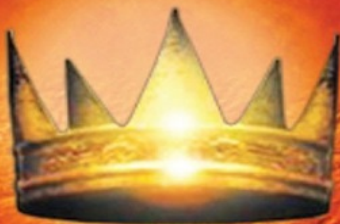


George R.R. Martin

SERIES PHIM TRUYỀN HÌNH ĐANG ĐƯỢC TRÌNH CHIẾU TRÊN **HBO**

GAME OF THRONES^{IV}

TRÒ CHƠI VƯƠNG QUYẾN



bảy phụ quốc

vi trí

dlv-ebook.com

Tên Ebook: Trò Chơi Vương Quyền 2B Bảy Phụ Quốc (full prc, pdf, epub)

Tên Tiếng Anh: A Song of Ice and Fire hay Games Of Thrones

Tác Giả: George R. R. Martin

Thể Loại: 18+, Best seller, Cổ Đại, Giả Tưởng, Tiểu thuyết, Văn học phương Tây

Dịch giả: Cẩm Chi

Công ty phát hành: Alphabooks

Nhà xuất bản: NXB Văn Học

Trọng lượng vận chuyển: 750 grams

Kích thước: 14 x 20.5 cm

Ngày xuất bản: 01/2013

Nguồn: <http://www.e-thuvienonline.com>

Ebook: <http://www.dtv-ebook.com>

Giới thiệu:

Trò chơi vương quyền Game of Thrones (được biết đến với tên gọi **A Song of Ice and Fire** hay **Game of Thrones**) là bộ tiểu thuyết sử thi hùng tráng của nhà biên kịch, nhà văn Mỹ nổi tiếng **George R. R. Martin**. Martin bắt tay vào viết bộ tiểu thuyết này năm 1991 và xuất bản tập đầu tiên, **A Game of Thrones**, vào năm 1996. Sau đó, ông dần mở rộng kế hoạch 3 tập đầu tiên thành 4, 6 và cuối cùng là 7 tập. Tập 5 – **A Dance with Dragons** hoàn thành sau hơn 5 năm và được xuất bản vào năm 2011. Cuốn thứ 6 – **The Winds of Winter** vẫn đang được ông thực hiện. Bộ tiểu thuyết đã được bán bản quyền trên 40 nước. Tại Mỹ, tập thứ tư và thứ năm liên tục đứng ở vị trí số một trong Danh sách bán chạy nhất tại nhiều bảng xếp hạng uy tín như New York times, Amazon... Về số lượng, series này

đã bán được hơn 7 triệu bản tại Mỹ và hơn 22 bản trên toàn thế giới. Kênh truyền hình HBO đã chuyển thể bộ tiểu thuyết này sang series phim truyền hình chất lượng cao, đậm chất Hollywood khiến danh tiếng của bộ sách cũng như tên tuổi của tác giả ngày càng vang xa. Bộ sách cũng được chuyển thể thành game phục vụ độc giả yêu thích.

Bộ sách viết về cuộc tranh giành quyền lực của bảy lãnh chúa vùng đất Weterlos và Essos, gồm những khu vực do các dòng họ lớn cai trị, trong bối cảnh nhiều thế lực đen tối có sức mạnh siêu nhiên như người Ngoại nhân, quỷ bóng trắng... luôn đe dọa xâm chiếm Weterlos.

Lấy cảm hứng từ các sự kiện lịch sử như lịch sử nước Anh thời kỳ “Cuộc chiến hoa hồng”, nhưng Martin cốt tình bất chấp các quy ước về thể loại giả tưởng để viết nên bộ tiểu thuyết này. Bạo lực, tình dục và sự mờ hồ về đạo đức thường xuyên hiển thị trong tác phẩm của ông. Nhân vật chính thường xuyên bị giết, các sự kiện được nhìn nhận dưới nhiều góc nhìn khác nhau, kể cả qua cái nhìn của các nhân vật phản diện, điều này

khuyến độc giả không thể nghiêng về các nhân vật “anh hùng” như các cuốn tiểu thuyết thông thường khác; đồng thời cũng khẳng định thêm sự thật rằng những nhân vật anh hùng không thể đi qua các biến cố mà không bị tổn thương, mất mát giống như trong đời thực. Chính vì vậy, Trò chơi vương quyền nhận được vô số những lời khen ngợi về chủ nghĩa hiện thực. Đồng thời bộ tiểu thuyết cũng nhận được những bình luận quan trọng về vai trò của phụ nữ và tôn giáo được thể hiện trong tác phẩm.

Bộ Sách gồm 7 Quyển:

1. [A Game of Thrones](#) (1996)
2. [A Clash of Kings](#) (1999)
3. **A Storm of Swords** (2000)
4. **A Feast for Crows** (2005)
5. **A Dance with Dragons** (2011)

6. **The Winds of Winter** (Đang thực hiện)

7. **A Dream of Spring** (Đang thực hiện)

George Raymond Richard Martin (sinh 1948) là nhà biên kịch người Mỹ và là nhà văn viết truyện giả tưởng, kinh dị, khoa học viễn tưởng. Sinh ra và lớn lên trong sự nghèo khó nhưng với trí tưởng tượng phong phú của mình, ngay từ khi còn bé, ông đã bắt đầu viết và bán những câu chuyện về quái vật cho lũ trẻ con ở những khu phố khác. Ông viết hẳn một câu chuyện về vương quốc thần thoại của loài rùa – con vật cưng của mình.

Sau đó, ông nhanh chóng trở thành fan cuồng nhiệt của truyện tranh, hâm mộ những câu chuyện về những siêu anh hùng. Năm 1963, ông bắt đầu tham gia vào giới fan trẻ hâm mộ truyện tranh và viết các cuốn tiểu thuyết khác nhau. Năm 1965, Martin giành giải thưởng Alley cho cuốn truyện tranh về siêu anh hùng Powerman vs Blue Barrier.

Mời các bạn đón đọc phần tiếp theo trong series [Trò](#)

chơi vương quyền Game of Thrones, Bảy Phụ Quốc của tác giả George Raymond Richard Martin.

Xem thêm các tác phẩm khác các tác phẩm khác của George R. R. Martin: [http://www.dtv-ebook.com/search/label/George R. R. Martin](http://www.dtv-ebook.com/search/label/George%20R.%20R.%20Martin)

Cuốn sách này được giới thiệu ở đây nhằm chia sẻ cho bạn không có điều kiện mua sách!

Còn nếu bạn có khả năng hãy mua ủng hộ nha!

Giới thiệu

Tiếp tục vùng đất huyền thoại Westeros đang tiếp tục bị 7 gia đình quý tộc đấu đá nhau để giành quyền kiểm soát, nhằm đạt được mục đích 7 gia tộc này đã không từ bất kì thủ đoạn nào dù có bỉ ổi đến mấy.

Mục lục

CATELYN

SANSA

CATELYN

JON

BRAN

TYRION

THEON

ARYA

CATELYN

DAENERYS

TYRION

DAVOS

JON

TYRION

CATELYN

BRAN

ARYA

DAENERYS

TYRION

THEON

JON

SANSA

JON

TYRION

CATELYN

THEON

SANSA

DAVOS

TYRION

SANSA

TYRION

DAENERYS

ARYA

SANSA

THEON

TYRION

JON

BRAN

CATELYN

Nơi gặp gỡ là một bãi cỏ điểm xuyết những cây nấm màu xám nhạt và những gốc cây bị đốn trơ trụi.

“Chúng ta tới đầu tiên, thưa phu nhân,” Hallis Mollen nói khi họ ghì cương đứng lại giữa những gốc cây, cô độc giữa đám đạo quân. Cờ hiệu hình sói của Nhà Stark bay phấp phới trên đỉnh cây giáo ông cầm. Từ đây Catelyn không thấy biển, nhưng bà cảm nhận được nó ở rất gần. Mùi muối nặng trong cơn gió từ phía đông thổi đến.

Quân lính của Stannis Baratheon đã đồn cây đề dựng tháp bao vây và máy bắn đá. Catelyn tự hỏi cánh rừng đã tồn tại được bao lâu, và liệu Ned có từng nghỉ chân ở đây khi ngài dẫn quân về phương nam, phá tan vòng vây cuối cùng quanh lâu đài Storm's End hay không. Ngày ấy Ned đã thắng lớn, và lại càng tuyệt vời hơn khi không phải đổ máu.

Xin các vị thần phù hộ cho con làm được như vậy, Catelyn cầu nguyện. Người của bà cho rằng thật điên rồ khi đến đây. “Đây không phải là cuộc chiến của chúng ta, thừa phụ nhân,” Ser Wendel Manderly nói. “Tôi biết nhà vua sẽ không muốn mẹ mình tự lao vào vòng

nguy hiểm đâu.”

“Chúng ta đều trong vòng nguy hiểm,” bà nói hơi gay gắt. “Ngài nghĩ ta muốn ở đây sao, hiệp sĩ?” *Ta thuộc về Riverrun bên người cha đang hấp hối, và ở Winterfell cùng các con ta.* “Rob cử ta đến phương nam để thương thuyết thay nó, và ta sẽ thực hiện.” Catelyn biết sẽ không dễ dàng để thuyết phục hai anh em giảng hòa, nhưng vì lợi ích của vương quốc, bà sẽ cố gắng.

Bên kia cánh đồng đầm nước mưa và dãy đồi đá, bà thấy lâu đài vĩ đại Storm's End cao vút lên tận trời xanh, đằng sau lâu đài là biển cả đã bị che khuất. Bên

dưới khối đá màu xám đỏ sộ đỏ, đội quân đang xếp thành vòng tròn của Lãnh chúa Stannis Baratheon trông có vẻ nhỏ bé và tầm thường như những con chuột nhắt cầm cờ hiệu.

Các bài hát kể rằng Storm's End được xây dựng vào thời cổ đại bởi Durran, vị vua đầu tiên của vùng Storm, người đã chiếm được tình yêu của Elenei xinh đẹp, con gái của thần biển và nữ thần gió. Vào đêm tân hôn, Elenei đã trao thân mình cho tình yêu của một người trần và vì thế nàng phải chết như bao người trần khác, cha mẹ nàng rất buồn rầu và đã thể hiện cơn thịnh nộ của mình bằng cách đưa gió và nước đến đánh sập

lâu đài của Durran. Các bạn bè, anh em cùng khách mời trong tiệc cưới của ngài đều bị đè bẹp dưới các bức tường hoặc bị thổi bay ra biển, nhưng Elenei đã che chắn cho Durran với đôi cánh tay mình, vì vậy ngài vẫn bình an vô sự, và khi rạng đông đến, ngài tuyên chiến với các vị thần và thề rằng sẽ xây dựng lại lâu đài.

Ngài xây năm lâu đài nữa, cái sau to lớn và vững chãi hơn cái trước, để rồi nhìn chúng bị đập tan thành từng mảnh khi những cơn gió mạnh gầm rú đến từ Vịnh Đắm Thuyền, dựng lên các cột nước lớn. Các vị lãnh chúa cầu xin ngài xây lâu đài trong đất liền; các tu sĩ bảo ngài hãy làm

hòa với thần linh bằng cách trả Elenei về biển; thậm chí cả thần dân cũng van xin ngài hãy từ bỏ. Nhưng Durran không nghe lời bất kỳ ai. Tòa lâu đài thứ bảy được dựng lên, to lớn và đồ sộ hơn cả. Có người nói rằng những đứa con rừng rậm đã giúp ngài xây nó, yểm phép thuật vào các tảng đá; những người khác thì kể rằng có một cậu bé nói cho ngài biết phải làm những gì, và cậu bé đó sau này chính là Bran Thợ Xây. Dù câu chuyện có thể nào thì cũng đều chung một kết thúc. Tuy các vị thần giận dữ ném hết cơn bão này đến cơn bão khác vào nó, tòa lâu đài thứ bảy vẫn đứng nguyên sừng sững, và Durran cùng nàng Elenei xinh đẹp cùng nhau sống ở đó cho đến cuối đời.

Các vị thần vẫn chưa quên mối thù, và gió mạnh vẫn thổi lên từ biển. Nhưng dù hàng chục thế kỷ đã trôi qua, Storm's End vẫn luôn tồn tại vững chãi, không giống bất cứ một lâu đài nào. Bức tường thành cao hơn ba mươi mét, không có lỗ châu mai hay cửa hậu, được xây thành hình tròn, cong và nhẵn mịn, các hòn đá vừa khít với nhau tới nỗi không có bất kỳ một vết nứt, một góc hở hay một lỗ hổng nào để gió có thể lùa vào. Phần hẹp nhất của bức tường dày hơn mười hai mét và ở phần đối diện biển thì dày hơn hai mươi tư mét gồm hai lớp đá và ở giữa là cát và đá sỏi. Bên trong bức tường thành kiên cố đó, khu bếp, chuồng ngựa và

khoảnh sân được che chắn hoàn toàn khỏi sóng và gió. Lâu đài chỉ có một tòa tháp duy nhất hình ống đồ sộ, không có cửa sổ ở phần giáp biển, nó to lớn đến nỗi có thể chứa được cả kho lương thực, trại lính, sảnh ăn và nơi ở cho các lãnh chúa, tất cả được bao quanh bởi bức tường chắn có răng cưa khổng lồ khiến khi nhìn từ xa, nó giống như một nắm đấm gai trên một cánh tay đang giơ lên.

“Phu nhân,” Hal Mollen gọi. Hai kỵ sỹ xuất hiện từ chiếc lều nhỏ gọn dưới tòa lâu đài và chậm rãi đi tới chỗ họ. “Đó là vua Stannis.”

“Chắc chắn rồi.” Catelyn nhìn họ đi đến.

Đó hẳn là Stannis, nhưng kia không phải là cờ hiệu của Nhà Baratheon. Lá cờ có màu vàng sáng chứ không phải màu vàng đậm giống của Renly, và hình trang trí trên đó có màu đỏ, dù bà không nhìn rõ hình thù.

Renly sẽ là người tới sau cùng. Cậu ta đã nói vậy khi bà lên đường. Cậu ta sẽ không lên ngựa cho tới khi thấy anh trai mình đến. Người tới trước là người phải đợi, và Renly không muốn đợi. *Một kiểu trò chơi của các vị vua*, bà tự nhủ. Hừm, bà không phải là vua nên không cần phải chơi trò đó. Catelyn đã quen với việc đợi chờ rồi.

Khi Stannis đến gần, bà thấy ông ta đội vương miện bằng vàng đỏ với những chóp nhọn có hình ngọn lửa. Thắt lưng ông ta nạm ngọc hồng lựu và đá hoàng ngọc màu vàng, một viên hồng ngọc lớn nằm trên chuỗi thanh kiếm ông mang bên mình. Phục trang của ông khá đơn giản: áo choàng da khoác ngoài áo chên bông chần, đôi giày mòn vẹt, quần ống túm dệt thô màu nâu. Hình trang trí nằm trên lá cờ hiệu màu vàng mặt trời của ông ta là một trái tim đỏ nằm giữa ngọn lửa da cam. Hình con hươu mang vương miện cũng nằm trên đó... nhỏ bé và lọt thỏm trong trái tim. Gậy tò mò hơn cả là vị sứ giả đi cùng ông - một phụ nữ, phục trang toàn màu đỏ, khuôn mặt bị che khuất sau

chiếc mũ rộng của chiếc áo choàng đỏ tía. *Một nữ tu đỏ*, Catelyn bắn khoăn. Đó là một giáo phái rất quyền lực và đông đảo ở các Thành Phố Tự Trị và ở phương đông xa xôi, nhưng chỉ có một số ít ở Bảy Phụ Quốc.

“Phu nhân Stark,” Stannis Baratheon cúi đầu chào với vẻ lịch thiệp lạnh lùng khi dừng ngựa, cái đầu hói hơn so với trong trí nhớ của Catelyn.

“Lãnh chúa Stannis,” bà đáp lời.

Bên dưới bộ râu được tỉa tót gọn gàng, chiếc quai hàm to của ông siết lại, nhưng ông không gây chuyện với bà về những

tước vị. Bà thấy biết ơn vì điều đó. “Ta không nghĩ sẽ gặp bà ở Storm’s End.”

“Tôi đã không nghĩ là sẽ đến đây.”

Đôi mắt sâu thẳm của ông nhìn bà với vẻ không thoải mái. Ông ta sinh ra đã không phải là người giỏi các phép xã giao thông thường. “Ta rất tiếc về cái chết của chồng bà,” ông nói, “dù Eddard Stark không phải là bạn ta.”

“Thưa lãnh chúa, chồng tôi chưa bao giờ là kẻ thù của ngài. Khi Lãnh chúa Tyrell và Redwyne giam giữ ngài cho tới chết đói tại lâu đài đằng kia thì Eddard Stark chính là người phá vỡ vòng vây.”

“Dưới lệnh của anh trai ta, không phải vì tình cảm nào dành cho ta hết,” Stannis trả lời. “Lãnh chúa Eddard thực hiện nghĩa vụ của mình, ta không chối bỏ điều đó. Ta đã làm ít hơn sao? Đáng lẽ *ta* phải là quân sư của Robert mới đúng.”

“Đó là do ý muốn của anh trai ngài. Ned chưa bao giờ muốn.”

“Nhưng ông ta vẫn chấp thuận. Thứ đáng ra phải là của ta. Dù vậy, ta xin hứa với bà, bà sẽ đòi được công lý cho cái chết của ông ấy.”

Những vị vua tương lai, họ thích hứa

hẹn lấy đầu nhau làm sao. “Em trai ngài cũng đã hứa điều tương tự với tôi. Nhưng sự thực là tôi muốn sớm đòi lại các con gái mình, và để công lý cho các vị thần thực hiện. Cersei vẫn đang giữ Sansa của tôi và vẫn chưa có tin tức gì về Arya từ ngày Robert chết.”

“Nếu các con bà được tìm thấy ở đó khi ta chiếm thành phố, chúng sẽ được trả về cho bà.” *Dù sống hay chết*, giọng điệu ông ta ám chỉ điều đó.

“Và khi đó là khi nào đây, Lãnh chúa Stannis? Vương Đô gần với Dragonstone của ngài, nhưng tôi lại thấy ngài ở đây.”

“Phu nhân Stark, bà rất chân thật. Tốt thôi, ta sẽ trả lời thật với bà. Để chiếm được thành phố ta cần sức mạnh của các lãnh chúa phương nam ở bên kia cánh đồng này. Em trai ta nắm họ trong tay. Ta phải lấy được họ từ tay nó.”

“Con người có thể liên minh với nơi nào mà họ muốn, thưa ngài. Các lãnh chúa đó đã thề trung thành với Robert và Nhà Baratheon. Nếu ngài và em trai đặt mỗi bất hòa sang một bên...”

“Ta sẽ không bất hòa với Renly nếu nó tận tâm với ta. Ta là anh trai và là vua của nó. Ta chỉ muốn những gì hợp pháp thuộc về ta. Renly nợ ta sự trung thành và

phục tòng. Ta muốn có điều đó. Từ nó, và từ các lãnh chúa khác.” Stannis quan sát nét mặt bà. “Và điều gì đã mang bà tới nơi này vậy, phu nhân? Không lẽ Nhà Stark phải dựa dẫm vào em trai ta, phải vậy không?”

Người đàn ông này sẽ không bao giờ khuất phục, bà nghĩ, nhưng bà vẫn sẽ thử. Có quá nhiều điều đang trông đợi vào việc này. “Con trai tôi là Vua Phương Bắc, được sự ủng hộ của thần linh cùng dân chúng. Nó sẽ không quỳ gối với ai hết, nhưng luôn giang tay chào đón tình bằng hữu đối với tất cả.”

“Vua không có bạn,” Stannis nói thẳng

thường, “chỉ có dân chúng và kẻ thù.”

“Và anh em nữa,” một giọng nói vui vẻ vọng từ phía sau bà. Catelyn liếc nhìn qua vai vừa lúc con ngựa nhỏ của Renly phi qua những gốc cây bị đốn. Cậu em Nhà Baratheon trông thật bảnh bao trong chiếc áo chên nhung màu xanh lá cùng áo choàng lụa sa tanh được trang trí bằng lông thú. Quanh thái dương cậu ta là chiếc vương miện hình các bông hồng vàng, con hươu bằng ngọc bích nhô lên trước trán, mái tóc dài màu đen xõa xuống. Những miếng kim cương đen hình răng cưa được nạm vào đai đeo gươm của cậu ta, và một chuỗi vòng làm bằng vàng và ngọc lục bảo được đeo trên cổ.

Renly cũng chọn một người phụ nữ mang cờ hiệu, dù Brienne giấu khuôn mặt và hình dáng đằng sau bộ giáp nên không để lộ giới tính của mình. Khi cơn gió biển làm lá cờ bay nhẹ, con hươu đội vương miện màu đen như nhảy nhót trên nền vàng, trên đỉnh cây thương dài hơn ba mét.

“Lãnh chúa Renly.” Lời chào của người anh trai cụt lủn.

“Là *vua* Renly chứ. Thật sự là anh sao, Stannis?”

Stannis cau mày. “Không ta thì là ai

nữa?”

Renly bình thản nhún vai. “Ta không chắc lắm khi nhìn thấy lá cờ hiệu. Anh mang cờ của ai vậy?”

“Của ta.”

Nữ tu mặc đồ đỏ lên tiếng. “Nhà vua đã lấy trái tim rực lửa của Thần Ánh Sáng làm ấn phong.”

Renly có vẻ thích thú với điều đó. “Thật tốt quá. Nếu chúng ta dùng cờ hiệu giống nhau thì sẽ xảy ra nhầm lẫn trong trận đánh mắt.”

Catelyn nói, “Hãy hy vọng rằng sẽ không có trận đánh nào hết. Ba chúng ta có chung một kẻ thù, kẻ sẽ tiêu diệt hết chúng ta.”

Stannis lạnh lùng nhìn bà. “Ngai Sắt về lý thuộc về ta. Kẻ nào chối bỏ điều đó đều là kẻ thù của ta.”

“Cả vương quốc chối bỏ điều đó, thưa anh trai,” Renly nói. “Người già phản đối điều đó bằng tiếng nấc hấp hối, và bọn trẻ trong bụng mẹ phản đối trong dạ con của người mẹ. Họ chối bỏ ở Dorne và chối bỏ ở Tường Thành. Không ai muốn anh làm vua của họ. Rất tiếc.”

Stannis siết chặt quai hàm, khuôn mặt căng lên. “Ta đã thề sẽ không bao giờ làm hòa với người khi người còn mang vương miện của kẻ phản bội. Ta sẽ giữ lời thề đó.”

“Điều này thật điên rồ,” Catelyn gay gắt nói. “Lãnh chúa Tywin ngồi đợi tại Harrenhal với hai mươi nghìn tay kiếm. Số quân đội còn lại của Sát Vương đã tập hợp lại tại pháo đài Golden Tooth, số quân khác của Lannister thì tập trung bên dưới Casterly Rock, và Cersei cùng con trai trấn giữ Vương Đô và cái Ngai Sắt quý giá của các ngài. Các ngài tự xưng là vua nhưng khi vương quốc đổ máu thì không ai nâng kiếm bảo vệ ngoài con trai

ta.”

Renly nhún vai. “Con trai bà mới thắng có ít trận đánh. Ta sẽ thắng cả cuộc chiến tranh này. Bọn Lannister có thể ngồi đợi ta đến.”

“Nếu người có đề xuất gì thì nói đi,” Stannis cộc cằn nói, “không thì ta đi đây.”

“Tốt thôi,” Renly trả lời. “Ta đề nghị rằng anh hãy xuống ngựa, quỳ gối và thề sẽ liên minh với ta.”

Stannis cố nuốt cơn cuồng giận. “Người sẽ không bao giờ có điều đó.”

“Anh đã phục vụ Robert, tại sao không phục vụ ta?”

“Robert là anh trai ta. Người là phận làm em.”

“Trẻ hơn, gan dạ hơn và đáng mến hơn nữa chứ...”

“... và là một kẻ cắp, là kẻ cướp đoạt.”

Renly nhún vai. “Người Targaryen gọi Robert là Kẻ Tiếm Quyền. Có vẻ anh ấy chịu được nổi hổ thẹn đó. Ta cũng chịu được.”

Thế này không được rồi. “Nghe các ngài kìa! Nếu các ngài là con trai tôi, tôi sẽ đập đầu các ngài vào nhau rồi khóa lại trong phòng tới khi các ngài nhớ ra mình là anh em.”

Stannis cau mày nhìn bà. “Bà mạnh bạo quá rồi đấy, phu nhân Stark. Ta là vị vua chính đáng, và con trai bà cũng là kẻ phản bội không khác gì đứa em của ta đâu. Ngày của nó cũng sẽ đến.”

Lời đe dọa thẳng thừng khiến bà giận dữ. “Ngài rất tùy tiện gọi người khác là kẻ phản bội và kẻ cướp đoạt, thưa ngài, nhưng ngài thì khác chẳng? Ngài nói mình là vị vua chính đáng, nhưng tôi thấy

Robert có hai con trai. Theo pháp luật của Bảy Phụ Quốc, Hoàng tử Joffrey là người thừa tự hợp pháp, sau đó là Tommen... và tất cả chúng ta kẻ phản bội, dù lý lẽ của chúng ta là gì chẳng nữa.”

Renly cười. “Anh phải thứ lỗi cho phu nhân Catelyn đây, Stannis. Bà ấy đi từ Riverrun đến đây, một quãng đường dài trên lưng ngựa. Ta e là bà ấy chưa nhìn thấy cái bức thư nhỏ bé của anh.”

“Joffrey không phải giọt máu của anh trai ta,” Stannis nói thẳng. “Tommen cũng vậy. Chúng là lũ con hoang. Cả đứa con gái cũng thế. Cả ba đứa được sinh ra từ sự loạn luân.”

Cersei điên rồ đến thế sao? Catelyn không nói nên lời.

“Câu chuyện đó thật ngọt ngào, phải không thưa bà?” Renly hỏi. “Ta đang đóng trại tại Đồi Horn thì Lãnh chúa Tarly nhận được bức thư này, và phải nói là nó khiến ta không thờ nổi.” Cậu ta mỉm cười nhìn anh trai. “Ta không nghĩ là anh thông minh đến thế, Stannis ạ. Nếu điều đó là thật thì anh hẳn là người thừa kế của Robert rồi.”

“Nếu điều đó là sự thật? Người gọi ta là kẻ nói dối ư?”

“Anh có bằng chứng gì cho việc đó không?”

Stannis nghiêng răng.

Robert đã không biết, Cately nghĩ, nếu không Cersei đã mất đầu ngay rồi.

“Lãnh chúa Stannis,” bà hỏi, “nếu ngài biết hoàng hậu phạm phải tội tày đình như vậy, sao ngài lại giữ im lặng?”

“Ta không im lặng,” Stannis nói. “Ta đã nói mọi nghi ngờ này với Jon Arryn.”

“Không phải với anh trai ngài sao?”

“Tình cảm của anh trai ta dành cho ta

chưa bao giờ vượt quá ngưỡng quân thần,” Stannis nói. “Nếu từ ta thì những cáo buộc đó sẽ là cáo giận và tư lợi, là công cụ để đặt ta lên hàng thừa tự. Ta đã tin rằng Robert sẽ lắng nghe nếu lời buộc tội đến từ Lãnh chúa Arryn, người mà anh ấy yêu quý.”

“À,” Renly nói. “Vậy ra chúng ta có lời làm chứng của một người đã chết.”

“Người nghĩ rằng ông ta chết vì tai nạn sao, tên đàn độn kia? Cersei đầu độc ông ta vì lo sợ sẽ bị ông ta lật tẩy. Lãnh chúa Jon lúc đó đang thu thập chứng cứ...”

“...và khỏi phải nói chúng đã chết cùng

ông ta luôn. Thật thuận tiện làm sao.”

Catelyn nhớ lại, và ghép các mảnh ghép vào với nhau. “Em gái tôi Lysa từng buộc tội hoàng hậu giết chồng mình trong bức thư gửi cho tôi khi tôi ở Winterfell,” bà thừa nhận. “Sau đó, ở Eyrie, nó cũng buộc tội danh ám sát cho em trai hoàng hậu là Tyrion.”

Stannis khịt mũi. “Nếu bà bước vào một tổ rắn, có quan trọng rằng con nào cắn bà trước không?”

“Tất cả lũ rắn cùng trò loạn luân thật khôi hài, nhưng chẳng làm thay đổi điều gì cả. Anh có thể có lý lẽ chính đáng

hơn, Stannis, nhưng ta có quân đội lớn hơn. Renly lần tay vào bên trong áo choàng. Stannis nhìn thấy và ngay lập tức đặt tay lên chuôi kiếm, nhưng trước khi ông kịp rút lưỡi thép ra thì em trai ông lấy từ trong ra... một quả đào. “Anh muốn một quả chứ, anh trai?” Renly hỏi và mỉm cười. “Từ Highgarden đây. Anh chưa được nếm thứ gì ngọt ngào đến thế đâu, ta thề đấy.” Renly cắn một miếng. Nước quả chảy xuống bên mép cậu ta.

“Ta không đến đây để ăn hoa quả.” Stannis tức giận.

“*Các vị lãnh chúa!*” Catelyn nói. “Chúng ta nên đưa ra các điều khoản liên

minh chứ không phải trêu tức nhau ở đây.”

“Một người đàn ông không nên từ chối ném một trái đào,” Renly nói khi anh ném cái hột đi. “Anh có thể sẽ không bao giờ có được cơ hội lần nữa. Cuộc sống ngắn ngủi lắm, Stannis. Hãy nhớ những gì Nhà Stark nói. Mùa đông đang đến.” Cậu ta lau miệng bằng mu bàn tay mình.

“Ta cũng không đến đây để nghe lời đe dọa.”

“Chẳng ai đe dọa anh cả,” Renly nói lại. “Khi ta đưa ra lời đe dọa, anh sẽ biết thôi. Sự thực là ta chưa bao giờ thích

anh, Stannis, nhưng anh là máu mủ của ta, và ta không muốn phải giết anh. Vậy nên nếu muốn Storm's End, anh có thể có nó... như một món quà từ em trai. Giống như Robert đã cho ta, giờ ta cho anh.”

“Nó không phải là của người để cho. Nó là của ta theo luật pháp.”

Thở dài, Renly ngồi quay người trên lưng ngựa. “Ta phải làm gì với người anh này đây, Brienne? Anh ấy từ chối quả đào của ta, từ chối lâu đài của ta, anh ấy chối bỏ cả đám cưới của ta nữa...”

“Chúng ta đều biết đám cưới của người

là trò lô bịch của một tên hề. Cách đây một năm, người còn đang âm mưu biến con bé đó thành một con điếm của Robert kia mà.”

“Một năm trước ta định biến cô ấy thành hoàng hậu của Robert,” Renly nói, “nhưng có quan trọng gì chứ? Con lợn rừng đã giết Robert và ta được Margaery. Anh sẽ vui thay cho ta khi biết cô ấy đến với ta khi vẫn còn là trinh nữ.”

“Và trên giường của người thì cô ta cũng muốn được chết khi còn là trinh nữ.”

“Ồ, ta đang mong một đứa con trai trong năm nay đây. Mà anh có bao nhiêu con

traì rồi, Stannis? À, đúng rồi - chưa có.” Renly mỉm cười một cách vô tư. “Còn về con gái anh thì ta hiểu. Nếu vợ ta mà trông giống vợ anh thì ta cũng sẽ cử một thằng hề đến phục vụ cô ta.”

“*Đủ rồi!*” Stannis gầm lên. “Ta sẽ không nghe những lời nhạo báng thế này, người nghe chưa? *Ta sẽ không chấp nhận!*” Ông rút thanh kiếm ra khỏi bao. Ánh thép lóe lên sáng lạ lùng dưới ánh nắng mặt trời mờ nhạt, lúc đỏ, lúc vàng, lúc lại sáng trắng. Không khí xung quanh dường như lấp lánh, như thể do hơi nóng tạo ra vậy.

Ngựa của Catelyn hí lên và lùi lại một

bước, nhưng Brienne đã di chuyển vào giữa hai anh em, thanh kiếm trên tay cô. “Giương kiếm lên đi!” cô hét lên với Stannis.

Cersei Lannister chắc là đang ngồi cười đến nghẹt thở, Catelyn lo lắng nghĩ.

Stannis chỉ thanh kiếm sáng chói vào em trai. “Ta không phải không muốn nhân từ,” kẻ vốn nổi tiếng không có lòng từ bi thốt lên. “Ta cũng không muốn làm vậy bản Sứ Giả Ánh Sáng bằng máu của một người anh em. Vì người mẹ đã sinh ra chúng ta, ta sẽ cho người một đêm nay để nghĩ lại sai lầm của người, Renly. Hãy

bỏ đồng cờ hiệu của người và đến với ta trước bình minh, ta sẽ ban Storm's End cho người cùng chiếc ghế cũ của người trong hội đồng, thậm chí ta sẽ cho con trai người làm người thừa tự cho tới khi ta có con trai. Nếu không, ta sẽ hủy diệt người.”

Renly nhếch môi cười. “Stannis, thanh kiếm đẹp đấy, nhưng ta nghĩ ánh sáng phản chiếu từ nó làm hỏng mắt anh rồi. Nhìn qua bên kia cánh đồng đi anh trai. Anh có thấy các cờ hiệu đó không?”

“Người nghĩ vài bó vải sẽ biến người thành vua sao?”

“Các tay kiếm của Tyrell sẽ đưa ta lên làm vua. Rowan, Tarly và Caron sẽ đưa ta lên làm vua, cùng rìu, chùy và búa chiến. Mũi tên của Tarth và giáo mác của Penrose, Fossoway, Cuy, Mullendore, Estermont, Selmy, Hightower, Oakheart, Crane, Caswell, Blackbar, Morrigen, Beesbury, Shermer, Dunn, Footly... thậm chí là Nhà Florent, các anh em và các chú bên nhà vợ anh, họ cũng muốn ta lên làm vua. Tất cả các hiệp sỹ phương nam về phe ta, và đó mới chỉ là phần nhỏ nhất trong sức mạnh của ta. Bộ binh của ta đang đến, một trăm ngàn tay kiếm cùng giáo mác và thương sắt. Và anh sẽ tiêu diệt ta ư? Xin hỏi, với cái gì chứ? Cái đám hỗn tạp nhỏ mọn ta thấy đang túm

tum dưới bức tường lâu đài đằng kia ư? Nhiều lắm số đó chỉ năm nghìn người, nào là lãnh chúa cá thu, hiệp sỹ hành tỏi và lính đánh thuê. Phân nửa bọn họ sẽ chạy đến với ta trước khi trận đánh bắt đầu. Anh có chưa đến bốn trăm con ngựa, quân do thám của ta đã điều tra - các hiệp sỹ tự do trong bộ đồ da thuộc sẽ chẳng chống chọi được lâu trước những mũi thương bọc thép. Ta không quan tâm anh nghĩ mình là chiến binh dày dạn thế nào, Stannis, nhưng đám người của anh sẽ không sống nổi sau đợt tấn công đầu tiên từ đội quân tiên phong của ta đâu.”

“Chúng ta hãy chờ xem, người anh em.”
Dường như thế gian bớt đi chút ánh sáng

khi Stannis tra thanh kiếm vào bao. “Đợi đến hừng đông và chúng ta sẽ xem.”

“Ta hy vọng vị thần mới của anh là một người nhân từ, anh trai.”

Stannis khịt mũi và khinh khỉnh phi ngựa đi. Vị nữ tu đỏ nắn ná lại phía sau. “Hãy nhìn lại tội lỗi của người đi, Lãnh chúa Renly,” cô ta nói rồi quay ngựa đi mất.

Catelyn và Lãnh chúa Renly cùng nhau trở về khu trại nơi hàng nghìn quân của cậu ta và một số ít người của bà đang đợi họ trở về. “Thật thú vị, nếu không

muốn nói là vô cùng thuận lợi,” cậu ta nhận xét. “Không biết ta có thể kiếm được một thanh gươm như vậy ở đâu nhỉ? Chà, không nghi ngờ gì Loras sẽ trao ta thứ đó làm món quà sau trận đánh. Ta lấy làm buồn lòng khi sự việc đến mức này.”

“Ngài buồn lòng nghe mới vui vẻ làm sao,” Catelyn nói, không giấu nổi sự lo lắng.

“Vậy ư?” Renly nhún vai. “Cứ cho là thế đi. Ta phải thừa nhận Stannis chưa bao giờ là người anh em được yêu mến nhất. Bà có nghĩ câu chuyện ông ta kể là sự thật không? Nếu Joffrey là con của Sát

Vương...”

“... thì anh trai ngài là người thừa tự chính thức.”

“Nếu anh ta còn sống,” Renly thừa nhận.
“Tuy nhiên đó là luật của kẻ ngốc, bà có đồng ý không? Tại sao phải là người con trưởng mà không phải là người thích hợp nhất? Chiếc vương miện đó là để dành cho ta, nó chưa bao giờ phù hợp với Robert và sẽ không bao giờ phù hợp với Stannis. Ta có tố chất để trở thành một vị vua vĩ đại, mạnh mẽ nhưng rộng lượng, thông minh, công bằng, tận tâm, trung thành với chiến hữu và quyết liệt với kẻ thù, nhưng lại có lòng khoan dung, kiên

nhân...”

“... khiêm tốn ư?” Cately nói để vào.

Renly cười. “Bà phải cho phép nhà vua có một thói xấu nào đó chứ, phu nhân.”

Cately cảm thấy hết sức mệt mỏi. Vậy là công sức bỏ ra chẳng mang lại kết quả gì. Anh em Baratheon sẽ nhấn chìm nhau trong biển máu trong khi con trai bà một mình đối mặt với Nhà Lannister, và bà chẳng thể làm gì hay nói gì để ngăn cản được việc đó. *Giờ đã quá muộn để ta quay về Riverrun khép mắt cho cha ta, bà nghĩ. Đó là điều tối thiểu ta có thể làm. Ta không phải là một sứ giả giỏi,*

*nhưng ta là người biết khóc thương,
cầu xin thần linh phù hộ.*

Khu trại của họ nằm trên đỉnh dãy đồi đá chạy dài từ bắc đến nam. Khu trại này trông quy củ hơn nhiều so với khu trại nằm ngổn ngang bên sông Mander, dù chỉ rộng bằng một phần tư so với khu trại đó. Khi biết cuộc tấn công của anh trai mình vào lâu đài Storm's End, Renly đã chia lực lượng của mình ra giống như Robert đã làm tại Song Thành. Anh để lại số quân bộ binh đông đảo tại Bitterbridge cùng hoàng hậu trẻ của mình và xe kéo, xe thô, súc vật kéo xe, những cỗ máy phá

tường thành đồ sộ, trong khi Renly thân chinh dẫn các hiệp sĩ và kỵ sĩ tự do nhanh chóng di chuyển về phía đông.

Cậu ta thật giống người anh Robert của mình, kể cả trong chuyện đó... chỉ có điều Robert luôn có Eddard Stark để trung hòa tính hung hăng. Ned chắc chắn sẽ thuyết phục Robert điều động toàn bộ lực lượng nhằm cô lập Stannis và bao vây quân vây hãm. Renly đã chối bỏ lựa chọn đó để vội vàng tới kìm chặt anh trai mình. Cậu ta đã tự tạo ra khoảng cách với các mối tiếp tế, để lại đồ ăn thức uống cho lũ súc vật phía sau trong các xe thồ cùng la và bò kéo xe. Cậu ta sẽ phải tiến hành cuộc chiến sớm, hoặc là chết

đổi.

Catelyn sai Hal Mollen tới chăm sóc lũ ngựa trong lúc bà cùng Renly quay trở lại căn lều của hoàng gia nằm giữa khu đóng trại. Bên trong các bức tường bằng lụa màu xanh lá, các đội trưởng và chỉ huy đội tiên phong đang đợi nghe tin từ cuộc đàm phán. “Anh trai ta quyết không thay đổi,” nhà vua trẻ nói với họ trong lúc Brienne cởi áo choàng cho Renly và nhấc chiếc vương miện bằng vàng và ngọc lục bảo khỏi đầu cậu ta. “Lâu đài và phép lịch sự không làm anh ta hài lòng. Anh ta đòi máu. Hừm, ta cũng đang định cho anh ta tội nguyên đây.”

“Bệ hạ, tôi thấy không cần phải có cuộc chiến nào hết,” Lãnh chúa Marthis Rowan nêu ý kiến. “Lâu đài được canh phòng cẩn mật và đủ lương thực dự trữ, Ser Cortnay Penrose là một chỉ huy dày dặn kinh nghiệm, và máy bắn đá không thể phá vỡ tường lâu đài Storm’s End. Hãy để Lãnh chúa Stannis có nơi đó. Ông ta sẽ không thấy thích thú với nó và trong khi ông ta ngồi đó đói rét và chẳng được lợi lộc gì, chúng ta sẽ chiếm Vương Đô.”

“Và có người sẽ nói ta sợ đối mặt với Stannis thì sao?”

“Chỉ kẻ ngốc mới nói vậy,” Lãnh chúa

Mathis tranh luận.

Renly nhìn những người khác. “Còn những người khác thì sao?”

“Tôi sẽ nói rằng Stannis là mối nguy cho ngài,” Lãnh chúa Randyll Tarly tuyên bố. “Để hắn sống và hắn sẽ chỉ lớn mạnh thêm, trong khi sức mạnh của ngài thì bị suy giảm bởi cuộc chiến. Không thể đánh bại được bọn Lannister chỉ trong ngày một ngày hai. Tới khi ngài xong việc với bọn chúng, Lãnh chúa Stannis có thể sẽ mạnh bằng ngài... hoặc hơn.”

Những người khác đồng tình. Nhà vua rất hài lòng. “Vậy thì chúng ta sẽ chiến

đầu.”

Ta đã làm Robb thất vọng giống như từng làm Ned thất vọng, Catelyn nghĩ.
“Thưa lãnh chúa,” bà nói. “Nếu ngài có ý định tham gia vào cuộc chiến, mục đích của tôi ở đây đã xong. Tôi xin phép được trở về Riverrun.”

“Ta không cho phép.” Renly ngồi xuống một chiếc ghế trong căn lều.

Catelyn cứng người. “Tôi đã hy vọng sẽ giúp các ngài giảng hòa, thưa lãnh chúa. Tôi sẽ không giúp ngài tham chiến.”

Renly nhún vai. “Ta dám nói rằng chúng

ta sẽ chiến thắng mà không cần đến hai mươi lăm người của bà, thừa phụ nhân. Ta không có ý định để bà tham gia vào cuộc chiến, chỉ cần quan sát thôi.”

“Tôi từng có mặt tại rừng Whispering, thừa lãnh chúa. Tôi đã thấy đủ cảnh giết chóc rồi. Tôi đến đây với tư cách là sứ giả...”

“Và bà sẽ rời khỏi đây với tư cách đó,” Renly nói, “nhưng sẽ thông thái hơn lúc bà đến. Bà sẽ tận mắt nhìn thấy điều gì đã đánh tan quân phản loạn, để con trai bà nghe được điều đó từ chính bà. Chúng ta sẽ giữ cho bà được an toàn, không cần phải lo sợ.” Cậu ta quay đi để ra lệnh

cho quân lính. “Lãnh chúa Mathis, ngài sẽ dẫn quân chủ lực trong cuộc chiến. Bryce, ngài chịu trách nhiệm phía cánh trái. Bên phải là của ta. Lãnh chúa Estermont, ngài sẽ điều khiển quân dự bị.”

“Tôi sẽ không làm ngài thất vọng, thưa bệ hạ,” Lãnh chúa Estermont trả lời.

Lãnh chúa Mathis Rowan lên tiếng. “Ai sẽ chỉ huy đội quân tiên phong?”

“Bệ hạ,” Ser Jon Fossoway nói, “tôi xin nhận vinh dự này.”

“Cứ cầu xin đi,” Ser Guyard Xanh Lá

nói, “về lý thì phải là một trong bảy người của đội quân Cầu Vòng tấn công đầu tiên.”

“Cần hơn nhiều một cái áo choàng đẹp để tấn công một bức tường phòng thủ,” Randyll Tarly tuyên bố. “Ta đã chỉ huy đội quân tiên phong của Mace Tyrell khi anh còn đang bú mẹ đấy, Guyard.”

Tiếng kêu la phản đối vang lên trong căn lều khi những người khác tranh phần về mình. *Các hiệp sĩ của mùa hè*, Catelyn nghĩ. Renly giơ một tay lên. “Đủ rồi, các vị lãnh chúa. Nếu ta có một tá đội tiên phong thì tất cả các ngài sẽ được dẫn hết, nhưng vinh quang lớn nhất này chỉ có thể

thuộc về vị hiệp sỹ vĩ đại nhất. Ser Loras sẽ ra cú đánh đầu tiên.”

“Rất vui lòng, thưa bệ hạ.” Hiệp Sỹ Hoa quỳ trước nhà vua. “Xin chúc phúc cho tôi, và xin ban cho tôi một hiệp sỹ mang cờ hiệu đi bên cạnh. Xin hãy để hươu và bông hồng cùng nhau bước vào trận đánh.”

Renly liếc nhìn xung quanh. “Brienne.”

“Bệ hạ?” Dù đã cởi mũ đội đầu, cô vẫn còn trong bộ giáp sắt màu xanh. Căn lều chật chội nóng nực, và mồ hôi làm mái tóc vàng ướt dính vào khuôn mặt to bè, thô kệch của cô. “Nơi của tôi là ở bên

cạnh ngài. Tôi đã thề làm tám khiên cho ngài...”

“Một trong số bảy người,” nhà vua nhắc nhở cô. “Đừng lo sợ điều gì, bốn người trong đội của cô sẽ sát cánh cùng ta trong cuộc chiến.”

Brienne quỳ gối. “Nếu tôi phải rời xa bệ hạ, xin ban cho tôi ân huệ được mặc áo giáp cho ngài.”

Catelyn nghe thấy tiếng cười khúc khích phía sau lưng cô gái. *Cô ta yêu Renly, thật tội nghiệp*, bà buồn rầu nghĩ. *Cô gái làm cận vệ chỉ để được chạm vào cậu ta, và không bao giờ quan tâm họ nghĩ*

cô là kẻ gốc thế nào.

“Ta cho phép,” Renly nói. “Giờ thì tất cả hãy rời đi. Vua cũng cần được nghỉ ngơi để chuẩn bị cho cuộc chiến.”

“Thưa lãnh chúa,” Catelyn nói, “có một thánh đường nhỏ ở ngôi làng cuối cùng mà chúng tôi đi qua. Nếu ngài không cho phép tôi trở về Riverrun, xin cho tôi được đến đó cầu nguyện.”

“Nếu bà muốn. Ser Robar, hãy hộ tống phu nhân Stark an toàn đến thánh đường đó... nhưng phải chắc chắn rằng bà ấy sẽ trở về với chúng ta lúc bình minh.”

“Sẽ tốt hơn cho ngài nếu ngài cầu nguyện đây,” Catelyn nói thêm.

“Cầu xin chiến thắng ư?”

“Cầu xin sự khôn ngoan.”

Renly cười. “Loras, ở lại đó và giúp ta cầu nguyện. Đã quá lâu rồi và ta đã quên mất cách cầu nguyện thế nào rồi. Còn tất cả các người, ta muốn mọi người ở đây phải sẵn sàng đóng giáp, trang bị vũ khí, và ngồi trên lưng ngựa khi tia sáng đầu tiên xuất hiện. Chúng ta sẽ cho Stannis một bình minh mà anh ta khó lòng quên được.”

Khi Catelyn rời căn lều khi hoàng hôn đang buông xuống. Ser Robar Royce đi bên cạnh bà. Bà cũng biết cậu ta sơ sơ - một trong các con trai của Bronze Yohn, vừa nhã nhặn vừa mạnh bạo, một chiến binh có tiếng. Renly tặng cậu ta chiếc áo choàng cầu vồng và một bộ giáp màu đỏ như máu, rồi phong cậu ta làm một trong bảy vệ binh của mình. “Cậu từ Thung Lũng xuống đây thật xa xôi, thưa hiệp sĩ,” bà nói với cậu ta.

“Và bà từ Winterfell đến đây cũng thật xa xôi, thưa phu nhân.”

“Ta biết điều gì đưa ta đến đây, nhưng vì sao cậu lại tới đây? Đây không phải là

cuộc chiến của cậu, cũng như không phải của ta.”

“Tôi đã biến nó thành cuộc chiến của tôi khi tôi nhận Renly làm vua.”

“Nhà Royce là chư hầu của Nhà Arryn.”

“Lãnh chúa cha tôi nợ phu nhân Lysa sự trung thành, và người thừa tự của ông ấy cũng vậy. Còn người con trai thứ hai phải đi tìm vinh quang ở nơi nào có thể.” Ser Robar nhún vai. “Tôi đã chán ngấy các cuộc đấu thương rồi.”

Cậu ta không thể nhiều hơn hai mươi một tuổi, Catelny nghĩ, cùng tuổi với nhà vua

của cậu... nhưng nhà vua *của bà*, Robb của bà, ở tuổi mười lăm, nó khôn ngoan hơn nhiều so với cậu thanh niên này. Không thì bà cũng cầu nguyện như vậy.

Trong góc nhỏ căn lều của Catelyn, Shadd đang thái cà rốt cho vào nồi, Hal Mollen đang chơi xúc xắc cùng ba người ở Winterfell, và Lucas thì đang ngồi mài dao găm. “Phu nhân Stark,” Lucas nói khi nhìn thấy bà, “Mollen nói rằng rạng sáng mai sẽ có đánh nhau.”

“Hal nói đúng đấy,” bà trả lời. *Và có vẻ như hay đưa chuyện nữa.*

“Chúng ta đánh hay đi đây?”

“Chúng ta cầu nguyện, Lucas,” bà trả lời.
“Chúng ta sẽ cầu nguyện.”

SANSA

“Càng để ngài ấy đợi lâu sẽ càng bất lợi cho cô đấy,” Sandor Clegane cảnh báo.

Sansa cố khấn trương nhưng các ngón tay cô cứ lỏng ngóng với những chiếc cúc và các nút thắt. Chó Săn vẫn thường nói năng cộc cằn như vậy nhưng có cái gì đó trong ánh nhìn của ông ta khiến cô sợ hãi. Phải chăng Joffrey đã biết về các cuộc gặp gỡ của cô với Ser Dontos? *Làm ơn không, cô nghĩ khi chải tóc. Ser Dontos là hy vọng duy nhất. Trông mình phải thật xinh đẹp, Joff muốn mình xinh đẹp, anh ta vẫn luôn thích mình trong bộ váy*

này, màu này. Cô vuốt phẳng chiếc váy. Vải căng ở phần ngực căng tròn.

Khi rời khỏi phòng, Sansa đi bên trái Chó Săn, bên mặt không bị cháy của ông ta. “Ngài nói đi, tôi đã làm gì?”

“Không phải cô. Là ông vua anh của cô.”

“Robb là kẻ phản bội.” Sansa đã thuộc lòng từng chữ. “Tôi không liên can đến bất cứ việc gì anh ấy làm.” *Xin các vị thần, đừng để đó là Sát Vương.* Nếu Robb hại đến Jaime Lannister thì cô sẽ mất mạng. Cô nghĩ tới Ser Ilyn và đôi mắt trắng dã đáng sợ nhìn chăm chăm một cách đáng thương trên khuôn mặt hốc

hác đầy sẹo rồ.

Chó Săn khịt mũi. “Họ dạy dỗ cô tốt đấy, con chim nhỏ bé.” Ông ta đưa cô tới sân dưới, nơi một đám đông đang vây xung quanh các tấm bia bắn cung. Mọi người tránh sang bên để cho họ đi qua. Cô nghe thấy tiếng Lãnh chúa Gyles đang ho. Mấy gã coi ngựa lảng vảng ở đó xác xược nhìn cô, nhưng Ser Hora Redwyne thì tránh ánh mắt khi cô đi qua và em trai ông ta là Hobber giả như không nhìn thấy cô. Một con mèo màu vàng đang nằm hấp hối trên mặt đất, kêu meo meo một cách đáng thương, một mũi tên bắn xuyên qua xương sườn nó. Sansa bước tránh qua và cảm thấy thật độc ác.

Ser Dontos tiến đến trên lưng con ngựa gầy như que củi của ông ta; vì ông ta đã say rượu và không trèo lên được con ngựa chiến tại giải đấu, nên nhà vua ra lệnh từ đó ông luôn phải ở trên lưng ngựa. “Dững cảm lên,” ông ta nói thầm và siết nhẹ cánh tay cô.

Joffrey đứng giữa đám đông, đang giương một cái nỏ có hoa văn. Ser Boros và Ser Meryn cũng ở đó với anh ta. Nhìn thấy họ đã đủ khiến ruột cô như quặn lại.

“Bệ hạ.” Cô quỳ gối.

“Quỳ giờ cũng không cứu được nàng

đâu,” nhà vua nói. “Đứng lên. Nàng đến đây để trả lời cho âm mưu làm phản của anh trai nàng.”

“Bệ hạ, em không có vai trò gì trong bất cứ hành động phản nghịch nào của anh trai. Ngài biết điều đó mà, em cầu xin ngài, làm ơn...”

“Kéo cô ta dậy!”

Chó Săn mạnh tay kéo cô lên.

“Ser Lancel,” Joff nói, “kể cho cô ta nghe về sự sỉ nhục đó.”

Sansa vẫn luôn nghĩ Lancel Lannister để

nhìn và nói năng lịch sự, nhưng không hề có sự thương hại hay nhân từ nào trong ánh mắt hắc ta nhìn cô. “Anh trai cô đã dùng ma thuật nào đó, mang một đội quân sói tấn công Ser Stafford Lannister khi đó đang cách Lannisport chưa đầy ba ngày đường. Hàng nghìn người bị giết khi đang ngủ mà không có lấy một cơ hội để cầm kiếm. Sau đó, người phương bắc đã ăn thịt những người bị giết.”

Nỗi kinh hoàng như đôi tay lạnh giá bóp quanh cổ Sansa.

“Nàng không có gì để nói sao?” Joffrey hỏi.

“Bệ hạ, cô bé tội nghiệp đang sợ khiếp vía rồi,” Ser Dontos lẩm bẩm.

“Im lặng, thằng hề kia.” Joffrey nâng cái nỏ lên và chỉ vào mặt cô. “Nhà Stark các người quái dị như chính lũ sói của các người. Ta vẫn chưa quên con quái vật của các người đã tấn công ta điên cuồng như thế nào đâu.”

“Đó là con sói của Arya,” cô nói. “Quý Cô không hề làm hại ngài nhưng cuối cùng ngài vẫn giết chết nó.”

“Không, là cha nàng giết,” Joff nói, “nhưng ta đã giết cha nàng. Ta ước sao chính tay ta làm điều đó. Tội qua ta đã

giết một tên còn to lớn hơn cha nàng. Chúng đến trước cổng hét gọi tên ta và đòi bánh mỳ như thể ta là thợ làm bánh vậy, nhưng ta đã dạy cho chúng khôn lên. Ta đã bắn tên to mồm nhất vào chính giữa cổ họng.”

“Và người đó đã chết ư?” Với cái mũi tên bằng sắt xấu xí đang chĩa thẳng vào mặt thì cô không nghĩ ra được điều gì khác để hỏi.

“Tất nhiên là hắn đã chết, hắn bị ta bắn vào cổ họng. Còn có một người phụ nữ ném đá, ta cũng bắn mụ ta nhưng chỉ trúng tay.” Cau mày, hắn hạ cái nỏ xuống. “Ta cũng sẽ bắn nàng, nhưng nếu làm thế

mẹ nói chúng sẽ giết chú Jaime của ta. Vì thế nàng sẽ bị phạt và ta sẽ gửi tin đến anh trai nàng để hắn biết nàng sẽ gặp chuyện gì nếu hắn không chịu từ bỏ. Chó Săn, đánh cô ta.”

“Để tôi đánh cô ta!” Ser Dontos xông lên trước, bộ áo thép kêu loảng xoảng. Ông ta trang bị một cây “chùy” với phần đầu là một quả dưa hấu. *Florian của mình*. Cô sẽ hôn ông ta bất chấp làn da bản thủ và đầy những mạch máu vỡ. Ông ta vẩy cán chổi quanh cô, miệng hét “kẻ phản bội, kẻ phản bội,” và đánh vào đầu cô bằng quả dưa hấu. Sansa lấy tay che đầu, loạng choạng mỗi khi trái dưa đập vào cô, đến lần đánh thứ hai thì mái tóc cô đã

bết dính. Mọi người cười âm lên. Quả
dưa vỡ tan thành từng mảnh. *Cười đi,*
Joffrey, cô cầu nguyện khi nước quả
chảy xuống mặt và phần trước của bộ
váy lụa xanh. *Cười đi và hãy thỏa mãn.*

Nhưng Joffrey không hề khúc khích lấy
một tiếng. “Boros. Meryn.”

Ser Meryn Trant giữ tay Dontos và đẩy
ông ta ra. Gã hề mặt đỏ ngầu sững sờ
cùng cây chổi và quả dưa của mình. Ser
Boros giữ chặt Sansa.

“Chừa khuôn mặt lại,” Joffrey ra lệnh.
“Ta muốn cô ta xinh đẹp.”

Boros thốc một cú đâm vào bụng Sansa khiến cô thót ruột. Khi cô gục người xuống, tên hiệp sỹ nắm tóc cô và rút kiếm ra, trong một khoảnh khắc hoảng sợ cô nghĩ hẳn sẽ cắt cổ mình. Khi hắn đánh lên đùi cô bằng mặt kiếm, cô tưởng chân mình có thể gãy đôi vì sức mạnh của cú đánh. Sansa hét lên. Nước mắt ứa ra trong mắt. *Mọi chuyện sẽ sớm kết thúc thôi.* Cô chẳng còn đếm nổi số đòn giáng lên người mình nữa.

“Đủ rồi đấy,” cô nghe tiếng Chó Săn thờ hồn hèn.

“Chưa đủ đâu,” nhà vua trả lời. “Boros, lột quần áo cô ta ra.”

Boros thọc một bàn tay béo mập xuống phần trước thân váy Sansa và giật mạnh. Tấm lụa xé toạc, khiến cô ở trần tới phần lưng. Sansa lấy tay che ngực. Cô có thể nghe thấy tiếng cười khúc khích độc ác phía đằng xa. “Đánh như tử cho ta,” Joffrey nói, “chúng ta sẽ xem anh trai cô ta thích...”

“Chuyện gì đang xảy ra thế này?”

Giọng của Quỷ Lùn vang lên như một nhát roi, và bỗng nhiên Sansa được tự do. Cô loạng choạng ngã quỵ xuống, hai tay che ngực, thở hổn hển. “Đây là phong cách hiệp sỹ của người sao, Ser Boros?”

Tyrion Lannister tức giận hỏi. Tên lính đánh thuê đi cùng hắn, và một tên hoang dã có một bên mắt cháy. “Hiệp sỹ loại gì mà đi đánh các cô gái không có khả năng tự vệ?”

“Loại phục vụ nhà vua, Quý Lùn.” Ser Boros giờ kiếm lên, và Ser Meryn bước lên đứng cạnh hắn, thanh kiếm rút ra khỏi bao.

“Cẩn thận với mấy thứ đó đấy,” lính đánh thuê của người lùn cảnh báo. “Các người không muốn máu dính vào mấy tấm áo choàng trắng đẹp đẽ đó đâu.”

“Ai đó đưa cô bé cái gì đó che người

đi,” Quỷ Lùn nói. Sandor Clegane cởi áo choàng và ném cho cô. Sansa bầu chặt tấm vải trước ngực, tay cô nắm chặt thành nắm đấm trên tấm vải len trắng. Tấm vải thô làm da cô ngứa ngáy, nhưng chưa có nhung lụa nào khiến cô thấy dễ chịu hơn lúc này.

“Cô gái này sẽ là hoàng hậu của cậu,” người lùn nói với Joffrey. “Cậu không để tâm tới danh dự của cô ta ư?”

“Ta đang trừng phạt cô ta.”

“Vì tội gì? Cô gái không tham gia trận chiến của anh trai mình.”

“Cô ta mang dòng máu của một con sói.”

“Và cậu thì có trí khôn của một con ngỗng.”

“Ông không được nói như thế với ta. Vua muốn làm gì cũng được.”

“Aerys Targaryen làm những gì hắn thích. Mẹ cậu đã kể cho cậu nghe chuyện gì xảy ra với hắn chưa?”

Ser Boros Blount hắng giọng. “Không kẻ nào được đe dọa bề hạ khi có mặt Đội Gác Thành ở đây.”

Tyrion Lannister nhướn mày. “Ta không

dọa nhà vua, thừa hiệp sĩ, ta đang giáo dục cháu trai ta. Bronn, Timett, lần tới Ser Boros mở miệng thì nhớ giết hắn.” Người lùn mỉm cười. “Giờ thì đó mới là lời đe dọa, thừa hiệp sĩ. Người hiểu sự khác biệt chưa?”

Ser Boros đỏ bừng mặt. “Thái hậu sẽ biết về chuyện này!”

“Chắc chắn là bà ấy sẽ biết rồi. Sao phải đợi nhỉ? Joffrey, chúng ta sẽ gọi mẹ cậu chứ?”

Nhà vua lúng túng.

“Không có gì để nói sao, bệ hạ?” ông

chú tiếp tục. “Tốt. Hãy học cách dùng tai nhiều hơn và dùng miệng ít hơn, không thì vương quyền của cậu sẽ còn ngắn hơn ta đây. Sự tàn bạo và phóng đảng không phải là cách để lấy tình cảm của người dân... hoặc là hoàng hậu của cậu.”

“Nỗi sợ hãi tốt hơn tình yêu, mẹ nói vậy.” Joffrey chỉ vào Sansa. “Cô ta sợ ta.”

Quý Lùn thở dài. “Ra vậy, ta hiểu rồi. Đáng tiếc là Stannis và Renly không phải là các cô bé mười hai tuổi. Bronn, Timett, mang cô bé theo.”

Sansa đi theo, những tưởng mình đang

mơ. Sansa tưởng người của Quỷ Lùn sẽ đưa cô về phòng ở Tháp Maegor, nhưng thay vào đó họ đưa cô đến Tháp Quân Sư. Cô chưa từng đặt chân vào đó kể từ ngày cha cô mất, và nó khiến cô cảm thấy ngột ngạt khi lại trèo lên những bậc thang đó.

Vài cô hầu gái được cử đến giúp cô, nói những lời an ủi vô nghĩa để cô ngừng run rẩy. Một người cởi bộ váy đã hỏng cùng quần áo lót của cô, và một người khác tắm rửa nước quả dinh dính trên mặt và tóc. Khi họ kỳ cọ với xà bông và đồ nước ấm qua đầu cô, tất cả những gì hiện lên trước mắt cô là khuôn mặt những kẻ đã ở trong sân lúc đó. *Hiệp sỹ thê sẽ che*

chở cho kẻ yếu, bảo vệ phụ nữ, và đấu tranh vì lẽ phải, nhưng không ai trong số chúng làm như vậy. Chỉ có Ser Dontos là cố giúp, và ông ta không còn là hiệp sỹ, cũng như Quỷ Lùn, và Chó Săn... Chó Săn ghét hiệp sỹ... Mình cũng ghét họ, Sansa nghĩ. Bọn chúng không phải là hiệp sỹ, không kẻ nào cả.

Sau khi tắm rửa sạch sẽ, Maester Frenken béo mập tóc đỏ đến gặp cô. Ông bảo cô nằm sấp mặt xuống tấm đệm rồi bôi thuốc mỡ vào những vết sưng đỏ tấy phủ khắp sau chân cô. Sau đó, ông pha cho cô một liều thuốc ngủ với chút mật ong cho dễ uống. “Ngủ một chút đi, cô bé. Khi tỉnh dậy, tất cả những chuyện này

sẽ chỉ là một cơn ác mộng.”

Không đâu, ông già ngu ngốc, Sansa nghĩ, nhưng cô vẫn uống liều thuốc ngủ và thiếp đi.

Cô tỉnh dậy khi trời vẫn còn tối, không rõ mình đang ở đâu, căn phòng trông vừa lạ vừa quen. Cô ngồi dậy và thấy cơn đau buốt ở chân. Nước mắt tràn ngập trên mi mắt. Ai đó đã để một chiếc áo choàng ngủ bên cạnh giường. Sansa khoác nó vào và mở cửa. Đứng ngoài cửa là một phụ nữ cứng rắn có làn da màu nâu, đeo ba cái vòng lưng lẳng quanh chiếc cổ

khẳng khiu. Một cái bằng vàng, một cái bằng bạc và một cái làm từ tai người.

“Cô gái nghĩ mình đang đi đâu vậy?” người phụ nữ hỏi, dựa vào một cây giáo cao.

“Tới rừng thiêng.” Cô phải tìm Ser Dontos, cầu xin ông ta đưa cô về nhà trước khi quá muộn.

“Người lùn nói cô không được rời khỏi đây,” người phụ nữ trả lời. “Hãy cầu nguyện ở đây và các thần linh sẽ nghe được.”

Rụt rè, Sansa cụp mắt xuống và trở vào

bên trong. Bỗng cô nhận ra tại sao nơi này lại quen thuộc đến vậy. *Họ cho mình ở phòng cũ của Arya, lúc cha vẫn còn là quân sư của nhà vua. Đồ đạc của con bé đã chuyển đi hết, và nội thất cũng được sắp xếp lại, nhưng vẫn là căn phòng đó...*

Ít phút sau, một hầu gái mang đến một đĩa bánh mì, pho mát và quả ô-liu cùng một hũ nước. “Mang đi,” Sansa ra lệnh, nhưng cô gái để lại đồ ăn trên bàn. Cô nhận ra mình rất khát. Mỗi bước đi như một nhát dao đâm vào đùi nhưng cô vẫn cố lê từng bước. Cô uống liền hai cốc nước và đang nhắm nháp một quả ô-liu thì có tiếng gõ cửa.

Lo lắng, cô quay về hướng cánh cửa, vuốt phẳng chiếc áo choàng của mình. “Vâng?”

Cánh cửa bật mở, và Tyrion Lannister bước vào. “Tiểu thư. Hy vọng ta không làm phiền cô chứ?”

“Tôi là tù nhân của ngài sao?”

“Là khách của ta.” Hắn ta đeo một cái vòng thể hiện chức vụ, một chuỗi vòng đeo cổ có các đốt là những bàn tay bằng vàng. “Ta nghĩ chúng ta có thể nói chuyện.”

“Xin theo ý ngài.” Sansa cảm thấy khó mà không nhìn chăm chú; hẳn ta xấu xí đến nỗi cô cảm thấy thích thú đến kỳ lạ.

“Cô hài lòng với đồ ăn và phục trang chứ?” hắn hỏi. “Nếu còn cần gì nữa, xin cứ nói.”

“Ngài thật tốt bụng. Và chuyện sáng nay... ngài thật tốt khi giúp đỡ tôi.”

“Cô nên biết vì sao Joffrey giận dữ như vậy. Sáu đêm trước, anh trai cô phục kích chú Stafford của tôi, lúc đó đang đóng trại cùng người của ông ấy tại làng Oxcross cách Casterly Rock không đầy ba ngày đường. Người phương bắc các

cô đã chiến thắng oanh liệt. Chúng tôi mới nhận được tin vào sáng nay.”

Robb sẽ giết hết các người, cô hoan hỉ nghĩ. “Việc đó... thật kinh khủng, thừa lãnh chúa. Anh trai tôi là kẻ phản bội xấu xa.”

Người lùn thoáng mỉm cười. “Chà, cậu ta không phải là con nai con, cậu ta đã thể hiện rõ điều đó.”

“Ser Lancel nói rằng Robb dẫn một đội quân sói...”

Người Lùn phá lên cười khinh bỉ. “Ser Lancel chỉ có cái danh hiệp sĩ, hẳn không

phân biệt nổi một con sói với một cái
mụn cóc. Anh trai cô có mang theo một
con sói của cậu ta, nhưng ta cho rằng sự
việc chỉ đến mức đó thôi. Người phương
bắc chui vào khu trại của chú ta cắt dây
buộc ngựa, và Lãnh chúa Stark cho sói
ra xua chúng. Ngay cả những con ngựa
chiến được huấn luyện để phục vụ chiến
tranh cũng trở nên điên loạn. Các hiệp sỹ
bị giẫm đạp tới chết trong các căn lều,
và đám người thức dậy trong nỗi hoảng
sợ và trốn chạy, để lại vũ khí để chạy
cho nhanh. Ser Stafford bị giết khi đuổi
theo một con ngựa. Lãnh chúa Rickard
Karstark phi một cây thương qua ngực
ông ấy. Ser Rubert Brax cũng đã chết,
cùng Ser Lymond Vikary, Lãnh chúa

Crakehall, và Lãnh chúa Jast. Khoảng năm chục người khác thì bị bắt, trong đó có các con trai của Jast và cháu trai ta Martyn Lannister. Những người sống sót đang tuyên truyền câu chuyện và thề rằng các cự thần của phương bắc đã hành quân cùng anh trai cô.”

“Vậy là... không có tà thuật nào hết ư?”

Lannister khịt mũi. “Tà thuật là thứ nước sôi lửa nóng rưới lên thất bại để giấu đi hương vị của sự bất lực trong con người chúng. Người chú đầu dê của ta dường như còn chẳng thèm cắt cử lính canh gác. Những người đi cùng ông ta rất hỗn tạp - các cậu nhóc học việc, thợ mỏ, nông dân,

ngư dân, lũ rác rưởi của Lannisport. Điều khó hiểu duy nhất là làm cách nào anh trai cô tới được chỗ ông ta. Lực lượng hùng mạnh của chúng ta đóng tại Golden Tooth và họ thề rằng cậu ta không đi qua đó.” Người lùn nhún vai giận dữ. “Chà, Robb Stark là tai ương của cha ta. Còn Joffrey là tai ương của ta. Nói ta nghe, cô có tình cảm với cháu trai của ta không?”

“Tôi yêu ngài ấy bằng tất cả trái tim,” Sansa trả lời ngay tức khắc.

“Thật vậy ư?” Hắc tử vẻ không tin. “Thậm chí là bây giờ ư?”

“Tình yêu của tôi dành cho bộ hạ lớn hơn bao giờ hết.”

Quỷ Lùn cười lớn. “Chà, ai đó đã dạy cô nói dối tốt đấy. Cô sẽ thấy biết ơn vì điều đó một ngày nào đấy, cô bé ạ. Cô vẫn còn là con gái chứ? Hay cô đã mất rồi?”

Sansa đỏ mặt. Một câu hỏi thô lỗ nhưng so với nỗi hổ thẹn bị lột áo trước mặt cả nửa lâu đài thì chẳng là gì cả. “Chưa, thưa lãnh chúa.”

“Càng tốt. Nếu điều này an ủi được cô chút ít thì ta xin nói, ta không định để cô cưới Joffrey. Ta e rằng không cuộc hôn

nhân nào có thể hòa giải được Nhà Stark và Nhà Lannister sau tất cả những gì đã xảy ra. Thật đáng tiếc. Cuộc hôn phối là ý định của vua Robert nếu như Joffrey không làm hỏng tất cả.”

Cô biết mình nên nói điều gì đó nhưng cổ họng cô như bị chặn lại.

“Cô im lặng thế,” Tyrion Lannister quan sát. “Đó có phải điều cô muốn không? Kết thúc cuộc hứa hôn này?”

“Tôi...” Sansa không biết nên nói gì. *Đây có phải là một trò lừa đảo? Hắn sẽ phạt mình nếu mình nói sự thật?* Cô nhìn chăm chăm vào chiếc trán dô của

người lùn, một bên mắt đen nghiêm khắc và một bên màu xanh lá khôn ngoan, hàm răng khắp khênh và bộ râu thô xoắn. “Tôi chỉ muốn được trung thành.”

“Trung thành,” người lùn trầm ngâm, “và tránh xa khỏi Nhà Lannister. Ta khó mà trách cô vì điều đó. Khi bằng tuổi cô, ta cũng từng muốn như vậy.” Hắc mím cười. “Họ nói với ta rằng hàng ngày cô đều đến rừng thiêng. Cô cầu nguyện điều gì vậy, Sansa?”

Tôi cầu chiến thắng cho Robb và cái chết cho Joffrey... và ngôi nhà của tôi. Cầu cho Winterfell. “Tôi cầu cho chiến tranh mau kết thúc.”

“Chúng ta sẽ sớm có điều đó thôi. Sẽ có một trận đánh khác, giữa anh trai cô, Robb, và lãnh chúa cha ta, và trận chiến đó sẽ giải quyết vấn đề.”

Robb sẽ đánh bại ông ta, Sansa nghĩ. Anh ấy đã đánh bại chú và anh trai ông là Jaime, anh ấy cũng sẽ đánh bại được cha ông.

Khuôn mặt cô như thể một cuốn sách để mở vậy, và người lùn dễ dàng đọc được mọi hy vọng của cô. “Đừng để tâm quá đến trận ở Oxcross, tiểu thư,” hắn nói không chút thiện ý. “Một trận đánh không phải là một cuộc chiến, và lãnh chúa cha

ta chắc chắn không phải là chú Stafford của ta. Lần tới đến rừng thiêng, hãy cầu nguyện rằng anh trai cô sáng suốt mà quý gồi đi. Một khi phương bắc yên bình trở về với nhà vua, ta sẽ gửi cô về nhà.” Hần nhảy xuống khỏi chiếc ghế cạnh cửa sổ và nói, “tối nay cô có thể ngủ ở đây. Ta sẽ cho cô vài người của ta làm lính gác, có thể là một vài người tộc Qua Đá...”

“Không,” Sansa buột miệng, sợ hãi. Nếu cô bị nhốt ở Tháp Quân Sư, bị canh giữ bởi lính của người lùn, thì làm sao Ser Dontos trả tự do cho cô được?

“Hay là cô muốn tộc Tai Đen hơn chẳng?

Ta sẽ cho cô Chella nếu lính canh là phụ nữ khiến cô thoải mái hơn.”

“Xin ngài, không, thưa lãnh chúa, người hoang dã làm tôi sợ.”

Hắn cười. “Ta cũng sợ. Nhưng chủ yếu là họ gieo nỗi sợ hãi cho cả Joffrey cùng cái tổ rắn độc gian manh và lũ chó xu nịnh mà nó gọi là Đội Gác Thành. Có Chella hoặc Timett bên cạnh, sẽ không ai dám hại đến cô.”

“Tôi nên sớm trở về giường của mình thì tốt hơn.” Bỗng nhiên cô nảy ra một câu nói dối, và vì nó có vẻ rất thật nên cô nói ngay lập tức. “Tòa tháp này là nơi người

của cha tôi bị sát hại. Hồn ma họ sẽ gây ra ác mộng cho tôi, và tôi sẽ thấy máu của họ ở khắp nơi.”

Tyrion Lannister chăm chú quan sát cô. “Ta không lạ gì các cơn ác mộng, Sansa. Có lẽ cô sáng suốt hơn ta tưởng. Cho phép ta ít nhất được hộ tống cô an toàn về phòng.”

CATELYN

Trời đã tối hẵn khi họ tìm được ngôi làng. Catelyn thắc mắc không biết nơi này có một cái tên hay không. Nếu có, người dân ở đây hẳn đã đem theo cái tên đó khi họ bỏ đi cùng với những tài sản của mình, kể cả những cây nến trong thánh đường. Ser Wendel thấp đuốc lên và dẫn bà đi qua một cánh cửa thấp.

Bên trong, bảy bức tường đã nứt nẻ và oằn xuống. *Chỉ có một vị thần*, tu sĩ Osmynd đã dạy bà khi bà còn là một đứa trẻ, *với bảy diện mạo khác nhau, cũng như thánh đường này là một tòa nhà*

với bảy bức tường. Các thánh đường lớn của thành phố có tượng và bảy bàn thờ cho Thất Diện Thần. Ở Winterfell, tu sĩ Chayle treo các mặt nạ chạm khắc trên mỗi bức tường. Còn ở đây, Catelyn chỉ tìm thấy các bức vẽ bằng than đá thô ráp. Ser Wendel đặt ngọn đuốc vào trong một chân cắm ở gần cửa, và ra ngoài đợi cùng Robar Royce.

Catelyn ngắm nhìn các khuôn mặt. Đức Cha có râu như mọi khi. Đức Mẹ mỉm cười đầy yêu thương và che chở. Thần Chiến Binh có thanh gươm được phác họa bên dưới khuôn mặt, Thần Thợ Rèn có chiếc búa. Khuôn mặt Trinh Nữ xinh đẹp, còn Bà Già thì nhăn nheo nhưng

thông thái.

Và khuôn mặt thứ bảy... Kẻ Lạ Mặt không phải nam cũng chẳng phải nữ, nhưng lại là cả hai, một kẻ bị ruồng bỏ và lang thang đến từ những nơi xa xôi, một kẻ không hẳn là người, một kẻ vô danh và không ai biết tới. Ở đây khuôn mặt có hình ô-van, một cái bóng với đôi mắt là hai ngôi sao. Nó khiến Catelyn thấy không thoải mái. Bà sẽ khó mà tìm được niềm an ủi ở đó.

Bà quỳ trước Đức Mẹ. “Thưa đức bà, xin hãy nhìn trận đánh này với đôi mắt của một người mẹ. Cả hai người, chúng đều là những đứa con. Nếu có thể, hãy

tha thứ cho chúng, và tha cho các con trai của con nữa. Xin hãy phù hộ cho Robb, Bran và Rickon. Ước gì con đang ở bên cạnh chúng.”

Một vết nứt chạy dọc bên mắt trái của Đức Mẹ. Nó khiến cho khuôn mặt bà như đang khóc. Catelyn nghe thấy giọng nói oang oang của Ser Wendel và giờ là câu trả lời khe khẽ của Ser Robar. Họ đang nói về trận chiến sắp đến. Còn lại đêm khuya hoàn toàn tĩnh mịch. Ngay cả tiếng kêu của một con dế cũng không có, và các vị thần cũng giữ im lặng. *Các cự thần có bao giờ trả lời ngài không, Ned? Bà tự hỏi. Khi ngài quỳ trước cái cây mặt người ấy, liệu họ có nghe thấy*

ngài?

Ánh đuốc bập bùng nhảy múa trên khắp các bức tường khiến những khuôn mặt trở nên sống động, méo mó và biến dạng. Các bức tượng trong những thánh đường lớn ở thành phố có khuôn mặt được tạo bởi những người thợ đá, nhưng những bức phác thảo bằng than đá này trông mộc mạc đến mức chúng có thể là bất kỳ ai. Khuôn mặt Đức Cha khiến bà nghĩ đến cha mình đang nằm hấp hối ở Riverrun. Thần Chiến Binh là Renly và Stannis, Robb và Robert, Jaime Lannister và Jon Snow. Thậm chí bà còn thoáng thấy Arya trong những đường nét đó. Rồi một cơn gió thổi qua cửa làm

cây đuốc phập phù, và tất cả những sự tương đồng đó bị cuốn trôi trong ánh sáng màu cam.

Khỏi làm mắt bà cay xè. Bà dụi chúng với bàn tay có sẹo của mình. Khi nhìn lên Đức Mẹ một lần nữa, bà thấy chính khuôn mặt của mẹ mình. Phu nhân Minisa Tully đã chết trên giường sinh khi đang cố cho Lãnh chúa Hoster một đứa con trai thứ hai. Đứa bé đã mất cùng bà và sau đó chút sự sống cũng rời khỏi cha bà. *Bà ấy luôn bình lặng*, Catelyn nghĩ và nhớ về đôi tay mềm mại cùng nụ cười ấm áp của mẹ mình. *Nếu bà ấy còn sống, cuộc sống này sẽ khác biệt biết bao*. Bà tự hỏi phu nhân Minisa sẽ nghĩ gì về đứa

con gái lớn đang quỳ gối trước bà. *Ta đã đi hàng nghìn dặm đường, và vì cái gì? Ta phục vụ ai? Ta đã mất các con gái, Robb không muốn ta, và hẳn là Bran cùng Rickon nghĩ ta là một bà mẹ kỳ quái và lạnh lùng. Thậm chí ta còn không ở bên Ned khi ngài ấy chết...*

Đầu óc bà quay cuồng, và căn phòng dường như chuyển động xung quanh bà. Các bóng hình đong đưa và di chuyển, các con vật bí ẩn như đang chạy đua qua những bức tường trắng nứt nẻ. Cả ngày nay Catelyn chưa ăn gì. Có lẽ đó là việc làm thiếu sáng suốt. Bà tự nhủ rằng mình không có thời gian, nhưng sự thật là thức ăn chẳng còn hương vị gì khi không còn

Ned trên đời. *Khi chúng lấy đầu ngài ấy, chúng cũng đã giết chết ta...*

Đằng sau ngọn đuốc, dường như gương mặt của em gái bà đang hiện lên trên bức tường, dù đôi mắt cứng rắn hơn so với trong trí nhớ của bà. Không phải đôi mắt của Lysa, mà là của Cersei. *Cersei cũng là một người mẹ. Dù lũ trẻ đó là con ai thì cô ta cũng từng cảm thấy chúng đập trong bụng, sinh chúng ra với nỗi đau và máu, nuôi dưỡng chúng bằng bầu sữa của mình. Nếu chúng thực sự là con của Jaime...*

“Cersei có cầu nguyện với người không, thưa đức bà?” Catelyn hỏi Đức Mẹ. Bà

như nhìn thấy niềm kiêu hãnh, sự lạnh lùng, và những đường nét đáng yêu của thái hậu Lannister khắc trên bức tường. Vết nứt vẫn ở đó; thậm chí Cersei có thể đã khóc cho các con của cô ta. “Mỗi khuôn mặt của Thất Diện Thần này đều là hiện thân của cả bảy vị thần,” tu sĩ Osmynd từng nói với bà như vậy. Bà Già cũng có những nét đẹp không kém Trinh Nữ, và Đức Mẹ có thể còn hung dữ hơn cả Thần Chiến Binh khi con của bà ấy gặp nguy hiểm. *Đúng vậy...*

Bà đã gặp Robert Baratheon tại Winterfell đủ lâu để biết rằng nhà vua không có tình cảm nồng ấm cho lắm với Joffrey. Nếu thằng bé thực sự là giọt máu

của Jaime, Robert chắc chắn sẽ tử hình thẳng bé cùng mẹ nó, và người đời cũng chẳng thể trách ông ta được. Có con hoang không phải là điều lạ, nhưng loạn luân là tội tày đình đối với các cự thần và tân thần, và lũ trẻ sinh ra từ sự đồi bại đó sẽ bị gọi là nghiệt chủng trong các thánh đường cũng như trong rừng thiêng. Các vua rồng từng kết hôn lẫn nhau giữa anh chị em, nhưng họ mang dòng máu Valyria cổ xưa, khi những việc như vậy phổ biến. Và giống như những con rồng của họ, người Targaryen không phải trả lời việc đó trước thần thánh hay bất cứ ai.

Chắc hẳn Ned đã biết, và trước đó là

Lãnh chúa Arryn. Đó là lý do tại sao thái hậu giết cả hai bọn họ. *Nếu là ta, ta có làm như vậy không?* Catelyn siết chặt tay và cảm thấy những vết sẹo trên các ngón tay như căng lên, vết sẹo do lưỡi kiếm của tên sát thủ cắt tới tận xương khi bà chiến đấu để bảo vệ con trai mình. “Bran cũng biết,” bà thầm thì và lặng lẽ cúi đầu. *Hồi thánh thần, nó hẳn đã nhìn thấy gì đó, nghe thấy gì đó, đó là lý do tại sao chúng cố giết thẳng bé khi nó đang nằm trên giường.*

Mất phương hướng và kiệt sức, Catelyn Stark phó mặc mình cho thần linh. Bà quỳ trước Thần Thợ Rèn, người sửa lại những gì gãy hỏng, và cầu xin sự bảo vệ

của ngài cho Bran của bà. Bà đến trước tượng Trinh Nữ và khấn cầu người ban dũng khí cho Arya cùng Sansa, và bảo vệ sự ngây thơ của chúng. Đối với Đức Cha, bà cầu nguyện cho công lý, sức mạnh để tìm kiếm nó và sự thông thái để nắm bắt nó, và bà xin Thần Chiến Binh giúp cho Robb luôn mạnh khỏe , chở che cho cậu trong các trận chiến. Cuối cùng, bà quay sang Bà Già, bức tượng vẫn thường chỉ lối cho bà với một cây đèn trong tay. “Xin dìu dắt con, thừa đức bà thông thái,” bà cầu nguyện. “Chỉ cho con thấy con đường con phải đi, và xin đừng để con sa vào bóng tối phía trước.”

Bỗng có tiếng bước chân phía sau bà và

một tiếng động ở cửa. “Thưa phu nhân,” Ser Robar nhẹ nhàng nói, “xin thứ lỗi cho tôi, nhưng thời gian của chúng ta đã hết. Chúng ta phải trở về trước rạng sáng.”

Catelyn khó nhọc đứng dậy. Hai gối bà đau nhức, và bà sẽ đổi tất cả để có được một cái giường lông và một cái gối ngay lúc đó. “Cảm ơn hiệp sĩ. Tôi sẵn sàng rồi.”

Họ cưỡi ngựa trong im lặng, băng qua cánh rừng thưa nơi cây cối nghiêng rạp xuống ngược hướng với biển như những người say. Tiếng ngựa hí lo lắng và tiếng leng keng của đao kiếm dẫn lối cho họ

trở về khu trại của Renly. Hàng người và ngựa được trang bị vũ khí đứng trong bóng đêm, tối đen như thể Thần Thợ Rèn đã rèn bóng đêm thành kiếm vậy. Cờ hiệu xuất hiện bên trái, bên phải và hàng nối hàng trước mặt bà, nhưng trong ánh sáng ảm đạm trước bình minh, bà không thể nhận ra màu sắc và hình dạng của chúng. *Một đội quân màu xám, Catelyn nghĩ. Người xám trên lưng ngựa xám dưới những lá cờ hiệu xám.* Khi họ ngồi trên lưng ngựa chờ đợi, bóng các hiệp sỹ của Renly giương cao cây giáo lên trời, và bà như đang di chuyển qua một cánh rừng toàn những cây cao trần trụi, không lá và không sự sống. Nơi lâu đài Storm's End bóng đêm dường như còn sâu thẳm

hơn, một bức tường đen tới mức không ngôi sao hay ánh trăng nào có thể tỏa sáng được trên đó, nhưng bà có thể thấy những ánh đuốc di chuyển phía bên kia cánh đồng nơi Lãnh chúa Stannis dựng trại.

Ánh nến trong căn lều của Renly khiến các bức tường bằng lụa lấp lánh như tỏa ánh hào quang, biến căn lều to như một tòa lâu đài cổ tích sống động với ánh sáng của ngọc lục bảo. Hai Vệ Binh Cầu Vòng đứng gác tại cửa căn lều của nhà vua. Ánh sáng xanh tạo ra một màu sắc lạ lùng trên áo khoác màu đỏ tía của Ser Parmen, và cho các bông hoa hướng dương phủ kín tấm chăn ngực màu vàng

trắng men của Ser Emmon một màu sắc nhợt nhạt. Những chiếc lông vũ dài mềm như lụa được đính trên mũ, và áo choàng cầu vòng phủ trên đôi vai họ.

Bên trong, Catelyn thấy Brienne đang mặc áo giáp cho nhà vua trong lúc Lãnh chúa Tarly và Rowan nói về các chiến thuật và vị trí. Trong lều ấm áp một cách dễ chịu, nhiệt tỏa ra từ than đá được đốt trong một tá các lò than nhỏ. “Tôi phải nói chuyện với ngài, thưa bệ hạ,” bà nói và cúi chào hành lễ theo cách đối với một vị vua để thu hút sự chú ý của Renly.

“Đợi một chút, phu nhân Catelyn,” Renly trả lời. Brienne ghép tấm chắn ngực sau

khít với tấm chắn ngực trước, bên trên chiếc áo chùng chân bông của cậu ta. Bộ áo giáp của nhà vua có màu xanh đậm, màu xanh của lá trong cánh rừng mùa hè, tối đến mức nó như uống lấy ánh sáng từ ngọn nến. Vài vệt sáng vàng ánh lên nơi những họa tiết dát vàng và các khuy cài, trông như những ánh lửa xa xăm trong rừng, lấp lánh mỗi khi Renly di chuyển. “Cứ tiếp tục đi, Lãnh chúa Mathis.”

“Bệ hạ,” Mathis Rowan vừa nói vừa liếc nhìn Catelyn. “Như tôi đang nói, trận đánh của chúng ta đã được tính toán kỹ càng. Tại sao phải đợi đến khi trời sáng? Đánh trước là tốt nhất.”

“Và để người đời nói rằng ta chiến thắng vì dối trá ư, bằng một cuộc tấn công không nghĩa hiệp ư? Rạng sáng là thời gian đã ấn định.”

“Ấn định bởi Stannis thôi,” Randyll Tarly chỉ rõ. “Ông ta muốn chúng ta tấn công dưới ánh mặt trời mọc. Chúng ta sẽ bị chói mắt.”

“Chỉ cú sốc đầu tiên thôi,” Renly tuyên bố một cách tự tin. “Ser Loras sẽ bẻ gãy chúng, và sau đó sẽ là sự hỗn loạn.” Brienne buộc chặt các dây buộc bằng da màu xanh lá và khóa các chốt khóa bằng vàng. “Khi anh trai ta ngã xuống, tuyệt đối không ai được làm gì xác chết của

anh ta. Anh ấy là máu mủ của ta, ta sẽ không cho phép thủ cấp anh ấy bị bêu rêu trên một cây thương.”

“Còn nếu ông ta đầu hàng?” Lãnh chúa Tarly hỏi.

“Đầu hàng ư?” Lãnh chúa Rowan cười lớn. “Khi Mace Tyrell bao vây Storm’s End, Stannis thà ăn chuột cống chứ nhất định không mở cổng.”

“Chà, ta nhớ rồi.” Renly ngẩng cầm lên để Brienne thắt tám giáp che cổ cho mình. “Khi gần kết thúc, Ser Gawen Wylde và ba hiệp sỹ khác đã cố thoát ra qua một cửa hậu để đầu hàng. Stannis bắt

được và ra lệnh ném họ từ trên tường thành xuống bằng máy bắn đá. Ta vẫn nhớ khuôn mặt của Gawen khi chúng vút ông ta xuống. Ông ta từng là hiệp sĩ cấp cao của chúng ta.”

Lãnh chúa Rowan tỏ vẻ khó hiểu. “Không ai bị quăng từ trên tường xuống. Tôi nhớ chắc chắn là như vậy.”

“Maester Cressen nói với Stannis rằng chúng ta có thể sẽ phải ăn cả những người đã chết nữa, và vì thế chẳng có lợi ích gì khi vút đi một miếng thịt tốt.” Renly hất tóc ra đằng sau. Brienne buộc nó lại với một cái dây buộc bằng nhung và đội cho cậu ta một chiếc mũ trùm tai

để đỡ cho sức nặng của chiếc mũ. “Nhờ Hiệp Sĩ Cử Hành mà chúng ta chưa tới mức phải ăn xác chết, nhưng cũng gần gần như vậy, nhất là đối với Ser Gawen, người đã chết trong ngục.”

“Bệ hạ.” Catelyn đã kiên nhẫn đợi, nhưng thời gian không còn nhiều nữa. “Ngài hứa sẽ nói chuyện với tôi.”

Renly gật đầu. “Hãy chuẩn bị cho cuộc chiến, các lãnh chúa của ta... à, và nếu Barristan Selmy ở phe anh trai ta, thì ta muốn tha cho ông ấy.”

“Không có tin tức gì về Ser Barristan kể từ khi Joffrey đuổi ông ta đi,” Lãnh chúa

Rowan lên tiếng.

“Ta biết ông già đó. Ông ta cần một vị vua để phục vụ, người đó sẽ là ai? Ông ấy chưa bao giờ đến với ta, và phu nhân Catelyn nói rằng ông ấy cũng không ở với Robb Stark tại Riverrun. Vậy thì còn ở đâu nữa ngoài với Stannis chứ?”

“Xin theo ý ngài, thưa bệ hạ. Ông ta sẽ không bị hại.” Các lãnh chúa quỳ xuống chào rồi rời khỏi.

“Hãy nói những gì bà muốn nói đi, phu nhân Stark,” Renly nói. Brienne khoác chiếc áo choàng lên vai cậu ta. Đó là một chiếc áo choàng làm bằng vàng,

nặng trĩch, với hình con hươu đội vương miện của Nhà Baratheon nổi bật trên họa tiết hoa hồng.

“Nhà Lannister từng cố giết con trai tôi là Bran. Tôi đã tự hỏi mình lý do cả nghìn lần rồi. Và anh trai ngài đã cho tôi câu trả lời. Vào cái ngày nó bị ngã đã diễn ra một cuộc săn bắn. Robert và Ned cùng hầu hết những người khác đều ra ngoài để đuổi theo con lợn rừng, nhưng Jaime Lannister thì ở lại Winterfell, và hoàng hậu cũng vậy.”

Renly nhanh chóng hiểu được ngụ ý của bà. “Vậy nên bà tin rằng cậu bé đã bắt quả tang bọn họ...”

“Tôi cầu xin ngài, xin cho phép tôi được rời khỏi đây và đến gặp anh trai Stannis của ngài để nói về mối nghi ngờ của tôi.”

“Với mục đích gì?”

“Robb sẽ đặt vương miện của nó xuống nếu cả hai ngài cũng làm như vậy,” bà trả lời và hy vọng điều đó là sự thật. Bà sẽ biến nó thành sự thật nếu cần thiết; Robb sẽ nghe lời bà, thậm chí khi các lãnh chúa của nó không nghe. “Ba người các ngài hãy lập một Hội đồng tối cao mà cả trăm năm nay vương quốc này chưa hề có. Chúng ta sẽ gửi tin đến Winterfell để Bran kể lại những gì nó thấy, và mọi

người sẽ biết Nhà Lannister mới là kẻ chiếm đoạt thật sự. Hãy để các lãnh chúa trong hội đồng của Bảy Phụ Quốc quyết định xem ai sẽ là vua.”

Renly cười lớn. “Nói ta nghe, phu nhân, những con sói có bầu chọn ra con đầu đàn hay không?” Brienne mang cho nhà vua đôi găng tay sắt cùng chiếc mũ sắt bên trên là đôi sừng bằng vàng khiến nhà vua cao thêm được năm phân. “Thời gian nói chuyện đã hết rồi. Giờ chúng ta sẽ xem ai là người mạnh hơn.” Renly đeo chiếc găng tay sắt hình tôm hùm màu vàng và xanh lá vào tay trái, Brienne thì quỳ xuống thắt chiếc dây lưng nặng trịch với thanh trường kiếm và con dao găm

cho nhà vua.

“Tôi cầu xin ngài nhân danh Đức Mẹ,” Catelyn bắt đầu nói thì đột nhiên một cơn gió thổi đến làm bật tung cửa căn lều. Catelyn nghĩ bà thoáng thấy có gì đó chuyển động, nhưng khi quay đầu lại, bà chỉ thấy cái bóng của nhà vua đang rung rinh trên nền tường bằng lụa. Bà nghe thấy Renly bắt đầu một câu nói đùa, cái bóng của cậu ta di chuyển, nâng thanh gươm lên, một màu đen trên nền xanh, ánh nến phập phù, run rẩy, có cái gì đó rất lạ lùng, kỳ cục, và rồi bà thấy thanh kiếm của Renly vẫn nằm nguyên trong bao, nhưng bóng thanh kiếm thì...

“Lạnh quá,” Renly nói nhỏ và có vẻ bối rối, chỉ một tích tắc trước khi tấm giáp che cổ của cậu ta rách toạc như miếng vải màn dưới cái bóng của thanh kiếm. Cậu ta chỉ kịp kêu lên một tiếng trước khi máu phụt ra từ cổ họng.

“Bệ h... không!” Brienne Xanh hét lên khi cô nhìn thấy dòng máu ma quỷ phun ra, sệt sệt như một đứa trẻ. Nhà vua loạng choạng ngã vào tay cô, một dòng máu chảy xuống phần thân trước của bộ giáp, một dòng máu đỏ thẫm lẫn át màu vàng và xanh lá. Các cây nến khác phụt tắt. Renly cố nói, nhưng cậu ta nghẹn lại bởi máu của chính mình. Đôi chân Renly quy xuống, và Brienne dùng hết sức để

giữ lấy nhà vua. Cô ngựa đầu ra sau và hét không thành tiếng trong nỗi đau tuyệt vọng.

Cái bóng. Có gì đó hắc ám và ma quỷ đã xảy ra ở đây, bà biết chắc như thế, một điều bà không hiểu được. Cái bóng đó không phải của Renly. Cái chết đến từ ngoài cửa và thổi sự sống ra khỏi cậu ta nhanh như cơn gió thổi tắt những ngọn nến trong lều.

Dù chỉ vài phút sau Robar Royce và Emmon Cuy đã xông vào mà cảm giác dài như cả nửa đêm vậy. Hai kỵ binh cấp cao cầm đuốc cũng vào sau đó. Khi nhìn thấy Renly trong tay Brienne, và người

cô ượ́t đậ̀m máu của nhà vua, Ser Robar thạ̉ng thộ́t kêu lên. “Con đậ̀n bà đệ tiệ̣n!” Ser Emmon trong bộ áo giậ́p hoạ̣ hượ́ng đượ̀ng hệ́t lên. “Trạ́nh xa ngạ̀i ấy ra, độ̀ xậ́u xa!”

“Trợ̀i ợi, Brienne, tại sao chứ?” Ser Robar họ̉i.

Brienne ngượ̀c lên khọ̉i thi thể nhà vua. Chiệ́c áo choàng cậ̀u vộ̀ng trện vai cô chuyệ̉n màu đỏ bởi máu nhà vua làm ượ́t thậ́m. “Tội... tội...”

“Ngượ̀i sẽ phải chệ́t vì việ̣c này.” Ser Emmon vợ́i lặ́y một thanh rìu chiệ́n có tay cậ̀m dài trong độ́ng vũ khí chậ́t ngay

gần cửa. “Người sẽ phải đền mạng cho nhà vua bằng chính mạng sống của mình!”

“Không!” Phu nhân Stark hét lên khi cuối cùng cũng lấy lại được giọng nói của mình, nhưng đã quá muộn, cơn khát máu đã ập đến và họ xông về phía trước với tiếng hét át cả tiếng nói nhỏ nhẹ của bà.

Brienne di chuyển nhanh hơn Catelyn tưởng. Thanh kiếm của cô không sẵn trong tay nên cô lấy thanh kiếm của Renly trong bao và giơ lên đỡ cú rìu đang chém xuống của Emmon. Một tia lửa màu trắng xanh lóe lên khi hai thanh kiếm chạm nhau, cùng tiếng loảng xoảng

rền vang, và Brienne đứng bật dậy, xác nhà vua rơi xuống bên cạnh. Ser Emmon vấp phải cái xác khi cố tiến lại gần, và lưỡi kiếm của Brienne cắt đứt cái tay cầm bằng gỗ khiến song rìu của ông rơi quay tròn xuống đất. Một người khác lao cây đuốc vào lưng cô nhưng tấm áo choàng cầu vòng đã ướt đẫm máu nên không bắt lửa. Brienne quay lại và chém, cả cây đuốc cùng cánh tay bay đi. Ngọn lửa lan vào tấm thảm. Người đàn ông bị chém hét lên. Ser Emmon thả cây rìu và lóng ngóng tìm thanh kiếm của mình. Người lính bộ binh thứ hai xông lên, Brienne tránh được, thanh kiếm của họ nhảy múa và va vào nhau. Khi Emmon Cuy khó nhọc trở lại với trận đánh,

Brienne buộc phải rút lui, nhưng bằng cách nào đó không ai tới được gần cô gái. Trên nền đất, đầu Renly nghoẹo sang một bên và miệng há rộng, dòng máu đã ngưng chảy.

Ser Robar vẫn đứng ngoài, do dự, nhưng giờ thì anh ta đang lần tay lên cán kiếm. “Robar, không, nghe này.” Catelyn giữ lấy tay anh ta. “Đừng hiểu lầm cô ấy, không phải cô ấy đâu. Hãy giúp cô ấy! Nghe ta này, đó là Stannis.” Cái tên bật ra trên môi trước khi bà kịp suy nghĩ, nhưng khi nói ra, bà chắc chắn đó là sự thật. “Ta thề, ông biết mà, đó là *Stannis* đã giết cậu ấy.”

Vị hiệp sỹ cầu vòng trẻ tuổi nhìn chăm chăm vào người phụ nữ như đang điên loạn với đôi mắt sợ hãi và tái xanh. “Stannis? Bằng cách nào?”

“Ta không biết. Thuật phù thủy, ma thuật hắc ám nào đó, có một cái bóng, *một cái bóng*.” Bà thấy câu nói của chính mình mới điên rồ làm sao, nhưng lời nói cứ tuôn ra vội vã như những lưỡi kiếm leng keng đằng sau bà vậy. “Một bóng đen cầm kiếm, ta thề, ta đã nhìn thấy. Cậu mù sao, cô gái đó yêu nhà vua! Hãy giúp cô ấy!” Bà liếc nhìn phía sau, đúng lúc người lính thứ hai ngã xuống, lưỡi dao rời khỏi các ngón tay bất động của anh ta. Bên ngoài có tiếng hò hét. Bà biết sẽ

có nhiều người giận dữ xông vào đây nữa. “Cô ấy vô tội, Robar. Cậu có lời đảm bảo từ ta, ta thề trên năm mồ của chồng ta và danh dự Nhà Stark!”

Câu nói khiến anh ta quyết định. “Tôi sẽ giữ chân họ,” Ser Robar nói. “Đưa cô ấy đi.” Anh quay lại và ra ngoài.

Ngọn lửa đã liếm vào bức tường và đang lan dần ra bên ngoài căn lều. Ser Emmon đang gắng sức ép chặt Brienne, ông ta mặc bộ áo giáp màu vàng trắng men còn cô gái trong bộ đồ len. Ông ta đã quên mất Catelyn cho tới khi cái lò than bằng thép đập vào sau đầu ông. Do mang mũ sắt, cú đánh không hại đến ông ta nhưng

khiến ông ta ngã quỵ xuống. “Brienne, đi với ta,” Catelyn ra lệnh. Cô gái không chậm trễ bắt lấy cơ hội. Một nhát chém và tấm lụa xanh lá rách toang. Họ bước ra ngoài đêm tối và cơn giá lạnh của bình minh. Tiếng ồn đến từ phía bên kia căn lều. “Lối này,” Catelyn giục, “và từ từ thôi. Chúng ta không được chạy, không thì họ sẽ hỏi lý do. Đi thông thả như thể không có chuyện gì xảy ra.”

Brienne dắt cây kiếm vào thắt lưng và đi theo bên cạnh Catelyn. Không khí ban đêm có mùi mưa ẩm. Đằng sau họ, căn lều của nhà vua cháy bùng lên, ngọn lửa bốc cao trong đêm tối. Không ai chặn họ lại. Mọi người đi qua họ, hò hét kêu

cháy, giết người và phù thủy. Một số khác thì đứng thành các nhóm nhỏ và thì thảo bàn tán. Vài người đang cầu nguyện, trong khi một cậu cận vệ trẻ tuổi quỳ xuống và khóc thút thít.

Trận đánh của Renly đã bắt đầu tan rã khi tin đồn lan truyền từ người này sang người khác. Đám cháy lan chậm chạp trong đêm, và khi phía đông bắt đầu hừng lên, lâu đài đồ sộ Storm's End hiện ra như một phiến đá chỉ có trong mơ và làn sương mù nhạt bay khỏi cánh đồng, biến mất khi mặt trời cùng cơn gió ủa đến. *Những bóng ma buổi sớm*, bà từng nghe Già Nan gọi như vậy, các linh hồn trở về nắm mồ của họ. Và Renly giờ trở thành

một trong số đó, đã biến mất như anh trai Robert, như Ned quá cố của bà.

“Tôi chưa bao giờ ôm ngài ấy cho tới khi ngài ấy chết,” Brienne khẽ nói khi họ đi qua đám đông đang ngày càng hỗn loạn. Giọng cô nghe như thể cô sẽ bị gục ngã bất cứ lúc nào. “Ngài ấy đang cười và đột nhiên máu ở khắp nơi... phu nhân, tôi không hiểu. Bà có nhìn thấy không, bà có...?”

“Ta nhìn thấy một cái bóng. Thoạt đầu ta tưởng đó là cái bóng của Renly nhưng hóa ra đó là của anh trai ngài ấy.”

“Lãnh chúa Stannis?”

“Ta *cảm nhận* được ông ta. Điều đó thật vô nghĩa, ta hiểu...”

Điều đó đủ có nghĩa với Brienne. “Tôi sẽ giết hắn,” cô gái cao to thô kệch tuyên bố. “Với chính thanh kiếm của nhà vua của tôi, tôi sẽ giết hắn. Tôi thề. Tôi thề. Tôi thề.”

Hal Mollen và số còn lại của đội hộ tống bà đang đứng đợi sẵn cùng lũ ngựa. Ser Wendel Manderly luôn háo hức muốn biết chuyện gì đang xảy ra. “Phu nhân, khu trại phát điên rồi,” ông nói ngay khi nhìn thấy họ. “Lãnh chúa Renly, cậu ta...” Ông bỗng khựng lại, nhìn chăm chăm vào

Brienne ượ́t đ̣ắm máu.

“Đ̣ã chết, nhưng không bởi tay chúng ta.”

“Trận đánh...” Hal Mollen lên tiếng.

“Sẽ không có trận đánh nào hết.” Catelyn lên ngựa, và đội hộ tống bao xung quanh, với Ser Wendel bên trái và Ser Perwyn Frey bên phải. “Brienne, chúng ta đem gấp đôi số ngựa cần thiết. Hãy chọn một con và đi cùng chúng ta.”

“Tôi có ngựa, thừa phu nhân. Còn bộ áo giáp của tôi...”

“Bỏ lại đi. Chúng ta phải đi xa khỏi đây

trước khi họ nghĩ đến chuyện đi tìm chúng ta. Chúng ta đều ở cùng nhà vua khi cậu ta chết. Chắc chắn họ sẽ không quên điều đó.” Lặng thinh, Brienne quay đi và làm theo lời bà. “Đi nào,” Catelyn ra lệnh cho đoàn hộ tống khi tất cả đều đã trên yên ngựa. “Nếu kẻ nào cố ngăn chúng ta, hãy hạ hấn.”

Khi những ngón tay dài của hừng đông quét qua cánh đồng, sắc màu lại trở về với thế gian. Nơi những người xám trên lưng ngựa xám với bóng của những cây giáo là mười nghìn mũi thương sáng lấp lánh và lạnh lẽo, và trên vô số lá cờ hiệu

đang phấp phới, Catelyn thấy chút phớt của màu đỏ, hồng và da cam, màu đậm của sắc xanh và nâu, ánh sáng rực rỡ của màu vàng. Tất cả sức mạnh của Storm's End và Highgarden, sức mạnh của Renly cách đây một giờ. *Giờ thì họ thuộc về Stannis, bà nhận ra điều đó, mặc dù bản thân họ vẫn chưa biết. Họ biết quay về đâu đây, nếu không phải là người cuối cùng của dòng họ Nhà Baratheon? Stannis đã thắng tất cả chỉ với một đòn ma quỷ.*

Ta là nhà vua hợp pháp, ông ta đã tuyên bố, quai hàm đánh lại như thép, và con trai bà không khác gì kẻ phản bội như em trai ta đây. Ngày của nó cũng sẽ

đến.

Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng bà.

JON

Một ngọn đồi đơn độc và trơ trọi nhô lên giữa những tán cây rừng rậm rạp. Từ cách xa hàng dặm có thể trông thấy đỉnh đồi lộng gió. Những người lính biệt kích kể rằng, dân du mục gọi đó là Năm Đám của Tiên Nhân. Với Jon Snow, trông nó quả thực giống một nắm tay vươn thẳng lên từ mặt đất và các tán cây, những triền đồi đất nâu được điểm xuyết với những đốt tay bằng đá.

Cậu cưỡi ngựa lên đỉnh đồi với tướng Mormont và các chỉ huy khác, để Bóng Ma ở lại dưới những gốc cây. Con sói đã

ba lần chạy đi khi đoàn người đang leo lên đỉnh đồi, và hai lần nó miễn cưỡng quay lại khi nghe tiếng huýt sáo của Jon. Tuy nhiên đến lần thứ ba, vị tướng chỉ huy đã không còn đủ kiên nhẫn nữa khi phải hét lên, “Đề nó đi đi, nhóc. Ta muốn lên tới đỉnh trước khi trời tối. Chúng ta sẽ tìm con sói sau.”

Đường lên đồi dốc đứng và lởm chởm, những tảng đá lộn xộn trên đỉnh đồi xếp thành hình chiếc vương miện cao đến ngang ngực. Họ phải đi vòng một đoạn về hướng tây mới tìm thấy một khoảng trống đủ lớn để những con ngựa lách vào.

“Chỗ này tốt đấy, Thoren,” Gấu Già tuyên bố khi cuối cùng họ cũng lên tới đỉnh đồi. “Chúng ta không thể hy vọng điều gì tốt hơn được nữa. Chúng ta sẽ cắm trại ở đây và đợi Cụt Tay.” Tướng chỉ huy nhảy xuống ngựa và đuổi con quạ trên vai đi. Con chim kêu quác quác và bay vào không trung.

Quang cảnh nhìn từ đỉnh đồi thật hùng tráng, nhưng điếm khiến Jon chú ý chính là bức tường tròn hình chiếc vương miện với những viên đá xám mòn vẹt vì mưa gió, bên trên là những mảng địa y trắng và từng chùm rêu xanh. Người ta nói Năm Đám từng là pháo đài của Tiên Nhân trong Thời Kỳ Hồng Hoang. “Một

nơi cổ kính và kiên cố,” Thoren Smallwood nói.

“*Cổ kính*,” con quạ của Mormont nhai inh ỏi khi nó đập cánh bay vòng vòng trên đầu họ. “*Cổ kính, cổ kính, cổ kính.*”

“Im lặng,” Mormont quát con chim. Niềm kiêu hãnh của Gấu Già quá lớn để thừa nhận khuyết điểm, nhưng Jon không dễ bị qua mắt. Sự căng thẳng khi phải cố gắng theo kịp những người trẻ tuổi cũng có cái giá của nó.

“Ở độ cao này chúng ta sẽ dễ dàng phòng ngự, nếu cần thiết,” Thoren nói khi đang dắt ngựa đi quanh vòng tròn bằng đá,

chiếc áo choàng trang trí lông chồn của ông bay bay trong gió.

“Đúng vậy.” Gấu Già giơ một tay lên trước gió, và con quạ đậu lên cẳng tay ông, những móng vuốt quặp vào chiếc áo giáp xích của ông.

“Thế còn nước thì sao, thưa ngài?” Jon hỏi.

“Chúng ta vừa đi qua một con suối dưới chân đồi đó.”

“Một quãng đường quá xa để uống nước,” Jon ngần ngại, “và nó ở bên ngoài vòng tròn đá.”

Thoren nói, “Cậu lười đến nỗi không leo nổi một quả đồi hay sao, nhóc?”

“Chúng ta khó tìm được nơi nào kiên cố như thế này. Chúng ta sẽ đem nước lên, và đảm bảo mọi người đều có đủ nước,” tướng Mormont lên tiếng. Lúc này, Jon biết tốt hơn hết cậu nên dừng tranh luận. Lệnh đã được ban và các anh em trong Đội Tuần Đêm bắt đầu dựng trại bên trong vòng tròn bằng đá mà Tiên Nhân đã tạo ra. Những chiếc lều đen mọc lên như nấm sau mưa, chăn và túi ngủ cũng phủ kín trên mặt đất. Những người phục vụ buộc lũ ngựa thành một hàng dài và trông chừng khi chúng ăn và uống nước. Các

lính biệt kích đem rìu đi chặt củi trong ánh sáng nhấp nhòang của buổi chiều tà để kiếm đủ gỗ đốt lửa vào ban đêm. Khoảng hai mươi người khác được phân công phát quang bụi rậm, đào nhà xí và gỡ những bọc đưng cọc sắt cứng đã được tôi qua lửa. “Chúng ta sẽ đào rãnh và đóng cọc tại mọi lối mở trên bức tường tròn trước khi trời tối,” Gấu Già ra lệnh.

Jon dựng trại cho tướng chỉ huy và chăm nom lũ ngựa xong xuôi mới trở xuống đi tìm Bóng Ma. Con sói nhanh chóng xuất hiện trong tĩnh lặng. Jon đứng dưới những gốc cây huyết sáo và cất tiếng gọi, đơn độc giữa rừng thông xanh đầy những chiếc lá rụng dưới chân, một lúc sau con

sói trắng vĩ đại đã tới cạnh cậu, trông như màn sương mù xám nhạt buổi sớm.

Nhưng khi họ lên tới pháo đài trên đỉnh đồi, một lần nữa Bóng Ma lại ngần ngại. Nó thận trọng tiến lên phía trước và ngửi ngửi các hốc đá, sau đó lùi lại như không thích cái mùi vừa ngửi được cho lắm. Jon cố gắng nắm lấy gáy nó mà lôi cả người vào trong vòng tròn, một công việc không hề dễ dàng; con sói nặng ngang ngửa với Jon, và từ trước đến giờ vẫn khỏe hơn cậu. “Bóng Ma, mày làm sao vậy?” Trước đây nó không bao giờ do dự như thế. Cuối cùng Jon phải bỏ cuộc. “Tùy mày đấy,” cậu nói với con sói. “Đi săn mồi đi.” Đôi mắt đỏ dỗi

theo Jon khi cậu lách qua những tảng đá phủ rêu để trở lại pháo đài.

Ở đây chắc hẳn họ sẽ được an toàn. Từ trên đồi nhìn ra quang cảnh rất đẹp, các triền đồi phía tây bắc dựng đứng như vách đá, còn phía đông thoải thoải hơn một chút. Màn đêm bắt đầu buông dần, bóng tối len lỏi vào khoảng trống giữa những tán cây, linh tính của Jon cứ mỗi lúc một tăng dần. *Đây là rừng ma, cậu tự nói với mình. Có thể trong đây có ma, những linh hồn của Tiên Nhân. Và đây từng là nơi ở của họ.*

“Đừng cư xử giống một cậu bé như vậy chứ,” cậu tự nhủ. Trèo lên đỉnh ụ đá, Jon

nhìn ra xa xăm về phía mặt trời đang lặn. Cậu nhìn thấy thứ ánh sáng mờ mờ như dát vàng trên mặt sông Milkwater đang chảy về phương nam. Ở thượng nguồn đất đai khô cằn hơn, rừng rậm bị thay thế bởi một loạt những ngọn đồi trơ sỏi đá mọc cao và hoang dại về phía bắc và phía tây. Nơi chân trời, những ngọn núi trông như những cái bóng khổng lồ, xa mờ dần rồi hòa lẫn vào không gian màu xanh xám, những đỉnh núi lởm chởm như răng cưa bao phủ hoàn toàn trong tuyết. Ngay cả khi nhìn từ xa thì trông chúng vẫn khổng lồ, hoang vu và lạnh lẽo.

Xung quanh cậu, cây cối um tùm rậm rạp. Khu rừng trải dài về phía đông nam

tưởng như bất tận. Những mớ rễ và cành cây tạo thành mảng tối màu xanh, đây đó điểm xuyết một vệt đỏ nơi cây gỗ lạ chen vai với những cây thông và cây tùng cổ thụ, hay một vệt vàng nơi những lá cây tán rộng chuẩn bị ngả màu. Khi gió thổi, cậu có thể nghe thấy tiếng cọt kẹt của những cành cây tuổi đời còn lớn hơn cậu. Hàng ngàn chiếc lá rung rinh, và dường như trong khoảnh khắc, cả khu rừng biến thành một mặt biển xanh thẳm với từng đợt sóng nhấp nhô, vĩnh hằng và muôn đời bí ẩn.

Bóng Ma chắc không thích phải ở một mình dưới đó, cậu nghĩ vậy. Dưới đáy biển kia có thể chứa đựng bất cứ thứ gì,

chúng có thể giấu mình trong khu rừng tối, ẩn nấp bên dưới những cái cây để bỏ tới pháo đài tròn. *Bất cứ thứ gì*. Làm sao họ có thể biết được? Cậu đứng đó một hồi lâu cho đến khi mặt trời lặn hẳn đằng sau những dãy núi nhọn như răng cưa, và bóng tối bắt đầu len lỏi trong khu rừng.

“Jon?” Samwell Tarly cất tiếng gọi. “Ở dưới nhìn lên mình cũng đoán là cậu. Cậu ổn đấy chứ?”

“Cũng ổn.” Jon nhảy xuống. “Hôm nay cậu ăn uống thế nào?”

“À, rất tốt. Thật đấy.”

Jon không có ý định chia sẻ nỗi băn khoăn trong lòng với bạn mình, nhất là khi cuối cùng Samwell Tarly cũng bắt đầu tìm được dũng khí. “Gấu Già lệnh cho chúng ta đợi Qhorin Cụt Tay và những người đến từ Tháp Đêm ở đây.”

“Chỗ này có vẻ kiên cố đấy chứ,” Sam nói. “Pháo đài tròn của Tiền Nhân. Cậu có nghĩ chỗ này từng là chiến trường không?”

“Rõ ràng rồi. Tốt nhất cậu nên chuẩn bị một con quạ đi. Mormont sẽ muốn gửi thư về đây.”

“Ước gì mình có thể cho tất cả bọn

chúng về. Chúng ghét bị giam cầm lắm.”

“Cậu cũng sẽ được như vậy, nếu cậu biết bay.”

“Nếu biết bay, mình sẽ quay về Hắc Thành ăn bánh nhân thịt lợn,” Sam nói.

Jon vỗ lên vai cậu ta bằng bàn tay bị bỏng. Họ cùng nhau đi bộ về khu trại. Bếp lò đã được nhóm lên xung quanh họ. Trên đầu, những ngôi sao cũng đang dần ló rạng. Cái đuôi dài đỏ rực của Ngọn Đuốc cháy sáng như mặt trăng. Jon nghe thấy tiếng của lũ quạ trước khi nhìn thấy chúng. Một số con đang gọi tên cậu. Lũ chim chẳng hề ngại ngừng khi rủ nhau la

lôi om sòm.

Chúng cũng cảm nhận được điều đó. “Có lẽ mình nên quay lại chăm sóc Gấu Già,” cậu nói. “Nếu không được ăn thì ngài ấy cũng sẽ làm âm ỉ lên như vậy đây.”

Cậu tìm thấy Mormont đang nói chuyện cùng Thoren Smallwood và một số chỉ huy khác. “Cháu đây rồi,” ông nói bằng giọng khàn khàn. “Đem cho ta một ít rượu nóng, nếu cháu không phiền. Đêm xuống lạnh quá.”

“Vâng thưa ngài.” Jon nhóm một đám lửa, lôi từ trong kho ra một thùng rượu nhỏ, loại rượu đỏ ưa thích của Mormont,

và đổ nó vào một cái ấm. Cậu treo cái ấm lên trên đồng lửa rồi đi tìm những phụ gia còn lại. Gấu Già có phong cách uống rượu cay rất đặc biệt. Rất nhiều quế, rất nhiều hạt nhục đậu khấu, rất nhiều mật ong, nhưng chỉ vừa đủ chứ không nhiều hơn một giọt. Nho, hạt và quả khô là thành phần thiết yếu, nhưng không có chanh, đó là loại dị giáo kỳ quặc nhất của người miền nam. Kỳ quặc bởi dù không cho chanh vào rượu, nhưng ông thường vắt chanh vào bia để uống mỗi buổi sáng. Thức uống phải đủ nóng để người uống cảm thấy ấm lên, nhưng không được lên đến nhiệt độ sôi. Vị tương chỉ huy đã nhấn mạnh như vậy. Và Jon trông chừng cái ấm rất cẩn thận.

Vừa làm việc, cậu vừa nghe thấy tiếng mọi người nói chuyện trong lều. Jarman Buckwell nói, “Con đường dễ nhất dẫn lên núi Frostfangs là đi dọc dòng sông Milkwater lên đến thượng nguồn. Nhưng nếu chúng ta đi theo đường đó, Rayder sẽ biết chúng ta đang tới, rõ ràng như việc mặt trời mọc vậy.”

“Đi theo Cầu Thang của Người Không Lò cũng được đấy,” Ser Mallador Locke nói, “hoặc là Đèo Skirling, nếu nó thông suốt.”

Rượu đang lăn tăn trên bếp. Jon nhắc chiếc ấm lên, đổ đầy tám cốc và mang

chúng vào trong lều. Gấu Già đang quan sát bản đồ phác thảo mà Sam vẽ cho ông vào đêm ở lâu đài của Craster. Ông cầm một chiếc cốc từ khay của Jon, thử một ngụm rượu và gật đầu tán thưởng. Con quạ sà xuống đậu trên cánh tay ông. “Ngô,” nó nói. “Ngô. Ngô.”

Ser Ottyn Wythers vẫy tay ra hiệu đem rượu đi. “Ta sẽ không đi sâu vào núi đâu,” giọng ông nhỏ nhẹ và mệt mỏi. “Dãy Frostfangs rất khắc nghiệt ngay cả vào mùa hè, và giờ... nếu chúng ta gặp phải một cơn bão thì...”

“Ta không có ý liệu mình lên Frostfangs trừ khi đó là điều bắt buộc,” Mormont

nói. “Lũ du mục cũng giống như chúng ta, không thể sống trên tuyết và đá được. Chúng sẽ xuống núi sớm thôi, và dù đội quân của chúng có lớn cỡ nào thì con đường duy nhất cũng là dọc theo sông Milkwater. Nếu vậy chúng ta cứ trấn thủ ở đây, chúng sẽ không chạy thoát khỏi tay chúng ta được.”

“Có thể chúng không muốn chạy đâu. Chúng có hàng nghìn người, và chúng ta chỉ có ba trăm khi Cụt Tay tới tiếp viện.” Ser Mallador nhận một chiếc cốc từ tay Jon.

“Nếu phải tham chiến, chúng ta không thể hy vọng có trận địa nào tốt hơn chỗ này,”

Mormont tuyên bố. “Chúng ta sẽ đẩy mạnh phòng thủ. Hồ ngầm, hàng rào nhọn và chông sắt sẽ được rải khắp sườn đồi, mọi lỗ thủng trên tường sẽ được bịt lại. Jarman, ta cần những tai mắt tinh tường nhất của ông để canh gác. Hãy cài họ quanh đây và dọc bờ sông để báo động khi chúng đến. Nhớ cho họ nguy trang bằng cây cối nhé. Tốt nhất bây giờ hãy đem nước lên đây đi, nước rất cần thiết. Chúng ta sẽ đào những bể chứa nước, và có thể chúng sẽ hữu dụng về sau này.”

“Lính biệt kích của tôi...” Thoren Smallwood cất lời.

“Đội biệt kích của ông sẽ tạm thời chỉ

gác phía bên này của dòng sông cho đến khi Cụt Tay tới. Sau đó chúng ta sẽ xem xét. Ta sẽ không để mất thêm người nào nữa.”

“Mance Rayder có thể hành quân cách vị trí này cả một ngày đường, và chúng ta sẽ chẳng thể nào biết được,” Smallwood phàn nàn.

“Biết chứ,” Mormont đáp. “Chúng ta có tin tức từ Craster. Dù không thích gã đó, nhưng ta không nghĩ hẳn lại nói dối chúng ta trong trường hợp này.”

“Tuân lệnh.” Smallwood khiên cưỡng cáo lui. Những người khác cũng uống nốt

phần rượu và đi theo, nhĩa nhận hơn một chút.

“Cháu đem bữa tối cho ngài nhé?” Jon hỏi.

“Ngô,” con quạ kêu lên. Mormont không trả lời. Một lúc sau, ông chỉ nói, “Con sói của cháu được chạy nhảy thỏa thích rồi chứ?”

“Nó vẫn chưa quay trở lại.”

“Chúng ta chỉ cần chút thịt tươi là được.” Mormont sục tay vào một bao tải và cho con quạ một nắm ngô. “Cháu có nghĩ ta đã sai lầm khi để đội biệt kích

quanh quân ở đây không?”

“Cháu đâu có quyền nhận xét, thưa ngài.”

“Cháu có quyền nếu ta hỏi cháu.”

“Nếu đội lính biệt kích chỉ quanh quân trong phạm vi Năm Đám thì cháu thấy họ chẳng hy vọng tìm được chú Benjen,” Jon thừa nhận.

“Đúng vậy.” Con quạ mổ những hạt ngô trên lòng bàn tay Gấu Già. “Hai trăm người hay mười nghìn người, đất nước này quá rộng lớn.” Năm ngô đã hết, Mormont úp bàn tay xuống.

“Ngài sẽ không từ bỏ việc tìm kiếm chứ?”

“Maester Aemon nghĩ cháu rất thông minh đấy.” Mormont đặt con quạ lên vai ông. Con quạ nghiêng đầu qua một bên, đôi mắt nhỏ xíu của nó sáng lên lấp lánh.

Câu trả lời nằm ở đó. “Cháu... cháu thấy có lẽ một người đi tìm hai trăm người sẽ dễ dàng hơn so với hai trăm người đi tìm một người.”

Con quạ ré lên thất thanh, nhưng Gấu Già chỉ mỉm cười qua hàng râu xám. “Bằng này người và ngựa để lại những dấu vết mà ngay cả một ông già mù lòa như

Aemon cũng có thể dõi theo. Trên ngọn đồi này, lửa chúng ta đốt có thể bị phát hiện từ chân dãy Frostfangs. Nếu Ben Stark còn sống và được tự do, ông ấy sẽ đến tìm chúng ta, ta tin như là như vậy.”

“Vâng,” Jon nói, “nhưng nếu...”

“...nếu ông ấy đã chết?” Mormont hỏi nhưng không có vẻ ác ý.

Jon gật đầu, miễn cưỡng.

“*Chết*,” con quạ kêu lên. “*Chết. Chết.*”

“Dù thế nào thì ông ấy cũng sẽ đến với chúng ta,” Gấu Già nói. “Như Othor, và

Jafer Flowers ấy. Ta cũng khiếp sợ điều đó như cháu, Jon ạ, nhưng chúng ta phải chấp nhận những khả năng có thể xảy ra.”

“*Chết*,” con quạ lại kêu và đập cánh. Giọng của nó mỗi lúc một to và chói tai hơn. “*Chết*.”

Mormont vuốt bộ lông đen của nó và lấy tay che lên miệng khi bất chợt ngáp dài.

“Ta sẽ không ăn tối nữa. Một giấc ngủ sẽ tốt hơn vào lúc này. Gọi ta dậy khi bình minh nhé.”

“Vâng. Chúc ngài ngủ ngon.” Jon nhận chiếc cốc không và bước ra ngoài. Cậu

nghe thấy tiếng cười từ xa vọng lại và cả tiếng sáo nghe ai oán. Một ngọn lửa sáng rực đang nổ lách tách giữa khu trại, và cậu có thể ngửi thấy mùi món canh hầm. Có thể Gấu Già không đói, nhưng Jon thì có. Cậu chậm rãi đi về phía bếp lửa.

Dywen đang cầm dao và đĩa trên tay. “Tôi hiểu khu rừng này hơn bất kỳ người sống nào, và tôi nói anh nghe, tôi có thể một mình cưỡi ngựa băng qua rừng trong đêm tối. Anh có ngửi thấy mùi gì không?”

Grenn đang nhìn anh ta chăm chăm với đôi mắt hoang dã, nhưng Edd U Sâu thì nói. “Tất cả những gì tôi ngửi thấy là mùi

phân của hai trăm con ngựa. Và món hầm này. Nó có mùi tương tự, nên tôi tới để ngửi xem sao.”

“Tôi có thứ *mùi tương tự* của anh ngay ở đây.” Hake vỗ nhẹ con dao găm. Anh ta cào nhàu mức canh hầm từ ấm vào bát của Jon.

Món hầm đặc quánh với lúa mạch, cà rốt, và hành, thỉnh thoảng đây đó có vài sợi thịt bò muối đã được ninh nhừ.

“Anh ngửi thấy gì, Dywen?” Grenn hỏi.

Tay lính biệt kích ngậm chiếc thìa một lúc. Anh ta đã lấy bộ răng gỗ ra khỏi

hàm. Khuôn mặt anh ta đầy những vết
nhấn nheo, còn hai tay xương xẩu như
những rễ cây khô. “Mùi đó có vẻ...
umm... *lạnh lẽo.*”

“Đầu anh cũng làm bằng gỗ như răng của
anh thôi,” Hake nói. “Chẳng có mùi gì
mà lạnh lẽo cả.”

Có đấy, Jon nghĩ và nhớ lại đêm trong
căn phòng của tướng chỉ huy. Nó giống
mùi của sự chết chóc. Đột nhiên cậu
chẳng còn thấy đói nữa. Cậu đưa bát
canh hàm cho Grenn, người có vẻ đang
cần thêm thức ăn cho bữa tối để giữ âm
cơ thể trong một đêm lạnh giá.

Gió thổi lồng lộng khi cậu rời đi. Sáng sớm mai, sương giá sẽ bao phủ mặt đất, và dây thừng buộc lều sẽ đông cứng lại. Một vài mảnh gia vị còn lại dưới đáy ấm đun kêu ọc ạch. Jon thêm củi tươi vào đồng lửa và đặt chiếc ấm lên trên ngọn lửa để hâm nóng rượu. Cậu uốn, vặn, rồi lại duỗi các ngón tay trong khi chờ đợi, cho đến khi bàn tay ngứa ran lên. Trong phiên trực đầu tiên, các trạm gác được dựng quanh trại. Các ngọn đuốc bập bùng dọc theo bức tường hình tròn. Đêm không trăng, nhưng hàng ngàn vì sao đang đua nhau chiếu sáng trên bầu trời.

Bỗng một âm thanh cất lên trong bóng tối, yếu ớt và xa xôi, nhưng không lẫn

vào đầu được: tiếng sói tru. Tiếng hú của chúng khi trầm khi bổng, một bài ca ớn lạnh đến rùng mình, và cô đơn nữa. Nó làm cho cậu dựng tóc gáy. Bên kia đồng lửa, một đôi mắt đỏ đang quan sát cậu từ trong bóng tối. Ánh sáng của ngọn lửa khiến chúng trở nên đỏ rực.

“Bóng Ma,” Jon ngạc nhiên kêu lên. “Cuối cùng mày cũng trở về à?” Sói tuyết thường đi săn cả đêm; Jon đã không hy vọng sẽ gặp lại Bóng Ma trước bình minh. “Chuyến đi săn tệ quá hay sao?” cậu hỏi. “Đây, lại đây với tao, Bóng Ma.”

Con sói đi quanh đồng lửa, ngửi ngửi

Jon, rồi lại ngửi ngọn gió; nó chẳng chịu đứng yên. Có vẻ lúc này nó không cần ăn. *Khi những người chết bật dậy và đi lại, chính Bóng Ma đã nhận ra. Nó đã đánh thức mình, cảnh báo mình.* Nóng lòng, Jon đứng lên nói. “Có gì ngoài đó à? Bóng Ma, mày đánh hơi thấy gì hay sao?” *Dywen đã nói anh ta ngửi thấy sự lạnh lẽo.*

Con sói nhảy lên, dừng lại, rồi ngoái nhìn phía sau. *Nó muốn mình đi theo nó.* Đội chiếc mũ của áo choàng lên đầu, Jon rời khỏi trại, xa rời đồng lửa ấm áp, băng qua hàng ngựa nhỏ bồm xồm. Một con ngựa hí lên lo lắng khi Bóng Ma chạy qua. Jon nói vài lời trấn an và dừng

lại vượt lên mồm nó. Cậu có thể nghe thấy tiếng gió rít qua khe tường đá hình tròn. Một giọng nói cất lên. Jon bước tới và đứng dưới ánh đuốc. “Tôi phải đi lấy nước cho tướng chỉ huy.”

“Vậy thì đi đi,” tên lính gác nói. “Nhanh lên nhé.” Ân mình trong chiếc áo choàng đen, với chiếc mũ trùm giương lên đón gió, người lính gác cũng chẳng nhìn xem cậu có mang theo xô mức nước hay không.

Jon nghiêng người lách qua hai chiếc cọc nhỏ và sắc trong khi Bóng Ma luôn qua bên dưới. Một ngọn đuốc được cắm sâu vào một khe hở trên tường, ngọn lửa bập

bùng màu cam nhạt khi những cơn gió thổi qua. Cậu vớ lấy nó và chui qua lỗ hổng giữa các tảng đá. Bóng Ma chạy như bay xuống chân đồi. Jon đi theo từ tốn hơn, ngọn đuốc được giơ lên trước soi đường. Những âm thanh từ trại đã mờ dần phía sau Jon. Màn đêm đen kịt, sườn đồi dốc đứng, lởm chởm đá, và rất gồ ghề. Chỉ một giây bất cẩn chắc chắn cậu sẽ vỡ mắt cá chân, hoặc là... gãy cổ. *Mình đang làm gì đây?* Jon tự hỏi khi đang leo xuống chân đồi.

Những thân cây vươn cao sau lưng cậu như những chiến binh với giáp bằng lá và vỏ cây, lặng lẽ dàn trận thành từng hàng, từng hàng và chỉ chờ chỉ huy ra

lệnh tấn công khu đồi. Dường như tất cả toàn một màu đen... chỉ đến khi ánh đuốc của cậu quét qua chúng, Jon mới thoáng thấy một chút màu xanh lá. Cậu nghe thấy âm thanh nho nhỏ của nước chảy róc rách qua những phiến đá. Bóng Ma biến mất vào một bụi cây thấp. Jon cố gắng đuổi theo, nghe tiếng gọi của dòng suối và những chiếc lá hát ca trong gió. Cành cây vướng vào áo choàng của cậu trong khi những cành to trên đầu đan vào nhau và che hết ánh sáng của những vì sao.

Cậu tìm thấy Bóng Ma đang uống nước ở dòng suối. “Bóng Ma,” Jon gọi, “Đi theo tao. Nhanh.” Khi con sói ngẩng đầu lên, mắt nó rực đỏ và đáng sợ, nước suối

chảy từ hàm của nó xuống trông như nước miếng. Có một cái gì đó hung dữ và kinh khủng ở con sói trong thời khắc ấy. Sau đó con vật quay lên, nhảy vọt qua Jon, và chạy một mạch qua những cái cây. “Bóng Ma, không, ở lại đây,” cậu hét lên, nhưng con sói chẳng thèm bận tâm. Cái bóng màu trắng gây cộm bị nuốt trọn bởi bóng tối, và Jon chỉ có hai sự lựa chọn, hoặc leo lên đồi một mình, hoặc đuổi theo.

Jon bực bội lần theo con sói, cố gắng giơ ngọn đuốc thật thấp để nhìn thấy những tảng đá nhô lên như gài bẫy, rễ cây chằng chịt như tóm lấy chân cậu, và những cái hố dễ khiến người ta bị sái chân khi

bước hụt. Mặc dù cứ được vài mét Jon lại gọi Bóng Ma, nhưng ngọn gió đêm rít qua tán lá đã nuốt hết mọi âm thanh. *Thật là điên rồ*, cậu thầm nghĩ khi tiếp tục dần sâu vào khu rừng. Và khi chuẩn bị quay lại, Jon nhác thấy một vệt màu trắng loáng thoáng ở phía trước về bên phải, đang di chuyển ngược về phía ngọn đồi. Cậu đuổi theo nó, miệng lầm bầm nguyên rủa.

Jon đuổi theo con sói được một phần tư vòng tròn xung quanh Năm Đám, rồi lại mất dấu nó một lần nữa. Cuối cùng, cậu dừng lại để thở giữa những bụi cây, những chiếc gai nhọn và những tảng đá ngổn ngang dưới chân đồi. Đằng sau ánh

đuốc là bóng đêm dày đặc.

Một tiếng loạt soạt nhỏ khiến cậu quay phắt lại, Jon đi về phía có tiếng động, bước cẩn trọng giữa những tảng đá mòn và gai bụi rậm. Đằng sau một cái cây đổ, cậu lại thấy Bóng Ma một lần nữa. Con sói đang giận dữ đào bới và hất tung đất lên.

“Mày tìm thấy gì thế?” Jon hạ thấp đuốc xuống và soi thấy một đồng đất tròn, mềm. Cậu nghĩ đó là *một ngôi mộ. Nhưng của ai?*

Cậu quỳ xuống, cảm ngọn đuốc xuống đất ở bên cạnh. Mặt đất lỏng và nhiều cát.

Jon dùng tay đào đất lên. Ở đây không có tảng đá hay rễ cây nào. Dù vật kia là gì thì nó cũng vừa mới xuất hiện ở đây mà thôi. Xuống sâu khoảng sáu mươi phân, ngón tay cậu chạm vào một mảnh vải. Cậu đã nghĩ và sợ rằng đó là một cái xác, nhưng không phải. Jon ấn tay vào lớp vải và cảm thấy có những vật cứng nho nhỏ bên trong. Không có mùi gì bay lên, không có dấu hiệu của những con giòi ăn xác thối. Bóng Ma lùi lại phía sau và ngồi xuống quan sát.

Jon phúi phúi đám đất, và một bọc tròn đường kính khoảng sáu mươi phân lộ ra. Cậu dùng ngón tay ấn quanh cái bọc để đất lỏng ra. Khi chiếc bọc được kéo lên,

những thứ đựng bên trong dịch chuyển và kêu loảng xoảng. *Kho báu chẳng?* Jon nghĩ. Nhưng những hình thù đó không được giống những đồng xu cho lắm, và *âm thanh* cũng không phải là của kim loại.

Một đoạn dây thừng đã sờn buộc quanh chiếc bọc. Jon rút dao ra cắt sợi dây, lần tìm đầu mỗi của mảnh vải và mở ra. Chiếc bọc lật úp và toàn bộ những gì có bên trong rơi xuống đất, lấp lánh trong bóng tối. Cậu nhìn thấy khoảng một chục con dao, những mũi giáo hình chiếc lá và rất nhiều đầu mũi tên. Jon nhặt một lưỡi dao lên, nó nhẹ như lông hồng, đen bóng và không có cán. Ánh sáng từ ngọn đuốc

chiều dọc lưỡi dao, một đường màu da cam mảnh và sắc lẹm. *Đá rỗng. Thứ mà các học sĩ gọi là đá vỏ chai.* Lẽ nào Bóng Ma đã phát hiện ra kho cất trữ của những đứa con rừng rậm, những vật đã bị chôn vùi ở đây hàng ngàn năm trước? Năm Đám của Tiên Nhân là một nơi cổ kính, chỉ có điều...

Bên dưới đám đá rỗng là một chiếc tù và chiến làm từ sừng của loài bò Auroch và được nẹp bằng đồng. Jon lắc lắc để dốc đất bắn ra ngoài, và một loạt đầu mũi tên cũng theo đó rơi ra. Cậu để chúng rơi ra hết rồi kéo một góc vải của cái bọc lau chiếc tù và. *Vải được làm từ len tốt, dày, được dệt hai mặt, ẩm ướt nhưng*

không mục nát. Chắc chắn nó được chôn dưới đất chưa lâu. Và đó là mảnh vải tối màu. Cậu kéo một góc và giơ ra trước ánh đuốc. Không phải tối màu. Mà là màu đen.

Trước khi Jon đứng dậy và giũ đất trên tấm vải, cậu đã biết trong tay mình có gì: chiếc áo choàng đen của một người trong Đội Tuần Đêm.

BRAN

Alebelly tìm thấy Bran trong lò rèn đang thổi ống bễ cho Mikken. “Ngài học sĩ muốn gặp cậu trong tháp canh, thừa hoàng tử. Có một con chim được gửi tới từ nhà vua.”

“Từ Robb?” Vui mừng, Bran không chờ Hodor mà để Alebelly đưa cậu lên những bậc thang. Anh ta cũng rất cao lớn, nhưng không bằng Hodor và sức khỏe lại càng không thể so bì. Khi họ tới tòa tháp của vị học sĩ thì mặt anh ta đã đỏ bừng và thở hổn hển. Rickon đang đứng đó trước mặt họ, cùng cả hai anh em nhà

Walder Freys.

Maester Luwin cho Alebelly lui và đóng cửa. “Thưa hoàng tử,” ông nói với vẻ nghiêm trọng, “chúng ta nhận được một thông điệp từ nhà vua, cả tin tốt lẫn tin xấu. Đức vua đã giành chiến thắng vang dội ở phía tây, giáng một đòn mạnh vào đội quân của Nhà Lannister ở một nơi mang tên Oxcross, và còn chiếm được một vài lâu đài ở đó. Ngài viết cho chúng ta từ Ashemark, trước đây là pháo đài của Nhà Marbrand.”

Rickon giật giật áo choàng của vị học sĩ. “Có phải anh Robb đang về nhà không?”

“Ta e là chưa đâu. Vẫn còn rất nhiều trận đánh đang chờ cậu ấy.”

“Không phải anh ấy đã đánh thắng Lãnh chúa Tywin rồi sao?” Bran hỏi.

“Không,” vị học sĩ trả lời. “Ser Stafford Lannister chỉ huy quân địch. Hắn đã bị giết chết trên chiến trường.”

Bran thậm chí còn chưa bao giờ nghe đến cái tên Ser Stafford Lannister. Cậu đồng ý với Walder Lớn khi thằng nhóc nói. “Lãnh chúa Tywin mới là kẻ duy nhất đáng gờm.”

“Thầy hãy nói với Robb là con muốn anh

ấy về nhà,” Rickon nói. “Anh ấy có thể đem con sói về, cả mẹ và cha nữa.” Dù biết Lãnh chúa Eddard đã chết, nhưng thỉnh thoảng Rickon vẫn quên mất điều đó... một cách cố ý, Bran nghĩ vậy. Thằng bé bướng bỉnh đúng kiểu của một cậu nhóc lên bốn tuổi.

Bran rất vui mừng trước chiến thắng của Robb, nhưng cũng không kém phần lo lắng. Cậu nhớ lại những gì Osha đã nói trong ngày anh trai cậu dẫn quân đi từ Winterfell. *Cậu ấy đi nhằm đường rồi*, người phụ nữ du mục đã khẳng khẳng như vậy.

“Thật buồn là chẳng có chiến thắng nào

mà không phải trả giá.” Maester Luwin quay sang phía anh em nhà Walder. “Bác của các cậu - Ser Stevron Frey - là một trong những người phải bỏ mạng ở Oxcross. Ông ấy bị thương trên chiến trường, Robb viết như vậy. Vết thương tưởng như không nghiêm trọng, nhưng ba ngày sau đó ông ấy đã qua đời trong lúc khi đang ngủ.”

Walder Lớn nhún vai. “Ông ấy già rồi. Cháu nghĩ phải 65 tuổi. Quá già để tham chiến. Lúc nào ông ấy cũng nói rằng mình mệt mỏi.”

Walder Bé reo lên. “Mệt mỏi vì phải chờ ông nội của chúng ta qua đời, ý mày là

thế đúng không? Như vậy nghĩa là giờ Ser Emmon sẽ là người thừa kế?”

“Đừng có ngu ngốc như thế,” người anh em họ của cậu ta nói. “Các con của con trai cả được ưu tiên hơn con trai thứ. Ser Ryman là người kế nhiệm, sau đó là Edwyn, Walder Đen và Petyr Mụn Nhọt. Tiếp nữa là Aegon và tất cả đám con trai lão.”

“Ryman cũng già rồi,” Walder Bé nói. “Tao cá là phải hơn bốn mươi. Và bụng ông ấy không được tốt. Mà có nghĩ ông ấy sẽ làm lãnh chúa không?”

“Tao sẽ trở thành lãnh chúa. Tao chẳng

quan tâm đến ông ta.”

Maester Luwin nhanh chóng cắt lời. “Các cậu không thấy xấu hổ vì những điều vừa nói à? Nỗi đau buồn của các cậu để ở đâu? Bác của các cậu vừa qua đời đấy.”

“Đúng,” Walder Bé nói. “Chúng cháu đang rất buồn mà.”

Nói là thế, nhưng thực chất chúng đâu có đau buồn gì. Bran cảm thấy nôn nao trong dạ. *Chúng thích thú với mùi vị dối trá này hơn mình.* Cậu xin phép Maester Luwin cáo lui.

“Được rồi.” Vị học sĩ rung chuông gọi người đến giúp. Chắc hẳn Hodor đang bận rộn dưới chuồng ngựa, vì người xuất hiện là Osha. Tuy nhiên, cô ta khỏe hơn Alebelly, có thể nhấc bổng Bran lên tay và đưa cậu xuống những bậc thang một cách dễ dàng.

“Osha,” Bran hỏi khi họ đi ngang qua sân. “Cô có biết đường đến phía bắc không? Đến Tường Thành... và qua bên kia Tường Thành nữa?”

“Đường đi thì dễ. Hãy tìm con Rồng Băng, và đuổi theo ngôi sao xanh trong mắt người kỵ binh.” Cô ta đi qua một cánh cửa và bắt đầu bước lên những bậc

thang quanh co.

“Ồ đó vẫn có những người khổng lồ, và... tất cả... lũ Ngoại Nhân, cùng những đứa con của rừng rậm nữa à?”

“Tôi đã thấy những người khổng lồ, đã nghe chuyện kể về những đứa con của rừng rậm, nhưng còn Ngoại Nhân thì... sao cậu lại muốn biết?”

“Cô đã bao giờ nhìn thấy một con quạ ba mắt chưa?”

“Chưa.” Cô ta cười vang. “Và có lẽ tôi cũng không muốn.” Osha đá mở cánh cửa phòng ngủ của Bran và đặt cậu xuống

chiếc ghế bên cửa sổ, nơi cậu có thể nhìn thấy khoảng sân bên dưới.

Chỉ vài giây sau khi cô ta bỏ đi, cánh cửa lại bật mở một lần nữa, và Jojen Reed xồng xộc bước vào cùng chị gái Meera theo ngay phía sau. “Cậu đã nghe về con quạ đưa tin rồi à?” Bran hỏi, và cậu bé kia gật đầu. “Đó không phải là một bữa tối như cậu nói, mà là một lá thư gửi từ Robb, và chúng ta tất nhiên không ăn nó, nhưng...”

“Những giấc mơ xanh thỉnh thoảng rất kỳ lạ,” Jojen thừa nhận. “Sự thật ẩn chứa trong đó có phải lúc nào cũng dễ hiểu đâu.”

“Kể cho ta những cơn ác mộng của cậu đi,” Bran nói. “Những điều xấu sắp sửa xảy ra với Winterfell ấy?”

“Giờ thì hoàng tử tin tôi chưa? Ngài sẽ tin những gì tôi nói, dù có quái đản đến thế nào chứ?”

Bran gật đầu.

“Biển cả sẽ tới đây.”

“Biển ư?”

“Tôi mơ thấy sóng biển vỗ ào ù xung quanh Winterfell. Tôi thấy những con

sóng đen xô vào cổng thành và các tòa tháp, sau đó nước muối chảy qua tường và tràn ngập lâu đài. Xác người chết trôi nổi trên sân. Khi mới mơ thấy giấc mơ này hồi ở Greywater, tôi không nhìn rõ khuôn mặt họ, nhưng giờ thì rõ ràng rồi. Một là Alebelly, người lính gác đã hô tên chúng tôi trong bữa tiệc lần trước. Tu sĩ của ngài là người thứ hai. Cả thợ rèn của ngài nữa.”

“Mikken ấy à?” Bran vừa bối rối vừa hoảng sợ. “Nhưng biển cả cách đây hàng trăm, hàng ngàn hải lý, và nếu biển có đến thật thì tường thành của Winterfell cũng quá cao, làm sao nước có thể tràn vào?”

“Trong đêm tối, nước biển sẽ chảy tràn qua những bức tường đó,” Jojen nói. “Tôi thấy những người chết, ướt nhẹp và trương phềnh.”

“Chúng ta phải kể cho mọi người thôi,” Bran nói. “Alebelly và Mikken, và Septon Chayle. Ta phải cảnh báo để họ không bị chết đuối.”

“Làm vậy không thể cứu được họ,” cậu bé mặc đồ xanh trả lời.

Meera bước tới chiếc ghế cạnh cửa sổ và đặt một tay lên vai cậu. “Họ sẽ không tin đâu, Bran.”

Jojen ngồi lên giường của Bran. “Kể cho tôi ngài mơ thấy gì đi.”

Ngay cả lúc này Bran vẫn thấy hoảng sợ, nhưng cậu đã thề sẽ tin họ, và một người nhà Stark vùng Winterfell thì không bao giờ nuốt lời. “Ta có nhiều giấc mơ khác nhau,” cậu trình bày chậm rãi. “Có những giấc mơ về sói, nhưng chúng không thực sự đáng sợ như những giấc mơ khác. Ta chạy, rồi săn, rồi giết những con sóc. Có những giấc mơ trong đó con quạ tới và dạy ta cách bay. Thỉnh thoảng cái cây cũng xuất hiện trong giấc mơ, nó gọi tên ta. Điều đó làm ta sợ hãi. Nhưng tồi tệ nhất là những giấc mơ khi ta ngã.” Cậu

nhìn xuống sân với cảm giác đau khổ. “Trước đây ta chưa bao giờ ngã cả. Khi trèo lên tường thành, ta đi khắp nơi, lên tận những chóp mái, dọc theo những bức tường, và còn cho quạ ăn ở Tháp Cháy. Mẹ sợ ta sẽ ngã, nhưng ta biết chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra. Vậy mà ta đã rơi xuống thật, và bây giờ lần nào đi ngủ ta cũng nằm mơ thấy mình rơi xuống.”

Meera bóp vai cậu. “Tất cả chỉ có thể thôi à?”

“Ta đoán vậy.”

“*Người biến hình,*” Jojen Reed nói.

Bran nhìn cậu ta với đôi mắt mở to. “Sao cơ?”

“Người đội lốt. Những kẻ biến hình. Thú dữ. Họ sẽ gọi ngài như vậy nếu họ nghe được những giấc mơ sói của ngài.”

Những cái tên một lần nữa khiến Bran sợ hãi. “Ai sẽ gọi ta như vậy?”

“Chính thần dân của ngài. Một số người sẽ sợ hãi nếu biết ngài thực sự là ai. Một số người thậm chí còn cố giết ngài nữa kia.”

Già Nan thỉnh thoảng có kể những câu chuyện kinh dị về thú dữ và những kẻ

biến hình. Trong các câu chuyện đó, chúng luôn là ma quỷ. “Ta không giống như thế,” Bran nói. “*Ta không như thế.* Đó chỉ là những giấc mơ thôi.”

“Giấc mơ sói không hoàn toàn là một giấc mơ đầu. Ngài nhắm chặt con mắt thứ ba lúc đang còn thức, nhưng khi ngài chìm vào giấc ngủ, nó sẽ choàng mở và linh hồn ngài tìm kiếm một nửa còn lại. Năng lượng tràn đầy bên trong cơ thể ngài.”

“Ta không muốn thế. Ta muốn trở thành một *hiệp sĩ*.”

“Hiệp sĩ là những gì ngài muốn. Nhưng

người biến hình mới thực sự là ngài. Ngài không thể thay đổi điều đó, Bran, ngài không thể chối bỏ hay phủ nhận nó được. Ngài là một con sói có cánh, nhưng ngài sẽ không bao giờ bay.” Jojen đứng dậy và bước về phía cửa sổ. “Trừ khi ngài *mở mắt ra*.” Cậu ta dí mạnh hai ngón tay vào trán Bran.

Khi đưa tay lên nơi Jojen vừa chỉ, Bran chỉ thấy có làn da lạnh lặn và mềm mượt. Chẳng có con mắt nào cả. Một con mắt đang nhắm lại cũng không. “Làm sao ta có thể mở nó ra nếu nó không có ở đó?”

“Ngài sẽ không thể tìm được con mắt đó bằng ngón tay đâu, Bran. Ngài phải tìm

nó bằng trái tim cơ.” Jojen nhìn chăm chăm khuôn mặt Bran với đôi mắt xanh kỳ lạ. “Hay ngài sợ hãi?”

“Maester Luwin nói chẳng có gì trong giấc mơ đáng để chúng ta sợ hãi.”

“Có đây,” Jojen nói.

“Là cái gì?”

“Quá khứ. Tương lai. Sự thật.”

Họ đang làm cho cậu lúng túng hơn bao giờ hết. Khi ở một mình, Bran đã cố hết sức, nhưng cậu không biết cách nào có thể mở được con mắt thứ ba. Dù có nhận

trán hay trở tay vào đó, cậu cũng chẳng thấy gì khác biệt so với trước.

Những ngày sau đó, cậu cố cảnh báo mọi người về những gì Jojen đã mơ thấy, nhưng mọi chuyện không giống như những gì cậu mong đợi. Mikken nghĩ giấc mơ thật tức cười. “Biển ấy à? Thật trùng hợp, tôi luôn muốn nhìn thấy biển. Nhưng tôi chưa bao giờ được đến đó. Và giờ thì biển đến với tôi, phải không nhỉ? Các vị thần thật tốt bụng khi hoàn thành điều ước cho một thợ rèn nghèo.”

“Các vị thần sẽ đưa tôi đến nơi họ thấy phù hợp,” Septon Chayle nhẹ nhàng nói, “nhưng tôi không nghĩ mình sẽ chết đuối

đâu, Bran. Tôi lớn lên bên bờ sông Bạch
Đao, ngài biết đấy. Và tôi bơi cũng khá
cừ.”

Alebelly là người duy nhất có vẻ chú ý
đến lời cảnh báo. Anh ta tự mình tới nói
chuyện với Jojen, rồi sau đó không dám
tắm hay tới gần miệng giếng. Cuối cùng,
anh ta bốc mùi kinh khủng đến nỗi sáu
lính gác khác phải ném anh ta vào một
bồn nước nóng và cọ rửa trong khi anh ta
la hét rằng họ đang dìm anh ta chết đuối
như lời cậu bé ăn thịt ếch. Từ đó trở đi,
lần nào nhìn thấy Bran hay Jojen trong
lâu đài, anh ta cũng cúi bấn và lấm bầm.

Một vài ngày sau khi Alebelly được ném

vào bốn tám, Ser Rodrik trở về Winterfell cùng với tù binh của mình, một chàng trai trẻ vạm vỡ với đôi môi mọng ướt và mái tóc dài, hắ có mùi nhà xí, một mùi thậm chí kinh khủng hơn cả của Alebelly trước đó. “Hắ ta tên là Hôi Thối,” Hayhead trả lời khi Bran hỏi tên. “Tôi chưa bao giờ biết tên thật của hắ. Hắ phục vụ gã con hoang của nhà Bolton và giúp hắ ta ám sát phu nhân Hornwood, họ nói vậy.”

Tên con hoang cũng đã chết, Bran nghe tin đó trong bữa tối. Người của Ser Rodrik đã bắt gặp hắ đang làm một việc kinh khủng ở vùng Hornwood (Bran cũng không hiểu rõ là việc gì, nhưng hình như

phải cởi hết quần áo khi làm việc đó) và bắn hấn bằng cung tên khi hấn cố trốn chạy. Tuy nhiên, họ đã đến quá muộn để cứu phu nhân Hornwood. Sau đám cưới của hấn và phu nhân Hornwood, tên con hoang đã khóa bà trong một tòa tháp và bỏ đói. Bran nghe mọi người nói khi Ser Rodrik phá cửa tòa tháp bước vào, ông thấy bà ta đã chết với miệng đầy máu và vài ngón tay bị nhai đứt.

“Con quái vật đã buộc cho chúng ta một cái nút khó gỡ,” người hiệp sĩ già nói với Maester Luwin. “Dù thích hay không thì phu nhân Hornwood vẫn là vợ hấn. Hấn bắt bà ấy đọc lời thề trước cả tu sĩ và cây đũa, và làm tình với bà ấy ngay

trong đêm hôm đó trước sự chứng kiến của bao nhiêu người. Bà ấy đã ký một di chúc trong đó tuyên bố hắt là người thừa kế và niêm phong lên đó.”

“Lời thề đọc trước lưỡi gươm chẳng có giá trị gì,” vị học sĩ phản đối.

“Roose Bolton có lẽ không cho là như vậy. Ít nhất với vấn đề đất đai.” Ser Rodrik trông có vẻ không vui. “Ta chỉ muốn lấy đầu tên hầu này của hắt, chắc hắt hắt cũng xấu xa như tên chủ nhân. Nhưng có lẽ phải giữ hắt sống tới khi Robb từ chiến trường trở về. Ngài ấy là nhân chứng duy nhất cho những tội ác kinh khủng của gã con hoang. Có thể khi

Lãnh chúa Bolton nghe câu chuyện của hắn, ông ta sẽ hủy bỏ lời tuyên bố của mình, nhưng trong lúc đó các hiệp sĩ của Manderly và người của Dreadfort đang chém giết lẫn nhau trong rừng ở Hornwood, và ta thì không đủ mạnh để ngăn cản họ.” Vị hiệp sĩ già quay lại chỗ ngồi của mình và nghiêm nghị nhìn Bran. “Cháu đạo này thế nào, trong khi ta đi vắng, thừa hoàng tử? Ra lệnh cho vệ binh của ta không được tắm à? Cháu muốn họ cũng bốc mùi như Hôi Thối, đúng không?”

“Biển đang tới đây,” Bran nói. “Jojen đã thấy điều đó trong giấc mơ xanh của cậu ấy. Mebelly sẽ bị chết đuối.”

Maester Luwin kéo mạnh chuỗi hạt trên cổ áo. “Thằng nhóc nhà Reed tin rằng nó có thể nhìn thấy tương lai trong những giấc mơ của nó, Ser Rodrik. Tôi đã nói chuyện với Bran rằng những điềm báo đó không chắc chắn, nhưng nếu đó là sự thật thì dọc bờ biển Stony sẽ có vấn đề đây. Hải tặc trên những chiếc thuyền dài sẽ tấn công làng chài, cưỡng hiếp và đốt phá. Leobald Tallhart đã cử cháu trai là Benfred đến đối phó với chúng, nhưng tôi hy vọng bọn cướp sẽ lên thuyền và chuồn ngay lập tức khi nhắc thấy dáng binh lính của ta.”

“Phải rồi, và sau đó sẽ chuyển sang tấn

công nơi khác. Quỷ tha ma bắt lũ hèn nhất đó. Bọn chúng cũng đâu khá hơn gã con hoang nhà Bolton là bao. Chúng sẽ không bao giờ dám cướp phá nếu quân đội chính của chúng ta không cách nơi đây hàng nghìn dặm về phía nam.” Ser Rodrik nhìn Bran. “Cậu ta còn nói với cháu điều gì nữa?”

“Jojen nói nước sẽ chảy qua tường thành của chúng ta. Cậu ấy nhìn thấy Alebelly chết đuối, Mikken, và cả Septon Chayle nữa ạ.”

Ser Rodrik nhíu mày. “Ồ, thế thì nếu phải dẫn quân đi chống lại bọn cướp, ta sẽ không đem theo Alebelly. Thằng nhóc

không nhìn thấy ta chết đuối đây chứ? Không thấy đúng không? Tốt.”

Nghe điều đó khiến Bran cảm thấy phần chán hơn. *Vậy có thể họ sẽ không chết đuối*, cậu nghĩ vậy. *Nếu họ tránh xa biển cả ra...*

Meera cũng nghĩ như thế vào đêm hôm cô và Jojen vào phòng Bran chơi trò domino ba mặt, nhưng em trai cô chỉ lắc đầu. “Những gì tôi thấy trong giấc mơ xanh không thể thay đổi được.”

Điều đó làm chị gái cậu ta giận dữ. “Vậy các vị thần gửi lời cảnh báo làm gì nếu chúng ta không thể thay đổi được những

gì sắp diễn ra?”

“Em không biết,” Jojen nói một cách buồn bã.

“Nếu em là Alebelly, có lẽ em sẽ nhảy quách xuống giếng cho xong lời tiên tri ấy rồi nhỉ! Anh ta phải *chiến đấu* chứ, và Bran cũng vậy.”

“Ta?” Bran bỗng cảm thấy lo sợ. “Ta phải chiến đấu với cái gì? Ta cũng sẽ chết đuối sao?”

Meera nhìn cậu với vẻ tội lỗi. “Đáng lẽ tôi không nên nói thế.”

Cậu có thể nhận ra cô gái đang che giấu điều gì đó. “Cậu có nhìn thấy ta trong mơ không?” Bran lo lắng hỏi Jojen. “Ta cũng chết đuối hay sao?”

“Không chết đuối.” Jojen nói như thể mỗi lời thốt ra đều khiến cậu ta đau. “Tôi mơ thấy người đàn ông hôm nay tới đây, già mà mọi người gọi là Hôi Thối ấy. Ngài và em trai ngài nằm chết dưới chân hắn, và hắn đang lột da mặt của các ngài với một thanh kiếm dài màu đỏ.”

Meera đứng bật dậy. “Nếu xuống được căn ngục tối, chị có thể dùng giáo đâm thấu tim hắn. Vậy làm sao hắn có thể hãm hại Bran nếu hắn đã chết?”

“Những người gác ngục sẽ ngăn chị lại,” Jojen nói. “Lính gác. Và nếu chị nói với họ lý do tại sao chị muốn giết hắn, họ sẽ không tin đâu.”

“Ta cũng có lính gác,” Bran nhắc cho hai người họ nhớ. “Alebelly, Poxsy Tym, Hayhead, và tất cả những người khác.”

Đôi mắt xanh rêu của Jojen ánh lên đầy thương cảm. “Họ cũng không thể ngăn được hắn, Bran. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi thấy đoạn kết thúc. Tôi thấy ngài và Rickon trong hầm mộ của nhà ngài, sâu trong bóng tối với tất cả các vị vua đã qua đời và những con sói bằng đá

của họ.”

Không, Bran nghĩ. Không thể như vậy.
“Nếu ta bỏ đi... tới Greywater, hay tới chỗ bầy quạ, một nơi nào đó thật xa để chúng không thể tìm thấy ta...”

“Chẳng ích gì đâu. Giấc mơ có màu xanh, Bran, và những giấc mơ xanh không bao giờ nói dối.”

TYRION

Varys đứng bên lò than và hơ bàn tay mềm mại của hắn trên đồng lửa. “Có vẻ Renly đã bị giết một cách dã man ở giữa ba quân. Cổ họng hắn bị xé toạc từ tai nọ qua tai kia bằng một thanh gươm sắc đến nỗi có thể cắt qua thép và xương giống như cắt miếng pho mát vậy.”

“Ai giết hắn?” Cersei hỏi.

“Người có thấy quá nhiều câu trả lời cũng chẳng khác gì không có câu trả lời nào cả không? Mật thám của thần không phải lúc nào cũng làm việc hiệu quả như

chúng ta mong đợi. Khi một vị vua qua đời, những câu chuyện khác nhau mọc lên như nấm trong đêm. Một tên coi ngựa nói rằng Renly bị giết bởi một hiệp sĩ trong Đội Vệ Binh Cầu Vòng của hắn. Còn ả thợ giặt thì nói Stannis đã đâm giữa tim em trai mình bằng thanh kiếm ma thuật. Một vài lính cận vệ cho rằng một phụ nữ đã làm điều đó, nhưng mỗi người nói một phách. Một người nói đó là cô hầu gái bị Renly hắt hủi. Người thứ hai thì nói đó là một ả điếm đi theo quân đội để phục vụ nhà vua sau mỗi trận đấu. Còn người thứ ba lại nói đó là phu nhân Catelyn Stark.”

Thái hậu tỏ vẻ không hài lòng. “Người

có cần phí phạm thời gian của chúng ta với những tin đồn nhảm của lũ ngốc đó như vậy không?”

“Người trả cho thần hậu hĩnh để đổi lấy những lời đồn thổi đó, thừa thái hậu nhân từ.”

“Chúng ta trả tiền cho người để có sự thật, Lãnh chúa Varys. Hãy nhớ điều đó, hoặc là hội đồng này sẽ nhỏ đi một chút.”

Varys nở nụ cười lo lắng. “Người và cậu em trai quý tộc của người sẽ giải tán cả hội đồng của nhà vua mất, nếu cứ tiếp tục như vậy.”

“Tôi dám chắc vương quốc này vẫn có thể tồn tại nếu bớt đi một số thành viên hội đồng,” Ngón Út mỉm cười nói.

“Petyr thân yêu, quý mến,” Varys nói, “ngài không lo rằng mình sẽ là người tiếp theo xuất hiện trong cái danh sách nhỏ của quân sư hay sao?”

“Trước ngài sao, Varys? Tôi chưa bao giờ mơ về điều đó.”

“Có thể chúng ta sẽ trở thành anh em với nhau trên Tường Thành, ngài và ta.” Varys một lần nữa cười khúc khích.

“Sẽ sớm hơn người mong đợi, nếu lời tiếp theo thốt ra từ miệng người tiếp tục là những lời vô bổ, hoạn quan ạ.” Ánh mắt của Cersei nhìn Varys như thể đang muốn thiến tên hoạn quan này thêm một lần nữa.

“Đây liệu có phải một trò bịp bợm không?” Ngón út hỏi.

“Nếu vậy, đó hẳn là một trò bịp bợm bằng trí thông minh vượt trội,” Varys nói. “Rõ ràng nó đã che được mắt ta.”

Tyrion đã nghe đủ. “Joff sẽ rất thất vọng đấy,” anh nói. “Nhà vua đã để dành một chiếc que tuyệt đẹp để treo đầu Renly.

Nhưng dù ai làm việc này thì chúng ta vẫn có thể kết luận rằng Stannis đứng sau mọi việc. Phần lợi rõ ràng thuộc về ông ta.” Anh không thích thông tin này; anh muốn trục lợi từ việc anh em nhà Baratheon tương tàn lẫn nhau trong các trận chiến đẫm máu kia. Tyrion cảm thấy khuỷu tay mình nhói lên, nơi vết thương do cây chùy để lại. Thỉnh thoảng anh lại bị như thế khi trời ẩm ướt. Anh xoa bóp nó dù biết làm vậy chẳng có tác dụng gì. Tyrion cất tiếng hỏi, “Đội quân của Renly thì sao?”

“Phần lớn bộ binh của hắn vẫn còn ở Bitterbridge.” Varys rời khỏi lò than và ngồi vào bàn. “Hầu hết các lãnh chúa

ủng hộ Renly ở Storm's End đã quay sang phục tùng dưới trướng Stannis, cùng với tất cả các hiệp sĩ của họ.”

“Dẫn đầu là Nhà Florent, tôi cá là vậy,” Ngón Út nói.

Varys nhìn Ngón Út cười ỏn ẻn. “Ngài đoán đúng rồi đấy. Lãnh chúa Alester thực chất là người đầu tiên quỳ gối. Rất nhiều người khác đã làm theo.”

“Rất nhiều,” Tyrion nhấn mạnh, “nhưng không phải là tất cả chứ?”

“Đúng vậy,” viên hoạn quan đồng tình. “Lãnh chúa Tyrell không đồng ý, Randyll

Tarly không, Mathis Rowan cũng không. Và bản thân Storm's End vẫn chưa chịu đầu hàng. Ser Cortnay Penrose muốn giữ tòa lâu đài dưới cái tên của Renly, và không tin rằng lãnh chúa của mình đã chết. Ông ấy đòi được nhìn thấy cái xác trước khi mở cổng, nhưng hình như cái xác của Renly đã biến mất một cách bí ẩn. Chắc nó bị đem đi đâu đó. Một phần năm số hiệp sĩ của Renly thà chết cùng Ser Loras còn hơn quỳ gối trước Stannis. Người ta nói Hiệp Sĩ Hoa đã phát điên khi nhìn thấy thi thể nhà vua của mình, và giết chết ba lính gác của Renly trong cơn phẫn nộ, trong số đó có Emmon Cuy và Robar Royce.”

Thật đáng tiếc là hắn dừng lại ở con số ba, Tyrion ngẫm nghĩ.

“Ser Loras có lẽ sẽ tới Bitterbridge,” Varys tiếp tục. “Em gái cậu ta, hoàng hậu của Renly đang ở đó, cũng như vô số binh lính khác bỗng dưng bị mất người cai trị. Giờ họ sẽ chọn phe nào đây? Một câu hỏi tế nhị. Rất nhiều người vẫn phục vụ các lãnh chúa còn lại ở Storm’s End, và các lãnh chúa đó giờ thuộc về Stannis.”

Tyrion rướn người lên phía trước. “Ta thấy có một cơ hội ở đây. Một khi đã lôi kéo được Loras Tyrell về phía chúng ta thì có thể Lãnh chúa Mace Tyrell cùng

các tùy tùng sẽ làm theo. Hiện giờ họ có thể theo Stannis, nhưng họ không yêu quý ông ta, nếu không họ đã là người của ông ta ngay từ đầu rồi.”

“Vậy họ yêu quý chúng ta hơn chắc?” Cersei hỏi.

“Chắc chắn là không,” Tyrion nói. “Họ yêu quý Renly, chắc chắn rồi, nhưng Renly đã bị giết. Có thể chúng ta sẽ cho họ những lý do đủ tốt để họ thích Joffrey hơn Stannis... nếu chúng ta nhanh chóng hành động.”

“Cậu muốn cho họ những lý do như thế nào?”

“Vàng là lý do,” Ngón Út gợi ý ngay lập tức.

Varys tắc lưỡi. “Petyr yêu quý, chắc ý ngài không phải là những lãnh chúa hùng mạnh và các hiệp sĩ cao quý đó cũng được mua bán như lũ gà ngoài chợ đấy chứ.”

“Gần đây ngài có ra chợ không vậy, Lãnh chúa Varys?” Ngón Út hỏi. “Ngài sẽ thấy mua một lãnh chúa còn dễ hơn mua một con gà, tôi dám chắc như vậy đấy. Tất nhiên, tiếng “cục tác” của các lãnh chúa nghe kiêu hãnh hơn. Họ sẽ chẳng thém nếu ngài trả tiền cho họ như những

thương nhân, nhưng họ hiếm khi từ chối nhận quà... đó là danh dự, đất đai, và những lâu đài...”

“Của hồi lộ có thể thuyết phục được vài lãnh chúa nhỏ,” Tyrion nói, “nhưng các lãnh chúa ở Highgarden thì không bao giờ.”

“Đúng vậy,” Ngón Út thừa nhận. “Hiệp Sĩ Hoa là mấu chốt ở đây. Mace Tyrell có hai con trai lớn, nhưng Loras luôn là đứa ông yêu quý nhất. Có được cậu ta, và cả Highgarden sẽ thuộc về ngài.”

Đúng vậy, Tyrion nghĩ. “Ta thấy chúng ta nên ghi nhớ bài học vừa rồi của Lãnh

chúa Renly. Chúng ta có thể lôi kéo được Tyrell làm đồng minh giống như cách hắn đã làm. Với một cuộc hôn nhân.”

Varys là người hiểu nhanh nhất. “Ngài định cho Vua Joffrey cưới Margaery Tyrell sao?”

“Đúng vậy.” Cô hoàng hậu trẻ của Renly chưa đầy 15, 16 tuổi, anh nhớ như vậy... lớn hơn Joffrey, nhưng một vài tuổi cũng chẳng vấn đề gì, một sự sắp đặt quá khéo léo và ngọt ngào đến nỗi anh có thể ném được mùi vị của nó.

“Joffrey đã được hứa hôn với Sansa

Stark rồi,” Cersei phản đối.

“Hôn ước có thể hủy được. Cho nhà vua làm đám cưới với con gái của một tên phản bội đã bị chặt đầu thì được lợi lộc gì?”

Ngón út lên tiếng. “Ngài có thể lập luận với đức vua rằng Nhà Tyrell giàu có hơn Nhà Stark rất nhiều, và nghe nói Margaery rất dễ thương... lại còn rất nóng bỏng trên giường nữa.”

“Đúng,” Tyrion nói, “Joff chắc chắn sẽ thích điều đó đây.”

“Con trai ta quá nhỏ để có thể cân nhắc

những chuyện đó.”

“Chị nghĩ vậy sao?” Tyrion hỏi. “Con chị 13 tuổi rồi, Cersei. Ở tuổi đó em đã lấy vợ rồi đấy.”

“Cậu làm tất cả chúng ta xấu hổ với sự việc đáng tiếc đó. Joffrey có dòng dõi cao quý hơn nhiều.”

“Cao quý đến nỗi thằng nhóc sai Ser Boros xé toạc cả váy áo của Sansa cơ đấy.”

“Lúc đó nó đang nổi giận với con bé.”

“Nó cũng nổi giận với con trai đầu bếp

vì thằng nhóc làm đồ súp, nhưng nó có lột quần áo thằng bé đâu.”

“Vấn đề ở đây không chỉ là một chút súp bị đồ...”

Phải. vấn đề ở đây là con trai đầu bếp không có cặp nhũ hoa đẹp. Sau sự việc đó ở trong sân, Tyrion đã nói chuyện với Varys về việc sắp xếp cho Joffrey tới thăm nhà thổ của Chataya. Vị ngọt của mật ong có thể làm dịu thằng bé, anh hy vọng như vậy. Có thể thằng nhóc sẽ cảm thấy dễ chịu, lạy trời đừng có vậy, và nhà vua sẽ biết ơn anh nhiều hơn. Tất nhiên việc này cần phải được thực hiện một cách bí mật. Việc khó khăn nhất là

tách thẳng nhóc khỏi Chó Săn. “Con chó sẽ không bao giờ rời xa gót giày chủ nhân của nó,” anh nói với Varys, “nhưng con người ai cũng cần ngủ. Và một số người thích cờ bạc, chơi điếm và đến thăm quán rượu nữa.”

“Chó Săn làm tất cả những việc này, nếu đó là câu hỏi

của ngài.”

“Không,” Tyrion nói. “Câu hỏi của ta là khi nào.”

Varys bẽn lễn đặt một ngón tay lên má, và mỉm cười bí hiểm. “Thưa lãnh chúa,

một người đa nghi có thể nghĩ ngài muốn tìm kiếm một khoảng thời gian khi Sandor Clegane không chịu bảo vệ vua Joffrey, một cơ hội tốt để hãm hại nhà vua.”

“Chắc chắn ngài hiểu ta rõ hơn thế, Lãnh chúa Varys,” Tyrion nói. “Tất cả những gì ta làm chỉ để khiến Joffrey yêu quý ta hơn.”

Viên thái giám đã hứa sẽ xem xét vấn đề. Tuy nhiên, việc chiến sự vẫn cấp bách hơn; và việc cho Joffrey lần đầu ném mùi phụ nữ sẽ phải hoãn lại một thời gian. “Chắc chắn chị hiểu con trai mình hơn em,” anh nói với Cersei, “nhưng dù

như vậy chúng ta vẫn phải bàn vẫn đề hôn ước với Nhà Tyrell. Có lẽ đó là cách duy nhất giúp Joffrey sống đủ lâu để có mặt trong đêm tân hôn của chính mình.”

Ngón út đồng ý. “Cô con gái nhà Stark chẳng đem lại gì cho Joffrey ngoài thân xác cô ta, chắc cũng ngọt ngào đấy. Tuy nhiên, Margaery Tyrell có thể cho đức vua năm mươi nghìn binh lính và tất cả sức mạnh của Highgarden.”

“Thực ra thì...” Varys đặt bàn tay mềm mại lên ống tay áo của thái hậu. “Người có trái tim nhân từ của một người mẹ, và thần hiểu điều đó. Nhà vua cũng yêu cô

gái bé nhỏ ngọt ngào của mình. Nhưng làm vua nghĩa là phải học cách đặt lợi ích của vương quốc lên trên những mong muốn cá nhân. Thần nghĩ đây là việc phải làm.”

Thái hậu giật ống áo ra khỏi tay tên thái giám. “Nếu các người là phụ nữ thì các người sẽ không bao giờ nói những lời đó. Vậy thì cứ theo thể mà làm đi, các lãnh chúa, nhưng một người có lòng tự ái cao như Joffrey sẽ không bao giờ chấp nhận đồ thừa của Renly. Nó sẽ không bao giờ đồng ý.”

Tyrion nhún vai. “Ba năm nữa khi nhà vua trưởng thành, thằng bé có thể chấp

nhận hoặc từ chối hôn ước này theo ý muốn. Từ giờ đến lúc đó, chị là nhiếp chính còn em là quân sư của nhà vua, và Joff sẽ cưới bất cứ ai theo sự sắp đặt của chúng ta. Dù là đồ thừa hay không.”

Cersei không còn lý lẽ gì để từ chối nữa. “Vậy thì cậu hãy đề xuất đi, nhưng cậu sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn nếu Joff không thích con bé đó.”

“Rất vui vì chúng ta đã đi đến quyết định,” Tyrion nói. “Bây giờ, ai trong số chúng ta sẽ tới Bitterbridge? Chúng ta phải tới gặp Ser Loras để đưa đề xuất này trước khi cậu ta nguội máu trở lại.”

“Ý cậu là cử một thành viên trong hội đồng?”

“Ta không thể hy vọng Hiệp Sĩ Hoa nói chuyện với Bronn hay Shagga, đúng không? Nhà Tyrell rất kiêu ngạo.”

Chị gái anh không bỏ lỡ cơ hội nào để xoay chuyển tình thế theo hướng có lợi cho mình. “Ser Jacelyn Bywater có dòng dõi quý tộc. Hãy cử ông ta đi.”

Tyrion lắc đầu. “Chúng ta cần một người không chỉ nhắc lại lời của chúng ta và đem về câu trả lời, mà phải làm được nhiều hơn thế. Sứ giả của chúng ta phải nói thay cho nhà vua và cả hội đồng, và

giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng.”

“Quân sư là người nói thay lời của nhà vua.” Những ngọn nến phản chiếu thứ ánh sáng xanh như ma trời lên mặt Cersei. “Nếu ta cử cậu, Tyrion, thì cũng như thể Joffrey thân chinh đi vậy. Và ai có thể tốt hơn cậu nữa, những lời nói của cậu cũng khéo léo như đường kiếm của Jaime vậy.”

Chị háo hức muốn tổng khởi ta ra khỏi thành phố đến vậy sao, Cersei? “Chị thật tốt quá, chị gái ạ, nhưng theo ý em thì mẹ của chú rể là người phù hợp nhất để nói chuyện hôn sự, thay vì một ông

cậu nào đó. Và chị có một biệt tài là giành được sự ủng hộ của mọi người, điều mà em không bao giờ có được.”

Mắt Cersei nheo lại. “Joff cần có ta bên cạnh.”

“Thưa thái hậu, thưa quân sư,” Ngón Út nói, “Nhà vua cần có cả hai người ở đây. Vậy hãy để tôi đi.”

“Ngài ấy à?” *Việc này thì có lợi lộc gì?* Tyrion tự hỏi.

“Thần nằm trong hội đồng của nhà vua, nhưng không cùng dòng máu với ngài ấy, vì vậy thần sẽ không thể trở thành một

con tin có giá trị. Thần từng có mối quan hệ khá tốt với Ser Loras khi cậu ta ở đây trong buổi chiều, và cậu ta chẳng có lý do gì để ghét thần. Mace Tyrell cũng chẳng thù hằn gì thần cả, và thần tự thấy mình thương thuyết cũng không tồi lắm.”

Hắn đã thuyết phục được chúng ta. Tyrion không tin Petyr Baelish, và cũng không muốn để gã lọt khỏi tầm mắt, nhưng còn sự lựa chọn nào nữa ngoài hắn ta ra? Hoặc Ngón Út, hoặc đích thân Tyrion phải đi, và anh biết rõ nếu anh rời khỏi Vương Đô trong một thời gian dài như vậy thì tất cả những gì anh đang cố gắng tạo dựng sẽ trở nên dang dở. “Đang có chiến tranh giữa thành phố này và

Bitterbridge,” anh cẩn trọng nói. “Nên chắc chắn Lãnh chúa Stannis sẵn sàng kết liễu những gã chặn cừu của chính mình để có được những con cừu ương ngạnh của cậu em trai.”

“Tôi chưa bao giờ sợ hãi trước những gã chặn cừu. Chính những con cừu mới là vấn đề với tôi. Tuy nhiên, tôi nghĩ vẫn cần có người hộ tống.”

“Ta có thể cử một trăm quân áo choàng vàng,” Tyrion nói.

“Năm trăm.”

“Ba trăm.”

“Thêm bốn mươi nữa - hai mươi hiệp sĩ cùng bằng đó tùy tùng. Nếu tôi đi mà không có hiệp sĩ theo cùng, Nhà Tyrell sẽ coi thường tôi.”

Quá đúng. “Đồng ý.”

“Ta sẽ cho Horror và Slobber đi cùng, sau đó cho họ về với cha họ. Một động thái rất thiện chí. Chúng ta cần Paxter Redwyne, ông ta là người bạn lâu năm nhất của Mace Tyrell, và cũng nắm một sức mạnh rất lớn.”

“Một tên phản bội,” thái hậu lên tiếng.
“Nếu Redwyne không lo cho tính mạng

của các con ông ta thì Nhà Arbor đã sớm đi theo Renly cùng với tất cả những người khác rồi.”

“Renly đã chết, thừa thái hậu,” Ngón Út phân tích, “và cả Stannis lẫn Lãnh chúa Paxter sẽ không quên những chiếc thuyền của Redwyne đã đứng chạt biển trong cuộc bao vây Storm’s End như thế nào. Trả lại cặp sinh đôi đó và có thể chúng ta sẽ giành được tình cảm của Redwyne.”

Cersei vẫn không bị thuyết phục. “Quý tha ma bắt cái thứ tình cảm đó đi, cái ta cần là thuyền buồm và quân đội của ông ta. Nắm chắc cặp sinh đôi đó trong tay là

cách chắc chắn nhất để chúng ta giành được điều đó.”

Tyrion đã có câu trả lời. “Vậy thì chúng ta hãy trả Ser Hobber về Arbor và giữ lại Ser Horas ở đây. Tôi nghĩ Lãnh chúa Paxter chắc phải đủ thông minh để hiểu ý nghĩa của việc đó.”

Câu đề nghị không có ý phản kháng, nhưng Ngón Út chưa muốn kết thúc. “Chúng tôi sẽ cần những con ngựa. Nhanh nhẹn và khỏe mạnh. Trong chiến tranh thì ngựa thay thế khó mà đến kịp. Ngoài ra cần có nhiều vàng để làm quà tặng, như chúng ta đã bàn lúc nãy.”

“Bao nhiêu cũng được. Đằng nào chúng cũng rơi vào tay Stannis nếu thành phố thất thủ.”

“Mệnh lệnh cần phải được viết tay. Một văn bản sẽ khiến Mace Tyrell tin vào uy tín của tôi, cho tôi đầy đủ quyền hạn để đàm phán với ông ta về cuộc hôn nhân này hay bất cứ thỏa thuận cần thiết nào khác, và cam kết dưới tên của nhà vua. Mệnh lệnh cần có chữ ký của vua Joffrey cùng toàn bộ thành viên hội đồng, và mang tất cả dấu niêm phong của chúng ta.”

Tyrion xoay người với vẻ khó chịu.
“Được! Nhiều đó đủ chưa? Ta nhắc ngài,

con đường phía trước tới Bitterbridge rất dài đấy.”

“Tôi sẽ lên đường trước bình minh.” Ngón Út đứng dậy. “Tôi tin rằng khi tôi trở về, nhà vua sẽ thấy tôi xứng đáng nhận phần thưởng cho những nỗ lực quả cảm của mình.”

Varys lại cười khúc khích. “Joffrey là một hoàng đế nhân từ, tôi chắc chắn là ngài sẽ không có gì để phàn nàn, lãnh chúa dũng cảm tốt bụng của tôi ạ.”

Thái hậu thẳng thắn hơn. “Rốt cuộc ngươi muốn gì, Petyr?”

Ngón út liếc nhìn Tyrion với một nụ cười ranh mãnh. “Tôi cần phải cân nhắc thêm đã. Chắc chắn tôi sẽ nghĩ ra điều gì đó.” Hắn nhẹ nhàng cúi chào và đi khỏi, thản nhiên như khi ra vào một trong những nhà chứa của hắn.

Tyrion liếc nhìn ra ngoài cửa sổ. Màn sương dày đặc đến nỗi anh thậm chí không nhìn thấy bức tường thành phòng thủ phía bên kia sân. Mọi vài đốm sáng mờ ảo trong không gian u ám. *Một ngày quá xấu để khởi hành*, anh nghĩ vậy. Anh không ghen tị với Petyr Baelish. “Chúng ta nên chuẩn bị những tài liệu đó đi thôi. Lãnh chúa Varys, phiên ngài truyền gọi giấy da và bút lông. Và ai đó sẽ phải

đánh thức Joffrey dậy.”

Khi cuộc họp kết thúc, trời vẫn còn đặc một màu đen. Varys lui đi một mình, đôi dép lê mềm của hắn ta quét nhẹ trên nền gạch. Người nhà Lannister nán lại một chút bên cánh cửa. “Chuỗi dây xích của cậu thế nào rồi, em trai?” thái hậu hỏi khi Ser Preston khoác một chiếc áo choàng bằng vải kim tuyến bạc lên vai chị ta.

“Sợi xích đang dài dần, từng mắt từng mắt một. Chúng ta phải cảm ơn các vị thần vì Ser Cortnay Penrose lại cứng đầu như vậy. Stannis sẽ không bao giờ hành quân lên phương bắc mà chưa chiếm

được Storm's End làm hậu phương.”

“Tyrion, ta biết đôi khi ta và cậu hay bắt đồng trong các kế sách, nhưng ta cảm thấy ta đã nhìn nhận sai về cậu. Cậu không phải là một tên đại ngốc như ta tưởng. Thực sự mà nói, ta nhận ra cậu rất có ích. Cảm ơn cậu vì điều đó. Hãy tha thứ cho ta nếu trước đây ta đã đối xử hà khắc với cậu.”

“Tại sao?” Anh nhún vai và mỉm cười.
“Chị gái yêu quý, chị chưa nói điều gì mà cần phải tha thứ cả.”

“Ý cậu là hôm nay à?” Nói xong họ cùng phá lên cười... và Cersei cúi người,

nhẹ nhàng hôn nhanh lên trán cậu em trai.

Bất ngờ không thốt nên lời, Tyrion đứng lặng nhìn chị gái đi dọc hành lang cùng Ser Preston bên cạnh. “Ta bị mất trí, hay chị ta vừa hôn ta vậy?” anh hỏi Bronn khi thái hậu đi khỏi.

“Nó có ngọt ngào không?”

“Nó... bất ngờ quá.” Cersei gần đây biểu hiện rất quái gở. Tyrion cảm thấy bất an về điều đó. “Ta đang cố nhớ lại lần cuối cùng chị ấy hôn ta là khi nào. Khi đó ta chưa tới sáu, bảy tuổi. Jaime thách chị ta dám hôn.”

“Cuối cùng chị ngài cũng cảm nhận được sự quyến rũ của ngài rồi.”

“Không,” Tyrion nói. “Không, chị ta đang ử mưu đây. Tốt nhất hãy tìm ra âm mưu đó là gì, Bronn. Người biết rồi đây, ta rất ghét sự bất ngờ.”

THEON

Theon dùng mu bàn tay quệt nước bọt trên má.

“Robb sẽ moi ruột ngươi, Greyjoy,” Benfred Tallheart hét lên. “Ngài ấy sẽ vứt trái tim của kẻ phản bội như ngươi cho sói ăn, đồng phân cừu ạ.”

Giọng của Aeron Damphair cắt ngang những lời lẽ nhục mạ đó giống như dùng kiếm cắt một miếng pho mát. “Giờ thì giết hắn đi.”

“Cháu hỏi hắn mấy câu đã,” Theon nói.

“Người hỏi mau đi.” Benfred máu me be bết và đơn độc giữa Stygg và Werlag hai bên. “Người sẽ bị nghiền họng trước khi nhận được câu trả lời từ ta, đồ hèn. Đồ phản bội.”

Chú Aeron vốn là người tàn nhẫn. “Khi hấn nhỏ nước bọt vào mặt cậu có nghĩa là hấn đã nhỏ vào mặt tất cả chúng ta. Hấn phỉ nhổ vào Thần Chết Chìm. Hấn phải chết.”

“Cha cho cháu quyền chỉ huy ở đây, ông chú ạ.”

“Ông ấy cũng cử ta đến đây để tư vấn

cho cậu.”

Và để trông chừng tôi nữa. Theon không dám để mọi chuyện với ông chú của mình đi quá đà. Quyền ra lệnh là của anh, đúng vậy, nhưng lính của anh có một niềm tin lớn vào Thần Chết Chìm, một niềm tin mà họ không dành cho anh, và họ đều sợ Aeron Damphair. *Ta không thể chê trách họ vì điều đó.*

“Người sẽ mất đầu vì việc này, Greyjoy. Đám đông sẽ móc mắt người ra ăn.” Benfred cố nhỏ nước bọt một lần nữa, nhưng chỉ nhỏ ra được chút máu. “Quý tha ma bắt gã thần ươn nhẹp của các người.”

Tallhart, người vừa nhỏ cuộc sống của người đi đây, Theon nghĩ. “Stygg, bắt hắn câm miệng đi,” anh ra lệnh.

Chúng ấn Benfred quỳ xuống. Werlag giật tấm da thả ra khỏi thắt lưng Benfred và nhét nó vào miệng anh ta để Tallhart thôi nói. Stygg thì chuẩn bị cây rìu của hắn.

“Không,” Aeron Damphair kêu lên. “Hắn phải được tế thần. Theo cách truyền thống.”

Thế thì đã sao? Chết kiểu gì chẳng là chết. “Vậy thì đưa hắn đi.”

“Cậu cũng cần đi cùng. Cậu là người chỉ huy ở đây nên cậu phải là người hiến tế.”

Đến đây thì Theon dường như đã quá sức chịu đựng. “Chú là thầy tế, thưa chú, cháu sẽ để chú lo liệu việc thần linh. Mong chú cũng làm như vậy với cháu và để cháu lo việc ngoài chiến trường.” Anh vẫy tay, và Werlag cùng Stygg bắt đầu kéo tên tù binh ra phía bờ biển. Aeron Damphair cũng đi theo họ, sau khi ném cho cháu ông ta một cái nhìn quở trách. Họ sẽ đi dọc xuống vùng bờ biển đầy đá sỏi, nơi họ tìm chết Benfred Tallhart trong nước mặn. Cách truyền thống.

Có lẽ như vậy là tử tế rồi, Theon tự nhủ khi bắt đầu đi theo hướng ngược lại với những người kia. Stygg không phải là gã đao phủ chuyên nghiệp, và Benfred thì có cái cổ to như của lợn lòi, với đầy các thớ cơ và mỡ. Ta từng nói móc hắn về việc đó, chỉ để xem ta có thể khiến hắn giận dữ tới mức nào, Theon nhớ lại. Vậy mà đã, mấy năm nhỉ, ba năm trôi qua? Khi Ned Stark tới lâu đài Torrhen's Square để gặp Ser Helman, Theon đã hộ tống ông và đồng hành với Benfred trong suốt hai tuần lễ.

Anh có thể nghe thấy những âm thanh vang dội của chiến thắng ở những khúc quanh trên đường, nơi trận chiến từng

diễn ra... nếu khoa trương một chút và gọi đó là trận chiến. *Nó giống một cuộc mổ thịt cừu hơn, nếu thành thật mà nói. Những con cừu trong áo giáp sắt, nhưng dù thế nào thì vẫn là những con cừu.*

Trèo lên một đồng đá ngồn ngang, Theon nhìn xuống đám người chết và những con ngựa đang hấp hối. Những con ngựa xứng đáng được đối xử tốt hơn. Tymor và các anh trai đang thu thập lại những con ngựa còn lành lặn, trong khi Urzen và Black Lorren đang cắt cổ những con ngựa bị thương quá nặng để chúng khỏi đau đớn.

Quân lính của anh đang bòn mót của cải trên những xác chết. Gevin Harlaw quỳ trên ngực xác một người đàn ông, cắt ngón tay anh ta để lấy một chiếc nhẫn. *Đó gọi là trả cái giá bằng sắt. Cha ta muốn như vậy.* Theon định tìm xác hai tên lính anh tự tay giết để xem họ có trang sức quý giá không, nhưng suy nghĩ đó khiến miệng anh đắng ngắt. Anh tưởng tượng được những gì Eddard Stark sẽ nói nếu ông còn sống và đang ở đây. Tuy nhiên suy nghĩ đó cũng khiến anh bức bối. *Stark đã chết mục, và chẳng là gì đối với ta,* anh tự nhủ bản thân như vậy.

Lão Botley già, còn được gọi là Ria Cá, đang ngồi cau có bên đồng chiến lợi

phẩm cướp được, trong khi ba cậu con trai ông ta đem thêm đồ về. Một trong số chúng đang tranh giành ác liệt với một gã béo tên là Todric, kẻ đang quay cuồng giữa những xác chết với một sừng rượu trên tay này, và một chiếc rìu trên tay còn lại; hắn mặc áo choàng bằng lông chồn trắng, chỉ hơi vấy máu của chủ nhân cũ một chút. *Một gã say*, Theon nghĩ và quan sát hắn ta gằm lên. Người ta nói cư dân vùng Đảo Iron ngày xưa thường là những gã say trên chiến trường, rượu khiến họ trở nên hung hăng đến độ không còn cảm thấy đau và sợ hãi trước kẻ thù, nhưng trường hợp này thì đúng là một gã say phổ biến.

“Wex, đem cung và ống tên của ta ra đây.” Cậu bé bèn chạy đi kiếm chúng. Theon kéo chiếc cung và đặt dây cung vào vết khía nơi đuôi mũi tên, trong khi Todric quật ngã cậu nhóc nhà Botley và vung rìu bổ vào mắt cậu ta. Ria Cá vùng lên chửi rủa, nhưng Theon còn nhanh hơn. Anh nhắm bắn vào bàn tay đang cầm sừng rượu với ý định cảnh cáo, nhưng Todric lại lão đảo bước đi đúng lúc mũi tên bay ra, làm hỏng kế hoạch của Theon. Mũi tên xuyên qua giữa bụng gã béo.

Những kẻ cướp bóc đứng sững lại và há hốc mồm. Theon hạ cây cung xuống. “Ta đã nói không được say rượu, và không

cãi nhau khi tranh cướp chiến lợi phẩm.” Todric khuyu xuống và kêu rống lên hấp hối. “Botley, làm cho hắn câm miệng đi.” Ria Cá và các con trai ông ta lập tức tuân lệnh. Chúng cắt cổ Todric trong khi hắn giãy đạp một cách yếu ớt, cùng lúc lột hết áo choàng, nhẫn và vũ khí trên người khi hắn ta còn chưa chết hẳn.

Giờ thì chúng biết ta đã nói là làm rồi đấy. Lãnh chúa Balon đã cho anh quyền chỉ huy, nhưng Theon biết một số binh lính chỉ coi anh như một thằng bé nhu nhược đến từ đất liền. Ánh mắt họ nói lên điều đó.

“Có ai khát nước không?” Không ai trả

lời. “Tốt.” Anh đá lên lá cờ của Benfred nằm dưới đất, trong tay của xác một người hộ vệ. Một tấm da thỏ được buộc bên dưới lá cờ. *Tại sao lại là da thỏ?* Anh đã định hỏi như vậy, nhưng vì bị nhổ vào mặt nên anh quên hết những gì định hỏi. Anh ném chiếc cung lại cho Wex và bỏ đi. Theon nhớ lại cảm giác tự hào sau chiến thắng trong trận rừng Whispering. Tại sao chiến thắng lần này lại không được ngọt ngào như vậy? *Tallhart, tên gốc kiêu ngạo, người thậm chí còn không cử một người đi trinh thám.*

Đi trên đường, bọn chúng vui vẻ kể chuyện cười và thậm chí còn hát ca, ba thân cây trên lá cờ của Nhà Tallhart tung

bay trên đầu chúng, trong khi những tấm da thỏ lật phật một cách ngu ngốc trên mũi những cây thương. Các cung thủ nấp sau những cây kim tước đã phá hỏng bài hát của họ với một trận mưa tên, và Theon tự mình dẫn các kỵ binh hạng nặng xông ra kết liễu bằng dao, rìu và búa chiến. Anh đã yêu cầu để tên thủ lĩnh sống để tra hỏi.

Chỉ là anh không nghĩ đó là Benfred Tallhart.

Cái xác mềm rũ của hắn được kéo từ ngoài biển vào khi Theon trở lại con thuyền *Quý Cái*. Mạnh vỡ những chiếc thuyền dài của anh chồng lên trời và rải

rác trên bờ biển đá. Trong ngôi làng chài chẳng còn lại gì ngoài tro bụi lạnh lẽo bốc mùi tanh tưởi khi trời mưa. Tất cả mọi người đều đã bị giết, tất cả - trừ một nhóm người mà Theon tha chết để gửi thông điệp tới lâu đài Torrhen's Square. Vợ và con gái họ, nếu còn trẻ đẹp thì được cho làm vợ lẽ, còn những người già nua và xấu xí sẽ bị hiếp và giết chết, hoặc bắt làm nô lệ nếu có kỹ năng nào đó hữu ích và vô hại.

Theon cũng đã lên kế hoạch cho cuộc tấn công này, đó là cho thuyền cập bến trong đêm tối lạnh giá trước khi bình minh tới, và cầm một chiếc rìu dài trên tay, dẫn quân vào ngôi làng đang say ngủ. Dù

không thích dư vị của những việc này chút nào, nhưng anh đâu còn sự lựa chọn nào khác?

Cô chị ba lần đáng nguyên rửa của anh giờ đang dong chiếc thuyền Gió Đen của chị ta tiến về phía bắc, và chắc chắn sẽ tự mình chiếm được một lâu đài. Lãnh chúa Balon đã không để bất kỳ thông tin nào về đạo quân rò rỉ ra ngoài phạm vi Quần Đảo Iron, và vì thế công việc chết tiệt mà Theon đang làm dọc bờ biển Stony này sẽ được coi là một trận cướp phá. Những người phương bắc sẽ không nhận ra mưu đồ ẩn đằng sau của họ, cho đến khi họ giáng những đòn thực sự xuống Deepwood Motte và Moat Cailin.

Khi mọi việc xong xuôi và chiến thắng về tay, họ sẽ sáng tác những bài hát ca ngợi con quỷ cái Asha, thậm chí quên mất ta đã từng ở đây. Nhưng anh không đời nào để điều đó xảy ra.

Dagmer Hàm Éch đứng trước mũi chiếc thuyền cao với hoa văn chạm trổ mang tên *Bọt Biển*. Theon đã giao nhiệm vụ cho ông ta canh gác những con thuyền, nếu không mọi người sẽ bảo đây là chiến thắng của Dagmer chứ không phải của anh. Một người đàn ông gai góc hơn có thể khinh thường điều đó, nhưng Hàm Éch chỉ cười.

“Chúng ta đã chiến thắng,” Dagmer gọi

với ra. “Và tôi chưa thấy cậu cười gì cả. Người sống nên mỉm cười, vì người chết không thể làm điều đó.” Ông ta tự mỉm cười để làm mẫu, và nó tạo nên một hình ảnh thật gớm ghiếc. Dưới mái tóc trắng như tuyết, Dagmer Hàm Éch có một vết sẹo kinh khủng nhất mà Theon từng thấy, dấu vết của một chiếc rìu dài đã suýt nữa lấy mạng Dagmer khi ông ta còn trẻ. Cú đánh đã làm vỡ hàm, gãy răng cửa, và cho Dagmer tới bốn cái môi. Một đám râu rậm mọc trên má và cổ ông ta, nhưng râu lại không mọc trên vết sẹo, đường thịt nhăn nheo và bóng loáng đó chia đôi mặt ông ta như thể một kẽ nứt trên cánh đồng tuyết. “Chúng ta đã nghe thấy bọn chúng hát,” người chiến binh già nói.

“Bài hát hay đấy chứ, và bọn chúng đã hát nó một cách quả cảm.”

“Bọn chúng hát còn hay hơn đánh nhau. Đàn hạc có vẻ hợp với chúng hơn là đao kiếm.”

“Có bao nhiêu người chết vậy?”

“Phía chúng ta à?” Theon nhún vai.

“Todric. Ta giết hắn vì tội say rượu và đánh nhau tranh giành chiến lợi phẩm.”

“Một số người sinh ra để bị giết.” Một người đàn ông kém cỏi hơn sẽ không dám khoe nụ cười kinh dị của mình như Dagmer, nhưng ông ta còn cười nhiều

hơn và toe toét hơn cả Lãnh chúa Balon.

Dù xấu xí như vậy, nhưng nụ cười đó khiến hàng trăm kỵ ức ủa về. Theon vẫn hay nhìn thấy nụ cười đó khi còn là một cậu bé, khi cậu nhảy lên ngựa qua một bức tường rêu, hoặc quăng rìu làm vỡ đôi bia tập bắn. Anh nhìn thấy nụ cười đó khi chặn lưỡi gươm của Dagmer, khi bắn trúng cánh của một con mòng biển, khi anh tự cầm bánh lái và dẫn con thuyền dài đi qua vùng biển đầy đá và sỏi bọt một cách an toàn. *Ông ấy cười với ta nhiều hơn cả cha và Eddard Stark cộng lại.* Ngay cả Robb... anh xứng đáng nhận được một nụ cười khi đã cứu Bran khỏi tay bọn du mục, nhưng

thay vào đó anh lại nhận được sự trách mắng, như thể anh là một đầu bếp vừa làm cháy món canh hầm.

“Cháu và chú cần nói chuyện,” Theon nói. Dagmer không phải là chú thật, chỉ là một ông chú kết nghĩa với một chút dòng máu Greyjoy từ bốn, năm đời trước, và lại là con hoang nữa. Nhưng dù sao thì Theon cũng đã luôn gọi ông là chú.

“Vậy thì lên thuyền của ta.” Không thể hy vọng Dagmer tỏ ra cung kính khi ông đang đứng ngay trên boong thuyền của chính ông. Ở Quần Đảo Iron, mọi thuyền trưởng đều là vua trên chiếc thuyền của

mình.

Chỉ bằng bốn bước chân Theon đã trèo lên tám ván và lên boong thuyền *Bọt Biển*. Dagmer dẫn anh vào một khoang nhỏ ở cuối thuyền, nơi ông già rót rượu chua vào chiếc sừng cho cả hai người. Nhưng anh từ chối. “Chúng ta không bắt đủ ngựa. Chỉ được vài con, nhưng... thôi, chúng ta sẽ xoay xở với những gì hiện có, cháu nghĩ vậy. Ít người hơn nghĩa là vinh quang hơn.”

“Chúng ta cần ngựa để làm gì?” Giống như hầu hết mọi người trên Quần Đảo Iron, Dagmer thích đánh bộ dưới đất hoặc trên boong thuyền hơn. “Những con

ngựa chỉ biết ỉa lên thuyền và cản đường chúng ta thôi.”

“Nếu chúng ta đi thuyền thì đúng vậy,” Theon công nhận. “Nhưng cháu có một kế hoạch khác.” Anh tỉ mỉ quan sát ông già để xem phản ứng của ông. Không có Hàm Éch, Theon chẳng thể thành công. Dù là chỉ huy hay không, binh lính sẽ không nghe lệnh anh nếu cả Aeron lẫn Dagmer đều phản kháng, và anh sẽ không có chút hy vọng để chiến thắng vị thầy tu khó tính Aeron.

“Cha cậu yêu cầu chúng ta tàn phá bờ biển, chấm hết.” Đôi mắt xám như bột biển quan sát Theon từ bên dưới cặp

lông mày màu trắng rậm. Có phải anh nhìn thấy sự phản đối trong đó không, hay một tia hứng thú? Chắc là ý thứ hai, anh nghĩ thế... hy vọng thế...

“Chú là người của cha cháu.”

“Là người *giỏi nhất*, và luôn luôn như vậy.”

Kiêu hãnh đấy, Theon nghĩ. Ông ta rất kiêu hãnh, ta phải tận dụng nó, niềm kiêu hãnh của ông ta sẽ là chìa khóa.
“Chẳng có ai trên Quần Đảo Iron sử dụng giáo và gươm tốt bằng một nửa chú.”

“Cậu đã đi xa quá lâu, cậu bé. Khi cậu mới ra đi thì đúng là như vậy, nhưng ta đã phục vụ Lãnh chúa Greyjoy một thời gian dài rồi. Giờ họ nói Andrik là người giỏi nhất. Andrik Không Biết Cười, họ gọi anh ta như vậy. Một người đàn ông vĩ đại. Anh ta phục vụ Lãnh chúa Drumm của vùng Old Wyk. Cả Black Lorren và Qarl Nữ Tính cũng vô cùng đáng sợ.”

“Andrik có thể là một chiến binh cừ, nhưng mọi người không sợ anh ta như sợ chú.”

“À, đúng vậy,” Dagmer nói. Những ngón tay nắm quanh chiếc sừng rượu đeo dây nhẫn vàng, bạc và đồng nặng trĩu; chúng

được trang trí với sa-phia, ngọc hồng lựu và đá rồng. Theon biết ông ta đã trả giá sắt cho tất cả những thứ đó.

“Nếu dưới trướng cháu có một người như chú, cháu sẽ không lãng phí người đó vào việc cướp bóc, đốt phá trẻ con như thế này. Đó không phải là việc dành cho chiến binh cừ nhất của Lãnh chúa Balon.”

Nụ cười của Dagmer khiến môi ông nhếch lên và để lộ những mảnh răng nâu vỡ. “Cũng không phải dành cho con trai ruột của lãnh chúa?” Ông cười ha hả. “Ta biết cậu quá rõ, Theon. Ta thấy cậu đi những bước đầu tiên, giúp cậu kéo cây

cung đầu tiên. Người cảm thấy bị lãng phí không phải là ta.”

“Đúng ra cháu phải được nắm quyền ra lệnh ở vị trí của Asha chứ,” anh thừa nhận với vẻ cău kỉnh.

“Cậu quan trọng hóa vấn đề rồi. Chỉ là cha cậu không hiểu về cậu. Với cái chết của các anh cậu và cậu bị chó sói tha đi, chị gái cậu chính là niềm an ủi cho ông ấy. Ông ấy đã quen sống dựa vào con gái, và cô ấy cũng chưa bao giờ khiến ông thất vọng.”

“Cháu cũng vậy. Nhà Stark hiểu rõ giá trị của cháu. Cháu là một trong những lính

trình sát tuyển chọn của Brynden Cá Đen, và cháu phụ trách đợt tấn công đầu tiên trong trận rừng Whispering. Cháu còn suýt nữa đấu kiếm với Sát Vương.” Theon giơ hai tay lên cách nhau một khoảng. “Daryn Hornwood ly gián chúng ta, và đã phải chết vì điều đó.”

“Sao cậu lại kể cho ta những chuyện ấy?” Dagmer hỏi. “Chính ta là người đặt thanh kiếm đầu tiên vào tay cậu. Ta biết cậu không phải là kẻ hèn nhát.”

“Nhưng cha cháu có biết không?”

Người chiến binh già tóc hoa râm trông như thể vừa cắn phải thứ gì đó đắng chát.

“Chỉ là... Theon, Cậu bé Chó sói là bạn cậu, và những người nhà Stark đã nuôi cậu suốt mười năm.”

“Cháu không phải người Nhà Stark.”
Lãnh chúa Eddard hiểu rõ điều đó.

“Cháu là người Nhà Greyjoy, và là người kế vị hợp pháp của cha cháu. Nhưng sao cháu có thể làm điều đó nếu không chứng tỏ bản thân bằng vài chiến công vĩ đại?”

“Cậu còn trẻ. Những cuộc chiến khác sẽ tới, và cậu sẽ lập được những chiến công vĩ đại. Còn bây giờ, chúng ta chỉ được ra lệnh cướp phá bờ biển Stony thôi.”

“Hãy để chú Aeron làm việc đó. Cháu sẽ cho ông ta sáu con thuyền, tất cả trừ *Bọt Biển* và *Quý Cái*, và ông ấy có thể đốt phá, tìm người chết đuối cho vị thần của ông ta thừa mứa thì thôi.”

“Đây là mệnh lệnh dành cho cậu, chứ không phải Aeron Damphair.”

“Việc cướp phá đã xong xuôi rồi, còn vấn đề gì nữa đâu? Chẳng có thầy tế nào có thể làm những gì cháu muốn làm, cũng như những gì cháu muốn chú làm. Cháu có một nhiệm vụ mà chỉ Dagmer Hàm Éch mới có thể thực hiện được.”

Dagmer uống một hơi dài từ chiếc cốc

sừng trên tay. “Nói đi.”

Ông ta bắt đầu bị cuốn hút rồi, Theon nghĩ. Chắc ông ấy cũng chẳng thích cái công việc tàn phá này hơn ta bao nhiêu. “Nếu chị gái cháu có thể chiếm được một lâu đài, thì cháu cũng có thể.”

“Asha có lượng quân nhiều gấp bốn, năm lần của chúng ta.”

Theon nở một nụ cười ranh mãnh. “Nhưng chúng ta có trí thông minh gấp bốn lần, và can đảm gấp năm lần.”

“Cha cậu...”

“...sẽ cảm ơn cháu, khi cháu đưa cả vương quốc về tay ông ấy. Cháu muốn có một chiến công mà sau này các nhạc công sẽ hát ca ngợi nó cả ngàn năm.”

Anh biết câu nói đó khiến Dagmer khựng lại. Một ca sĩ đã sáng tác một bài hát về chiếc rìu đánh vỡ hàm ông ấy, và ông già thích nghe nó. Mỗi lần uống rượu ông ta lại gọi ca sĩ đến hát những bài ca hùng tráng, một thứ gì đó âm ỉ và mãnh liệt để kể lại câu chuyện về các vị anh hùng đã khuất với sự quả cảm, kiên cường. Tóc ông ta đã bạc và răng cũng đã ố vàng, nhưng ông ta vẫn thèm muốn sự vinh quang.

“Vậy nhiệm vụ của ta trong kế hoạch của cậu là gì, cậu bé?” Dagmer Hàm Éch hỏi sau một hồi lâu im lặng, và Theon biết mình đã thắng.

“Gieo nổi kinh hoàng vào lòng quân địch, mà chỉ cần cái tên của chú cũng đủ để làm nhiệm vụ đó rồi. Chú sẽ dẫn phần lớn người của chúng ta hành quân về Torrhen’s Square. Helman Tallhart đã đưa những người giỏi nhất về phương nam, và Benfred thì đã chết ở đây với các con của hắn. Chú của hắn là Leobald sẽ ở lại với một nhóm quân nhỏ.”

Nếu có thể tra hỏi được Benfred, ta sẽ biết nhóm nhỏ đó có bao nhiêu người.

“Chú không cần giữ bí mật gì cả. Hãy hát tất cả những khúc ca hùng tráng mà chú thích. Cháu muốn bọn chúng phải đóng công thành lại.”

“Torrhen’s Square có phải là một pháo đài kiên cố không?”

“Đủ kiên cố. Những bức tường làm bằng đá, cao hơn chín mét, mỗi góc có một tòa tháp vuông và một tháp phòng ngự cũng hình vuông bên trong.”

“Tường đá không thể cháy được. Vậy thì làm sao chúng ta phá được nó? Chúng ta không đủ người để chiếm dù một tòa lâu đài nhỏ.”

“Chú sẽ dựng trại bên ngoài tường thành và bắt đầu chế tạo máy bắn đá và dụng cụ vây thành.”

“Đó không phải là cách truyền thống. Cậu đã quên rồi sao? Người của Đảo Iron đánh nhau bằng kiếm và rìu, chứ không phải ném đá. Chẳng có gì vinh quang khi bỏ đói kẻ thù cho đến chết.”

“Leobald sẽ không biết điều đó. Khi ông ta nhìn thấy chú dựng những tháp vây thành, dòng máu đàn bà già nua yếu đuối trong ông ta sẽ khiến ông ta sợ hãi, và ông ta sẽ cầu tiếp viện. Bảo các cung thủ đừng manh động, và cứ để quạ đi truyền

tin. Người quản thành Winterfell là một người đàn ông dũng cảm, nhưng tuổi tác đã làm cả trí khôn lẫn sức mạnh của ông ta suy giảm. Khi nghe tin một trong những chư hầu của nhà vua của mình bị Dagmer Hàm Éch đáng sợ tấn công, ông ta sẽ triệu tập sức mạnh để đến trợ giúp Tallhart. Đó là nhiệm vụ của ông ta. Ser Rodrik là một người rất trung thành.”

“Bất cứ lực lượng nào hấn triệu tập cũng lớn hơn của chúng ta,” Dagmer nói, “và những hiệp sĩ già đó quý quyết hơn cậu nghĩ đấy, nếu không họ sẽ không bao giờ sống đủ lâu để nhìn thấy sợi tóc bạc đầu tiên trên đầu họ. Cậu vạch ra cho chúng ta một cuộc chiến mà chúng ta không có

hy vọng chiến thắng, Theon. Lâu đài Torrhen's Square sẽ không bao giờ thất thủ đâu.”

Theon mỉm cười. “Cháu không có ý định chiếm Torrhen's Square.”

ARYA

Lâu đài lộn xộn tràn ngập những âm thanh chát chúa. Mọi người đứng trên sàn xe ngựa và chất lên đó nào là thùng rượu, bao tải bột mì, và những bó mũ tên mới gắn thêm lông. Đám thợ rèn đang chuốt những thanh gươm, rập hình nổi trên giáp che ngực, bịt móng cho ngựa chiến và lừa thồ hàng. Những chiếc áo giáp xích được ném vào trong các thùng cát rồi lăn qua lăn lại trên bề mặt thô nhám của sân Flowstone để làm sạch. Các cô hầu gái của Weese phải sửa hai mươi chiếc áo choàng và giặt hơn một trăm chiếc. Người sang kẻ hèn đều nháo

nhào tới thánh đường cầu nguyện. Bên ngoài tường thành, trại lính và những chiếc lều lớn được dựng lên. Lính hộ vệ đặt những thùng nước trên bếp lửa trong khi các chiến binh mài kiếm. Mọi âm thanh huyền ảo giống như một cơn thủy triều dâng lên cuồn cuộn: tiếng ngựa hí vang, tiếng các vị lãnh chúa chỉ huy binh lính, tiếng cận vệ làm bầm chửi rửa và các ả điếm đi theo quân đội cãi nhau âm ỉ.

Lãnh chúa Tywin Lannister cuối cùng cũng hành quân.

Ser Addam Marbrand là vị chỉ huy đầu tiên phải khởi hành, sớm hơn một ngày

so với tất cả những người còn lại. Ông ta tỏ ra nhã nhặn và lịch thiệp, cười trên một con chiến mã đỏ mạnh mẽ, với chiếc bờm cũng có màu đồng như mái tóc dài quá vai của Ser Addam. Con ngựa được đóng giáp và đồ trang trí màu đồng để phù hợp với chiếc áo choàng của chủ nhân, và được tô điểm thêm bằng hình một thân cây đang cháy. Một số phụ nữ trong lâu đài sụt sùi khóc lóc khi thấy ông ta đi. Weese nói ông ta là một kỵ sĩ, một tay kiếm vĩ đại, và là chỉ huy gan dạ nhất của Lãnh chúa Tywin.

Mình muốn hắn phải chết, Arya vừa nghĩ vừa quan sát ông ta cưỡi ngựa ra khỏi cổng thành, đoàn tùy tùng xếp thành

hai hàng theo sau ông. *Mình muốn chúng chết hết đi.* Cô biết chúng chuẩn bị giao chiến với Robb. Khi nghe lỏm được mọi người nói chuyện lúc đang làm việc, Arya biết Robb đã có một chiến thắng lớn ở phía tây. Anh ấy đã đốt cháy Lannisport, một số người nói vậy, hoặc nếu không anh ấy cũng có ý định đốt nó. Anh chiếm được Casterly Rock và giết hết bọn chúng, hoặc đang bao vây pháo đài Golden Tooth... nhưng chắc chắn có *chuyện gì đó* đã xảy ra, chắc chắn như vậy.

Weese bắt cô phải đưa tin từ sáng sớm tới tối mịt. Thỉnh thoảng cô còn phải ra bên ngoài tường thành để đưa thư, tới

những lán trại bần thiú và hỗn tạp. *Mình có thể chạy trốn*, cô nghĩ như vậy khi một chiếc xe ngựa lọc cọc chạy qua. *Mình có thể nhảy lên phía sau một chiếc xe ngựa và ẩn nấp, hoặc gia nhập nhóm những ả điếm đi theo binh lính, chẳng có ai ngăn cản mình được.* Có lẽ cô đã làm như thế, nếu không vì Weese. Hắn đã nói với họ hơn một lần về những việc hắn sẽ làm với bất cứ ai có ý định chạy trốn. “Sẽ không có đánh đập gì cả, không hề. Ta sẽ không động một ngón tay đến các người. Ta chỉ để dành các người cho một gã xứ Qohor chuyên bẻ tay chân kẻ thù, đúng vậy. Tên ông ta là Vargo Hoat, và khi quay lại ông ta sẽ chặt cụt chân các người.” *Cầu mong lão Weese*

chết quách đi, Arya thầm nghĩ... nhưng cô thậm chí không dám nghĩ như vậy lúc có hắc bên cạnh. Chỉ cần quan sát, hắc sẽ nghĩ thấy những suy nghĩ trong đầu người khác, hắc luôn tuyên bố như vậy.

Thế nhưng, Weese chẳng bao giờ tưởng tượng được cô lại biết đọc, nên hắc không bao giờ niêm phong những bức thư khi trao cho cô. Arya đều lén đọc chúng, nhưng chẳng có thông tin gì hay ho ngoài những thứ ngớ ngẩn như: đưa xe ngựa này tới kho thóc và xe kia tới kho vũ khí. Lần khác thì là một yêu cầu trả món nợ cá cược, nhưng vị hiệp sĩ mà cô đưa thư cho lại không biết đọc. Khi cô nói với hắc nội dung bức thư, hắc định đánh cô,

nhưng Arya đã né rất nhanh, giật một chiếc sừng đựng rượu được trang trí bằng bạc khỏi yên ngựa của hắn và bỏ chạy. Gã hiệp sĩ gầm lên và đuổi theo, nhưng cô nhanh chóng luồn lách, len lỏi qua một đám cung thủ, và nhảy qua một hố xí. Trong bộ áo giáp nặng nề, tên hiệp sĩ không thể đuổi kịp cô. Khi Arya đưa chiếc sừng cho Weese, hắn nói một con chồn nhỏ lanh lợi như cô xứng đáng được nhận phần thưởng. “Ta đã thấy món súp tối nay là một con gà trống thiên béo ngậy. Ta sẽ chia cho ngươi. Chắc chắn ngươi sẽ thích cho mà xem.”

Dù đi đâu, Arya cũng tìm kiếm Jaqen H'ghar, muốn thì thầm một cái tên vào tai

anh ta trước khi những kẻ cô căm ghét đi mất và không tìm thấy được nữa, nhưng giữa đám hỗn loạn và xô bồ này, cô không thể tìm được gã lính đánh thuê người Lorath đó. Anh ta vẫn còn nợ cô hai mạng người, và cô sợ rằng cô sẽ không bao giờ giết được chúng nếu anh ta đã ra chiến trường với những người còn lại. Cuối cùng, cô lấy hết can đảm hỏi một trong những người lính gác cổng xem anh ta đã đi hay chưa.

“Anh ta là lính của ngài Lorch đúng không?” tên lính canh hỏi. “Thế thì anh ta chưa đi đâu. Lãnh chúa của anh ta là Ser Amory, chủ lâu đài Harrenhal. Họ đều đang ở đây để giữ lâu đài. Nhóm Dị

Nhân Khát Máu cũng sẽ ở lại để chuyên cướp phá. Con dê Vargo Hoat thường lâu bầu chuyện này, ông ta và Lorch từ trước đến nay luôn ghét nhau.”

Tuy nhiên, Núi Yên Ngựa sẽ rời đi cùng Lãnh chúa Tywin. Hắn sẽ chỉ huy quân tiên phong ra chiến trường, và điều đó có nghĩa là Dunsen, Polliver, và Raff, tất cả sẽ tuột khỏi tay cô, trừ khi cô tìm thấy Jaqen và nhờ anh ta giết một tên trong số chúng trước khi chúng đi mất.

“Chờn,” chiều hôm đó Weese gọi. “Đến kho vũ khí nói với Lucan rằng Ser Lyonel làm hỏng kiếm khi luyện tập và cần một thanh kiếm mới. Đây là dấu của

ông ấy.” Hần đưa cho cô một mảnh giấy vuông “Nhanh lên, ông ấy chuẩn bị phải đi cùng Ser Kevan Lannister rồi.”

Arya nhận mảnh giấy và cắm cổ chạy. Kho vũ khí nằm kề xưởng rèn của lâu đài, là một đường hầm dài có mái cao, với hai mươi bể rèn được xây trên tường và những máng xối dài bằng đá để dẫn nước tới thép. Một nửa số bể rèn đang được sử dụng khi cô bước vào. Bốn bức tường vang vọng âm thanh quai búa, và những người đàn ông vạm vỡ trong những chiếc tạp dề da đang đứng nhể nhại mồ hôi dưới cái nóng khủng khiếp khi họ còng mình qua ống bể và đi. Khi cô nhìn thấy Gendry, khuôn ngực trần của

anh ta đang lảng bóng mờ hời, nhưng đôi mắt xanh dưới mái tóc đen dày vẫn ánh lên sự bừng bình, đúng như trí nhớ của cô. Arya không chắc cô còn muốn nói chuyện với anh ta nữa hay không. Vì lỗi của anh ta mà tất cả bọn họ bị bắt.

“Ai là Lucan?” Cô chìa mảnh giấy ra. “Tôi phải lấy một thanh kiếm mới cho Ser Lyonel.”

“Đừng quan tâm đến Ser Lyonel.” Anh ta cầm cánh tay cô kéo sang một bên. “Đêm qua Bánh Nóng hỏi tôi có phải cậu đã hét *Winterfell* lúc ở trong pháo đài, khi tất cả chúng ta đang chiến đấu trên tường thành hay không.”

“Tôi chưa bao giờ làm thế!”

“Cậu có làm. Tôi cũng nghe thấy.”

“Lúc đó mọi người đều la hét,” Arya cự lại. “Bánh Nóng cũng hét “bánh nóng” mà. Cậu ta phải hét như vậy hàng trăm lần rồi.”

“Nhưng vấn đề là cậu đã hét câu gì. Tôi nói Bánh Nóng nên lấy ráy tai đi, vì thực ra cậu đã hét “Xuống địa ngục đi!” Nếu cậu ta hỏi thì tốt nhất cậu nên nói như vậy.”

“Được,” cô nói, mặc dù cô nghĩ câu

“Xuống địa ngục đi!” nghe thật ngô nghê. Cô không dám nói với Bánh Nóng thân phận thực sự của mình. *Có lẽ cô phải nói cái tên Bánh Nóng cho Jaqen mới được.*

“Tôi sẽ tìm Lucan,” Gendry nói.

Lucan cầu nhàu đọc bức thư (mặc dù Arya không nghĩ là anh ta biết đọc), rồi rút ra một thanh kiếm dài và nặng. “Thế này là quá tốt cho gã đàn độn đó rồi, bảo với hắn là ta nói thế nhé,” anh vừa nói vừa đưa thanh kiếm cho Arya.

“Được,” cô nói dối. Nếu cô làm những việc kiểu như vậy, Weese sẽ đánh cô

chết mất. Lucan có thể tự chuyển câu sĩ nhục đó đến tai hấn thì hơn.

Thanh trường kiếm nặng hơn Mũi Kim rất nhiều, nhưng Arya thích cảm giác khi cầm nó. Sức nặng của thép trong tay khiến cô cảm thấy mạnh mẽ hơn. *Có thể mình chưa phải là một vũ công nước, nhưng mình cũng không phải một con chuột. Một con chuột không thể sử dụng kiếm như mình.* Các cánh cổng mở ra, quân lính đi ra đi vào, những chiếc xe bò khi đi vào rỗng tuếch nhưng khi trở ra thì kêu cọt kẹt và lắc lư vì sức nặng. Cô nghĩ đến chuyện xuống chuồng ngựa và nói với chúng rằng Ser Lyonel muốn có một con ngựa mới. Cô cầm tờ giấy,

những cậu bé chăn ngựa cũng không có khả năng đọc tốt hơn Lucan là bao. *Mình có thể lấy ngựa cùng thanh kiếm và cưỡi ngựa ra khỏi thành. Nếu lính gác cố tình chặn mình, mình sẽ cho họ xem tờ giấy và nói mình đang đem đồ cho Ser Lyonel.* Cô cũng không biết Ser Lyonel trông như thế nào, hay tìm ông ta ở đâu. Nếu lính gác hỏi cô, họ sẽ phát hiện ra, và sau đó Weese... Weese sẽ...

Cô cắn môi, cố không tưởng tượng ra cảm giác đau đớn nếu bị cắt chân. Đúng lúc đó, một nhóm cung thủ mặc áo choàng da và mũ sắt đi qua, những cây cung của họ lắc qua lắc lại trên vai. Arya đã nghe lỏm được cuộc hội thoại.

“Để tôi kể cho mà nghe, đó là những người khổng lồ. Hẳn có những người khổng lồ cao sáu mét đến từ bên kia Tường Thành, lẻo đẻo theo sau hẳn ta như những con chó vậy...”

“...lạ kỳ, lao vút về phía họ trong bóng đêm. Hẳn có phần sói nhiều hơn phần người, mọi người Nhà Stark đều như vậy...”

“...ĩa vào lũ chó sói với người khổng lồ của anh, thằng nhóc sẽ đá ra quần nếu nó biết chúng ta đang tới. Hẳn chưa đủ lớn để tiến vào Harrenhal, không phải vậy sao? Hẳn đã bỏ chạy theo hướng ngược

lại, không phải vậy à? Giờ hẳn cũng sẽ bỏ chạy nếu hẳn nhận ra điều gì có lợi cho hẳn.”

“Anh cứ nói thế, nhưng có thể thẳng nhóc biết điều gì đó mà chúng ta không biết, và có khi chính chúng ta mới là người phải chạy ấy...”

Đúng đấy, Arya nghĩ. Đúng, các người mới là người phải chạy, các người cùng Lãnh chúa Tywin, Núi Yên Ngựa, Ser Addam, Ser Amory, và Ser Lyonel ngu ngốc, tất cả các người tốt nhất nên chạy xa bay trước khi anh trai ta giết chết các người, anh ấy là người Nhà Stark, anh ấy có phần sói nhiều hơn

phân người, và ta cũng vậy.

“Chòn.” Giọng Weese vỡ ra như tiếng một chiếc roi da. Cô không biết hắn ở đâu chui ra, nhưng đột nhiên hắn đứng đó ngay trước mặt cô. “Đưa nó cho ta. Người mất nhiều quá thời gian vào việc này rồi đây.” Nói đoạn hắn giật phắt thanh kiếm từ trên tay cô và dùng mu bàn tay tát cô một cái như trời giáng. “Lần sau nhớ nhanh nhẹn hơn đây.”

Trong một thời khắc, cô dường như đã biến thành con sói, nhưng cái tát của Weese đã lấy đi tất cả, chẳng để lại gì ngoài vị tanh của máu trong miệng cô. Cô đã cắn phải lưỡi khi bị đánh. Cô cắn

ghét hẳn vì điều đó.

“Người muốn bị đánh nữa hả?” Weese nạt nộ. “Ai cho người nhìn xác xược như vậy? Xuống hầm ủ rượu và nói với Tuffleberry là ta có hai mươi tư thùng cho ông ta, nhưng tốt nhất ông ta hãy cử người đến lấy hoặc ta sẽ cho ai đó khác cần chúng hơn.” Arya nhận lệnh, nhưng như vậy vẫn chưa đủ nhanh nhẹn đối với Weese. “Người chạy nhanh chân lên, nếu tối nay vẫn muốn được ăn,” hắn hét và quên mất những lời hứa về con gà trống thiến giòn tan béo ngậy. “Và đừng có mà bị lạc nữa, nếu không ta thề sẽ đánh người nhưn tử.”

Không có đâu, Arya nghĩ. Người sẽ không đánh ta được nữa đâu. Dù vậy cô vẫn chạy thực mạng. Các cự thần phương bắc chắc hẳn phải dẫn bước cho cô. Được nửa đường tới hầm ủ rượu, khi đang đi dưới chiếc cầu đá cong cong nối giữa Tháp Góa Phụ và Tháp Giàn Thiêu, cô nghe thấy tiếng cười khàn khàn như tiếng găm của thú. Rorge xuất hiện ở một góc rẽ với ba người đàn ông khác, chiếc huy hiệu nhân sư của Ser Amory được khâu dính trên ngực áo bên trái. Khi nhìn thấy cô, hắn dừng lại và cười toe toét, khoe cả mồm răng nâu xỉn và vắn vẹo bên dưới tấm chắn bằng da hắn thỉnh thoảng vẫn dùng để che đi cái lỗ trên mặt.

“Con nhóc đáng ghét của Yoren,” hắn gọi. “Có lẽ chúng ta biết vì sao con qua già đó đưa mày đến Tường Thành rồi.” Hắn lại phá lên cười, và những tên khác cũng cười hùa theo. “Que củi của mày đâu rồi?” Rorge đột nhiên hỏi, nụ cười trên môi hắn tắt cũng nhanh chóng như khi nó đến. “Hình như tao hứa sẽ hiệp mày với cái que đó thì phải.” Hắn tiến thêm một bước về phía cô. Arya nhảy lùi lại. “Giờ tao không bị xích nên mày có vẻ không dũng cảm nữa nhỉ?”

“Ta đã cứu ngươi.” Cô giữ một khoảng cách đủ rộng để sẵn sàng chuồn thật nhanh như một con rắn nếu hắn muốn tóm

cô.

“Thế thì tao lại nợ mày một lần làm tình nữa rồi. Yoren có thích cái đó của mày không, hay hắn thích cặp móng nhỏ xíu chặt khít ấy hơn?”

“Ta đang đi tìm Jaen,” cô nói. “Có một thông điệp ở đây.”

Rorge khựng lại. Có gì đó trong đôi mắt hắn... lẽ nào hắn sợ Jaen H'ghar? “Ta đang đến nhà tắm. Tránh đường cho ta.”

Arya quay đầu và chạy, mau lẹ như một con huơu, đôi chân cô thoăn thoắt như bay trên con đường rải sỏi đến nhà tắm.

Cô tìm thấy Jagen đang đắm mình trong bồn tắm với bọt xà phòng, hơi nước bốc lên xung quanh, trong khi một cô hầu xối nước ấm lên đầu anh. Mái tóc dài nửa đỏ nửa trắng của anh ta rủ qua vai, ướt nhẹp và rậm rạp.

Cô bò lên nhẹ nhàng như cái bóng, nhưng anh ta mở mắt ra ngay lập tức. “Cô gái lén vào nhẹ nhàng như một con chuột nhắt, nhưng đã bị anh ta nghe thấy,” Jagen nói. *Làm sao hắn có thể nghe thấy tiếng mình được?* Cô tự hỏi, và dường như Jagen cũng nghe được cả nỗi băn khoăn đó. “Nếu một người chủ ý lắng nghe thì tiếng giày da trên nền đá nghe cũng to như tiếng tù và trên chiến

trường. Một cô gái thông minh sẽ đi chân đất.”

“Tôi có một thông điệp.” Arya nhìn cô hầu gái với vẻ lưỡng lự. Khi nhận thấy dường như cô ta không chịu bỏ đi, cô ghé miệng gần sát vào tai anh ta: “Weese,” cô thì thầm.

Jaquen H'ghar nhắm mắt lại một lần nữa, thả người trôi một cách chậm chạp, nửa mơ màng ngủ. “Nói với ông ta là tôi sẽ gặp lúc nào tôi rảnh.” Anh ta cử động tay đột ngột khiến nước nóng bắn tung tóe lên người cô, và Arya phải nhảy lùi lại để không bị ướt.

Khi cô chuyển lời của Weese đến Tuffleberry, gã ủ rượu rửa oang oang. “Người nói với Weese là người của ta bận rồi, và nói thêm hấn cũng là gã con hoang bệnh hoạn, bảy tầng địa ngục đóng băng thì hấn cũng không có được cốc rượu nào từ ta đâu. Trong vòng một tiếng nữa hấn phải chuyển những thùng rượu đến đây, hoặc ta sẽ báo với Lãnh chúa Tywin, để xem hấn có dám không.”

Weese cũng chửi thề khi Arya đem về thông điệp đó, mặc dù cô đã bỏ đoạn về gã con hoang bệnh hoạn đi rồi. Hấn nổi đóa và dọa nạt, nhưng cuối cùng hấn vẫn phải gọi sáu người và cầu nhàu sai họ đem những thùng rượu xuống hầm ủ.

Bữa tối hôm đó là chút canh lúa mạch, hành, cà rốt, với một mẩu bánh mì nâu nhạt nhẽo. Một ả điếm vừa được ngủ trên giường của Weese, và cô ta có thêm một mẩu phô mai mốc với một cái cánh của con gà trống thiên mà Weese nhắc đến sáng nay. Phần còn lại hẳn ta ăn hết, mỡ chảy ra từ mép hẳn, qua những cái nhọt đang mưng mủ, và tạo thành một vệt dài bóng loáng. Con gà đã bị ăn gần hết khi hẳn ngẩng lên và thấy Arya đang chăm chú nhìn hẳn.

“Chôn, lại đây.”

Một chút thịt đen vẫn còn dính trên cái

đùi gà. *Hắn đã quên mất, nhưng giờ thì hắn nhớ lại rồi*, Arya nghĩ vậy. Nó làm cô cảm thấy mình thật tồi tệ khi yêu cầu Jaqen giết hắn. Cô nhảy khỏi ghế và tới đầu chiếc bàn.

“Ta thấy người nhìn ta.” Weese lau mấy ngón tay lên áo cô. Sau đó hắn bóp cổ cô bằng một tay và tát vào mặt cô với tay còn lại. “Ta đã nói với người thế nào?” Hắn tát cô một lần nữa bằng mu bàn tay. “Giữ lấy mắt của người ấy, nếu không lần sau ta sẽ móc nó ra cho chó ăn đấy.” Hắn đẩy cô loạng choạng ngã xuống sàn. Áo cô vướng phải một chiếc đinh trên chiếc ghế vỡ và rách toạc khi cô ngã xuống. “Người sẽ phải sửa nó trước khi

đi ngủ,” Weese thông báo khi hấn xé miếng thịt cuối cùng trên con gà trống thiến. Ăn xong, hấn mút ngón tay chùn chụt, và ném đồng xương cho con chó đốm xấu hoắc của mình.

“Weese,” Arya lẩm bẩm tên hấn đêm hôm đó khi cô loay hoay với vết rách trên thân áo. “Dunsen, Polliver, Raff Ngọt Ngào,” cô gọi những cái tên mỗi khi xâu cây kim bằng xương qua mảnh vải len thô. “Gã Cù Lét, Chó Săn, Ser Gregor, Ser Amory, Ser Ilyn, Ser Meryn, vua Joffrey, thái hậu Cersei.” Cô tự hỏi sẽ còn phải đọc cái tên Weese trong lời cầu nguyện của mình bao nhiêu lâu nữa, rồi sau đó thiếp đi. Trong giấc ngủ, cô

mơ thấy sáng mai khi tỉnh dậy, Weese đã chết.

Nhưng rồi lại là những ngón chân sắc lẹm của Weese đánh thức cô dậy, như bao lần khác. Đội quân chính của Lãnh chúa Tywin sẽ lên đường ngày hôm nay, hắn nói với họ như vậy khi họ đang ăn sáng bằng bánh yến mạch.

“Các người đừng nghĩ khi Lãnh chúa Lannister đi rồi thì ta sẽ dễ dãi với các người,” hắn cảnh báo. “Lâu đài này sẽ không nhỏ đi, ta cam đoan với các người điều đó, chỉ là giờ có ít người chăm sóc nó hơn thôi. Bây giờ lũ lười các người sẽ được học cách làm việc chăm chỉ.”

Không phải học từ người. Arya bẻ một miếng bánh yến mạch. Weese nhú mày nhìn cô như thể hẳn nghĩ được điều bí mật của cô vậy. Cô nhanh chóng cup mắt xuống và nhìn vào đĩa bánh, không dám nhìn lên lần nào nữa.

Ánh sáng nhợt nhạt phủ trên sân khi Lãnh chúa Tywin Lannister rời khỏi Harrenhal. Arya nhìn theo từ một cửa sổ vòm giữa đường lên Tháp Rên Rỉ. Con ngựa chiến của ông ta được phủ một tấm vải hình vảy cá màu đỏ thẫm, giáp đầu và cổ mạ vàng, trong khi Lãnh chúa Tywin diện một chiếc áo choàng bằng da chồn dày. Em trai ông ta, Ser Kevan,

trông cũng lộng lẫy không kém. Có không dưới bốn người cầm cờ hiệu đi trước, trên tay là những lá cờ lớn có hình sử tử vàng trên nền màu đỏ thẫm. Đằng sau người nhà Lannister là các lãnh chúa cao cấp và chỉ huy của họ. Những lá cờ bay phấp phới với những sắc màu lộng lẫy: con bò đực đỏ và ngọn núi vàng, kỳ lân tía và gà trống Bantam, lợn lòi và lợn lửng đốm nâu, chồn sương bạc và tên hề tung hứng sặc sỡ, những ngôi sao và mặt trời, chim công và báo đen, dấu chữ V và đoản kiếm, mũ trùm đầu đen, bộ cánh cứng xanh dương và mũi tên xanh lá.

Đi cuối cùng là Ser Gregor Clegane với thanh kiếm xám, ngồi trên một con ngựa

giống nóng nảy chẳng khác gì chủ nhân của nó. Polliver cười ngửa đi bên cạnh, với cờ hiệu hình con chó màu đen trên tay và đội chiếc mũ có sừng của Gendry trên đầu. Tuy cao ráo nhưng trông hẳn không lớn hơn một cậu bé đang tuổi trưởng thành khi núp sau cái bóng chủ nhân của hắn.

Arya lạnh sống lưng khi nhìn họ đi qua bên dưới khung lưới sắt khổng lồ của Harrenhal. Đột nhiên, cô nhận ra mình đã mắc một sai lầm nghiêm trọng. *Mình thật ngu ngốc*, cô nghĩ vậy.

Weese không phải là vấn đề, hắn cũng chẳng nguy hiểm hơn Chiswyck. Kia mới

là những kẻ nguy hiểm, những kẻ đáng lẽ cô phải giết từ lâu. Đáng lẽ đêm qua cô đã có thể cầu nguyện cho một trong số chúng chết đi, ước gì cô đừng quá tức giận vì Weese đã đánh cô và nói dối về con gà trống thiên. *Lãnh chúa Tywin, tại sao mình không nói cái tên Lãnh chúa Tywin?*

Có thể bây giờ vẫn còn chưa quá muộn để thay đổi. Sẽ chưa giết Weese vội. Nếu cô tìm thấy Jaqen, cô sẽ nói với anh ta rằng...

Arya vội vã chạy xuống cầu thang xoắn và quên hết những việc vặt phải làm. Cô nghe thấy tiếng dây xích leng keng khi

chiếc khung sắt được hạ xuống, những ngọn chông của nó cắm ngập xuống đất... và rồi một âm thanh khác, một tiếng hét đau đớn và sợ hãi.

Hàng chục người đã xúm lại đó trước cô, mặc dù không ai tới gần cả. Arya len lỏi qua bọn họ. Weese đang nằm sõng soài trên đường sỏi, cổ họng hắn bị đâm thủng, mắt trợn trừng nhìn lên những đám mây xám xịt. Con chó đốm xấu xí của Weese đang đứng trên ngực hắn, liếm dòng máu trào ra từ cổ hắn, và thỉnh thoảng cắn xé một miếng thịt trên mặt xác chết.

Cuối cùng ai đó đã đem đến một chiếc

nỏ và bắn chết con chó đốm khi nó đang cắn xé một bên tai của Weese.

“Con chó khôn kiếp,” cô nghe thấy giọng một người đàn ông. “Ông ta nuôi con chó cái đó từ khi nó còn bé xiu.”

“Nơi này bị nguyên rửa rồi,” người đàn ông mang nỏ nói.

“Đó là một con ma nhà Harren, đúng vậy đây,” quản gia Amabel nói. “Tôi sẽ không ngủ lại đây thêm đêm nào nữa. Tôi thề.”

Bên cạnh xác người đàn ông và con chó của hắn, Arya ngẩng mặt lên. Jaqen

H'ghar đang đứng dựa vào tường trên Tháp Rên Rỉ. Khi thấy cô nhìn lên, anh ta đưa một bàn tay lên mặt và đặt hai ngón tay lên má.

CATELYN

Còn cách Riverrun hai ngày đường thì họ được một lính trinh sát phát hiện ra khi đang cho ngựa uống nước bên một vũng nước lầy. Catelyn chưa bao giờ vui mừng đến thế khi nhìn thấy biểu tượng tòa tháp đôi của Nhà Frey.

Khi bà nhờ người lính đó dẫn họ về gặp chú của bà, anh ta nói. “Ngài Cá Đen đã đi về phía tây với nhà vua rồi, thừa phụ nhân. Martyn Rivers hiện đang chỉ huy đội trinh sát thay ông ấy.”

“Ta hiểu rồi.” Bà đã gặp Rivers tại Song

Thành; cậu ta là con hoang của Lãnh chúa Walder Frey, anh em cùng cha khác mẹ với Ser Perwyn. Bà cũng không ngạc nhiên khi Robb dám đánh thẳng vào trung tâm của Nhà Lannister; rõ ràng thằng bé chỉ nung nấu làm việc đó khi cử bà đi thương lượng với Renly. “Rivers giờ đang ở đâu?”

“Trại của anh ta cách đây hai giờ đi ngựa, thưa phu nhân.”

“Hãy đưa chúng ta đến gặp cậu ấy,” bà ra lệnh. Brienne giúp bà lên ngựa và họ lên đường ngay lập tức.

“Phu nhân đến đây từ Bitterbridge sao?”

người lính trinh sát hỏi.

“Không.” Bà đâu dám tới đó. Với cái chết của Renly, Catelyn chẳng thể biết góa phụ trẻ của cậu ta và những người bảo vệ cô ta sẽ đối xử với bà như thế nào. Thay vào đó, bà đã cưỡi ngựa băng qua chiến trường ác liệt, qua những nơi đất đai tro bụi và cháy đen bởi sự thịnh nộ của Nhà Lannister, mặc dù đó từng là vùng đất ven sông màu mỡ. Và mỗi đêm những trinh sát lại đem về cho bà những tin tức làm bà phát ốm. “Lãnh chúa Renly đã bị giết,” bà nói thêm.

“Chúng tôi đã hy vọng đó chỉ là một câu chuyện bịa đặt của Nhà Lannister hoặc

là...”

“Ta cũng ước như vậy. Em trai ta đang chỉ huy ở Riverrun sao?”

“Vâng thưa phu nhân. Nhà vua đề Ser Edmure giữ Riverrun và bảo vệ hậu phương.”

Cầu mong các vị thần hãy cho em ta sức mạnh và trí khôn để làm tốt công việc đó, Catelyn thầm nghĩ. “Có tin tức gì từ Robb ở phía tây không?”

“Phu nhân chưa nghe gì sao?” Người lính có vẻ ngạc nhiên. “Nhà vua đã thắng một trận lớn ở Oxcross. Ser Stafford

Lannister đã chết và đội quân của hắn thì tan tác.”

Ser Wendel Manderly reo lên thích thú, nhưng Catelyn chỉ gật đầu. Những thử thách của ngày mai làm bà lo lắng nhiều hơn là những chiến thắng của ngày hôm qua.

Martyn Rivers dựng trại bên trong một pháo đài đồ nát, bên cạnh một chuồng gia súc không mái che và hàng trăm nắm mồ mới đắp. Cậu ta quỳ xuống khi Catelyn xuống ngựa. “Kính chào phu nhân. Em trai phu nhân đã dặn chúng tôi phải để mắt tìm phu nhân cùng các tùy tùng, và ngay khi gặp được mọi người tôi phải hộ

tổng về Riverrun ngay lập tức.”

Catelyn không thích nghe điều đó chút nào. “Cha ta làm sao à?”

“Không, thưa phu nhân. Lãnh chúa Hoster không sao cả.” Rivers là một người đàn ông khỏe mạnh và hầu như chẳng có nét nào giống với những người anh em cùng cha khác mẹ của mình. “Chỉ là chúng tôi sợ mọi người sẽ đụng độ với đội quân thám thính của Nhà Lannister thôi. Lãnh chúa Tywin đã rời khỏi Harrenhal và đem theo toàn bộ quân đội tiến về phía tây.”

“Đứng lên đi,” bà nói nhiu mày với

Rivers. Stannis Baratheon cũng sắp sửa xuất quân rồi, các vị thần đã giúp họ. “Mất bao lâu để Lãnh chúa Tywin tới chỗ chúng ta?”

“Ba ngày, có thể là bốn, khó mà dự đoán được. Chúng ta đã cài tai mắt suốt dọc đường, nhưng tốt nhất vẫn không nên ở lại đó lâu.”

Họ cũng không nên ở lại đây lâu. Rivers nhanh chóng nhổ trại và cưỡi ngựa đi cạnh Catelyn, họ lại lên đường, giờ họ có gần năm mươi người khỏe mạnh, đi dưới lá cờ hình sói tuyết, đôi cá hồi đang quẫy và tòa tháp đôi.

Người của bà muốn nghe thêm về chiến thắng của Robb ở Oxcross, và Rivers hào hứng kể lại. “Có một ca sĩ tới Riverrun và tự xưng là Rymund Thi Sĩ, ông ta đã sáng tác một bài nói về cuộc chiến này. Chắc chắn tối nay bà sẽ được nghe bài hát đó, thưa phu nhân. Rymund gọi đó là *Sói trong đêm*,” sau đó cậu ta tiếp tục kể về tàn quân của Ser Stafford rút từ Lannisport. Nếu không có các công cụ bao vây thì không ai có thể tấn công được thành Casterly Rock, vì vậy Sói Trẻ đang chơi lại Nhà Lannister bằng cách cướp phá, đúng như việc chúng đã làm ở khu vực ven sông. Lãnh chúa Karstark và Glover đang cướp bóc, tàn phá dọc bờ biển, phu nhân Mormont đã

chiếm được hàng nghìn lâu đài và đang đẩy lùi kẻ địch trở lại Riverrun, trong khi Greatjon đã chiếm được những mỏ vàng ở Castamere, Nunn's Deep, và vùng đồi Pendric. Ser Wendel cười phá lên. “Đúng là không gì khiến bọn Lannister chạy nhanh bằng việc đe dọa mỏ vàng của hấn.”

“Thế nhà vua chiếm được Tooth như thế nào?” Ser Perwyn Frey hỏi người anh em cùng cha khác mẹ của mình. “Đó là một pháo đài rất mạnh, vững chãi, và bao quát con đường quanh khu đồi.

Đức vua chưa bao giờ chiếm nó. Ngài lên vào lúc nửa đêm. Nghe nói chính con

sói tuyết đã chỉ đường cho ngài, con Gió Xám ấy. Nó phát hiện ra một con đường nhỏ dẫn xuống một lối đi hẹp, rồi lại dẫn lên một sườn núi, con đường quanh co và đầy sỏi đá nhưng vẫn đủ rộng cho đoàn người cưỡi ngựa đi hàng một. Lính của Nhà Lannister trên tháp canh không hề phát hiện ra động tĩnh nào của họ.” Rivers hạ giọng. “Một số người nói rằng sau trận đánh, nhà vua đã moi tìm Stafford Lannister cho con sói ăn.”

“Ta không bao giờ tin những chuyện như vậy,” Catelyn nói giọng đanh thép. “Con trai ta không phải người độc ác.”

“Vâng, thưa phu nhân. Nhưng con sói

cũng xứng đáng mà. Nó không phải loại sói thường. Nghe đồn Greatjon từng nói các cựu thần phương bắc đã gửi những con sói đó tới cho các con của phu nhân.”

Catelyn vẫn nhớ ngày các con trai bà tìm thấy mấy con sói con trong đám tuyết cuối mùa hè. Có năm con tất cả, ba con đực và hai con cái cho năm đứa con đẻ của Nhà Stark... và một con thứ sáu, lông trắng mắt đỏ, dành cho cậu con hoang của Ned là Jon Snow. *Chúng không phải là những con sói bình thường, bà nghĩ. Quả thật là như vậy.*

Đêm hôm đó khi họ dựng trại, Brienne

tìm vào trại của bà. “Thưa phu nhân, bà đã trở về an toàn với các tùy tùng và chỉ cách lâu đài của em trai bà một ngày đường thôi. Tôi xin phép được rời khỏi đây.”

Catelyn không thấy ngạc nhiên về điều đó. Người phụ nữ trẻ thô kệch đó đã luôn ở bên bà trong suốt chặng đường, dành phần lớn thời gian chăm sóc cho lũ ngựa, chải áo choàng cho họ và cạy đất đá bám trên giày họ. Cô ta giúp Shadd nấu cơm và dọn dẹp, rồi sau đó nhanh chóng chứng tỏ rằng mình cũng biết đi săn như những người khác. Với bất cứ nhiệm vụ nào Catelyn giao phó, Brienne đều dễ dàng thực hiện và chẳng bao giờ buông

một tiếng phàn nàn. Luôn đáp lời một cách nhã nhặn khi được hỏi chuyện, nhưng cô ta không bao giờ huyên náo, không khóc cũng chẳng cười. Ngày nào Brienne cũng cưỡi ngựa đi bên họ và ngủ cùng họ mỗi đêm, nhưng thực sự trở thành một người trong số họ thì không.

Có lẽ khi ở bên Renly cô ta cũng như vậy, Catelyn nghĩ. Dù trong bữa tiệc, trong cuộc đấu thương ngựa, thậm chí trong lễ của Renly với các anh em trong Đội Vệ Binh Cầu Vòng. Những bức tường vô hình bao quanh cô gái này dường như còn cao hơn cả tường thành Winterfell.

“Nếu rời khỏi đây thì cô đi đâu?”
Catelyn hỏi.

“Trở về,” Brienne nói. “Tới Storm’s End.”

“Một mình.” Đó không phải là một câu hỏi.

Khuôn mặt to bè của cô như mặt hồ phẳng lặng, khi nhìn vào chẳng thể biết thứ gì đang ẩn chứa dưới đáy sâu.

“Vâng.”

“Cô định giết Stannis cơ mà.”

Bàn tay chai sạn của Brienne nắm lấy chuôi thanh kiếm. Thanh kiếm từng là của Renly. “Tôi đã thề như vậy. Thề tới ba lần. Và phu nhân cũng nghe thấy đấy.”

“Ta nghe thấy,” Catelyn thừa nhận. Cô gái vẫn giữ chiếc áo choàng cầu vồng khi vứt bỏ hết bộ quần áo đẫm máu trên người, bà hiểu điều đó. Khi họ ra đi, mọi đồ đạc của Brienne đều bị bỏ lại, và cô ta bắt buộc phải mặc quần áo thừa của Ser Wendel, vì chẳng ai trong đoàn có y phục đủ rộng để vừa với cỡ của cô. “Ta đồng ý là phải giữ lời thề, nhưng Stannis có một đội quân hùng hậu, và vệ binh của hắn cũng đã thề sẽ bảo vệ hắn.”

“Tôi không sợ đám vệ binh của hắ¹n. Tôi chẳng kém gì bất kỳ ai trong số họ. Đáng lẽ tôi không nên bỏ trốn.”

“Đó là điều làm cô bận lòng ư, rằng những tên ngốc có thể sẽ gọi cô là con quạ?” Catelyn thở dài. “Cái chết của Renly không phải là lỗi của cô. Cô đã bảo vệ cậu ta rất dũng cảm, nhưng nếu cô chọn đi theo cậu ta xuống mồ thì cô sẽ chẳng thể bảo vệ ai được nữa.” Bà chạm một tay vào Brienne để an ủi cô gái. “Ta biết việc này rất khó khăn...”

Nhưng Brienne gạt tay bà ra. “Chẳng ai hiểu cả.”

“Cô sai rồi,” Catelyn nói một cách đanh thép. “Mỗi sáng khi tỉnh dậy, ta lại nhớ đến việc Ned đã không còn nữa. Ta không biết đánh kiếm, nhưng điều đó không có nghĩa là ta không mơ một ngày cưỡi ngựa tới Vương Đô để bóp cổ Cersei Lannister cho đến khi mặt cô ta tím ngắt mới thôi.”

Người Đẹp ngược mắt nhìn lên, phần duy nhất trên cơ thể cô đúng nghĩa là đẹp. “Nếu đã mơ thấy vậy, sao phu nhân còn muốn giữ tôi lại? Có phải vì những gì Stannis đã nói trong cuộc đàm phán hay không?”

Có phải vậy không? Catelyn nhìn xa

xăm về phía đầu kia của trại. Hai người đàn ông đang đứng gác với cây giáo trong tay. “Ta được dạy rằng người tốt phải biết đấu tranh để chống lại những kẻ xấu xa trên thế giới, và cái chết của Renly rõ ràng là do ác quỷ gây ra. Nhưng ta cũng được dạy rằng các chư thần dựng lên các vị vua, chứ không phải nhờ đao kiếm của con người. Nếu Stannis là vị vua chính đáng của chúng ta...”

“Không đúng. Robert cũng chưa bao giờ là vị vua chính đáng, ngay cả Renly cũng nói vậy. Jaime Lannister đã giết chết nhà vua thực sự, sau khi Robert giết chết người thừa kế của nhà vua ở Trident. Vậy khi đó các vị thần ở đâu? Các vị

thần chẳng quan tâm gì đến con người đâu, cũng như các vị vua có bao giờ lo cho dân chúng.”

“Một vị vua tốt sẽ làm như vậy.”

“Lãnh chúa Renly... bệ hạ, ngài ấy... ngài ấy đáng lẽ sẽ là một vị vua tốt, thừa phụ nhân, ngài ấy vô cùng tốt, ngài ấy...”

“Cậu ấy chết rồi, Brienne,” bà nói nhẹ nhàng hết mức có thể. “Stannis và Joffrey thì vẫn còn sống... và cả con trai ta nữa.”

“Ngài ấy sẽ không... phụ nhân sẽ không bao giờ hòa hoãn với Stannis, đúng

không? Quỳ gối sao? Phu nhân sẽ không làm như vậy...”

“Để ta nói cô nghe, Brienne. Ta không biết nữa. Con trai ta có thể là vua, nhưng ta không phải là thái hậu... ta chỉ là một bà mẹ dám làm mọi việc để đảm bảo an toàn cho các con của mình.”

“Tôi sinh ra không phải để làm mẹ. Tôi phải chiến đấu.”

“Vậy thì cứ chiến đấu... nhưng vì người sống, chứ đừng vì người chết. Kẻ thù của Renly cũng là kẻ thù của Robb.”

Brienne nhìn chăm chăm xuống đất và đi

đi chân với vẻ bồn chồn. “Tôi không biết con trai bà, thừa phu nhân.” Cô ta nhìn lên. “Tôi có thể phục vụ phu nhân, nếu phu nhân cần tôi.”

Catelyn giật mình. “Tại sao lại là ta?”

Câu hỏi có vẻ khiến Brienne bối rối. “Phu nhân đã giúp tôi. Lúc ở trong lều... khi bọn chúng nghĩ rằng tôi đã... tôi đã...”

“Cô vô tội mà.”

“Mặc dù vậy phu nhân cũng không cần ra mặt. Phu nhân có thể cứ để họ giết tôi. Tôi có là gì của phu nhân đâu.”

Có thể vì ta không muốn là người duy nhất biết được sự thật đến tối đặng sau chuyện xảy ra ở đó, Catelyn thầm nghĩ.

“Brienne, ta từng thu nạp rất nhiều cô gái dòng dõi vào phục vụ cho ta trong những năm qua, nhưng chưa có ai như cô cả. Ta đâu phải là tướng chỉ huy ngoài mặt trận.”

“Nhưng phu nhân có sự can đảm. Có thể không phải là sự can đảm ngoài chiến trường... tôi không biết nữa, nhưng... đó là lòng can đảm của một người phụ nữ. Và tôi nghĩ khi thời cơ đến, phu nhân sẽ không cố giữ chân tôi lại. Hãy hứa với tôi điều đó. Rằng phu nhân sẽ không cản

tôi giết Stannis.”

Catelyn dường như vẫn còn nghe thấy Stannis nói rằng Robb sẽ tới lượt ngay thôi. Tiếng nói như thể một hơi thở lạnh giá phả vào gáy bà. “Khi thời cơ đến, ta sẽ không giữ cô lại.”

Cô gái cao to vung về quỳ xuống, rút thanh trường kiếm của Renly ra khỏi vỏ và đặt nó dưới chân. “Vậy thì giờ tôi là của phu nhân. Là chư hầu của người, hoặc là... bất cứ danh hiệu nào phu nhân dành cho tôi. Tôi sẽ bảo vệ phu nhân, nghe lời phu nhân và nếu cần có thể hy sinh vì phu nhân. Tôi xin thề với các vị tân thần và cựu thần.”

“Ta cũng thề rằng cô sẽ luôn được ẩm áp bên lò sưởi, dùng thịt rượu mật ong cùng bàn với ta, và đảm bảo sẽ không bao giờ bắt cô phải làm việc gì đáng hổ thẹn. Ta thề với các vị tân thần và cựu thần. Đứng lên đi.” Catelyn mỉm cười và nắm chặt lấy bàn tay cô gái trong tay mình. *Đã bao lần ta nhìn thấy Ned chấp nhận lời tuyên thệ của những người dưới trướng?* Bà tự hỏi không biết Ned nghĩ gì khi nhìn thấy bà lúc này.

Chiều muộn ngày hôm sau, họ lội qua khúc sông cạn ở Red Fork, thượng nguồn

sông Riverrun, nơi dòng sông tạo thành một khúc rộng, nước nông và đục ngầu bùn đất. Họ lội qua chỗ cạn với sự canh gác của các cung thủ và bộ binh cầm giáo, trên người đeo huy hiệu của Nhà Mallister. Khi nhìn thấy cờ hiệu của Catelyn, họ xuất hiện đằng sau đám cọc nhọn và cử một người từ bờ bên kia sang dẫn đoàn của bà qua sông.

“Cẩn thận và từ từ thôi, phu nhân,” người lính cảnh báo khi nắm lấy dây cương ngựa. “Chúng tôi vừa đóng cọc nhọn dưới nước, phu nhân thấy không, và rải rác giữa những phiến đá còn có chông sắt nữa. Ở tất cả những chỗ lội đều được đóng cọc và chông như vậy, theo lệnh

của em trai phu nhân.”

Edmure dự định sẽ đánh nhau ở đây. Ý nghĩ đó khiến ruột gan bà đau nhói, nhưng Catelyn không nói một lời.

Giữa Red Fork và Tumblestone, họ gặp một nhóm nông dân đến Riverrun lánh nạn. Một số người đang cưỡi vật nuôi đi trước họ, những người khác đang kéo xe, nhưng tất cả đều tránh đường khi Catelyn đi qua. Họ đều chào đón bà và hô to “Tully!” hoặc “Stark!” Khi còn cách tòa lâu đài nửa dặm, bà đi qua một bãi cắm trại nơi lá cờ đỏ tươi của Nhà Blackwood bay phấp phới trên nóc trại của lãnh chúa. Lucas xin phép bà đi tìm

cha cậu là Lãnh chúa Tytos. Đoàn người còn lại tiếp tục tiến lên.

Catelyn phát hiện ra một chiếc trại nữa được dựng bên bờ bắc của Tumblestone, những lá cờ với biểu tượng quen thuộc bay phấp phật trong gió - hình thiếu nữ đang nhảy múa của Nhà Marq Piper, hình người dân cày của Nhà Darry, đôi rắn màu trắng và đỏ của Nhà Paege. Họ đều là chư hầu của cha bà, lãnh chúa vùng Trident. Hầu hết bọn họ đã rời Riverrun trước bà để về bảo vệ lãnh địa riêng. Nếu giờ họ lại ở đây thì chỉ có thể là Edmure gọi họ trở lại. *Đúng vậy, xin các vị thần bảo vệ chúng ta, cậu ấy định khiêu chiến với Lãnh chúa Tywin.*

Từ xa, Catelyn trông thấy thứ gì đó màu đen đang đung đưa trên tường thành Riverrun. Khi cưỡi ngựa lại gần, bà nhận thấy đó là những xác người được treo lủng lẳng lên đỉnh tường thành; những sợi dây thừng bằng gai dầu tạo thành thông lọng thắt quanh cổ những cái xác, khuôn mặt họ đã phù lên và chuyển sang màu đen. Lũ qua đã rửa xác họ, nhưng những chiếc áo choàng đỏ thẫm vẫn nổi bật trên bức tường sa thạch.

“Họ treo cổ một số người Nhà Lannister,” Hal Mollen quan sát.

“Một cảnh tượng đẹp mắt,” Ser Wendel

Manderly hồ hởi nói.

“Các bạn của chúng ta đã bắt đầu mà chẳng đợi chúng ta gì cả,” Perwyn Frey nói đùa. Tất cả mọi người đều cười, trừ Brienne, người thúc ngựa tiến lên không chớp mắt, không nói không cười.

Nếu họ đã giết chết Sát Vương, thì có lẽ các con gái ta cũng chẳng thể sống sót. Catelyn thúc ngựa cho chạy nước kiệu nhỏ. Hal Mollen và Robin Flint phi nước đại vượt qua, chạy thẳng tới chỗ bột gác. Các lính canh trên tường thành chắc chắn đã nhìn thấy những lá cờ bà mang theo, vì khung lưới sắt đã được kéo lên khi họ đi vào.

Edmure từ trong lâu đài cưỡi ngựa ra đón bà, xung quanh là ba cận thần bụng phệ của cha bà, bao gồm hiệp sĩ cấp cao Ser Desmond Grell, quản gia Utherydes Wayn, và Ser Robin Ryger đầu hói, đội trưởng đội bảo vệ Riverrun. Họ đều có tuổi đời xấp xỉ Lãnh chúa Hoster, những người đã dành cả cuộc đời phục vụ cha bà. *Và họ đã già cả rồi*, Catelyn nhận ra điều đó.

Edmure mặc một chiếc áo choàng màu xanh pha đỏ bên ngoài một bộ quân phục thêu hình cá bạc. Nhìn bộ dạng đó, có lẽ anh vẫn chưa cạo râu kể từ khi bà đi về phương nam; đám râu của Edmure trông

như một bụi rậm.

“Cat, thật vui vì chị đã an toàn trở về. Khi nghe tin về cái chết của Renly, bọn em đã rất lo cho tính mạng của chị. Và Lãnh chúa Tywin cũng đang hành quân rồi.”

“Chị đã nghe tin đó. Cha thế nào rồi?”

“Có những ngày có vẻ ông ấy khỏe lại, nhưng ngày hôm sau thì...” Edmure lắc đầu. “Cha hỏi chị đây, em chẳng biết phải nói sao cả.”

“Chị đến gặp cha ngay đây,” bà nói. “Có tin tức gì từ Storm’s End kể từ khi Renly

chết không? Hoặc là từ Bitterbridge?” Khi đi trên đường, tất nhiên bà không thể nghe được tin tức từ lũ quạ, và Catelyn rất nóng lòng muốn biết bà đã bỏ lại những thứ gì sau lưng.

“Chẳng có tin gì từ Bitterbridge. Còn từ Storm’s End thì có ba con quạ đến từ Ser Cortnay Penrose, người cai quản lâu đài, tất cả đều mang một lời kêu gọi giống nhau. Stannis đã bao vây ông ta cả ở phía đất liền lẫn phía biển. Ông ta kêu gọi đồng minh từ bất kỳ vị vua nào phá được vòng vây. Người ta nói hấn sợ thằng bé đó. Chị có biết đó là thằng bé nào không?”

“Edric Storm,” Brienne nói với họ. “Cậu con hoang của Robert.”

Edmure nhìn cô gái một cách tò mò. “Stannis đã thề rằng những người trong thành sẽ được thả tự do và an toàn, chỉ cần họ giao nộp tòa lâu đài trong vòng hai tuần lễ và nộp thẳng bé đó cho Stannis, nhưng Ser Cortnay không đồng ý.”

Ông ta liều mạng vì một đứa trẻ sơ sinh thậm chí chẳng phải là họ hàng thân thích như vậy sao, Catelyn thầm nghĩ. “Cậu có trả lời ông ta không?”

Edmure lắc đầu. “Tại sao chứ, trong khi

chúng ta không thể giúp mà cũng không thể cho họ một chút hy vọng nào? Và Stannis cũng chẳng phải kẻ thù của chúng ta.”

Ser Robin Ryger lên tiếng. “Thưa phu nhân, Lãnh chúa Renly đã chết như thế nào? Câu chuyện chúng tôi nghe được có vẻ kỳ quái.”

“Cat,” em trai bà nói, “một số người nói chị giết Renly. Một số người khác nói đó là một phụ nữ người miền nam.” Edmure quay sang nhìn Brienne một hồi.

“Vua của chúng tôi bị ám sát,” cô gái bình thản nói, “không phải bởi phu nhân

Catelyn. Tôi thề như vậy với các vị thần thần và cự thần.”

“Đây là Brienne của gia tộc Tarth, con gái Lãnh chúa Selwyn Sao Đêm, cô ấy thuộc Đội Vệ Binh Cầu Vòng của Renly,” Catelyn nói với bọn họ. “Brienne, ta hân hạnh giới thiệu cô với em trai ta là Ser Edmure Tully, người thừa kế của Riverrun. Quản thành của cậu ấy là Utherydes Wayn. Đây là Ser Robin Ryger và Ser Desmond Grell.”

“Hân hạnh,” Ser Desmond đáp lời. Những người khác đồng thanh nói theo. Ngay cả những cử chỉ lịch sự cũ rích này cũng làm Brienne đỏ mặt bối rối. Có thể

Edmure nghĩ Brienne là một cô gái kỳ lạ, nhưng ít nhất anh cũng tế nhị không nói ra điều đó. “Brienne đang ở cạnh Renly khi cậu ta bị sát hại, và ta cũng ở đó,” Catelyn nói, “nhưng chúng ta không hề gây ra cái chết của Renly.” Vì không muốn nói đến cái bóng đen đó ở đây giữa chôn ba quân, nên bà chỉ tay về phía những cái xác. “Cậu treo cổ những ai vậy?”

Edmure nhìn lên với vẻ không thoải mái. “Chúng đến cùng với Ser Cleos khi hắn đem câu trả lời của thái hậu cho đề xuất hòa bình của chúng ta.”

Catelyn kinh ngạc. “Cậu giết cả sứ giả

sao?”

“Bọn sứ giả dối trá,” Edmure buộc tội. “Chúng xin em được hòa bình và giao nộp vũ khí, vì vậy em cho phép chúng tự do trong lâu đài, và ba đêm sau đó chúng đã ăn thịt và uống rượu mật ong của em trong khi em nói chuyện với Ser Cleos. Vào đêm thứ tư, chúng cố giải thoát cho Sát Vương.” Edmure nói thêm. “Thằng súc vật to cao kia giết chết hai lính gác chỉ bằng tay không, hấn bóp cổ họ và đập đầu họ vào nhau trong khi gã gầy còm bên cạnh mở buồng ngực của Lannister chỉ bằng một mẩu dây, một lũ đáng nguyên rủa. Còn tên cuối cùng cứ như thể một diễn viên kịch câm ghê tởm. Hấn

dùng giọng của em để chỉ huy quân lính mở cổng River. Đám lính canh đều thề như vậy, Enger, Delp và Long Lew, cả ba người họ. Để em nói chị nghe, giọng của hắn không giống em chút nào, vậy mà hắn có thể ra lệnh kéo khung lưới sắt lên chẳng khác gì em.”

Đây là mưu mô của Quỷ Lùn, Catelyn ngờ vực; hồi ở Eyrie, hắn cũng tỏ ra xảo quyệt y như vậy. Trước đây, bà từng cho rằng Tyrion là kẻ ít nguy hiểm nhất trong Nhà Lannister, nhưng giờ thì bà không dám chắc. “Cậu đã bắt chúng bằng cách nào?”

“À, chuyện là thế này. Lúc đó em không

ở trong lâu đài. Em vừa lội qua Tumblestone tới, hừm...”

“Đi tìm điểm hoặc tìm gái, chị biết rồi. Kể tiếp đi.”

Má Edmure đỏ lựng lên như màu bộ râu của anh. “Lúc đó trời bắt đầu lờ mờ sáng, và em đang trên đường trở về. Khi Long Lew nhìn thấy chiếc thuyền và nhận ra em, cậu ta mới ngờ ngợ không biết ai đang đứng dưới chỉ huy. Sau đó cậu ta mới gọi to.”

“Đừng nói với chị là Sát Vương đã trốn thoát đấy nhé.”

“Không đâu, mặc dù bắt lại hắn cũng không dễ dàng gì. Jaime vớ được một thanh kiếm, giết Poul Pernford và cận vệ của Ser Desmond là Myles, làm Delp bị thương nặng đến nỗi Maester Vyman còn sợ rằng cậu ta sẽ không qua khỏi. Lúc đó mọi thứ hỗn loạn và đẫm máu. Trong tiếng gươm giáo va vào nhau loảng xoảng, một số tên áo đỏ tới hợp sức với hắn, với kiếm hoặc tay không. Em treo chúng bên dưới những kẻ đã thả Jaime, tổng toàn bộ lũ còn lại vào ngục tối, cùng với Jaime. Chúng ta sẽ không lo hắn trốn thoát nữa. Lần này hắn bị tống sâu trong ngục, tay chân bị xích lên tường rồi.”

“Còn Cleos Frey?”

“Hắn thề không biết gì về chuyện này. Nhưng ai mà biết? Hắn có một nửa dòng máu Lannister, một nửa dòng máu Frey, và tất cả đều giả dối. Em giam hắn vào căn ngục cũ của Jaime.”

“Cậu nói hắn đem theo những điều khoản à?”

“Nếu chị gọi đó là điều khoản. Em thề là chị sẽ chẳng thích chúng hơn em đâu.”

“Chúng ta không hy vọng có được sự giúp đỡ nào từ phương nam sao, phu nhân Stark?” Utherydes Wayn, quản gia của cha bà hỏi. “Cáo buộc loạn luân

này... Lãnh chúa Tywin sẽ không bỏ qua điều đó đâu. Ông ta sẽ tìm cách gột rửa những vết nhơ trên thanh danh con gái mình bằng máu của kẻ buộc tội ả, Lãnh chúa Stannis phải hiểu điều đó. Ông ta không còn cách nào khác là liên minh với chúng ta.”

Stannis đã liên minh với một thế lực mạnh mẽ và đen tối hơn nhiều rồi.
“Chúng ta sẽ nói về những chuyện này sau.” Catelyn đi qua chiếc cầu rút, để lại một hàng những cái xác kinh tởm của lính Nhà Lannister ở phía sau. Em trai bà cưỡi ngựa theo sau. Khi họ tiến vào khu vực sân trong tấp nập của tòa lâu đài, một đứa bé trần truồng chạy vụt qua phía

trước những con ngựa. Catelyn phải thắng cương thật mạnh để tránh và lo lắng nhìn quanh. Hàng trăm dân thường đã được phép vào thành, và họ cũng được căng lều dựa vào tường thành. Con cái họ chạy nhảy khắp nơi, và khoảnh sân tràn ngập những con bò, cừu, và gà. “Đám dân này ở đâu ra vậy?”

“Là người của em,” Edmure trả lời. “Họ đều rất sợ hãi.”

Chỉ có cậu em trai ngốc nghếch của ta mới cho hết những con người vô dụng này vào trong một lâu đài nhiều khả năng sắp bị bao vây. Catelyn biết Edmure có một trái tim mềm yếu; nhưng

đôi khi bà cảm tưởng cái đầu cậu ta còn mềm yếu hơn. Bà yêu quý cậu em vì điều đó, thế nhưng...

“Những con quạ có tới được chỗ Robb không?”

“Đức vua đang ở ngoài chiến trường, thừa phu nhân,” Ser Desmond trả lời. “Lũ quạ sẽ chẳng thể nào tìm được.”

Utherydes Wayn ho húng hắng. “Trước khi rời khỏi đây, vị vua trẻ đã dặn chúng tôi đưa phu nhân tới Song Thành khi bà trở về, thừa phu nhân Stark. Ngài muốn phu nhân tìm hiểu thêm về các con gái của Lãnh chúa Walder, giúp ngài chọn

một cô dâu khi ngài cần lấy vợ.”

“Chúng em sẽ cung cấp cho chị đầy đủ ngựa mới và lương thực,” em trai bà hứa hẹn. “Chị sẽ muốn nghỉ ngơi trước khi...”

“Ta muốn ở lại đây,” Catelyn xuống ngựa. Bà không hề có ý định rời Riverrun và người cha già đang chết dần để đi chọn vợ cho Robb. *Robb muốn ta được an toàn, ta không trách nó vì điều đó, nhưng lý do nó đưa ra nghe thật cũ rích.* “Này nhóc,” bà gọi, và một cậu bé từ chuồng ngựa chạy ra nắm lấy dây cương ngựa.

Edmure từ trên yên nhảy xuống. Dù cao

hơn bà một cái đầu, nhưng Edmure vẫn mãi chỉ là cậu em trai bé nhỏ của bà. “Cat,” Edmure nói với vẻ không vui, “Lãnh chúa Tywin đang tới đây...”

“Ông ta đang di chuyển về phía tây để bảo vệ vùng đất của mình. Nếu đóng chặt các cổng và ẩn náu trong thành, chúng ta có thể được an toàn.”

“Đây là đất của Nhà Tully,” Edmure tuyên bố. “Nếu Tywin Lannister nghĩ có thể đi qua đây bình an vô sự thì em sẽ dạy cho ông ta một bài học nhớ đời.”

Giống như bài học mà cậu đã dạy con trai ông ta sao? Em trai bà có thể cứng

đầu như đá sỏi khi bị chạm lòng tự ái, nhưng chẳng ai trong số họ quên được việc Ser Jaime đã nhấn chìm đạo quân của Edmure trong bể máu vào lần giao chiến gần đây nhất. “Chúng ta sẽ chẳng được gì và thậm chí mất tất cả nếu giao tranh với Lãnh chúa Tywin trên chiến trường,” Catelyn khéo léo nói.

“Sân lâu đài không phải là nơi bàn bạc những kế hoạch quân sự.”

“Được thôi. Cậu muốn chúng ta đi đâu?”

Mặt em trai bà tối sầm lại. Trong một khoảnh khắc, bà nghĩ Edmure sẽ nổi điên lên với bà, nhưng cuối cùng anh chỉ nói.

“Rừng thiêng. Nếu chị muốn.”

Bà theo Edmure đi dọc một hành lang tới cổng vào khu rừng. Con giận của Edmure lúc nào cũng khiến anh ủ rũ, sùng xĩa. Catelyn hồi hận vì đã làm anh tổn thương, nhưng vấn đề quá nghiêm trọng để bà có thể thỏa hiệp với niềm kiêu hãnh của em trai mình. Khi chỉ còn hai người họ bên dưới những tán cây, Edmure quay sang mặt đối mặt với bà.

“Cậu không đủ mạnh để chiến đấu với Nhà Lannister trên chiến trường đâu,” bà thẳng thắn.

“Khi tất cả mọi sức mạnh của em được tập hợp, em sẽ có tám nghìn bộ binh và ba nghìn kỵ sĩ,” Edmure nói.

“Điều đó nghĩa là Lãnh chúa Tywin có gấp đôi số quân của cậu.”

“Dù lực lượng còn chênh lệch hơn thế mà Robb vẫn chiến thắng đó thôi,” Edmure trả lời, “Và em cũng có kế hoạch rồi. Chị quên Roose Bolton rồi sao? Lãnh chúa Tywin đánh bại ông ta ở Green Fork, nhưng đã không thể truy kích được ông ta. Khi Lãnh chúa Tywin tới Harrenhal, Bolton đã chiếm được khúc cạn Ruby Fork và ngã tư chính. Ông ấy

có mười nghìn người. Em vừa gửi lời mời Helman Tallhart gia nhập với đội quân mà Robb để lại ở Song Thành...”

“Edmure, Robb để lại những người đó để trấn thủ Song Thành và để chắc chắn rằng Lãnh chúa Walder trung thành với chúng ta.”

“Ông ấy đã rất trung thành còn gì,” Edmure cứng đầu nói. “Những người Nhà Frey đã chiến đấu vô cùng dũng cảm ở rừng Whispering, và Ser Stevron già cũng hy sinh ở Oxcross, em đã nghe tin đó. Ser Ryman và Walder Đen cùng tất cả mọi người đang chiến đấu cùng Robb ở phía tây, Martyn rất cừ trong việc do

thám, và Ser Perwyn thì hộ tổng chi an toàn tới gặp Renly. Tạ ơn các vị thần, chúng ta có thể đòi hỏi gì được ở họ nữa đây? Robb đã được hứa hôn với một cô con gái của Lãnh chúa Walder, và Roose Bolton cũng cưới một người trong số đó, em nghe nói vậy. Và không phải chị đã đem hai cháu trai của ông ta về nuôi ở Winterfell hay sao?”

“Một đứa trẻ được giám hộ có thể trở thành con tin một cách dễ dàng, nếu cần thiết.” Bà không biết rằng Ser Stevron đã chết, và cũng không hay về đám cưới của Bolton.

“Nếu chúng ta giữ hai con tin thì chẳng

có lý do gì Lãnh chúa Walder dám phản lại chúng ta. Bolton cần người của Nhà Frey, và người của Ser Helman nữa. Em vừa ra lệnh cho ông ấy lấy lại Harrenhal.”

“Chắc chắn đó sẽ là một nhiệm vụ đẫm máu.”

“Đúng, nhưng một khi lâu đài đó thất thủ, Lãnh chúa Tywin sẽ không còn nơi an toàn để lui về. Quân của em sẽ bảo vệ khúc sông cận Red Fork để ông ta không thể lội qua. Nếu ông ta tấn công từ phía bên kia sông, ông ta sẽ có kết cục như Rhaegar khi cố vượt qua Trident. Còn nếu rút lui, ông ta sẽ bị kẹt giữa Riverrun

và Harrenhal, và khi trở về từ phía tây, Robb có thể kết thúc ông ta và chấm dứt tất cả.”

Giọng cậu em trai đầy vẻ tự tin, nhưng Catelyn lại chỉ ước rằng Robb không đem theo chú Brynden của bà về phía tây. Cá Đen là một chiến binh dạn dày kinh nghiệm, đã từng tham gia trên dưới năm chục trận chiến; trong khi Edmure chỉ mới tham chiến một lần, và là một lần thất bại.

“Kế hoạch rất hoàn hảo,” anh kết luận. “Lãnh chúa Tytos nói vậy, và cả Lãnh chúa Jonos cũng thế. Có khi nào Blackwood và Bracken cùng đồng ý về

một việc chưa chắc chắn không, em hỏi chị?”

“Có thể.” Bà bỗng nhiên cảm thấy mệt mỏi. Có lẽ bà đã sai khi phản đối em trai mình. Có lẽ đó là một kế hoạch tuyệt vời, và mối lo âu của bà chỉ là sự sợ hãi của một người phụ nữ. Ước gì Ned đang ở đây, hoặc chú Brynden của bà, hoặc là... “Cậu đã hỏi cha về việc này chưa?”

“Tình trạng của cha bây giờ còn có thể đánh giá các chiến lược được sao. Hai hôm trước cha còn lên kế hoạch gả chị cho Brandon Stark! Nếu không tin thì chị đi thăm cha đi. Kế hoạch này sẽ thành công, Cat, rồi chị sẽ thấy.”

“Chị cũng hy vọng thế, Edmure. Chị thực lòng hy vọng.” Bà hôn lên má cậu em trai để anh thấy sự chân thành của bà. Rồi đi tìm gặp cha.

Lãnh chúa Hoster Tully vẫn chẳng khác mấy so với khi bà ra đi, hốc hác, da thịt xanh xao và lạnh lẽo. Căn phòng đầy mùi bệnh tật, mùi xít phòng ngọt ngào xen lẫn với mùi khó chịu của mồ hôi và thuốc men. Khi bà kéo rèm cửa lên, cha bà rên khe khẽ và mở choàng mắt. Ông nhìn bà chăm chăm như thể không nhận ra bà là ai, hoặc không biết bà đang muốn gì.

“Cha.” Bà hôn lên trán cha mình. “Con về rồi.”

Lúc này có vẻ ông đã nhận ra. “Con đến rồi à,” ông thều thào yếu ớt, đôi môi dường như không động đậy.

“Vâng,” bà nói. “Robb cử con về phương nam, nhưng con đã nhanh chóng quay về rồi.”

“Phương nam... ở đâu... Eyrie là ở phương nam sao, con gái? Ta không nhớ nữa... ôi, con yêu, cha cứ sợ... con đã tha thứ cho cha chưa?” Những giọt nước mắt lăn trên má ông.

“Cha không làm gì để phải xin tha thứ cả, cha à.” Bà vuốt những sợi tóc bạc mềm và sờ lên trán ông. Con sốt vẫn thiêu đốt ông từ bên trong, dù các học sĩ có chữa chạy đến đâu.

“Vậy thì tốt,” cha bà thì thầm. “Jon là người tốt... mạnh mẽ, tử tế... quan tâm đến con... ông ta sẽ... à, thuộc gia đình quyền quý nữa, hãy nghe cha, con phải lấy ông ta, ta là cha con... cha con... con sẽ lấy ông ta khi Cat lấy chồng, đúng vậy...”

Cha tưởng bà là Lysa, Catelyn nhận ra. Thân thánh ơi, ông ấy nói chuyện như

thế chúng ta vẫn còn là thiếu nữ.

Cha nắm chặt lấy tay bà, đôi tay run rẩy như hai con chim trắng hoảng sợ. “Còn thằng nhãi kia... thằng nhãi đốn mạt kia... đừng nhắc cái tên đó với ta... mẹ con, bà ấy sẽ...” Lãnh chúa Hoster kêu lên khi cơn co giật ập đến. “Ôi, các vị thần hãy thứ lỗi, thứ lỗi, *thứ lỗi* cho ta. Thuốc của ta...”

Sau đó, Maester Vyman vào phòng và đưa một chiếc cốc lên miệng ông. Lãnh chúa Hoster nuốt thứ chất lỏng màu trắng đặc hào hứng như một đứa trẻ bú sữa mẹ, và Catelyn lại thấy ông thanh thản trở lại. “Ông ấy sẽ ngủ bây giờ, thừa phụ

nhân,” vị học sĩ nói khi chiếc cốc đã trống không. Sữa cây anh túc đọng lại thành vệt trắng quanh miệng cha bà. Maester Vyman dùng ống tay áo lau sạch nó.

Catelyn không thể đứng nhìn lâu hơn nữa. Hoster Tully từng là một người đàn ông vạm vỡ và đầy kiêu hãnh. Bà đau lòng khi thấy ông thế này. Catelyn bước ra ngoài mái hiên. Khoảnh sân bên dưới chật cứng những người tị nạn, hỗn loạn và ồn ào, nhưng bên kia bức tường, những dòng sông vẫn chảy hiền hòa, trong lành và vô tận. *Đó là những dòng sông của ông, và ông sẽ sớm trở về với chúng trong cuộc hành trình cuối cùng*

của đời người.

Maester Vyman theo bà đi ra ngoài. “Thưa phu nhân,” vị học sĩ nhẹ nhàng nói, “Tôi không thể kéo dài tình trạng này được lâu nữa. Chúng ta phải cử người báo tin cho em trai ông ấy. Ser Brynden chắc chắn muốn gặp ông ấy lần cuối cùng.”

“Phải,” Catelyn nói với giọng đau khổ.

“Và phu nhân Lysa nữa chứ?”

“Lysa sẽ không tới đâu.”

“Có thể bà ấy sẽ tới, nếu phu nhân tự

mình viết thư.”

“Vây ta sẽ viết vài chữ, nếu ông muốn.” Bà tự hỏi không hiểu “thằng nhãi đốn mạt” của Lysa là ai. Có thể là một cận vệ trẻ hoặc một hiệp sĩ nào đó... mặc dù nhìn cách Lãnh chúa Hoster phản đối hẳn thì có lẽ đó phải là con trai của một lái buôn hoặc một thợ học việc tầm thường nào đó, thậm chí là một ca sĩ. Lysa rất thích các chàng ca sĩ. *Ta cũng chẳng thể trách nó. Jon Arryn già hơn cha họ đến hai chục tuổi, nhưng dù sao cũng là một người quyền quý.*

Tòa tháp mà cậu em trai dành riêng cho bà sử dụng cũng chính là tòa tháp mà bà

và Lysa đã ở khi còn là thiếu nữ. Thật thoải mái khi lại được ngủ trên giường đệm lông, với lửa ấm áp trong lò sưởi; khi bà được nghỉ ngơi, thế giới dường như ít lạnh lẽo và ảm đạm hơn.

Nhưng bên ngoài phòng của mình, bà thấy Utherydes Wayn đang đợi với hai người phụ nữ mặc đồ màu xám, họ đều đội mũ trùm đầu che kín khuôn mặt, trờ đôi mắt. Catelyn ngay lập tức hiểu ra họ ở đây làm gì. “*Ned?*”

Hai nữ tu cụp ánh mắt xuống. Utherydes lên tiếng, “Ser Cleos đem lãnh chúa trở về đây từ Vương Đô, thừa phụ nhân.”

“Đưa ta tới gặp ông ấy,” bà ra lệnh.

Họ đặt ông trên một chiếc bàn chân rời và phủ một lá cờ lên trên, lá cờ trắng của Nhà Stark với gia huy hình sói xám. “Ta muốn nhìn mặt ông ấy,” Catelyn nói.

“Chỉ còn lại xương thôi, thừa phu nhân.”

“Ta muốn nhìn thấy ông ấy,” bà nhắc lại.

Một trong hai nữ tu lật lá cờ ra.

Những khúc xương, Catelyn nghĩ. Đây không phải là Ned, không phải người đàn ông ta yêu, không phải cha của các con ta. Bàn tay ông đan vào nhau và đặt

trên ngực, những ngón tay xương xẩu nắm lấy chuôi của một thanh kiếm dài, nhưng đó không phải là bàn tay của Ned, một bàn tay mạnh mẽ và đầy sự sống. Họ cho bộ xương mặc áo choàng của Ned, chiếc áo nhung mịn màu trắng với huy hiệu sói tuyết trên ngực, nhưng bà không còn thấy bộ ngực ấm áp mà bà vẫn gói đầu hằng đêm, cũng như đôi tay từng ôm bà nữa. Chiếc đầu đã được nối lại với thân bằng những sợi dây bạc, nhưng đầu lâu nào chẳng giống nhau, và trong hai hốc mắt trống rỗng kia bà không thấy một dấu vết nào của đôi mắt đen xám của chồng bà, đôi mắt có lúc mềm mại như sương, cũng có khi cứng rắn như đá. *Bọn quạ đã rửa mắt ông ấy*, bà nhớ như vậy.

Catelyn quay đi. “Đó không phải thanh kiếm của ông ấy.”

“Họ không trả Băng Dao cho chúng ta,” Utherydes nói. “Chỉ có xương của Lãnh chúa Eddard thôi.”

“Nhưng có lẽ ta cũng phải cảm ơn thái hậu về việc này.”

“Cảm ơn Quý Lùn ấy, thưa phu nhân. Việc này là do ý của hắn.”

Rồi một ngày ta sẽ cảm ơn tất cả bọn chúng. “Ta rất biết ơn các nữ tu,” Catelyn nói, “nhưng có lẽ ta phải giao

cho hai người một nhiệm vụ nữa. Lãnh chúa Eddard là người Nhà Stark, và xương của ông ấy phải được chôn dưới lòng đất của Winterfell.” Họ sẽ dựng tượng ông ấy, một bức tượng đá có hình ông ấy sẽ được đặt trong bóng tối với một con sói tuyết dưới chân và một thanh kiếm đặt ngang đùi. “Hãy cho họ ngựa khỏe, và tất cả những gì họ cần cho cuộc hành trình,” bà nói với Utherydes Wayn. “Hal Mollen sẽ hộ tống họ trở về Winterfell, đó là nhiệm vụ của đội trưởng đội bảo vệ.” Bà nhìn chăm chăm nắm xương còn sót lại của vị lãnh chúa yêu dấu của bà. “Giờ hãy để ta một mình, tất cả các người. Đêm nay ta sẽ ở riêng với Ned.”

Hai người phụ nữ cúi đầu. *Hội Chị Em Quản Sinh Tử* không nói chuyện với người sống, Catelyn lờ mờ nhớ lại, nhưng có người nói họ có thể nói chuyện với người chết. Và bà thật ghen tị với họ biết bao...

DAENERYS

Những chiếc rèm có thể che chắn bụi bẩn và không khí nóng bức ngoài đường phố, nhưng chúng không thể ngăn được nỗi thất vọng. Dany mệt mỏi bước vào, và vui mừng vì tránh được một biển những ánh mắt tò mò của người dân thành Qarth. “Tránh đường,” Jhogo hét xuống đám đông từ trên lưng ngựa, và quật cây roi trong tay, “tránh đường, tránh đường cho Mẹ Rồng.”

Tựa lên những chiếc đệm bằng satinh mát rượi, Xaro Xhoan Daxos rót thứ rượu màu đỏ như hồng ngọc vào một

chiếc ly có chân làm bằng vàng và ngọc bích. Đôi tay anh ta vững chãi và mạnh mẽ, mặc dù chiếc kiệu liên tục lắc lư. “Tôi nhìn thấy một nỗi buồn sâu thẳm đang hiện lên trên khuôn mặt cô, ánh sáng tình yêu của tôi ơ.” Anh ta đưa ly rượu cho cô. “Có phải cô buồn vì một giấc mơ tan biến?”

“Giấc mơ chỉ bị trì hoãn thôi.” Chiếc vòng cổ bằng bạc của Dany dường như siết chặt vào họng cô. Cô nói nó ra và vứt sang một bên. Chiếc vòng cổ được đính đá thạch anh tím có yếm bùa, và Xaro thề rằng nó sẽ bảo vệ cô khỏi mọi độc dược. Những người Pureborn ở Qarth nổi tiếng vì thường bỏ độc vào

rượu của những người họ cho là nguy hiểm, nhưng thậm chí họ còn chưa đưa cho Dany một cốc nước nào. *Họ chưa bao giờ cho ta là một nữ hoàng, cô cay đắng nghĩ. Ta chỉ là trò tiêu khiển của họ trong buổi chiều tà, một cô gái cười ngửa cùng một con thú cưng kỳ lạ.*

Rhaegal rít lên và cắn những chiếc móng đen sắc nhọn của nó lên vai Dany khi cô giơ tay ra với cốc rượu. Cô nhăn nhó đặt nó lên vai bên kia, để con vật có thể quắp vào áo. Cô đang mặc trang phục theo kiểu Qarth. Xaro đã cảnh báo cô rằng những Người Kế Vị sẽ không bao giờ nói chuyện với người Dothraki, vì vậy cô phải cẩn trọng ăn mặc theo cách

của họ, trong bộ váy bằng gấm mềm màu xanh và để trần một bên ngực. Cô đi một đôi dép màu bạc và đeo chiếc thắt lưng làm bằng ngọc trai đen và trắng. *Nếu không mặc chúng thì ta chỉ có nước trần như nhộng. Có lẽ ta nên như vậy thì hơn.* Cô uống một hơi dài.

Những người Pureborn nắm quyền chỉ huy đội Bảo Vệ Thành Phố và cả một hạm đội với những thuyền lớn lộng lẫy thống trị khe biển hẹp. Daenerys Targaryen rất muốn có hạm đội đó, hoặc chỉ một phần trong đó và một số binh lính thôi cũng được. Cô làm lễ tế thần theo truyền thống trong Đèn Ký Ưc, hồi lộ cho Người Giữ Danh Sách Dài, dâng

quả hồng vàng cho Người Mở Cửa, và cuối cùng nhận được một đôi dép lê bằng lụa màu xanh truyền thống để có thể vào Đại Sản Ngàn Ngai Vàng.

Người Pureborn nghe những lời cầu xin của cô từ trên những chiếc ghế gỗ vĩ đại của tổ tiên để lại, chúng được đặt lên chiếc bục cao và cong nổi lên trên nền đá cẩm thạch, trần nhà là một mái vòm cao được sơn hình ảnh những vinh quang từ thời xa xưa của thành Qarth. Những chiếc ghế vĩ đại được chạm trổ vô cùng đẹp mắt, chúng sáng lên với vàng và các loại đá quý nạm trên đó: hổ phách, mã não, đá da trời, lapis, và ngọc bích. Mỗi chiếc ghế mang một vẻ khác nhau, và

chúng ganh đua với nhau để trở thành chiếc ghế nổi bật nhất. Tuy nhiên, những người ngồi trên đó lại có vẻ bơ phờ và mệt mỏi đến mức cô tưởng rằng họ đang ngủ gật. *Có thể họ lắng nghe, nhưng không tập trung, hoặc chẳng thêm quan tâm, cô nghĩ vậy. Họ đúng là Người Sữa. Họ không bao giờ có ý định giúp ta. Họ chỉ đến vì họ tò mò. Họ đến bởi họ buồn chán, và con rồng trên vai ta khiến họ thích thú hơn bản thân ta.*

“Những người Pureborn đã nói gì vậy,” Xaro Xhoan Daxos nhắc khéo. “Kể tôi nghe, họ đã nói gì khiến vị nữ hoàng của trái tim tôi buồn đến vậy?”

“Họ nói không.” Rượu có vị của quả lựu và của mùa hè nóng bức. “Họ tiếp chuyện rất lịch sự, nhưng chắc chắn đằng sau những lời lẽ đáng yêu kia, câu trả lời vẫn là không.”

“Cô có nịnh họ không?”

“Nịnh nọt một cách trơ trẽn.”

“Cô có khóc không?”

“Dòng máu của rồng không bao giờ khóc,” cô gắt gỏng.

Xaro thở dài. “Đáng lẽ cô nên khóc.” Những người Qarth khóc rất thường

xuyên và dễ dàng; đó được coi là dấu hiệu thể hiện một con người văn minh. “Nhưng người chúng ta mua chuộc, họ nói gì?”

“Mathos chẳng nói gì. Wendello khen ngợi cách nói chuyện của ta. Vị Công Tử Bọt cũng từ chối ta giống mọi người, nhưng cuối cùng anh ta lại khóc.”

“Trời ơi, gã người Qarth đó thật xảo trá.” Xaro không thuộc Pureborn, nhưng anh ta đã nói cho cô biết cần phải hỏi lộ ai và hỏi lộ bao nhiêu. “Khóc, khóc, con người thật bội bạc.”

Nếu phải khóc thì Dany thà khóc thương

cho số vàng mình bỏ ra. Những món quà cô hối lộ cho Mathos Mallarawan, Wendello Qar Deeth, và Công Tử Bọt Egon Emeros đủ để cô mua một chiếc thuyền, hoặc thuê một đám lính đánh thuê. “Ta có nên cử Ser Jorah đến đòi lại những món quà của ta không nhỉ?” cô hỏi.

“Vậy thì người của Hội Âu Sầu có thể lẻn vào cung điện của ta một đêm nào đó và giết cô khi cô đang ngủ,” Xaro nói. Hội Âu Sầu được tôn sùng và đã có mặt từ rất lâu, họ có tên như vậy vì mỗi lần giết nạn nhân, họ đều thì thầm câu, “Ta rất tiếc.” Người Qarth luôn tỏ ra lịch thiệp. “Người ta nói vắt sữa con bò đá

của Faros còn dễ hơn là đòi vàng của người Pureborn.”

Dany không biết Faros ở đâu, nhưng có vẻ ở Qarth có đầy những con bò đá. Tầng lớp phú thương, những người trở nên giàu có nhờ buôn bán trên biển, được chia làm ba phe phái ganh ghét lẫn nhau: hội Buôn Gia Vị Cổ Đại, hội Anh Em Đá Quý, và hội Mười Ba, là hội nhóm của Xaro. Mỗi nhóm đều cạnh tranh quyết liệt với những nhóm khác để giành quyền thống trị, và cả ba đều đấu tranh không mệt mỏi với những người Pureborn. Còn mối nguy hiểm tiềm tàng cho tất cả bọn họ là những thầy phù thủy với đôi môi xanh và sức mạnh đáng nể.

Người ta hiếm khi nhìn thấy họ, nhưng sức mạnh của họ thì vô cùng đáng sợ.

Nếu không gặp Xaro thì có lẽ cô chẳng biết phải làm gì. Số vàng cô đã lãng phí để mở những cánh cửa dẫn vào Đại Sản Ngàn Ngai Vàng phần lớn là của các thương gia hào hiệp và thông minh. Những lời đồn đại về những con rồng sống đã lan tới phương đông, và ngày càng có nhiều người tới tìm hiểu sự thật. Xaro Xhoan Daxos đã yêu cầu tất cả bọn họ, dù là vĩ nhân hay dân thường, đều phải nộp một tặng vật lên cho Mẹ Rồng.

Ý tưởng mà anh ta khởi xướng nhanh chóng phát triển như vũ bão. Thuyền

trưởng của các thuyền buôn đem dâng ten từ Myr tới, những rương chứa nhụy hoa nghệ tây đến từ Yi Ti, hồ phách và đá rồng từ Asshai. Các thương nhân cống tặng hàng túi tiền, nhẫn và chuỗi hạt trang sức bạc. Những người thổi sáo tới thổi cho cô nghe, những người nhào lộn và làm trò tung hứng tới biểu diễn cho cô xem, trong khi các thợ nhuộm mang tới cho cô biết bao sắc màu đặc biệt mà cô còn không biết chúng tồn tại trên đời. Hai người Jogos Nhai tặng cô một con ngựa vằn của họ, với hai màu đen trắng và vô cùng dữ dội. Một góa phụ mang tới cái xác khô của chồng bà ta, bọc trong một lớp bạc mỏng; người ta tin rằng những vật như vậy có sức mạnh phi

thường, đặc biệt nếu người chết từng là một phù thủy như chồng của người góa phụ này. Hội Anh Em Đá Quý tặng cô một chiếc mũ miện được đúc theo hình rồng ba đầu; những đường xoắn được làm bằng vàng, cánh rồng bằng bạc và những chiếc đầu được tạc bằng ngọc bích, ngà voi và mã não.

Chiếc vương miện là công vật duy nhất cô còn giữ lại. Tất cả những thứ còn lại cô đã bán để gom cả gia tài phung phí cho những người Pureborn. Xaro còn định bán cả chiếc vương miện - và thề rằng hội Mười Ba sẽ tặng cho cô một chiếc đẹp hơn nhiều, thế nhưng Dany không cho phép. “Viserys đã bán chiếc

vương miện của mẹ ta, và người đời gọi anh ấy là ăn mày. Ta sẽ giữ chiếc vương miện này, để được người đời gọi là một nữ hoàng.” Và cô giữ nó lại, mặc dù sức nặng của nó khiến cổ cô đau nhức.

Dù có đội chiếc vương miện này thì ta cũng vẫn là ăn mày thôi, Dany nghĩ. Ta đã trở thành kẻ ăn mày lộng lẫy nhất trên thế giới, nhưng ăn mày vẫn là ăn mày thôi. Cô ghét điều đó, có lẽ giống như anh cô đã từng. Suốt những năm tháng rong ruổi từ hết thành phố này đến thành phố khác để trốn chạy sự truy sát của Kẻ Tiếm Quyền, cầu xin sự giúp đỡ của các vị quan chấp chính, các ông trùm và những người quyền

quý, họ mua thức ăn của chúng ta với những lời tâng bốc. Chắc chắn anh trai ta biết họ đang nói móc anh ấy. Chẳng trách mà anh ấy ngày càng trở nên giận dữ và cay nghiệt. Cuối cùng anh ấy đã phát điên. Nếu ta cứ để mặc mọi thứ thì có lẽ kết cục của ta cũng giống như vậy. Một phần cô chỉ muốn dẫn người của mình quay lại Vaes Tolorro, và làm hồi sinh thành phố chết. Không, đó là thất bại. Ta có một thứ mà Viserys không bao giờ có. Ta có những con rồng. Và những con rồng tạo ra tất cả sự khác biệt.

Cô xoa đầu Rhaegal. Con rồng xanh gặm gặm lên tay cô và cắn mạnh. Bên ngoài,

cả thành phố lớn đang xông xáo, xô bồ và náo nhiệt, vô số giọng nói xen lẫn với một âm thanh trầm trầm nghe như tiếng sóng biển dâng trào. “Tránh đường, Người Sữa, mau tránh đường cho Mẹ Ròng,” Jhogo hô to, và người dân thành Qarth tránh sang một bên, mặc dù có lẽ đó là do những con bò chứ không phải vì tiếng hét của anh ta. Qua tấm rèm cửa lắc lư, Dany thoáng nhìn thấy anh ta trên lưng con ngựa giống màu xám. Thỉnh thoảng anh ta lại quất nhẹ vào một con bò bằng cây roi cô đã đưa cho. Aggo hộ tống phía còn lại bên cạnh cô, trong khi Rakharo cưỡi ngựa đi cuối đoàn, quan sát những khuôn mặt trong đám đông để canh chừng những dấu hiệu nguy hiểm.

Hôm nay cô để Ser Jorah ở nhà canh giữ hai con rồng còn lại; ngay từ lúc đầu vị hiệp sĩ bị lưu đày đã phản đối việc điên rồ này. *Ông ấy không tin một ai*, cô cảm nhận được điều đó, *và có lẽ ông ấy có đủ lý do để làm như vậy.*

Khi Dany nâng ly rượu lên uống, Rhaegal ngửi cốc rượu rồi ngẩng đầu và rít lên. “Con rồng của cô có khứu giác tốt quá,” Xaro lau miệng. “Đây chỉ là rượu bình thường. Nghe nói bên kia Biển Ngọc có một loại rượu vang nho màu vàng; hương vị của nó hoàn hảo đến nỗi chỉ một hớp cũng đủ khiến người ta cảm thấy tất cả các loại rượu khác đều là giấm. Hãy cùng xuống du thuyền của tôi

và đi tìm loại rượu đó được không, chỉ cô và tôi.”

“Rượu của người Arbor ngon nhất thế giới,” Dany tuyên bố. Lãnh chúa Redwyne từng vì cha cô mà chiến đấu chống lại Kẻ Tiếm Quyền, và là một trong những người trung thành đến phút cuối cùng, cô nhớ như vậy. *Liệu ông ấy có chiến đấu vì ta như vậy không?* Sau ngàn ấy thời gian thì chẳng có gì là chắc chắn cả. “Hãy đi cùng ta tới Arbor, Xaro, và anh sẽ được thưởng thức loại rượu ngon nhất từ trước đến nay. Nhưng chúng ta phải đi bằng thuyền chiến, chứ không phải một chiếc du thuyền.”

“Tôi không có thuyền chiến. Chiến tranh không tốt cho việc giao thương. Tôi đã nói với cô nhiều lần rồi, Xaro Xhoan Daxos là người chuộng hòa bình mà.”

Xaro Xhoan Daxos là người đàn ông của vàng bạc châu báu, cô thầm nghĩ, và vàng sẽ mua được cho ta tất cả những chiến thuyền cũng như những tay kiếm ta cần. “Ta đâu có yêu cầu anh phải cầm kiếm, ta chỉ cần mượn những chiếc thuyền của anh thôi.”

Xaro cười khiêm nhường. “Thuyền buôn thì tôi có một số. Nhưng ai mà chắc chắn được con số chính xác? Ngay lúc này cũng có thể có một chiếc đang chìm trong

một vùng mưa bão nào đó trên Biển Summer. Sáng mai, một chiếc nữa có thể chạm trán tàu hải tặc. Ngày tiếp theo, một trong những thuyền trưởng của tôi có thể nhìn đồng tài sản hẵn đang nắm giữ và nghĩ ‘tất cả những thứ này đều phải thuộc về ta’. Đó là những mối nguy hiểm trong lĩnh vực buôn bán. Tại sao, vì chúng ta nói chuyện càng lâu thì có thể số thuyền của tôi càng ít đi. Tôi trở nên nghèo hơn từng giây từng phút.”

“Hãy đưa ta những con thuyền đó, và ta sẽ giúp anh giàu có trở lại.”

“Hãy lấy ta, hơi ánh dương sáng chói, và nàng có thể lái chiếc thuyền trái tim ta.

Hằng đêm ta không thể ngủ được vì nghĩ đến vẻ đẹp của nàng.”

Dany mỉm cười. Những lời cam đoan nồng nàn hoa mỹ của Xaro làm cô thấy vui, nhưng phong cách của anh ta lại chẳng ăn nhập gì với những lời nói đó. Trong khi Ser Jorah dường như không thể rời mắt khỏi bên ngực trần của cô khi giúp cô lên kiệu, thì Xaro lại chẳng thèm hạ cổ nhìn đến nó, ngay cả khi họ ở gần nhau như thế này. Và cô cũng đã thấy rất nhiều những anh chàng đẹp trai lượn lờ quanh ông trùm lái buôn trong bộ trang phục bằng lụa chảy ở cung điện. “Những lời anh nói rất ngọt ngào, Xaro, nhưng đằng sau chúng, ta lại nghe thấy một

tiếng không nữa.”

“Chiếc Ngai Sắt mà nàng nói đến cứng nhắc và lạnh lẽo đến ghê người. Ta không thể chịu được khi nghĩ đến những chiếc ngạnh tua tua kia đâm vào da thịt mềm mại đáng yêu của nàng.” Những thứ trang sức trên mũi Xaro khiến anh ta trông như một con chim lạ lộng lẫy. Những ngón tay dài và thanh mảnh của anh ta xua xua. “Hãy lấy nơi này làm vương quốc của nàng, trở thành một hoàng hậu tuyệt vời nhất, và hãy để ta làm hoàng đế. Ta sẽ cho nàng một cái ngai bằng vàng khối, nếu nàng thích. Nếu Qarth trở nên ngọt ngào, chúng ta có thể tới Yi Ti tìm những thành phố mơ mộng

trong các bài thơ, thưởng thức loại rượu thông thái đựng trong những chiếc đầu lâu.”

“Ta muốn tới Westeros, uống ly rượu trả thù đựng trong đầu lâu của Kẻ Tiếm Quyền.” Cô gái gãi dưới một bên mắt của Rhaegal, và đôi cánh xanh như ngọc của nó xòe rộng trong chốc lát, làm xáo động cả bầu không khí bên trong kiệu.

Một giọt nước mắt khéo léo chảy xuống một bên má của Xaro Xhoan Daxos. “Không gì có thể ngăn nàng khỏi lòng hận thù điên cuồng này sao?”

“Không,” cô trả lời, và ước rằng cô cũng

có thể chắc chắn được như lời nói của mình. “Nếu mỗi người trong hội Mười Ba cho ta mười con thuyền...”

“Nàng sẽ có một trăm ba mươi con thuyền, và không có thủy thủ đoàn để chèo lái chúng. Công lý trong mục đích của nàng chẳng có ý nghĩa gì với những thường dân ở Qarth này. Tại sao các thủy thủ của ta phải quan tâm ai đang ngồi trên chiếc ngai vàng ở một vương quốc nào đó ở nửa bên kia thế giới?”

“Ta sẽ trả tiền để họ phải quan tâm.”

“Nhưng tiền ở đâu ra, ngôi sao trên thiên đường của ta?”

“Với số vàng mà chúng ta sẽ kiếm được.”

“Có thể,” Xaro thừa nhận, “nhưng nàng sẽ phải trả rất nhiều tiền. Nàng sẽ phải trả cho họ nhiều hơn ta trả cho họ, và cả thành Qarth này sẽ cười vào mặt Xaro này, một người từng nổi tiếng là hào phóng.”

“Nếu hội Mười Ba không giúp ta, có lẽ ta nên nhờ hội Buôn Gia Vị hoặc hội Anh Em Đá Quý?”

Xaro uể oải nhún vai. “Họ sẽ chẳng đem lại cho nàng thứ gì ngoài những lời nịnh

đâm và dối trá. Những người Buôn Gia Vị là những kẻ đạo đức giả và hay khoác lác, và hội Anh Em thì toàn là những tên cướp biển.”

“Vậy thì ta nên quay sang Pyat Free, và tìm tới các thầy phù thủy.”

Vị phú thương đứng bật dậy. “Pyat Pree có môi màu xanh, và mọi người đều nói người môi xanh chỉ biết nói dối. Hãy nghe theo sự thông thái của người yêu thương nàng. Phù thủy là những kẻ cay nghiệt, chúng ăn tro bụi và uống bóng tối. Chúng sẽ không cho nàng gì cả. Chúng đâu có gì để cho.”

“Nếu anh bạn Xaro Xhoan Daxos có thể cho ta những thứ ta cần, thì ta đâu phải tìm đến các phù thủy.”

“Ta cho nàng nhà của ta, trái tim ta, chẳng lẽ chúng không có ý nghĩa gì với nàng sao? Ta còn cho nàng nước hoa và quả lựu, những con khỉ nhào lộn và rắn thè nọc độc, những cuộn giấy da từ Valyria cổ xưa, một chiếc đầu tượng phật và chân của một con rồng biển. Ta cũng cho nàng chiếc kiệu bằng vàng và gỗ mun này cùng với những con bò đực khỏe mạnh để kéo nó, một con màu trắng như ngà voi và một con màu đen nhánh, với những chiếc sừng khảm trang sức.”

“Đúng,” Dany nói. “Nhưng cái ta cần là thuyền và quân lính.”

“Ta đã cho nàng một đội quân đó thôi, người phụ nữ ngọt ngào nhất thế gian? Một ngàn hiệp sĩ trong những bộ giáp sáng loáng.” Những bộ giáp đều được làm bằng vàng và bạc, những hiệp sĩ ngọc bích, đá quý, mã não, hiệp sĩ hổ phách, ô pan và thạch anh tím, mỗi “người” chỉ cao bằng ngón tay út của cô. “Một ngàn hiệp sĩ đáng yêu,” cô nói, “nhưng kẻ thù của ta không sợ chúng. Và những con bò cũng không thể đưa ta vượt biển, ta... tại sao chúng ta lại dừng lại thế?” Những con bò bỗng đi chậm dần.

“Khaleesi,” Aggo gọi qua tấm rèm khi chiếc kiệu đột ngột dừng lại. Dany chống một khuỷu tay và rướn người ra ngoài. Họ đang ở trước một khu chợ, con đường phía trước bị chặn bởi một đám đông người. “Họ đang nhìn gì vậy?”

Jhogo cười ngửa quay lại. “Một pháp sư lửa, thưa khaleesi.”

“Ta muốn xem.”

“Vậy thì lên đây.” Anh chàng người Dothraki đưa một tay cho Dany nắm lấy. Anh ta kéo cô lên ngựa và đặt cô ngồi phía trước, để cô có thể nhìn qua những cái đầu lố nhố dưới kia. Vị pháp sư lửa

đang làm trò ảo thuật với một chiếc thang trong không trung, một chiếc thang bằng lửa xoáy tít với ánh sáng màu cam và nổ lép bép. Chiếc thang dựng đứng trên nền đất của khu chợ mà không cần chỗ dựa nào, và vươn cao tới tận trần nhà bằng lưới mắt cáo.

Cô để ý hầu hết những người đứng xem đều không phải là người dân ở đây: cô thấy có rất nhiều thủy thủ của những thuyền buôn, các thương gia từ các đoàn lữ hành, những người nhếch nhác vừa thoát khỏi hoang mạc đỏ, các chiến binh lang thang, thợ thủ công, và nô lệ. Jhogo đặt một tay xuống eo cô và cúi người lại gần. “Những Người Sữa đều tránh xa hẳn

ta. Khaleesi, người có nhìn thấy cô gái trong chiếc mũ nỉ không? Đó, đằng sau ông thầy tu béo ấy. Cô ta là một...”

“...kẻ móc túi,” Dany tiếp lời. Cô không phải là một tiểu thư được nuông chiều đến nỗi không hiểu được những chuyện như vậy. Cô đã nhìn thấy bọn móc túi rất nhiều lần trên đường ở các Thành Phố Tự Trị, trong những năm tháng cùng anh trai trốn chạy những tên lính đánh thuê của Kẻ Tiếm Quyền.

Tay phù thủy đang ra dấu với đôi cánh tay dang rộng, thúc giục ngọn lửa cháy cao hơn và cao hơn nữa. Khi mọi người xung quanh nghển cổ lên xem, những kẻ

móc túi luôn lách qua đám đông với con dao nhỏ giấu trong lòng bàn tay. Họ móc những đồng tiền của khán giả ở đó bằng một tay, trong khi tay kia vẫn chỉ trở như những người khác.

Khi chiếc thang bằng lửa đã lên tới độ cao mười hai mét, tên phù thủy nhảy tới và bắt đầu leo lên, đôi tay nhanh thoăn thoắt như một con khỉ. Từng thanh cầu thang tan biến dần khi hắn chạm vào, và những gì để lại chỉ còn là một đám khói bạc. Khi hắn trèo lên tới đỉnh, chiếc thang biến mất và hắn cũng vậy.

“Một trò bịp hoàn hảo,” Jhogo nói với vẻ ngưỡng mộ.

“Không phải trò bịp,” một phụ nữ nói bằng tiếng phổ thông.

Dany đã không để ý thấy Quaithe đứng lẫn trong đám đông, nhưng cô ta đứng đó, đôi mắt sáng lên và ướm át đằng sau chiếc mặt nạ sơn màu đỏ không lẫn đi đâu được. “Ý cô là gì?”

“Nửa năm qua, người đàn ông đó gần như không thể tạo ra lửa từ đá rỗng được nữa. Anh ta có một kỹ xảo nhỏ với bột và chất cháy, đủ để thu hút một đám đông trong khi những tên móc túi của anh ta làm việc. Anh ta có thể đi qua than nóng và làm những bông hoa hồng cháy trong

không khí, nhưng anh ta không còn leo thang lửa được nữa, giống như một ngư dân không thể hy vọng bắt được một con thủy quái bằng chiếc lưới của mình.”

Dany băn khoăn nhìn vào nơi chiếc thang từng đứng. Giờ đây ngay cả khói cũng không còn, và đám đông đã tản ra, mỗi người quay trở về với công việc của mình. Chỉ một chốc, rất nhiều người đã phát hiện ra chiếc ví họ rỗng không. “Và giờ thì sao?”

“Và giờ sức mạnh của anh ta đã tăng lên, khaleesi. Và nguyên nhân nằm ở chính cô.”

“Ta sao?” Cô cười lớn. “Sao có thể như vậy được?”

Người phụ nữ bước lại gần và đặt hai ngón tay lên cổ tay Dany. “Cô là Mẹ Rồng, đúng không?”

“Đúng, và dòng giống tằm tôi không được phép chạm vào cô ấy.” Jhogo gạt ngón tay của Quaithe ra bằng cán cầm của cây roi.

Người phụ nữ lùi một bước. “Cô phải rời thành phố này càng sớm càng tốt, Daenerys Targaryen, hoặc là cô sẽ không bao giờ rời khỏi đây được nữa.”

Cổ tay Dany nơi Quaithe chạm vào vẫn còn tê tê. “Cô muốn ta đi đâu?” cô hỏi.

“Để tới phương bắc, cô phải đi về phương nam. Để tới hướng đông, cô phải đi về hướng tây. Để tiến lên, cô phải lùi lại, và để chạm tới ánh sáng, cô phải đi qua bóng tối.”

Asshai, Dany nghĩ. *Cô ta muốn ta tới Asshai*. “Những người Asshai sẽ cho ta quân đội chứ?” cô yêu cầu. “Ở Asshai có vàng cho ta không? Ở đó có thuyền không? Có gì ở Asshai mà Qarth này không có?”

“Sự thật,” người phụ nữ đeo mặt nạ nói.

Rồi cúi chào, cô ta lẩn vào đám đông.

Rakharo khịt mũi tỏ vẻ khinh thường với chòm râu đen cụp. “Khaleesi, một người thà nuốt một con bọ cạp còn hơn là tin lời dòng giống tằm tối, những kẻ còn không dám lộ diện dưới ánh mặt trời. Ai cũng biết điều đó.”

“Đúng vậy,” Aggo cũng đồng ý.

Xaro Xhoan Daxos đã quan sát toàn bộ sự việc từ bên trong tấm rèm. Khi Dany quay trở lại kiệu bên cạnh Xaro, anh ta lên tiếng, “Những người hoang dã của nàng thông minh hơn mức họ tưởng đấy. Những sự thật mà cô gái người Asshai

đó nói sẽ chẳng khiến nàng mỉm cười đâu.” Nói rồi anh ta ấn cho cô một ly rượu nữa, rồi nói về tình yêu, lòng ham muốn và một số chuyện lật vạt khác trên suốt quãng đường quay trở lại nhà của hắn.

Trong căn phòng riêng tĩnh lặng, Dany cởi bỏ bộ trang phục lỏng lẫ của mình và thay bằng một chiếc váy lụa mỏng màu tím rộng lưng thùng. Những con rồng của cô đã rất đói, vì vậy cô bằm nhỏ một con rắn và nướng thịt trên một lò than. *Những con rồng đã lớn, cô nhận ra điều đó khi quan sát chúng giành giật và tranh nhau những miếng thịt nướng đen. Giờ cân nặng của chúng có lẽ đã gấp đôi*

hồi ở Vaes Tolorro. Nhưng dù như vậy thì cũng phải mất vài năm nữa chúng mới đủ lớn để có thể ra chiến trường. Và ta còn phải huấn luyện chúng nữa, nếu không chúng sẽ tiêu trụi cả vương quốc của ta. Dù mang dòng máu Targaryen, nhưng Dany không biết một chút nào về việc huấn luyện rồng.

Ser Jorah Mormont tới gặp cô khi mặt trời đang lặn. “Những người Pureborn đã từ chối nữ hoàng sao?”

“Đúng như những gì ông nói. Đến đây ngồi và quân sư cho ta.” Dany kéo ông xuống chiếc đệm bên cạnh cô, và Jhiqui đem lên cho họ một hũ quả ô liu tía và

hành ngâm rượu.

“Người sẽ không nhận được sự giúp đỡ nào trong thành phố này đâu, khaleesi.” Ser Jorah dùng ngón cái và ngón trỏ nhón một miếng hành. “Tôi ngày càng tin chắc vào điều đó. Những người Pureborn không nhìn vượt quá được những bức tường của thành Qarth, và Xaro...”

“Anh ta lại cầu hôn ta một lần nữa.”

“Đúng, và tôi biết lý do rồi.” Khi vị hiệp sĩ nhíu mày, đôi lông mày đen rậm của ông ta chập vào làm một bên trên đôi mắt sâu thẳm của ông.

“Anh ta nói mơ thấy ta ngày đêm.” Dany phá lên cười.

“Xin nữ hoàng thứ lỗi, nhưng hẳn chỉ mơ thấy những con rồng của người thôi.”

“Xaro trấn an ta rằng ở Qarth này, đàn ông và phụ nữ đều được giữ lại những tài sản riêng sau khi kết hôn. Những con rồng là của ta.” Cô mỉm cười khi Drogon đi đi lại lại và vỗ cánh trên sàn nhà làm bằng đá cẩm thạch, rồi leo lên chiếc đệm bên cạnh cô.

“Hắn nói đúng, nhưng có một điều hẳn quên chưa nhắc tới. Người Qarth có một

tục lệ kết hôn kỳ quặc, thừa nữ hoàng. Trong ngày cưới, người vợ có thể xin một kỷ vật lưu niệm của chồng. Và người chồng phải cho cô gái bất cứ thứ gì cô ta muốn, miễn là trong tầm tay anh ta. Và người chồng cũng có quyền tương tự đối với vợ. Dù chỉ hỏi xin một thứ thôi, nhưng dù đó là gì thì người cũng không thể chối từ.”

“Một thứ,” cô nhắc lại. “và không thể chối từ?”

“Với một con rồng, Xaro Xhoan Daxos có thể thống trị thành phố này, nhưng với một chiếc thuyền liêu chúng ta có thể tiến hơn được bao xa?”

Dany nhăm nháp một củ hành và buồn rầu ngẫm nghĩ về sự thất tín của con người. “Chúng ta đi qua chợ trên đường trở về từ Đại Sản Ngàn Ngai Vàng,” cô kể cho Ser Jorah nghe. “Quaithe cũng ở đó.” Cô kể cho vị hiệp sĩ nghe về pháp sư lửa và chiếc thang bốc cháy, và cả những gì người phụ nữ đeo mặt nạ đỏ nói với cô.

“Nói thật là tôi sẽ rất vui mừng nếu được rời thành phố này,” vị hiệp sĩ nói khi cô kết thúc. “Nhưng không phải tới Asshai.”

“Vậy thì tới đâu?”

“Phương đông,” ông nói.

“Ngay cả ở đây ta đã cách xa vương quốc của ta cả nửa trái đất rồi. Nếu đi tiếp về phía đông nữa có lẽ ta sẽ chẳng tìm được đường về Westeros.”

“Nếu đi về phía tây thì tính mạng của nữ hoàng sẽ bị đe dọa.”

“Nhà Targaryen có bạn bè ở các Thành Phố Tự Trị,” cô nhắc nhở. “Những người bạn chân thành hơn Xaro hay người Pureborn.”

“Nữ hoàng muốn nhắc đến Illyrio Mopatis, phải không? Nếu được trả đủ

vàng thì Illyrio sẽ bán nữ hoàng nhanh như bán một nô lệ vậy.”

“Ta và anh trai ta từng là khách ở trong nhà Illyrio tới nửa năm. Nếu muốn bán chúng ta thì ông ấy đã làm rồi.”

“Ông ấy đã làm rồi đấy chứ,” Ser Jorah nói. “Bán nữ hoàng cho Khal Drogo.”

Dany đỏ mặt. Vị hiệp sĩ nói đúng, nhưng cô không thích sự sắc bén trong cách nói của ông ta. “Illyrio đã bảo vệ chúng ta khỏi người của Kẻ Tiếm Quyền, và ông ta tin vào chính nghĩa của anh trai ta.”

“Illyrio chẳng tin vào chính nghĩa nào cả

ngoài Illyrio. Những người háu ăn là những kẻ tham lam, đó là quy luật rồi, và những người quyền quý thường xảo quyệt. Illyrio Mopatis thuộc cả hai dạng đó. Người có thực sự biết rõ về ông ta không?”

“Ta biết ông ta cho ta những quả trứng rỗng.”

Vị hiệp sĩ khịt mũi. “Nếu biết chúng sẽ nở được thì chắc giờ ông ta đang ngồi lên chúng rồi.”

Câu nói làm Dany mỉm cười dù đang ủ rũ. “Ồ, ta cũng không nghi ngờ điều đó, Ser. Ta hiểu Illyrio rõ hơn ông tưởng

đây. Ta chỉ là một đứa trẻ khi rời tòa nhà của Illyrio ở Pentos để cưới mặt trời và các vì tinh tú của ta, nhưng không có nghĩa là ta mù hay điếc. Và giờ ta không phải là một đứa trẻ nữa.”

“Ngay cả như vậy thì Illyrio cũng là người bạn mà nữ hoàng nghĩ đến,” vị hiệp sĩ cứng đầu nói, “ông ta không đủ mạnh để đưa người lên ngai vàng đâu, cũng giống như với anh trai nữ hoàng thôi.”

“Ông ta giàu,” cô nói. “Có thể không giàu bằng Xaro, nhưng đủ để thuê thuyền cho ta, và cả binh lính nữa.”

“Lính đánh thuê cũng có ích,” Ser Jorah thừa nhận, “nhưng người không thể lấy lại được ngai vàng của cha mình với đồng rác rưởi gom từ các Thành Phố Tự Trị. Chẳng có gì khiến một vương quốc chia năm xẻ bảy liên minh lại với nhau nhanh bằng một đạo quân xâm lược đất đai của họ.”

“Ta là nữ hoàng chính đáng của họ,” Dany phản kháng.

“Người là kẻ lạ mặt có ý đồ tiến vào bờ biển của họ với một đạo quân nước ngoài, những kẻ thậm chí không nói được tiếng phổ thông. Các vị lãnh chúa ở Westeros không hề biết nữ hoàng, họ có

đủ lý do để sợ hãi và nghi ngờ người. Người phải thu phục được họ trước khi đưa thuyền ra khơi. Ít nhất là một vài người trong số họ.”

“Và làm sao ta có thể làm được điều đó, nếu ta đi về phương đông như ông nói?”

Ông ăn một quả ô liu và nhả hạt ra lòng bàn tay. “Tôi không biết, thưa nữ hoàng,” ông thừa nhận, “tôi chỉ biết là người ở đây càng lâu, thì kẻ địch càng nhanh chóng tìm tới. Cái tên Targaryen vẫn khiến họ sợ hãi, đến nỗi chúng cho người đến ám sát nữ hoàng khi nghe tin nữ hoàng có con. Vậy chúng sẽ làm gì nếu biết người có những con rồng nữa?”

Drogon đang nằm cuộn tròn dưới cánh tay cô, nó nóng như một hòn đá phôi cả ngày dưới ánh nắng thiêu đốt. Rhaegal và Viserion đang tranh giành nhau một miếng thịt, đập nhau túi bụi bằng đôi cánh của chúng trong khi khói phì ra từ lỗ mũi. *Những đứa con dữ dội của ta, cô nghĩ. Ta không được để chúng gặp nguy hiểm.* “Phải có lý do khi ngôi sao chổi dẫn ta tới Qarth. Ta đã hy vọng có thể tìm được quân đội của mình tại đây, nhưng có lẽ là không được rồi. Ta tự hỏi vậy thì còn lại gì nữa?” *Ta đang sợ hãi, nhưng nhất định ta phải tỏ ra dũng cảm.*

“Sáng mai, người nên tới gặp Pyat Pree.”

TYRION

Con bé không bao giờ khóc. Dù tuổi còn nhỏ nhưng Myrcella Baratheon sinh ra đã là công chúa. Và là một người Nhà Lannister, dù có mang họ gì đi nữa, Tyrion tự nhủ, đó là giọt máu của Jaime và Cersei.

Nụ cười của Myrcella thoáng một chút run rẩy khi anh và em trai bỏ cô bé lại trên con thuyền *Én Biển*, nhưng Myrcella vẫn biết mình nên nói gì, bằng tất cả sự can đảm và lòng tự trọng. Khi thời khắc chia ly đến, hoàng tử Tommen lại là người òa khóc, và chính Myrcella phải

dỗ dành cậu bé.

Tyrion quan sát cuộc chia ly từ trên thuyền *Chiếc Búa của Vua Robert*, một chiếc thuyền chiến lớn với bốn trăm tay chèo. Những người chèo thuyền gọi nó là *Chiếc Búa của Rob*, và con thuyền đóng vai trò nòng cốt trong đoàn tùy tùng hộ tống Myrcella. *Sao Sư Tử*, *Gió Lớn*, *Tiểu Thuyền Lyanna* cũng sẽ ra khơi cùng đoàn. Tyrion thấy không được thoải mái khi phải cử phần lớn hạm đội chiến thuyền vốn đã không đủ mạnh của họ đi biệt phái. Rất nhiều chiến thuyền đã theo Lãnh chúa Stannis tới Dragonstone và không bao giờ quay lại. Nhưng Cersei không muốn nghe thêm điều gì tương tự

nữa. Có lẽ như vậy lại khôn ngoan. Nếu con bé bị bắt trước khi tới được Sunspear thì mối liên minh với Dornish sẽ sụp đổ. Tới thời điểm này, Doran Martell mới chỉ kêu gọi các chư hầu của ông ta. Một khi Myrcella được an toàn ở Braavos, ông ta sẽ đưa quân đội lên những điểm cao như đã hứa, nhằm đe dọa các lãnh chúa của vùng Stormlands, nhờ đó có thể khiến họ dao động và làm cuộc hành quân của Stannis về phía bắc chậm trễ đi chút ít. Tuy nhiên, đó chỉ đơn thuần là một đòn nghi binh. Nhà Martell sẽ không bao giờ thực sự tham chiến trừ khi chính Dorne bị tấn công, và Stannis không phải là kẻ ngốc mà không nhận ra điều đó. *Nhưng một số chư hầu của hắn*

thì có thể, Tyrion nhận định. *Ta cần cân nhắc việc này.*

Tyrion hắng giọng. “Người biết việc của mình rồi đây, thuyền trưởng.”

“Tôi biết, thưa lãnh chúa. Chúng tôi phải đi dọc bờ biển, luôn đảm bảo phải nhìn thấy đất liền, cho đến khi tới Mũi Crackclaw. Ở đó chúng tôi sẽ vượt qua biển hẹp tới Braavos. Chúng tôi luôn phải nằm ngoài tầm quan sát của Dragonstone, dù với bất cứ lý do gì.”

“Nhưng nhờ kẻ thù của chúng ta đuổi theo thuyền thì sao?”

“Nếu đó là một chiếc thuyền đơn, chúng tôi sẽ đuổi hoặc tiêu diệt nó. Nếu có nhiều hơn, thuyền *Gió Lớn* sẽ theo sát *Én Biển* để bảo vệ, trong khi những thuyền còn lại trong hạm đội sẽ làm nhiệm vụ chiến đấu.”

Tyrion gật đầu. Nếu điều tồi tệ nhất xảy ra, thuyền *Én Biển* cần phải chạy nhanh hơn. Một con thuyền nhỏ với những cánh buồm lớn, nó chạy nhanh hơn rất nhiều so với bất kỳ chiến thuyền nào, thuyền trưởng của nó đã tuyên bố như vậy. Một khi Myrcella tới được Braavos, con bé sẽ an toàn. Anh đã cử Ser Arys Oakheart đi bảo vệ cho cháu gái, và đã giao ước để người Braavos đưa cô bé trên quãng

đường còn lại về Sunspear. Ngay cả Lãnh chúa Stannis cũng sẽ ngần ngại không dám đánh thức cơn thịnh nộ của thế lực lớn mạnh nhất trong các Thành Phố Tự Trị. Con đường từ Vương Đô tới Dorne qua Braavos không phải là con đường ngắn nhất, nhưng nó an toàn nhất... hoặc anh hy vọng như vậy.

Nếu Lãnh chúa Stannis biết về chuyến đi này, chắc hẳn sẽ lợi dụng thời cơ để đưa hạm đội của hắn tới chỗ chúng ta. Tyrion ngoái nhìn Xoáy Nước Đen và thở phào khi thấy không có dấu hiệu gì của những chiếc thuyền từ phía chân trời xanh ngắt. Trong bản báo cáo lần trước, hạm đội của Baratheon vẫn

còn đang nằm trên bờ biển Storm's End, nơi Ser Cortnay Penrose tiếp tục chống lại những người bao vây dưới danh nghĩa của Renly quá cố.

Trong khi đó, các tháp nâng với tay quay và dây cuộn của Tyrion đã hoàn thành được ba phần tư. Ngay lúc này đây, người của anh đang phải cầu những hòn đá nặng trịch và xếp chúng vào vị trí. Chắc chắn bọn họ đang nguyên rửa anh vì bắt họ phải làm việc ngay cả trong mùa lễ hội. *Cứ để họ rửa. Chỉ nửa tháng nữa thôi, Stannis, đó là tất cả những gì ta cần. Nửa tháng nữa và nó sẽ hoàn thành.*

Tyrion nhìn cháu gái quý trước Đại Tư Tế để nhận lời chúc phúc của ông ta cho chuyến đi của mình. Ánh mặt trời phản chiếu lên chiếc vương miện bằng pha lê của ông ta và hắt ánh cầu vồng vào khuôn mặt đang ngược lên của Myrcella. Tiếng huyên náo ven sông khiến anh không thể nghe rõ lời cầu nguyện. Anh hy vọng các vị thần có đôi tai thính. Vị Đại Tư Tế lừng lững như một căn nhà, khoa trương và rộng tuếch hơn cả Pycelle. *Đủ rồi đấy, ông già, hãy kết thúc đi*, Tyrion cúi kính nghĩ. *Các vị thần còn có nhiều việc khác phải làm hơn là nghe ông cầu nguyện. Và ta cũng vậy.*

Cuối cùng thì những lời lầm bầm tỏ nạt

cũng chấm dứt, Tyrion chào tạm biệt thuyền trưởng con thuyền *Chiếc Búa của Rob*. “Hãy đưa cháu ta an toàn tới Braavos, và một tước vị hiệp sĩ sẽ đợi người khi người trở lại,” anh hứa hẹn.

Khi đi qua chiếc cầu tàu xuống bến cảng, Tyrion có thể cảm nhận được những ánh mắt khắc nghiệt hướng về mình. Con thuyền chiến lắc nhẹ và sự chuyển động dưới chân làm dáng đi lạch bạch của anh tệ hơn bao giờ hết. *Ta cá là bọn chúng đang cười thầm*. Không ai dám nói thẳng, nhưng anh nghe được những tiếng lầm bầm hòa lẫn với tiếng kéo kẹt của gỗ và dây thừng, cùng tiếng nước vỗ vào các trụ chống. *Họ không yêu quý ta*, anh

nghĩ. *Cũng phải thôi, ta vừa xấu xí, vừa sống quá đủ đầy, trong khi họ đang chết đói.*

Bronn hộ tống Tyrion vượt qua đám đông để tới bên Cersei và các hoàng tử. Cersei phớt lờ anh và chuẩn bị nở nụ cười vồn vã với người em họ. Anh nhìn chị gái quyến rũ cậu nhóc Lancel với đôi mắt xanh như chuỗi ngọc lục bảo trên chiếc cổ thanh thoát trắng ngần của chị ta, và anh tự nở một nụ cười ranh mãnh. *Ta biết bí mật của chị, Cersei, anh nghĩ.* Chị gái anh thường tới gặp Đại Tư Tế vào rất muộn, để cầu nguyện các vị thần trong cuộc chiến với Lãnh chúa Stannis... hoặc ít ra là chị anh muốn anh tin như

vậy. Thực sự, sau cuộc cầu nguyện ngắn ở Đại Điện Baelor, Cersei sẽ mặc một chiếc áo choàng màu nâu trơn của người du hành và lĩnh ra ngoài để gặp một hiệp sĩ lang thang với cái tên hình như là Ser Osmund Kettleblack, cùng các anh em khác của hắn là Osney và Osfryd. Lancel đã kể hết cho anh nghe về bọn chúng. Cersei muốn dùng anh em nhà Kettleblack để mua một lực lượng lính đánh thuê cho riêng mình.

Hừm, cứ để chị ta tự nhấm nháp cái âm mưu đó đi. Cersei thường ngọt ngào hơn khi tin rằng mình thông minh hơn cậu em trai. Anh em Kettleblack sẽ quyến rũ chị ta, bòn tiền của chị ta, và hứa hẹn với chị

ta bất cứ điều gì. Tại sao không chứ, khi mà Bronn cũng đang bòn từng đồng một? Ba thằng đều đó, chúng giỏi lừa đảo hơn nhiều so với việc đối đầu trên chiến trường. Cersei đã tự mua cho mình ba chiếc trống; chúng sẽ tạo ra âm thanh đủ to theo yêu cầu của chị ta, nhưng bên trong thì chẳng có gì cả. Điều đó làm Tyrion vui thích vô cùng.

Tiếng kèn lệnh cất lên khi *Sao Sư Tử* và *Tiểu Thư Lyanna* rời bến ra khơi, đi xuôi dòng sông để mở đường cho *Én Biển*. Đâu đó tiếng nói cười vui vẻ vang lên từ đám đông dọc bờ sông, nhưng âm thanh mỏng manh và xơ xác như những đám mây lửng lơ trôi trên đầu. Myrcella

mỉm cười và đứng trên boong thuyền vẫy chào. Đứng ở đuôi thuyền là Arys Oakheart với chiếc áo choàng trắng bay bay trong gió. Vị thuyền trưởng yêu cầu thả dây, và những mái chèo đưa con thuyền *Én Biển* xuôi dòng Xoáy Nước Đen đang cuộn cuộn chảy; những cánh buồm căng lên no gió - loại buồm có màu trắng bình thường chứ không phải màu đỏ thẫm của Nhà Lannister. Hoàng tử Tommen nức nở. “Em khóc như một thằng nhóc đang bú mẹ ấy,” anh trai cậu bé rít lên bên cạnh. “Hoàng tử thì không được khóc.”

“Hoàng tử Aemon Hiệp Sĩ Rồng cũng khóc trong ngày công chúa Naerys cưới

anh trai Aegon,” Sansa Stark lên tiếng, “và anh em sinh đôi Ser Arryk và Ser Erryk đều chết với giọt nước mắt lăn trên má vì đã gây cho nhau một vết thương chí mạng.”

“Câm mồm, nếu nàng không muốn nhận một vết thương chí mạng từ Ser Meryn,” Joffrey nói với vị hôn thê. Tyrion liếc nhìn chị gái, nhưng Cersei đang mê mải nghe Ser Balon Swann nói chuyện gì đó. *Chẳng lẽ chị ta thực sự mù mắt trước những gì con trai mình làm sao? Anh tự hỏi.*

Ngoài dòng sông, *Gió Lớn* đã bỏ hết các mái chèo và để trôi xuôi dòng theo *Én*

Biển. Đi cuối cùng là Chiếc Búa Của Vua Robert, sức mạnh của hạm đội hoàng gia... hoặc ít nhất là một phần hạm đội đã không theo Stannis tới Dragonstone vào năm ngoái. Tyrion đã chọn những con thuyền rất cẩn thận, tránh những chiếc mà thuyền trưởng của chúng không thực sự đáng tin cậy, theo ý của Varys... nhưng vì chính Varys cũng chẳng thực sự đáng tin, nên anh vẫn còn cảm thấy khá lo lắng. Anh nhận thấy mình đã dựa dẫm quá nhiều vào Varys. Ta cần có những mật thám của riêng mình. Nhưng ta cũng sẽ không tuyệt đối tin tưởng họ. Lòng tin có thể khiến người ta mất mạng.

Một lần nữa, anh lại tự hỏi về Ngón Út. Anh chẳng nhận được tin tức gì từ Petyr Baelish kể từ khi hắn ta tới Bitterbridge. Điều đó có thể vô nghĩa, hoặc cũng vô cùng quan trọng. Ngay cả Varys cũng không thể nói trước điều gì. Tên hoạn quan gợi ý có lẽ Ngón Út đã gặp tai họa gì đó trên đường. Thậm chí hắn ta có thể đã bị giết. Tyrion đã nhạo báng ý suy nghĩ đó. “Nếu Ngón Út mà chết thì ta hẳn phải là người không lờ.”

Có lẽ Nhà Tyrell sẽ không chấp nhận cuộc hôn nhân đó. Tyrion cũng chẳng thể trách họ. *Nếu ta là Mace Tyrell, ta sẽ muốn bêu đầu Joffrey trên ngọn giáo hơn là để thằng nhóc chơi con gái*

mình.

Hạm đội thuyền nhỏ đã ra khơi được một đoạn khá xa khi Cersei quyết định đã đến lúc lên đường. Bronn mang ngựa tới cho Tyrion và giúp anh trèo lên yên. Đó là nhiệm vụ của Podrick Payne, nhưng họ đã để Pod lại Tháp Đỏ. Gã lính đánh thuê gây gò khiến anh yên lòng hơn nhiều so với thằng bé đó.

Trải dài trên con đường hẹp là một hàng lính thuộc Đội Gác Thành, họ đang chặn đám đông lại bằng cán giáo. Ser Jacelyn Bywater bước lên phía trước, dẫn một

toán kỵ binh đánh thương cưỡi ngựa trong bộ áo giáp xích và áo choàng vàng. Đằng sau anh ta là Ser Aron Santagar và Ser Balon Swann đang vác cờ của nhà vua, con sư tử của Nhà Lannister và con hươu đực đội vương miện của Nhà Baratheon.

Tiếp theo sau là vua Joffrey trên lưng một con ngựa nhỏ, một chiếc vương miện bằng vàng nằm trên những lọn tóc màu vàng của cậu ta. Sansa Stark cưỡi trên lưng một con ngựa cái màu hạt dẻ đi bên cạnh, không nhìn trái nhìn phải, mái tóc dày màu nâu vàng của cô gái buông xõa xuống vai bên dưới một tấm lưới bằng đá mặt trắng. Hai người trong đội Ngự

Lâm Quân đi hai bên cánh của họ, Chó Săn đi bên phải và Ser Mandon Moore đi bên trái của cô con gái Nhà Stark.

Tiếp đó là Tommen đang sụt sịt và Ser Preston Greenfield trong bộ áo giáp và áo choàng trắng, sau nữa là Cersei và Ser Lancel, với sự bảo vệ của Meryn Trant và Boros Blount. Tyrion đi cùng đoàn với chị gái. Theo sau họ là Đại Tư Tế ngồi trong kiệu và một đoàn dài các triều thần - Ser Horas Redwyne, phu nhân Tanda và con gái, Jalabhar Xho, Lãnh chúa Gyles Rosby, cùng những người khác. Đi sau cùng là hai hàng vệ binh.

Đằng sau đám giáo mác, những người dân thường chong mắt nhìn đoàn người ngựa với lòng oán giận âm ỉ. *Ta chẳng thích điều này chút nào*, Tyrion nghĩ. Bronn đã cử hai chục lính đánh thuê trà trộn trong đám đông với những người khác để ngăn chặn bất cứ vấn đề nào trước khi nó phát sinh. Có lẽ Cersei cũng đã cử những người Nhà Kettleblack của chị ta làm việc đó. Nhưng chẳng hiểu sao Tyrion vẫn thấy không an tâm. *Nếu ngọn lửa quá to, người sẽ chẳng thể giữ cho chiếc pudding khỏi sức nóng bằng việc ném một nắm nho khô vào trong nồi*. Họ đi qua quảng trường Fishmonger và đi dọc con đường Muddy trước khi rẽ vào một khúc ngoặt hẹp để bắt đầu lao lên

Đôi Aegon. Một vài giọng nói cất lên khi vị vua trẻ đi qua, “*Joffrey! Vạn tuế! Vạn tuế!*”, nhưng với mỗi một người tung hô là hàng trăm người im lặng. Những người Nhà Lannister di chuyển giữa một biển người tả tơi và đói khát, đôi mắt với cơn sóng những ánh mắt u sầu. Phía trước anh, Cersei phá lên cười trước một câu nói của Lancel, nhưng anh nghi ngờ niềm vui của chị ta là giả tạo. Chị ta không thể hoàn toàn câm điếc trước không khí lo âu đang bao trùm xung quanh. Tuy nhiên, chị gái anh luôn cho rằng phải tỏ ra lộng lẫy và sang trọng.

Được nửa đường, bỗng một người phụ nữ than khóc phá rào cản giữa hai lính

gác và chạy ra đường trước mặt nhà vua và các tùy tùng, tay nâng cao xác chết của cậu con trai trên đầu. Cái xác đã xanh ngắt, trương phềnh, biến dạng và méo mó, nhưng nó vẫn không đáng sợ bằng đôi mắt của người mẹ. Joffrey quan sát một lúc như thể cậu ta định cho ngựa dẫm chết cô ta. Nhưng Sansa Stark ghé sát và nói gì đó với Joffrey. Nhà vua sục tay vào túi, rồi ném cho người phụ nữ một đồng bạc. Đồng bạc rơi trúng xác đứa trẻ và lăn qua dưới chân của đội quân áo choàng vàng, rồi chìm vào đám đông, nơi hàng tá những tên ăn mày bắt đầu đánh nhau để giành lấy nó. Người mẹ không hề chớp mắt. Đôi tay gầy guộc của cô ta run run trên đầu vì sức nặng

của cái xác.

“Kệ cô ta, thừa bệ hạ,” Cersei nói vọng lên từ bên dưới, “Chúng ta không giúp được gì đâu, thật tội nghiệp.”

Người mẹ nghe thấy những gì Cersei nói. Không hiểu sao giọng nói của thái hậu cất lên khiến người phụ nữ như mất trí. Khuôn mặt mệt mỏi của cô ta nhả lại vì ghê tởm. “*Con điếm!*” Cô ta rít lên. “*Con điếm của Sát Vương! Đồ loạn luân!*” Xác của đứa con rơi phịch xuống chân cô ta như một bao tải bột khi cô ta chỉ tay vào Cersei. “*Loạn luân, loạn luân, loạn luân!*”

Tyrion không biết ai đã ném đồng phân. Anh chỉ nghe thấy tiếng hét của Sansa và tiếng Joffrey gầm lên nguyên rủa. Và khi anh quay đầu lại, nhà vua đang lau đồng chất thải bám đầy trên má. Chúng còn vương trên mái tóc vàng của thằng nhóc và dây cả sang chân Sansa.

“Ai ném?” Joffrey hét lên. Cậu nhóc vuốt tóc với khuôn mặt giận dữ, rồi ném một nắm chất thải nữa xuống đất. “Ta muốn bắt tên nào vừa ném!” Joff hét lên. “Một trăm đồng vàng dành cho người nào giao nộp hắn ra đây!”

“Hắn ở trên kia!” ai đó la lên trong đám đông. Nhà vua cho ngựa đi một vòng để

xem xét các mái nhà và các ban công mở phía trên đầu. Đám đông người đua nhau chỉ trỏ, hò hét, chửi rửa lẫn nhau và chửi rửa nhà vua.

“Xin ngài, bệ hạ, hãy bỏ qua việc này đi,” Sansa van nài.

Nhà vua bỏ ngoài tai. “Mang tên nào vừa ném ra đây!” Joffrey ra lệnh.

“Hắn sẽ phải liếm sạch đồng chất thải trên người ta, hoặc ta sẽ lấy đầu hắn. Chó Săn, đem hắn ra đây!”

Tuân lệnh, Sandor Clegane nhảy xuống từ trên yên ngựa, nhưng hắn chẳng thể

nào di chuyển qua một biển người bên dưới, chứ chưa nói đến việc leo lên mái nhà. Những người ở gần hấn nhất bắt đầu chen lấn, xô nhau bỏ chạy, trong khi những người khác lại chen lên phía trước để xem. Tyrion đã ngửi thấy mùi tai họa. “Clegane, bỏ đi, hấn ta chạy từ lâu rồi.”

“Ta muốn bắt hấn!” Joffrey chỉ lên mái nhà. “Hấn ở trên kia! Chó Săn, chém hết bọn chúng và mang...”

Âm thanh náo động vang lên và nhấn chìm những từ cuối cùng của nhà vua, âm thanh như sấm rền của lòng hận thù, sự giận dữ và sợ hãi như nuốt chửng lấy họ từ hai phía.

“*Thằng con hoang!*” ai đó hét lên với Joffrey, “*thằng con hoang quái vật.*” Những người khác đồng thanh hét “*Con điếm*” và “*Loạn luân*” vào mặt thái hậu, trong khi Tyrion bị tấn công với những từ “*Quái vật*” và “*Nửa người nửa ngợm.*” Lần trong những âm thanh huyền não, anh nghe thấy một số người hét lên “*Công lý*” và “*Robb, Vua Robb, Sói Trẻ,*” và “*Stannis!*” thậm chí cả “*Renly!*” Từ hai bên đường, đám đông xô những cán mác lao vào trong khi đội áo choàng vàng vất vả làm hàng rào canh giữ.

Đá, phân và những thứ hôi thối khác bay vèo vèo trên đầu. “Cho chúng ta lương

thực!” một phụ nữ hét lên. “Bánh mì!” tiếng một người đàn ông trầm vang đằng sau cô ta. “*Chúng ta muốn bánh mì, đồ con hoang!*” Chỉ trong nháy mắt, hàng ngàn giọng nói cất lên. Vua Joffrey, Vua Robb và Vua Stannis nhanh chóng bị lãng quên, tất cả chỉ còn lại Vua Bánh Mì. “*Bánh mì,*” họ hò hét. “*Bánh mì, bánh mì!*”

Tyrion thúc ngựa tới bên cạnh chị gái và hét, “Quay về lâu đài, ngay lập tức.” Cersei gật đầu, và Ser Lancel tuốt kiếm ra khỏi vỏ. Phía trước đoàn người, Jacelyn Bywater đang hò hét ra lệnh. Các kỵ sĩ của anh ta hạ thương xuống và tạo thành một mũi tiến lên. Nhà vua đang

cho con ngựa nhỏ quay vòng vòng với vẻ lo lắng khi những cánh tay với qua hàng lính áo choàng vàng chỉ chực tóm lấy cậu ta. Một người cố tóm được chân nhà vua, nhưng chỉ trong chốc lát. Ser Mandon đã vung kiếm chặt đứt bàn tay hắn. “*Đi!*” Tyrion hét lên với cậu cháu trai và đập mạnh vào mông con ngựa. Con vật chồm lên, hí ầm ỹ và lao về phía trước, đám đông huyền não phía trước dạt ra.

Tyrion nhanh chóng chạy theo vó ngựa của nhà vua. Bronn theo ngay phía sau với kiếm trong tay. Một hòn đá lớn chồm bay sượt qua mặt anh và một cây bắp cải thối vỡ tung tóe khi đập trúng khiên của Ser Mandon. Phía bên trái họ,

đội quân áo choàng vàng không thể giữ nổi hàng trước làn sóng tấn công, và sau đó đám đông lao vào, giẫm đạp lên những người lính vừa ngã xuống. Chó Săn đã biến mất phía sau, mặc dù con ngựa không người cưỡi của ông ta vẫn đang phi nước kiệu bên cạnh họ. Tyrion nhìn thấy Aron Santagar bị kéo xuống khỏi yên ngựa, lá cờ hình con hươu màu vàng và đen của Nhà Baratheon bị rách toạc sau cú ngã. Ser Balon Swann vút lá cờ hình sư tử của Nhà Lannister xuống để rút thanh trường kiếm ra. Vị hiệp sĩ chém trái, chém phải trong khi lá cờ rơi xuống bị xé tung, hàng ngàn mảnh nhỏ của nó bay bay như những chiếc lá màu đỏ thẫm trong cơn lốc. Chỉ một chốc lát

chúng đã bay hết. Ai đó loạng choạng trước mũi ngựa của Joffrey và hét lên khi ngựa của nhà vua dẫm lên người hắn. Tyrion không rõ đó là đàn ông, phụ nữ hay trẻ nhỏ. Joffrey đang phi bên cạnh anh mặt trắng bệch, còn Ser Mandon Moore trông như một cái bóng màu trắng ở bên trái nhà vua.

Rồi đột ngột tất cả sự điên loạn đều tụt lại phía sau, và họ đang phi qua một khoảng sân rộng rải sỏi phía trước tường thành. Một hàng lính cầm thương đang giữ cổng. Ser Jacelyn đang quay tròn cây giáo của mình để ra hiệu lệnh. Hàng người rẽ đôi để nhà vua và các tùy tùng đi qua dưới chiếc khung lưới sắt. Bức

tường thành màu đỏ lòmờ hiện ra phía trước họ; bức tường cao và nhan nhản những người lính cầm cung khiến họ yên lòng.

Tyrion không nhớ đã xuống ngựa như thế nào. Ser Mandon giúp vị vua đang run rẩy xuống khỏi yên khi Cersei, Tommen, và Lancel cưỡi ngựa qua cổng thành cùng Ser Meryn và Ser Boros ngay phía sau. Máu nhỏ xuống từ trên lưỡi kiếm của Boros, trong khi chiếc áo choàng trắng của Meryn đã bị xé toạc khỏi lưng. Ser Balon Swann đầu trần tiến vào, con ngựa của vị hiệp sĩ mô hôi nhễ nhại và

miệng đang chảy máu. Horas Redwyne đưa phu nhân Tanda vào, bà ta đang sợ hãi gần như phát điên khi cô con gái Lollys bị ngã khỏi yên ngựa và đang bị bỏ lại phía sau. Lãnh chúa Gyles, mặt xanh như tàu lá, lấp bắp kể chuyện rằng đã nhìn thấy Đại Tư Tế bị ngã khỏi kiệu và thất thanh khản cầu khi đám đông dẫm đạp lên ông ta. Jalabhar Xho nói anh ta đã nhìn thấy Ser Preston Greenfield của đội Ngự Lâm Quân cưỡi ngựa quay ngược trở lại tới chỗ chiếc kiệu bị lật úp của Đại Tư Tế, nhưng anh ta không chắc chắn cho lắm.

Tyrion lờ mờ nhận thấy một học sĩ hỏi anh có bị thương hay không. Anh cảm cổ

đi dọc sân, tiến tới chỗ cậu cháu trai đang đứng. Chiếc mũ miện khảm bằng phân của cậu ta nghiêng sang một bên. “Lũ phản loạn,” Joffrey làm nhảm một cách kích động, “Ta sẽ lấy đầu tất cả bọn chúng, ta sẽ...”

Gã lùn giáng một cú tát thật mạnh lên khuôn mặt đỏ bừng của nhà vua, mạnh đến nỗi chiếc vương miện bay khỏi đầu Joffrey. Rồi anh dùng cả hai tay đẩy thẳng nhóc ngã xoài xuống đất. “Đồ đui mù ngu độn.”

“Chúng đều là quân phản loạn,” Joffrey từ dưới đất hét lên. “Chúng gọi tên ta và tấn công ta!”

“*Người sai con chó đàn áp họ! Người tưởng họ sẽ làm gì, ngoan ngoãn quỳ gối để Chó Săn chặt tay chân một số người ư? Người là một thằng nhóc hư hỏng ngu đần, người đã giết Clegane rồi đây, và thánh thần mới biết còn bao nhiêu người nữa. Vậy mà người không bị trầy dù một mảnh da. Khốn khiếp!*” Anh đá thằng nhóc. *Cảm giác thật sung sướng*, anh muốn đá thêm nhiều nữa, nhưng Ser Mandon Moore đã kéo anh ra khi Joffrey kêu rống lên, và sau đó Bronn tới giữ lấy anh. Cersei quỳ xuống bên cạnh con trai, trong khi Ser Balon Swann giữ Ser Lancel lại. Tyrion xô Bronn và thoát ra khỏi cánh tay anh ta. “Còn bao nhiêu

người ngoài đó?” anh hét lên với tất cả mọi người.

“Con gái tôi,” phu nhân Tanda khóc lóc. “Làm ơn, ai đó hãy quay lại cứu Lollys với...”

“Ser Preston vẫn chưa trở lại,” Ser Boros Blount báo cáo, “cả Aron Santagar nữa.”

“Vú Nuôi cũng vậy,” Ser Horas Redwyne nói. Đó là biệt danh chế nhạo mà các cận vệ khác dành cho cậu Tyrek Lannister trẻ tuổi.

Tyrion nhìn quanh sân. “Đứa con gái Nhà

Stark đâu?”

Trong chốc lát không có ai trả lời. Cuối cùng Joffrey nói, “Cô ta vừa cưỡi ngựa đi ngay cạnh ta. Nhưng không biết cô ta đi đâu rồi.”

Tyrion đưa những ngón tay ngăn ngừa lên xoa hai bên thái dương đau nhức. Nếu Sansa Stark bị hại thì Jaime chắc chắn sẽ chết. “Ser Mandon, người là cận vệ của cô ta cơ mà.”

Ser Mandon Moore vẫn rất điềm tĩnh. “Khi bọn chúng tấn công Chó Săn, tôi nghĩ đến đức vua đầu tiên.”

“Và tất nhiên phải như vậy,” Cersei chen vào. “Boros, Meryn, quay lại tìm con bé.”

“Và con gái tôi nữa,” Phu nhân Tanda sụt sùi. “Xin các vị hiệp sĩ.”

Ser Boros trông có vẻ không vui khi phải rời tòa lâu đài an toàn để ra ngoài kia. “Thái hậu,” viên hiệp sĩ nói với Cersei, “hình ảnh chúng tôi mặc áo choàng trắng có thể làm đám đông thêm kích động.”

Tyrion không thể chịu đựng thêm được nữa. “Quý tha ma bắt cái áo choàng khôn kiếp của các người! Cởi chúng ra nếu các người sợ phải mặc chúng, bọn đàn

độn... nhưng *hãy tìm Sansa Stark về đây* cho ta, nếu không ta thề sẽ cho Shagga bỏ những cái đầu xấu xí của các người ra xem có gì trong đó không hay toàn bã đậu.”

Mặt Ser Boros tím lên vì giận. “Ông nói *ta* xấu xí sao, *ông ư?*” Hắn định giơ thanh kiếm vậy đầy máu vẫn nắm chặt trong tay lên. Bronn xô Tyrion về phía sau anh ta.

“*Thôi đi!*” Cersei quát. “Boros, người làm việc của người đi, nếu không ta sẽ tìm người khác mặc áo choàng của người đây. Lời tuyên thệ của người...”

“Cô ta kia rồi!” Joffrey hét lên và chỉ tay.

Sandor Clegane chạy nước kiệu qua cổng trên lưng con ngựa màu hạt dẻ của Sansa. Cô gái ngồi phía sau, hai tay vòng ôm qua ngực Chó Săn.

Tyrion gọi với lên. “Cô có sao không, tiểu thư Sansa?”

Máu chảy xuống từ một vết thương dài và sâu trên hông mào Sansa. “Họ... họ ném các thứ... đá, rác thải, trứng... Tôi đã cố nói với họ là tôi không có bánh mỳ cho họ. Một người đàn ông cố kéo tôi xuống ngựa. Chó Săn giết hấn ta. Tôi

nghe... cánh tay hấn...” Cô gái mở to mắt và đặt một tay lên miệng. “Ông ấy *cắt cụt tay hấn*.”

Clegane đặt Sansa xuống đất. Chiếc áo choàng trắng của ông ta rách nát và bẩn thỉu, máu rỉ ra qua vết rách bên ống tay áo trái. “Con chim nhỏ bị thương rồi. Ai đó hãy đưa cô ta về chuồng và xem vết thương đó thế nào.” Maester Frenken vội vàng tuân lệnh. “Bọn chúng tóm được Santagar,” Chó Săn nói tiếp. “Bốn người kéo được anh ta xuống ngựa và thay nhau đập vào đầu anh ta bằng đá cuội. Tôi giết chết một tên, nhưng điều đó cũng chẳng thể giúp gì được Ser Aron.”

Phu nhân Tanda tiến tới chỗ ông ta. “Con gái tôi...”

“Tôi không thấy.” Chó Săn cau mày nhìn quanh sân. “Con ngựa của tôi đâu? Nếu có chuyện gì xảy ra với nó thì ai đó sẽ phải trả giá.”

“Nó phi bên cạnh chúng ta một đoạn,” Tyrion nói, “nhưng sau đó thì ta không biết.”

“Cháy!” một tiếng hét vang lên từ trên bức tường thành. “Thưa các lãnh chúa, có khói bốc lên trong thành phố. Flea Bottom đang cháy rồi.”

Tyrion vô cùng lo lắng, nhưng lúc này không có thời gian để tuyệt vọng. “Bronn, hãy đem đi bao nhiêu người tùy thích, trông chừng và đưa những xe chở nước tới đó.” *Cầu xin các vị thần, đóng chết cháy, chỉ cần một tia lửa lan tới thôi...* “Chúng ta có thể để mất toàn bộ Flea Bottom nếu cần thiết, nhưng phải ngăn lửa lan tới Trụ sở của Hội Các Nhà Giả Kim bằng bất cứ giá nào, hiểu chưa? Clegane, người đi cùng hắn đi.”

Chỉ một tích tắc, Tyrion nghĩ anh nhìn thấy một tia sợ hãi nhen lên trong đôi mắt đen của Chó Săn. *Hắn sợ lửa*, anh nhận ra điều đó. *Tất nhiên là hắn sợ lửa, hắn đã ném trái nó quá đủ rồi.* Ánh mắt đó

nhanh chóng biến mất, và thay vào đó là khuôn mặt cau có quen thuộc của Clegane. “Tôi sẽ đi,” ông ta nói, “nhưng không phải vì lệnh của ngài. Mà vì tôi muốn tìm con ngựa.”

Tyrion quay sang ba vị hiệp sĩ còn lại của đội Ngự Lâm Quân. “Mỗi người các ngươi sẽ hộ tống một sứ giả triều đình. Hãy lệnh cho người dân trở về nhà. Bất cứ ai còn ở trên đường sau hồi chuông cuối cùng báo hiệu hoàng hôn đều sẽ bị giết.”

“Chỗ của chúng ta là bên cạnh nhà vua,” Ser Meryn nói với vẻ tự mãn.

Cersei ngóc đầu lên như một con rắn lục. “Chỗ của các người là chỗ nào em trai ta cử đi,” Cersei quát. “Quân sư thay nhà vua ra lệnh, và không nghe lệnh nghĩa là tạo phản.”

Boros và Meryn nhìn nhau. “Chúng tôi có nên mặc áo choàng không, thưa thái hậu?” Ser Boros hỏi.

“Trần truồng cũng được. Ta có thể phải nhắc lại cho đám đông rằng các người vẫn là người. Có vẻ họ đã quên mất điều đó khi nhìn thấy cách hành xử của các người vừa rồi ở ngoài đường.”

Tyrion mặc kệ cơn thịnh nộ của chị gái.

Đầu anh đang nhức nhối. Anh nghĩ anh nghĩ thấy mùi khói, nhưng có lẽ đó là do não anh đang căng ra.

Hai người tộc Qua Đá canh cổng dẫn vào Tháp Quân Sư. “Tìm Timett con trai Timett cho ta.”

“Qua Đá không nói chuyện với Lửa Thiêu,” một trong hai tên ngạo mạn nói.

Trong chốc lát, anh nhận ra mình đang nói chuyện với ai. “Vậy thì tìm Shagga cho ta.”

“Shagga đang ngủ.”

Phải cố gắng lắm anh mới không quát lên. “Đánh thức hắn dậy.”

“Đánh thức Shagga con trai của Dolf không phải việc dễ dàng,” tên hoang dã phàn nàn. “Cơn thịnh nộ của anh ta rất đáng sợ.” Hắn cầu nhàu nhưng vẫn nghe lệnh.

Shagga bước vào, ngáp ngắn ngáp dài và gãi sột soạt. “Cả nửa thành phố đang bạo loạn, còn nửa kia thì đang cháy, trong khi Shagga lại nằm ngáy,” Tyrion nói.

“Shagga không thích thứ nước bẩn thỉu ở đây, vì vậy anh ta phải uống rượu lạt và rượu chua của ngài, sau đó anh ta thấy

đau đầu.”

“Ta để Shae trong một ngôi nhà gần Cổng Sắt. Ta muốn người tới đó bảo vệ an toàn cho cô ấy, bằng bất cứ giá nào.”

Gã đàn ông to lớn mỉm cười, hàm răng hằn là một khối nứt nẻ màu vàng bên trong bộ râu rậm rạp hoang dã. “Shagga sẽ đưa cô ta đến đây.”

“Chỉ cần đảm bảo cho cô ấy an toàn thôi. Nói với cô ấy là ta sẽ đến với cô ấy sớm hết mức có thể. Có thể là ngay đêm nay, hoặc sáng mai, chắc chắn là như vậy.”

Dù tận lúc hoàng hôn thành phố vẫn đang

náo loạn, nhưng Bronn đã báo cáo rằng ngọn lửa đã được dập tắt và hầu hết các nhóm người đã giải tán. Tyrion thêm hơi ấm từ cánh tay Shae, nhưng cũng nhận ra anh không thể đi đâu trong đêm hôm đó.

Ser Jacelyn Bywater đem danh sách người chết tới khi anh đang ăn tối bằng gà trống thiên nguội lạnh và bánh mỳ nâu dưới ánh sáng lò mờ trong phòng. Khi đó hoàng hôn đã nhạt dần nhường chỗ cho bóng tối, nhưng khi những người hầu tới để thắp nến và đốt lửa trong lò thì Tyrion lại hét lên và đuổi họ đi. Tâm trạng anh cũng tăm tối chẳng khác gì căn phòng, và Bywater chẳng đem lại thông tin gì khiến cho nó sáng sủa hơn.

Đứng đầu danh sách những người bị giết là Đại Tư Tế. Ông ta bị xé xác khi đang cầu xin các vị thần của mình giúp đỡ. *Những người dân chết đói rất ngứa mắt với hình ảnh các tu sĩ béo tròn đến nỗi không đi lại nổi*, Tyrion nhớ lại.

Cái xác của Ser Preston ban đầu không ai chú ý vì thứ mà đội áo choàng vàng tìm kiếm là một hiệp sĩ mặc giáp trắng; nhưng hắn đã bị đâm một cách dã man và bị cướp sạch đồ, đến nỗi toàn thân bầm dập một màu nâu đỏ từ đầu đến chân.

Ser Aron Santagar được tìm thấy trong một máng nước, đầu anh ta trông như cục

bột nhão màu đỏ máu bên trong chiếc mũ bảo vệ nhàu nhĩ.

Con gái của phu nhân Tanda đã bị không biết bao gã đàn ông hăm hiếp bên trong một cửa hàng da thuộc, và đội áo choàng vàng tìm thấy cô ta trần truồng lang thang trên đường Sowbelly Row.

Tyrek vẫn đang mất tích, cũng như chiếc vương miện bằng pha lê của Đại Tư Tế. Chín tên lính áo choàng vàng bị giết, hai người bị thương. Còn số dân thường bị giết hại thì không ai thèm đếm.

“Ta muốn tìm thấy Tyrek, dù còn sống hay đã chết,” Tyrion nói cộc lốc khi

Bywater báo cáo xong. “Nó chỉ là một thằng nhóc. Con trai của chú Tygett quá cổ của ta. Cha cậu bé lúc nào cũng tốt với ta.”

“Chúng tôi sẽ tìm cậu ta. Và cả chiếc vương miện của Đại Tư Tế nữa.”

“Mặc xác cái vương miện chết tiệt đó, ta không quan tâm!”

“Khi ngài phong tôi làm đội trưởng Đội Gác Thành, ngài đã nói ngài cần ở tôi những sự thật trần trụi nhất. Luôn là như vậy.”

“Không hiểu sao ta có cảm giác không

thích bất cứ điều gì người chuẩn bị nói ra,” Tyrion rầu rĩ nói.

“Chúng tôi chiến đấu giữ thành phố ngày hôm nay, thừa lãnh chúa, nhưng tôi không hứa sẽ bảo vệ được nó vào ngày mai. Chiếc nồi sắp sôi rồi. Có quá nhiều kẻ trộm cắp và chém giết nên chẳng có ngôi nhà nào được an toàn, bệnh kiết lỵ đang lây lan trong vùng Pisswater Bend, nên dù có tiền đồng hay tiền bạc cũng chẳng mua được thức ăn. Trước kia ngài chỉ nghe thấy tiếng rì rầm bàn tán trong những khu căn bã, còn giờ người ta thoải mái nói về việc tạo phản trong các trụ sở phường hội và các khu chợ.”

“Người có cần thêm người không?”

“Tôi không tin tưởng một nửa số người trong tay tôi hiện giờ. Slynt đã tăng gấp ba số người trong đội lính canh, nhưng để đào tạo được một lính canh vất vả hơn so với một lính áo choàng vàng. Trong đám người mới tuyển có những người rất tốt và trung thành, nhưng bọn súc vật, nghiện ngập, hèn nhát và phản bội còn nhiều hơn. Họ xao nhãng luyện tập và sống vô kỷ luật, và họ chỉ trung thành với chính mình thôi. Nếu phải ra trận, tôi nghĩ họ sẽ chẳng trụ được đâu.”

“Ta chưa bao giờ hy vọng điều đó,” Tyrion nói. “Một khi tường thành của

người không trụ vững, chúng ta sẽ mất hết. Ta biết điều đó ngay từ đầu.”

“Người của tôi chủ yếu xuất phát từ tầng lớp dân đen. Họ đi chung trên những con đường, uống cùng một nguồn nước, cùng ăn trong một cửa hàng. Tên thái giám có lẽ đã nói với ngài, ở Vương Đô hầu như chẳng có ai yêu quý Nhà Lannister. Rất nhiều người vẫn còn nhớ cha ngài đã chém giết thành phố như thế nào khi Aerys mở cổng cho ông ấy. Họ xì xào rằng các vị thần đang trừng phạt chúng ta vì những tội lỗi của gia đình ngài khi anh trai ngài giết Vua Aerys, vì cái chết của các con của Rhaegar, vì Joffrey độc ác đã chặt đầu Eddard Stark. Mọi người

bàn tán về một thời kỳ đẹp đẽ khi Robert còn làm vua, và ngụ ý rằng mọi việc sẽ trở nên tốt đẹp hơn nếu Stannis lên ngôi. Trong các quán ăn, quán rượu và nhà thổ ngài sẽ nghe thấy những điều này, và tôi e là cả trong doanh trại và bất gác nữa.”

“Họ căm ghét gia đình ta, đó có phải là điều người đang muốn nói với ta không?”

“Phải... và sẽ chống lại các ngài, nếu cơ hội đến.”

“Cả ta nữa sao?”

“Hỏi thái giám của ngài ấy.”

“Ta đang hỏi ngươi.”

Đôi mắt sâu của Bywater nhìn không chớp vào đôi mắt lệch màu của gã lùn. “Nhất là ngài, thừa lãnh chúa.”

“Nhất là ta?” Sự bất công làm anh nghẹn lại. “Chính Joffrey là người bảo bọn họ ăn những cái xác, Joffrey xua chó ra lừa bọn họ. Sao họ lại trách ta?”

“Nhà vua chỉ là một thằng nhóc. Trên đường phố, người ta nói nhà vua có một hội đồng quân sư ma quỷ. Thái hậu chưa bao giờ được coi là một người bạn của đám thường dân, cũng như Lãnh chúa

Varys bị gọi là con Nhện... nhưng họ trách ngài nhiều nhất. Chị gái ngài và thái giám đã ở đây từ thời vua Robert trị vì, khi tình hình tốt đẹp hơn, nhưng ngài thì không. Họ nói ngài đưa những tên lính đánh thuê và bọn người hoang dã bắn thủ vào đầy thành phố, lũ súc vật chỉ biết cướp những gì chúng muốn và không tuân theo luật lệ nào trừ luật lệ của riêng mình. Họ nói ngài cho lưu đày Janos Slynt vì ngài thấy ông ta quá thật thà và lương thiện, nên ngài không thích. Họ nói ngài ném Pycelle hiền hòa và thông thái vào ngục tối khi ông ấy dám lên tiếng chống lại ngài. Một số người thậm chí còn nói rằng ngài định chiếm Ngai Sắt cho riêng mình.”

“Đúng, và bên cạnh đó ta còn là một con quái vật nữa, gớm ghiếc, chẳng ra hình thù gì, đừng quên phần đó.” Tay anh nắm lại thành nắm đấm. “Ta đã nghe đủ rồi. Chúng ta đều có việc phải làm. Người đi đi.”

Có lẽ cha ta đã đúng khi coi thường ta suốt những năm qua, nếu đây là những việc tốt nhất ta có thể làm, Tyrion nghĩ khi chỉ còn lại một mình. Anh nhìn xuống những gì còn lại của bữa tối, bụng anh đang sôi lên trước hình ảnh con gà trống thiên béo tròn nguội lạnh. Thấy kinh tởm, anh đẩy nó sang một bên, gọi Pod và cử cậu ta đi triệu tập Varys và Bronn.

Những quân sư tin cậy nhất của ta là một tên thái giám, một lính đánh thuê, và một ả điếm! Nó nói lên điều gì ở ta đây?

Khi tới nơi, Bronn phàn nàn vì khung cảnh ảm đạm, và giục anh đốt lửa trong lò sưởi. Ngọn lửa đã cháy rực khi Varys tới nơi. “Ngài đã ở đâu vậy?” Tyrion hỏi.

“Việc của nhà vua thôi, lãnh chúa của tôi.”

“À, đúng, nhà vua,” Tyrion lầm bầm. “Cháu ta còn không đáng ngồi trong một nhà xí chứ chưa nói đến Ngai Sắt.”

Varys nhún vai. “Một thợ học việc cần phải được dạy dỗ từ từ mà.”

“Một nửa số thợ học việc ở Reeking Lane có thể trị vì vương quốc tốt hơn vua của các ngài đây.” Bronn ngồi xuống ghế ở bên kia bàn và vặt một cái cánh gà.

Tyrion thường làm ngơ trước những hành động xác láo của tên lính đánh thuê, nhưng đêm nay anh thấy thật khó chịu. “Ta nhớ đâu có cho người quyền ăn nốt bữa tối của ta.”

“Ngài có định ăn nó nữa đâu,” Bronn nói với cái mồm nhồm nhoàm thịt. “Cả thành

phổ đang chết đói. Đẻ phí thức ăn là tội lỗi đấy, ngài có rượu không?”

Giờ hắn lại muốn ta rót rượu cho hắn nữa, Tyrion buồn rầu nghĩ. “Người đi quá xa rồi đấy,” anh cảnh cáo.

“Còn ngài thì chẳng bao giờ đi đủ xa.” Bronn ném khúc xương xuống. “Đã bao giờ ngài nghĩ cuộc sống sẽ đơn giản như thế nào nếu cậu em sinh ra trước?” Hắn thọc bàn tay vào trong con gà và xé một mẩu bánh mỳ to. “Cậu nhóc hay khóc, Tommen ấy. Có vẻ cậu ta sẽ làm bất cứ điều gì khi được sai khiến, một vị vua tốt nên biết nghe lời như vậy.”

Sống lưng Tyrion ớn lạnh khi anh nhận ra tên lính đánh thuê đang ngụ ý điều gì. *Nếu Tommen làm vua...*

Chỉ có một cách duy nhất để Tommen làm vua. Không, anh thậm chí không thể nghĩ đến điều đó. Joffrey cũng là máu mủ của anh, là con trai của Jaime và Cersei. “Ta có thể chặt đầu người vì câu nói đó,” anh nói với Bronn, nhưng tên lính đánh thuê chỉ phá lên cười.

“Các bạn của tôi,” Varys nói, “cải cớ chẳng giúp gì được chúng ta đâu. Tôi xin cả hai người, hãy can đảm lên.”

“Ngài nói ai?” Tyrion cau kinh hỏi. Anh

đang nghĩ đến vài lựa chọn hấp dẫn.

DAVOS

Ser Cortnay Penrose không mặc giáp. Ông ta ngồi trên lưng một con ngựa giống màu nâu đỏ, còn người cầm cò cưỡi một con ngựa đốm đen. Trên đầu họ là lá cờ có hình con hươu đội vương miện của Nhà Baratheon và hai chiếc lông vũ bắt chéo nhau của Nhà Penrose, màu trắng trên nền đỏ nhạt. Chòm râu hình cái thuổng của Ser Cortnay cũng có màu đỏ nhạt, nhưng đầu ông ta thì gần như hói hết. Kể cả có ấn tượng với số lượng và sự tráng lệ của phái đoàn của nhà vua thì khuôn mặt hư hao đó của ông cũng chẳng thể hiện chút cảm xúc nào.

Họ thúc ngựa tiến lên với tiếng xích sắt loảng xoảng và những mảnh kim loại kêu leng keng. Ngay cả Davos cũng mặc áo giáp sắt, mặc dù ông không thể giải thích tại sao; vai và lưng ông nhức mỏi vì không quen với sức nặng của bộ giáp. Nó làm ông cảm thấy vướng víu và ngu ngốc. Ông tự hỏi một lần nữa tại sao mình lại ở đây. *Ta không có quyền chất vấn mệnh lệnh của nhà vua, tuy nhiên...*

Mọi người trong đoàn đều có dòng dõi và địa vị cao hơn Davos Seaworth, và các lãnh chúa cao quý trông thật lộng lẫy trong nắng sớm. Thép màu bạc và vàng được khảm vào bộ giáp khiến chúng trở

nên sáng chói; mũ của họ được trang trí bằng chỏm lông vũ mượt mà hoặc hình những con thú lớn có mắt bằng đá quý. Chính Stannis trông cũng lạc lõng trong đoàn người giàu có và vương giả này. Giống như Davos, nhà vua chỉ mặc đồ len và da thuộc đơn giản. Tuy nhiên, chiếc vòng bằng vàng đỏ trên đầu ngài cũng đem lại một vẻ tráng lệ nhất định. Ánh nắng phản chiếu lấp lánh lên chỏm chiếc vương miện hình ngọn lửa mỗi khi nhà vua quay đầu.

Đây là lần đầu tiên Davos tới gần đức vua đến vậy trong tám ngày qua, kể từ khi thuyền *Betha Đen* gia nhập cùng hạm đội thuyền chiến của Storm's End. Chỉ

một giờ sau khi tới nơi ông đã rất muốn vào gặp nhà vua, nhưng câu trả lời ông nhận được luôn là nhà vua đang bận. Nhà vua thường rất bận, Davos biết được điều này từ cậu con trai là Devan, một trong các cận vệ hoàng gia. Giờ Stannis Baratheon đã nắm binh lực trong tay, các lãnh chúa bu quanh ngài như những con ruồi bu quanh xác chết. *Giờ trông ngài ấy cũng chẳng khác gì cái xác, già hơn lúc ta rời Dragonstone rất nhiều.* Devan nói gần đây nhà vua hầu như không ngủ. “Kể từ khi Lãnh chúa Renly chết, nhà vua luôn gặp những cơn ác mộng khủng khiếp,” cậu bé tiết lộ cho cha mình như vậy. “Các loại thuốc của vị học sĩ không xua được chúng đi. Chỉ có

tiêu thư Melisandre mới có thể đỡ cho ngài ấy ngủ.”

Đó là lý do giờ đây cô ta ở chung lều với nhà vua ư? Davos tự hỏi. Để cầu nguyện cho nhà vua? Hay cô ta có một cách khác để giúp ngài ấy ngủ? Câu hỏi thật đê tiện, và ông không dám hỏi kể cả con trai mình. Devan là một cậu bé ngoan, nhưng thằng bé đang đeo hình trái tim rực cháy một cách tự hào trên ngực áo chên, và cha cậu đã nhìn thấy thằng bé bên cạnh đám lửa khi hoàng hôn buông xuống, cầu nguyện Thần Ánh Sáng đem bình minh đến cho con người. Thằng bé là cận vệ của nhà vua, ông tự nhủ, và chắc chắn là nó sẽ thờ vị thần của nhà

vua.

Davos gần như đã quên mất tường thành Storm's End cao và dày như thế nào khi lại gần. Vua Stannis dừng lại phía dưới bức tường, cách Ser Cortnay và người cầm cờ của ông ta vài mét. “Ser,” ngài lịch sự một cách khó nhọc. Có vẻ ông ta sẽ không xuống ngựa.

“Thưa lãnh chúa.” Câu nói chưa đủ độ lịch sự cần thiết, nhưng cũng không có gì khó hiểu.

“Thông thường một người phải gọi nhà vua là *bệ hạ*,” Lãnh chúa Florent tuyên bố. Một con cáo màu vàng đỏ với chiếc

mũi sáng bóng và một vòng hoa màu xanh da trời xung quanh chính là hình trang trí trên tấm giáp che ngực của ông ta. Rất cao, rất lịch sự, và rất giàu, lãnh chúa của lâu đài Brightwater là chư hầu đầu tiên của Renly tuyên bố đi theo Stannis, và là người đầu tiên từ bỏ vị thần cũ của ông ta để tôn thờ Thần Ánh Sáng. Stannis đã để hoàng hậu lại Dragonstone với chú của bà là Axell, nhưng người dưới trướng hoàng hậu thì đông đảo và mạnh mẽ hơn bao giờ hết, và Alester Florent là người mạnh hơn cả.

Ser Cortnay Penrose phớt lờ ông ta và chuẩn bị đối mặt với Stannis. “Đây đều là những người quyền quý. Các lãnh

chúa lớn của Estermont, Errol, và Varner. Ser Jon của Nhà Fossoway Táo Xanh và Ser Bryan Táo Đỏ. Lãnh chúa Caron và Ser Guyard trong đội Vệ Binh Cầu Vòng của vua Renly... và lãnh chúa hùng cường Alester Florent của vùng Brightwater, chắc chắn rồi. Còn ở phía sau có phải là vị Hiệp Sĩ Cử Hành không nhỉ? Hân hạnh được gặp ngài, Ser Davos. Nhưng tôi sợ rằng tôi không biết quý cô này.”

“Tên tôi là Melisandre, thừa hiệp sĩ.” Cô ta là người duy nhất không mặc giáp, mà chỉ mặc bộ đồ đỏ bằng lụa chẩy. Trên cổ cô ta, viên ruby vĩ đại như đang uống lấy ánh nắng ban ngày. “Tôi phục vụ cho

đức vua của ngài, và Thần Ánh Sáng.”

“Chúc quý cô phục vụ họ thật tốt,” Ser Cortnay trả lời, “nhưng tôi thờ những vị thần khác, và phục vụ một vị vua khác.”

“Trên đời chỉ có một vị vua thực sự, và một vị thần thực sự mà thôi,” Lãnh chúa Florent tuyên bố.

“Chúng ta ở đây để tranh luận về thần học sao, lãnh chúa? Nếu biết vậy ta đã đem theo một thầy tu rồi.”

“Người thừa biết tại sao chúng ta ở đây,” Stannis nói. “Người đã có nửa tháng để cân nhắc về điều khoản ta đưa ra. Người

đã gửi những con quạ đi, và chẳng có ai đến giúp. Tương lai cũng sẽ như vậy thôi. Storm's End đứng đơn độc, và ta thì hết kiên nhẫn rồi. Một lần cuối cùng, Ser, ta ra lệnh cho người mở cổng, và trả cho ta thứ gì xứng đáng phải thuộc về ta.”

“Vậy còn những điều khoản?” Ser Cortnay hỏi.

“Vẫn như trước,” Stannis trả lời. “Ta sẽ tha tội phản nghịch cho người, cũng như đã tha tội cho những lãnh chúa người thấy đằng sau ta. Những binh lính trong pháo đài của người sẽ được tự do gia nhập quân đội của ta hoặc trở về nhà một cách an toàn. Các người có thể đem theo

bao nhiêu vũ khí và tài sản cũng được. Nhưng ta sẽ cần những con ngựa và vật nuôi của các người để thờ hàng.”

“Thế còn Edric Storm thì sao?”

“Thằng con hoang của anh trai ta phải đầu hàng trước ta.”

“Vậy thì câu trả lời của tôi vẫn là không, thưa lãnh chúa.”

Nhà vua nghiêng chặt hàm và không nói gì cả.

Melisandre đỡ lời. “Cầu mong Thần Ánh Sáng phù hộ cho ngài trong sự ngu dốt

của ngài, Ser Cortnay.”

“Cầu cho ma quỷ hiếp chết thứ Thần Ánh Sáng khôn kiếp của cô,” Penrose bật lại, “và lau mông hấn bằng đồng giẻ rách mà cô đang mặc trên người.”

Lãnh chúa Alester Florent hắng giọng. “Ser Cortnay, hãy cẩn thận cái lưỡi của ngài đấy. Ý đức vua là thằng bé sẽ không gặp nguy hiểm gì. Thằng bé là dòng máu của ông ấy, và cũng là của ta. Cháu gái Delena của ta là mẹ nó, như mọi người đều biết. Nếu ông không tin nhà vua thì có thể tin ta. Ông cũng biết ta là người trọng danh dự...”

“Ta biết ngươi là người tham vọng,” Ser Cortnay chen vào. “Một kẻ thay vua đổi chủ, đổi cả các vị thần như thay một đôi giày vậy. Chẳng khác gì lũ phản bội mà ta vẫn thường thấy trước đây.”

Sự tức giận trào lên trong lòng đám tùy tùng của nhà vua. *Ông ta nói cũng chẳng sai*, Davos nghĩ. Chỉ một thời gian ngắn trước đây, Nhà Fossoway, Guyard Morrigen, và các lãnh chúa Caron, Varner, Errol, và Estermont đều là chư hầu của Renly. Họ đã ngồi trong lều của anh ta, giúp anh ta lên kế hoạch quân sự, âm mưu hạ bệ Stannis. Và Lãnh chúa Florent đã ở đó với họ - ông ta có thể là chú ruột của hoàng hậu Selyse thật,

nhưng điều đó vẫn không cản được lãnh chúa của Brightwater quỳ gối trước Renly khi cậu ta còn đang mạnh.

Bryce Caron cho ngựa tiến lên vài bước, chiếc áo choàng sọc cầu vồng của ông ta bay bay trong làn gió thổi vào từ vịnh. “Chẳng có ai là kẻ thay lòng ở đây cả, thưa hiệp sĩ. Tôi trung thành với Storm’s End, vua Stannis mới đúng là lãnh chúa ở đây... và là vị vua chính đáng của chúng ta. Ông ấy là người cuối cùng của Nhà Baratheon, là người kế vị của Robert và Renly.”

“Nếu vậy, tại sao Hiệp Sĩ Hoa không đi cùng các người? Và Mathis Rowan đâu?”

Randyll Tarly? Phu nhân Oakheart? Tại sao họ không đi cùng đoàn với các người? Họ là những người yêu quý Renly nhất. Và Brienne của Nhà Tarth nữa, cô ta đâu, ta hỏi các người?”

“Người đó ấy à?” Ser Guyard Morrigen cười cay nghiệt. “Cô ta chạy rồi. Cũng phải thôi. Cô ta chính là người đã giết nhà vua.”

“Dối trá,” Ser Cortnay nói. “Ta biết Brienne từ khi nó còn là một con bé đùa nghịch dưới chân cha nó trong Đại Sảnh Hoàng Hôn, và ta lại càng hiểu con bé rõ hơn khi Lãnh chúa Selwyn Sao Đêm gửi nó tới Storm’s End. Cô ta yêu Renly

Baratheon từ cái nhìn đầu tiên, kể cả một người mù cũng cảm nhận được điều đó.”

“Chắc chắn rồi,” Lãnh chúa Florent ôn tồn nói, “và ít có khả năng cô ta vì quá căm hận mà giết người đàn ông đã bỏ rơi mình. Về phía tôi, tôi tin là phu nhân Stark đã giết nhà vua. Bà ta đi cả một quãng đường dài từ Riverrun tới để xin làm đồng minh, và Renly đã từ chối bà ta. Chắc chắn bà ta coi nhà vua là một mối hiểm họa cho con trai mình, và vì vậy trừ khử Renly.”

“Là Brienne,” Lãnh chúa Caron khẳng định. “Ser Emmon Cuy đã thề như vậy trước khi chết. Ta thề đấy, Ser Cortnay.”

Lòng khinh bỉ chất chứa trong giọng nói của Ser Cortnay. “Thế thì sao? Ta thấy người đang mặc chiếc áo choàng sắc sỡ, chiếc áo mà Renly ban tặng khi người thề sẽ bảo vệ ngài ấy. Giờ ngài ấy chết, sao người lại không?” Con tức giận của ông chuyển hướng sang Guyard Morrigen. “Ta cũng hỏi câu tương tự với người, Ser Guyard Xanh Lá, đúng không nhỉ? Một người của đội Vệ Binh Cầu Vòng? Đã thề dám hy sinh thân mình vì nhà vua? Nếu ta có chiếc áo choàng của người, ta sẽ thấy thật hổ thẹn khi mặc nó.”

Morrigen nổi giận. “Hãy vui mừng vì đây là cuộc hòa đàm, Penrose, nếu không

ta đã rút lưỡi người vì những lời đó rồi.”

“Và vút nó vào ngọn lửa cùng với của quý của ngài ư?”

“Đủ rồi đây!” Stannis nói. “Thần Ánh Sáng bắt em ta phải chết vì tội phản bội. Người nào gây ra nó cũng không có tội.”

“Có thể là với ngài,” Ser Cortnay nói. “Tôi đã nghe những đề xuất của ngài, Lãnh chúa Stannis. Giờ thì đến lượt tôi.” Ông ta tháo găng tay và ném thẳng vào mặt nhà vua. “Một đầu một, kiếm, thương, hay bất cứ vũ khí gì ngài muốn. Còn nếu ngài sợ phải mạo hiểm cây kiếm ma thuật và làn da cao quý của mình

trước một ông già thì hãy chọn ra một vị anh hùng nào đó, và tôi cũng sẽ làm như vậy.” Ông quắc mắt nhìn Guyard Morrigen và Bryce Caron. “Một trong hai con chó con này được đây, tôi nghĩ vậy.”

Ser Guyard Morrigen mặt tối sầm vì giận dữ. “Ta sẽ nhận lời thách đấu, nếu nhà vua đồng ý.”

“Ta cũng vậy,” Bryce Caron nhìn Stannis.

Nhà vua nghiêng chặt hàm răng. “Không.”

Ser Cortnay không biểu lộ chút ngạc

nhiên. “Ngài nghi ngại về sự công bằng trong lý lẽ của chính mình, hay ngờ rằng cánh tay mình không đủ khỏe? Ngài sợ tôi sẽ đái vào thanh kiếm cháy của ngài để dập tắt nó sao?”

“Người nghĩ ta là một tên đại ngốc sao, hiệp sĩ?” Stannis hỏi. “Ta có hai mươi ngàn binh lính. Người bị bao vây cả phía biển lẫn đất liền. Vậy thì tại sao ta phải đấu tay đôi với người khi chiến thắng cuối cùng chắc chắn thuộc về ta?” Nhà vua chỉ ngón tay vào ông ta. “Ta đã cảnh báo đủ cho người rồi. Nếu người bắt ta phải dùng vũ lực để lấy lại tòa lâu đài của mình thì người đừng mong sẽ được ta khoan nhượng. Ta sẽ treo cổ người vì

tội phản nghịch, tất cả các người.”

“Nếu các vị thần đồng ý. Hãy đem cơn bão của ngài tới, thừa lãnh chúa, và thử ngẫm xem tên lâu đài này là gì.” Ser Cortnay kéo dây cương và cưỡi ngựa trở vào thành.

Stannis lẳng lẳng quay ngựa về trại. Những người khác lục tục theo sau. “Nếu chúng ta tấn công tòa thành này thì hàng ngàn người sẽ chết,” Lãnh chúa Estermont già nhăn nheo, ông ngoại của nhà vua lên tiếng. “Rõ ràng là giết một người thì có lợi hơn chứ? Lý lẽ của chúng ta là chính đáng, vì vậy chắc chắn các vị thần sẽ phù hộ cho các nhà vô

địch của chúng ta chiến thắng.”

Một vị thần thôi, ông già, Davos nghĩ. Ông quên rằng giờ chúng ta chỉ có một vị thần thôi sao, vị Thần Ánh Sáng của Melisandre.

Ser Jon Fossoway nói, “Tôi rất vinh dự được nhận thử thách này, dù kiếm pháp của tôi không bằng một nửa Lãnh chúa Caron hay Ser Guyard. Renly không để lại các hiệp sĩ giỏi ở Storm’s End. Trong pháo đài này toàn là ông già và nhóc con thôi.”

Lãnh chúa Caron đồng tình. “Chắc chắn là một chiến thắng dễ dàng. Và thật vinh

dự khi dẹp được Storm's End chỉ bằng một đòn duy nhất!”

Stannis nhìn tất cả bọn họ một lượt. “Lũ các người ba hoa bép xép, nhưng lại chẳng làm được trò trống gì. Tất cả im miệng đi.” Nhà vua hướng ánh mắt sang Davos. “Ser. Lên đây với ta.” Ngài thúc ngựa bỏ lại đoàn tùy tùng phía sau. Chỉ có Melisandre đuổi theo, đem theo lá cờ lớn có hình trái tim bốc cháy với hình con hươu đực đội vương miện bên trong, như thể con hươu bị nuốt trọn trong đám lửa.

Davos thấy các vị lãnh chúa trao đổi ánh mắt khi ông thúc ngựa đi qua họ để tới

chỗ nhà vua. Họ không phải là những hiệp sĩ củ hành, mà là những người đàn ông kiêu hãnh từ những gia tộc quyền quý lâu đời. Ông cảm nhận được Renly chưa bao giờ la rầy họ theo cách như vậy. Người con trai út của gia tộc Baratheon sinh ra đã nổi tiếng lịch thiệp, một đức tính mà các anh trai cậu không có.

Ông cho ngựa đi chậm lại khi đã bắt kịp nhà vua. “Bệ hạ.” Từ khoảng cách gần, trông Stannis còn tệ hơn trong hình dung của Davos khi nhìn từ xa. Mặt ngài trông hốc hác, và mắt đầy quầng thâm.

“Một tên buôn lậu sẽ phán xét người khác tốt nhất,” nhà vua nói. “Người thấy

Ser Cortnay Penrose này thế nào?”

“Một ông già cứng đầu cứng cổ,” Davos cân trọng nói.

“Ta gọi đó là thềm được chết. Hắn ném cả lòng khoan dung của ta vào mặt ta, và còn ném cả mạng sống của hắn vào cuộc giao kèo, cũng như mạng sống của mọi người trong thành nữa. Đấu tay đôi sao?” Vị vua khịt mũi nhạo báng. “Chắc hắn nhầm ta với Robert.”

“Có lẽ ông ta đã tuyệt vọng. Ông ta còn có thể hy vọng điều gì nữa đây?”

“Chẳng có gì. Lâu đài sẽ thất thủ. Nhưng

làm sao để điều đó diễn ra càng sớm càng tốt?” Stannis trầm tư suy nghĩ về điều đó một lúc. Trong tiếng vó ngựa đều đều, Davos có thể nghe thấy tiếng nhà vua nghiêng răng khe khẽ. “Lãnh chúa Alester giục ta đưa Lãnh chúa Penrose tới đây. Cha của Ser Cortnay ấy. Ta tin là người biết ông ấy?”

“Khi thần đến với tư cách là công sứ của ngài, Lãnh chúa Penrose đón tiếp thần lịch sự hơn cả,” Davos nói. “Ông ấy đã già lắm rồi, thừa bệ hạ. Ốm yếu và bệnh tật.”

Đối đầu với người của hoàng hậu vô cùng nguy hiểm, nhưng Davos đã thề

rằng sẽ luôn nói sự thật với nhà vua.
“Thần nghĩ đó không phải là một ý hay.
Ser Cortnay thà chứng kiến cha mình
chết chứ không chịu phản bội lòng tin
của chính mình. Điều đó không những
chẳng đem lại gì cho chúng ta, mà còn
làm chúng ta thêm ô nhục.”

“Ô nhục thế nào?” Stannis nổi cáu.
“Người muốn ta tha mạng cho lũ phản
bội sao?”

“Ngài đã tha mạng cho những người ở
sau chúng ta đó thôi.”

“Người trách ta vì điều đó sao, tên buôn
lậu kia?”

“Thần không dám.” Davos sợ rằng mình đã nói quá nhiều.

Nhà vua vẫn không thôi. “Người coi trọng tên Penrose này hơn cả các lãnh chúa chư hầu của ta. Tại sao thế?”

“Ông ấy trung thành.”

“Một lòng trung thành đặt nhằm chỗ cho Kẻ Tiếm Quyền quá cố!”

“Đúng vậy,” Davos thừa nhận, “nhưng dù vậy, ông ấy vẫn rất trung thành.”

“Còn những người đằng sau chúng ta thì

không ư?”

Davos đã đi quá xa để có thể tỏ ra e dè với Stannis vào lúc này. “Năm ngoái họ là người của Robert. Một tháng trước họ là người của Renly. Sáng nay họ là của ngài. Ai mà biết sáng mai họ sẽ theo ai?” Câu nói khiến Stannis phá lên cười. Một tràng cười dữ dội và đầy vẻ chế giễu. “Ta đã nói rồi, Melisandre,” ngài quay sang nói với nữ tu đỏ, “Hiệp Sĩ Cử Hành của ta không bao giờ nói dối.”

“Tôi biết ngài rất hiểu ông ấy, thưa bề hạ,” nữ tu đỏ trả lời.

“Davos ạ, ta đã nhớ người rất nhiều,”

nhà vua nói tiếp. “Phải, ta có một cái đuôi toàn những tên phản bội đằng sau, khừu giác của người tinh lắm. Các lãnh chúa chư hầu của ta không kiên định ngay cả trong những hành động bội tín. Ta cần bọn họ, nhưng người phải hiểu ta chán ghét đến thế nào khi phải tha tội cho những tên này, trong khi trừng phạt những kẻ tốt hơn, nhẹ tội hơn. Người có quyền chỉ trích ta, Ser Davos.”

“Ngài đã tự chỉ trích mình khắc nghiệt hơn những gì thần nói rất nhiều rồi, thưa bệ hạ. Ngài cần có những lãnh chúa lớn này để giành lấy ngai vị...”

“Những ngón tay và tất cả mọi thứ, có lẽ

vậy.” Stannis phá lên cười.

Bất giác, Davos đưa bàn tay cụt ngón lên sờ chiếc túi nhỏ đeo trên cổ, và cảm nhận những đốt xương ở bên trong. *May mắn.*

Nhà vua nhìn thấy hành động đó. “Chúng vẫn ở đó chứ, Hiệp Sĩ Cử Hành? Người chưa đánh mất chúng đấy chứ?”

“Chưa...”

“Sao người vẫn giữ chúng? Ta luôn tự hỏi điều đó.”

“Chúng nhắc cho thần nhớ mình là ai và

từ đầu đến. Chúng nhắc thần nhớ đến sự công bằng của ngài, thừa bệ hạ.”

“Đúng, đó là sự công bằng,” Stannis nói. “Một hành động tốt không thể rửa sạch được tội lỗi, và ngược lại. Mỗi thứ đều có phần thưởng riêng của nó. Người là một anh hùng và là một tên buôn lậu.” Nhà vua liếc ra sau nhìn Lãnh chúa Florent, các hiệp sĩ cầu vòng và những tên trở mặt đang theo sau một đoạn. “Những tên lãnh chúa được ta tha mạng kia sẽ phải làm việc tốt để cảm ơn ân huệ đó. Người tốt và trung thành sẽ chiến đấu cho Joffrey, vì tưởng nhầm rằng nhóc là vị vua chân chính. Một người phương bắc thậm chí sẽ tuyên bố điều

tương tự với Robb Stark. Nhưng những lãnh chúa tụ tập dưới cờ của em trai ta đều biết hẳn là Kẻ Tiếm Quyền. Họ quay lưng vào vị vua chính đáng không vì lý do gì ngoài những giấc mơ về giàu sang phú quý và sức mạnh, ta đều ghi nhớ tất cả điều đó. Tha thứ cho họ, đúng vậy. Tha thứ. Nhưng không có nghĩa là lãng quên.” Ngài im lặng một lúc, nghĩ ngợi về những kế hoạch đòi lại công bằng của mình. Sau đó, bất ngờ hỏi, “Dân chúng nói gì về cái chết của Renly?”

“Họ thương xót. Em trai ngài được mọi người yêu quý.”

“Những kẻ ngốc mới yêu một kẻ ngốc,”

Stannis gầm gừ, “nhưng ta cũng thương xót nó. Thương xót cậu em trai Renly lúc còn bé, chứ không phải một Renly trưởng thành.” Nhà vua lại im lặng một lúc nữa, rồi cuối cùng cất tiếng. “Dân chúng phản ứng ra sao trước thông tin Cersei loạn luân?”

“Khi còn ở đó, chúng thần thấy họ tung hô vua Stannis. Nhưng sau khi chúng thần ra khơi thì không biết thế nào.”

“Vậy người nghĩ họ không tin sao?”

“Khi còn là tên buôn lậu, thần học được rằng một số người tin vào mọi thứ, và một số người chỉ tin vài thứ. Chúng thần

gặp cả hai loại người đó. Và còn có một câu chuyện nữa cũng được lan truyền...”

“Đúng.” Stannis chen vào. “Selyse cấm sừng ta, và buộc những cái chuông của gã hề vào mỗi bên sừng. Con gái ta là con của một tên hề mất trí! Một câu chuyện vừa ghê tởm vừa lộ bịch. Renly kể cho ta nghe khi chúng ta gặp nhau để hòa đàm. Nếu ai tin vào những chuyện đó thì chắc cũng điên chẳng kém gì Mặt Sợo.”

“Có thể, thưa bệ hạ... nhưng dù tin câu chuyện hay không thì họ cũng sẽ vui vẻ kể chúng.” Câu chuyện bay đến tai rất nhiều người, và làm lu mờ câu chuyện

thật.

“Robert đái vào một cái cốc thì người ta gọi đó là rượu, nhưng khi ta cho họ những cốc nước trong và mát thì họ lại nghi ngờ và thì thầm với nhau rằng vị của nó thật kỳ cục.” Stannis nghiêng rằng. “Nếu ai đó nói ta đã biến thành một con lợn lòi để giết Robert thì chắc bọn chúng cũng tin vào điều đó.”

“Ngài không thể ngăn họ bàn tán, thừa bệ hạ,” Davos nói, “nhưng khi ngài bắt được tên sát nhân thực sự để trả thù cho anh ngài, cả vương quốc sẽ biết những câu chuyện đó là giả.”

Stannis lơ đãng, dường như chỉ nghe một nửa những lời Vavos vừa nói. “Chắc hẳn Cersei nhúng tay vào việc ám sát Robert. Ta sẽ đòi lại công lý cho anh trai ta, và cho cả Ned Stark cùng Jon Arryn nữa.”

“Và cho cả Renly?” Lời nói bay ra trước khi Davos kịp giữ nó lại.

Im lặng một lúc lâu, sau đó nhà vua nhẹ nhàng nói. “Đôi khi ta vẫn mơ về việc đó. Về cái chết của Renly. Một cái trại màu xanh, với những cây nến, một người phụ nữ la hét. Và máu.” Stannis nhìn xuống hai bàn tay. “Khi nó chết ta vẫn còn đang trên giường. Devan con trai

người sẽ kể cho người nghe. Nó đã cố đánh thức ta. Bình minh sắp tới và các lãnh chúa của ta đang nóng lòng chờ đợi. Ta cần phải mặc giáp và lên ngựa. Ta biết Renly sẽ tấn công khi trời vừa sáng. Devan nói ta đã giãy giụa và hét lên, nhưng điều đó có ý nghĩa gì đâu? Đó chỉ là một giấc mơ. Khi Renly chết ta đang ở trong lều, và khi ta tỉnh dậy, tay ta vẫn sạch sẽ.”

Ser Davos Seaworth cảm nhận được những đầu ngón tay ngựa ran lên. *Có gì đó không ổn ở đây*, kẻ buôn lậu một thời thầm nghĩ. Nhưng ông vẫn gật đầu và nói, “Thần hiểu.”

“Renly mời ta một quả đào. Trong cuộc hòa đàm. Chế giễu ta, coi thường ta, dọa dẫm ta, và cho ta một quả đào. Ta nghĩ thằng nhóc đang rút gươm ra nên ta cũng chuẩn bị kiếm của mình. Đó có phải là mục đích của nó không, muốn ta tỏ ra sợ hãi? Hay đó chỉ là một trò đùa vô hại? Khi nó nói về việc quả đào ngọt như thế nào, liệu lời nói của nó có ẩn ý gì không?” Nhà vua lắc đầu, như một con chó lắc một con thỏ để cắn trúng vào cổ nó. “Chỉ có Renly mới có thể làm ta lo lắng như vậy bằng một miếng hoa quả. Nó tự chuốc lấy cái chết vì tội tạo phản của mình, nhưng ta vẫn yêu quý nó, Davos ạ. Giờ thì ta biết điều đó. Ta thề đây, có lẽ tới lúc chết ta cũng vẫn nhớ

tới quả đào của em ta.”

Lúc này họ đã tới trước khu doanh trại, ngựa của họ tiến qua những chiếc lều xếp hàng ngay ngắn, những lá cờ bay phấp phới phía trên đồng khiên giáo. Mùi hôi thối của phân ngựa ngập tràn trong không khí, trộn với mùi khói bếp và mùi thịt nấu. Stannis đứng lại đủ lâu để Lãnh chúa Florent và những người khác lui, yêu cầu họ có mặt trong lều của ngài trong vòng một tiếng nữa để bàn kế hoạch quân sự. Họ cúi đầu và giải tán, trong khi Davos và Melisandre tiếp tục cưỡi ngựa tới lều của nhà vua.

Chiếc lều lẽ ra phải rộng để các vị lãnh chúa chur hầu hội họp, tuy nhiên, trên thực tế nó không hề lớn. Đó chỉ là một trại lính bằng vải bạt nặng, được nhuộm màu vàng đậm và đôi chỗ đã ngả vàng. Chỉ có lá cờ của hoàng gia bay phấp phới trên nóc trại để đánh dấu đây là trại của nhà vua. Người của hoàng hậu đứng dựa vào những cây giáo dài với chiếc phù hiệu hình trái tim bốc cháy dính trên ngực áo.

Những người giữ ngựa chạy tới giúp họ xuống. Một tên lính gác đỡ lá cờ vương vীu giúp Melisandre và chôn cán của nó sâu xuống nền đất xốp. Devan đứng ở

một bên cửa, chờ để vén rèm cho nhà vua. Một cận vệ lớn tuổi hơn cũng đứng đợi ở bên cạnh. Stannis cởi bỏ chiếc vương miện và đưa nó cho Devan.

“Chuẩn bị hai cốc nước lạnh. Davos, vào đây với ta. Còn quý cô, ta sẽ triệu tập nàng sau.”

“Xin tuân lệnh bệ hạ.” Melisandre cúi đầu.

Bên ngoài trời vẫn sáng, nhưng trong trại có vẻ lạnh lẽo và tối tăm. Stannis ngồi trên một chiếc ghế đầu bằng gỗ đơn sơ và vẫy Davos ngồi xuống một cái ghế khác. “Một ngày nào đó ta sẽ phong

người làm lãnh chúa, tên buôn lậu ạ. Dù chỉ để chọc tức Celtigar và Florent. Nhưng người không cần cảm ơn ta. Điều đó có nghĩa là người sẽ phải chịu đựng những cuộc họp của hội đồng, và giả vờ thích thú trước tiếng be be của những con la.”

“Sao ngài lại giữ họ, nếu chẳng vì mục đích gì?”

“Những con la thích tiếng kêu của chính mình, còn mục đích gì nữa? Và ta cần họ kéo những chiếc xe cho ta. À, chắc chắn thỉnh thoảng họ sẽ đưa ra một số ý kiến hữu ích. Nhưng không phải hôm nay, ta nghĩ vậy. Con trai người đem nước lên

rồi kia.”

Devan đặt khay nước lên bàn và rót nước đầy hai chiếc cốc bằng gốm. Nhà vua cho thêm một chút muối vào trong cốc trước khi uống; Davos thì nâng cốc lên uống ngay lập tức, và chỉ ước gì đó là rượu. “Ngài đang nói đến hội đồng của ngài ư?”

“Để ta kể cho người nghe. Lãnh chúa Velaryon giục ta tiến đánh lâu đài ngay khi trời sáng, với móc sắt và thang treo tường chống lại mũi tên và dầu sôi. Những con lừa con sẽ nghĩ đây là một ý kiến tuyệt vời. Trong khi đó, Estermont thích bao vây ở đây cho đến khi họ chết

đói, giống như Tyrell và Redwyne từng làm thế với ta. Có thể sẽ mất một năm, nhưng những con lừa già thường kiên nhẫn. Còn Lãnh chúa Caron và bọn lừa con háu đá khác lại thích nhận lời thách đấu của Ser Cortnay và chiếm được mọi thứ chỉ bằng một trận đánh duy nhất. Ai cũng nghĩ sẽ trở thành nhà vô địch của ta và được lưu danh mãi mãi.” Nhà vua uổng cạn cốc nước. “Người sẽ giúp ta làm gì đây, tên buôn lậu?”

Davos suy nghĩ một lát trước khi trả lời. “Đánh thẳng vào Vương Đô ngay lập tức.”

Nhà vua khịt mũi. “Và để Storm’s End

lại ư?”

“Ser Cortnay không đủ mạnh để làm hại ngài. Nhưng Nhà Lannister thì có. Việc bao vây mất quá nhiều thời gian, trong khi chỉ đấu một trận thì quá may rủi. Và điều đó không cần thiết. Một khi ngài hạ bệ được Joffrey, lâu đài này tự khắc sẽ thuộc về ngài. Trong trại mọi người nói Lãnh chúa Tywin Lannister đang vội vàng đi về phía tây để giải cứu Lannisport khỏi sự báo thù của những người phương bắc...”

“Người có một người cha rất thông minh đấy, Devan,” nhà vua nói với cậu bé đứng bên cạnh. “Hắn khiến ta ao ước có

thật nhiều tên buôn lậu nữa, và ít lãnh chúa thôi. Tuy nhiên người vẫn sai một điểm, Davos ạ. Điều đó là cần thiết. Nếu ta bỏ lại Storm's End vô chủ ở phía sau, người ta sẽ nói ta bại trận ở đây. Và ta không thể chấp nhận điều đó. Mọi người không yêu quý ta như đã yêu quý các anh em của ta. Họ theo ta chỉ vì họ sợ ta... và ta không được phép thất bại. Lâu đài này cần phải được thu phục.” Nhà vua nghiêng rằng. “Một cách nhanh chóng. Doran Martell đã triệu tập chư hầu và củng cố đường núi. Người Dornish đã sẵn sàng tràn xuống Marches. Và Highgarden thì còn lâu mới thất thủ. Em trai ta bỏ lại một phần lớn binh lực ở Bitterbridge, gần sáu mươi nghìn bộ binh. Ta đã cử

anh vợ ta là Ser Errol và Ser Parmen Crane tới thu phục họ theo lệnh vua Stannis, nhưng họ vẫn chưa trở về. Ta sợ rằng Ser Loras Tyrell đã đến Bitterbridge trước các sứ giả của ta, và chiếm lấy đạo quân đó rồi.”

“Lại càng có lý do để tiến đánh Vương Đô càng sớm càng tốt. Salladhor Saan nói với thần rằng...”

“Salladhor Saan chỉ nghĩ tới vàng thôi!” Stannis nổi giận. “Trong đầu hắn chỉ có những giấc mơ về kho báu mà hắn đam mê bên trong Tháp Đỏ, vì vậy đừng để ta nghe thêm điều gì về Salladhor Saan nữa. Nếu ngày nào ta cần một tên cướp

người Lys làm cố vấn quân sự thì ngày đó ta sẽ tháo bỏ vương miện và gia nhập hội anh em áo đen.” Nhà vua nắm chặt tay thành một nắm đấm. “Người ở đây để phục vụ ta đúng không, tên buôn lậu? Hay để chọc tức ta với những lý lẽ của người?”

“Thần là của ngài,” Davos nói.

“Vậy thì nghe ta. Hạ cấp của Ser Cortnay là họ hàng của anh em Nhà Fossoway. Lãnh chúa Meadows, một thằng nhóc non nớt mới 20 tuổi. Nếu có chuyện không may xảy ra với Penrose, quyền chỉ huy Storm’s End sẽ rơi vào tay gã thanh niên này, và các anh em họ của hắn tin rằng

hắn sẽ đồng ý những điều khoản và dâng cho ta tòa lâu đài.”

“Thần nhớ một thanh niên khác từng được quyền cai quản Storm’s End. Cậu ta cũng chỉ tầm 20 tuổi thôi.”

“Lãnh chúa Meadows không cứng đầu cứng cổ như ta ngày xưa.”

“Cứng đầu hay nhút nhát, điều đó cũng có nghĩa gì đâu? Thần thấy Ser Cortnay Penrose có vẻ rất khỏe mạnh và tráng kiện.”

“Em trai ta cũng vậy, trước khi nó chết. Vì màn đêm rất tối tăm và đầy những

điều kinh khủng, Davos.”

Davos Seaworth cảm thấy rợn tóc gáy.
“Thần không hiểu ý ngài.”

“Ta không cần người hiểu. Chỉ cần người phục vụ. Ser Cortnay sẽ chết trong ngày hôm nay. Melisandre đã nhìn thấy điều đó trong ngọn lửa của tương lai. Cái chết của hắn, và hắn chết như thế nào. Hắn sẽ không chết trong trận chiến như một hiệp sĩ, chắc chắn là vậy.” Stannis cầm lấy chiếc cốc, và Devan nâng hũ rót đầy nước vào đó. “Ngọn lửa của cô ấy không nói dối bao giờ. Melisandre cũng nhìn thấy cái chết của Renly. Hồi ở Dragonstone, cô ấy đã nhìn thấy điều đó

và nói với Selyse. Lãnh chúa Velaryon và Salladhor Saan bạn người giục ta tiến đánh Joffrey, nhưng Melisandre nói nếu tới Storm's End, ta sẽ có được phần lớn binh lực của em trai ta, và cô ấy đã đúng.”

“Nh...nhưng,” Davos lấp bắp, “Lãnh chúa Renly đến đây chỉ vì ngài đã bao vây lâu đài. Trước đó cậu ấy đang dẫn quân tới Vương Đô để chống lại Nhà Lannister, đáng lẽ Renly có thể...”

Stannis nhú mày và chuyển mình trên ghế. “Đáng lẽ thế nào? Những gì nó làm mọi người đã thấy. Nó tới đây với các chư hầu và những quả đào, rồi nhận lấy

cái chết. Và điều đó thật tốt cho ta. Melisandre cũng nhìn thấy một ngày khác trong ngọn lửa. Một buổi sáng khi Renly tiến đến từ phương nam trong bộ giáp màu xanh lá của nó và đập tan quân đội của ta dưới những bức tường thành ở Vương Đô. Nếu chạm trán với em trai ta ở đó, chẳng phải ta sẽ phải chết thay cho nó hay sao?”

“Hoặc cả hai người có thể hợp lực để hạ bệ Nhà Lannister,” Davos phản kháng. “Tại sao không? Nếu cô ta nhìn thấy những hai viễn cảnh thì... có thể cả hai đều không đúng.”

Vua Stannis chỉ tay. “Người sai rồi, Hiệp

Sĩ Cử Hành. Một số loại ánh sáng có thể phản chiếu nhiều hơn một cái bóng. Thử đứng trước đồng lửa trong đêm mà xem, người sẽ thấy điều đó. Ngọn lửa nhảy múa và chẳng bao giờ đứng yên. Những cái bóng to rồi nhỏ, và mỗi người có hàng chục cái bóng khi mờ khi tỏ, vậy đây! Và con người còn có những cái bóng trong tương lai. Một hoặc nhiều. Melisandre nhìn thấy tất cả bọn chúng.”

“Người không ưa cô ta, ta biết điều đó, Davos, ta đâu có mù. Các lãnh chúa của ta cũng không thích cô ta. Estermont nghĩ trái tim bốc lửa của cô ta là sự lựa chọn sai lầm, và cầu xin được chiến đấu dưới lá cờ hình con hươu đội vương miện như

trước. Ser Guyard nói không nên để cô ta cầm cờ hiệu. Những người khác xì xào bàn tán rằng cô ta không có chỗ trong hội đồng cố vấn chiến tranh của ta, rằng ta nên cho cô ta trở về Asshai, và rằng ta giữ cô ta lại trong lều hằng đêm là tội lỗi. Chà, họ bàn tán... trong khi cô ta phục vụ rất tốt.”

“Phục vụ thế nào?” Davos hỏi và sợ phải nghe câu trả lời.

“Những lúc cần thiết.” Nhà vua nhìn Davos. “Còn người?”

“Thần...” Davos liếm môi. “Thần xin nghe lệnh ngài. Ngài muốn thần làm gì?”

“Chuyện gì người cũng đã từng làm rồi. Chỉ cần đậu một chiếc thuyền bên dưới tòa lâu đài, không để ai nhìn thấy, trong đêm tối. Người có làm được điều đó không?”

“Được. Tối nay sao?”

Nhà vua gật đầu ngắn gọn. “Người sẽ cần một con thuyền nhỏ. Chứ không phải *Betha Đen*. Không được nói cho bất cứ ai việc người làm.”

Davos muốn phản kháng. Giờ ông là một hiệp sĩ, chứ không phải một tên buôn lậu nữa, và ông chưa bao giờ ám sát ai.

Nhưng khi mở miệng, ông lại không thể nào thốt nên lời. Đây là *Stannis*, chủ nhân thực sự của ông, là người ông nợ tất cả mọi thứ. Và còn các con trai của ông nữa. *Ôi các vị thần, sao cô ta có thể khiến ngài ấy trở nên thế này?*

“Sao người im lặng?” Stannis quan sát.

Vì cần phải như vậy, Davos tự nhủ, nhưng cuối cùng ông nói, “Bệ hạ, người cần phải chiếm được lâu đài này, giờ thần đã hiểu điều đó, nhưng chắc chắn sẽ có nhiều cách khác. Những cách minh bạch hơn. Hãy cứ để Ser Cortnay giữ thằng bé con hoang và có thể ông ta sẽ đầu hàng.”

“Ta phải có thằng nhóc, Davos. *Bắt buộc*. Melisandre cũng đã nhìn thấy điều đó trong ngọn lửa.”

Davos dò dẫm tìm một phương án khác. “Storm’s End chẳng có hiệp sĩ nào đủ khả năng chiến đấu với Ser Guyard hay Lãnh chúa Caron, hay bất cứ ai trong hàng trăm chư hầu dưới cờ của ngài. Cuộc đấu tay đôi này... có thể là Ser Cortnay đang tìm cách đầu hàng trong danh dự chẳng? Cho dù ông ta phải hy sinh cả mạng sống của mình?”

Một nét bồn chồn thoáng qua trên khuôn mặt nhà vua như một đám mây trôi ngang

bầu trời. “Ông ta đang mưu phản thì đúng hơn. Sẽ chẳng có cuộc chiến nào để tìm người thắng cuộc cả. Ser Cortnay sẽ chết trước khi ông ta kịp làm điều đó. Ngọn lửa không nói dối đâu, Davos.”

Nhưng nó lại cần có thần để biến nó thành sự thật, ông thầm nghĩ. Đã lâu rồi Davos Seaworth mới lại cảm thấy buồn đến vậy.

Thật buồn khi ông một lần nữa phải băng qua Vịnh Đắm Thuyền trong đêm tối, điều khiển một con thuyền bé xíu với một cánh buồm đen. Bầu trời và mặt biển cũng đen kịt như vậy. Cũng mùi muối biển mặn mòi trong không khí, và nước

biển vỗ vào thân thuyền y hệt như trong trí nhớ của ông. Hàng ngàn ngọn lửa lập lòe cháy quanh tòa lâu đài, giống như ngọn lửa của người Nhà Tyrell và Redwyne mười sáu năm về trước. Nhưng tất cả những phần còn lại đều khác.

Lần trước ta đem lại sự sống cho Storm's End với những cử hành. Còn lần này đó là chết chóc, cùng với Melisandre của vùng Asshai. Mười sáu năm trước, những cánh buồm bị gãy trước những đợt gió thổi qua, cuối cùng ông phải hạ chúng xuống và chèo bằng những mái chèo bọc vải. Dù vậy, tim ông cũng như nhảy ra khỏi lồng ngực. Tuy nhiên quân lính trên các chiến thuyền của

Redwyne đều đã uể oải sau một thời gian dài vây hãm, và họ có thể lần qua vòng vây một cách dễ dàng. Lần này, những con thuyền duy nhất trong tầm mắt là thuyền của Stannis, và mối nguy hiểm duy nhất là các lính gác trên tường thành. Dầu sao, Davos vẫn phải căng lên như dây cung.

Melisandre núp mình dưới một tấm ván ngang, ẩn trong tấm áo choàng đỏ từ đầu đến chân. Khuôn mặt cô ta trắng xanh dưới chiếc mũ trùm đầu. Davos yêu biển. Ông ngủ ngon nhất là khi ở trên sàn thuyền lắc lư, và đối với ông, tiếng rì rào của gió thổi vào cánh buồm là âm thanh ngọt ngào hơn bất cứ một giọng ca hay

tiếng đàn hạc nào. Nhưng đêm nay, ngay cả biển cũng không làm cho ông dễ chịu.

“Ta có thể cảm nhận được sự sợ hãi của ngài, ngài hiệp sĩ.” Nữ tu đỏ nhẹ nhàng nói.

“Ai đó nói với tôi là màn đêm đen tối và chứa đầy những điều kinh khủng. Và đêm nay tôi không phải hiệp sĩ. Đêm nay tôi lại là tên buôn lậu Davos. Cô thay thế cho những cử hành.”

À nữ tu phá lên cười. “Là ngài sợ ta, hay sợ việc chúng ta chuẩn bị làm?”

“Những gì cô làm. Tôi không có phần

trong đó.”

“Tay ngài căng buồm. Tay ngài giữ bánh lái.”

Im lặng, Davos tập trung vào công việc của mình. Bờ biển toàn đá lởm chởm, vì vậy ông đang cho thuyền ra hẵn ngoài vịnh. Ông sẽ đợi thủy triều lên trước khi áp sát. Storm's End nhỏ dần phía sau họ, nhưng vị nữ tu đỏ dường như chẳng bận tâm. “Ngài có phải người tốt không, Davos Seaworth?” cô ta hỏi.

Một người tốt có làm việc này không?
“Tôi là người bình thường,” ông nói.
“Tôi tốt với vợ tôi, nhưng tôi vẫn quen

những người phụ nữ khác. Tôi đã cố gắng trở thành người cha tốt của các con trai, để giúp chúng có một địa vị trong thế giới này. Vâng, tôi đã từng phạm luật, nhưng chưa bao giờ cảm thấy mình xấu xa như đêm nay. Có thể nói trong tôi có cả hai, *tốt và xấu*, thưa quý cô.”

“VẬY ĐÓ LÀ MÀU XÁM,” cô ta nói. “Không trắng cũng chẳng đen, nhưng lại chứa cả hai thứ đó. Đó có phải là ngài không, Ser Davos?”

“Nếu đúng thì sao? Có vẻ hầu hết mọi người đều có màu xám.”

“Một nửa củ hành thôi vẫn là củ hành

thôi mà thôi. Một người chỉ có thể tốt đẹp hoặc xấu xa.”

Những ngọn lửa phía sau họ đã nhỏ dần thành những quầng sáng lơ lửng trên nền trời đen thẳm, và đất liền dường như khuất hẳn khỏi tầm mắt. Đã đến lúc áp sát. “Hãy cẩn thận đầu cô đấy, quý cô.” Davos thúc tay lái, và con thuyền nhỏ làm một làn nước đen bắn tung lên khi nó quay đầu chuyển hướng. Melisandre cúi đầu bên dưới chiếc trục căng buồm đung đưa, một tay bám trên mép thuyền, bình tĩnh như thường lệ. Tiếng gõ cột kẹ, vải bạt bay phấp phật, và nước bắn tung tóe, những âm thanh lớn đến nỗi người thường sẽ nghĩ chúng vọng tới tận lâu

đài. Nhưng Davos hiểu rõ hơn ai hết. Tiếng sóng biển vỗ vào đá ngày đêm là âm thanh duy nhất có thể nghe được từ trên tường thành phía biển ở Storm's End. Những âm thanh khác chỉ rất mờ nhạt.

Một gợn sóng nhỏ lăn tăn phía đuôi thuyền khi họ quay trở lại bờ. “Cô nói về đàn ông và những cử hành,” Davos nói với Melisandre. “Thế còn phụ nữ thì sao? Với họ cũng tương tự chứ? Cô tốt hay xấu, thừa quý cô?”

Cô ta cười khúc khích. “À, tốt. Tôi cũng là một dạng hiệp sĩ, thưa ngài. Một chiến binh của ánh sáng và sự sống.”

“Vậy mà cô lại muốn giết một người đàn ông đêm nay,” ông nói. “Giống như cô đã giết Maester Cressen.”

“Vị học sĩ của ngài đã tự hạ độc mình. Ông ta muốn hạ độc tôi, nhưng tôi được bảo vệ bởi một thể lực mạnh hơn, còn ông ấy thì không.”

“Còn Renly Baratheon? Ai giết cậu ta?”

Cô ta quay đầu. Bên dưới chiếc mũ trùm, đôi mắt cô ta rực cháy như ánh nến màu đỏ nhạt.

“Không phải tôi.”

“Nói dối.” Giờ thì Davos đã biết chắc điều đó.

Melisandre lại phá lên cười. “Ngài đã lạc trong sự tăm tối và hỗn loạn, Ser Davos.”

“Có một tin tốt.” Davos chỉ tay về những đốm sáng lập lờ phía xa dọc tường thành của Storm’s End. “Cô có cảm nhận được gió lạnh thế nào không? Các lính gác sẽ tụ tập lại gần ngọn đuốc. Một chút âm áp, một chút ánh sáng, vậy là họ đã đủ hài lòng trong một đêm như thế này. Tuy nhiên ngọn đuốc sẽ che mắt họ, và họ sẽ không nhìn thấy chúng ta đi qua.”

Hy vọng như vậy. “Giờ thì vị thần bóng tối đang che chở cho chúng ta, ngay cả cô nữa.”

Ánh lửa trong mắt cô ta có vẻ cháy sáng hơn một chút khi nghe điều đó. “Đừng nói đến cái tên đó, thưa hiệp sĩ. Đừng để ông ta để mắt tới chúng ta. Ông ta không bảo vệ ai cả, tôi thề như vậy. Ông ta là kẻ thù của sự sống. Chính những ngọn lửa đã che chở cho chúng ta, đúng như ngài vừa nói. Lửa. Món quà rực rỡ của Thần Ánh Sáng...”

“Cứ việc nghĩ theo ý cô.”

“Theo ý của Thần Ánh Sáng thì đúng

hơn.”

Davos cảm nhận được gió đang chuyển hướng khi nhìn những chuyển động của cánh buồm đen. Ông vớ lấy dây buồm. “Giúp tôi hạ buồm xuống. Tôi sẽ chèo thuyền quăng đường còn lại.”

Họ cùng nhau hạ buồm trong khi con thuyền chòng chành dưới chân. Thả những mái chèo xuống mặt nước đen bập bênh, Davos hỏi, “Ai chèo thuyền đưa cô tới chỗ Renly?”

“Không cần ai cả,” cô ta nói. “Hắn ta không có người bảo vệ. Nhưng ở đây... Storm’s End này là một nơi cổ kính. Ở

đây có những bùa chú được kết trên đá. Những bức tường đen mà không một cái bóng nào có thể vượt qua - cổ kính, bị lãng quên, nhưng vẫn còn nguyên vẹn.

“Cái bóng?” Davos thấy ngứa râm ran trên da. “Một cái bóng là thứ thuộc về bóng tối.”

“Ngài còn ngây thơ hơn cả một đứa trẻ, ngài hiệp sĩ ạ. Trong bóng đêm không bao giờ có những cái bóng. Những cái bóng là đầy tớ của ánh sáng, là con của lửa. Những ngọn lửa sáng nhất tạo ra những cái bóng đen nhất.”

Nhiều ngày, Davos bảo cô ta im lặng. Họ

đang tiến sát bờ, và tiếng nói có thể vọng vào trong. Âm thanh nho nhỏ phát ra từ mái chèo của Davos chìm ngấm trong tiếng sóng biển nhịp nhàng. Lâu đài Storm's End phía biển nằm trên một vách đá màu trắng xám, những tảng đá phân nghiêng nghiêng tạo thành cái dốc cao gấp rưỡi bức tường thành vĩ đại. Trên vách đá là hình một cái miệng há ngoác ra, và Davos chèo thuyền về phía đó giống như mười sáu năm về trước. Đường hầm dẫn vào một chiếc hang lớn bên dưới tòa lâu đài, nơi các lãnh chúa trên đảo xưa kia dùng làm chỗ đậu thuyền.

Con đường chỉ có thể đi được khi thủy

triều lên, và cũng rất nguy hiểm, nhưng kỹ năng của một tên buôn lậu vẫn chưa rời bỏ ông. Davos khéo kéo di chuyển giữa những tảng đá lởm chởm cho đến khi cửa động hiện ra phía trước. Ông để cho sóng biển đẩy họ vào trong. Sóng biển vỗ xung quanh, xô vào thuyền từ các hướng và làm họ ướt sũng. Một tảng đá thò ra một nửa lù lù trong bóng tối, gầm gừ tung bọt, và Davos dùng một mái chèo đẩy để khỏi đâm vào đá.

Cuối cùng họ cũng vượt qua, chìm trong bóng tối, và mặt ước êm ả trở lại.

Con thuyền nhỏ chậm lại và xoáy tròn. Tiếng thở của họ vang lên khi những âm

thanh bao quanh họ gần như tĩnh lặng. Davos không nghĩ bên trong lại tối thế này. Lần trước, những ngọn đuốc được đốt dọc đường hầm, và ánh mắt của những đang người chết đói thì hau háu nhìn qua những cái lỗ trên trần. Chiếc khung lưới sắt ở đâu đó đằng trước, ông nhớ như vậy. Davos dùng tay chèo cho thuyền chậm lại, rồi lại để thuyền trôi chậm chạp.

“Đây là chỗ gần nhất tôi có thể vào, trừ khi cô có người ở trong mở cổng cho chúng ta.” Tiếng thì thầm của ông hòa cùng với tiếng sóng vỗ nhẹ như một đàn chuột chạy nhẹ nhàng trên những cái chân nhỏ xíu.

“Chúng ta đã vào bên trong thành chưa?”

“Rồi. Bên dưới. Nhưng chúng ta không thể đi xa hơn được. Chiếc khung lưới sắt chặn cả dưới này nữa. Những thanh sắt đan dày đến nỗi một đứa trẻ cũng không thể lọt vào được.”

Không có câu trả lời mà chỉ có tiếng sột soạt vang lên. Rồi một ngọn lửa bùng sáng giữa màn đêm.

Davos giơ một tay lên che mắt, và hơi thở của ông như nghẹn lại nơi cổ họng. Melisandre đã vứt bỏ mũ trùm đầu và tấm áo choàng ngọt ngào. Bên trong, cô ta

không mặc gì cả, chiếc bụng bầu căng tròn và cặp vú căng cứng nặng nề. Bụng cô ta phình ra đến mức tưởng chừng như sắp sửa nổ tung. “*Các vị thần hãy bảo vệ chúng con,*” ông lầm bầm, và nghe thấy tiếng cười của Melisandre sâu trong cổ họng. Mắt cô ta nóng như than, và mồ hôi toát ra trên da cô ta dường như tỏa ánh hào quang. Melisandre phát sáng.

Cô ta hôn hên ngời sụp xuống và dặng hai chân. Máu chảy ra trên đùi cô ta, một màu đen như mực. Tiếng thét của cô ta có thể là đau đớn, có thể là hạnh phúc, hoặc là cả hai. Và Davos nhìn thấy đầu của đứa trẻ thò ra khỏi cô ta. Hai cánh tay quằn quại, những ngón tay màu đen

cuộn quanh đui Melisandre và đẩy mạnh, cho đến khi cái bóng chui ra hết và trở nên cao lớn hơn cả Davos, cao chạm nóc hầm, và chót vót trên thuyền. Ông chỉ được nhìn nó trong tích tắc trước khi cái bóng lẩn mất, chui qua những thanh chắn của chiếc khung lưới sắt và lướt đi trên mặt nước. Nhưng như vậy cũng đã đủ.

Ông biết cái bóng đó. Và biết ai là người tạo ra nó.

JON

Tiếng tù và như trôi trong đêm đen. Jon nâng mình lên bằng cùi chỏ, theo thói quen tay với lấy thanh Móng Dài khi cả trại bắt đầu huyền não. *Có lẽ tù và đã đánh thức mọi người dậy*, Jon nghĩ.

Nốt trầm của tiếng tù và vẫn còn ngân dài như thúc giục. Lính canh vẫn đứng quanh bức tường tròn trang nghiêm, thở ra khói và đều quay mặt về hướng tây. Tiếng bắt đầu nhỏ dần, ngay cả gió cũng không còn thổi nữa. Mọi người bò ra từ trong chăn, với lấy cây thương và đai đeo kiếm, di chuyển lặng lẽ và nghe

ngóng. Một con ngựa hí lên liền bị bịt mồm lại. Trong một tích tắc dường như cả khu rừng đang nín thở. Các anh em trong Đội Tuần Đêm chờ đợi một hồi tù và tiếp theo, và cầu mong họ sẽ không phải nghe thấy nó.

Khi sự im lặng đã kéo dài quá sức chịu đựng, mọi người cuối cùng cũng an tâm rằng sẽ không có thêm tiếng tù và nào nữa, họ mới dám bẽn lễn cười với nhau, như thể để phủ nhận rằng họ vừa lo lắng. Jon Snow vút thêm vài que củi vào đám lửa, đeo đai kiếm lên, xỏ ủng, giữ đất và sương trên chiếc áo choàng, rồi buộc nó lên vai. Ngọn lửa cháy bùng bên cạnh Jon, ánh lửa ấm áp phủ lên khuôn mặt khi

cậu mặc quần áo. Cậu có thể nghe được tiếng vị tướng chỉ huy đi lại trong lều.

Sau một hồi, Mormont vén cửa lều lên. “Chỉ có một hồi thôi à?” Trên vai ông, con quạ yên lặng với dáng vẻ đau khổ tội nghiệp.

“Chỉ một thôi, thưa ngài,” Jon trả lời. “Các anh em trở về.”

Mormont bước tới gần đám lửa. “Là gã Cụt Tay. Về quá trễ rồi.” Mỗi ngày đợi chờ là một ngày ông trở nên bồn chồn; nếu phải đợi chờ lâu hơn nữa có lẽ ông sẽ phát điên lên mất. “Nhớ chuẩn bị đồ ăn nóng cho họ và cỏ khô cho lũ ngựa. Ta

sẽ gặp Qhorin ngay lập tức.”

“Đề cháu gọi ông ấy, thưa ngài.” Những người đến từ Tháp Đêm đã được chờ đợi từ nhiều ngày nay. Khi họ không xuất hiện, các anh em bắt đầu lo lắng. Jon nghe thấy những tiếng lầm rầm buồn bã quanh đồng lửa, và không chỉ là tiếng của Edd U Sầu. Ser Ottyn Wythers muốn quay về Hắc Thành càng sớm càng tốt. Ser Mallador Locke muốn tiến thẳng tới Tháp Đêm, với hy vọng sẽ thấy dấu vết của Qhorin và tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra với ông ấy. Còn Thoren Smallwood muốn đi sâu nữa vào trong dãy núi. “Mance Rayder biết hẳn sẽ phải chiến đấu với Đội Tuần Đêm,” Thoren

nói, “nhưng hắ¹n sẽ không nghĩ chúng ta đi về phía bắc xa thế này. Nếu đi ngược dòng Milkwater, chúng ta có thể đánh úp hắ¹n và đập tan đạo quân của hắ¹n trước khi hắ¹n kịp phát hiện ra.”

“Nhưng bọn chúng sẽ rất đông,” Ser Ottyn phản đối. “Craster nói hắ¹n đang tập hợp một đạo quân rất lớn với hàng ngàn người. Nếu không có Qhorin, chúng ta chỉ có hai trăm người thôi.”

“Cứ để hai trăm con sói đối đầu với mười ngàn con cừu, xem chuyện gì xảy ra,” Smallwood tự tin quả quyết.

“Giữa những con cừu đó còn có những

con dê, Thoren,” Jarman Buckwell cảnh báo. “Ày, mà có khi còn có cả sư tử nữa. Giáp Xương, Harma Đầu Chó, Alfyn Kẻ Giết Quạ...”

“Tôi cũng hiểu rõ chúng như cậu, Buckwell,” Thoren Smallwood đáp lại. “Và tôi muốn lấy đầu chúng. Tất cả bọn chúng. Một lũ *du mục*, chẳng đáng được gọi là chiến binh. Chỉ có vài tên anh hùng say rượu, giữa một đám phụ nữ, trẻ em và nô lệ. Chúng ta sẽ cho chúng trở về những cái ổ dơ dáy của bọn chúng.”

Họ đã tranh luận rất nhiều giờ, nhưng chẳng đồng ý với nhau được điều gì. Gấu Già quá cứng đầu để rút lui, nhưng ông

cũng không cho quân cắm đầu đi dọc bờ sông Milkwater để tham chiến. Cuối cùng chẳng có quyết định nào được đưa ra ngoài việc chờ đợi thêm vài ngày để các anh em trở về từ Tháp Đêm, và nếu họ không xuất hiện thì mọi người sẽ bàn bạc một lần nữa.

Giờ thì họ đã trở về, và điều đó có nghĩa là họ phải nhanh chóng ra quyết định. Ít nhất thì Jon cũng rất mừng vì điều đó. Nếu họ phải chiến đấu với Mance Rayder thì hãy để cuộc chiến diễn ra càng sớm càng tốt.

Cậu tìm thấy Edd U Sầu bên ngọn lửa, phàn nàn rằng anh ta khó ngủ khi mọi

người cứ nói về những hời tù và nổi lên trong rừng. Nhân tiện Jon báo cho anh ta một tin khác để phân nản luôn một thể. Họ cùng đánh thức Hake, kẻ luôn mồm nguyên rủa khi nhận lệnh của tướng chỉ huy, nhưng vẫn đứng dậy và nhanh chóng cùng hàng chục anh em khác cắt rau củ nấu súp.

Sam hỏn hển bước tới khi Jon đi ngang qua trại. Dưới chiếc mũ trùm màu đen, khuôn mặt cậu ta tái xanh và tròn vành vạnh như mặt trăng. “Mình nghe thấy tiếng tù và. Chú của cậu trở về rồi à?”

“Là các anh em trở về từ Tháp Đêm.”
Càng ngày niềm hy vọng Benjen Stark

trở về an toàn càng mong manh. Chiếc áo choàng cậu tìm được bên dưới núi Năm Đám rất có thể là của ông ấy hoặc một người khác trong nhóm, ngay cả Gấu Già cũng đồng ý điều đó, nhưng lý do tại sao họ lại dùng nó gói một bọc đá rỗng và chôn ở đó thì không ai đoán được. “Sam, mình phải đi rồi.”

Ở bức tường hình tròn, cậu thấy các lính gác đã bỏ bớt các que nhọn cắm trên nền đất gần như đóng băng để tạo một lối ra vào. Không lâu sau đó, các anh em áo đen trở về từ Tháp Đêm bắt đầu phi ngựa lên sườn đồi. Tất cả đều mặc đồ da và lông, dây đó có những mảnh giáp bằng thép hoặc đồng; những bộ râu xồm xòa

phủ lên những khuôn mặt hốc hác, và trông họ cũng gầy còm như những con ngựa của họ vậy. Jon ngạc nhiên vì một số người trong đoàn còn cười chung ngựa. Khi nhìn kỹ hơn cậu mới thấy rõ nhiều người trong số họ bị thương. *Hẳn họ đã gặp sự cố trên đường.*

Jon nhận ra Qhorin Cụt Tay ngay lập tức, dù cậu chưa bao giờ gặp ông. Người lính biệt kích to lớn gầy như đã trở thành một truyền thuyết đối với anh em Đội Tuần Đêm - một người nói năng chậm chạp nhưng hành động nhạy bén, cao mảnh khảnh như một cây thương, tay chân dài ngoằng, và vẻ mặt nghiêm nghị. Không giống như đám lính của mình, ông cạo

râu sạch sẽ. Mái tóc được bện thành lọn to lấm tấm sương muối rủ xuống bên dưới chiếc mũ, và những trang phục đen ông mặc đã bạc đến mức nó chuyển sang màu xám. Trên bàn tay nắm dây cương chỉ còn lại ngón trỏ và ngón cái, những ngón còn lại đã bị chặt đứt khi ông đỡ lưỡi rìu của một du mục, để lưỡi rìu không bổ sọ ông làm đôi. Mọi người nói rằng ông đã đâm thẳng vào mặt tên du mục bằng bàn tay thương tật của mình khiến máu bắn tóe lên mắt hắn. Nhân lúc hắn còn mờ mắt, Qhorin ra đòn kết liễu. Kể từ ngày đó, bọn du mục bên ngoài Tường Thành đã biết không kẻ thù nào kiên định bằng ông.

Jon chào đón họ. “Tướng chỉ huy Mormont muốn gặp ngài ngay lập tức. Tôi sẽ dẫn ngài đến lều của ông ấy.”

Qhorin nhảy xuống ngựa. “Người của ta đang rất đói, và những con ngựa của ta cũng cần được chăm sóc.”

“Tất cả bọn họ sẽ được chăm sóc thừa ngài.”

Người lính biệt kích già đưa ngựa cho một người trong đoàn rồi đi theo Jon. “Cậu là Jon Snow? Cậu trông rất giống cha.”

“Ngài biết ông ấy sao, thừa lãnh chúa?”

“Ta không phải lãnh chúa. Chỉ là một anh em trong Đội Tuần Đêm thôi. Đúng là ta biết Lãnh chúa Eddard. Và cả cha ông ấy nữa.”

Jon phải bước thật nhanh để theo kịp những sải chân dài của Qhorin. “Lãnh chúa Rickard chết trước khi tôi ra đời.”

“Ông ấy là một người bạn của Đội Tuần Đêm.” Qhorin liếc nhìn phía sau. “Nghe nói cậu có một con sói tuyệt.”

“Bóng Ma sẽ quay về khi trời sáng. Ban đêm nó đi săn.”

Họ tìm thấy Edd U Sầu đang rán thịt muối và luộc một tá trứng trong nồi trên bếp lửa của Gấu Già. Mormont ngồi trên chiếc ghế bằng gỗ và da. “Ta đã bắt đầu lo cho ông. Ông có gặp vấn đề gì trên đường không?”

“Chúng tôi chạm trán với Alfyn Kẻ Giết Quạ. Mance đã cử hãn đi trinh thám Tường Thành, và chúng tôi tình cờ gặp hãn trên đường trở về.” Qhorin tháo chiếc mũ ra. “Alfyn sẽ không quấy rối vương quốc của chúng ta được nữa, nhưng một số người đi cùng hãn đã trốn thoát. Chúng tôi đã truy sát bọn chúng hết sức có thể, nhưng có lẽ bọn chúng đã rút lui vào trong núi.”

“Và chúng ta phải đổi bao nhiêu?”

“Bốn người anh em bị giết. Hơn một chục người bị thương. Thương vong bằng một phần ba kẻ địch. Ngoài ra chúng ta còn bắt được tù binh. Một tên chết ngay vì vết thương quá nặng, nhưng tên còn lại sống đủ lâu để chúng tôi hỏi cung.”

“Tốt nhất chúng ta hãy nói chuyện này trong lều. Jon sẽ rót cho ông một cốc bia. Hay là ông muốn uống rượu cay nóng?”

“Nước lọc là đủ rồi. Một quả trứng và một chút thịt nữa nhé.”

“Được thôi.” Mormont mở cửa trại và Qhorin Cụt Tay cúi đầu bước vào.

Edd đứng cạnh chiếc nồi và chảo trứng với một cái muỗng. “Tôi thật ghen tị với những quả trứng này,” anh ta nói. “giờ tôi chỉ muốn nhảy vào nước nóng. Nếu cái nồi to hơn, có lẽ tôi đã nhảy vào rồi. Dù tôi thích rượu hơn là nước. Có những cách chết còn kinh khủng hơn là được chết trong ấm áp và say xỉn. Tôi biết một người anh em đã tự dìm chết mình trong rượu. Nhưng đó là thứ rượu rất tồi, và xác của anh ta chẳng làm cho nó ngon hơn tẹo nào.”

“Anh *uống* chỗ rượu đó sao?”

“Thật kinh khủng khi phát hiện ra một người anh em qua đời. Nếu là tôi thì cậu cũng sẽ cần một cốc rượu, Lãnh chúa Snow.” Edd khuấy chiếc nồi và cho thêm một nhúm hạt nhục đậu khấu vào.

Sốt ruột, Jon tới khơi ngọn lửa bằng một cái que. Cậu có thể nghe thấy giọng Gấu Già ở trong lều, thỉnh thoảng là tiếng con quạ xen vào quang quác, cùng với giọng ôn tồn hơn của Qhorin Cụt Tay, nhưng cậu không thể đoán được họ đang nói gì. *Alfyn Kẻ Giết Quạ đã chết, đó là tin tốt.* Hắn là một trong những tên khát máu nhất trong đội quân của bọn du mục, và hắn có cái tên đó vì đã giết rất nhiều anh em

áo đen. *Vậy tại sao Qhorin lại tỏ vẻ nghiêm trọng với một chiến thắng như thế?*

Jon đã hy vọng rằng việc các anh em trở về từ Tháp Đêm có thể vực dậy tinh thần của cả trại. Đêm qua, khi đi tiểu về, anh đã nghe thấy vài người thăm thì quanh đồng lửa tàn. Jon dừng lại lắng nghe khi thấy Chett lẩm bẩm rằng đáng lẽ họ nên quay lại từ lâu. “Lão lính biệt kích già thật ngoan cố,” họ nói. “Chúng ta sẽ chẳng tìm thấy gì ngoài việc tự đào mồ chôn mình trong núi.”

“Dãy Frostfangs có người khổng lồ, lũ biến hình, và những thứ còn khủng khiếp

hơn,” Lark đến từ Quần Đảo Sisters nói.

“Tôi thề sẽ không đến đó.”

“Gấu Già đâu có cho anh lựa chọn.”

“Có thể chúng ta sẽ không cho ông ta quyền đó,” Chett nói.

Lúc này, một con chó của hãn góc đầu lên gầm gừ, và cậu phải chuồn đi thật nhanh trước khi bọn họ nhìn thấy. *Mình đâu có định nghe lỏm họ*, Jon nghĩ. Cậu định nói chuyện này với Mormont, nhưng cậu không thể ra mặt tố cáo các anh em của mình như vậy được, ngay cả khi đó là Chett hay gã người Sisters kia. *Đó chỉ*

là một câu chuyện phiếm, câu tự nhủ. Chỉ là họ thấy lạnh và sợ hãi, giống như tất cả mọi người. Việc đợi chờ ở đây trên một đỉnh núi sỏi đá giữa rừng thật mệt mỏi. Mỗi đêm họ lại tự hỏi bình minh sẽ đem gì đến cho họ. Những kẻ thù giấu mặt luôn là nỗi sợ hãi lớn nhất.

Jon rút con dao mới ra khỏi bao và ngắm nhìn ngọn lửa phản chiếu trên kính đen bóng loáng. Cậu đã tự trang trí chuôi dao bằng gỗ, và sẽ bện sợi gai dầu xung quanh nó để làm cán cầm. Tuy xấu xí nhưng nó rất có ích. Edd U Sầu cho rằng những con dao bằng đá sẽ có ích chẳng khác gì những núm trên tấm che ngực của

một hiệp sĩ! Nhưng Jon không nghĩ vậy. Lưỡi gươm bằng đá rỗng sắc hơn thép, nhưng giòn và dễ vỡ hơn.

Phải có lý do gì người ta mới chôn nó.

Cậu cũng làm cho Grenn một con dao, và một con nĩa cho tướng chỉ huy. Chiếc tù và chiến cậu đưa cho Sam. Nhìn gần, chiếc tù và đã bị nứt và thậm chí sau khi rửa hết bùn đất, cậu còn không thể thổi cho nó kêu. Mép của nó cũng bị mẻ, nhưng Sam thích đồ cổ, dù là những thứ cũ kỹ vô dụng. “Cậu dùng nó làm một cái cốc sừng ấy,” Jon nói, “và mỗi lần uống

nước, cậu sẽ nhớ mình đã đi tuần bên ngoài Tường Thành, tới tận Năm Đám Của Tiên Nhân như thế nào.” Cậu cũng cho Sam một mũi giáo và một tá mũi tên, và chia những thứ còn lại cho bạn bè để lấy may.

Gấu Già có vẻ rất hài lòng về con dao, nhưng ông ấy vẫn thích con dao bằng thép dắt ở hông hơn, Jon nhận thấy như vậy. Mormont không thể trả lời ai đã chôn chiếc áo choàng và điều đó có ý nghĩa như thế nào. Có lẽ Qhorin sẽ biết. Cụt Tay đã đi rất sâu vào vùng đất của du mục hơn bất cứ người sống nào.

“Cậu sẽ bùng lên hay là tôi nhỉ?”

Jon cho dao vào bao. “Đề tôi.” Cậu muốn nghe xem họ đang nói gì.

Edd cắt ba khoanh dày từ chiếc bánh mì cũ và đặt chúng trong một chiếc đĩa gỗ, phủ thịt muối, nước sốt, và thêm một bát đầy trứng luộc. Jon một tay cầm đĩa một tay cầm bát và quay vào trong lều của tướng chỉ huy. Qhorin đang ngồi bắt chéo chân trên sàn, lưng ông thẳng như một thanh giáo. Ánh nến lập lòe hai gò má bằng phẳng của ông khi ông nói. “...Giáp Xương, gã Khóc Lóc, và những tên chỉ huy lớn nhỏ khác,” ông nói. “Chúng cũng có người biến hình nữa, và ma mút, và chúng mạnh hơn nhiều so với tướng

tượng của chúng ta. Hấn tuyên bố như vậy. Tôi không dám thề đó là sự thật. Ebben nghĩ rằng hấn bịa đặt những câu chuyện như vậy để được sống lâu hơn một chút.”

“Dù đúng hay sai thì chúng ta cũng phải báo tin về Tường Thành,” Gấu Già nói khi Jon đặt chiếc đĩa ở giữa hai người. “Và cả nhà vua nữa.”

“Vua nào?”

“Tất cả bọn họ. Cả vua giả lẫn vua thật. Nếu bọn họ có thể tuyên bố thống lĩnh vương quốc thì hãy để họ bảo vệ nó.”

Cụt Tay bóc một quả trứng và đập nó vào thành bát. “Các vị vua đó sẽ làm những gì họ muốn,” ông vừa nói vừa bóc vỏ trứng. “Chắc chúng ta sẽ chẳng trông mong được gì vào họ đâu. Niềm hy vọng lớn nhất là Winterfell. Nhà Stark cần phải tập kết về phía bắc.”

“Chắc chắn rồi.” Gấu Già giở một tấm bản đồ, nhú mày quan sát, ném nó sang một bên, rồi mở một tấm bản đồ khác. Ông đang tính xem bọn chúng sẽ tấn công ở đâu, Jon có thể nhận thấy điều đó. Đội Tuần Đêm từng cai quản mười bảy tòa lâu đài dọc Tường Thành trải dài hàng trăm dặm, nhưng chúng bị bỏ hoang dần dần từng chiếc một khi đội quân áo đen

suy yếu dần. Giờ đây chỉ có ba tòa lâu đài được đóng quân, một sự thật mà Mance Rayder biết rõ chẳng kém gì họ. “Hy vọng rằng Ser Alliser Thorne sẽ tuyển được thêm quân từ Vương Đô. Nếu chúng ta cấp quân cho Greyguard từ Tháp Đêm và cho Long Barrow từ Trạm Đông...”

“Greyguard đã bị sập một phần lớn. Stonedoor sẽ tốt hơn, nếu được trang bị quân. Có thể là Icemark và Deep Lake nữa. Chúng ta sẽ ngày ngày tuần tra trên tường thành giữa các pháo đài.”

“Tuần tra, đúng vậy. Hai lần một ngày, nếu có thể. Riêng Tường Thành đã là một

chương ngại vật khó vượt qua rồi. Khi không được bảo vệ, Tường Thành không thể ngăn bọn chúng, nhưng có thể khiến bọn chúng chậm lại. Đạo quân càng lớn thì thời gian trì hoãn càng dài. Từ những ngôi làng trống chúng bỏ lại, ta đoán chúng sẽ đem theo cả phụ nữ, trẻ em, và vật nuôi nữa. Ông nhìn thấy một con dê leo thang bao giờ chưa? Đu dây thì sao? Chúng sẽ phải xây cầu thang, hoặc là một đoạn dốc lớn... việc này sẽ mất cả tháng trời là ít, thậm chí có thể lâu hơn. Mance biết cơ hội tốt nhất của hắn là đi qua bên dưới Tường Thành. Qua một cánh cổng, hoặc...”

“Một lỗ thủng.”

Mormont chột ngẩng đầu lên. “Sao cơ?”

“Chúng sẽ không trèo qua bức tường, cũng không định đào hang bên dưới nó, thừa lãnh chúa. Chúng định phá nó.”

“Tường Thành cao đến hơn hai trăm mét, và móng của nó dày đến nỗi phải mất một năm để một trăm người dùng rìu và hái để đào qua.”

“Ngay cả như vậy.”

Mormont vuốt râu và nhíu mày. “Bằng cách nào?”

“Còn cách nào được nữa? Ma thuật.” Qhorin cắn một nửa quả trứng. “Nếu không tại sao Mance lại chọn tập trung quân ở Frostfangs? Ở đó trống trải và khắc nghiệt, và sẽ phải hành quân rất lâu và mệt mỏi mới có thể tới Tường Thành.”

“Ta đã nghĩ hẳn chọn vùng núi đó để che giấu binh lực trước các lính biệt kích của ta.”

“Có thể,” Qhorin nói và ăn nốt quả trứng, “nhưng tôi nghĩ còn có lý do khác. Hẳn đang tìm một thứ gì đó ở những nơi cao và lạnh lẽo. Hẳn đang tìm một thứ hẳn cần.”

“Một thứ gì đó?” Con quạ của Mormont ngẩng đầu và kêu ré lên. Âm thanh vang lên sắc như dao trong căn lều chật hẹp.

“Một sức mạnh nào đó. Nhưng cụ thể là gì thì tù binh của chúng ta không nói. Có lẽ hắn đã bị hỏi cung nhiều quá, nên đã chết và đem theo rất nhiều điều chưa nói. Tôi không rõ hắn có biết hay không.”

Jon nghe thấy tiếng gió thổi bên ngoài. Nó tạo thành một âm thanh cao và mảnh như thể gió luồn qua bức tường đá hình tròn và giật những chiếc dây thừng buộc trại. Mormont đưa tay lên xoa miệng với vẻ trầm ngâm. “Một sức mạnh nào đó,”

ông nhắc lại. “Ta phải biết.”

“Vậy thì ngài phải cử quân do thám đi vào trong núi.”

“Ta không muốn mất thêm người nữa.”

“Chúng ta ở đây để chết. Chúng ta mặc áo choàng đen còn để làm gì khác, ngoại trừ hy sinh để bảo vệ vương quốc này? Tôi sẽ cử mười lăm người đi, chia thành ba nhóm, mỗi nhóm năm người. Một nhóm thăm dò bên dòng Milkwater, một nhóm thăm dò đèo Skirling, một nhóm leo lên Cầu Thang của Người Không Lỗ. Jarman Buckwell, Thoren Smallwood, và tôi sẽ chỉ huy. Để xem cái gì đang chờ

đợi chúng ta trong dãy núi đó.”

“Chờ đợi,” con quạ kêu lên. *“Chờ đợi.”*

Tướng chỉ huy Mormont thở dài thườn thượt. “Ta thấy không còn lựa chọn nào khác nữa,” ông thừa nhận, “nhưng nếu các người không trở lại...”

“Sẽ có ai đó quay trở về từ Frostfangs, thừa lãnh chúa,” người lính biệt kích nói. “Nếu là chúng tôi thì mọi việc tốt đẹp. Còn nếu không, thì đó là Mance Rayder, và ngài chặn ngay con đường hắn đi qua. Hắn không thể cứ đi về phía nam để ngài đuổi theo sau và quấy nhiễu hậu phương của hắn. Hắn phải tấn công. Đây là một

cứ điềm mạnh.”

“Không mạnh đến vậy,” Mormont nói.

“Vậy thì chắc là chúng ta đều chết. Cái chết của chúng ta sẽ kéo dài thời gian cho các anh em khác ở Tường Thành. Thời gian để tập trung quân cho các lâu đài và đóng mọi chiếc cổng lại, thời gian để kêu gọi các lãnh chúa và các vị vua giúp đỡ, thời gian để mài những chiếc rìu và sửa những chiếc nỏ. Cái chết của chúng ta sẽ xứng đáng.”

“*Chết*,” con quạ lẩm bẩm và dò dẫm bước trên vai Mormont. “*Chết, chết, chết, chết.*” Gấu Già ngồi yên lặng, như

thể sức nặng của những lời nói vừa rồi trở nên quá lớn đối với ông. Cuối cùng, ông nói, “Xin các vị thần tha thứ. Ông hãy chọn người đi.”

Qhorin Cụt Tay quay đầu. Ánh mắt ông ta chạm phải ánh mắt Jon, và họ nhìn nhau một lúc lâu. “Rất tốt. Tôi chọn Jon Snow.”

Mormont chớp mắt. “Nó mới chỉ là một cậu nhóc. Và cũng là cận vệ của ta. Cậu ta thậm chí không phải là một lính biệt kích.”

“Tollett cũng có thể chăm sóc cho ngài, thừa lãnh chúa.” Qhorin đưa bàn tay

thương tật chỉ còn lại hai ngón lên. “Các vị cự thần vẫn còn rất mạnh phía bên ngoài Tường Thành. Các vị thần của Tiên Nhân... và của Nhà Stark.”

Mormont nhìn Jon. “Cháu muốn thế nào?”

“Cháu sẽ đi,” cậu nói ngay lập tức.

Ông già mỉm cười buồn bã. “Vậy được.”

Trời bắt đầu sáng khi Jon bước ra khỏi lều bên cạnh Qhorin Cụt Tay. Gió rít xung quanh họ, làm những chiếc áo

choàng đen bay phần phật và thổi những tàn lửa đỏ bay ra từ đống lửa.

“Chúng ta sẽ đi vào buổi trưa,” người lính biệt kích nói với cậu. “Tốt nhất cậu hãy tìm con sói về đi.”

TYRION

“Thái hậu định đưa hoàng tử Tommen ra khỏi thành phố.” Họ cùng quỳ trong thánh đường tối lơ mờ và kín như bưng, xung quanh là bóng tối và những ngọn nến lập lòe, nhưng dù vậy, Lancel vẫn hạ giọng hết mức có thể. “Lãnh chúa Gyles sẽ đưa hoàng tử tới Rosby, và giấu hoàng tử ở đó dưới lốt một cậu bé phục vụ. Họ định nhuộm đen tóc cậu bé và nói với mọi người rằng đó là con của một hiệp sĩ tự do.”

“Chị ta sợ dân chúng? Hay là sợ ta?”

“Cả hai,” Lancel nói.

“À.” Tyrion chẳng biết tí gì về kế hoạch này. Hay là những con chim nhỏ của Varys lần đầu tiên thất bại? Ngay cả những con nhện cũng có lúc sơ suất, anh nghĩ... hay tên thái giám đang chơi một trò tinh vi và thâm hiểm hơn những gì anh biết? “Cảm ơn hiệp sĩ.”

“Ngài sẽ cho tôi ân huệ như tôi yêu cầu chứ?”

“Có thể.”

Lancel muốn được chỉ huy trong trận tiếp theo. Một cách tuyệt vời để chết trước

khi mọc đủ râu, nhưng những hiệp sĩ trẻ lại luôn tưởng mình là bất khả chiến bại.

Tyrion nán lại sau khi người em họ đã rời đi. Trước bàn thờ Thần Chiến Binh, anh dùng một cây nến để thắp sáng một cây khác. *Xin hãy bảo vệ thằng em họ ta, vị thần chết tiệt, thằng nhóc cũng là chiến binh đấy.* Anh châm một cây nến nữa trước Kẻ Lạ Mặt để cầu nguyện cho chính mình.

Đêm đó, khi Tháp Đỏ chìm trong bóng tối, Bronn tới và thấy anh đang niêm phong một lá thư. “Dem cái này tới cho Ser Jacelyn Bywater.” Người lùn nhỏ một giọt sáp bằng vàng nóng lên tấm giấy

da.

“Trong này nói gì?” Bronn không biết chữ, nên thường hỏi những câu xác xược.

“Rằng hấn hãy đưa năm mươi tay kiếm giỏi nhất đi trinh thám đường Hoa Hồng.” Tyrion chụp con dầu lên trên giọt sáp.

“Có vẻ Stannis sẽ hành quân trên vương lộ chứ.”

“Ồ, ta biết. Bảo Bywater đừng quan tâm gì đến nội dung trong bức thư, chỉ cần đưa người về phía bắc. Nhiệm vụ của hấn là đặt một cái bẫy trên đường Rosby.

Lãnh chúa Gyles sẽ lên đường trở về lâu đài trong một hai ngày tới với một tá kỵ binh hạng nặng, một số người phục vụ, và cháu trai ta. Hoàng tử Tommen có thể sẽ mặc trang phục của một người phục vụ.”

“Ngài muốn bắt cậu bé lại, đúng không?”

“Không, ta muốn đưa nó vào trong lâu đài.” Cho thằng bé tránh khỏi thành phố là một ý tưởng hay của chị gái anh, Tyrion nghĩ vậy. Ở Rosby, Tommen sẽ tránh xa được đám dân chúng, và việc cho thằng bé rời xa anh trai sẽ gây khó khăn cho Stannis; ngay cả khi Stannis chiếm được Vương Đô và giết chết

Joffrey thì hẳn vẫn phải đối đầu với một người Nhà Lannister nữa. “Lãnh chúa Gyles đã quá ốm yếu để có thể bỏ chạy, và quá nhút nhát để có thể chiến đấu. Hẳn sẽ lệnh cho người cai quản lâu đài mở cổng. Một khi đã vào được trong thành, Bywater sẽ trực xuất binh lính ở đó và bảo vệ Tommen an toàn. Hỏi hẳn xem có thích làm *Lãnh chúa* Bywater không nhé.”

“Lãnh chúa Bronn nghe hay hơn chứ. Tôi cũng có thể trông chừng cậu bé giúp ngài tốt không kém. Tôi sẽ dùng đưa nó trên đùi và hát ru cho nó nghe nếu được làm lãnh chúa.”

“Ta cần người ở đây,” Tyrion nói. *Và ta cũng không tin tưởng giao cháu trai cho người.* Nếu có chuyện gì không hay xảy ra với Joffrey, thì trọng trách kế vị Ngai Sắt của Nhà Lannister sẽ dồn lên đôi vai nhỏ bé của Tommen. Đội quân áo choàng vàng của Ser Jacelyn sẽ bảo vệ thằng bé; trong khi đám lính đánh thuê của Bronn nhiều khả năng sẽ bán nó cho kẻ địch.

“Vị lãnh chúa mới phải làm gì với ngài lãnh chúa cũ đây?”

“Làm gì cũng được, nhưng hãy nhớ cho ông ta ăn đầy đủ. Ta không muốn ông ta chết.” Tyrion tiến ra xa chiếc bàn. “Chị

ta sẽ cử một người trong đội Ngự Lâm Quân đi cùng hoàng tử.”

Bronn không hề tỏ ra lo lắng. “Chó Săn là con chó của Joffrey, hắn sẽ không chịu đi đâu. Đội quân áo choàng vàng của Tay Sắt cũng đủ để đối phó với những kẻ khác một cách dễ dàng rồi.”

“Nếu phải chém giết thì nói với Ser Jacelyn rằng ta không muốn chuyện đó diễn ra trước mặt Tommen.” Tyrion mặc một chiếc áo choàng nặng nề bằng len màu nâu. “Cháu trai ta có trái tim nhân hậu lắm.”

“Ngài có chắc nó là người Nhà Lannister

không?”

“Ta chẳng chắc chắn vào điều gì cả, trừ mùa đông và những trận đánh,” anh nói. “Đi nào, ta sẽ đi nửa đường cùng với ngươi.”

“Tới chỗ Chataya?”

“Ngươi biết ta quá rõ rồi còn gì.”

Họ đi qua một cổng hậu ở Tường Thành phía bắc. Tyrion thúc ngựa và đi xuôi con đường mòn Shadowblack. Vài chiếc bóng lén lút lao vào bóng tối trong những

ngõ nhỏ khi nghe thấy tiếng vó ngựa nện trên nền sỏi, nhưng không ai dám lại gần họ. Hội đồng đã mở rộng luật giới nghiêm: hình phạt là cái chết cho kẻ nào còn ở trên đường sau khi hồi chuông báo trời tối vang lên. Phương pháp này đã mang lại một chút hòa bình ở Vương Đô, và số xác chết trong các con ngõ mỗi sáng sớm cũng giảm còn một phần tư. Tuy nhiên Varys nói mọi người nguyên rủa anh vì điều đó. *Đáng lẽ dân chúng nên cảm ơn ta vì họ vẫn còn được thở để mà nguyên rủa.* Hai người lính áo choàng vàng dừng mặt họ trên đường khi họ đang đi trên phố Coppersmith, nhưng khi nhận ra quân sư, chúng xin thứ lỗi và để họ tiếp tục đi. Bronn đi về hướng nam

đến Cổng Bùn và họ chia tay nhau.

Tyrion tới chỗ Chataya, nhưng bỗng nhiên anh thấy nóng ruột. Anh quay lại nhìn đường phố phía sau. Không có dấu hiệu bị theo dõi. Mọi cửa sổ đều tối tăm hoặc đã được đóng chặt. Anh chẳng nghe thấy gì ngoài tiếng gió hun hút trong những con ngõ nhỏ. *Nếu Cersei cho gã nào đó theo bắt ta đêm nay thì chắc hẳn phải được nguy trang thành một con chuột.* “Chết tiệt,” anh lầm bầm. Anh đã chán ngấy vì phải suốt ngày cẩn trọng rồi. Cho ngựa quay đầu, anh thúc ngựa phi nước đại. *Nếu có ai theo dõi ta, hãy để xem chúng cười ngựa giỏi đến mức nào.* Anh phi như bay trên

những con đường ngập ánh trăng, tiếng vó ngựa lộc cộc trên nền sỏi, lao vào những ngõ hẹp như tên bắn và phi lên những con đường nhỏ ngoằn ngoèo. Anh đang lao đến với tình yêu.

Khi đến cổng ngôi nhà, anh nghe thấy tiếng nhạc du dương nhẹ nhẹ phát ra từ bên trong bức tường đá nhon. Một người Ibben dẫn anh vào trong. Tyrion đưa ngựa cho hấn và hỏi. “Ai vậy?” Những ô kính hình kim cương trên các cửa sổ của hành lang sáng rực với ánh sáng màu vàng, và anh có thể nghe thấy tiếng hát của một người đàn ông.

Gã người Ibben nhún vai. “Một ca sĩ béo

phê.”

Âm thanh to dần khi anh đi từ chuồng ngựa vào nhà. Tyrion chưa bao giờ thích ca sĩ, và anh ghét tên này hơn cả. Khi anh đẩy mở cánh cửa, gã đàn ông dừng lại. “Quân sư.” Hắn quỳ xuống, mái đầu hói trắng và bụng bự như một thùng bia. Hắn lẩm bẩm, “Vinh dự, vinh dự.”

“Lãnh chúa của em.” Shae mỉm cười khi nhìn thấy anh. Anh thích nụ cười đó, và cái cách nó nhanh chóng hiện lên trên khuôn mặt đẹp đẽ của nàng mà không cần suy tính. Nàng mặc đồ lụa màu tía, thắt lưng bằng một chiếc khăn vải bạc. Màu sắc làm tôn lên mái tóc đen và làn da

trắng của nàng.

“Cung của ta,” anh gọi. “Còn đây là ai vậy?”

Người ca sĩ ngược mắt nhìn lên. “Tôi là Symon Lưỡi Bạc, thừa lãnh chúa. Một nhạc công, một ca sĩ, một người kể chuyện...”

“Và một tên đại ngốc,” Tyrion kết thúc. “Người gọi ta là gì, khi ta bước vào?”

“Gọi? Tôi chỉ...” Chiếc lưỡi bạc của Symon dường như nặng trĩu như lưỡi chì. “Quân sư, tôi nói, thật vinh dự...”

“Một người khôn ngoan hơn sẽ giả vờ không nhận ra ta. Ta sẽ không bị lừa, nhưng lẽ ra người nên thử. Giờ ta phải làm gì với người đây? Người biết về Shae ngọt ngào của ta, người biết cô ấy ở đâu, và người biết ta tới đây nửa đêm một mình.”

“Tôi thề sẽ không nói cho ai biết...”

“Vậy hãy giao kèo điều đó. Chúc người ngủ ngon.”

Nói rồi Tyrion đưa Shae lên gác.

“Ca sĩ của em chắc sẽ chẳng bao giờ hát được nữa.” Shae nói đùa. “Ngài vừa làm

ông ta sợ mất cả giọng rồi.”

“Một chút sợ hãi sẽ giúp hấn lên được những nốt cao.”

Nàng đóng cửa phòng ngủ. “Ngài sẽ không làm gì hấn chứ?” Nàng đốt một cây nến thơm và quỳ xuống cởi giày cho anh. “Những bài hát của hấn khiến em vui những đêm chờ đợi mà ngài không đến.”

“Ước gì đêm nào ta cũng có thể đến,” Tyrion nói khi nàng xoa lên hai chân anh. “Hấn hát thế nào?”

“Không hay cũng chẳng dở.”

Tyrion cởi áo cô gái và vùi mặt vào ngực nàng. Với anh, lúc nào nàng cũng có mùi sạch sẽ, ngay cả trong một thành phố trụy lạc và bốc mùi như thế này. “Hãy giữ hần lại nếu nàng thích, nhưng phải kiểm soát hần. Ta không muốn hần lang thang vào thành phố và kể chuyện này trong các hàng ăn.”

“Hần sẽ không...” nàng nói.

Tyrion ghé miệng mình vào miệng Shae. Anh đã nói đủ nhiều rồi; anh cần sự đơn giản ngọt ngào của những khoái lạc mà anh tìm thấy giữa hai đùi Shae. Ít nhất thì ở đây có người cần anh, chào đón anh.

Xong xuôi, anh nhẹ nhàng rút cánh tay nơi Shae đang gói đầu, mặc bộ áo chùng vào và bước ra vườn. Một vầng trăng khuyết dát bạc lên tán lá của những cây ăn quả, chiếu sáng lên bề mặt những tảng đá bên hồ tắm. Tyrion ngồi bên bờ nước. Đâu đó ở bên phải, một con dế đang kêu rả rích, một âm thanh thân thuộc đến lạ kỳ. *Ở đây thật yên bình, anh nghĩ, nhưng liệu sẽ được bao lâu?*

Một mùi hôi thối ở đâu bay lại khiến anh phải quay đầu. Shae đang đứng ở cửa phía sau anh, trên người là chiếc váy màu bạc mà anh tặng. *Ta yêu những cô gái mặc đồ trắng như mùa đông, với*

ánh trắng sáng trên mái tóc. Đằng sau nàng là một người ăn mày, một tên béo tốt trong bộ quần áo bản thủ chấp vá, với đôi chân trần bám đầy đất cát. Chiếc bát được treo trên cổ hắn bằng một chiếc dây da, trong khi một tu sĩ sẽ đeo một viên pha lê ở đó. Mùi hôi thối bốc lên từ hắn có lẽ đến chuột cống cũng phải nôn ọe.

“Lãnh chúa Varys đến gặp ngài này,” Shae thông báo.

Gã ăn xin chớp mắt nhìn nàng với vẻ ngạc nhiên. Tyrion cười lớn. “Chắc chắn rồi. Sao nàng có thể phát hiện ra trong khi ta thì không nhỉ?”

Nàng nhún vai. “Vẫn là ông ấy thôi, chỉ có cách ăn mặc là khác.”

“Một diện mạo khác, một mùi hương khác và cách đi đứng cũng khác,” Tyrion nói. “Hầu hết đàn ông sẽ bị đánh lừa.”

“Và có thể là hầu hết phụ nữ. Nhưng gái điếm thì không. Gái điếm được học cách nhìn người chứ không phải nhìn quần áo, nếu không muốn bị giết chết trong một con ngõ vắng.”

Varys trông đau khổ, nhưng không phải vì những vảy ghẻ giả dưới chân. Tyrion cười khùng khục. “Shae, hãy đem cho

chúng ta một chút rượu được không?” Anh cần phải uống. Dù tên thái giám đến đây giữa đêm vì lý do gì thì đó cũng không phải là tin tốt.

“Tôi rất sợ phải nói cho ngài lý do tôi đến đây vào lúc này, thưa lãnh chúa,” Varys nói khi Shae đi khỏi. “Tôi đem đến những tin tức kinh khủng.”

“Ngài nên khoác một bộ lông màu đen ấy, Varys, ngài đúng là một diêm xúi quẩy, giống như một con quạ vậy.” Tyrion vung về đứng lên và hơi ngần ngại không muốn đưa ra câu hỏi tiếp theo. “Là Jaime à?” *Nếu chúng đã giết anh ấy thì không gì cứu được chúng*

*nữ*a.

“Không, thưa lãnh chúa, chuyện khác. Ser Cortnay Penrose chết rồi. Storm’s End đã mở cổng cho Stannis Baratheon.”

Tyrion bàng hoàng như người mất hồn. Khi Shae đem rượu trở lại, anh uống một hơi và quăng chiếc cốc vào góc tường. Cô gái giơ một tay để che những mảnh vỡ bắn lên, rượu chảy ra trên nền đá thành những vệt đen dài dưới ánh trăng. “Tên chết tiệt!” Tyrion nói.

Varys nhe hàm răng sâu cười. “Ai, thưa lãnh chúa? Ser Cortnay hay Lãnh chúa Stannis?”

“Cả hai người bọn chúng.” Storm’s End rất mạnh, nó có thể cố thủ tới nửa năm hoặc hơn thế nữa... đủ thời gian cho cha anh thanh toán xong Robb Stark. “Tại sao lại như vậy được?”

Varys liếc nhìn Shae. “Thưa lãnh chúa, chúng ta có nên làm phiền giấc ngủ của tiểu thư đáng yêu này bằng những câu chuyện máu me tàn khốc không?”

“Một tiểu thư có thể sợ hãi,” Shae nói, “nhưng tôi thì không.”

“Nàng nên lo sợ dần đi,” Tyrion nói. “Khi Storm’s End thất thủ, Stannis sẽ

nhANH chóng quay sang Vương Đô.” Anh thấy tiếc vì đã hất chỗ rượu còn lại đi. “Lãnh chúa Varys, chờ chúng ta một lát, ta sẽ quay lại lâu đài với ngài.”

“Tôi sẽ đợi ngoài chuồng ngựa.” Ông ta cúi chào và đi ra.

Tyrion kéo Shae xuống ngồi bên cạnh. “Ở đây nàng không còn an toàn nữa.”

“Em có các bức tường, và những lính gác của ngài nữa.”

“Chỉ là lính đánh thuê thôi,” Tyrion nói. “Chúng rất thích vàng của ta, nhưng liệu chúng có chết vì nó không? Còn những

bức tường này, một người có thể đứng trên vai người khác và trèo vào chỉ trong tích tắc. Một ngôi nhà gần giống như thế này đã bị đốt cháy trong cuộc bạo loạn. Chúng giết gã thợ vàng, chủ của ngôi nhà vì tội có cả một tủ thức ăn, giống như chúng đã xé xác Đại Tư Tế ra từng mảnh, hăm hiếp Lollys mấy chục lần, và đập vỡ sọ Ser Aron. Nàng nghĩ họ sẽ làm gì nếu bắt được cô gái của quân sư?”

“Ý ngài là con điểm của quân sư à?” Nàng nhìn anh với đôi mắt to tròn. “Nhưng em có thể trở thành vợ ngài, lãnh chúa của em. Em sẽ mặc những thứ đẹp đẽ mà ngài tặng, những bộ đồ bằng sa

tanh, gắm và kim tuyến, em sẽ đeo những trang sức của ngài và nắm tay ngài, ngồi bên cạnh ngài trong các bữa tiệc. Em có thể sinh cho ngài những đứa con trai, em biết em có thể... và em thề sẽ không làm ngài xấu hổ.”

Riêng tình yêu với nàng cũng đủ làm ta xấu hổ rồi. “Một giấc mơ ngọt ngào, Shae. Nhưng giờ hãy gạt nó qua một bên, ta xin nàng. Nó có thể chẳng bao giờ trở thành hiện thực.”

“Vì thái hậu sao? Em cũng không sợ bà ấy.”

“Nhưng ta thì có.”

“Vậy thì hãy giết bà ấy và kết thúc mọi chuyện. Dường như giữa hai người đâu có tình cảm ruột thịt nào.”

Tyrion thở dài. “Đó là chị của ta. Một người ra tay giết những người ruột thịt sẽ bị các vị thần và người đời mãi mãi nguyên rủa. Hơn nữa, dù ta và nàng nghĩ gì về Cersei, thì cha ta và anh trai ta cũng đều yêu quý chị ấy. Ta có thể đổi đầu với bất cứ ai trong Bảy Phụ Quốc, nhưng các vị thần lại không cho ta sức mạnh để đổi đầu với lưỡi kiếm của Jaime.”

“Sói Trẻ và Lãnh chúa Stannis cũng có

kiếm mà ngài có sợ họ đâu.”

Nàng thật ngốc nghếch quá, cục cưng ngọt ngào của ta. “Để chống lại họ, ta có tất cả sức mạnh của Nhà Lannister. Còn chống lại Jaime hay cha ta, ta chẳng có gì ngoài tấm lưng vạm vỡ và một đôi chân còi cọc.”

“Ngài có em.” Shae hôn anh, rồi vòng tay qua cổ Tyrion và cọ người vào người anh.

Nụ hôn khiến anh thêm muốn rạo rực như thường lệ, nhưng lần này Tyrion nhẹ nhàng gỡ cô ra. “Không phải bây giờ, cưng của ta. Ta phải... hừm, cứ coi như

đó là một kế hoạch đi. Ta nghĩ ta có thể đưa nàng về làm việc trong bếp của lâu đài.”

Mặt Shae nghiêm lại. “Trong bếp?”

“Đúng, ta sẽ nhờ Varys, không ai khôn ngoan hơn ông ta.”

Shae khúc khích. “Lãnh chúa của em, em sẽ hạ độc ngài. Tất cả những người từng ăn món em nấu đều khen em là một con điếm đảm đang.”

“Tháp Đỏ có đủ đầu bếp rồi. Đồ tể và thợ làm bánh nữa. Nàng sẽ phải đóng giả làm một người phụ bếp.”

“Cô hầu gái chuyên rửa chậu,” Shae nói, “trong bộ quần áo nâu bằng vải thô ngựa ngáy. Lãnh chúa của em muốn thấy em trong bộ dạng đó sao?”

“Lãnh chúa của nàng muốn thấy nàng sống,” Tyrion nói. “Nàng không thể rửa chậu với nhung lụa được.”

“Hay là lãnh chúa của em đã chán em rồi?” Nàng đưa tay xuống dưới thắt lưng anh và lần tìm của quý của anh. Chỉ cần vuốt ve hai lần là nó đã dựng đứng lên. “Cậu nhỏ vẫn cần em mà.” Cô gái cười lớn. “Chẳng lẽ ngài muốn làm tình với một cô hầu bếp sao? Ngài có thể rắc bột

mì lên người em, liếm nước thịt trên ngực em nếu ngài...”

“Dừng lại đi.” Hành động của Shae khiến anh nhớ tới Dancy, ả điếm đã cố gắng lừa anh để có được món tiền đặt cược. Anh giữ lấy tay Shae để nàng khỏi táy máy. “Bây giờ không phải lúc cho những trò đùa cợt trên giường, Shae. Mạng sống của nàng đang bị đe dọa.”

Nụ cười của cô gái biến mất. “Nếu em làm lãnh chúa không hài lòng thì em không cố ý đâu, chỉ là... sao ngài không thể cho em thêm lính gác?”

Tyrion thở dài thườn thượt. Anh tự nhủ

rằng *nàng còn rất trẻ*. Anh nắm lấy tay cô. “Những viên đá quý của nàng có thể thay thế được, những bộ cánh mới của nàng sẽ đẹp hơn trước gấp đôi. Đối với ta, nàng là thứ quý giá nhất bên trong những bức tường này. Tháp Đỏ cũng chẳng an toàn, nhưng còn hơn gấp vạn lần ở đây. Ta muốn nàng tới đó.”

“Ồ trong bếp.” Cô ỉu xiu nói. “Rửa những chiếc chậu.”

“Chỉ một thời gian ngắn thôi.”

“Cha em cũng bắt em làm hầu bếp,” cô cắn môi. “Và đó là lý do tại sao em bỏ đi.”

“Nàng nói với ta nàng bỏ chạy vì cha nàng bắt nàng làm điểm cơ mà.” Anh nhắc lại.

“Cả hai. Em không thích rửa chậu, cũng như không thích của quý của ông ta.” Cô lắc đầu. “Sao ngài không giữ em trong tháp của ngài? Một nửa số lãnh chúa trong triều đình đều có người làm âm giường mỗi đêm.”

“Ta bị cấm không được đưa nàng vào triều.”

“Vì người cha ngu ngốc của ngài sao?” Shae hờn dỗi. “Ngài đã đủ lớn để giữ bắt

cứ ả điếm nào ngài muốn. Hay ông ấy vẫn nghĩ ngài là một thằng nhóc không râu? Ông ấy có thể làm gì? Đánh đít ngài ư?”

Anh tát cô. Không quá phũ phàng nhưng cũng đủ mạnh. “Mẹ kiếp,” anh nói. “Đồ đàn bà chết tiệt. Người không được nói móc ta. Người không có quyền.”

Shae không nói gì một hồi lâu. Âm thanh duy nhất phát ra là tiếng đế kêu rả rích. “Em xin lỗi, lãnh chúa,” cuối cùng cô gái cũng lên tiếng bằng một giọng nặng nề. “Em không có ý hỗn xược.”

Và ta cũng không có ý đánh nàng. Ôi

các vị thần, có phải ta đang dần trở nên giống Cersei không? “Ta rất tiếc,” anh nói. “Cả hai đều có lỗi. Shae, nàng không hiểu đâu.” Những lời anh không định nói cứ thế tuôn ra khỏi miệng anh ào ạt. “Khi mười ba tuổi, ta cưới con gái của một chủ trại nhỏ. Ta tưởng như vậy. Ta đã mù quáng trong tình yêu với cô ta, và nghĩ rằng cô ta cũng như vậy đối với ta. Nhưng cha ta đã đập vào mặt ta bằng sự thật. Cô dâu của ta chỉ là một con điếm mà Jaime đã thuê để cho ta tập làm đàn ông.” Và ta đã tin tất cả mọi chuyện, ta thật ngu ngốc. “Để bài học thêm thấm thía, Lãnh chúa Tywin cho vợ ta vào trại lính để những tên lính gác dùng làm trò tiêu khiển, và bắt ta đứng

xem.” Sau đó ân ái với cô ta cuối cùng, sau khi tất cả những tên khác đã xong việc. Một lần cuối cùng, không còn chút tình yêu và dịu dàng nào nữa. “Như vậy để con nhớ cô ta thực sự là thế nào,” ông ấy nói vậy đấy. Đáng lẽ ta nên kháng lệnh ông ấy, nhưng cậu nhỏ của ta lại phản bội ta. Và ta đã làm theo lời sai khiến. “Sau khi xử xong cô ta, cha ta phá bỏ hôn ước. Hai chúng ta sẽ xem như chưa bao giờ có hôn ước nào cả, các tu sĩ nói như vậy.” Anh nắm lấy tay cô. “Xin nàng, đừng nói gì đến Tháp Quân Sư nữa. Nàng chỉ phải ở trong bếp một thời gian ngắn thôi. Khi chúng ta thanh toán xong Stannis, nàng sẽ có một ngôi nhà khác, và lựa là gấm vóc mềm

mại như bàn tay nàng vậy.”

Đôi mắt Shae mở to nhưng anh không thể đoán được trong đó ẩn chứa những gì. “Tay em sẽ chẳng thể mềm mại nếu em rửa bếp và bát đĩa cả ngày. Ngài vẫn muốn đôi tay đó chạm vào ngài khi chúng đỏ ửng, thô ráp và nứt nẻ vì nước nóng và thuốc tẩy chứ?”

“Hơn bao giờ hết,” anh nói. “Khi nhìn chúng, chúng sẽ nhắc cho ta nhớ nàng đã dũng cảm như thế nào.”

Anh không biết cô có tin lời anh hay không. Cô cụp mắt xuống. “Xin tuân lệnh lãnh chúa của em.”

Đêm nay cô đồng ý như vậy là quá đủ, Tyrion hiểu điều đó. Anh hôn lên má cô nơi anh vừa tát để xoa dịu. “Ta sẽ thăm nàng sau.”

Varys đang đợi anh ngoài chuồng ngựa như đã hứa. Con ngựa của ông ta có vẻ mắc bệnh đau khớp và tai hơi nghễnh ngãng. Tyrion leo lên ngựa; một tên lính đánh thuê ra mở cổng. Họ cùng cưỡi ngựa đi ra trong im lặng. *Sao ta lại kể cho nàng nghe về Tysha nhỉ, chẳng thể nào hiểu nổi.* Anh tự hỏi và bỗng nhiên lo sợ. Có một số bí mật không nên nói ra,

những nỗi xấu hổ mà một người đàn ông nên đem theo nó xuống mồ. Anh muốn điều gì từ cô đây? Tha thứ sao? Cách Shae nhìn anh, điều đó có ý nghĩa gì? Cô có ghét cái ý nghĩ phải cọ rửa xô chậu lắm không, hay là ghét lời thú tội của anh? *Làm sao ta có thể nói với nàng rằng ta vẫn nghĩ nàng sẽ yêu ta?* Một phần trong anh giằng xé vì điều đó, nhưng phần còn lại thì tự chế giễu: *thằng lùn ngu ngốc, ả điếm chỉ thích vàng và trang sức của mày thôi.*

Vết sẹo trên khuỷu tay anh lại nhức nhối, khó chịu mỗi lần con ngựa nện móng guốc xuống đường. Thỉnh thoảng, anh còn tưởng như nghe thấy tiếng xương cọ

vào nhau kêu ken kết bên trong. Có lẽ anh phải tìm đến một học sĩ để ông ta cho thuốc.... nhưng kể từ khi Pycelle lộ chân tướng, Tyrion Lannister mất hết niềm tin vào các học sĩ. Chỉ có các vị thần mới biết bọn họ đang có âm mưu gì, hay đã cho những thứ gì vào những loại thuốc của họ. “Varys,” anh nói. “Ta muốn đưa Shae vào lâu đài mà không để Cersei biết.” Anh kể ngắn gọn cho viên thái giám nghe về kế hoạch cho cô gái làm hầu bếp của mình.

Khi anh nói xong, viên thái giám cười khẽ. “Tất nhiên tôi sẽ làm theo lời lãnh chúa... nhưng tôi phải cảnh báo ngài rằng trong bếp cũng đầy tai mắt. Kể cả khi cô

gái không bị nghi ngờ gì thì cô ta cũng phải trả lời hàng ngàn câu hỏi: Cô ta sinh ra ở đâu? Cha mẹ là ai? Đến Vương Đô bằng cách nào? Sự thật không có chỗ ở đây, và vì vậy cô gái phải nói dối... nói dối, và nói dối.” Viên thái giám liếc nhìn Tyrion. “Và một cô hầu bếp xinh như vậy sẽ làm người khác nổi hứng và tò mò. Cô ta sẽ bị động chạm, câu véo, đánh yêu, và mơn trớn. Những cậu bé rửa chén khác sẽ bò dưới chân của cô ta buổi đêm. Một số đầu bếp cô đơn có thể muốn cưới cô ta làm vợ. Thợ làm bánh sẽ xoa ngực cô ta bằng bàn tay dính đầy bột mỳ.”

“Thà cô ấy bị trêu ghẹo còn hơn là bị

giết,” Tyrion nói.

Đi thêm một lúc, Varys nói, “Có thể có một cách khác. Cô hầu của con gái phu nhân Tanda vừa mắc tội ăn cắp nữ trang. Nếu tôi báo tin này cho phu nhân Tanda, bà ta sẽ buộc phải đuổi cô ta ngay lập tức. Và con gái bà ta sẽ cần một cô hầu mới.”

“Ta hiểu rồi.” Tyrion lập tức nhận ra việc này khá khả thi. Hầu phòng của một tiểu thư sẽ được ăn mặc đẹp hơn một hầu bếp, và có thể được đeo một hai trang sức nữa. Shae sẽ rất vui vì điều đó. Và Cersei luôn cho rằng phu nhân Tanda rất buồn tẻ và hay kích động, trong khi

Lollys là một cô gái ngu ngốc và chậm chạp, nên cô ta sẽ không thích giao du với họ.

“Lollys rụt rè và dễ tin người,” Varys nói. “Cô ta sẽ tin bất cứ câu chuyện nào của Shae. Kể từ khi bị đám dân đen hãm hiếp, cô ta rất sợ ra ngoài, nên sẽ không mấy ai nhìn thấy Shae đâu... mà lại đủ gần để phục vụ những khi ngài cần.”

“Tháp Quân Sư bị canh phòng cẩn mật, ngài cũng biết rõ đấy, Cersei chắc chắn sẽ tò mò khi thấy hầu gái của Lollys thường xuyên tới chỗ ta.”

“Tôi có thể đưa cô gái vào phòng ngủ

của ngài mà không ai nhìn thấy. Chỗ của Chataya không phải là nơi duy nhất có cánh cửa bí mật.”

“Một lối vào bí mật? Vào phòng của ta sao?” Tyrion cảm thấy khó chịu nhiều hơn là ngạc nhiên. Maegor Tàn Ác giết hết những người từng xây dựng tòa lâu đài này để làm gì, nếu không phải để bảo vệ những bí mật như thế? “Ừ, ta cũng đoán vậy. Ta sẽ tìm thấy cánh cửa đó ở đâu? Trong phòng khách? Phòng ngủ?”

“Bạn của tôi ơi, ngài đừng bắt tôi tiết lộ mọi bí mật nhỏ của tôi như vậy chứ?”

“Kể từ giờ hãy cứ nghĩ đó là những bí

mặt nhỏ của chúng ta đi, Varys.” Tyrion ngược nhìn viên thái giám trong bộ trang phục ăn mày bốc mùi. “Miễn là ngài ở phe ta...”

“Chẳng lẽ ngài nghi ngờ điều đó sao?”

“Tại sao phải thế, ta tin ngài hoàn toàn mà.” Một tràng cười vang lên, dội vào những cánh cửa sổ đóng chặt. “Thực sự ta tin ngài như chính anh em của mình. Giờ hãy nói xem Cortnay Penrose chết như thế nào.”

“Mọi người nói ông ta gieo mình từ trên tháp xuống.”

“Gieo mình xuống? Không, ta không tin!”

“Lính gác nói không nhìn thấy ai vào phòng ông ấy, và sau này cũng không tìm thấy người nào trong đó.”

“Vậy thì kẻ sát nhân đã vào từ trước đó và ẩn nấp dưới gầm giường,” Tyrion gợi ý, “hoặc hấn trèo vào từ trên mái bằng một sợi dây thừng. Hoặc những tên lính canh nói dối. Ai mà biết có khi chính bọn chúng làm điều đó?”

“Cũng có thể ngài đúng, thưa lãnh chúa.”

Thế nhưng giọng điệu tự mãn của ông ta lại không có ý như vậy. “Ngài không nghĩ

vậy sao? Vậy thì là lý do gì?”

Varys im lặng một hồi lâu. Âm thanh duy nhất vang lên là tiếng vó ngựa lộc cộc trên đường lát sỏi. Cuối cùng viên thái giám cũng hắng giọng. “Lãnh chúa, ngài có tin vào những sức mạnh cổ xưa không?”

“Ý ngài là ma thuật?” Tyrion nôn nóng hỏi. “Bùa máu, lời nguyền, thay đổi hình dạng, những thứ tương tự như vậy ấy à?” Anh khịt mũi. “Ngài định nói là Ser Cortnay chết vì ma thuật ư?”

“Ser Cortnay đã thách thức Lãnh chúa Stannis đấu tay đôi vào buổi sáng ông ta

chết. Tôi hỏi ngài, đó có phải là hành động của một người tuyệt vọng không? Còn bí ẩn xung quanh cái chết bất ngờ của Lãnh chúa Renly nữa chứ, mặc dù quân của hắn đã dàn hàng chuẩn bị quét sạch đạo quân của anh trai.” Viên thái giám dừng lại một chút. “Lãnh chúa, có lần ngài đã hỏi tôi trở thành thái giám như thế nào.”

“Ta nhớ rồi,” Tyrion nói. “Ngài đã không muốn nhắc đến chuyện đó.”

“Đúng vậy, nhưng...” Khoảng lặng lần này còn dài hơn lần trước, và khi Varys cất tiếng, giọng ông ta có vẻ gì khang khác. “Tôi lúc đó là một cậu bé mồ côi,

theo học việc trong một gánh xiếc lưu động. Ông chủ của chúng tôi có một con thuyền nhỏ và chúng tôi cho thuyền đi dọc bờ biển hẹp, biểu diễn ở tất cả các Thành Phố Tự Trị và nhiều lần ở Old Town và Vương Đô.

Cho đến một ngày tại Myr, một người đã đến gánh xiếc của chúng tôi. Sau buổi biểu diễn, hắn đề nghị với ông chủ sẽ mua tôi, và món hời quá lớn nên ông chủ tôi không thể chối từ. Tôi đã rất hoảng sợ. Tôi sợ hắn sẽ sử dụng tôi theo cách đàn ông sử dụng những cậu nhóc. Nhưng hóa ra cái hắn muốn ở tôi là cậu nhỏ của tôi. Hắn cho tôi uống một thứ thuốc, nó khiến tôi không còn sức để cử động hay

để nói, nhưng cảm giác của tôi thì vẫn còn nguyên vẹn. Với một lưỡi dao dài hình móc câu, hắn vừa cắt vừa cầu nguyện. Tôi quan sát hắn vớt cậu nhỏ của tôi vào đồng lửa. Ngọn lửa chuyển thành màu xanh, và tôi nghe thấy một giọng nói trả lời tiếng gọi của hắn, mặc dù tôi không hiểu họ nói gì.

Gã đàn ông đi mất khi đã xong việc với tôi. Khi đã giúp hắn hoàn thành mục đích, tôi không còn tác dụng gì nữa, vì vậy hắn đuổi tôi đi. Khi tôi hỏi hắn giờ tôi phải làm gì, hắn trả lời rằng tôi nên tự tử. Tuy nhiên, tôi đã cố sống để chứng minh điều ngược lại. Tôi ăn xin, trộm cắp, và bán những phần còn lại trên cơ

thể. Tôi nhanh chóng trở thành một tên trộm cừ khôi ở Myr, và khi lớn hơn một chút, tôi nhận ra rằng thông thường nội dung những bức thư của một người còn giá trị hơn những gì trong ví ông ta.

Vậy mà tôi vẫn mơ về cái đêm đó, lãnh chúa ạ. Không phải vì tên phù thủy, vì lưỡi dao của hắn, hay cảnh cậu nhỏ của tôi bị đốt và teo lại. Tôi mơ thấy giọng nói đó. Giọng nói từ trong ngọn lửa. Đó là một vị thần, một con quỷ, hay chỉ là trò bịp bợm của một pháp sư? Tôi không thể nói cho ngài, nhưng tôi biết tất cả những mảnh khoe đó. Tôi chỉ chắc chắn một điều rằng hắn đã gọi, và giọng nói đó trả lời, và kể từ ngày đó, tôi rất ghét

ma thuật và những người sử dụng nó. Nếu Lãnh chúa Stannis là người như vậy thì tôi muốn ông ta phải chết.”

Khi viên hoạn quan nói xong, họ cười ngửa đi trong im lặng một hồi lâu. Cuối cùng Tyrion lên tiếng, “Một câu chuyện đau lòng. Ta rất tiếc.”

Viên hoạn quan thở dài. “Ngài rất tiếc, nhưng ngài không tin tôi. Không, ngài không cần phải thương hại đâu. Tôi bị cho uống thuốc và đau đớn, nhưng chuyện đã xảy ra lâu lắm rồi, và ở tí tặn bên kia biển hẹp. Việc tôi mơ thấy giọng nói đó cũng đâu có gì kỳ lạ? Chính tôi cũng tự nhủ hàng ngàn lần như vậy.”

“Ta tin vào kiếm thép, tiền vàng, và trí thông minh của con người. Tyrion nói. “Và ta cũng tin rằng có những con rồng. Ta đã nhìn thấy đầu lâu của chúng.”

“Hy vọng đó sẽ là thứ kinh khủng nhất ngài từng thấy, thừa lãnh chúa.”

“Đồng ý.” Tyrion mỉm cười. “Còn về chuyện cái chết của Ser Cortnay, hừm, chúng ta đều biết Stannis thuê các con thuyền từ các Thành Phố Tự Trị. Có lẽ hắn mua cả một sát thủ chuyên nghiệp nữa.”

“Một sát thủ rất chuyên nghiệp.”

“Có những người như vậy đấy. Ta từng mơ một ngày nào đó đủ giàu có để thuê một sát thủ Vô Danh ám sát bà chị ngọt ngào của ta.”

“Dù Ser Cortnay chết như thế nào,” Varys nói, “thì ông ta cũng chết rồi, và lâu đài đã thất thủ. Stannis giờ hoàn toàn rảnh chân để hành quân.”

“Chúng ta có cơ hội thuyết phục người Dornish tiến xuống Marches không?” Tyrion hỏi.

“Chẳng có cách nào.”

“Tiếc thật. Nhưng ít nhất thì mỗi đe dọa cũng có thể khiến các lãnh chúa vùng Marches không dám rời lâu đài của họ. Có tin tức gì từ cha ta không?”

“Nếu Lãnh chúa Tywin đã thắng trận ở Red Fork, thì tôi vẫn chưa nhận được tin tức gì. Nếu không khẩn trương, rất có thể ông ấy sẽ bị kẹt giữa những kẻ thù. Nhà Oakheart và Nhà Rowan đã được cử lên phương bắc bên kia dòng Mander.”

“Cũng không có tin tức gì từ Ngón út sao?”

“Có lẽ ông ta chưa bao giờ tới Bitterbridge. Hoặc là ông ta đã chết ở đó

rồi. Lãnh chúa Tarly đã cướp được những kho lương của Renly và xử chém rất nhiều người; hầu hết là người Nhà Florent. Lãnh chúa Caswell thì tự kết liễu trong lâu đài của hắn.”

Tyrion ngửa cổ lên cười lớn.

Varys lúng túng thẳng cương ngựa.
“Thưa lãnh chúa?”

“Ngài không thấy khôì hài sao, Lãnh chúa Varys?” Tyrion chỉ tay vào những cánh cửa sổ chớp, nơi cả thành phố đang say ngủ. “Storm’s End đã thất thủ, và Stannis đang kéo quân tới đây với lửa, kiếm, và một thứ sức mạnh đen tối mà có

trời mới biết đó là gì. Vậy mà dân chúng được ai bảo vệ đây? Không phải Jaime, không phải Robert, Renly, Rhaegar, hay vị Hiệp Sĩ Hoa yêu quý của họ. Chỉ có ta, một kẻ họ luôn căm ghét.” Anh lại phá lên cười. “Người lùn, gã quân sư độc ác, con khỉ ác ma dị dạng. Chỉ có ta đứng trước họ trong thời khắc hỗn loạn này.”

CATELYN

“Hãy nói với cha rằng em đi để ông ấy tự hào về em.” Em trai bà leo lên ngựa, toàn thân được bọc trong bộ giáp xích sáng bóng và chiếc áo choàng có màu đỏ của bùn và màu xanh của nước. Một con cá hồi bằng bạc trang trí trên chòm của chiếc mũ lớn, và một con nĩa giống hệt được sơn trên chiếc khiên.

“Ông ấy luôn tự hào về cậu, Edmure. Và ông ấy cũng yêu quý cậu vô cùng. Hãy tin điều đó.”

“Em muốn cho ông ấy một lý do chính

đáng hơn, chứ không chỉ đơn thuần là tình máu mủ.” Anh quay ngựa và giơ một tay lên. Kèn trumpet thổi vang, trống bắt đầu đập rộn ràng, chiếc cầu kéo nhanh chóng được hạ xuống, và Ser Edmure Tully dẫn người của mình đi khỏi Riverrun với giáo mác giương cao và cờ hiệu bay phấp phới.

Chị có một đội quân còn lớn hơn cậu, em trai ạ, Catelyn thầm nghĩ khi nhìn họ ra đi. Một đội quân của nghi ngờ và sợ hãi.

Bên cạnh bà, nỗi đau khổ của Brienne lớn đến nỗi gần như bà có thể sờ thấy được. Catelyn đã cho người may quần áo

theo cỡ của cô gái, những bộ váy đẹp phù hợp với tuổi và giới tính của cô ta, nhưng cô gái vẫn thích mặc những bộ đồ thừa bằng giáp xích và da thuộc, một chiếc đai đeo kiếm được nịt chắc quanh hông. Chắc chắn cô gái sẽ hạnh phúc hơn khi được ra chiến trường với Edmure, nhưng ngay cả những tường thành vững chãi như ở Riverrun cũng vẫn cần những tay kiếm để bảo vệ. Em trai bà đã đem hết đi những người có khả năng chiến đấu và lợi qua khu nước cạn, để lại cho Ser Desmond Grell chỉ huy một đám quân gồm toàn những người bị thương, những ông già, những người ốm yếu, cùng một vài cận vệ và mấy cậu bé nông dân ngây ngô, thậm chí còn chưa đủ lớn.

Đám người đó sẽ bảo vệ tòa lâu đài đầy phụ nữ và trẻ em bên trong.

Khi người cuối cùng trong đội quân của Edmure đi qua dưới chiếc khung lưới sắt, Brienne cất tiếng hỏi, “Chúng ta sẽ làm gì bây giờ, thưa phu nhân?”

“Làm nghĩa vụ của chúng ta.” Mặt Catelyn hiện rõ vẻ u sầu khi bà đi dọc khoảnh sân. *Từ trước đến giờ ta luôn làm nghĩa vụ của mình*, bà nghĩ. Có lẽ đó là lý do tại sao cha bà luôn yêu quý bà nhất trong số các con. Hai người anh của bà đều qua đời khi còn rất nhỏ, vì vậy bà vừa là con gái, vừa là con trai của Lãnh chúa Hoster cho đến khi

Edmure ra đời. Sau đó mẹ bà qua đời, và cha bà nói rằng từ đó trở đi bà phải trở thành phu nhân của Riverrun nữa, và bà cũng nghe theo. Rồi khi Lãnh chúa Hoster hứa gả bà cho Brandon Stark, bà đã cảm ơn ông vì cho bà một cuộc hôn nhân tuyệt vời.

Ta đã trao tất cả tình cảm của mình cho Brandon, thậm chí không đoái hoài an ủi Petyr lấy một lần khi anh ta bị thương, cũng không chào tạm biệt khi cha đuổi anh ta đi. Và khi Brandon bị giết, cha nói ta phải lấy em trai của anh ta, ta cũng vui vẻ nhận lời, mặc dù chưa từng nhìn thấy mặt Ned cho đến ngày cưới. Ta đã cho người lạ mặt với

dáng vẻ nghiêm nghị này sự trinh trắng của mình, rồi tiễn anh ta ra chiến trường để phục vụ vị vua của anh ta, và còn đến với người phụ nữ mà sau này đã sinh cho anh ta một cậu con trai, bởi vì ta luôn làm tròn mọi nghĩa vụ.

Những bước chân dẫn bà tới thánh đường, một ngôi đền bảy cạnh dựng bằng đá sa thạch nằm giữa khu vườn của mẹ bà và ngập trong ánh mặt trời. Ngôi đền khá đông đúc khi bà bước vào; không chỉ riêng Catelyn muốn cầu nguyện. Bà quý trước phiến đá cẩm thạch được sơn hình Thần Chiến Binh và châm một ngọn nến cho Edmure, một cây nữa cho Robb đang ở phía bên kia dãy đồi. *Xin hãy đem*

bình an và chiến thắng đến cho họ, bà cầu nguyện, đem sự thanh thản tới cho linh hồn của những người đã chết, và an ủi những người còn lại trên dương gian.

Vị tu sĩ bước vào với lư hương và viên pha lê trong khi bà đang cầu nguyện, nên Catelyn nán lại một chút. Bà không biết vị tu sĩ này, một người đàn ông nghiêm nghị, trẻ gần bằng tuổi của Edmure. Anh ta làm việc rất tốt, giọng anh ta trầm ấm và dễ chịu khi hát bài ca ca ngợi Thất Diện Thần, nhưng Catelyn lại thấy nhớ giọng nói mỏng nhẹ và run rẩy của tu sĩ Osmynd đã qua đời từ lâu. Osmynd sẽ kiên nhẫn lắng nghe câu chuyện về những

điều bà đã thấy và cảm nhận được trong căn lều của Renly, và có thể ông ấy sẽ biết chuyện gì đã xảy ra, cho bà lời khuyên nên làm gì để xua đuổi những cái bóng vẫn lẩn khuất trong những giấc mơ của bà. *Osmynd, cha ta, chú Brynden, Maester Kym già nua, dường như họ luôn biết tất cả mọi chuyện, nhưng giờ chỉ có một mình ta, chỉ có ta, và hình như ta chẳng biết gì hết, ngay cả nghĩa vụ của mình. Làm sao ta có thể làm tròn nghĩa vụ trong khi ta còn không biết nó ở đâu?*

Đầu gối Catelyn tê dại vì phải quỳ một lúc lâu, vậy mà bà vẫn cảm thấy chẳng sáng suốt hơn được chút nào. Có lẽ tôi

nay bà sẽ vào rừng thiêng, và cầu nguyện với các vị thần của Ned nữa. Đó là những vị thần còn lâu đời hơn cả Thất Diện Thần ở đây.

Bên ngoài, bà nghe thấy một bài hát rất lạ. Rymund Thi Sĩ ngồi bên nhà ủ rượu giữa một vòng tròn khán giả, chất giọng trầm ấm của anh ta ngân lên khi cất lời ca về Lãnh chúa Deremond ở Bloody Meadow.

Và anh đứng đó với thanh kiếm trong tay,

thanh cuối cùng trong mười thanh kiếm của Darry...

Brienne dừng lại một lúc để lắng nghe, bờ vai rộng của cô ta khom xuống và đôi cánh tay to lớn khoanh trước ngực. Một đám các cậu nhóc rách rưới tả tơi kéo đến, kêu hét và đập nhau bằng những cây gậy. *Tại sao các cậu bé lại thích chơi trò chiến tranh thế nhỉ?* Catelyn tự hỏi không biết Rymund có phải là câu trả lời không. Người ca sĩ cất cao giọng ở gần cuối bài hát.

*Cỏ dưới chân anh đỏ,
cờ hiệu màu đỏ tươi,
hoàng hôn màu đỏ rực*

tắm anh trong ánh mặt trời.

“Tiến lên, tiến lên,” đại lãnh chúa hô to,

“thanh kiếm của ta vẫn chưa no.”

Và với tiếng hét đầy thịnh nộ,

họ bơi qua dòng suối nhỏ dễ dàng...

“Chiến đấu sẽ tốt hơn là chờ đợi như thế này,” Brienne nói. “Phu nhân sẽ không cảm thấy mình bất lực khi chiến đấu. Bà có một con ngựa và một thanh gươm, và đôi khi chỉ với một cây rìu. Khi bà được

trang bị giáp thì khó có ai có thể làm hại bà được.”

“Các hiệp sĩ thường chết trên chiến trường,” Catelyn nhắc nhở.

Brienne nhìn bà với đôi mắt màu xanh dương tuyệt đẹp. “Giống như phụ nữ chết trên giường đẻ. Nhưng chẳng có ai hát ca ngợi họ.”

“Sinh đẻ lại là một chiến trường khác.” Catelyn nhìn sang đầu sân phía bên kia. “Một chiến trường không có cờ hiệu và tù và chiến, nhưng cũng không kém phần quyết liệt. Mang nặng đẻ đau... có lẽ mẹ cô sẽ nói cho cô biết nỗi đau...”

“Tôi không biết mẹ tôi là ai,” Brienne nói. “Cha tôi có rất nhiều phu nhân... mỗi năm một người, nhưng...”

“Họ không phải là những phu nhân,” Catelyn nói. “Dù việc sinh đẻ rất khó khăn nặng nhọc, Brienne, nhưng những gì sau đó còn nặng nhọc hơn. Đôi khi ta cảm giác mình như bị xé ra từng mảnh. Ước gì ta có thể phân thân làm năm, mỗi phần cho một đứa con, để ta có thể bảo vệ tất cả chúng được an toàn.”

“Vậy thì ai sẽ bảo vệ an toàn cho bà, thừa phu nhân?”

Nụ cười của bà nhợt nhạt và mệt mỏi. “Có chứ, những người trong gia tộc của ta. Mẹ ta đã dạy như vậy. Cha ta, em ta, chú ta, chồng ta, họ sẽ bảo vệ an toàn cho ta... nhưng khi họ ở xa, có lẽ ta phải lấp những chỗ trống họ để lại, Brienne ạ.”

Brienne nhú mào. “Tôi sẽ cố gắng, thưa phu nhân.”

Cuối ngày hôm đó, Maester Vyman đem tới một lá thư. Bà gặp ông ta ngay, hy vọng nhận được tin tức nào đó từ Robb, hoặc từ Ser Rodrik tại Winterfell, nhưng

thông điệp lại đến từ Lãnh chúa Meadows, tự xưng là người cai quản lâu đài Storm's End. Nó được gửi đến cho cha, em trai, và con trai bà, “hoặc bất cứ ai hiện tại đang trấn thủ Riverrun.” Ser Cortnay Penrose đã chết, ông ta viết như vậy, và Storm's End đã mở cổng cho Stannis Baratheon, người thừa kế hợp pháp và chính thống. Quân đồn trú trong lâu đài đã thề đi theo Stannis, tất cả bọn họ, và không ai bị thương cả.

“Xin hãy an nghỉ, Cortnay Penrose,” Catelyn lẩm bẩm. Bà chưa bao giờ gặp ông, nhưng bà vẫn rất đau buồn khi nghe tin ông qua đời. “Robb cần phải được biết về việc này ngay lập tức,” bà nói.

“Chúng ta có biết Robb đang ở đâu không?”

“Theo thông tin mới đây nhất nhà vua đang hành quân tới Crag, thủ phủ của Nhà Westerling,” Maester Vyman nói. “Nếu tôi cử một con ngựa tới Ashemark, có thể ở đó người ta sẽ cử một kỵ sĩ đuổi theo nhà vua.”

“Vậy hãy làm đi.”

Catelyn đọc bức thư một lần nữa sau khi vị học sĩ đi khỏi. “Lãnh chúa Meadows không nói gì về cậu con hoang của Robert,” bà nói với Brienne. “Ta hy vọng hắn cũng giao nộp thằng bé cùng

với những người khác, mặc dù phải thừa nhận rằng ta không hiểu tại sao Stannis lại muốn có thằng bé đến vậy.”

“Có thể hẳn sợ thằng nhóc sẽ xưng vương chẳng.”

“Một tên con hoang xưng vương sao? Không, chắc hẳn là một lý do nào khác... thằng nhóc trông thế nào nhỉ?”

“Cậu bé khoảng bảy, tám tuổi, dễ thương, với mái tóc đen và đôi mắt xanh dương sáng sủa. Khách đến thăm thường tưởng nhầm thằng nhóc là con của Lãnh chúa Renly.”

“Và Renly thì rất giống Robert.” Catelyn đã lơ mờ hiểu ra. “Stannis định đem cậu con hoang của Robert đi hành khắp vương quốc, để mọi người có thể thấy cậu bé giống Robert như thế nào, và tự hỏi tại sao Joffrey lại chẳng có điểm nào giống cả.”

“Điều đó có ý nghĩa lắm sao?”

“Những người yêu quý Stannis sẽ gọi đó là bằng chứng. Những kẻ theo phe Joffrey sẽ nói nó chẳng có ý nghĩa gì.” Chính các con bà cũng mang nhiều nét của Nhà Tully hơn Nhà Stark. Chỉ có Arya là giống Ned nhất. *Và Jon Snow, nhưng thằng bé không phải là con ta.*

Bà chợt nghĩ tới mẹ của Jon, một tình yêu bí mật mà chồng bà không bao giờ nhắc đến. *Liệu cô ta có tiếc thương Ned như ta không? Hay là ghét ông ấy vì đã rời bỏ cô ta để về bên ta? Liệu cô ta có cầu nguyện cho con trai như ta cầu nguyện cho các con mình?*

Những suy nghĩ đó thật khó chịu, và cũng thật phù phiếm. Nếu Jon là con của Ashara Dayne của Nhà Starfall như một số người đồn đại, thì cô ta đã chết từ lâu; còn nếu không, Catelyn cũng chẳng có manh mối nào về nhân thân và địa chỉ của mẹ thằng bé. Nhưng điều đó có ảnh hưởng gì. Ned đã đi rồi, những tình yêu và bí mật của ông ấy đều đã chết theo

ông.

Tuy nhiên, bà vẫn trần trở với ý nghĩ rằng những người khác sẽ cư xử như thế nào với những vấn đề liên quan đến cậu con hoang của họ. Ned luôn xù lông cánh bảo vệ Jon, và Ser Cortnay Penrose đã hy sinh cả mạng sống của mình cho Edric Storm, nhưng gã con hoang của Roose Bolton lại chẳng bằng một con chó đối với ông ta, nếu xét theo ngữ điệu trong bức thư lạnh băng kỳ cục mà Edmure nhận được từ ông ta cách đây chưa đến ba ngày. Ông ta đã vượt qua dòng Trident và đang hành quân tới Harrenhal theo lệnh, ông ta viết vậy. “Một pháo đài vững chãi, với quân đội hùng mạnh đóng

phía trong, nhưng đức vua sẽ chiếm được nó, và dù có phải giết tất cả các sinh linh trong thành thì tôi cũng phải đạt bằng được mục đích.” Ông ta cũng hy vọng nhà vua sẽ cân nhắc tội lỗi liên quan đến đứa con hoang của ông ta, người bị Ser Rodrik Cassel bắn chết. “Một số phận hãn tự chuốc lấy,” Bolton đã viết. “Những giọt máu như bản không bao giờ đáng tin, và bản tính của Ramsay thì ranh mãnh, tham lam và tàn bạo. Tôi chỉ mong được giải thoát khỏi hắn. Những đứa con trai chính thống mà người vợ trẻ của tôi hứa hẹn sẽ không bao giờ được an toàn một khi thằng nghiệt chủng kia còn sống.”

Tiếng bước chân vội vã xua đi những suy nghĩ đen tối đó khỏi đầu bà. Cận vệ của Ser Desmond hỗn hển lao vào phòng bà và quỳ xuống: “Thưa phu nhân... quân của Lannister... đã qua sông ạ.”

“Thở sâu vào, cậu bé, và hãy nói chậm thôi.”

Và cậu ta làm theo. “Một đạo quân được trang bị giáp,” cậu thuật lại. “chuẩn bị vượt qua Red Fork. Cờ của họ có một con kỳ lân màu đỏ tía bên dưới con sư tử của Nhà Lannister.”

Các con trai của Lãnh chúa Brax. Brax đã tới Riverrun một lần khi bà còn là

một bé gái, để hỏi cưới bà hoặc Lysa cho một cậu con trai của ông ta. Bà tự hỏi liệu ngoài kia có phải chính tên đó đang dẫn quân tiến đánh hay không.

Quân của Lannister đã rời khỏi vùng đông nam dưới những lá cờ màu sắc rực rỡ, Ser Desmond nói với bà như vậy khi bà lên tường thành nói chuyện với ông. “Chỉ là một vài người mở đường thôi,” ông ta trấn an bà. “Đạo quân chủ lực của Lãnh chúa Tywin đang ở tít tận phương nam. Ở đây chúng ta sẽ không gặp nguy hiểm.”

Phía nam Red Fork, mảnh đất ven sông trải dài tít tắp và bằng phẳng. Từ trên

tháp canh, Catelyn có thể nhìn ra xa hàng dặm. Nhưng dù vậy, bà cũng chỉ nhìn thấy khúc cạn gần nhất. Edmure đã tin tưởng giao cho Lãnh chúa Jason Mallister phòng thủ nó cùng ba khúc cạn nữa ở phía thượng lưu con sông. Các kỵ binh Nhà Lannister đang loay hoay ngập ngừng ở gần dòng nước, những lá cờ màu đỏ thẫm và bạc bay phấp phới trong gió.

“Chưa đầy năm mươi người, thưa phu nhân,” Ser Desmond ước đoán.

Catelyn quan sát các kỵ sĩ cầm giáo đi thành một hàng dài. Đằng sau những tảng đá, bụi cỏ và những gò đồi, người của Lãnh chúa Jason đang đợi để nghênh

chiến với chúng. Một hồi kèn trumpet vang lên thúc các kỵ sĩ chậm chạp tiến về phía trước, nước dưới dòng sông bắn lên tung tóe. Trong chốc lát, họ đã có một màn biểu diễn dũng cảm, những bộ giáp sáng loáng và những lá cờ hiệu tung bay, mặt trời phản chiếu ánh nắng trên đầu những cây thương của họ.

“Để xem nào,” bà nghe thấy Brienne lẩm bẩm.

Thật khó để nhìn rõ chuyện gì đang diễn ra, nhưng dù ở khoảng cách xa như vậy, tiếng ngựa hí nghe vẫn rất rõ, và chìm sau những âm thanh đó, Catelyn nghe tiếng đao kiếm va vào nhau leng keng.

Một lá cờ đột nhiên biến mất vì người cầm nó bị kéo xuống, và nhanh chóng xác người chết đầu tiên trôi qua tường thành của họ rồi bị dòng nước cuốn đi. Tới lúc đó quân Lannister mới lúng túng rút lui. Bà quan sát chúng lập lại đội ngũ, hội ý ngắn gọn, và phi nước đại quay lại con đường nơi chúng đến. Những người trên tường thành hò hét chế giễu chúng, mặc dù chúng đang ở quá xa để nghe thấy tiếng la của họ.

Ser Desmond vỗ bụng. “Ước gì Lãnh chúa Hoster có thể chứng kiến việc này. Chắc chắn ông ấy sẽ vui mừng nhảy múa.”

“Ta e rằng những ngày cha ta có thể nhảy múa đã qua rồi,” Catelyn nói, “và cuộc chiến này mới bắt đầu thôi. Nhà Lannister sẽ lại đến. Lãnh chúa Tywin có nhiều người gấp đôi của em ta.”

“Dù có nhiều gấp mười lần thì cũng chẳng vấn đề gì,” Ser Desmond nói. “Bờ tây của sông Red Fork cao hơn bờ đông, thừa phu nhân, và cũng rậm rạp cây cối hơn nhiều. Các cung thủ của chúng ta sẽ được che chắn, và đồng cỏ rộng thênh thang nên mũi tên khó có thể bay trúng đích... Nếu lỡ chúng có thể tràn qua thì Edmure cũng sẽ có những hiệp sĩ giỏi nhất để chống đỡ, sẵn sàng đi đến bất cứ nơi nào cần họ. Con sông sẽ ngăn chúng

lại.”

“Mong rằng ông nói đúng,” Catelyn buồn bã nói.

Đêm đó chúng lại tới. Bà đã ra lệnh cho người gọi bà dậy ngay lập tức nếu kẻ địch quay trở lại, và quá nửa đêm, một hầu gái vào chạm nhẹ lên vai bà. Catelyn ngồi dậy ngay lập tức. “Chuyện gì vậy?”

“Lại chỗ nước cạn, thưa phu nhân.”

Mặc chiếc áo choàng ngủ, Catelyn bò lên nóc của tòa tháp. Từ đây bà có thể nhìn

qua tường thành và dòng sông ngập ánh trắng, tới nơi trận chiến đang diễn ra. Lính phòng thủ đã đốt những đồng lửa canh dọc bờ sông, và có lẽ đội quân của Lannister cho rằng sẽ đánh úp họ trong bóng tối khi họ mất cảnh giác. Nếu vậy thì quả thật điên rồ. Bóng tối là kiểu đồng minh nguy hiểm nhất. Khi lội qua dòng nước, bọn chúng có thể dẫm phải những vũng nước nhỏ bị che khuất và bị chìm ụp, trong khi những người khác có thể bị vấp vào đá hoặc bị chông sắt rạch vào chân. Các cung thủ của Nhà Mallister bắn một dàn mũi tên lửa qua sông. Nhìn từ đằng xa trông chúng thật đẹp mắt. Một người bị trúng tới mười mấy mũi tên, quần áo bốc cháy, và hấn

loạng choạng quay cuồng trên dòng nước cao tới gối cho đến khi ngã xuống và bị dòng nước cuốn trôi. Khi hấn trôi tới Riverrun thì ngọn lửa đã tàn và mạng sống của hấn cũng đã tắt.

Một trận thắng nhỏ bé thôi, Catelyn nghĩ thầm khi trận chiến kết thúc và những tên địch còn sống đã chạy thoát thân vào bóng tối, nhưng dù sao thì đó cũng là một chiến thắng. Khi họ đi xuống những bậc thang ngoằn ngoèo của tháp canh, Catelyn hỏi Brienne xem cô ta nghĩ gì. “Đó chỉ là cái bụi móng tay của Lãnh chúa Tywin thôi, thừa phu nhân,” cô gái nói. “Ông ta đang thử tìm kiếm một điểm yếu, một điểm không được phòng thủ để

băng qua. Nếu không thể tìm thấy, ông ta sẽ co tất cả các ngón tay lại thành một nắm đấm và sẽ giáng một cú thật mạnh.” Brienne khom vai. “Nếu là tôi thì tôi sẽ làm như vậy.” Tay cô gái lần tới chuôi thanh kiếm và vỗ nhẹ, như thể để chắc chắn rằng nó vẫn còn ở đó.

Có thể lúc đó các vị thần sẽ phù hộ cho chúng ta, Catelyn nghĩ. Tuy nhiên, bà chẳng thể làm gì trước việc đó. Bên dòng sông đó là chiến trường của Edmure; còn chỗ của bà là ở đây, bên trong lâu đài này.

Sáng hôm sau, khi đang ăn sáng, bà truyền gọi cận vệ già của cha bà, Utherydes Wayn. “Hãy ban rượu cho Ser Cleos Frey. Ta có chuyện muốn hỏi cậu ta, và ta muốn cậu ta phải nói thật.”

“Tuân lệnh phu nhân.”

Không lâu sau đó, một kỵ sĩ với hình con đại bàng của Nhà Mallister thêu trên ngực áo tới cùng với một thông điệp của Lãnh chúa Jason, báo tin về một cuộc giao tranh nhỏ và một chiến thắng nữa. Ser Flement Brax đã cố vượt qua một điểm cận nữa cách đây sáu dặm về phía nam. Lần này lính của Lannister đem những cây thương ngắn hơn và đi bộ lợi

qua sông, nhưng cung thủ của Mallister đã giương cao cung và bắn xuống những tấm khiên của chúng, trong khi những chiếc máy bắn đá mà Edmure đặt ở bờ sông liên tục bắn ra những hòn đá nặng, phá vỡ đội hình quân địch. “Hơn một chục tên bỏ xác trên sông, chỉ có hai người qua được chỗ nước cạn và ta hạ chúng một cách dễ dàng,” viên kỵ sĩ thông báo. Anh ta còn nói về một cuộc giao tranh nữa ở tí t thượng nguồn, nơi Lãnh chúa Karyl Vance giữ những điểm cạn. “Những cuộc tấn công đó cũng thất bại và kẻ địch đã chuốc lấy những thương vong nặng nề.”

Có lẽ Edmure thông minh hơn ta tưởng,

Catelyn nghĩ. *Tất cả các lãnh chúa đều thấy kế hoạch của cậu ấy có lý, tại sao ta lại mù quáng như vậy nhỉ? Em trai ta không còn là một cậu nhóc như trong trí nhớ của ta nữa, và Robb cũng vậy.*

Bà chờ đến tối mới triệu tập Ser Cleos Frey, và lý luận rằng càng trì hoãn lâu, cậu ta càng trở nên say xỉn. Khi bà bước vào trong nhà ngục, Ser Cleos quỳ sụp xuống. “Thưa phu nhân, tôi không biết gì về vụ vượt ngục. Quý Lùn nói một người Nhà Lannister cần có hậu vệ của Nhà Lannister, tôi thề với danh dự của một hiệp sĩ...”

“Đứng lên đi, hiệp sĩ.” Catelyn ngồi

xuống. “Ta biết cháu của Walder Frey không phải là những người thất hứa.” *Trừ khi để thực hiện một mục đích nào đó.* “Cậu đem tới những điều khoản hòa bình đúng không, ta đã nghe em trai ta nói.”

“Đúng thế.” Ser Cleos lão đảo đứng lên. Bà rất hài lòng khi nhìn thấy hấn loạng choạng như vậy.

“Hãy kể ta nghe,” bà ra lệnh, và hấn làm theo.

Khi hấn kể xong, Catelyn ngồi yên nhíu mày. Edmure đã đúng, chẳng có điều khoản gì hết, trừ việc “Nhà Lannister sẽ đổi Arya và Sansa lấy cậu anh trai?”

“Đúng. Người lùn đã nói khi ngồi trên Ngai Sắt và thề như vậy.”

“Trước các nhân chứng chứ?”

“Trước cả triều đình, thừa phu nhân. Và tất cả các vị thần nữa. Tôi cũng nói như vậy với Ser Edmure, nhưng ngài ấy nói việc đó là không thể, và vua Robb sẽ không bao giờ chấp thuận.”

“Cậu ấy nói đúng đấy.” Bà cũng không thể nói rằng Robb đã sai. Arya và Sansa chỉ là trẻ con. Trong khi Sát Vương nếu còn sống và được tự do sẽ là một mối nguy hiểm cho vương quốc này. Con

đường đó chẳng dẫn đến đâu. “Người có nhìn thấy các con gái ta không? Chúng có được đôi xử tử tể không?”

Ser Cleos ngần ngại. “Tôi... có thấy, có vẻ như vậy.”

Hắn đang cố nói dối, Catelyn nhận ra điều đó, nhưng rượu đã làm hắn mất khôn.

“Ser Cleos,” bà lạnh lùng nói, “người đã để mất quyền được bảo hộ dành cho người mang lá cờ hòa bình khi người của người chơi xấu chúng ta. Cứ nói dối ta xem, và người sẽ được treo lên tường bên cạnh bọn chúng. Ta không đùa đâu.

Ta hỏi người một lần nữa, người có nhìn thấy các con gái của ta không?”

Trán hấn ướt đầm mồ hôi. “Trong buổi chiều tôi nhìn thấy Sansa, vào ngày Tyrion đưa ra các điều khoản. Trông cô ấy rất xinh đẹp, thừa phụ nhân. Nhưng có lẽ hơi xanh xao một chút. Và buồn rầu nữa.”

Sansa, nhưng không có Arya. Điều đó nói lên tất cả. Arya luôn là đứa khó bảo. Có lẽ Cersei ngần ngại không dám để con bé công khai đứng trước triều đình, vì sợ nó sẽ nói hoặc làm điều gì đó. Có thể chúng đã nhốt nó an toàn ở đâu đó. Hoặc chúng đã giết con bé rồi. Catelyn

bỏ ngay ý nghĩ đó ra khỏi đầu. “Những điều khoản của hắn, người nói... nhưng Cersei mới là thái hậu nhiếp chính cơ mà?”

“Tyrion nói thay cho cả hai người họ và thái hậu không ở đó. Hôm đó bà ấy không khỏe, người ta nói vậy.”

“Tò mò thật.” Catelyn nghĩ lại chuyến đi kinh hoàng ngày trước qua Núi Mặt Trăng, và Tyrion Lannister đã dùng cách nào đó lôi kéo một tên lính đánh thuê của bà về phía hắn. *Tên lùn đó quá quý quyết.* Bà không tưởng tượng được hắn làm thế nào để sống sót trên con đường núi, sau khi bị Lysa trục xuất khỏi Thung

Lũng, nhưng bà không lấy làm ngạc nhiên về điều đó. *Hắn không tham gia vào vụ giết hại Ned, ít nhất thì như vậy. Và hắn cũng bảo vệ chúng ta khi những bộ tộc hoang dã tấn công. Nếu ta có thể tin lời hắn...*

Bà mở bàn tay và nhìn xuống những vết sẹo trên các ngón tay. *Dấu vết mà con dao của hắn để lại, bà tự nhắc nhở mình. Con dao của Tyrion, trong tay kẻ sát nhân mà hắn trả tiền để cắt cổ Bran, mặc dù tên lùn một mực phủ nhận chuyện đó, chắc chắn rồi. Thậm chí sau khi Lysa nhốt hắn trong nhà ngục trên Cổng Trời và dọa sẽ ném hắn qua cánh cửa Cổng Trăng thì hắn vẫn chối khẳng khẳng. “Gã*

lùn nói dối,” bà nói và đột ngột đứng lên. “Tất cả những người Nhà Lannister đều dối trá, và người lùn là tên tệ hại nhất. Vũ khí của tên sát nhân chính là con dao của hắn.”

Ser Cleos nhìn chăm chăm. “Tôi không biết gì về tên...”

“Người không biết gì cả,” Catelyn nói và bước ra khỏi nhà ngục với Brienne im lặng đi bên. *Cô ta đơn giản quá*, Catelyn nghĩ và thầm ghen tị. Cô gái giống như một người đàn ông. Với đàn ông thì câu trả lời luôn giống nhau, và không bao giờ xa hơn thanh kiếm gần nhất. Còn với một phụ nữ, một người mẹ, con đường khó

khăn và dữ dội hơn nhiều.

Bà ăn bữa tối muộn trong Đại Sảnh với toàn bộ đội quân để cổ vũ, động viên họ. Rymund Thi Sĩ hát suốt cả bữa tiệc, không để cho bà thời gian để nói. Anh ta kết thúc bằng một bài hát mới viết về chiến thắng của Robb tại Oxcross. *“Và những ngôi sao trong đêm là đôi mắt những con sói của ngài, và cơn gió chính là bài hát của chúng.”*

Hát được một nửa bài, Rymund ngửa đầu lên trời và tru lên, còn đến cuối bài thì cả nửa sảnh ăn đã tru lên cùng anh ta, trong đó có cả Desmond Grell quá chén. Giọng của họ vang vọng lên tận trần nhà.

Cứ để họ hát bài hát của mình, nếu nó khiến họ dũng cảm hơn, Catelyn thầm nghĩ, tay mân mê chiếc cốc có chân.

“Khi tôi còn bé, lúc nào ở Sảnh Hoàng Hôn cũng có một ca sĩ,” Brienne nói nhỏ. “Tôi học thuộc lòng tất cả các bài hát.”

“Sansa cũng vậy, mặc dù ít ca sĩ nào muốn đi cả một quãng đường dài về phương bắc để đến Winterfell.” *Ta đã nói với con bé rằng ở triều đình của nhà vua có rất nhiều ca sĩ. Ta đã nói rằng nó sẽ được nghe đủ loại nhạc, rằng cha nó sẽ tìm một thầy dạy đàn hạc cho nó. Ôi, các vị thần hãy tha thứ*

cho con...

Brienne nói, “Tôi nhớ một phụ nữ... cô ta đến từ một nơi bên kia bờ biển hẹp. Tôi không biết cô ta hát bằng thứ ngôn ngữ gì, nhưng giọng cô ta cũng đáng yêu như chính cô ta vậy. Cô gái có đôi mắt màu mận, và eo cô ta nhỏ tới nỗi cha tôi có thể vòng hai bàn tay quanh nó. Bàn tay ông ấy cũng to tương đương tay tôi.” Cô gái nắm bàn tay với những ngón dài và dày lại, như thể muốn giấu chúng đi.

“Cô có bao giờ hát cho cha nghe không?” Catelyn hỏi.

Brienne lắc đầu và nhìn chăm chăm

xuống mâm ăn của mình như thể để tìm câu trả lời trong đám nước sốt.

“Còn cho Lãnh chúa Renly?”

Cô gái đỏ mặt. “Chưa bao giờ, tôi... tên hề của ngài ấy thỉnh thoảng có những câu đùa rất ác ý, và tôi...”

“Một ngày nào đó cô sẽ hát cho ta nghe.”

“Tôi... xin phép, tôi đâu có khả năng đó.” Brienne đứng dậy khỏi bàn. “Phu nhân thứ lỗi, tôi được phép rời đi chưa ạ?”

Catelyn gật đầu. Cô gái to lớn vụng về

rời căn sảnh với những sỏi bước dài, và dường như chẳng ai chú ý đến điều đó trong cuộc chè chén say sưa. *Cầu thần linh che chở cho cô ấy*, bà ngẫm nghĩ rồi quay lại với bữa tối ngán ngẩm của mình.

Ba ngày sau, đòn chí mạng như Brienne dự đoán đã xảy ra, và năm ngày sau nữa họ mới nghe tin về trận đánh. Catelyn đang ngồi với cha bà khi người đưa tin của Edmure tới. Bộ giáp của người đàn ông đã méo mó, đôi giày bám đầy bụi đất, và trên áo khoác của anh ta có một lỗ thủng to, nhưng nét mặt anh ta khi quỳ xuống trước bà đã đủ để bà biết tin tức lần này rất tốt lành.

“Chiến thắng rồi, thừa phụ nhân.”

Anh ta đưa bức thư của Edmure cho Catelyn. Tay bà run run khi bẻ dấu niêm phong.

Lãnh chúa Tywin đã cố tìm cách băng qua tại hơn một chục điểm cận khác nhau, em trai bà viết, nhưng mỗi đợt tiến công đều bị đẩy lùi. Lãnh chúa Lefford đã chết đuối, hiệp sĩ Crakehall còn gọi là Lợn Lòi đã bị bắt, Ser Addam Marbrand ba lần cố rút lui... nhưng trận đánh ác liệt nhất diễn ra ở Stone Mill, nơi Ser Gregor Clegane chỉ huy cuộc tấn công. Người của hắn ngã xuống nhiều đến nỗi xác những con ngựa chết có nguy

cơ chặn hết dòng chảy của con sông. Cuối cùng, Núi Yên Ngựa và một nhóm quân tinh nhuệ nhất của chúng chiếm được bờ tây, nhưng Edmure đã ném đội quân dự bị vào chúng, lúc đó chúng đã mệt lử, choáng váng và trọng thương. Chính Ser Gregor cũng để mất ngựa và tháo chạy qua Red Fork với hàng chục vết thương chảy máu trên người. Rồi một cơn mưa tên và đá bao trùm lấy hắn.

“Chúng sẽ không thể vượt qua, Cat ạ,” Edmure viết nguệch ngoạc, “Lãnh chúa Tywin đang hành quân về phía đông nam. Và dù là động tác giả hay rút lui hoàn toàn thì cũng chẳng sao. *Chúng sẽ không vượt qua được.*”

Ser Desmond Grell rất phấn chấn. “Ôi, ước gì tôi được tham chiến cùng cậu ấy,” vị hiệp sĩ già nói khi bà đọc bức thư cho ông nghe. “Tên ngốc Rymund đâu rồi? Phải có một bài hát về trận đánh này, tạ ơn thần linh, một bài hát mà Edmure sẽ rất muốn nghe. Chiếc cối xay đã đè nát Núi Yên Ngựa, tôi cũng tự viết lời được này, tôi cũng có tài năng của một ca sĩ đấy chứ.”

“Ta sẽ không nghe bài nào hết cho đến khi cuộc đấu kết thúc,” Catelyn nói có vẻ hơi nghiêm khắc. Nhưng bà vẫn cho phép Ser Desmond lan truyền thông tin, và đồng ý khi ông ta muốn mở vài thùng rượu để

ăn mừng chiến thắng ở Stone Mill. Không khí trong Riverrun từ trước đến nay luôn căng thẳng và u ám; họ sẽ phấn chấn hơn với một chút rượu và những tia hy vọng.

Đêm đó tòa lâu đài tràn ngập những lời tán tụng. “*Riverrun!*” dân chúng hò hét, và “Tully! Tully!” Họ từng bắt lực và hoảng sợ, nhưng em trai bà đã cho họ vào lâu đài trong khi hầu hết các lãnh chúa khác sẽ đóng vội cổng thành. Giọng của họ trôi vào qua những ô cửa sổ cao, và rỉ qua bên dưới những cánh cửa bằng gỗ đỏ nặng nề. Rymund đang chơi đàn

hạc cùng với hai người đánh trống, và một người trẻ tuổi với bộ sáo bằng ống sậy. Catelyn lắng nghe tiếng cười đùa của những cô gái, và tiếng nói chuyện huyền thuyên của các cậu bé non nớt mà em trai bà đã để lại làm lính canh thành. Những âm thanh dễ chịu... nhưng chúng vẫn không chạm được đến bà. Bà không thể chia sẻ niềm hạnh phúc cùng với họ.

Trong phòng ngủ của cha mình, bà tìm thấy một quyển sách bìa da nặng chịch, bên trong là những tấm bản đồ và bà mở nó ra xem. Bà tìm thấy con đường mòn Red Fork và lần theo nó bằng ánh nến lập lờ. *Hành quân về phía đông nam*, bà nghĩ. Bây giờ có lẽ họ đã tới đầu

nguồn của Xoáy Nước Đen, theo tính toán của bà.

Catelyn gấp quyển sách lại và thậm chí thấy bồn chồn hơn trước. Các vị thần đã cho họ hết chiến thắng này đến chiến thắng khác. Ở Stone Mill, Oxcross, trong trận tấn công Doanh Trại, trong rừng Whispering...

Nhưng nếu chúng ta đang chiến thắng, tại sao ta lại sợ hãi đến thế này?

BRAN

Có âm thanh *leng keng* yếu ớt, tiếng sột soạt của kim loại cào lên đá. Cậu rời mắt khỏi bộ vuốt của mình, ngẩng đầu lên nghe ngóng và ngửi mùi của bóng tối.

Cơn mưa đêm đã đánh thức hàng trăm thứ mùi đang ngủ quên và khiến chúng bốc lên nồng nặc. Cỏ và đám gai, quả mâm xôi rơi vỡ trên nền đất, bùn, giun, lá mục, một con chuột lủi trong bụi cây. Cậu ngửi thấy mùi bộ lông đen bù xù của em trai và vị máu tanh từ con sóc mà cậu vừa cắn chết. Những con sóc khác đang chuyển cảnh phía trên, cậu ngửi được

mùi bộ lông ẩm ướt và nỗi sợ hãi của chúng, những chiếc móng bé xíu cào vào vỏ cây. Âm thanh trước đó nghe gần giống như vậy.

Cậu lại nghe thấy chúng, *leng keng* và sột soạt. Cậu đứng lên, tai và đuôi vênh ngược. Cậu tru một tiếng dài, sâu và ớn lạnh, tiếng tru đánh thức những người đang ngủ, nhưng bức tường đá của con người vẫn tối tăm và sừng sững. Một đêm ẩm ướt và tĩnh lặng, màn đêm khiến con người trốn hết vào hang. Mưa đã ngớt, nhưng con người vẫn tụ tập bên ngọn lửa trong những hang đá để tránh không khí ẩm.

Em trai cậu vọt qua những bụi cây, di chuyển nhẹ nhàng như một người anh em trước đây mà cậu chỉ còn nhớ mập mờ, người anh em màu trắng với đôi mắt đỏ như máu. Đôi mắt này của em cậu là một màu đen thăm thẳm, nhưng lông trên cổ cậu ta dựng đứng lên. Cậu cũng nghe thấy cả những âm thanh báo hiệu nguy hiểm.

Lần này, sau tiếng *leng keng* và sột soạt là tiếng bước chân nhẹ nhẹ lướt nhanh trên đá. Cơn gió mang tới mùi người thoang thoảng - một mùi cậu không quen. *Mùi của một kẻ lạ mặt. Của hiểm nguy, và chết chóc.*

Cậu chạy đến phía có tiếng kêu, em cậu

đuổi theo sau. Những chiếc hang đá hiện ra trước mặt họ, mặt tường trơn trượt và ẩm ướt. Cậu nhe nanh, nhưng bức tường đá không thềm để ý. Một cánh cổng hiện ra phía trước, một con rắn bằng sắt màu đen cuộn tròn quanh cột trụ và các chân song. Khi cậu lao vào đó, cánh cổng rung lên và con rắn lạch cạch trườn đi rồi đứng lại. Qua những chân song, cậu có thể nhìn xuống cửa hang hẹp chạy dọc theo bức tường dẫn xuống khoảng sân trải sỏi phía xa, nhưng không có cách nào để đi qua đó. Cậu có thể cố thò mõm qua những thanh sắt, nhưng tất cả chỉ có thể. Rất nhiều lần em cậu đã định cắn gãy những đẽ xương đen xỉ trên chiếc cổng đó, nhưng chúng chẳng hề suy chuyển.

Họ phải đào phía dưới, nhưng ở đó lại có những viên đá lớn và phẳng, chôn dưới lớp lũng đất cùng với lá mục.

Gầm gừ, cậu đi đi lại lại trước cánh cổng rồi lao mình vào đó thêm một lần nữa. Cánh cổng khẽ rung lên và đẩy cậu bật trở lại. *Bị khóa rồi*, một giọng nói thầm thì. *Bị xích rồi*. Những con đường khác đều đã bị khóa. Phía trên bức tường đá của con người có những cánh cửa để mở thì cánh rừng lại quá dày. Chẳng có lối nào có thể ra được.

“Có đây,” giọng nói lại thì thầm, và dường như cậu cảm nhận được bóng của một cây lá kim lớn mọc lên từ nền đất

đen và cao gấp mười lần chiều cao một con người. Nhưng khi cậu ngược nhìn lên, cái bóng lại không ở đó. *Phía bên kia của rừng thiêng, phía cây tùng, nhanh lên, nhanh lên...*

Một tiếng kêu ngàn ngạt xuyên qua màn đêm ảm đạm, rồi tắc nghẹn.

Ngay lập tức, cậu phi như bay về phía những cái cây, đám lá ướt dưới chân kêu sột soạt, cành cây quất vào người khi cậu lao qua. Cậu nghe thấy em trai mình chạy rất gần đằng sau. Họ lao xuống dưới cây đước và chạy quanh hồ nước lạnh, xuyên qua những bụi cây mâm xôi, bên dưới những tán sồi, tần bì và những bụi táo

gai, tới tít phía bên kia của khu rừng... và đây rồi, cái bóng lơ mờ mà cậu không nhìn thấy, một cây gỗ nghiêng nghiêng vươn cao đến tận nóc nhà. *Cây tùng*, cậu nghĩ.

Đột nhiên lúc đó cậu nhớ ra cách trèo cây. Những chiếc lá kim rậm rạp cào lên mặt và rơi vào gáy cậu, nhựa nhớp nháp dính trên những ngón tay - nó có mùi nhựa thông. Việc leo trèo này thật dễ dàng với một cậu bé, thân cây nghiêng ngả, vắn vẹo, những cành cây lại gần nhau đến mức dường như chúng tạo thành một cái thang. Ngọn cây dẫn thẳng lên chóp mái.

Cậu gằm gù đánh hơi quanh gốc cây, nhấc một chân lên và đánh dấu nó bằng nước tiểu. Một cành cây thấp quệt vào mặt cậu, cậu đớp nó, kéo và vặn cho đến khi cành cây gãy ra và rách toạc. Miệng cậu đầy những chiếc lá gai và vị đắng của nhựa. Cậu lắc đầu gằm gù.

Em trai cậu đang ngồi xổm và cất tiếng tru ai oán làm sao. Vậy là không có cách nào cả. Họ không phải là sóc, cũng không phải là thú cưng của con người nên không thể vắt vẻo trên những cành cây, bám mình trên đó bằng những bàn chân hồng mềm mại và vụng về. Họ sinh ra để chạy, để đi săn, và để rình mồi.

Rạng sáng, phía bên kia bức tường đá vây hãm họ, lũ chó thức giấc và bắt đầu sủa. Một con, hai con, và rồi tất cả đều cất tiếng tạo thành chuỗi âm thanh huyền ảo. Bọn chúng cũng ngửi thấy cả mùi của kẻ thù và sự sợ hãi.

Một cơn thịnh nộ khủng khiếp bao trùm lấy cậu, còn cao như cơn đói. Cậu lùi xa khỏi bức tường bên dưới những cái cây, bóng của cành lá tạo thành những vệt lốm đốm trên bộ lông màu xám... rồi cậu quay đầu lao trở lại thật nhanh. Chân cậu đá tung đám lá thông gai ướt rưng, trong chốc lát cậu thấy mình giống một thợ săn, với một con hươu sừng đang chạy trốn ở phía trước, cậu có thể nhìn thấy nó, ngửi

thấy nó, và cậu tăng tốc đuổi theo. Mùi sợ hãi khiến tim cậu đập thành thịch và nước dãi rỏ ra, rồi cậu nhảy vọt tới chỗ cái cây đổ và ném mình lên cành cây, những móng vuốt bầu vào vỏ cây làm điểm tựa. Từ đó cậu nhảy lên, hai bước, ba bước, cậu không dừng lại cho đến khi ở giữa những cành cây thấp. Những cành cây làm vướng chân và che mắt cậu, những chiếc lá kim xanh xám cào lên người khi cậu gặm gù len qua. Phải chậm lại thôi. Có cái gì đó đâm vào chân cậu và cậu phải giật mạnh nó ra. Càng lên cao cành cây dưới chân càng nhỏ, và dốc hơn, gần như thẳng đứng và trơn trượt. Vỏ cây tróc ra khi cậu cố cào móng lên đó. Cậu đã leo lên được một phần ba, rồi

nửa đường, rồi hơn chút nữa, nhưng dường như cậu không thể nào lên tới chóp mái... Cậu đưa một chân ra và thấy nó trượt đi trên cành cây cong ẩm ướt, đột nhiên, cậu trượt xuống và lao đảo. Cậu tru lên trong sợ hãi và tức giận, rơi, rơi, và xoay tròn trong khi mặt đất cứ dâng lên để làm cậu gãy xương.

Sau đó Bran lại trở lại giường trong căn phòng ngủ đơn độc. Nằm cuộn trong đông chăn, cậu thở hỗn hển. “Mùa Hè,” cậu kêu lên. “Mùa Hè.” Vai cậu đau nhức như thể cậu vừa mới ngã, nhưng cậu biết đó chẳng là gì so với vết thương của con sói. *Jojen nói đúng. Mình là con sói.* Bên ngoài cậu có thể nghe thấy

tiếng chó sủa văng vẳng. *Thủy triều sắp tới. Nó ào qua những bức tường, giống hệt như những gì Jojen nhìn thấy.* Bran nắm lấy thanh sắt trên đầu và đu mình lên gọi người tới giúp. Không có ai tới, và một lúc sau cậu nhớ ra rằng sẽ chẳng có ai cả. Trước cửa phòng cậu không còn lính gác vì Ser Rodrik đã đem theo hết những người đủ tuổi chiến đấu, giờ Winterfell chỉ còn là một đồn trú trên danh nghĩa.

Tất cả những người còn lại đã rời đi tám ngày trước, sáu trăm người từ Winterfell và các pháo đài lân cận. Cley Cerwyn đang đem theo ba trăm người nữa để gia nhập cùng với họ, và Maester Luwin đã

gửi những con quạ đi trước, tuyển thêm lính mới từ Cảng White, Barrowland và thậm chí là những nơi heo hút trong rừng sói. Torrhen's Square bị tấn công bởi một tên chỉ huy tàn ác tên là Dagmer Hàm Éch. Già Nan nói hắn không thể chết, có lần kẻ thù đã bỏ đôi đầu hắn bằng một cái rìu, nhưng Dagmer dũ tợn đến nỗi hắn chấp hai nửa vào nhau và giữ như vậy cho đến khi chúng liền lại. *Liệu Dagmer có chiến thắng không?* Torrhen's Square cách xa Winterfell nhiều ngày đường, nhưng...

Bran nhắc mình ra khỏi giường, lần theo các thanh sắt cho đến khi cậu tới bên cửa sổ. Những ngón tay hơi run run khi cậu

mở những cánh cửa chớp. Sân dưới vắng vẻ, và tất cả các cửa sổ cậu nhìn thấy đều tối đen. Winterfell đang ngủ.

“*Hodor!*” cậu gọi to hết mức có thể. Hodor sẽ ngủ bên trên những chuồng ngựa, nhưng có lẽ nếu cậu hét đủ to thì Hodor hoặc ai đó sẽ nghe thấy. “*Hodor, tới đây nhanh lên! Osha! Meera, Jojen, bất cứ ai!*” Bran vòng tay quanh miệng. “*HOOOOODOOOOOR!*”

Nhưng khi cửa bật mở phía sau cậu, người đàn ông bước vào là một người lạ hoắc. Ông ta mặc một chiếc áo choàng da được may với những đĩa sắt chồng lên nhau, một tay ông ta cầm dao găm và trên

lưng là một chiếc rìu.

“Người muốn gì?” Bran sợ hãi hỏi. “Đây là phòng của ta. Người hãy ra khỏi đây.”

Theon Greyjoy theo ông ta bước vào phòng ngủ. “Chúng ta không hại cậu đâu, Bran.”

“Theon?” Bran thấy nhẹ nhõm hẳn. “Robb cử anh đến đây à? Anh ấy có ở đây không?”

“Robb đang ở xa lắm. Anh ấy không giúp cậu được đâu.”

“Giúp tôi?” Bran bối rối. “Đừng làm tôi

sợ, Theon.”

“Giờ ta là *hoàng tử* Theon. Chúng ta đều là hoàng tử, Bran. Ai mà biết trước được cơ chứ? Nhưng tôi đã chiếm được lâu đài của cậu rồi, hoàng tử ạ.”

“Winterfell?” Bran lắc đầu. “Không, *không thể nào*.”

“Người ra ngoài đi, Werlag.” Người đàn ông cầm dao đi ra. Theon ngồi lên giường. “Ta cho bốn người trèo tường vào với móng sắt và dây thừng, sau đó họ mở một cửa hậu cho tất cả chúng ta vào. Người của ta đang xử lý người của cậu dưới kia. Cậu thấy đấy, Winterfell là

của ta.”

Bran không hiểu. “Nhưng người được cha ta *bảo hộ* cơ mà.”

“Và giờ *ta* là người bảo hộ của hai anh em cậu. Ngay khi trận chiến kết thúc, người của ta sẽ đem các người về Đại Sảnh. Cậu và ta sẽ nói chuyện với bọn họ. Cậu sẽ kể cho họ nghe cậu đã đầu hàng và dâng Winterfell cho ta như thế nào, và yêu cầu họ phục vụ và tuân lệnh người chủ mới như họ đã làm với người chủ cũ.”

“*Không đời nào,*” Bran nói. “Chúng ta sẽ chiến đấu và tống cổ người ra khỏi

đây. Ta không bao giờ đầu hàng, và người không thể ép ta nói thế được.”

“Đây không phải trò chơi, Bran, vì vậy đừng chơi trò trẻ con với ta, ta sẽ không chấp nhận đâu. Tòa lâu đài là của ta, nhưng những người này vẫn là của cậu. Nếu hoàng tử muốn họ được an toàn thì tốt nhất hãy làm theo lời ta.” Hắc đứng dậy và đi về phía cửa. “Sẽ có người đến mặc đồ cho cậu và đưa cậu đến Đại Sảnh. Hãy nghĩ kỹ về những gì cậu chuẩn bị nói nhé.”

Việc chờ đợi khiến Bran cảm thấy yếu

đuổi hơn bao giờ hết. Cậu ngồi ở chiếc ghế bên cạnh cửa sổ, nhìn ra những tòa tháp tối om và những bức tường đen như bóng đêm. Có lúc cậu như nghe thấy tiếng hét phía bên kia Vọng Gác, và có thể là tiếng đao kiếm, nhưng cậu không có đôi tai như Mùa Hè để nghe rõ, và cũng chẳng có chiếc mũi thính để đánh hơi. *Khi tỉnh dậy, mình vẫn là thằng què, nhưng khi ngủ mình là Mùa Hè, mình có thể chạy nhảy, chiến đấu, lắng nghe và đánh hơi.*

Cậu đã hy vọng rằng Hodor sẽ tới, hoặc một cô hầu gái, nhưng khi cửa mở ra, đó là Maester Luwin với ngọn nến trên tay.

“Bran,” ông nói, “con... đã biết chuyện gì xảy ra chưa? Có người nói với con chưa?” Phía trên mắt trái của ông bị thương và máu chảy xuống một bên khuôn mặt.

“Theon đến. Hắn nói giờ Winterfell là của hắn.”

Vị học sĩ đặt cây nến xuống và lau máu trên mặt. “Bọn chúng bơi qua hào, trèo tường với móc và dây thừng. Một lũ ưt như chuột tiến vào với đao kiếm trong tay.” Ông ngồi lên chiếc ghế bên cửa chính, và máu lại chảy ra. “Alebelly lúc đó canh cổng, chúng đã đánh anh ta bất ngờ ở tháp canh và giết chết anh ta.

Hayhead cũng bị thương. Ta kịp thả hai con quạ bay đi trước khi chúng xông vào. Con quạ tới Cảng White bay thoát, nhưng chúng bắn hạ con thứ hai bằng cung tên. Vị học sĩ nhìn chăm chăm vào chiếc thảm. “Ser Rodrik đem đi quá nhiều người, nhưng ta cũng đáng trách chẳng kém gì ông ta. Ta chưa bao giờ tính đến chuyện này, chưa bao giờ...”

Jojen đã nhìn thấy trước điều đó, Bran nghĩ. “Thầy giúp con mặc đồ đi.”

“Được.” Trong chiếc rương viền sắt nặng nề ở cuối giường, vị học sĩ tìm thấy bộ quần áo nhỏ, quần ống túm và áo chùng của Bran. “Con là người Nhà

Stark của Winterfell, và là người thừa kế của Robb. Con phải mặc cho ra dáng hoàng tử.” Với sự giúp đỡ của vị học sĩ, cậu mặc lên người bộ đồ của một lãnh chúa.

“Theon muốn con dâng tòng lâu đài cho hắn,” Bran nói khi vị học sĩ đang buộc áo choàng bằng chiếc móc bạc hình đầu sói mà cậu yêu thích.

“Chẳng có gì xấu hổ với chuyện đó cả. Một lãnh chúa cần phải bảo vệ người dân của mình. Những nơi khắc nghiệt tạo ra những con người khắc nghiệt, Bran, con hãy nhớ điều đó khi đối phó với cư dân Quần Đảo Iron. Cha con đã làm hết

sức để giúp Theon trở nên hòa nhã hơn, nhưng ta sợ rằng như thế vẫn quá ít và quá muộn.”

Người đến đón họ là một gã đàn ông béo lùn, dáng người mập mạp với bộ râu đen như than che đến nửa ngực. Hắn ta nhắc cậu lên một cách dễ dàng, dù trông hắn chẳng vui vẻ gì với nhiệm vụ đó. Phòng ngủ của Rickon cách đó nửa nhịp cầu thang. Cậu bé bốn tuổi cúi kinh vì bị đánh thức. “Con muốn mẹ,” cậu bé nói. “Con muốn mẹ cơ. Và Lông Xù nữa.”

“Mẹ con đang ở xa lắm, hoàng tử ạ.”

Maester Luwin kéo chiếc áo ngủ qua đầu cậu bé. “Nhưng có ta ở đây, và cả Bran nữa.” Ông nắm lấy tay Rickon và dắt cậu bé ra ngoài.

Bên dưới, họ nhìn thấy Meera và Jojen bị giải ra khỏi phòng bởi một gã hói đầu, với cây thương cao hơn người hẳn tới một mét. Khi Jojen nhìn Bran, đôi mắt xanh của cậu ta đầy đau buồn và thất vọng. Những gã người Đảo Iron khác giải anh em nhà Frey. “Anh mày đã để mất vương quốc rồi,” Walder Bé nói với Bran. “Giờ mày không phải là hoàng tử nữa, chỉ là một con tin thôi.”

“Người cũng vậy,” Jojen nói, “cả ta, tất

cả chúng ta.”

“Không ai nói chuyện với người, đồ ăn thịt ếch.”

Một gã cầm đuốc tới đứng trước họ, nhưng cơn mưa lại bắt đầu và nhanh chóng dập tắt nó. Khi đi nhanh qua sân, họ nghe thấy tiếng những con sói tuyết tru lên trong rừng thiêng. *Hy vọng Mùa Hè không bị đau khi ngã từ trên cây xuống.*

Theon Greyjoy đang ngồi trên chiếc ghế cao của Nhà Stark. Hắn đã cởi áo khoác ra. Bên ngoài áo giáp lưới, Theon mặc một chiếc áo vét đen có trang trí hình con thủy quái màu vàng của gia tộc hắn.

Hai tay hấn đặt lên tay ghế bằng đá chạm trổ hình đầu sói. “Theon đang ngồi trên ghế của anh Robb,” Rickon nói.

“Im lặng, Rickon.” Bran cảm nhận được những mối đe dọa xung quanh, nhưng em trai cậu còn quá nhỏ. Một vài cây đuốc đã được thắp lên và lửa đang cháy trong lò sưởi, nhưng căn phòng vẫn gần như chìm trong bóng tối. Chẳng có chỗ nào để ngồi khi những chiếc ghế dài đã được xếp đồng ở chân tường, vì vậy dân chúng trong thành túm tụm thành một nhóm nhỏ, và chẳng ai dám lên tiếng. Cậu nhìn thấy Già Nan, cái miệng móm mém của bà mấp máy. Hayhead được hai lính canh đưa vào, một dải băng dính máu cuộn

quanh khuôn ngực trần của anh ta. Poxy Tym khóc lóc thảm thiết, và Beth Cassel thì gào lên vì sợ hãi.

“Chúng ta có ai ở đây nhỉ?” Theon hỏi những đứa trẻ Nhà Reed và Nhà Frey.

“Hai cậu bé này được phu nhân Catelyn bảo hộ, cả hai người đều tên là Walder Frey,” Maester Luwin giải thích. “Còn đây là Jojen Reed và chị gái Meera, con trai và con gái Howland Reed của vùng Greywater, họ đến để tuyên thệ lại lời thề trung thành với Winterfell.”

“Một số người có thể gọi đó là không phải lúc,” Theon nói, “nhưng với ta thì

ngược lại. Các người đều đã ở đây.” Hần rời chiếc ghế cao. “Đem hoàng tử lại đây, Lorren.” Gã râu đen đẩy Bran xuống nền đá như thể cậu là một bao lúa mạch.

Người vẫn tiếp tục được áp tải vào Đại Sảnh bằng cán giáo và tiếng la hét. Gage và Osha bị giải từ bếp lên, trên người còn lốm đốm bột mì vì đang chuẩn bị bữa sáng. Mikken chửi rửa khi bị chúng lôi kéo. Farlen tập tễnh đi vào, cố gắng dìu Palla. Váy của cô ta đã bị xé đôi; cô ta giữ nó bằng một tay và bước như thể mỗi bước đi là một cực hình. Tu sĩ Chayle định chạy tới giúp nhưng bị một tên người đảo Iron xô ngã xuống sàn.

Người cuối cùng đi qua cửa là tên tù binh Hôi Thối, hắn chưa tới nơi nhưng mùi thối đã tỏa khắp phòng. Bran quặn ruột vì mùi của hắn. “Chúng tôi tìm thấy tên này bị khóa trong một nhà ngục,” người giải hắn vào nói. Đó là một gã thanh niên không có râu với mái tóc màu gừng và y phục ướt đẫm nước. Chắc chắn hắn là một trong những tên bơi qua hào. “Hắn nói mọi người gọi hắn là Hôi Thối.”

“Thảo nào,” Theon mỉm cười. “Người lúc nào cũng bốc mùi như vậy, hay người vừa làm tình với một con lợn xong?”

“Chưa được làm tình với ai kể từ khi tôi

bị chúng bắt, thừa lãnh chúa. Tên thật của tôi là Heke. Tôi phục vụ cho gã Con Hoang của Dreadfort cho đến khi Nhà Stark tặng hắn một mũi tên vào lưng làm quà cưới.”

Theon có vẻ hứng thú. “Hắn lấy ai vậy?”

“Góa phụ của ngài Hornwood, thừa lãnh chúa.”

“Bà già đó sao? Hắn mù rồi chắc? Cặp vú bà ta như những túi đựng rượu rỗng tuếch và khô héo.”

“Hắn cưới không phải vì cặp vú của bà ta, thừa lãnh chúa.”

Những tên đến từ Quần Đảo Iron đóng sầm cánh cửa lớn ở cuối căn sảnh. Từ trên ghế cao, Bran có thể đếm chúng có khoảng hai mươi người. *Có thể hẳn đã để một số tên ở ngoài để canh cổng và vũ khí.* Ngay cả như vậy chúng cũng không thể đông hơn ba mươi người được.

Theon đưa tay lên ra hiệu im lặng. “Tất cả các người đều biết ta...”

“Đúng, tất nhiên là ta biết đông cắt thối nhà người!” Mikken nói to, trước khi gã hói thúc cán giáo vào bụng ông ta, rồi dùng chuôi giáo đập ngang mặt Mikken.

Người thợ rèn khụy xuống và nhô ra một cái răng.

“Im lặng, Mikken.” Bran cố tỏ ra nghiêm khắc như một lãnh chúa, theo cách mà Robb vẫn làm khi anh ra lệnh, nhưng giọng của cậu lại phản bội cậu khi những lời nói ra nghe the thé và run rẩy.

“Nghe thấy lãnh chúa nhỏ của người nói chưa, Mikken,” Theon lên tiếng. “Thằng nhóc thông minh hơn người đấy.”

Một lãnh chúa tốt cần phải bảo vệ người dân của mình, cậu tự nhủ. “Ta đã dâng Winterfell cho Theon.”

“Nói to lên, Bran. Và phải gọi ta là hoàng tử.”

Cậu lên giọng. “Ta đã dâng Winterfell cho hoàng tử Theon. Tất cả mọi người sẽ phải nghe theo lệnh anh ta.”

“Còn lâu!” Mikken gầm lên.

Theon phớt lờ. “Cha ta đã đội chiếc vương miện cổ của đá và muối, và tự phong là Vua của Quần Đảo Iron. Ông ấy sẽ đánh chiếm phương bắc nữa. Các ngươi đều là thần dân của ông ấy.”

“*Chó chết.*” Mikken lau máu trên miệng. “Ta phục vụ Nhà Stark chứ không phải

con mực đen phản bội nhà... aah.” Cán giáo lại giáng xuống khiến anh ta đập mặt xuống sàn.

“Các thợ rèn có đôi tay khỏe mạnh nhưng cái đầu lại yếu ớt quá nhỉ,” Theon nhận xét. “Nhưng nếu tất cả các người phục vụ ta trung thành như đã phục vụ Ned Stark, thì các người sẽ thấy ta là một lãnh chúa cao thượng và tốt bụng.”

Tay và đầu gối Mikken chảy máu. *Xin dừng*, Bran ước ông ấy dừng vậy, nhưng người thợ rèn vẫn hét lên, “Nếu các người nghĩ có thể chiếm được phương bắc với nhóm người tội nghiệp...” Tên hói đâm mũi giáo vào cổ Mikken. Lưỡi

thép đâm xuyên qua cổ họng Mikken và một dòng máu phun ra. Một phụ nữ hét lên, và Meera vòng tay ôm lấy Rickon. *Hóa ra ông ấy chết đuối trong vũng máu, Bran lặng người nghĩ. Máu của chính ông ấy.*

“Ai còn muốn nói điều gì không?” Theon Greyjoy hỏi.

“Hodor hodor hodor hodor,” Hodor mở to mắt kêu lên.

“Ai đó làm ơn bịt miệng tên ngớ ngẩn đó lại.”

Hai người Iron bắt đầu đánh Hodor bằng

cán giáo. Chàng trai chấn ngựa quỳ xuống sàn và cố dùng tay che người.

“Ta sẽ là một lãnh chúa tốt giống như Eddard Stark đã đối xử với các người.” Theon lên giọng để át tiếng gỗ vụn vào da thịt. “Nhưng cứ thử phản bội ta mà xem, các người sẽ ước mình đừng bao giờ đại dột. Và đừng nghĩ những gì các người thấy ở đây là toàn bộ sức mạnh của ta. Torrhen’s Square và Deepwood Motte sẽ sớm rơi vào tay chúng ta, chú ta đang từ Saltspear tiến đánh Moat Cailin. Nếu Robb Stark chiến thắng trước Nhà Lannister, anh ta vẫn được làm Vua của vùng Trident, nhưng Nhà Greyjoy từ giờ sẽ thống trị phương bắc.”

“Các lãnh chúa của Nhà Stark sẽ chống lại ngài,” gã Hôi Thối kêu lên. “Con lợn béo ở Cảng White là một, cả nhà Umber và Karstark nữa. Ngài sẽ cần thêm người. Hãy thả tôi ra và tôi là của ngài.”

Theon nhìn hẩn một hồi. “Người thông minh hơn về ngoài hồi hám đó đấy, nhưng ta không thể chịu được cái mùi đó.”

“À,” Hôi Thối nói, “tôi có thể tắm nếu được thả ra.”

“Khôn ngoan đấy.” Theon mỉm cười. “Quỳ xuống.”

Một tên người Iron đưa cho Reek một thanh kiếm, hấn đặt nó dưới chân Theon và thề trung thành với Nhà Greyjoy và vua Balon. Bran không muốn nhìn cảnh đó. Giấc mơ xanh đang trở thành hiện thực.

“Lãnh chúa Greyjoy!” Osha bước qua xác Mikken. “Tôi cũng bị bắt tới đây làm tù binh. Ngài cũng ở đó trong ngày tôi bị bắt.”

Vậy mà ta tưởng cô là bạn, Bran đau lòng nghĩ.

“Ta cần những chiến binh,” Theon tuyên

bố, “chứ không cần hầu bếp.”

“Đó là vì Robb Stark cho tôi làm bếp. Trong suốt một năm, tôi phải rửa nồi, cạo mỡ, và làm ấm ổ rơm cho tên này.” Cô ta liếc nhìn Gage. “Tôi đã chán ngấy việc đó rồi. Hãy cho tôi được cầm giáo một lần nữa.”

“Ta có một cây giáo cho người ở ngay đây,” gã hói vừa giết Mikken lên tiếng. Hắn sờ vào đũng quần và nhe răng cười.

Osha quỳ xuống giữa hai chân hắn. “Người cứ giữ lại thứ hồng hồng mềm mềm đó đi.” Cô ta giật lấy cây giáo của hắn và dùng chuôi giáo thúc hắn ngã

xuống sàn. “Ta lấy cây giáo bằng gỗ và sắt này cơ.” Gã hỏi quần quai trên nền nhà trong khi những tên cướp khác phá lên cười.

Theon cũng cười với những tên khác. “Được,” hắn nói. “Hãy giữ lấy cây giáo đó; Stygg sẽ tìm một cái khác. Giờ hãy quỳ gối và thề đi.”

Khi không còn ai đứng ra xin được phục vụ hắn nữa, họ được phép giải tán cùng lời đe dọa phải chăm chỉ làm việc và không được gây rối. Hodor được giao trách nhiệm đưa Bran về giường. Khuôn mặt anh trở nên xấu xí vì bị đánh, chiếc mũi sưng lên và một mắt híp lại.

“Hodor,” anh ta lẩm bẩm với đôi môi nứt nẻ khi nhấc Bran lên bằng đôi tay khỏe mạnh và dính đầy máu, rồi đưa cậu khỏi Đại Sảnh, lao ra ngoài trời mưa.

ARYA

“Có ma đấy, tao biết là có mà.” Bánh Nóng đang nhào bột bánh mỳ, đôi tay cậu ta dính bột tới tận khuỷu. “Pia nhìn thấy cái gì đó trong kho đựng bơ tối hôm qua.”

Arya phản đối kịch liệt. Pia lúc nào chẳng nhìn thấy thứ gì đó trong nhà đựng bơ! Và thường đó đều là người.

“Tao ăn một cái bánh được không?” cô hỏi. “Mày nướng cả khay cơ mà.”

“Tao cần cả khay. Ser Amory rất thích

chúng.”

Cô ghét Ser Amory. “Thế thì nhờ nước bọt vào chúng đi.”

Bánh Nóng nhìn quanh lo lắng. Trong bếp đầy những âm thanh vọng lại và những cái bóng, nhưng tất cả các đầu bếp và phụ việc đều đã ngủ trên gác xép phía trên các bếp lò. “Ông ta sẽ biết đây.”

“Không đâu,” Arya nói. “Làm sao nhận ra vị nước bọt được.”

“Nhưng nếu nhận ra thì ông ta sẽ đánh tao.” Bánh Nóng ngừng nhào bột, “Mày không nên ở đây, đã khuya lắm rồi.”

Đúng vậy, nhưng Arya chẳng quan tâm. Ngay cả trong đêm đen thì khu bếp vẫn không bao giờ tĩnh lặng. Luôn có ai đó nhào bột để làm bánh mì cho buổi sáng, quấy nồi với một chiếc muôi gỗ dài, hoặc xẻ thịt một con lợn để làm món thịt xông khói cho bữa sáng của Ser Amory. Tối nay tới phiên Bánh Nóng.

“Nếu Mắt Đỏ tỉnh dậy và không thấy mày ở đó...” Bánh Nóng nói.

“Mắt Đỏ chẳng bao giờ thức dậy vào nửa đêm.” Tên thật của hắn là Mebble, nhưng mọi người đều gọi hắn là Mắt Đỏ vì lúc nào hắn cũng chảy nước mắt. “Một

khi hắn đã ngủ say.” Mỗi sáng hắn lại dùng bữa với bia. Đến tối hắn lại ngủ như chết sau một bữa tối say xỉn, nước dãi có màu của rượu rớt xuống cằm hắn. Arya sẽ đợi cho đến khi nghe thấy hắn ngáy, rồi mới đi chân đất rón rén lên gác xếp của những người ở, nhẹ nhàng như một con chuột nhắt. Cô không mang theo nến. Syrio có lần đã nói với cô rằng bóng tối có thể trở thành một người bạn, và ông ấy nói đúng. Cô chỉ cần có ánh trăng và bầu trời sao để trông thấy đường, vậy là đủ. “Tao cá là chúng ta có thể chuồn khỏi đây, và Mắt Đỏ thậm chí sẽ chẳng phát hiện ra khi tao trốn thoát,” cô nói với Bánh Nóng.

“Tao không muốn trốn. Ở đây tốt hơn ở trong rừng. Tao không muốn phải ăn sâu nữa. Đây, rắc bột lên tấm ván đi.”

Arya ngھnh cổ lên. “Tiếng gì vậy nhỉ?”

“Sao cơ? Tao không...”

“Nghe bằng tai chứ không phải nghe bằng mồm. Đó là tiếng tù và chiến. Hai hồi, mày không nghe thấy sao? Còn đây là tiếng dây xích của chiếc khung lưới thép, ai đó đang đi ra hoặc đi vào. Mày có muốn đi xem không?” Những cánh cổng của lâu đài đã không được mở ra kể từ buổi sáng Lãnh chúa Tywin lên đường với đội quân của mình.

“Tao đang làm bánh mỳ cho bữa sáng,” Bánh Nóng phàn nàn. “Vớ lại tao cũng không thích trời tối, tao nói rồi còn gì.”

“Thế thì tao đi đây. Nói chuyện với mày sau. Cho tao một cái bánh nhé?”

“Không.”

Thế nhưng cô vẫn lấy trộm một cái và ăn nó trên đường đi ra. Chiếc bánh có nhân bằng quả hạch băm nhỏ, hoa quả và bơ, lớp vỏ bánh vẫn còn ấm sau khi được lôi ra từ lò nướng. Ăn chiếc bánh của Ser Amory khiến Arya trở nên liêu lĩnh. *Đôi chân trần bước nhẹ nhàng và tự tin*, cô

hát thâm trong lồng ngực. *Ta là bóng ma ở Harrenhal.*

Tiếng tù và đã khuấy động giấc ngủ của cả lâu đài; mọi người đổ ra sân xem chuyện ồn ào gì đang diễn ra. Arya hòa lẫn vào đám người đó. Một hàng xe bò đang âm âm tiến vào dưới chiếc khung lưới sắt. Cô nhận ra ngay đó là những vật phẩm mà chúng cướp được. Các kỵ sĩ hộ tống những chiếc xe bò bi bô nói bằng những chất giọng rất lạ. Giáp của họ phản chiếu một thứ ánh sáng nhợt nhạt dưới ánh trăng, và cô còn nhìn thấy một đôi ngựa vằn đen trắng. *Nhóm Dị Nhân Khát Máu.* Arya nấp sâu hơn một chút vào trong bóng tối, và quan sát khi một

con gấu vĩ đại được chở vào đằng sau một chiếc xe hàng. Những chiếc xe khác chở những thùng đĩa bạc, vũ khí và khiên, các bao tải bột mì, đàn lợn kêu eng éc, lũ chó gầy nhảnh và lũ gà. Arya đang nghĩ đã lâu lắm rồi cô chưa được một miếng thịt lợn quay khi cô nhìn thấy tên tù binh đầu tiên.

Nhìn phong thái và dáng đi ngẩng cao đầu đầy tự hào của anh ta, cô đoán anh ta là một lãnh chúa. Cô nhìn thấy chiếc áo giáp xích lấp loáng bên dưới chiếc áo khoác đỏ rách rưới của anh ta. Ban đầu Arya nghĩ hẳn là một người Nhà Lannister, nhưng khi người tù binh đi qua gần một cây đuốc, cô nhìn thấy hình trang

trí là một nắm đấm bằng bạc chứ không phải một con sư tử. Cổ tay anh ta bị trói chặt, một sợi dây thừng buộc cổ chân anh ta với cổ chân người đằng sau, rồi với cổ chân người đằng sau nữa, vì thế cả hàng người đều phải lê chân bước về phía trước. Rất nhiều tù binh đã bị thương. Nếu ai đó dừng lại, một trong các kỵ binh sẽ tiến lên và vụt anh ta bằng cây roi để bắt hắn tiếp tục đi. Cô cố đếm xem có tổng số bao nhiêu tù nhân, nhưng tới năm mươi thì cô không đếm được nữa. Ít nhất phải có gấp đôi con số đó. Quần áo họ lấm máu và bùn, trong ánh đuốc khó có thể nhận ra hết huy hiệu và ấn phong của họ. Nhưng Arya thoáng nhận ra một số. Tòa tháp đôi. Ánh mặt

trời. Người đàn ông máu me. Rìu chiến. *Chiếc rìu chiến là của Nhà Cerwyn, và hình mặt trời trắng trên nền đen là của Nhà Karstark. Họ là những người phương bắc. Người của cha mình, và của Robb.* Điều đó có nghĩa là gì? Cô chẳng muốn nghĩ nữa.

Bọn Dị Nhân Khát Máu bắt đầu xuống ngựa. Các cậu bé chặn ngựa ngái ngủ rồi ồ rơm để dắt những con ngựa mồ hôi nhễ nhại. Một kỵ binh gọi mang bia tới. Những âm thanh ồn ào khiến Ser Amory Lorch tiến ra dãy hành lang có mái che bên trên khoảnh sân, hai bên là hai người cầm đuốc. Gã đội mũ sừng dê Vargo Hoat ghì cương ngựa dưới chỗ hắt ta.

“Thừa lãnh chúa,” tên lính đánh thuê nói. Hắn có giọng nói đặc sệt và ngọng ngịu, như thể lưỡi hắn quá to so với miệng vậy.

“Chuyện gì vậy, Hoat?” Ser Amory nhú mày hỏi.

“Tù binh. Rooth Bolton định vượt qua sông, nhưng hội Chiến Binh Dũng Cảm của tôi đã đập tan đội quân tiên phong của hắn. Nhiều tên bị giết, và Bolton sau đó đã bỏ chạy. Đây là chỉ huy của bọn chúng, Glover, và tên đằng sau là Aenys Frey.”

Ser Amory Lorch nhìn xuống đám tù binh

với đôi mắt híp tịt như mắt lợn. Arya không nghĩ hấn hài lòng với việc này. Mọi người trong lâu đài đều biết hấn và Vargo Hoat ghét nhau. “Tốt lắm,” hấn nói. “Ser Cadwyn, đưa những tên này vào ngục.”

Vị lãnh chúa với nắm tay bọc giáp trong chiếc áo choàng ngược mắt nhìn lên. “Các người đã hứa đổi đãi với bọn ta tử tế,” anh ta nói.

“*Câm mồm!*” Vargo Hoat hét vào mặt anh ta, nước dãi phun phì phì.

Ser Amory nói với các tù binh. “Những gì Hoat hứa với các người chẳng có

nghĩa lý gì với ta cả. Lãnh chúa Tywin giao cho ta cai quản Harrenhal, và ta sẽ tùy ý xử lý các người.” Hắn ra hiệu cho quân lính. “Căn ngục lớn bên dưới Tháp Góa Phụ sẽ chứa được hết bọn chúng. Nếu ai không muốn đi thì có thể tự do chết ở đây.”

Khi người của hắn thúc mũi giáo áp giải tù binh, Arya thấy Mắt Đỏ xuất hiện ở khu cầu thang, chớp chớp mắt dưới ánh đuốc. Nếu thấy cô biến mất, hắn sẽ hò hét và dọa đánh nát mông cô, nhưng Arya không sợ. Hắn không phải là Weese. Hắn lúc nào cũng dọa dẫm đánh nát đít hết người này đến người khác, nhưng Arya không quen hắn cho lắm. Thế nhưng, tốt

hơn dừng để hẳn nhìn thấy mình. Cô liếc nhìn xung quanh. Những con bò đã được tháo cương, hàng hóa trên xe được dỡ xuống, trong khi hội Chiến Binh Dũng Cảm hò hét đòi rượu và những người hiếu kỳ tụ tập quanh chuồng gấu. Lẩn vào đám người huyên náo, Ayra chuồn đi một cách dễ dàng. Cô quay lại con đường cũ, muốn lẩn thật nhanh trước khi ai đó nhìn thấy cô và định bắt cô làm việc.

Cách xa khu vực cổng và chuồng ngựa, tòa lâu đài vĩ đại trông thật hiu quạnh. Những âm thanh nhỏ dần phía sau cô. Một cơn gió xoáy nổi lên, tạo ra một tiếng rít cao vút và lạnh lẽo từ những kẽ nứt trên Tháp Rên Rỉ. Lá cây bắt đầu

rụng trong rừng thiêng, và cô có thể nghe thấy tiếng chúng bay loẹt quẹt trên những khoảnh sân và giữa các tòa nhà trống. Giờ đây một lần nữa Harrenhal lại gần như trống trải, những âm thanh ở đây cũng thật kỳ lạ. Đôi khi, những bức tường đá dường như nuốt hết mọi tiếng động, phủ lên khoảnh sân một chiếc chăn tĩnh lặng. Còn khi khác thì những tiếng vọng như có cuộc sống riêng của nó, vì thế mỗi bước chân trở thành bước đi của một đội quân ma quỷ, và mỗi giọng nói từ phía xa vọng lại cũng nghe như âm thanh của một lễ hội ma quái nào đó. Những âm thanh vui vẻ là một trong những thứ làm phiền Bánh Nóng, nhưng với Arya thì không.

Lặng lẽ như bóng ma, cô chạy vụt qua sân giữa, quanh Tháp Kinh Hải, và qua một khu trại nuôi ngựa bỏ hoang, nơi mọi người nói linh hồn của những con chim ưng chết luôn khuấy động không khí với đôi cánh ma của chúng. Cô có thể đi đến nơi nào cô muốn. Trong đồn trú chỉ có chưa tới một trăm quân, đội quân quá nhỏ đến nỗi họ lọt thỏm giữa Harrenhal. Sảnh Trăm Lò Sưởi được đóng kín, cùng với rất nhiều tòa nhà khác nhỏ hơn, trong đó có cả Tháp Rên Rỉ. Ser Amory Lorch ở trong phòng dành cho người cai quản lâu đài, tại Tháp Giàn Thiêu, rộng rãi như phòng dành cho một lãnh chúa, còn Arya và những đầy tớ khác đã chuyển tới

tầng hầm bên dưới tháp của hắn để hắn tiện bề quản lý. Khi Lãnh chúa Tywin còn ở đây, tất cả hành động của mọi người sẽ bị giám sát chặt chẽ. Nhưng giờ khi chỉ còn một trăm người ở lại lâu đài để bảo vệ hàng ngàn cánh cửa, thì dường như chẳng có ai quan tâm ai đang ở đâu và làm gì.

Khi đi qua kho vũ khí, Arya nghe thấy tiếng búa đập. Một quầng sáng màu cam thẩm ánh lên qua những ô cửa sổ cao. Cô bèn trèo lên chớp mái để nhìn trộm xuống. Gendry đang rèn một tấm giáp chắn ngực. Khi làm việc, anh ta như quên hết mọi thứ xung quanh mà chỉ tập trung vào những thanh kim loại, ông bễ và bép

lửa. Chiếc búa trông như một phần cánh tay của anh ta. Cô quan sát những cơ bắp trên ngực anh ta và nghe tiếng đập của kim loại. *Anh ta thật khỏe mạnh*, Arya nghĩ. Khi anh ta nhặt chiếc kẹp dài lên để dìm tấm chắn ngực vào máng xối làm nguội sắt, Arya trượt vào qua cửa sổ và nhảy xuống sàn bên cạnh anh ta.

Gendry chẳng có vẻ gì ngạc nhiên khi nhìn thấy cô. “Giờ này cô phải lên giường rồi chứ, cô bé.” Miếng giáp chắn ngực kêu rít lên như một con mèo khi anh ta thả nó vào nước lạnh. “Tiếng huyền não đó là gì vậy?”

“Vargo Float trở về cùng một đám tù

binh. Tôi đã nhìn thấy huy hiệu của bọn họ. Có một người Nhà Glover ở vùng Deepwood Motte, anh ta là người của cha tôi. Và hầu hết những người còn lại nữa.” Đột nhiên, Arya hiểu tại sao đôi chân cô lại dẫn cô đến đây. “Anh phải giúp tôi giải thoát cho họ.”

Gendry cười lớn. “Làm sao chúng ta làm được việc đó?”

“Ser Amory đã nhốt họ xuống ngục tối, căn ngục lớn bên dưới Tháp Góa Phụ ấy. Anh có thể đập vỡ cửa với cái búa...”

“Trong khi lính gác đứng hai bên và cá xem tôi sẽ mất bao lâu để phá nó?”

Arya cắn môi. “Chúng ta sẽ phải giết bọn lính gác.”

“Làm sao chúng ta làm được việc đó?”

“Có thể sẽ không có nhiều tên đâu.”

“Nếu có hai tên thì cũng đã là quá nhiều cho hai chúng ta. Chẳng lẽ cậu không học được gì từ ngôi làng đó sao? Cậu cứ thử xem, rồi Vargo Hoat sẽ chặt cả tay lẫn chân cậu như hấn vẫn làm.” Gendry lại cầm cái kẹp lên.

“Anh sợ rồi.”

“Để tôi yên đi cô gái.”

“Gendry, có một trăm người phương bắc. Thậm chí nhiều hơn nữa, tôi không thể đếm hết bọn họ. Họ cũng đông ngang ngửa với quân của Ser Amory. Hừm, chưa tính hội Dị Nhân Khát Máu. Chúng ta chỉ cần thả họ ra, chiếm tòa lâu đài và bỏ trốn.”

“Vấn đề là cậu không thể cứu họ ra, cũng như cậu không cứu được Lommy.” Gendry lật tấm giáp ngực bằng chiếc kẹp để quan sát nó thật kỹ lưỡng. “Và nếu có trốn thoát được, chúng ta sẽ đi đâu?”

“Winterfell,” cô nói ngay lập tức. “Tôi

sẽ nói với mẹ việc anh đã giúp tôi, và anh có thể ở lại...”

“Tiểu thư cho phép tôi sao? Tôi có thể đóng móng ngựa cho tiểu thư, và rèn kiếm cho các anh em của tiểu thư không?”

Thỉnh thoảng anh ta làm cô thấy thật cáu tiết. “Anh thôi đi!”

“Tại sao tôi phải mạo hiểm để được làm người hầu tại Winterfell thay vì Harrenhal? Cô có biết ông già Ben Tay Đen? Ông ta đến đây khi còn là một cậu bé. Là thợ rèn cho phu nhân Whent và cha bà ta, rồi ông của bà ta trước đó,

thậm chí là cả Lãnh chúa Lothston, người cai quản Harrenhal trước gia tộc Whent. Giờ ông ta là thợ rèn cho Lãnh chúa Tywin, và cậu biết ông ta nói gì không? Kiếm là kiếm, giáp vẫn là giáp, dù cậu phục vụ cho ai nếu đã lao vào lửa thì cậu vẫn sẽ bị thiêu cháy. Lucan là một người chủ tốt. Tôi sẽ ở lại đây.”

“Nhưng như vậy thì thái hậu sẽ bắt cậu. Bà ta đâu có cử quân áo choàng vàng đuổi theo Ben Tay Đen!”

“Có vẻ họ cũng đâu có muốn bắt tôi.”

“Có, anh biết mà. Anh là một nhân vật quan trọng nào đó.”

“Tôi chỉ là một thợ rèn học việc, và một ngày tôi có thể trở thành chuyên gia chế tạo vũ khí... nếu tôi không bỏ chạy để bị chặt mất chân hoặc giết chết nếu họ bắt được.” Anh ta quay đi, lại nhặt búa lên và bắt đầu đập.

Arya bắt lực nắm tay thành hai nắm đấm. “Lần tới khi rèn mũ, anh hãy cho hai tai của con la vào đó, thay vì chiếc sừng bò!” Cô phải rời khỏi đây, nếu không cô sẽ đấm anh ta mất. *Nhưng dù mình có làm thế thì anh ta thậm chí cũng chẳng cảm nhận được. Khi chúng phát hiện ra anh ta là ai và chặt cái đầu la ngu ngốc của anh ta, anh ta sẽ thấy hối tiếc vì đã*

từ chối giúp đỡ mình. Thà không có anh ta lại tốt hơn cho cô. Anh ta chính là người khiến cho cô bị bắt ở ngôi làng đó.

Nhưng những suy nghĩ về ngôi làng làm cô nhớ tới cuộc hành quân, nhà kho, và gã Cù Lét. Cô nghĩ tới thằng bé bị đánh vào mặt bằng cây chùy, tới lão già Tất-cả-vì-Joffrey ngu ngốc, tới Lommy Tay Xanh. *Mình là một con cừu, và lúc đó mình chẳng khác nào con chuột nhất, mình chẳng làm được việc gì ngoài trốn chạy. Arya cắn môi và cố nghĩ rằng cô đã dũng cảm trở lại. Jaqen đã giúp mình trở nên dũng cảm như xưa. Anh ta biến mình thành một bóng ma thay vì một con chuột nhất.*

Cô đã luôn tránh anh chàng người Lorath kể từ sau cái chết của Weese. Chiswyck chết dễ dàng hơn, và ai cũng có thể đẩy một người đàn ông từ trên tường thành xuống, nhưng Weese đã nuôi con chó đốm xấu xí đó kể từ khi nó còn bé xiu, và chỉ có một ma thuật đen tối nào đó mới có thể khiến con chó chống lại hắn ta. *Yoren tìm thấy Jaqen trong ngục tối, giống như Rorge và Cắn Xé, cô nhớ lại. Jaqen đã làm việc gì đó kinh khủng và Yoren biết điều đó, đó là lý do tại sao ông ấy xích hắn lại. Nếu gã người Lorath là một phù thủy, thì Rorge và Cắn Xé có thể là hai con quỷ hắn gọi từ địa ngục lên, chứ không phải là người.*

Jaquen vẫn còn nợ cô một cái chết. Trong các câu chuyện của Già Nan về những người được ma quỷ cho những điều ước ma thuật, phải thật cẩn trọng với điều ước thứ ba, bởi đó là điều ước cuối cùng. Chiswyck và Weese không quan trọng lắm. *Nhưng người cuối cùng thì phải tính*, Arya tự nhủ hằng đêm khi cô thì thầm những cái tên. Nhưng giờ cô tự hỏi không biết đó có thực sự là lý do khiến cô ngần ngại hay không. Bởi cô có thể giết người chỉ bằng một lời nói, nên Arya đâu phải sợ ai... nhưng một khi cô quyết định giết tên cuối cùng, cô lại trở thành một con chuột nhắt.

Vì Mắt Đỏ đang tỉnh giấc nên cô không dám quay về giường. Không biết đi đâu, cô tìm đến rừng thiêng. Cô thích mùi hăng hắc của những cành thông và tùng, cảm nhận được cỏ và đất dưới ngón chân mình và tiếng gió thổi lá cây xào xạc. Một dòng suối nhỏ róc rách uốn quanh khu rừng, cuốn trôi cả đất bên dưới một cái bẫy thú lớn. Và bên dưới một cành cây mục lẫn với mảnh vụn của những nhánh cây gãy, cô tìm thấy một thanh kiếm giấu mình trong đó.

Gendry cứng đầu không chịu rèn kiếm cho cô, vì vậy cô phải tự tìm cho mình một thanh bằng cách bẻ đi phần lông của một cây chổi. Thanh kiếm của cô quá nhẹ

và không có cán cầm, nhưng cô thích cái đầu nhọn lỏm chồm của nó.

Cứ mỗi khi có thời gian rảnh, cô lại lên ra ngoài luyện tập những bài mà thầy Syrio đã dạy, di chuyển bằng chân không trên những chiếc lá khô, đâm những cành cây và vụt mạnh cho lá cây rụng xuống. Thi thoảng cô còn trèo lên cây và nhảy nhót trên những cành cao, các ngón chân cô quắp chặt lấy cành cây khi cô di chuyển, mỗi ngày một vững vàng hơn vì cô đang dần lấy lại được thăng bằng. Ban đêm là thời gian thuận tiện nhất; không có ai làm phiền cô vào thời điểm đó.

Arya trèo lên. Cao tít, ở vương quốc của những chiếc lá cây, cô rút gươm ra và trong chốc lát quên hết tất cả bọn chúng, Ser Amory, lũ Khát Máu, cũng như những người của cha cô, cô thả lỏng mình để cảm nhận phiến gỗ xù xì dưới lòng bàn chân, và tiếng xào xạc của gió trong không khí. Một cành cây gãy được cô biến thành Joffrey. Cô đập nó cho đến khi nó ngã nhào xuống. Thái hậu, Ser Ilyn, Ser Meryn và Chó Săn chỉ là những chiếc lá, nhưng cô cũng giết tất cả bọn chúng, chém chúng thành từng mảnh tả tơi. Khi tay cô bắt đầu mỏi, cô ngồi xuống một cành cây cao để nghỉ trong không khí buổi đêm mát lạnh, nghe tiếng dơi kêu khi chúng đi săn. Qua những tán

lá dày, cô có thể nhìn thấy những cành cây được trắng toát. *Nhìn từ đây, trông nó chẳng khác gì cái cây ở Winterfell.* Ước gì đó là sự thật... nếu vậy khi trèo xuống, cô sẽ lại được ở nhà, và có thể sẽ nhìn thấy cha cô đang ngồi dưới gốc cây được như thường lệ.

Dắt kiếm vào thắt lưng, cô trượt xuống từ cành này sang cành khác cho đến khi trở lại mặt đất. Mặt trăng tỏa ánh sáng màu bàng bạc trên cành cây được khi cô đi tới đó, nhưng những chiếc lá năm cánh màu đỏ lại chuyển thành đen kịt trong màn đêm. Arya nhìn chăm chăm vào khuôn mặt khắc trên thân cây. Đó là một khuôn mặt thật khủng khiếp với cái miệng

méo mó, đôi mắt sáng rực và đầy thù hận. Một vị thần trông như vậy sao? Các vị thần liệu có thấy đau giống như con người không? *Mình phải cầu nguyện, cô đột nhiên nghĩ.*

Arya quỳ xuống. Cô không chắc mình phải bắt đầu như thế nào. Cô chấp tay vào nhau. *Giúp con, hồi các vị cựu thần, cô thầm cầu nguyện. Giúp con cứu những người đó ra khỏi ngục tối để chúng con có thể giết Ser Amory, và đưa con về Winterfell. Hãy cho con được là một vũ công nước, một con sói, và không bao giờ sợ hãi nữa.*

Như vậy đã đủ chưa? Có lẽ cô phải cầu

nguyện to hơn nếu muốn các cự thần nghe thấy. Và có lẽ cô nên cầu nguyện lâu hơn. Đôi khi cha cô cũng cầu nguyện rất lâu, cô nhớ như vậy. Nhưng các cự thần chưa bao giờ giúp ông ấy. Nhớ lại điều đó khiến Arya giận dữ. “Đáng lẽ ngài phải giúp ông ấy chứ,” cô mắng cái cây. “Lần nào ông ấy cũng cầu nguyện trước ngài. Ngài giúp ta hay không cũng được. Mà ta nghĩ có muốn ngài cũng chẳng giúp được ta đâu.”

“Đừng coi thường các vị thần, cô bé.”

Giọng nói khiến cô giật mình. Cô vụt đứng dậy và rút cây kiếm gỗ ra. Jaqen H'ghar đứng yên trong bóng tối đến mức

trông anh ta lẫn vào những cái cây. *Anh ta đến để nhận một cái tên. Một cái tên, hai cái tên, rồi cũng tới cái tên thứ ba. Anh ta phải hoàn thành lời hứa của mình.*

Arya hạ đầu nhọn của cái que xuống đất.
“Sao anh biết tôi ở đây?”

“Anh ấy nhìn thấy. Anh ấy nghe thấy. Và anh ấy biết.”

Cô nhìn người đàn ông một cách nghi hoặc. Có phải các vị thần đã mang anh ta tới đây? “Anh làm thế nào mà con chó lại giết Weese? Có phải anh đã gọi Rorge và Cắn Xé lên từ địa ngục? Jaqen

H'ghar có phải tên thật của anh không?”

“Một số người có rất nhiều tên. Chồn. Arry. Arya.”

Cô lùi lại cho đến khi đụng vào thân cây được.

“Gendry đã nói với anh sao?”

“Anh ấy biết,” anh ta nói lại. “Tiểu thư Stark ạ.”

Có lẽ các vị thần đã nghe lời cầu nguyện của mình và đưa anh ta đến đây. “Tôi cần anh giúp tôi đưa những người đó ra khỏi ngục. Glover và những

người khác, tất cả bọn họ. Chúng ta phải làm cách nào đó giết tên lính canh và mở cửa...”

“Cô gái lại quên rồi,” anh ta nhẹ nhàng nói. “Cô đã có hai, và tôi chỉ còn nợ một. Nếu muốn giết một lính gác thì cô chỉ cần nói tên của hắn.”

“Nhưng một tên thì không đủ, chúng ta phải giết tất cả bọn chúng để mở cửa gian ngục.” Arya cắn môi thật chặt để ngăn mình không khóc. “Tôi muốn anh hãy cứu lấy những người phương bắc, giống như tôi đã cứu các anh.”

Jaquen H'ghar lạnh lùng nhìn cô. “Cô lấy

của thần linh ba mạng người. Thì phải đền vào đó ba mạng người. Không được chế giễu các vị thần.” Giọng anh ta mềm như lụa mà cũng cứng như thép.

“Tôi không chế giễu.” Cô suy nghĩ một lúc. “Cái tên... tôi có thể nói tên bất kỳ ai? Và anh sẽ giết hẳn?”

Jaquen H’ghar gật đầu. “Anh ấy đã nói rồi.”

“Bất kỳ ai?” cô lặp lại. “Dù là đàn ông, phụ nữ, một thằng nhóc hay Lãnh chúa Tywin, hay Đại Tư Tế, thậm chí là cha anh?”

“Cha của anh ấy đã chết lâu rồi, nhưng nếu ông ấy còn sống, và cô gái biết tên ông ta, thì ông ta sẽ chết theo lệnh của cô.”

“Anh thề đi,” Arya nói. “Hãy thề với các vị thần.”

“Trước tất cả các vị thần biển, thần đất, thậm chí là thần lửa, ta xin thề.” Anh ta đặt một tay lên miệng cây đước. “Trước bảy vị tân thần và các vị cựu thần nhiều không kể xiết, ta xin thề.”

Anh ta đã thề. “Ngay cả khi ta nói tên một vị vua.”

“Hãy nói cái tên đó, và hắn sẽ chết. Ngày mai, một tháng nữa, hoặc một năm nữa, nhưng ngày đó sẽ đến. Anh ấy không thể bay như chim được, nhưng hai chân anh ấy biết di chuyển, sẽ có ngày anh ấy tới nơi, và nhà vua sẽ chết.” Anh ta quỳ bên cạnh cô, vì vậy mặt họ đối diện với nhau, “Cô gái có thể nói thầm nếu không dám nói to. Hãy nói thầm cái tên đó. Có phải là Joffrey không?”

Arya nói vào tai anh ta. “Jaen H’ghar.”

Ngay cả trong chuồng ngựa bị cháy, với những bức tường lửa xung quanh và bị còng trong xích, trông anh ta cũng không ngờ ngạc như lúc này. “Cô gái... cô nói

đùa rồi.”

“Anh thề rồi. Các vị thần đã nghe thấy lời thề của anh.”

“Các vị thần đã nghe,” Đột nhiên con dao xuất hiện trong tay Jaqen H'ghar, lưỡi của nó mảnh như ngón tay út của cô vậy, dù Arya không chắc nó dành cho cô hay cho chính anh ta. “Cô gái sẽ khóc. Cô gái sẽ mất người bạn duy nhất của mình.”

“Anh không phải bạn tôi. Một người bạn sẽ giúp tôi.” Nói rồi cô bước đi, giữ thăng bằng trên các đầu ngón chân để đề phòng anh ta phi con dao. “Tôi sẽ không

bao giờ giết một người bạn.”

Nụ cười của Jaqen đến rồi lại chợt tắt.
“Vậy thì cô gái có thể... nói một cái tên khác, và bạn cô có thể giúp?”

“Có thể,” cô nói. “Nếu người bạn đó giúp tôi.”

Con dao biến mất. “Nói đi nào.”

“Bây giờ ư?” Cô không nghĩ anh ta lại hành động nhanh đến vậy.

“Anh ấy nghe tiếng của thời gian dần trôi qua. Anh ấy sẽ không thể ngủ yên một khi cô gái còn chưa rút lại cái tên đó. Làm

đi nào, cô bé quý quyết.”

Ta không phải là một đứa trẻ quý quyết, cô nghĩ, ta là sói tuyết, và là bóng ma ở Harrenhal. Cô gài lại que chổi vào thắt lưng và theo anh ta ra khỏi rừng thiêng.

Dù đã khuya nhưng Harrenhal vẫn nhộn nhịp một cách bất thường. Vargo Hoat trở về đã khiến cho mọi lễ thói bị xáo trộn. Xe kéo, bò và ngựa đều biến mất khỏi khoảnh sân, nhưng chuồng gấu thì vẫn ở đó. Nó đã được treo lên cách mặt đất vài chục phân bằng một chiếc xích nặng; sợi xích được gắn vào phần mái

vòm của cây cầu chia đôi khoảng sân ngoài và sân giữa. Một loạt đuốc được thắp thành vòng tròn quanh đó khiến cả sân sáng rực lên. Một vài cậu bé chăn ngựa đang ném đá treu chọc con gấu rống lên và gầm gừ. Phía bên kia sân, ánh sáng lọt ra từ cửa trại lính, kèm theo tiếng cốc vại chạm vào nhau leng keng và tiếng người gọi mang thêm rượu. Hàng chục người đang đồng thanh hát một bài hát bằng một thứ tiếng xa lạ với Ayra.

Cô nhận ra bọn chúng đang ăn uống trước khi đi ngủ. *Chắc chắn Mắt Đỏ sẽ bắt mình lên phục vụ, rồi hẳn sẽ biết mình không ở trên giường.* Nhưng có lẽ

hắn đang bận rót rượu cho hội Chiến Binh Dũng Cảm và các binh lính của Ser Amory tụ tập ở đó. Âm thanh huyền ảo đó có thể giúp mọi người xao lãng cô.

“Đêm nay các vị thần đói sẽ ăn bữa tiệc máu, nếu anh ấy làm việc đó,” Jaqen nói. “Cô gái ngọt ngào, tốt bụng và lịch thiệp. Hãy rút lại cái tên lúc nãy rồi nói một cái tên khác, và vút mong ước điên rồ đó sang một bên đi nào.”

“Không.”

“Thôi được rồi.” Anh ta có vẻ chấp nhận. “Việc đó sẽ được thực hiện, nhưng cô gái phải làm một việc. Anh ấy không

có nhiều thời gian nói chuyện.”

“Cô gái nghe đây,” Arya nói. “Tôi phải làm gì?”

“Một trăm người đang đói bụng, họ cần được ăn, các lãnh chúa sẽ đòi món súp. Cô bé phải chạy xuống bếp và nói với cậu bạn nướng bánh.”

“Súp thì được.” cô nhắc lại. “Còn anh sẽ ở đâu?”

“Cô gái sẽ chuẩn bị món súp, và đợi ở dưới bếp cho đến khi anh ấy tới tìm. Đi nào. Chạy đi.”

Bánh Nóng đang lôi bánh mì từ trong lò ra khi cô lao vào bếp, nhưng cậu ta không còn ở một mình nữa. Chúng đã đánh thức các đầu bếp dậy để chuẩn bị đồ ăn cho Vargo Hoat và hội Dị Nhân Khát Máu của hắn. Những người phục vụ đang mang những giỏ bánh mì và bánh tạc của Bánh Nóng lên, đầu bếp trưởng đang lạng thịt cho thật mỏng, các đầu bếp nam đang lật những con thỏ trong khi đầu bếp nữ phết mật ong lên đó, một số phụ nữ đang băm hành và cà rốt. “Người muốn gì, Chồn?” người đầu bếp chính hỏi khi trông thấy cô.

“Súp,” cô nói. “Lãnh chúa yêu cầu như vậy.”

Ông ta ném mạnh con dao thái vào chiếc nồi sắt đen đang treo trên bếp. “Hắn nghĩ gì cơ chứ? Ta sẽ đái vào đó trước khi đem lên cho con dê đó. Nửa đêm mà còn không để cho người ta ngủ yên nữa.” Ông ta quát. “Được rồi, đừng bận tâm, hãy chạy lại nói với hắn là chỉ có một cái nồi, không thể vội được.”

“Tôi sẽ đợi ở đây cho đến khi nào xong.”

“Vậy thì tránh đường. Hoặc tốt nhất hãy làm việc gì có ích đi. Chạy qua cửa hàng bơ; mấy con dê đó sẽ cần bơ và pho mát. Gọi Pia dậy và bảo cô ta nhanh nhẹn lên,

nếu muốn giữ đôi chân của mình.”

Cô chạy vắt chân lên cở. Trên gác xép, Pia vẫn còn thức và đang rên rỉ bên dưới một tên Dị Nhân, nhưng cô ta nhanh chóng mặc quần áo khi nghe thấy Arya gọi. Cô ta bỏ những lọ sành đựng bơ và những thanh pho mát bốc mùi bọc vải vào sáu chiếc giỏ. “Đây, giúp tôi đưa cái này đi nhé,” cô ta nói với Arya.

“Tôi không giúp được. Và cô phải nhanh lên nếu không Vargo Hoat sẽ chặt chân cô đấy.” Cô chạy vụt ra ngoài trước khi Pia có thể giữ cô lại. Trên đường về, cô tự hỏi tại sao không tù binh nào mất chân hay tay cả. Có thể Vargo Hoat sợ sẽ

khiến Robb nổi giận. Mặc dù trông hằn ta không có vẻ gì là sợ sệt ai cả.

Bánh Nóng đang quấy một cái nồi bằng chiếc muôi gỗ dài khi Arya quay lại bếp. Cô nhặt lấy một chiếc muôi nữa và quấy giúp. Trong khoảnh khắc cô nghĩ có lẽ nên nói cho cậu ta, nhưng sau đó cô nhớ những gì xảy ra tại ngôi làng và quyết định không nói nữa. Cậu ta sẽ lại chịu đầu hàng thôi.

Sau đó cô nghe thấy giọng nói góm guốc của Rorge. “Đầu bếp,” hần hò hét. “Chúng ta đến lấy món súp chết tiệt của người.” Arya mất hết tinh thần, liền bỏ chiếc muôi xuống. *Mình đâu có bảo anh*

ta đem theo chúng tới chứ. Rorge đang đội chiếc mũ sắt, với phần mũi che đi một nửa chiếc mũ bị mất của anh ta. Jaquen và Cẩn Xé theo sau hấn vào trong bếp.

“Món súp chết tiệt vẫn chưa xong,” đầu bếp nói. “Phải chờ nó sôi đã. Giờ chúng tôi mới cho hành vào và...”

“Câm mồm lại, nếu không ta sẽ nhổ nước bọt lên mông ngươi và cho ngươi vài trận như tử. Ta nói là súp và ngay bây giờ.”

Cẩn Xé rít lên, vồ lấy một con thỏ đang quay dờ và xé nó bằng hàm răng nhọn

hoắt của mình, mặt ong chảy xuống kẽ tay hắn.

Người đầu bếp chán nản. “Vậy thì hãy đem món súp chết tiệt này đi đi, sau đó, nếu con dê hỏi tại sao vị của nó nhạt nhẽo thế thì người đi mà trả lời nhé.”

Căn Xé liếm mỡ và mặt ong dính trên ngón tay trong khi Jaqen H'ghar đeo một đôi găng tay độn bông lớn. Anh ta đưa một đôi cho Arya. “Cái này sẽ có ích đấy.” Món súp đang nóng bỏng, và những chiếc nồi thì rất nặng. Arya và Jaqen đánh vật khiêng một chiếc nồi, Rorge tự bê một chiếc và Căn Xé bê hai nồi nữa, hắn gầm lên vì đau khi quai nồi làm hắn

bỏ tay. Nhưng dù vậy hắn vẫn không bỏ chiếc nồi xuống. Họ bê những chiếc nồi ra khỏi bếp và băng qua khoảnh sân. Hai tên lính đang canh gác ngoài cửa Tháp Góa Phụ. “Đây là cái gì?” một tên hỏi Rorge.

“Nồi nước đái sôi, muốn thử không?”

Jaen nở một nụ cười thân thiện. “Tù binh cũng cần ăn mà.”

“Sao không thấy ai nói gì về việc...”

Arya xen vào. “Cho họ chứ không phải cho các anh.”

Tên lính gác thứ hai vẫy cho họ đi qua.
“Thế thì đem xuống đi.”

Bên trong cánh cửa, một chiếc cầu thang xoắn ốc dẫn xuống hầm ngục. Rorge đi đầu tiên, còn Jaqen và Arya đi cuối. “Cô gái hãy tránh sang một bên nhé,” anh nói với cô.

Các bậc thang dẫn xuống một căn hầm bằng đá ẩm ướt, dài, tăm tối và không có cửa sổ. Một vài cây nến cháy trên các giá treo ở gần cuối căn hầm, nơi một nhóm lính gác của Ser Amory đang ngồi quanh một chiếc bàn gỗ sứt sẹo. Chúng đang nói chuyện và chơi cờ với nhau. Những song sắt nặng nề ngăn cách chúng

với các tù binh tụ tập trong bóng tối. Mùi món súp khiến rất nhiều người kéo đến bên song sắt.

Arya đếm thấy có tám tên lính gác. Chúng cũng ngửi thấy mùi món súp. “Kia là tên phục vụ xấu xí nhất ta từng nhìn thấy,” tên đội trưởng nói với Rorge. “Có gì trong nồi vậy?”

“Của quý của mày đấy! Có muốn ăn không?”

Một tên lính gác bước tới, một tên đứng cạnh các song sắt, tên thứ ba ngồi trên sàn và quay lưng ra cửa, nhưng mùi thức ăn kéo tất cả bọn họ về phía chiếc bàn.

“Đến giờ rồi. Bọn họ đem đồ ăn cho chúng ta kìa.”

“Tao ngửi thấy mùi hành phải không nhỉ?”

“Món bánh mì đâu?”

“Chết tiệt, chúng ta cần bát, cốc, và muôi...”

“Không cần đâu.” Rorge nhắc nồi súp nóng bỏng trên bàn lên và hất vào mặt chúng. Jaqen H'ghar cũng làm như vậy. Cẩn Xé cũng ném hai chiếc nồi của hắn bay vèo trong không trung, món súp văng

ra. Một chiếc nôi đập trúng đầu tên đội trưởng khi hắn cố đứng lên. Hắn ngã sõng soài như một bao cát và nằm bất động. Những tên còn lại hét lên đau đớn, van xin hoặc cố bò ra ngoài.

Arya đứng nép vào tường khi Rorge bắt đầu cắt cổ từng tên. Cẩn Xé thì thích túm gáy và bẻ cổ chúng bằng đôi tay to lớn nhợt nhạt của mình. Chỉ một tên lính rút được kiếm ra. Jaqen nhảy tránh cú đâm, rút kiếm của anh ta ra, chém tới tấp và dồn hắn vào một góc, rồi giết hắn với một cú đâm chính giữa tim. Chàng trai người Lorath đem thanh kiếm vẫn còn đang vấy máu lại chỗ Arya và lau nó vào phần trước của áo cô. “Cô gái cũng phải

chảy máu nữa. Đây cũng là việc của cô ấy.”

Chìa khóa mở cửa ngục được treo trên một chiếc móc trên tường phía trên chiếc bàn. Rorge lấy nó xuống và mở cánh cửa. Người đầu tiên đi qua là vị lãnh chúa với hình quả đấm bọc giáp trên áo choàng. “Tốt lắm,” anh ta nói. “Tôi là Robett Glover.”

“Lãnh chúa.” Jaqen cúi chào.

Khi được phóng thích, các tù binh lột sạch vũ khí trên xác các lính canh và lao lên các bậc thang với những thanh kiếm trong tay. Những người khác tay không

kéo theo phía sau. Họ di chuyển rất nhanh mà không nói một lời. Chẳng ai trong số họ có vẻ bị thương nặng như lúc Vargo Hoat giải họ vào Harrenhal qua cổng thành. “Ý tưởng sử dụng món súp này rất thông minh,” chàng trai người nhà Glover nói. “Ta cũng không nghĩ ra. Đây là ý tưởng của Lãnh chúa Hoat sao?”

Rorge phá lên cười. Hắn cười to đến nỗi nước mũi bắn ra từ cái lỗ trên mặt hắn. Cắn Xé ngồi trên một cái xác, đưa một bàn tay mềm nhũn lên miệng gặm những ngón tay. Xương gãy răng rắc trong miệng hắn.

“Các người là ai?” Robett Glover nhú

mày. “Các người không ở cạnh Hoat khi ông ta tới trại của Lãnh chúa Bolton. Các người có phải thuộc hội Chiến Binh Dũng Cảm không?”

Rorge lau nước mũi khỏi cằm bằng mu bàn tay. “Giờ thì phải.”

“Người đàn ông này vinh hạnh mang tên Jaqen H’ghar, đến từ Thành Phố Tự Trị Lorath. Các bạn đồng hành khiêm nhã của anh ta tên là Rorge và Cấn Xé. Lãnh chúa nhìn sẽ biết Cấn Xé là ai.” Anh ta vẫy tay về phía Arya. “Và đây...”

“Tôi là Chồn,” cô buột miệng nói trước khi anh ta kịp tiết lộ tên thật của cô. Cô

không muốn nói tên mình ở đây vì Rorge và Cẩn Xé có thể nghe thấy, và tất cả những người khác mà cô không quen biết nữa.

Glover cho cô lui. “Tốt lắm,” anh ta nói. “Hãy kết thúc công việc máu me này.”

Khi quay lại những bậc thang ngoằn ngoèo, họ thấy những tên lính gác cổng đang nằm trên vũng máu. Những người phương bắc đang chạy khắp sân. Arya nghe thấy tiếng la hét. Những cánh cửa khu trại lính đang mở và một người bị thương la hét, loạng choạng bước ra. Ba người khác đuổi theo hắn và khiến hắn không bao giờ kêu được nữa bằng

thương và kiếm. Xung quanh chòi gác ở công thành cũng đang có hỗn chiến. Rorge và Cẩn Xé lao ra với Glover, nhưng Jaqen H'ghar quỳ xuống bên cạnh Arya. “Chắc cô bé không hiểu đâu nhỉ?”

“Có chứ,” cô nói, mặc dù cô không thực sự hiểu chuyện gì đang diễn ra.

Có lẽ chàng trai người Lorath đã nhận ra điều đó trên nét mặt cô. “Một con dê không trung thành với ai cả. Một lá cờ sói sẽ sớm được giương lên ở đây thôi, tôi nghĩ vậy. Nhưng đầu tiên tôi phải nghe cô bé rút lại cái tên đó đã.”

“Ta rút lại cái tên đó.” Arya cắn môi.

“Tôi vẫn còn được giết một người nữa chứ?”

“Cô bé tham lam quá.” Jaqen chạm vào một tên lính và chỉ cho cô những ngón tay đỏ máu của hắn ta. “Ở đây có ba, đằng kia có bốn, và tám người chết dưới kia nữa. Món nợ đã được trả rồi.”

“Món nợ đã được trả, đúng vậy,” Arya miễn cưỡng đồng ý. Cô thấy hơi buồn một chút. Giờ cô lại quay lại là *một con chuột nhắt*.

“Vị thần rất công bằng. Giờ thì anh ấy phải chết.” Một nụ cười rất lạ nở trên môi Jaqen H’ghar.

“Chết?” cô bối rối. Điều đó nghĩa là sao? “Nhưng tôi đã rút lại cái tên đó rồi. Giờ anh không cần phải chết nữa.”

“Có chứ. Thời gian của tôi đã hết rồi.” Jaqen đưa một tay vuốt từ trán xuống cằm, và khi bỏ tay ra, anh ta biến thành người khác. Má anh ta đầy hơn, mắt hẹp hơn, mũi khoằm xuống và một vết sẹo xuất hiện ở má bên phải, nơi trước đó chưa từng xuất hiện cái sẹo nào. Và khi anh ta lắc đầu, mái tóc dài, thẳng và nửa trắng nửa đỏ biến mất, thay vào đó là những lọn tóc xoắn màu đen dày.

Arya há hốc miệng. “Anh là ai?” cô thì

thâm, quá ngạc nhiên đến mức không kịp cảm thấy sợ hãi. “Sao anh làm như thế được? Có khó không?”

Anh ta cười nhả nhỏ, khoe ra một chiếc răng màu vàng. “Không khó hơn việc nghĩ ra một cái tên mới, nếu cô bé biết cách.”

“Chỉ cho tôi đi,” cô thốt lên. “Tôi cũng muốn làm được như vậy.”

“Nếu muốn học thì cô phải đi với tôi.”

Arya bắt đầu ngần ngại. “Đi đâu?”

“Rất xa, bên kia biển hẹp.”

“Không được rồi. Tôi còn phải về nhà. Về Winterfell.”

“Vậy thì chúng ta phải chia tay rồi,” anh ta nói, “vì tôi cũng có những nhiệm vụ của mình.” Anh ta cầm tay cô lên và đặt một đồng xu nhỏ vào lòng bàn tay. “Cầm lấy.”

“Cái gì vậy?”

“Một đồng xu có giá trị rất lớn.”

Arya cắn thử. Nó rất cứng và chỉ có thể được làm bằng sắt. “Nó có đủ để mua một con ngựa không?”

“Nó không dùng để mua những con ngựa.”

“Vậy thì nó có ý nghĩa gì?”

“Cũng giống như chúng ta hỏi cuộc sống có ý nghĩa gì, cái chết có ý nghĩa gì. Nếu một ngày cô bé gặp lại tôi, hãy đưa đồng xu này cho bất kỳ người đàn ông nào đến từ Braavos, và nói với anh ta câu này - *valar morghulis*.”

“*Valar morghulis*,” Arya nhắc lại. Không khó nói cho lắm. Cô nắm chặt đồng xu trong lòng bàn tay. Bên kia sân, cô nghe thấy tiếng người chết. “Xin anh

đừng đi, Jaqen.”

“Jaqen đã chết, giống như Arry vậy,” anh ta buồn bã nói, “và tôi còn phải thực hiện những lời hứa của mình. *Valar morghulis*, Arya Stark. Hãy nói lại một lần nữa.”

“*Valar morghulis*,” cô nói lại một lần, và người lạ mặt trong bộ quần áo của Jaqen cúi chào cô, rồi lẩn vào bóng tối, chiếc áo choàng xoay xoay trong gió. Cô ở lại một mình với những xác người chết xung quanh. *Chúng đều đáng chết*, Arya tự nhủ và nhớ đến tất cả những người mà Ser Amory Lorch đã giết tại pháo đài ở bên hồ.

Căn hầm dưới Tháp Giàn Thiêu trống không khi cô quay lại chiếc giường rơm của mình. Cô thì thầm những cái tên trên gối, và khi kết thúc, cô nói nhỏ câu “*Valar morghulis*” ở cuối, tự hỏi nó có ý nghĩa gì.

Trời sáng, Mắt Đỏ và những người khác quay trở lại, tất cả trừ một cậu bé bị giết trong cuộc giao tranh và không ai biết vì lý do gì. Mắt Đỏ ra ngoài đó một mình để nhìn rõ mọi thứ trong ánh sáng ban ngày, luôn miệng phàn nàn rằng xương cốt già nua của ông ta không chịu được

những bậc thang. Khi trở lại, ông ta nói rằng Harrenhal đã bị chiếm. “Hội Dị Nhân Khát Máu giết một số người của Ser Amory trên giường, và những kẻ còn lại trên bàn nhậu sau khi chúng đã chè chén no say. Lãnh chúa mới sẽ tới đây vào cuối ngày hôm nay, với toàn bộ đội quân của mình. Ông ta xuống đây từ tí phương bắc nơi có Tường Thành, và mọi người nói ông ta rất khó tính. Dù là lãnh chúa này hay lãnh chúa kia thì các người vẫn phải làm việc. Tên nào giở trò đại dột, ta sẽ đánh nát lưng.” Ông ta nhìn Arya khi nói câu đó, nhưng không hỏi nửa lời về việc đêm qua cô đã ở đâu.

Cả buổi sáng, cô quan sát bọn Dị Nhân

Khát Máu lật những cái xác để lấy của cải và kéo chúng tới Sân Thạch Nhũ, nơi một giàn thiêu đã được dựng sẵn để đốt chúng. Tên hề Shagwell chặt hai cái đầu từ xác của hai hiệp sĩ và chạy quanh lâu đài, cầm tóc chúng và ve vẩy, giả vờ cho hai cái đầu nói chuyện. “Tại sao anh chết?” một cái đầu hỏi. “Chết vì món súp của con chồn,” cái đầu thứ hai trả lời.

Arya được giao nhiệm vụ lau sạch vết máu khô. Như thường lệ, không ai nói với cô một lời, nhưng thỉnh thoảng cô để ý thấy ánh mắt của mọi người nhìn cô rất lạ. Robett Glover và những người khác mà họ cứu ra có lẽ đã nói về những gì xảy ra dưới hầm ngục, và sau đó

Shagwell và hai cái đầu ngu ngốc của hắn tiếp tục nói chuyện về món súp của con chồn. Cô rất muốn bảo hắn câm miệng lại, nhưng cô lại sợ. Tên hề nửa tỉnh nửa điên, và cô nghe nói hắn từng giết một người vì dám không cười trước câu đùa của hắn. *Tốt nhất hắn hãy câm miệng lại trước khi mình cho tên hắn vào danh sách cùng với những người khác*, cô nghĩ khi đang chùi những vết máu màu nâu đỏ.

Khi vị lãnh chúa mới của Harrenhal đến thì trời đã gần tối. Ông ta có khuôn mặt chất phác, không có râu và trông rất bình thường, đáng chú ý nhất chỉ có đôi mắt xanh xám lạ lùng. Không mập, không gầy,

cũng không cơ bắp. Ông ta mặc áo giáp xích màu đen và áo choàng màu hồng đốm. Biểu tượng trên lá cờ của ông ta trông giống như một người đàn ông chìm trong máu. “Hãy quỳ xuống trước lãnh chúa của Dreadfort!” cận vệ của ông ta hô vang, một cậu bé không lớn hơn Arya bao nhiêu, và cả Harrenhal quỳ xuống.

Vargo Hoat tiến lên phía trước. “Thưa lãnh chúa, Harrenhal giờ là của ngài rồi.”

Vị lãnh chúa trả lời, nhưng âm thanh quá nhỏ nên Arya không nghe được. Robett Glover và Ser Aenys Frey, vừa mới được tắm và mặc áo chên cùng áo

choàng mới sạch sẽ, cũng tiến lên để nhập hội với họ. Sau khi nói chuyện một lúc, Ser Aenys dẫn họ tới chỗ Rorge và Cấn Xé. Arya ngạc nhiên khi thấy họ vẫn còn ở đây; vì cô tưởng họ cũng đã biến mất giống như Jaqen. Arya nghe thấy chất giọng khàn khàn của Rorge, nhưng không nghe được những gì hắn nói. Sau đó Shagwell chộp lấy cô, và kéo cô đi dọc khoảnh sân. “Lãnh chúa, lãnh chúa,” hắn vừa kéo cổ tay cô vừa hét, “đây chính là con chồn đã nấu món súp đó!”

“Bỏ ta ra,” Arya giằng tay ra khỏi tay hắn.

Vị lãnh chúa nhìn cô chăm chú. Chỉ có

mắt ông ta cử động; chúng rất xám, giống màu của băng giá. “Người bao nhiêu tuổi rồi, nhóc?”

Cô phải nghĩ một lúc mới nhớ ra. “Mười.”

“Mười tuổi, thưa lãnh chúa,” ông ta nhắc nhở cô. “Người có thích động vật không?”

“Một số loài, thưa lãnh chúa.”

Một nụ cười thoáng qua trên môi ông ta. “Nhưng có vẻ không phải là sư tử. Cũng không phải nhân sư.”

Cô không biết phải trả lời như thế nào, nên không nói gì cả.

“Họ nói với ta tên người là Chờn. Tên đó không đúng. Tên mẹ người đặt cho người là gì?”

Cô cắn môi, cố nghĩ ra một cái tên khác. Lommy gọi cô là Đầu Bướu, Sansa từng gọi cô là Mặt Ngựa, còn người của cha cô từng gọi đùa cô là Arya Thấp Hèn, nhưng cô nghĩ những cái tên đó đều không phải loại tên ông ta muốn.

“Nymeria,” cô nói. “Bà ấy chỉ gọi tắt là Nan.”

“Người sẽ phải gọi ta là lãnh chúa khi nói chuyện với ta, Nan,” vị lãnh chúa ôn tồn nói. “Người quá trẻ để gia nhập hội Chiến Binh Dũng Cảm, ta nghĩ vậy, và giới tính cũng không phù hợp nữa. Người có sợ địa không, cô bé?”

“Chúng chỉ là những con địa thôi, thừa lãnh chúa.”

“Có vẻ cận vệ của ta sẽ phải học từ người đây. Cho địa hút máu thường xuyên là bí mật để có cuộc sống khỏe mạnh. Một người cần phải thanh lọc máu xấu ra khỏi cơ thể. Ta nghĩ người sẽ làm được. Khi ta còn ở Harrenhal, Nan, người sẽ là người mang đồ ăn cho ta,

phục vụ ta tại bàn ăn và trong phòng riêng.”

Lần này cô đã biết kiềm chế câu thích làm việc ở chuồng ngựa hơn. “Vâng, thưa lãnh chúa của ngài. À không... lãnh chúa của tôi.”

Vị lãnh chúa vẫy một tay. “Hãy cho cô bé ăn mặc tử tế,” ông ta không nói cụ thể với ai, “và hãy dạy nó cách rót rượu mà không làm đổ ra ngoài.” Ông ta quay đi, giơ một tay và nói, “Lãnh chúa Hoat, hãy treo những lá cờ này lên cổng thành.”

Bốn người trong hội Chiến Binh Dũng Cảm trèo lên tường thành để dỡ lá cờ

hình sư tử của Nhà Lannister và con nhân sư đen của Ser Amory xuống. Thay vào đó, chúng treo hình người của Nhà Dreadfort và con sói của Nhà Stark lên. Và tối hôm đó, một cô bé phục vụ tên Nan rót rượu cho Roose Bolton và Vargo Hoat khi họ đứng trong hành lang, quan sát hội Chiến Binh Dũng Cảm diễu Ser Amory Lorch trần truồng qua sân giữa. Ser Amory cầu xin, khóc lóc và bám chặt chân những người áp giải, cho đến khi Rorge phải tới lôi hắn ra, và Shagwell đá hắn xuống hố gấu.

Toàn thân con gấu là một màu đen, Arya nghĩ. Giống như Yoren vậy. Cô rót đầy rượu vào cốc Roose Bolton và

không để văng ra ngoài một giọt.

DAENERYS

Trong thành phố tráng lệ này, Dany đã hy vọng Ngôi Nhà Người Bất Tử là tòa nhà tráng lệ nhất, nhưng từ trong kiệu, cô chỉ nhìn thấy một đồng đồ nát cổ kính và xám xịt.

Dài và thấp, không có những tòa tháp hay cửa sổ, nó xoắn lại như một con rắn đá chui qua lùm cây với vỏ cây màu đen và lá màu xanh mực, thứ lá làm ra thức uống ma thuật của các phù thủy mà người Qarth gọi là *ráng chiều*. Chẳng có tòa nhà nào ở gần đó. Ngôi nhà lợp mái ngói màu đen, rất nhiều viên đã vỡ hoặc rớt

xuống; vừa giữa các viên đá cũng khô và nát vụn. Cô đã hiểu tại sao Xaro Xhoan Daxos gọi nó là Cung Điện Đồ Nát. Ngay cả Drogon cũng có vẻ không thích khung cảnh đó.

“Máu mủ của tôi,” Jhogo nói bằng giọng Dothraki, “đây là nơi phù thủy và các hồn ma hay thăm viếng. Xem nó nuốt hết ánh sáng mặt trời kìa? Hãy đi thôi, trước khi nó nuốt hết cả chúng ta.”

Ser Jorah Mormont tiến lên bên cạnh họ. “Họ sẽ có sức mạnh gì nếu sống trong một nơi như thế này nhỉ?”

“Hãy nghe lời những người yêu quý nàng

nhất,” Xaro Xhoan Daxos nói và bước vào trong kiệu. “Phù thủy là những sinh vật ác nghiệt, họ ăn bụi rác và uống bóng tối. Họ sẽ chẳng cho nàng thứ gì đâu. Họ chẳng có gì để cho cả.”

Aggo đặt một tay lên chiếc arakh của mình. “Khaleesi, nghe nói rất nhiều người đi vào Cung Điện Đỏ Nát nhưng ít ai đi ra được.”

“Đúng vậy,” Jhogo đồng ý.

“Chúng tôi là máu mủ của người,” Aggo nói, “đã thề sẽ cùng sống cùng chết với người. Hãy để chúng tôi theo cùng vào nơi tối tăm đó, để bảo vệ người trước

những nguy hiểm.”

“Có một số nơi kẻ cả khải cũng phải vào một mình,” Dany nói.

“Vậy thì để tôi đi cùng,” Ser Jorah thúc giục. “Mỗi nguy hiểm...”

“Nữ hoàng Daenerys cần phải vào một mình, hoặc là không được phép vào đó.” Phù thủy Pyat Pree bước ra từ dưới những cái cây. *Hắn đã ở đây này giờ sao?* Dany tự hỏi. “Nếu cô quay về, cánh cửa dẫn tới sự thông thái sẽ mãi mãi đóng lại với cô.”

“Thuyền của ta đang chờ đợi, ngay cả

lúc này,” Xaro Xhoan Daxos nói vọng ra. “Hãy dừng việc điên rồ đó lại đi, vị nữ hoàng cứng đầu của ta. Những người thô sáo của ta sẽ làm dịu tâm hồn bất an của nàng với những điệu nhạc tuyệt vời, cùng một cô gái mà cái lưỡi của cô bé sẽ khiến nàng khát khao và tan chảy.”

Ser Jorah Mormont ném cho vị phú thương một cái nhìn căm kỉnh. “Thưa nữ hoàng, hãy nhớ đến Mirri Maz Duur.”

“Ta nhớ chứ,” Dany nói và đột nhiên ra quyết định. “Ta nhớ rằng bà ta có kiến thức. Và bà ta chỉ là một phù thủy.”

Pyat Pree mỉm cười. “Cô bé nói chuyện

chín chắn như một bà già vậy. Khoác lấy tay tôi, để tôi dẫn cô vào.”

“Ta không phải là đứa trẻ.” Nói vậy nhưng Dany vẫn khoác tay ông ta.

Dưới những cái cây đen, không gian tăm tối hơn cô tưởng, và con đường cũng dài hơn. Một lối đi bộ nhỏ dường như dẫn thẳng từ đường cái vào tận cửa cung điện, Pyat Pree nhanh chóng tránh sang một bên. Khi cô hỏi, gã phù thủy chỉ nói, “Cửa trước chỉ dẫn vào chứ không dẫn ra. Hãy chú ý lời tôi nói, thưa nữ hoàng. Ngôi Nhà Người Bất Tử không phải để

dành cho người bình thường. Nếu cô quý trọng linh hồn của mình, hãy cân trọng và làm theo lời tôi nói.”

“Ta sẽ làm theo lời ông,” Dany hứa hẹn.

“Khi bước vào, cô sẽ thấy mình ở trong một căn phòng với bốn cánh cửa, một cánh cửa cô vừa bước qua và ba cánh cửa nữa. Hãy chọn cánh cửa phía bên phải. Lần nào cũng vậy, hãy chọn cánh cửa bên phải của cô. Nếu cô thấy một cái cầu thang thì trèo lên đó. Đừng bao giờ đi xuống, và đừng bao giờ chọn cánh cửa nào khác trừ cánh cửa đầu tiên bên phải.”

“Cánh cửa phía bên phải,” Dany nhắc lại. “Ta hiểu rồi, thế còn khi ta đi ra? Theo phía ngược lại sao?”

“Không,” Pyat Pree nói. “Cả đi vào lẫn đi ra đều giống nhau. Luôn đi lên. Và luôn là cánh cửa đầu tiên bên phải. Các cánh cửa khác cũng mở ra cho cô. Trong đó, cô sẽ thấy rất nhiều thứ làm cô mất tập trung. Những hình ảnh đáng yêu và đáng sợ, kỳ diệu và kinh hoàng. Hình ảnh và âm thanh của ngày tháng đã qua và những ngày sắp tới, thậm chí những ngày không có thực. Chủ nhà và gia nhân có thể nói chuyện với cô khi cô đi vào. Cô có thể trả lời hoặc phớt lờ họ tùy ý, nhưng đừng vào căn phòng nào cho đến

khi lên tới phòng họp.”

“Ta hiểu rồi.”

“Khi lên tới phòng của Người Bất Tử, cô hãy kiên nhẫn. Những sinh vật nhỏ bé như chúng ta chỉ là một cánh bướm mỏng manh đối với họ. Hãy lắng nghe, và khắc ghi từng lời nói vào trái tim.”

Khi họ tới bên cửa - một cái miệng cao hình ô van đặt trên bức tường được thiết kế theo hình mặt người - một người lùn bé nhỏ nhất mà Dany từng thấy đang đứng đợi họ ở bậc cửa. Anh ta cao chưa tới đầu gối cô, khuôn mặt nhọn, mũi hếch, nhưng anh ta mặc đồ màu xanh biển

và đỏ tía rất sống động và thanh nhã, còn đôi tay hồng hồng nhỏ xíu xua anh ta bê một chiếc khay bạc, rượu của các phù thủy. “Hãy uống nó đi,” Pyat Pree thúc giục.

“Môi ta có biến thành màu xanh không?”

“Một ngụm chỉ có tác dụng thông tai thông mắt cho cô, để cô có thể nghe và thấy rõ sự thật bày ra trước mắt.”

Dany đưa chiếc ly thủy tinh lên môi. Ngụm đầu tiên có vị như mực và thịt thối, cá ươn, nhưng khi nuốt xuống, nó dường như sôi sục trong cô. Cô cảm giác như những chiếc tua đang vươn ra trong

ngực giống như những ngón tay bằng lửa bóp lấy trái tim cô, và trên lưỡi cô có vị như mật ong, hồi và kem, giống như vị của sữa mẹ và “hạt giống” của Drogo, giống như thịt tươi, máu nóng và vàng nấu chảy. Đó là tổng hòa của tất cả những vị cô từng nếm, nhưng không phải một vị cụ thể nào... và sau đó chiếc ly trông trơn.

“Giờ cô có thể vào trong,” tên phù thủy nói. Dany đặt chiếc ly lại vào khay của người phục vụ và bước vào trong.

Cô thấy mình đang ở trong một phòng chờ bằng đá có bốn cánh cửa nằm trên bốn bức tường. Không do dự, cô bước

tới cánh cửa ở bên phải và bước vào trong. Căn phòng thứ hai là căn phòng sinh đôi với căn phòng trước. Một lần nữa cô lại chọn cánh cửa bên phải. Khi mở nó ra, cô lại gặp một phòng đợi nhỏ với bốn cánh cửa. *Họ đang thử ta với những trò ma thuật.*

Căn phòng thứ tư có hình ô van thay vì hình vuông và những bức tường làm bằng gỗ đã bị mối mọt chứ không phải tường đá. Sáu lối đi dẫn ra khỏi căn phòng thay vì bốn. Dany chọn cái ở bên phải gần nhất, và bước vào một căn sảnh dài, tối và có trần cao. Dọc phía tay phải là một hàng đuốc đang cháy tỏa ra ánh sáng màu cam, nhưng cánh cửa duy nhất lại ở phía

bên trái của cô. Drogon mở đôi cánh đen rộng và đập đập trong không khí ẩm mốc. Nó bay khoảng sáu, bảy mét trước khi rơi xoạch xuống đất một cách vụng về. Dany đuổi theo nó.

Tấm thảm mốc dưới chân cô đã từng có màu rất rực rỡ, và những sợi màu vàng vẫn còn lấp ló trong các thớ vải, lấp lánh giữa những màu xanh lá cây lốm đốm và màu xám nhạt. Phần còn lại của tấm thảm khiến tiếng bước chân của cô nhỏ hơn, nhưng đó chưa phải là tất cả. Dany còn nghe thấy những âm thanh bên trong các bức tường, tiếng nhón nháo và cào bới, sục sạo nho nhỏ, khiến cô nghĩ đến chuột. Drogon cũng nghe thấy chúng. Đầu nó

quay ra phía có âm thanh, và khi những âm thanh đó tắt, nó hét lên giận dữ.

Những âm thanh khác thậm chí còn phiền toái hơn; chúng bay qua những cánh cửa đóng. Sau một cánh là tiếng lắc và đập, một cánh khác như thể có người đang muốn phá cửa lao ra. Từ một cánh cửa khác vọng ra tiếng sáo nghe rất chói tai, khiến con rồng quẫy đuôi liên tục từ bên này qua bên khác. Dany rảo chân bước qua thật nhanh.

Không phải cánh cửa nào cũng đóng. *Ta sẽ không nhìn vào trong*, Dany tự nhủ, nhưng thực sự chúng quá cảm dỗ.

Trong một căn phòng, một phụ nữ xinh đẹp đang nằm khỏa thân trên sàn nhà trong khi bốn người đàn ông lùn trèo lên người cô ta. Họ có khuôn mặt nhọn như mặt chuột và những đôi tay màu hồng nhỏ xíu, giống như người phục vụ đã đem ly *ráng chiều* cho cô. Một người lùn đang thụt ra thụt vào giữa hai đùi cô ta. Một tên khác cắn lên ngực cô gái, nhay nhay núm vú bằng cái miệng đỏ ướm át của hắn.

Đi sâu hơn nữa, cô gặp bữa tiệc của những xác chết. Một cuộc tàn sát dã man, những người bị giết nằm rải rác trên những chiếc ghế lật úp và vô số bàn chân đứt rời giữa những vũng máu đông. Một

số bị mất chân tay, một số thậm chí mất đầu. Những bàn tay nắm chặt lấy chiếc cốc máu me, những chiếc thìa gỗ, thịt gà quay, và những ổ bánh mì. Ở chiếc ngai phía trên họ là xác một người đàn ông với cái đầu sói. Hắn đội vương miện bằng sắt và cầm một cái đui cừ ở một tay giống như các vị vua hay cầm vương trượng, và đôi mắt hắn im lặng dõi theo Dany.

Cô trốn chạy khỏi hắn, nhưng chỉ chạy được tới cánh cửa mở kế tiếp. *Ta biết căn phòng này*, cô nghĩ. Cô nhớ những chiếc xà bằng vàng vĩ đại này và những khuôn mặt động vật chạm khắc trang trí trên đó. Và cả khung cảnh bên ngoài cửa

sổ nữa: một cây chanh! Khung cảnh đó làm trái tim cô quặn lại vì mong nhớ. Đó là ngôi nhà với cánh cửa màu đỏ, ngôi nhà ở Braavos. Cô vừa nghĩ tới đó thì nhìn thấy Ser Willem già bước vào phòng, hai tay chống trên một cây gậy. “Công chúa nhỏ, người đây rồi,” ông nói bằng chất giọng khàn khàn. “Lại đây,” ông ta nói, “lại đây với tôi, tiểu thư, người đã về nhà rồi, người được an toàn rồi.”

Đôi tay to nhăn nheo của ông ta với lấy cô, mềm mại như da cũ, và Dany rất muốn cầm lấy nó, hôn lên nó, cô muốn điều đó như thể chưa bao giờ muốn một thứ gì khác trên đời nhiều đến thế. Cô

tiến lên phía trước, và rồi cô nghĩ, ông ấy đã chết rồi, ông ấy đã chết, con gấu già ngọt ngào của ta, ông ấy đã chết lâu rồi. Cô quay người bỏ chạy.

Dãy hành lang cứ dài tít tắp, với vô số những cánh cửa ở bên trái và chỉ có những ngọn đuốc ở bên phải mà thôi. Cô chạy qua nhiều cánh cửa không kê xiết, cái đóng, cái mở, cửa có tay nắm, cửa có khóa, và cửa có vòng sắt để gõ cửa. Drogon đập cánh sau lưng cô, giục cô đi tiếp, và Dany chạy cho đến khi không thể chạy được nữa.

Cuối cùng, khung cửa bằng đồng lớn cũng xuất hiện ở bên phải, lớn hơn tất cả

những cánh cửa còn lại. Chúng bật mở ra khi cô tới gần, và cô phải dừng lại để quan sát. Bên trong lò mờ hiện ra một căn sảnh bằng đá rộng như một cái hang, rộng chưa từng thấy. Đầu lâu của những con rồng từ trên các bức tường nhìn xuống. Trên một chiếc ngai cao chót vót là một ông già mặc chiếc áo choàng lông lầy, một ông già với đôi mắt đen và mái tóc dài màu bạc. “Cứ để hấn làm một vị vua của xương cháy và thịt nướng,” ông ta nói với một người đàn ông bên dưới. “Hãy để hấn làm vua của tro bụi.” Drogon rít lên, móng vuốt của nó quắp sâu vào lớp lụa xuống da cô, nhưng vị vua trên ngai vàng không nghe thấy gì cả, và Dany tiếp tục đi.

Viserys, là người cô nghĩ đến đầu tiên khi cô dừng lại lần thứ hai, nhưng lần này chỉ cần liếc qua cô đã biết là không phải. Người đàn ông có mái tóc của anh trai cô, nhưng ông ta cao to hơn, và đôi mắt có màu chàm sẫm chứ không phải màu hoa tử đinh hương. “Aegon,” ông ta nói với một người phụ nữ đang cho một đứa trẻ sơ sinh ăn trên một chiếc giường gỗ vĩ đại. “Nên đặt tên cho một vị vua thế nào nhỉ?”

“Ngài định sáng tác cho hoàng tử một bài hát ư?” người phụ nữ hỏi.

“Nó có một bài hát rồi,” người đàn ông

trả lời. “Nó là thái tử thừa kế, và bài ca của nó là khúc tráng ca của lửa và băng.” Ông vừa nói vừa ngược lên, và có vẻ ánh mắt ông chạm phải ánh mắt của Dany, và như thể ông nhìn thấy cô đang đứng đó bên kia cánh cửa. “Phải có một bài hát nữa,” ông nói, mặc dù đó là nói với cô hay với người phụ nữ trên giường thì Dany không rõ. “Con rồng có ba đầu.” Ông tới ngồi trên chiếc ghế bên cửa sổ, cầm một cây đàn hạc lên, và lướt những ngón tay nhẹ nhàng lên trên những dây đàn màu bạc. Một nỗi buồn man mác như tràn ngập căn phòng khi người đàn ông, người vợ và đứa trẻ tan biến đi như sương sớm, chỉ có tiếng nhạc văng vẳng lại để thực giục cô tiến lên.

Dường như phải mất cả tiếng đồng hồ cô mới đi hết dãy hành lang dài. Hành lang thông với một cầu thang dốc bằng đá, dẫn xuống một nơi tối tăm. Mỗi cánh cửa dù mở hay đóng đều ở phía trái của cô. Dany nhìn lại phía sau. Những ngọn đuốc lịm dần, cô nhận ra và bắt đầu sợ hãi. Có lẽ hai mươi ngọn đuốc vẫn còn cháy. Gần ba mươi ngọn. Một ngọn đuốc lập lòe và vụt tắt khi cô quan sát nó, và bóng tối cứ lần dần vào hành lang, chậm chạp bò đến chỗ cô. Khi lắng nghe, Dany cảm thấy có cái gì đó cũng đang tiến đến, nó lê bước chậm chậm trên tấm thảm đã bạc màu. Nỗi sợ hãi dâng lên tràn ngập. Cô không thể quay lại và cô sợ hãi khi ở

đây, nhưng phải làm thế nào đây? Chẳng có cánh cửa nào ở bên phải, và các bậc thang đều đi xuống chứ không đi lên.

Khi cô đang đứng nghĩ ngợi thì một ngọn đuốc nữa lại vụt tắt, và những âm thanh cứ lớn dần lên. Chiếc cổ dài của Drogon vươn ra và nó mở miệng kêu quác quác, khói phả ra từ miệng nó. *Nó cũng nghe thấy những âm thanh đó.* Dany quay sang phía bức tường trống một lần nữa, nhưng chẳng có gì cả. *Lẽ nào có một cánh cửa bí mật, một cánh cửa mà ta không nhìn thấy?* Một cây đuốc nữa tắt ngúm. Rồi một cây khác. *Cánh cửa đầu tiên bên phải, hắn đã nói vậy, luôn luôn là cánh cửa đầu tiên bên phải. Cánh*

cửa đầu tiên bên phải...

Cô đột nhiên nhận ra.... là cánh cửa cuối cùng bên trái!

Cô lao mình qua đó. Bên trong là một căn phòng nhỏ khác với bốn cánh cửa. Cô lại chọn cánh bên phải, rồi bên phải, bên phải, bên phải, bên phải, bên phải, cho đến khi cô chóng mặt và thấy mình hụt hơi một lần nữa.

Khi dừng lại, cô lại thấy mình ở trong một căn phòng tối bằng đá... nhưng lần này cánh cửa đối diện có hình tròn, trông giống như một cái miệng, và Pyat Pree đang đứng trong đó, giữa đám cỏ bên

dưới những cái cây cao. “Chẳng lẽ những Người Bất Tử xong việc với cô sớm vậy sao?” hấn hỏi cô với giọng nghi ngờ.

“Sớm ư?” cô bối rối. “Ta đã đi lòng vòng hàng giờ đồng hồ, và vẫn không tìm thấy họ.”

“Cô đã đi nhầm đường rồi. Lại đây, ta sẽ dẫn cô đi.” Pyat Pree đưa tay ra.

Dany ngần ngại. Có một cánh cửa phía bên phải cô, và nó vẫn đang đóng...

“Đường đó không đúng đâu,” Pyat Pree khẳng định chắc nịch, đôi môi xanh của

hắn thể hiện sự phản đối. “Những người Bất Tử sẽ không đợi cô mãi được.”

“Những sinh vật nhỏ bé như chúng ta chỉ là một cánh bướm mỏng manh đối với họ,” Dany nói và nhớ lại.

“Cô bé cứng đầu, cô sẽ bị lạc, và không ai tìm thấy cô nữa.”

Cô bỏ hắn ở đó, và chọn cánh cửa bên phải.

“Không,” Pyat kêu thất thanh. “Không, đi với tôi, đi với tôi, với tôiiiiiiiiiiii.” Mặt hắn lồm vào trong, biến thành một thứ xám ngoét như một con sâu.

Dany bước lên một chiếc cầu thang. Cô bắt đầu trèo. Ngay lập tức đôi chân dài của cô trở nên nhức mỏi. Cô nhớ lại rằng Ngôi Nhà Người Bất Tử đâu có ngọn tháp nào.

Cuối cùng những bậc thang cũng hết. Bên phải cô, một bộ cửa gỗ lớn đã được mở sẵn. Chúng được làm từ gỗ mun và đước, những thớ gỗ đen và trắng xoáy tít, cuộn lấy nhau tạo thành những hoa văn lạ mắt. Chúng rất đẹp, nhưng có cái gì đó đáng sợ. *Nhưng dòng dõi của rồng không được sợ hãi.* Dany thăm cầu nguyện nhanh, xin vị Thần Chiến Binh ban cho cô lòng dũng cảm và cầu Thần Ngựa của

Dothraki ban cho cô sức mạnh. Và cô tiến lên.

Bên trong những cánh cửa là một căn sảnh vĩ đại, và những phù thủy ăn mặc lông lầy. Một số người mặc áo choàng xa xỉ làm bằng lông chồn éc-min, nhung đỏ và vải kim tuyến. Những người khác chuộng những bộ giáp lông lầy đính đá quý, hay những chiếc mũ cao có chỏm nhọn lấp lánh ánh sao. Trong số đó có cả phụ nữ, họ mặc những bộ váy vô cùng đáng yêu. Những tia nắng chiếu xuyên qua cửa sổ làm bằng thủy tinh màu và không gian sống động với thứ âm nhạc du dương nhất mà cô chưa từng được nghe.

Một người đàn ông có vẻ vương giả trong bộ trang phục xa hoa đứng dậy và mỉm cười khi nhìn thấy cô. “Daenerys của Nhà Targaryen, chào đón cô đến đây. Hãy lại đây và cùng ăn với chúng ta. Chúng ta là những Người Bất Tử ở Qarth.”

“Chúng tôi đã đợi cô lâu lắm rồi,” người phụ nữ mặc đồ màu hồng và bạc ngồi bên cạnh ông ta nói. Bên ngực cô ta để trần theo phong cách của người Qarth đẹp hoàn hảo.

“Chúng ta biết cô sẽ tới,” vị vua phù thủy nói. “Chúng ta biết từ hàng ngàn năm trước, và đã đợi suốt thời gian đó.

Chúng ta cho ngôi sao chổi tới chỉ đường cho cô.”

“Chúng ta có thông tin muốn chia sẻ với cô,” một chiến binh trong bộ giáp sáng bóng màu ngọc lục bảo nói, “và những vũ khí ma thuật để trang bị cho cô. Cô đã vượt qua mọi thử thách. Giờ hãy đến đây và ngồi với chúng ta, và mọi câu hỏi của cô sẽ được trả lời.”

Cô bước lên một bước. Nhưng sau đó Drogon nhảy khỏi vai cô. Nó bay lên chốc cánh cửa bằng gỗ mun và gỗ đước, đậu lên đó, và bắt đầu mổ lên cánh cửa chạm khắc.

“Một con vật búống bình,” một người đàn ông trẻ tuổi đẹp trai cười lớn. “Chúng tôi sẽ dạy cô ngôn ngữ bí mật của loài rồng nhé? Lại đây, lại đây.”

Cô bắt đầu cảm thấy nghi ngờ. Cánh cửa lớn nặng nề đến nỗi cô phải cố hết sức mới đẩy được nó, nhưng cuối cùng nó cũng chuyển động. Phía sau đó là một cánh cửa khác giấu bên trong. Nó được làm bằng gỗ xám cũ kỹ, nứt nẻ và đơn giản... nhưng nó nằm ở bên phải cánh cửa mà cô vừa bước qua. Các phù thủy đang thuyết phục cô bằng những giọng hát ngọt ngào. Cô chạy trốn khỏi họ, Drogon bay lại phía cô. Dany đi qua cánh cửa hẹp vào một căn phòng u ám.

Một chiếc bàn dài bằng đá choán gần hết căn phòng. Trôi trên mặt bàn là trái tim của một con người, sưng phồng và xanh mét vì thối rữa, nhưng vẫn còn sống. Nó vẫn đập, tạo ra một âm thanh nặng và trầm. Mỗi nhịp đập lại phát ra một luồng sáng màu chàm. Ngồi quanh chiếc bàn chỉ là những cái bóng màu xanh. Khi Dany bước tới chiếc ghế trống ở cuối bàn, họ vẫn không nhúc nhích, không nói chuyện, cũng không quay mặt sang phía cô. Chẳng có âm thanh gì phát ra ngoài tiếng đập chậm chạp, trầm trầm của trái tim thối rữa.

...*mẹ rông*... một giọng nói cất lên, vừa

thì thâm vừa rên rỉ... *rông... rông... rông...* những giọng nói khác nhau theo. Giọng nam lẫn giọng nữ. Có cả giọng của một đứa trẻ. Trái tim trôi trên bàn tiếp tục đập, và ánh sáng mờ mờ chuyển thành bóng tối đen kịt. Khó khăn lắm cô mới đủ dũng khí để nói, để nhớ lại những chữ mà cô từng luyện tập quá nhuần nhuyễn trước khi tới đây. “Ta là Daenerys Bão Tố của Nhà Targaryen, Nữ hoàng của Bảy Phụ Quốc vùng Westeros.” *Họ có nghe thấy ta nói không nhỉ? Sao họ không cử động?* Cô ngồi đặt hai tay lên đùi. “Hãy cho ta lời khuyên, và nói chuyện với ta bằng sự thông thái của những người đã chiến thắng cái chết.”

Qua ánh sáng âm u màu chàm, cô có thể nhận ra những đường nét nhăn nheo của Người Bất Tử ngồi bên tay phải, một ông già đầy nếp nhăn và trọc lóc. Thịt da của ông ta có màu xanh tím, đôi môi và móng tay thậm chí còn xanh hơn, đến nỗi nó gần như chuyển thành màu đen. Ngay cả lòng trắng trong mắt cũng có màu xanh. Đôi mắt lơ lơ đó nhìn chăm chú vào bà già ở phía bên kia chiếc bàn, bà ta quần đồ lụa nhợt nhạt quanh người. Một bên ngực khô quắt queo được để trần theo phong cách của người Qarth, bên trên là đầu vú nhọn màu xanh, cứng như da thuộc.

Bà ta không thở. Dany lắng nghe trong

không gian tĩnh lặng. Chẳng ai trong số họ thở cả, và họ cũng không động đậy, và những con mắt đó cũng không nhìn thấy gì. *Lẽ nào những Người Bất Tử đã chết?*

Một giọng thì thầm yếu ớt trả lời... *chúng ta vẫn sống... sống... sống...*

Và vô số những lời thì thầm khác đồng thanh... *và chúng ta biết... biết... biết... biết...*

“Ta đến đây để nhận món quà là sự thật,” Dany nói. “Trong căn sảnh dài, những thứ ta nhìn thấy... đó có phải sự thật không, hay đều là giả dối? Những chuyện đã qua, hay chuyện sẽ xảy ra? Chúng có

ý nghĩa gì?”

...hình dáng của bóng đêm... ngày mai vẫn chưa đến... hãy uống bằng chiếc cốc băng... hãy uống bằng chiếc cốc lửa...

...mẹ rông... con của ba người...

“Ba?” Cô không hiểu gì hết.

...con rông có ba đầu... âm thanh của bóng ma vọng lên từ trong sọ bà ta trong khi môi không hề động đậy, và không một tiếng thở nào phát ra trong không gian xanh ngắt đó.... mẹ rông... người con của bão tố... Những lời thì thầm biến

thành một bài hát... cô phải thắp lên ba ngọn lửa... một cho sự sống, một cho cái chết và một cho tình yêu... Trái tim cô phải đập chung nhịp với những người đã chết trước cô, xám ngoét và thối rữa... cô phải cười ba con ngựa... một tới phòng ngủ, một tới những nơi đáng sợ, và một tới tình yêu... Cô nhận ra những tiếng nói to dần, và dường như tim cô đang đập chậm lại, ngay cả hơi thở của cô cũng yếu đi... cô sẽ biết có ba kẻ phản bội... một vì máu, một vì vàng và một vì tình yêu...

“Ta không...” Giọng cô cũng không hơn gì một lời thì thầm, cũng mỏng manh gần như giọng họ. Chuyện gì đang xảy ra với

cô vậy? “Ta không hiểu,” cô nói to hơn. Tại sao ở đây lại khó nói thế này? “Hãy giúp ta, chỉ cho ta.”

...giúp cô ấy... những giọng thì thầm cất lên móc máy... chỉ cho cô ấy...

Sau đó những bóng ma run rẩy trong bóng tối, những hình ảnh hiện ra trong ánh sáng màu chàm. Viserys hét lên khi chiếc vương miện bằng vàng nấu chảy phủ lên má và tràn vào trong miệng anh ta. Một lãnh chúa cao lớn với làn da nâu đồng và mái tóc bạch kim đứng dưới lá cờ có hình con ngựa giống hung hăng, cả thành phố cháy rực đằng sau hắn. Hồng ngọc bay ra như những giọt máu từ xác

của một vị hoàng tử, và đầu gối anh ta khụy xuống mặt nước phía dưới, lời cuối cùng anh lầm bầm tên của một người phụ nữ... *mẹ rông, con gái của thần chết...* Một thanh kiếm sáng rực như mặt trời lúc hoàng hôn được giơ lên trên tay của một vị vua mắt xanh, một người không có bóng. Con rông bằng vải lắc lư trên chiếc cột giữa đám đông đang hò hét. Từ ngọn tháp đang bốc khói, một con quái vật bằng đá khổng lồ vẫy cánh, thả ra lửa màu đen... *mẹ của rông, kẻ giết người bằng những lời nói dối...* Con Bạc của cô phi trên thảm cỏ, tới bên một dòng suối đen bên dưới một bầu trời đầy sao. Một cái xác đứng ở mũi thuyền, đôi mắt sáng rực trên khuôn mặt đã chết của

anh ta, đôi môi xám mím cười buồn bã. Một bông hoa màu xanh mọc lên từ khe hở trên bức tường băng, và hương thơm tỏa ra khắp không gian... *mẹ rồng, cô dâu của lửa...*

Những ảo ảnh cứ tới nhanh dần, hết cái này đến cái khác, cho đến khi không gian xung quanh dường như sống động. Những bóng tối quay cuồng và nhảy trong một chiếc lều, những cái bóng không xương và gớm giếc. Một cô bé chạy chân đất tới một ngôi nhà lớn có cánh cửa màu đỏ. Mirri Maz Duur rú lên trong ngọn lửa, một con rồng bay ra từ trên trán bà ta. Đằng sau con ngựa màu bạc, xác của một người đàn ông được buộc vào và

kéo lê phía sau. Một con sư tử trắng cao hơn cả một người đàn ông chạy trên đồng cỏ. Bên dưới Núi Mẹ, một loạt những bà già khỏa thân bò lên từ một cái hồ lớn và ngồi run rẩy trước mặt cô, những cái đầu xám ngoét của họ cúi xuống. Hàng vạn nô lệ giơ những đôi tay vấy máu lên khi cô cười ngựa qua nhanh như gió. “Mẹ!” họ gọi. “Mẹ ơi, mẹ ơi!” Họ vớ lấy cô, chạm vào cô, kéo áo choàng của cô, vấy cô, chân cô và ngực cô. Họ muốn và họ cần có cô, cần ngọn lửa và cuộc sống, và Dany mở rộng vòng tay để đến với họ...

Nhưng sau đó đôi cánh đen đập liên tiếp bên cạnh đầu cô, và một tiếng hét giận dữ cắt ngang không gian màu chàm tím.

Tất cả ảo ảnh biến mất, Dany há hốc miệng vì sợ hãi. Những Người Bất Tử đang vây xung quanh cô, xanh xao và lạnh lẽo, họ thì thầm và với lấy cô, kéo, xoa, giật quần áo của cô, chạm vào cô bằng những bàn tay khô quắt lạnh toát, rồi luồn những ngón tay của họ vào tóc cô. Dường như tay chân cô không còn sức lực. Dany không thể cử động được. Ngay cả tim cô cũng không đập nổi nữa. Cô cảm thấy một bàn tay đặt lên một bên ngực trần của mình, day lên núm vú. Những hàm răng đặt lên làn da mềm mại trên cổ cô. Một cái miệng đặt lên mắt cô, liếm, mút, và *cấn*...

Sau đó màu chàm chuyển thành màu cam,

và những lời thì thầm chuyển thành những tiếng hét. Tim cô đập loạn xạ và những bàn tay, những cái miệng biến mất. Hơi nóng bao trùm lên da cô, Dany chớp mắt trước một ánh hào quang sáng chói. Đậu trên vai cô, con rồng sải đôi cánh và lao vào trái tim màu đen thối rửa gổm ghiếc, xé nó ra thành từng mảnh. Khi nó quay đầu lại, lửa phụt ra từ hàm của nó, sáng chói và nóng rực. Cô có thể nghe được tiếng hét của những Người Bất Tử khi họ bị đốt cháy, tiếng kêu nghe như xé vải phát ra từ những chiếc lưỡi đã chết từ lâu. Da thịt họ như những mảnh giấy da cong queo lại, xương họ như gỗ khô chìm trong mỡ. Họ nhảy lên khi bị ngọn lửa bao trùm; họ lao đảo, quẩn quại, quay

cuồng, và giờ những bàn tay cháy rực lên cao, những ngón tay cháy sáng như những ngọn đuốc.

Dany cố đứng dậy và lao qua họ. Họ nhẹ như không khí, và chẳng khác gì những vỏ trấu khô, chỉ cần chạm vào là ngã. Khi cô lao ra đến cửa thì cả căn phòng bốc cháy. “Drogon,” cô gọi, và con rồng bay qua ngọn lửa đến chỗ cô.

Bên ngoài là một hành lang dài tối tăm ngoằn ngoèo, ánh sáng duy nhất phát ra từ ngọn lửa cam bập bùng ở phía sau. Dany chạy, và tìm một cánh cửa, một cánh cửa bên phải, một cánh cửa bên trái, bất cứ cánh cửa nào, nhưng chẳng

có gì cả. Chỉ có những bức tường đá quanh co và nền nhà đường như đang chuyển động chậm chạp dưới chân cô, quằn quại như thể muốn làm cô vấp ngã. Cô tiếp tục chạy nhanh hơn, và đột nhiên cánh cửa xuất hiện trước mặt cô. Một cánh cửa giống như một cái miệng đang há.

Khi cô lao ra ngoài dưới ánh mặt trời, ánh sáng làm cô lảo đảo. Pyat Pree đang lấp bấp bằng một ngôn ngữ kỳ lạ nào đó, hai chân thay nhau nhảy liên hồi. Khi Dany nhìn lại phía sau, cô thấy những vệt khói tuôn ra từ những kẽ nứt trên những bức tường cổ bằng đá của Cung Điện Đỏ Nát, và bay lên từ mái ngói đen.

Hét lên nguyên rủa, Pyat Pree rút một con dao ra và lao tới chỗ cô, nhưng Drogon bay vào mặt hắn. Sau đó cô nghe thấy tiếng roi da của Jhogo, và chưa bao giờ cô nghe thấy âm thanh nào ngọt ngào đến vậy. Con dao bay khỏi tay hắn, và chỉ một giây sau Rakharo đã quật Pyat xuống đất. Ser Jorah Mormont quỳ xuống bên cạnh Dany trên thảm cỏ xanh lạnh lẽo và vòng một tay ôm lên vai cô.

TYRION

“Nếu người chết một cách ngu xuẩn thì ta sẽ ném xác người cho lũ dê đây,” Tyrion dọa khi nhóm người Qua Đá đầu tiên ra khơi từ bến cảng.

Shagga cười lớn. “Người lùn làm gì có dê.”

“Ta sẽ tìm vài con dành riêng cho người.”

Trời rạng sáng, những tia nắng yếu ớt phản chiếu ánh sáng lung linh trên mặt nước gợn sóng, chúng tan ra nơi những

cây gậy chống cắm xuống, rồi trở lại như cũ khi chiếc phà đi qua. Timett đã đem tộc Lửa Thiêu của anh vào khu rừng vương từ hai ngày trước. Hôm qua tộc Tai Đen và Anh Em Mặt Trăng cũng theo sau, và hôm nay đến lượt tộc Quạ Đá.

“Dù có làm gì thì cũng đừng tạo ra một bãi chiến trường ở đó đấy nhé,” Tyrion nói. “Hãy tấn công vào trại của bọn chúng và đoàn người mang hành lý. Phục kích lính trinh sát của bọn chúng và treo xác chúng lên cây tại những điểm mà đoàn quân sẽ đi qua, rồi vòng lại phía sau và cắt đuôi những kẻ tụt hậu. Ta muốn các người tấn công vào ban đêm, mang theo đông người và đánh úp để

chúng thậm chí không dám đi ngủ nữa...”

Shagga đặt một tay lên đầu Tyrion. “Tất cả những điều này tôi đều được học từ Dolf con trai Holger từ khi còn chưa mọc râu. Chiến tranh ở Núi Mặt Trăng thường diễn ra theo cách đó.”

“Khu rừng vương không phải là Núi Mặt Trăng, và các người cũng sẽ không đánh nhau với các tộc Sừa hay Chó Đốm. Hãy nghe lời những người hướng dẫn mà ta cử tới, họ hiểu khu rừng này không kém gì các người hiểu về dãy núi của mình. Hãy chú ý tới những lời khuyên của họ và họ sẽ rất hữu dụng đấy.”

“Shagga sẽ nghe lời các thú cưng của Người Lùn,” Shagga trịnh trọng hứa, cũng đến lúc hắn phải dẫn con ngựa nhỏ của mình lên phà. Tyrion qua sát họ lên phà và ra giữa sông Xoáy Nước Đen. Anh thấy bụng nhói lên một cách kỳ lạ khi bóng Shagga mờ dần trong sương sớm. Anh sẽ cảm thấy trần trụi khi không có nhóm sơn tặc đó xung quanh.

Mặc dù vẫn còn có những người Bronn thuê về, quân số hiện giờ là gần tám trăm, nhưng lính đánh thuê nổi tiếng không kiên định. Tyrion đã làm hết sức để níu giữ lòng trung thành của họ, hứa hẹn với Bronn và hàng tá các thuộc hạ thân cận của hắn rằng chúng sẽ được ban

đất đai và phong tước hiệp sĩ khi họ giành chiến thắng trong cuộc chiến. Chúng uống rượu của anh, cười trước những câu nói đùa của anh, và gọi nhau là hiệp sĩ cho đến khi loạn choạng vì say... tất cả bọn chúng trừ Bronn, kẻ luôn nở một nụ cười ám muội và xác xược. Cuối cùng hắn nói: “Bọn chúng hăm dọa chém giết vì một tước vị hiệp sĩ mà không hề nghĩ rằng sẽ phải chết vì nó.”

Tyrion thì không ảo tưởng như vậy.

Đội quân áo choàng vàng là một thứ vũ khí không đáng tin. Nhờ ơn Cersei mà Đội Gác Thành có tới sáu nghìn người, nhưng chỉ một phần tư trong số đó là có

thể tin tưởng được. “Số tên phản bội không nhiều nhưng không phải không có, và ngay cả Gián điệp cũng không phát hiện ra hết bọn chúng,” Bywater đã từng cảnh báo anh như vậy.

“Nhưng ngoài ra còn có hàng trăm tên lính non nớt, những kẻ chỉ gia nhập đội quân để có bánh mì, bia và được an toàn. Không ai muốn mình trông như một con quạ trước bạn bè, nên họ sẽ chiến đấu dũng cảm lúc đầu, khi tù và chiến vang lên và cờ hiệu giương cao. Nhưng nếu thế trận trở nên không thuận lợi, chúng sẽ tìm đường thoái lui. Người đầu tiên vứt thương bỏ chạy sẽ lôi theo cả ngàn người nối gót phía sau.”

Chắc chắn trong Đội Gác Thành vẫn có những chiến binh dày dạn, một lực lượng nòng cốt khoảng hai ngàn người, được tuyển vào từ thời vua Robert chứ không phải Cersei. Nhưng ngay cả những người đó... lính gác không phải là chiến binh thực thụ. Lãnh chúa Tywin Lannister vẫn rất hay nói câu đó. Nếu nói về hiệp sĩ, cận vệ và kỵ binh cấp cao thì Tyrion có chưa tới ba trăm. Có lẽ anh sẽ phải nhanh chóng kiểm tra tính xác thực của một câu nói yêu thích khác của cha anh: Một người trên tường thành bằng mười người dưới đất.

Bronn và đoàn tùy tùng đang đợi anh ở

chân cầu cảng, giữa một đám ăn xin lúc nhúc, lũ gái điếm đi rong, và những phụ nữ bán cá. Các bà bán cá làm việc hiệu quả hơn tất cả những người khác cộng lại. Người mua hàng tụ tập quanh các thùng và sạp hàng để mặc cả những con ốc mút, trai và cá măng. Vì không có lương thực chuyển vào thành nên giá cả cao gấp mười lần trước chiến tranh, và vẫn còn tiếp tục tăng nữa. Những người có tiền thường đến bờ sông vào mỗi sáng và mỗi tối, hy vọng có thể đem về nhà một con lợn hay một bình cua đỏ; kẻ nào may mắn không bị trượt chân giữa những quầy hàng thì ôm mộng trộm cắp được thứ gì đó, hoặc đứng buồn bã và tuyệt vọng dưới những bức tường.

Đội quân áo choàng vàng mở đường qua đám đông, dùng cán cây giáo gạt hết mọi người sang hai bên. Tyrion cố gắng hết sức phớt lờ những câu nguyên rủa lầm rầm. Một con cá bay ra từ phía đám đông, nhảy nhua và thổi rữa. Nó rơi ngay phía trước chân anh và vỡ nát toét. Anh thận trọng bước qua nó và leo lên yên ngựa. Những đứa trẻ bụng ỏng dít eo đang đánh nhau để tranh lấy những khúc cá ươn.

Anh nhìn ra dọc bờ sông. Tiếng nện búa vang lên trong không gian buổi sớm khi các thợ mộc tụ tập tại Cổng Bùn để nối dài hàng rào gỗ trên tường thành. Mọi

việc đang tiến triển tốt đẹp. Anh từng rất không hài lòng khi những công trình xiêu vẹo cứ tự do mọc lên dưới chân cầu cảng, đứng dựa vào tường thành như những con hầu bám trên thân thuyền: nhà nghỉ ven đường, quán nước, nhà kho, quầy tạp hóa, quán rượu, những căn lều nơi các loại gái điếm rẽ tiền hành nghề. Chúng phải được dẹp hết, không sót một thứ gì. Nếu không, Stannis không cần thang cũng có thể trèo qua tường thành một cách dễ dàng,

Anh gọi Bronn tới. “Tập hợp một trăm người và đốt tất cả mọi thứ người nhìn thấy ở đây giữa bờ biển và tường thành.” Anh vẫy những ngón tay ngắn ngủn, chỉ

ra những cảnh tượng nghèo đói, nhếch nhác bên bờ sông. “Ta không muốn để lại thứ gì, người hiền chứ?”

Tên lính đánh thuê tóc đen quay đầu và ngẫm nghĩ về nhiệm vụ được giao. “Những người sở hữu những thứ này sẽ không thích lắm đâu.”

“Ta cũng không nghĩ là họ thích. Chẳng sao cả; họ sẽ có lý do khác để nguyên rủa con khi xấu xa độc ác.”

“Một số người sẽ chống lại.”

“Thì người phải thắng họ.”

“Vậy phải làm gì với dân sống ở đây?”

“Hãy cho họ thời gian để sơ tán tài sản của mình, sau đó phải chuyển họ ra khỏi đây. Cố gắng đừng giết bất cứ ai trong số họ, họ không phải kẻ thù. Và không được giở trò hãm hiếp nữa! Nhớ quản lý kỹ người của người, mẹ kiếp.”

“Chúng là lính đánh thuê chứ không phải tu sĩ,” Bronn nói. “Lần sau chắc ngài sẽ nói với tôi rằng ngài muốn họ phải đạo mạo nữa.”

“Càng tốt chứ sao.”

Tyrion chỉ ước gì anh có thể làm cho bức

tường thành phố cao gấp đôi và dày gấp ba lần hiện tại, dù có vẻ đó là việc làm vô ích. Những bức tường thành khổng lồ và những tòa tháp cao vút cũng đâu có cứu được Storm's End, hay Harrenhal, thậm chí là Winterfell?

Anh nhớ lại lâu đài Winterfell mà anh đã từng tới thăm. Không quá vĩ đại như Harrenhal, cũng không kiên cố tới mức không một kẻ hờ như Storm's End, nhưng vẫn là một pháo đài rất mạnh trong những bức tường đá, khiến cho người ta có cảm giác an toàn khi ở trong. Tin báo tòa lâu đài thất thủ thực sự là một cú sốc. “Các vị thần ban ơn bằng tay này và giết lại bằng tay khác,” anh lầm nhảm khi

Varys thông báo cái tin đó. Họ cho Nhà Stark Harrenhal và lấy mất Winterfell, một cuộc hoán đổi đáng buồn.

Chắc hẳn anh nên hoan hỉ vì điều đó. Robb Stark giờ sẽ phải trở về phương bắc. Nếu không thể bảo vệ được chính ngôi nhà và gia đình mình thì sao có thể làm vua được nữa? Như vậy nghĩa là hắn sẽ hoãn cuộc hành quân sang phía tây tới Nhà Lannister, tuy nhiên...

Tyrion chỉ nhớ mang máng về Theon Greyjoy từ chuyến viếng thăm Nhà Stark. Một chàng trai trẻ măng, lúc nào cũng mỉm cười, bắn cung giỏi; thật khó có thể tưởng tượng thằng nhóc là lãnh chúa của

Winterfell. Lãnh chúa của Winterfell luôn phải là một người Nhà Stark.

Anh nhớ tới khu rừng thiêng ở đó; những cây tùng cao vút được bao bọc bởi những tán lá kim màu xanh xám, những cây sồi lớn, cây táo gai, tần bì và những cây thông thẳng đứng. Ở giữa khu rừng, cây được đứng sừng sững như một gã khổng lồ xám ngắt trong không gian lạnh giá. Anh gần như có thể ngửi thấy mùi nơi đó, mùi của đất, mùi của nguy hiểm, mùi của hàng thế kỷ đã trải qua, và anh vẫn nhớ khu rừng tới tận như thế nào ngay cả vào ban ngày. Khu rừng đó là Winterfell. Đó là phương bắc. *Ta chưa bao giờ cảm thấy lạc lõng đến vậy khi*

đi bộ trong đó, giống như một kẻ xâm lược không được ai nghênh đón. Anh tự hỏi không biết người Nhà Greyjoy có nghĩ như vậy không. Tòa lâu đài có thể là của họ, nhưng khu rừng thiêng đó thì không. Dù một, mười, hay năm mươi năm nữa.

Tyrion Lannister cho ngựa đi chậm chậm tới Cổng Bùn. Winterfell chẳng liên quan gì tới người, anh tự nhủ. Hãy vui mừng là nó đã thất thủ, và lo cho những bức tường thành của người đi. Cổng đang mở. Bên trong, ba chiếc máy bắn đá đứng cạnh nhau trong khu chợ, chĩa lên tường thành như ba con chim vĩ đại. Những chiếc cần ném đá

được làm bằng những cành sồi già và được nẹp chặt bằng sắt. Đội quân áo choàng vàng gọi chúng là Ba Con Điếm, bởi chúng sẽ chào đón Lãnh chúa Stannis theo một cách lả lơi nhất. Ít ra là chúng ta hy vọng như vậy.

Tyrion thúc ngựa qua Cổng Bùn, tiến vào giữa một biển người. Khi đã đi qua những Con Điếm, đám đông thưa dần và con đường mở ra quang đãng.

Quãng đường anh trở về Tháp Đỏ không xảy ra biến cố gì, nhưng tại Tháp Quân Sư, anh thấy có hơn một chục thuyền trưởng của các thuyền buôn đang giận dữ đợi anh trong phòng họp để phản đối

việc chiếm đoạt thuyền của họ. Anh chân thành xin lỗi họ và hứa sẽ đền bù khi chiến tranh kết thúc. Nhưng điều đó cũng không an ủi họ được bao nhiêu.

“Nếu ngài thua thì sao, thưa lãnh chúa?” một giọng Braavos cất lên.

“Vậy thì hãy đòi vua Stannis đền bù cho các người.”

Khi anh thoát khỏi đám người đó thì cũng là lúc chuông reo, và Tyrion biết anh đã trễ giờ tới buổi lễ nhậm chức. Anh băng qua sân và lao lên phía sau thánh đường của lâu đài khi Joffrey đang thắt chiếc áo choàng bằng lụa trắng lên vai hai thành

viên mới nhất của đội Ngự Lâm Quân. Có vẻ nghi thức này yêu cầu tất cả mọi người phải đứng, vì vậy Tyrion chẳng nhìn thấy gì ngoài một hàng mông thanh tao. Tuy nhiên, một khi vị Đại Tư Tế mới hướng dẫn hai hiệp sĩ vừa đọc xong lời thề long trọng và xúc dầu thánh cho họ trên danh nghĩa Thất Diện Thần, anh sẽ được ra ngoài đầu tiên vì ở gần cửa nhất.

Anh đã đồng ý để bà chị anh chọn Ser Balon Swann lên thay vị trí Preston Greenfield, người vừa bị giết. Gã Nhà Swann là lãnh chúa của vùng Marches, kiêu hãnh, mạnh mẽ và cẩn trọng. Lãnh chúa Gulian Swann cáo ốm rồi ở nguyên trong lâu đài và không tham gia vào cuộc

chiến, nhưng con trai cả của ông ta đã gia nhập đội quân của Renly và giờ là Stannis, trong khi Balon, con trai thứ, lại phục vụ tại Vương Đô. Nếu ông ta có một người con trai nữa thì có lẽ hẳn sẽ theo Robb Stark, Tyrion nghĩ vậy. Dù không nghĩa hiệp cho lắm nhưng đó là một lựa chọn khôn ngoan; bởi dù ai chiếm được Ngai Sắt thì Nhà Swann vẫn có cơ may sống sót. Ngoài việc có dòng dõi danh giá, Ser Balon trẻ tuổi còn rất dũng cảm, nhã nhặn và là một chiến binh cừ khôi, cậu ta sử dụng thương tốt, đánh bằng chùy rất giỏi, và bắn tên thì tuyệt vời. Cậu ta sẽ phục vụ với danh dự và lòng quả cảm.

Chao ôi, nhưng lựa chọn thứ hai của Cersei thì khác hẳn. Ser Osmund Kettleblack trông vô cùng dữ dội. Hắn cao tới hai mét, gân và cơ bắp cuộn cuộn; chiếc mũi khoằm, đôi lông mày rậm, và bộ râu nâu hình cái thuổng khiến khuôn mặt hắn có vẻ hung tợn. Dòng dõi thấp kém và chỉ là một hiệp sĩ lang thang, Kettleblack phải dựa hoàn toàn vào Cersei để tiến thân, và đó chắc chắn là lý do chị ta chọn hắn. “Ser Osmund vừa trung thành vừa dũng cảm,” Cersei đã nói với Joffrey như vậy khi đề cử tên hắn ta. Thật không may, điều đó hoàn toàn đúng. Ser Osmund tốt đẹp đã bán những bí mật của chị ta cho Bronn kể từ ngày chị ta thuê hắn, nhưng Tyrion làm

sao có thể nói cho Cersei điều đó?

Vả lại hắ¹n cũng không nên cáo buộc Ser Osmund làm gì. Cuộc b²ỏ nhiệm này sẽ cho anh một tai mắt mới bên cạnh nhà vua, trong khi ch³ị anh không hề hay biết. Và ngay cả khi Ser Osmund tỏ ra là một con quạ nhút nhát thì cũng không thể tệ hơn Ser Boros Blount, người hiện đang ở trong một hầm ngục ở Rosby. Trong khi hộ t⁴ống Tommen và Lãnh chúa Gyles đến lâu đài Rosby và bị Ser Jacelyn Bywater cùng đội quân áo choàng vàng đánh úp, Ser Boros đã vội vã đầu hàng. Nếu hiệp sĩ già Barristan Selmy nghe việc này, chắc chắn ông ta cũng nổi điên chẳng kém gì Cersei; một hiệp sĩ trong đội Ngự

Lâm Quân phải bảo vệ nhà vua và những người trong hoàng tộc, dù có phải hy sinh thân mình. Chị gái anh cương quyết bắt Joffrey phải lột áo choàng trắng của Blount vì tội phản bội và hèn nhát. *Và giờ chị ta thay hẳn bằng một người khác cũng rộng tuếch không kém.*

Công đoạn cầu nguyện, tuyên thệ và xúc dầu dường như chiếm hết cả buổi sáng. Chân Tyrion bắt đầu đau nhức. Anh liên tục đổi chân trụ. Anh thấy phu nhân Tanda đứng ở vài hàng phía trước, nhưng con gái bà ta không đi cùng. Anh đã hy vọng sẽ được trông thấy Shae. Varys nói cô vẫn khỏe, nhưng anh vẫn muốn tận mắt nhìn thấy hơn.

“Làm hầu gái của một tiểu thư vẫn tốt hơn là cọ nôi,” Shae đã nói vậy khi Tyrion bàn với cô kế hoạch của viên thái giám.

“Em có thể mang theo chiếc thắt lưng hoa bạc và chuỗi vòng cổ vàng gắn kim cương đen mà ngài nói trông giống đôi mắt em được không? Em sẽ không đeo nếu ngài nói không nên đeo chúng.”

Dù không muốn làm cô thất vọng, nhưng Tyrion vẫn phải giải thích rằng tuy phu nhân Tanda không lấy gì làm sáng dạ, nhưng bà ta cũng sẽ tự hỏi tại sao cô hầu của con gái bà lại có nhiều trang sức hơn

cả con bà ấy. “Chỉ mang theo hai đến ba bộ váy thôi,” anh ra lệnh. “Chọn loại vải tốt, không lụa, không gấm, và không lông thú. Số còn lại ta sẽ giữ ở phòng riêng của ta chờ những khi nàng tới thăm.” Đó không phải là câu trả lời Shae muốn nghe, nhưng ít nhất thì cô cũng được an toàn.

Khi lễ phong chức cuối cùng cũng kết thúc, Joffrey ra khỏi thánh đường với Ser Balon và Ser Osmund đi hai bên trong hai chiếc áo choàng trắng tinh. Trong khi đó, Tyrion nán lại để nói chuyện với vị Đại Tư Tế mới (người được anh lựa chọn và đủ khôn ngoan để hiểu ai là người nâng đỡ mình). “Ta muốn các vị

thần đứng về phía chúng ta,” Tyrion nói ngắn gọn. “Hãy tuyên truyền với mọi người là Stannis đã thề sẽ đốt trụi Đại Điện Baelor.”

“Thật vậy không, lãnh chúa?” vị Đại Tư Tế hỏi. Đó là một người đàn ông nhỏ nhắn, lanh lợi, với bộ râu trắng lưa thưa và khuôn mặt nhăn nheo.

Tyrion nhún vai. “Có thể. Stannis đã đốt các chur thần tại Storm’s End để làm lễ vật tế Thần Ánh Sáng. Nếu đã dám xúc phạm các cự thần thì hẳn tha gì các tân thần? Hãy nói với họ như vậy. Nói rằng bất cứ ai có ý định giúp đỡ kẻ tiềm quyền đều là kẻ phản bội thần linh cũng

như vị vua chính đáng của mình.”

“Xin tuân lệnh lãnh chúa. Tôi sẽ yêu cầu họ cầu nguyện cho sức khỏe của nhà vua và của quân sư nữa.”

Pháp sư lửa Hallyne đang đợi ở ngoài khi Tyrion trở về phòng, và Maester Frenken vừa chuyển tới những thông điệp. Tyrion để cho nhà giả kim đợi thêm chút nữa trong khi anh đọc tin tức mà những con quạ mang về. Có một bức thư cũ từ Doran Martell, cảnh báo anh rằng Storm's End đã thất thủ, và một tin còn hấp dẫn hơn từ Balon Greyjoy của Pyke, người tự phong là vua của quần đảo đó và cả phương bắc. Ông ta mời vua

Joffrey cử sứ giả tới Quần Đảo Iron để phân chia lại biên giới giữa hai nước và thảo luận về việc kết đồng minh.

Tyrion đọc bức thư đến ba lần rồi đặt nó sang một bên. Những chiếc thuyền dài của Lãnh chúa Balon sẽ giúp họ chống lại hạm đội thuyền chiến từ Storm's End, nhưng chúng hiện đang cách xa cả ngàn dặm và ở bờ bên kia của Westeros, và lại Tyrion chắc chắn không muốn cho đi một nửa vương quốc này. *Có lẽ ta nên nói chuyện này với Cersei, hoặc đem ra trước hội đồng.*

Đến lúc này anh mới cho Hallyne vào, đem theo những sổ sách mới nhất từ Hội

Các Nhà Giả Kim. “Không thể thể được,” Tyrion vừa nói vừa lật những cuốn sổ. “Gần mười ba nghìn lọ? Người tưởng ta ngu sao? Ta sẽ không đem vàng trong ngân khố đổi lấy những chiếc bình rỗng và những lọ nước công được bịt kín bằng xi dầu. Ta cảnh cáo người đây.”

“Không không,” Hallyne ré lên, “Tổng số chắc chắn là chính xác, tôi thề. Chúng tôi đã rất... hmm... may mắn, thừa quân sư. Một căn hầm cất giấu nữa của Lãnh chúa Rossart đã bị phát hiện, trong đó có hơn ba trăm lọ. Nó ở ngay phía dưới Hồ Rỗng! Một số ả điếm còn lấy nơi đổ nát này làm chốn phục vụ khách quen, và một trong số họ đã bị ngã xuống tầng hầm

do sàn nhà bị mục nát. Khi sờ thấy những cái bình, anh ta tưởng đó là rượu nên đã cạy dầu xi và uống vài bình.”

“Có một hoàng tử cũng từng uống chất cháy,” Tyrion nói. “Nhưng ta chưa thấy con rồng nào bay lên trong thành phố cả, nên có vẻ lần này cũng không phát huy tác dụng rồi. Hố Rồng trên đỉnh đồi Rhaenys đã bị bỏ hoang gần hai thế kỷ. Anh cho rằng đây là một nơi tuyệt vời để cất trữ chất cháy hơn bất kỳ đâu, nhưng sẽ tuyệt hơn nhiều nếu Lãnh chúa Rossart trước kia không giữ bí mật việc này. “Người nói ba trăm lọ đúng không? Vẫn chưa đủ so với tổng số đề ra. Theo dự tính lần trước người giao ước với ta thì

người còn phải làm vài nghìn lọ nữa.”

“Đúng, đúng vậy.” Hallyne lau trán bằng ống tay của chiếc áo choàng màu đỏ đen. “Chúng tôi đã làm việc cật lực, thừa quân sư, hmm...”

“Chắc chắn rồi, điều đó giải thích tại sao người chế được nhiều chất cháy hơn nhiều so với trước kia.” Tyrion mỉm cười và nhìn chăm chăm vào tên pháp sư lửa bằng đôi mắt lệch. “Nhưng điều đó làm ta tự hỏi tại sao người không làm việc chăm chỉ và nỗ lực ngay từ ban đầu đi, mà để đến tận bây giờ?”

Hallyne có làn da tái nhợt như một cây

nằm, nên cũng khó để nhận thấy mặt hấn càng lúc càng xanh mét, tuy nhiên hấn vẫn cố gắng nói, “Có chứ, thưa quân sư, tôi và các anh em trong hội ngay từ đầu đã làm việc cật lực ngày đêm, tôi đảm bảo với ngài. Chỉ là, hmm, chúng tôi chế quá nhiều chất cháy đến mức đã trở nên thuần thực, vả lại...” - nhà giả kim vắn vẹo có vẻ không thoải mái - “có một số bùa phép nhất định nữa, hmmm, những bí mật cổ của các tiên bối để lại, rất tinh tế, rất rắc rối, nhưng lại thiết yếu đối với chất cháy này, hmmm, và tất cả phải...”

Tyrion dần trở nên mất kiên nhẫn. Giờ này Ser Jacelyn Bywater có lẽ đã tới, và Tay Sắt không thích phải chờ đợi.

“Được, người có các bùa chú bí mật, tuyệt vời! Chúng là những bùa chú gì?”

“Hmm, có vẻ chúng còn hoạt động tốt hơn trước.” Hallyne mỉm cười yếu ớt. “Ngài không muốn có bất kỳ con rồng nào bay lượn quanh đây chứ, thưa lãnh chúa?”

“Không, trừ khi người tìm thấy một con bên dưới Hồ Rong. Sao người hỏi vậy?”

“Ồ, xin thứ lỗi, tôi chỉ đang nhớ đến những điều Nhà Thông Thái Pollitor có lần kể cho tôi khi tôi còn là một thầy tu cấp thấp. Tôi đã hỏi ông ấy tại sao rất nhiều bùa chú của chúng tôi không hiệu

quả như những gì viết trong sách vở, và ông ấy nói rằng đó là vì phép thuật đã rời bỏ thế giới vào ngày con rồng cuối cùng qua đời.”

“Xin lỗi đã làm ngươi thất vọng, nhưng ta chưa nhìn thấy con rồng nào cả. Ta chỉ thấy có đao phủ của nhà vua. Nếu một trong những chiếc bình ngươi bán cho ta chứa thứ gì khác ngoài chất cháy thì ngươi cũng sẽ được gặp ông ta đấy.”

Hallyne lui ra nhanh đến mức suýt va vào Ser Jacelyn - à không, *Lãnh chúa* Jacelyn, anh phải nhớ điều này. Vẫn như mọi khi, Tay Sắt tính tình vô cùng thẳng thắn. Anh ta quay lại từ Rosby, đem về

đám lính cầm giáo mới tuyển được từ địa hạt của Lãnh chúa Gyles, và nhận lại quyền chỉ huy Đội Gác Thành. “Cháu trai ta thế nào rồi?” Tyrion hỏi khi họ đã bàn xong việc phòng ngự cho thành phố.

“Hoàng tử Tommen rất vui vẻ và khỏe mạnh, thừa lãnh chúa. Hoàng tử đang nuôi một con hươu nhỏ mà lính của tôi đem về sau một cuộc đi săn. Hoàng tử nói trước đây từng nuôi một con, nhưng Joffrey đã giết nó để làm áo da. Hoàng tử thỉnh thoảng có hỏi về thái hậu, và rất hay viết thư cho công chúa Myrcella, nhưng cuối cùng chẳng hoàn thành được bức thư nào. Nhưng hình như hoàng tử chẳng nhớ anh trai mình chút nào.”

“Người đã sắp xếp cho hoàng tử rất tốt, nhưng nếu cuộc chiến thất bại thì sao?”

“Người của tôi đều đã nhận lệnh rồi.”

“Lệnh gì?”

“Ngài đã yêu cầu tôi không được nói với ai, thưa lãnh chúa.”

Câu nói đó làm anh mỉm cười. “Ta rất vui vì người vẫn nhớ.” Nếu Vương Đô thất thủ, rất có thể anh sẽ bị bắt sống. Tốt nhất anh không nên biết người thừa kế của Joffrey hiện đang ở chỗ nào.

Không lâu sau khi Lãnh chúa Jacelyn rời đi thì Varys xuất hiện. “Con người đúng là loài xảo trá và lật lọng,” viên thái giám cất tiếng chào.

Tyrion thở dài. “Hôm nay ai là kẻ phản bội đây?”

Viên thái giám đưa cho anh một cuộn giấy. “Quá đê hèn và độc ác, thật buồn cho thời đại của chúng ta. Chẳng lẽ danh dự trên thế giới này đã chết theo ông cha chúng ta hết rồi sao?”

“Cha ta vẫn chưa chết.” Tyrion xem qua danh sách một lượt. “Ta biết vài cái tên trong số này. Họ đều là những người giàu

có. Thương gia, lái buôn, thợ thủ công. Tại sao họ phải âm mưu chống lại chúng ta?”

“Có vẻ họ tin rằng Lãnh chúa Stannis sẽ thắng và mong muốn được chia sẻ chiến thắng đó với ông ta. Họ tự nhận là những người Sừng Hươu, và tôn thờ hình ảnh con hươu sừng đội vương miện.”

“Thế thì bọn họ nên biết là Stannis đã đổi gia huy rồi. Giờ họ có thể trở thành những Trái Tim Nóng Rực.” Nhưng vấn đề này không phải trò đùa, và có vẻ những người Sừng Hươu đã có được vài trăm người ủng hộ để đánh chiếm Cổng Thành một khi cuộc chiến nổ ra, và dẫn

kẻ thù tiến vào thành phố. Trong những cái tên đó là chuyên gia chế tạo vũ khí Salloreon. “Ta mong điều này có nghĩa là ta sẽ không phải đội chiếc mũ với những cái sừng quỷ gớm ghiếc nữa,” Tyrion phàn nàn khi anh ra lệnh bắt giữ người đàn ông đó.

THEON

Giấc ngủ của anh cứ chập chờn, lúc tỉnh lúc mê.

Kyra đang ôm lấy anh từ phía sau, một tay quàng nhẹ qua người và cọ ngực vào lưng anh. Anh nghe được cả tiếng thở của cô nhẹ nhàng và đều đặn. Tấm ga giường nhăn nhúm xung quanh họ. Không gian đặc một màu đen của màn đêm. Căn phòng ngủ chìm trong bóng tối tĩnh mịch.

Cái gì vậy? Có phải ta vừa nghe thấy tiếng gì đó không? Ai vậy?

Gió nhẹ thổi qua cánh cửa chớp. Đâu đó xa xa, anh nghe thấy tiếng một con mèo kêu động đực. Tất cả chỉ có vậy. “Ngủ đi nào, Greyjoy,” anh tự nhủ. *Tòa lâu đài vẫn yên ắng, và người có lính vệ luôn túc trực. Ở cửa phòng, ở cổng thành, và cả kho vũ khí.*

Anh có thể coi đó là một cơn ác mộng, nhưng anh không nhớ là mình nằm mơ. Kyra đã làm anh kiệt sức. Trước khi được phục vụ Theon, cô đã sống suốt mười tám năm trong thị trấn mùa đông mà chưa một lần bước chân vào tòa lâu đài. Cô đến với anh ướt át, khát khao và uyển chuyển như một con chồn nhỏ, và anh cảm nhận được sự hấp dẫn không thể

cưỡng lại khi làm tình với một ả hầu quê mùa trên chính chiếc giường của Eddard Stark.

Cô gái lằm bằm ngái ngủ khi Theon lách người ra khỏi cánh tay cô ta và ra khỏi giường. Vài mẩu than hồng vẫn âm ỉ cháy trong lò sưởi. Wex đang nằm trên sàn nhà phía dưới chân giường, cậu ta cuộn tròn lại trong áo choàng và ngủ say như chết. Mọi thứ đều bất động. Theon bước đến bên cửa sổ rồi mở toang cánh cửa chớp. Màn đêm chạm vào anh như những ngón tay lạnh cóng khiến anh nổi da gà. Anh rướn người tựa lên khung cửa và nhìn ra bên ngoài nơi có những tòa tháp tối, khoảng sân trống trải, và bầu trời đêm

với hằng hà sa số các vì sao mà một người sống đến trăm tuổi cũng không đếm hết. Vàng trắng khuyết treo lơ lửng trên Tháp Chuông và thả bóng xuống mái khu vườn kính. Không một tiếng kèn báo động, không một tiếng nói, thậm chí chẳng có tiếng bước chân nào.

Mọi thứ đều ổn, Greyjoy. Người không thấy không gian rất yên tĩnh sao? Người phải say trong niềm vui mới phải. Người chiếm Winterfell chỉ với chưa đầy ba mươi người, đó là một kỳ tích. Theon quay lại giường. Anh sẽ đề Kyra ra và làm tình với cô ta lần nữa, để xua những bóng ma ra khỏi tâm trí mình. Hơi thở hỗn hển và tiếng khúc khích của

cô ta sẽ phá tan không gian im lặng của màn đêm.

Đột nhiên Theon dừng lại. Anh đã quá quen với tiếng tru của sói, đến nỗi gần như anh không còn nghe thấy những âm thanh đó nữa... nhưng một phần trong con người anh, chính bản năng của một người thợ săn vẫn nhận ra sự thiếu vắng của chúng trong đêm nay.

Urzen đang đứng ngay ngoài cửa. Đó là một người đàn ông gân guốc đeo tấm khiên tròn trên lưng. “*Lũ sói im quá. Người ra xem chúng đang làm gì rồi lập tức về báo cáo lại cho ta,*” Theon ra lệnh. Anh thấy nôn nao khi nghĩ đến việc

lũ sói được thả ra. Anh vẫn còn nhớ ngày Bran bị bọn du mục tấn công, Mùa Hè và Gió Xám đã xé xác chúng ra từng mảnh.

Wex ngồi lên và dụi mắt khi bị Theon đá dậy. “Người đi xem Bran Stark và thằng em nó có ở trên giường không. Nhanh lên.”

“Lãnh chúa của em?” Kyra gọi với giọng điệu ngái ngủ.

“Cứ ngủ tiếp đi, không phải việc của nàng.” Theon tự rót một cốc rượu rồi uống cạn. Không lúc nào anh không ngóng chờ và hy vọng nghe được một tiếng sói tru. *Ít người quá, ta có ít*

người quá. Nếu Asha không tới....

Wex nhanh chóng quay trở lại và lắc đầu. Vừa chải rửa, Theon vừa nhặt chiếc áo dài và quần ống túm mà anh đã vớt trên sàn khi vội vàng lao vào Kyra. Bên ngoài áo dài, anh mặc một chiếc áo gi-lê bằng da có đinh tán. Một thanh trường kiếm và một con dao găm dắt xung quanh thắt lưng. Tóc anh khô và xơ như ngói, nhưng anh còn nhiều mối quan tâm khác lớn hơn.

Đúng lúc đó Urzen cũng trở về. “Lũ sói đi mất rồi.”

Theon tự nhủ mình phải thận trọng và

lạnh lùng như Lãnh chúa Eddard. “Đánh thức cả lâu đài dậy,” anh nói, “Tập hợp tất cả bọn chúng ra sân, để xem kẻ nào mất tích. Bảo Lorren kiểm tra một vòng quanh các cổng, còn Wex đi với ta.”

Anh băn khoăn không biết Stygg đã tới Deepwood Motte hay chưa. Hắn cưỡi ngựa không giỏi như những gì hắn khoác lác - chẳng người dân Đảo Iron nào thực sự cưỡi khôi trên yên ngựa - nhưng thời gian cũng không đến nỗi gấp gáp. Asha có thể đang trên đường tới đây. *Và nếu chị ta biết ta đã để hai đứa nhóc Nhà Stark trốn thoát thì...* Anh không dám nghĩ nữa.

Phòng ngủ của Bran và Rickon cách đó nửa nhịp cầu thang đều trống không. Theon tự nguyện rửa chính mình. Thay vì cho người canh giữ chúng, anh lại coi việc canh giữ tường thành và bảo vệ các cánh cổng quan trọng hơn là làm bảo mẫu cho hai đứa nhóc, trong đó một đứa bị què.

Bên ngoài, anh nghe thấy tiếng sục sùi khi dân chúng trong lâu đài bị kéo ra sân. *Ta sẽ cho chúng lý do để khóc. Ta đã đối xử với chúng quá nhẹ nhàng, và đây là cách chúng trả ơn ta.* Thậm chí anh còn đánh hai tên lính của chính mình một trận thừa sống thiếu chết vì dám hăm hiếp con bé trông cũi chó, để chúng tỏ cho người

dân thấy anh cũng biết lẽ phải. *Vậy mà chúng vẫn chỉ trích ta về tất cả mọi chuyện.* Anh thấy thật không công bằng. Giống như Benfred và Mikken vì lời nói mà mất mạng. Còn việc giết Chayle là do anh phải dâng ai đó cho Thần Chết Chìm, người của anh cũng mong vậy. *“Ta không có ác ý với ông, nhưng giờ ông và các vị thần của mình không có chỗ ở đây nữa,”* anh nói trước khi ném vị tu sĩ xuống giếng. Những tưởng người khác sẽ thấy biết ơn vì anh không chọn chúng, nhưng không. Anh tự hỏi không biết bao nhiêu người ở đây tham gia vào âm mưu tạo phản này.

Urzen quay về cùng với Black Lorren.

“Có vấn đề ở Công Thợ Săn. Tốt nhất ngài hãy tới mà xem.”

Công Thợ Săn được bố trí rất thuận tiện gần chuồng chó và khu bếp. Cánh cổng mở thẳng ra những cánh đồng và khu rừng để kỵ sĩ có thể qua lại mà không phải đi qua thị trấn mùa đông, và vì thế nó được các nhóm thợ săn rất ưa thích.

“Ai canh gác ở đây? Theon hỏi.

“Drennan và Squint ạ.”

Drennan là một trong số những tên đã cưỡng hiếp Palla. “Nếu chúng để hai thằng nhóc trốn thoát thì ta thề lần này sẽ

không chỉ đánh nát lưng chúng đâu.”

“Không cần đâu,” Black Lorren cộc lốc.

Họ thấy xác Squint nằm úp sấp ở con hào quanh lâu đài, ruột hắn trôi đằng sau trông như một ổ rắn màu xám tái nhợt. Còn Drennan đang nằm tênh hênh trong nhà chòi. Đó là một căn phòng nhỏ nơi vận hành cây cầu kéo. Cổ họng hắn bị cắt toạc đến tận mang tai. Chéc áo rách rưới che đi những vết sẹo đang lên da non sau lưng hắn, nhưng đôi giày của hắn lại vút lung tung mỗi nơi một chiếc, và chiếc quần ống túm tụt xuống thành một đám bùng nhùng dưới chân Drennan. Trên cái bàn nhỏ gần cửa ra vào có một miếng

pho mát, một bình rượu cạn và hai chiếc cốc.

Theon cầm một chiếc cốc và đưa lên mũi người cạn rượu dưới đáy cốc. “Squint cũng đã ở trên này đúng không?”

“Vâng,” Lorren đáp.

Theon quăng chiếc ly vào lò sưởi. “Ta đoán Drennan đang tụt quần để chuẩn bị dí cái thứ đó vào một người phụ nữ thì cô ta đâm hấn. Có vẻ cô ta dùng chính con dao mà hấn đang cắt bơ. Ai đó dùng cái sào khều thẳng ngóc dưới hào lên đi.”

Xác tên ngốc thứ hai còn ở trong tình trạng thê thảm hơn cả Drennan. Khi Black Lorren kéo xác hắn lên khỏi mặt nước, một cánh tay hắn đã bị bẻ gãy lủng lẳng ở khuỷu, một nửa bên cổ bị mất, và trên bụng có một lỗ thủng lớn nơi bình thường rốn và ruột hắn nằm ở đó. Cây giáo xé đứt ruột của hắn khi Lorren kéo xác hắn lên. Mùi hôi thối bốc ra thật kinh khủng.

“Những con sói,” Theon nói. “ta đoán là cả hai con.” Phần nộ, anh quay trở lại cây cầu kéo. Winterfell được bao quanh bởi hai bức tường thành lớn bằng đá granit, ở giữa là một con hào rộng. Bức tường ngoài cao khoảng hai mươi lăm

mét, còn bức tường trong tầm hơn ba mươi mét. Do thiếu người, Theon buộc phải bỏ qua bức tường ngoài và chỉ cử lính canh gác dọc bức tường cao phía bên trong. Anh không dám mạo hiểm cắt cử lính canh ra bên ngoài vì sợ dân chúng trong lâu đài sẽ nổi dậy tạo phản.

Cần phải có ít nhất là hai người, anh suy đoán. Trong khi ả đàn bà đang mua vui cho Drennan, những kẻ khác đã thả hai con sói.

Theon yêu cầu đốt đuốc và dẫn mọi người lên đỉnh tường thành. Anh rà ngọn lửa sát mặt đất và tìm kiếm... *kia rồi*. Ở mặt trong bức tường thành và trong một

lỗ châu mai rộng giữa hai máng xối dựng đứng. “Vết máu được lau một cách vụng về,” anh tuyên bố. “Theo ta đoán, ả đàn bà đã giết Drennan và hạ cây cầu kéo xuống. Squint nghe thấy tiếng dây xích leng keng nên chạy tới xem chuyện gì xảy ra và leo lên tận đây. Sau khi bị giết, xác hắn được đẩy qua lỗ châu mai xuống con hào bên dưới để các lính canh khác không tìm thấy hắn.”

Urzen chăm chú nhìn dọc bức tường. “Các tháp canh khác ở cách đó không xa. Tôi thấy những ngọn đuốc vẫn đang cháy...”

“Có đuốc, nhưng không có lính canh,”

Theon gật gù. “Người của ta không đủ để chốt hết các tháp canh ở Winterfell.”

“Có bốn lính canh tại cổng chính,” Black Lorren nói, “ngoài Squint còn có năm người khác đi tuần dọc tường thành nữa.”

“Nếu anh ta thôi tù và thì...” Urzen tiếp lời.

Ôi, lũ lính của ta mới đàn động làm sao.
“Urzen, người cứ tưởng tượng nếu người ở trên đây là người. Không gian xung quanh tối tăm và lạnh lẽo. Người đã đi tuần suốt nhiều giờ và chỉ mong phiên gác của mình kết thúc. Sau đó vì nghe thấy tiếng động nên người đi về phía

cổng, bất chợt trong ánh đuốc người nhìn thấy những con mắt phát sáng màu xanh và vàng trên đỉnh cầu thang. Hai cái bóng lao về phía người nhanh như chớp. Người chỉ kịp nhìn thấy những bộ răng, định cầm giáo lên nhưng chúng đã đâm bổ vào moi bụng người, rạch qua da dễ dàng như rạch tấm vải màn.” Nói rồi anh đẩy mạnh Urzen. “Và giờ người đang nằm ngửa dưới đất, ruột lòi ra ngoài, và một con khác lao vào cắn cổ người.” Theon nắm lấy cổ họng gây trơ xương của tên lính gác, bóp chặt và nhếch mép cười. “Người nói xem, lúc đó người có thời gian để thổi cái tù và chết tiệt đó không?” Anh đẩy Urzen một cách thô bạo khiến hắn loạng choạng ngã vào một

máng xôi. Tên lính xoa xoa cổ. *Đáng lẽ ta nên kết liễu mấy con thú đó ngay khi chiếm được tòa lâu đài. Ta đã thấy chúng giết người và hiểu chúng nguy hiểm đến thế nào,* Theon tức giận nghĩ.

“Chúng ta phải đuổi theo họ,” Black Lorren nói.

“Nhưng không phải trong màn đêm thế này,” Theon không thích cái ý tưởng đuổi theo những con chó sói hung dữ trong khu rừng vào ban đêm; bởi các thợ săn có thể dễ dàng trở thành những con mồi. “Chúng ta sẽ chờ trời sáng. Từ giờ đến lúc đó tốt nhất hãy đi thăm vãn những kẻ trung thành.”

Dưới sân, một đám đông lớ nhỏ cả đàn ông, phụ nữ, và trẻ em đang bị dồn vào sát tường. Nhiều người còn không có thời gian để mặc quần áo, họ phải che người bằng chăn len, hoặc trùm vội áo choàng hay áo ngủ lên người. Dân Đảo Iron vây quanh họ, một tay cầm đuốc một tay cầm vũ khí. Gió đang gào thét, ánh lửa màu cam lập lòe phản chiếu mờ nhạt trên những chiếc mũ thép, những chòm râu rậm và những đôi mắt nghiêm nghị.

Theon đi đi lại lại trước các tù nhân, nhìn kĩ từng khuôn mặt. Trông họ đều hoàn toàn vô tội. “Có bao nhiêu người mất tích?”

“Sáu ạ,” Reek bước lên phía sau hắn trong mùi của xà phòng, mái tóc dài của hắn khẽ bay trong gió. “Hai anh em Nhà Stark, cậu bé đầm lầy và chị gái hắn, thằng ngốc ở chuồng ngựa, và ả du mục.”

Osha. Hắn đã nghi ngờ cô ta ngay từ khi nhìn thấy chiếc cốc thứ hai. *Đáng lẽ ta không nên tin ả đàn bà đó. Cô ta quái đản chẳng kém gì Asha. Ngay cả tên họ đọc lên nghe cũng giống nhau.*

“Đã có ai xem xét chuồng ngựa chưa?”

“Aggar nói không có con ngựa nào mất tích.”

“Vũ Công vẫn còn ở trong chuồng chứ?”

“Vũ Công?” Reek nhú mày. “Aggar nói tất cả lũ ngựa đều ở đó. Chỉ có gã ngốc là mất tích thôi.”

Vậy là bọn chúng đi bộ. Đây là tin tức tốt lành nhất mà hắn nghe được từ khi ngủ dậy. Chắc chắn Bran đang ngồi trong chiếc giỏ sau lưng Hodor. Osha sẽ phải cõng Rickon; vì đôi chân bé xiu của thằng nhóc không thể đi bộ xa được. Theon rất tự tin là anh sẽ nhanh chóng tóm lại bọn chúng. “Bran và Rickon đã bỏ trốn,” anh nói với dân chúng trong lâu đài và nhìn thẳng vào mắt họ. “Có ai biết

bọn họ đi đâu không?” Không ai trả lời. “Họ không thể trốn thoát nếu không có người giúp đỡ,” Theon tiếp tục. “Không có thức ăn, quần áo và vũ khí.” Anh đã tịch thu tất cả rìu và kiếm ở Winterfell, nhưng chắc chắn một vài vũ khí đã được giấu đi. “Ta muốn có tên của tất cả những ai đã giúp đỡ họ. Tất cả những kẻ giả câm giả điếc.” Âm thanh duy nhất đáp lại anh là tiếng gió. “Rạng sáng mai, ta sẽ đem họ trở về.” Anh móc ngón trở vào hai bên thắt lưng đựng kiếm. “Ta cần có thợ săn. Ai muốn có tấm da sói ấm áp cho mùa đông nào? Gage?”

Người đầu bếp vẫn thường chào đón anh nhiệt tình khi anh trở về từ những cuộc đi

sẵn, hỏi xem anh có đem gì ngon về để làm bữa tối hay không, nhưng giờ đây ông ta chẳng có gì để nói. Theon quay lại, chăm chú quan sát những khuôn mặt để tìm một dấu hiệu tội lỗi.

“Thiên nhiên khắc nghiệt không có chỗ cho một thằng què. Và Rickon bé như vậy, làm sao nó có thể sống ngoài đó được? Già Nan, bà hãy nghĩ xem, chắc hẳn thằng bé phải sợ hãi lắm.”

Bà lão già nua vẫn huyền thuyên nói chuyện với anh suốt mười năm nay, kể cho anh những câu chuyện không bao giờ kết thúc, nhưng giờ bà chỉ nhìn anh chăm chăm như một người xa lạ.

“Ta đã có thể giết hết đàn ông trong thành và đem phụ nữ cho đám lính của ta mua vui, nhưng thay vào đó ta đã bảo vệ các người. Đây là cách các người trả ơn hay sao?” Joseth - người chài lông ngựa cho anh, Farlen - người đã dạy anh mọi điều về chó săn, Barth - vợ của người ủ rượu và là người phụ nữ đầu tiên của anh - chẳng ai ngẩng lên nhìn Theon cả. *Họ ghét ta*, anh nhận ra điều đó.

Reek bước lại gần. “Lột da bọn chúng,” hắn thúc giục, đôi môi dày của hắn bóng nhẫy. “Lãnh chúa Bolton từng nói một người đàn ông không mặc gì có rất ít bí mật, còn một người bị lột da thì không

còn bí mật nào cả.”

Theon biết người đàn ông bị lột da là hình trang trí trên gia huy của Nhà Bolton; nhiều năm trôi qua, một số lãnh chúa thậm chí còn lột da kẻ thù làm áo choàng. Vài lãnh chúa Nhà Stark cũng từng làm như vậy. Nhưng tục lệ đó đã kết thúc từ một ngàn năm trước, khi nhà Bolton quỳ gối trước Winterfell. *Họ nói như vậy, nhưng những tục lệ cũ thường không dễ bị mai một, ta hiểu rõ điều đó.*

“Một khi ta còn trị vì Winterfell thì sẽ không có chuyện lột da ở phương bắc,” Theon nói to. *Ta là người duy nhất bảo vệ các người trước những kẻ như thế,*

anh muốn hét lên. Tất nhiên anh không thể la lối om sòm như vậy, nhưng có lẽ một số người cũng đủ thông minh để rút ra bài học cho mình.

Phía trên tường thành, bầu trời đang chuyển dần sang màu xám. Bình minh sắp đến. “Joseth, đóng yên cho Mặt Cười và một con ngựa dành cho người. Murch, Gariss, Poxym, các người cũng sẽ đi cùng.” Murch và Gariss là những thợ săn giỏi nhất trong lâu đài, còn Tyrn cũng là cung thủ giỏi. “Aggar, Mũi Đỏ, Gelmarr, Reek, Wex.” Anh cần người của mình để canh chừng phía sau. “Farlen, ta muốn đem theo chó săn, người sẽ dắt lũ chó.”

Ông già huấn luyện chó với mái tóc hoa râm khoanh tay trước ngực. “Tại sao tôi lại phải săn đuổi những lãnh chúa đích thực của mình? Hơn nữa họ chỉ là những đứa trẻ.”

Theon tiến lại gần. “Giờ ta là lãnh chúa đích thực của các ngươi, và là người giữ cho Palla được an toàn.”

Anh thấy vẻ thách thức tắt dần trong mắt Farlen. “Được rồi, thưa lãnh chúa.”

Quay lại, Theon nhìn quanh xem nên cho thêm ai vào danh sách. “Maester Luwin,” anh tuyên bố.

“Nhưng tôi không biết đi săn.”

Nhưng ta không tin tưởng khi để ông lại trong lâu đài khi ta không có mặt.

“Vậy thì đã đến lúc ông nên học rồi đây.”

“Cho tôi đi với. Tôi muốn có áo choàng bằng da sói.” Một thằng nhóc tầm tuổi Bran bước lên. Theon phải mất một lúc mới nhớ ra thằng nhóc là ai. “Tôi đã đi săn rất nhiều lần rồi,” Walder Frey nói. “Hươu đỏ, nai sừng tấm, và cả lợn lòi nữa.”

Người anh em của cậu ta phá lên cười. “Nó đi săn lợn lòi cùng cha, nhưng mọi

người chẳng bao giờ để nó đến gần con lợn.”

Theon nhìn thẳng nhóc với vẻ nghi ngờ. “Cứ đi nếu người thích, nhưng nếu người không theo kịp thì đừng mong ta sẽ chăm sóc nhé!” Anh quay lại với Black Lorren. “Người sẽ cai quản Winterfell khi ta đi vắng. Nếu chúng ta không trở về, người có thể tùy ý định đoạt.” *Điều đó sẽ khiến bọn chúng phải cầu nguyện cho ta thành công trở về.*

Họ tụ tập tại Cổng Thợ Săn khi tia nắng đầu tiên quét lên nóc Tháp Chuông, hơi

thở bốc khói trong không gian buổi bình minh lạnh giá. Gelmarr đã tự trang bị cho mình rìu cán dài để có thể ra đòn trước khi con sói kịp vồ tới. Lưỡi rìu đủ nặng để kết thúc đối thủ chỉ bằng một nhát chém. Aggar mặc giáp che ống chân bằng thép. Reek tới mang theo một thanh giáo sẵn lợn lòi và một chiếc túi thợ giặt căng phồng, trong đó đựng gì thì có trời mới biết. Theon đem theo cung; còn lại anh không cần thêm gì cả. Có lần anh đã cứu mạng Bran với một mũi tên. Anh hy vọng không phải lấy đi chính mạng sống đó bằng một mũi tên khác, nhưng nếu tình thế bắt buộc, anh vẫn sẽ làm.

Mười một người đàn ông, hai cậu nhóc,

và hơn một chục con chó băng qua hào. Ở bức tường ngoài, những dấu vết hiện lên khá rõ ràng trên nền đất xốp; vết chân sói, dấu chân nặng nề của Hodor, và những vết chân nông hơn của hai chị em nhà Reeds. Có một đoạn dưới những gốc cây, mặt đất đầy sỏi và lá cây làm những dấu vết mờ đi, nhưng sau đó con chó săn cái của Farlen đã phát huy khả năng đánh hơi của nó. Những con chó còn lại theo sát phía sau, chúng đánh hơi rồi sủa nhặng xị, hai con chó tai cụp to lớn và góm ghiếc đi cuối cùng. Kích thích và sự hung tợn của chúng có lẽ sẽ dồn được con sói tuyết vào thế bí.

Anh đoán Osha có thể sẽ chạy về phía

nam tới chỗ Ser Rodrik, nhưng dấu vết lại dẫn về phía ngược lại, theo hướng tây bắc, vào trung tâm của rừng sói. Theon không thích điều đó chút nào. Sẽ còn mỉa mai hơn nếu anh em Nhà Stark chạy tới Deepwood Motte và để rơi vào tay Asha. *Ta thà để cho chúng chết còn hơn, anh cay đắng nghĩ. Thà mang tiếng tàn độc còn hơn là ngu ngốc.*

Làn sương mù nhàn nhạt giăng trên những cành cây. Ở đây cây tùng và cây thông thẳng đứng mọc chen chúc nhau, và không gì tối tăm ảm đạm bằng một khu rừng quanh năm xanh tốt. Mặt đất gồ ghề, những chiếc lá kim rụng che kín lớp đất mềm khiến con đường trở nên nguy hiểm

cho đoàn người ngựa, vì vậy họ phải đi thật chậm. *Tất nhiên không chậm bằng một người cõng một thằng què, hay một cụ già hom hem với đứa bé 4 tuổi trên lưng.* Anh tự dặn mình phải kiên nhẫn. Rồi anh sẽ bắt được chúng trước khi trời tối.

Khi họ đang đi dọc một khe núi, Maester Luwin thúc ngựa tiến lên chỗ Theon. “Thưa lãnh chúa, một cuộc săn lùng xa thế này có vẻ chẳng khác gì việc cưỡi ngựa xuyên rừng nhĩ.”

Theon mỉm cười. “Đúng là có sự tương đồng. Nhưng một cuộc đi săn bao giờ cũng kết thúc bằng máu.”

“Nhất thiết phải vậy sao? Họ thật ngu ngốc khi bỏ chạy, nhưng ngài không thể khoan dung một chút sao? Người chúng ta đi tìm là anh em nuôi của ngài đây.”

“Trong Nhà Stark không có ai coi ta là anh em, ngoài Robb, nhưng để Bran và Rickon sống thì có giá trị với ta hơn là chết.”

“Chị em nhà Reed cũng vậy. Moat Cailin là một vùng đầm lầy. Lãnh chúa Howland có thể biến chuyến viếng thăm của chú ngài thành địa ngục nếu muốn, nhưng một khi ngài còn giữ hai đứa con của ông ta thì ông ta vẫn phải ngồi im.”

Theon chưa từng nghĩ đến điều đó. Đúng ra là anh chưa bao giờ để ý đến những người sống trong khu đầm lầy, ngoài vài lần liếc nhìn Meera và tự hỏi không biết cô ta có còn là con gái hay không. “Có thể ông nói đúng. Chúng ta sẽ tha cho chúng nếu có thể.”

“Tôi hy vọng là cả Hodor nữa. Cậu ấy rất hồn nhiên, ngài cũng biết đấy. Cậu ấy chỉ làm những gì được sai bảo thôi. Cậu ấy đã chăm sóc ngựa, rửa yên, giặt giáp cho ngài biết bao lần rồi.”

Hodor chẳng là gì đối với anh. “Nếu hắn không chống trả thì ta sẽ để cho hắn

sống.” Theon chỉ tay. “Nhưng nếu ông muốn xin cho ả du mục thì ông sẽ được chết cùng cô ta. Cô ta đã thề trung thành với ta, và cuối cùng lại phỉ nhổ lên đó.”

Vị học sĩ gật đầu. “Tôi sẽ không xin cho những kẻ phá vỡ lời thề. Ngài cứ làm những gì mình muốn. Cảm ơn lòng nhân từ của ngài.”

Lòng nhân từ, Theon nghĩ khi Luwin quay trở lại hàng. Đó là một cái bẫy đáng nguyên rủa. Nhiều quá thì bị cho là yếu đuối, còn ít quá lại bị nói là độc ác. Nhưng anh biết vị học sĩ đã cho anh một lời khuyên tốt. Cha anh chỉ nghĩ đến việc xâm chiếm, nhưng chiếm được một

vương quốc thì có ích gì nếu không thể giữ được nó? Quyền lực và sự sợ hãi có thể khiến người ta sa đà. Thật tiếc là Ned Stark đã đem hai con gái về miền nam, nếu không Theon có thể thắt chặt mối liên hệ với Winterfell bằng cách kết hôn với một trong hai cô con gái. Sansa cũng khá xinh đẹp, và đến giờ có lẽ đã đủ lớn để có thể lên giường. Nhưng cô ta đang ở cách đây vài ngàn dặm, trong hang ổ của Nhà Lannister. Thật đáng tiếc.

Càng đi sâu khu rừng càng rậm rạp hơn. Cây thông và cây tùng được thay bằng những cây sồi đen thâm vĩ đại. Từng bụi táo gai che đi những cái rãnh và khe nứt. Những ngọn đồi đầy sỏi đá cứ nhô lên

rồi sụt xuống. Họ đi qua một ngôi nhà nhỏ bị bỏ hoang và cỏ mọc um tùm, rồi men theo một mỏ đá ngập úng, nơi mặt nước tĩnh lặng và xám xịt như màu của thép. Khi lũ chó bắt đầu sủa, Theon đoán những kẻ bỏ trốn đang ở rất gần. Anh thúc Mặt Cười và phi nước kiệu, nhưng anh chỉ nhìn thấy xác của một con hươu sừng tấm... chính xác hơn là những gì còn lại của nó.

Anh xuống ngựa để quan sát kỹ hơn. Xác nó vẫn còn tươi, và rõ ràng là do lũ sói gây ra. Lũ chó hăng hái ngửi xung quanh, và một trong hai con chó tai cụp ngẫu nhiên gặm một cái đùi cho đến khi Farlen quát nó tránh ra. Nhưng Theon

nhận ra trên xác con vật không có vết xẻo thịt. Lũ sói có ăn, nhưng người thì không. Kể cả nếu Osha không dám đốt lửa thì cô ta cũng phải xẻo vài miếng đem đi chửi. Họ không thể để nhiều thịt ngon như vậy thối rữa được. “Farlen, người có chắc chúng ta đuổi đúng hướng không đây?” anh hỏi. “Mấy con chó của người liệu có đuổi nhầm các con sói khác không?”

“Chúng phân biệt được mùi của Mùa Hè và Long Xù mà.”

“Ta cũng hy vọng như thế. Nếu không người sẽ phải chịu hậu quả.”

Chưa đầy một giờ sau, những dấu vết

đưa họ xuống một sườn dốc dẫn ra bờ suối lầy lội sau những cơn mưa vừa qua. Và lúc này lũ chó không đánh hơi được nữa. Farlen và Wex cùng những con chó săn lội qua suối và trở về lặc đầu, trong khi những con chó săn vừa đi vừa ngửi dọc theo bờ sông.

“Họ đã tới đây, thừa lãnh chúa, nhưng tôi không biết họ đi đâu tiếp theo,” người huấn luyện chó nói.

Theon xuống ngựa và quỳ xuống bên dòng suối. Anh nhúng một tay xuống suối. Nước lạnh buốt. “Chúng sẽ không ở đây lâu được,” anh nói. “Đem một nửa số chó săn đi xuôi dòng, ta sẽ đi

ngược...”

Bỗng có tiếng vỗ tay rất to của Wex.

“Chuyện gì vậy?” Theon hỏi.

Cậu bé cầm đưa tay chỉ.

Mặt đất gần bờ nước đầy bùn và dầm nước. Ở đó vết chân sói in lên rất rõ.

“Dấu chân sói. Vậy thì sao?”

Wex dẫm gót chân vào vũng bùn và quay nó theo các hướng khác nhau, để lại một vũng sâu trên mặt đất khi nhấc chân lên.

Joseph đã hiểu ra vấn đề. “một người cỡ

như Hodor chắc chắn sẽ phải để lại dấu chân rất đậm trên bùn lầy như thế này,” cậu ta nói. “Và với sức nặng của một thằng bé trên lưng nữa thì dấu vết lại càng rõ. Nhưng ở đây duy nhất chỉ có dấu giày của chúng ta. Ngài hãy xem đi.”

Hoảng sợ, Theon nhận thấy cậu ta nói đúng. Hai con sói đã tới bờ suối đục này một mình. “Osha chắc chắn đã rẽ ở đoạn trước, có lẽ là trước chỗ họ phát hiện xác con hươu. Cô ta đã cho những con sói đi riêng nhằm đánh lạc hướng chúng ta.” Anh quay lại nói với hai người thợ săn: “Nếu hai người dám chơi khăm ta...”

“Chỉ có duy nhất một dấu vết thôi, thừa lãnh chúa, tôi thề đấy,” Gariss cãi. “Và lũ sói sẽ không rời xa hai cậu bé lâu đâu.”

Đúng vậy, Theon nghĩ. Mùa Hè và Lông Xù có thể tách ra để đi săn, nhưng sớm muộn gì chúng cũng sẽ trở về với Bran và Rickon. “Gariss, Murch, hãy đem theo bốn con chó săn quay lại, tìm ra nơi chúng ta để mất dấu chúng. Aggar, người canh chừng họ, ta không muốn bị lừa bịp. Farlen và ta sẽ đuổi theo hai con sói tuyết. Hãy thổi một hồi tù và nếu phát hiện ra dấu vết, và hai hồi nếu nhìn thấy bóng dáng bọn sói. Chỉ cần lần theo, chúng sẽ dẫn chúng ta quay lại chỗ chủ

của chúng.”

Anh đem theo Wex, cậu nhóc Nhà Frey, và Gynir Mũi Đỏ để tìm kiếm phía thượng nguồn. Anh và Wex cưỡi ngựa một bên bờ suối, Mũi Đỏ và Walder Frey ở bờ bên kia, mỗi người đem theo một đôi chó săn. Lũ sói có thể để lại dấu vết ở cả hai bên bờ suối. Theon để ý các dấu hiệu, vết chân, cành cây gãy, bất cứ thứ gì giúp xác định chỗ lũ sói lên bờ. Anh thấy dấu vết của nai, hươu sừng tấm, và những con lửng một cách dễ dàng. Wex làm một con chồn cái đang uống nước bên suối giật mình, còn Walder đuổi ba con thỏ từ trong bụi rậm ra và bắn chết một con. Họ thấy vết móng của

một con gấu trên vỏ một cây bạch dương cao. Nhưng chẳng có dấu hiệu nào của lũ sói cả.

Cố thêm một chút, Theon tự nhủ. Đi qua cây sồi đó, qua con dốc đó, qua một khúc quanh nữa của dòng suối, chúng ta sẽ tìm thấy thứ gì đó. Anh vẫn cố đi tiếp một đoạn dài sau khi biết rằng mình nên quay lại, cảm giác lo lắng cứ lớn dần và cồn cào trong anh. Đến giữa ngày, anh mới quay ngựa trở về và bỏ cuộc trong sự chán nản.

Bằng cách nào đó Osha và lũ trẻ tội nghiệp đã trốn được anh. Điều đó là không thể nếu họ đi bộ, với một thẳng

què và một đứa trẻ con. Mỗi giờ trôi qua, khả năng tìm thấy họ càng mong manh hơn. *Nếu họ tới một ngôi làng nào đó...* Cư dân phương bắc sẽ không bao giờ từ chối các con trai của Ned Stark, các em trai của Robb. Dân chúng sẽ cho họ ngựa và thức ăn để đi nhanh hơn. Người ta sẽ chiến đấu và thấy vinh dự vì được bảo vệ họ. Cả phương bắc chết tiệt này sẽ xúm vào xung quanh họ.

Những con sói đi xuôi dòng, chỉ có vậy. Anh bị ám ảnh bởi suy nghĩ đó. Con quý đỏ sẽ đánh hơi được nơi chúng đi và ta sẽ lại đuổi theo.

Nhưng khi họ gặp được nhóm của

Farlen, chỉ cần nhìn mặt tên huấn luyện chó là Theon biết mọi hy vọng của mình đã tiêu tan. “Lũ chó này chỉ đáng làm mồi cho gấu thôi,” anh giận dữ nói. “Ước gì ta có một con gấu.”

“Lũ chó không có tội.” Farlen quỳ giữa một con chó tai cụp và con chó cái đỏ quý báu của ông ta, đặt mỗi tay lên một con. “Nước chảy không giữ lại mùi, thừa lãnh chúa.”

“Nhưng lũ sói phải lên bờ ở đâu đó.”

“Chắc chắn rồi. Thượng nguồn hoặc hạ lưu. Nếu cứ tiếp tục, chúng ta sẽ tìm thấy, nhưng đi theo hướng nào đây?”

“Ta chưa thấy con sói nào lộ trong lòng suối hàng dặm như vậy,” Reek nói. “Con người thì có thể. Nếu biết mình đang bị đuổi theo, một người có thể làm như vậy. Nhưng một con sói ư?”

Tuy vậy Theon vẫn thắc mắc. Những con thú đó không phải là sói thường. *Lẽ ra ta phải lột da cái thứ đáng nguyên rủa đó.*

Mọi việc diễn ra tương tự khi họ gặp nhóm của Gariss, Murch, và Aggar. Các thợ săn đã quay trở lại đến nửa đường về Winterfell mà không phát hiện ra nơi anh em Nhà Stark có thể tách khỏi lũ sói. Những con chó săn của Farlen dường

như cũng bồi rồi như chủ của nó, chúng
ngủi hết gốc cây đến tảng đá, cẩu gắt cắn
và sửa lẫn nhau.

Theon không chịu nhận thất bại. “Chúng
ta sẽ quay lại con suối. Tìm một lần nữa.
Lần này chúng ta sẽ đi xa hết mức có
thể.”

“Chúng ta sẽ không tìm thấy đâu,” cậu
nhóc Nhà Frey đột nhiên nói. “Một khi
bọn ăn thịt ếch còn đi với chúng. Người
sông ở đầm lầy rất quỷ quyệt, chúng sẽ
không chiến đấu như những người văn
minh, chúng chỉ lẩn trốn và dùng mũi tên
độc. Ngài không bao giờ thấy chúng,
nhưng chúng lại thấy ngài. Những người

từng đuổi theo chúng vào đầm lầy đều bị lạc và không bao giờ trở ra được nữa. Đến ngôi nhà của chúng cũng di chuyển, ngay cả đó là một tòa lâu đài như Greywater.” Thằng nhóc lo lắng nhìn những bụi cây tứ phía bao quanh họ. “Có thể lúc này chúng vẫn đang ở quanh đây, nghe mọi điều chúng ta đang nói.”

Farlen phá lên cười trước câu chuyện của thằng nhóc. “Những con chó của ta sẽ ngửi thấy mùi nếu bọn chúng trong bụi rậm, và sẽ vây lấy chúng trong nháy mắt, nhóc ạ.”

“Bọn ăn thịt ếch không có mùi giống như người,” Frey quả quyết. “Chúng có mùi

hôi của đầm lầy, như ếch nhái, cây cỏ và bọt nước. Chúng không mọc lông dưới cánh tay mà mọc râu, và chúng không cần ăn gì ngoài bùn và sống dưới nước.”

Theon đang định dạy thằng nhóc phải làm gì với những câu chuyện bịa đặt của bà vú già thì Maester Luwin lên tiếng. “Lịch sử nói người ăn thịt ếch lớn lên bên cạnh những đứa trẻ rừng rậm khi họ thấy trước tương lai nước sẽ dâng lên nhấn chìm vùng Neck. Có lẽ họ có những kiến thức bí mật.”

Đột nhiên khu rừng có vẻ tối tăm hơn, như thể một đám mây đã che khuất mặt trời. Một thằng nhóc ngơ ngẩn nói ra

những điều điên rồ là điều dễ hiểu, nhưng các học sĩ thường được cho là những người khôn ngoan. “Những đứa trẻ duy nhất mà ta quan tâm là Bran và Rickon,” Theon nói. “Quay lại dòng suối. Ngay lập tức.”

Trong một khoảnh khắc, anh đã tưởng mọi người sẽ phản đối, nhưng cuối cùng họ vẫn ử rữ làm theo. Thằng nhóc Nhà Frey nhảy nhót chẳng khác gì những con thỏ mà nó đuổi lúc nãy. Theon chia người sang hai bên bờ và đi dọc theo dòng nước. Họ cưỡi ngựa đi hàng dặm, chậm chạp và cẩn thận, xuống đi bộ để dẫn lũ ngựa qua những vùng đất nguy hiểm, để lũ chó săn đáng-làm-mỗi-cho-

gấu lùng sục từng bụi cây. Khi một thân cây đổ chặn dòng nước, các thợ săn buộc phải đi vòng qua một vũng nước xanh sâu thăm thẳm, nhưng nếu lũ sói tuyết cũng làm như vậy thì chúng phải để lại dấu chân hoặc mùi chứ? Có vẻ bọn chúng sẽ phải bơi. *Khi bắt được chúng, ta sẽ bắt chúng bơi đến chết. Ta sẽ giao chúng cho Thần Chết Chìm.*

Khi khu rừng bắt đầu tối dần, Theon Greyjoy biết anh đã thua. Hoặc là bọn ăn thịt ếch thực sự biết phép thuật của những đứa trẻ rừng rậm, hoặc là Osha đã lừa được họ bằng mảnh khốe nào đó của bọn du mục. Anh tiếp tục tiến sâu vào rừng trong bóng tối, nhưng khi tia nắng

cuối cùng vụt tắt, Joseth đã lấy hết can đảm lên tiếng. “Việc này sẽ chẳng đem lại kết quả gì đâu, thừa lãnh chúa. Chúng ta sẽ làm gãy chân một con ngựa, hoặc tự làm què chúng ta thôi.”

“Joseth nói đúng đấy,” Maester Luwin nói. “Dò dẫm trong khu rừng dưới ánh đuốc sẽ chẳng đem lại kết quả gì.”

Theon cảm nhận được sự tức giận dâng lên nghẹn cổ, và trong bụng anh là một lũ rắn lúc nhúc đang quần quai, cắn xé lẫn nhau. Nếu mò về Winterfell tay trắng thì có lẽ từ nay trở đi anh nên mặc quần áo sặc sỡ và đội mũ chòm; cả phương bắc này sẽ biết anh là một thằng hề. *Và nếu*

cha ta biết được, cả Asha nữa...

“Thưa hoàng tử.” Reek thúc ngựa tiến lên bên cạnh. “Có thể anh em Nhà Stark không bao giờ đi qua đường này. Nếu tôi là họ, tôi sẽ đi về hướng bắc hoặc đông. Tới Nhà Umber. Họ là chư hầu trung thành của Nhà Stark. Nhưng từ đây đến đó là một quãng đường dài. Lũ nhóc sẽ ẩn náu ở một nơi nào đó gần hơn. Có lẽ tôi biết nơi đó.”

Theon nhìn hắn với vẻ nghi ngờ. “Nói ta nghe xem nào.”

“Ngài có biết chiếc cối xay gió cũ, đứng cô độc trên Acorn Water không? Chúng

tôi đã dừng lại ở đó khi tôi đang là tù binh bị giải tới Winterfell. Vợ của người chủ cối xay gió cho ngựa của chúng tôi ăn cỏ, trong khi vị hiệp sĩ già chơi với lũ nhóc con cô ta. Có lẽ mấy đứa nhóc Nhà Stark đang trốn ở đó.”

Theon biết cái cối xay đó. Anh thậm chí từng ăn nằm với vợ người chủ cối xay đó một hai lần. Chuyện đó chẳng có gì đặc biệt, và cô ta cũng vậy. “Tại sao lại là ở đó? Có hàng chục pháo đài và làng mạc ở quanh đây cơ mà.”

Sự thích thú ánh lên trong đôi mắt màu xám. “Tại sao ư? Lý do là thứ đã thuộc về quá khứ. Nhưng chắc chắn bọn chúng

đang ở đó, tôi có thể linh cảm được.”

Anh thấy phát ớn vì câu trả lời láu cá của cậu ta. Đôi môi cậu ta cong lên trông như hai con sấu đang giao phối. “Người đang nói gì vậy? Nếu người giấu giếm ta điều gì...”

“Hoàng tử?” Reek xuống ngựa và yêu cầu Theon làm theo. Khi họ đều đã đứng dưới đất, hắn mở chiếc túi vải mà hắn đem theo từ Winterfell ra. “Ngài hãy nhìn đây.”

Thật khó để nhìn rõ bên trong có gì. Theon nôn nóng thọc tay vào bao, mò mẫm trong đống lông mềm và len thô

ráp. Một vật có đầu nhọn đâm vào tay anh, và ngón tay anh nắm được một vật gì đó lạnh và cứng. Anh rút ra một chiếc ghim gài áo hình đầu sói. Đột nhiên anh hiểu ra vấn đề. Tay anh nắm lại thành một nắm đấm. “Gelmarr,” anh nói, và nghĩ xem anh có thể tin tưởng ai. *Chẳng ai cả.* “Aggar. Mũi Đỏ. Đi với chúng ta. Còn lại tất cả các người hãy quay về Winterfell cùng lũ chó săn. Ta không cần chúng nữa. Ta đã biết Bran và Rickon đang trốn ở đâu rồi.”

“Hoàng tử Theon,” Maester Luwin khẩn khoản, “ngài nhớ lời hứa của mình đây chứ? Ngài đã nói sẽ khoan dung.”

“Khoan dung là việc của buổi sáng nay, trước khi bọn chúng chọc giận ta,” Theon nói. *Thà làm chúng sợ hãi còn hơn để chúng chê cười.*

JON

Trong màn đêm họ có thể nhìn thấy đồng lửa lập lòe bên triền núi trông như một vì sao rơi. Nó cháy đỏ hơn những ngôi sao khác và không nhấp nháy, có khi bùng cháy sáng rực nhưng có lúc lại lui đi thành những đốm sáng lơ mờ xa xa.

Nó cách đây nửa dặm và ở độ cao trên sáu trăm mét, Jon ước tính, đó là nơi hoàn hảo để quan sát mọi chuyển động dưới con đường mòn.

“Có lính gác trên Đèo Skirling,” người đàn ông già nhất trong đoàn lên tiếng.

Khi còn trẻ, ông ta từng là cận vệ của nhà vua, vì vậy các anh em áo đen vẫn gọi ông ta là cận vệ Dalbridge. “Tôi không hiểu Mance Rayder sợ cái gì nhỉ?”

“Nếu hắn mà biết bọn chúng đốt lửa thì chắc hắn đã lột da mấy tên đó rồi,” Ebben, một người đàn ông hói lùn và cơ bắp gồ ghề như bao tải đá lên tiếng.

“Ở đây lửa là sự sống,” Qhorin Cụt Tay nói, “nhưng cũng có thể là cái chết.” Theo lệnh ông, bọn họ không dám thắp một ngọn lửa nào từ khi đi vào vùng núi. Họ ăn thịt bò ngươì ướp muối, bánh mì cứng, và pho mát lại càng cứng hơn. Họ

mặc nguyên quần áo đi đường và rúc vào nhau ngủ bên dưới một chồng áo choàng và lông thú, sung sướng vì được sưởi ấm cho nhau. Nó làm Jon nhớ đến những đêm lạnh giá ngày xưa ở Winterfell, khi cậu còn nằm chung giường với các anh em trai của mình. Những người này cũng là anh em, nhưng chiếc giường họ nằm chung là đá và mặt đất.

“Chúng sẽ có tù và đây,” Rắn Đá nói.

“Chúng ta không được để chúng thổi chiếc tù và đó.” Cụt Tay thêm vào.

“Quãng đường leo lên sẽ rất dài và vất vả vào buổi tối,” Ebben nói khi hướng

ánh mắt xa xăm qua khe núi đá nơi họ đang ẩn náu. Bầu trời không một gợn mây, những ngọn núi lởm chởm toàn một màu đen kịt cứ cao dần cao dần lên đến đỉnh, nơi chiếc vương miện lạnh lẽo bằng băng tuyết sáng mờ ảo trong ánh trăng.

“Và quãng đường còn dài hơn nữa nếu bị ngã,” Qhorin Cụt Tay nói. “Ta nghĩ cần có hai người. Phải có hai người lên đó thay phiên nhau gác.”

“Đề tôi.” Người lính biệt kích vẫn được gọi bằng cái tên Rắn Đá đã chứng tỏ mình có kỹ năng leo trèo tốt nhất trong nhóm. Chắc hẳn ông ta sẽ đảm nhiệm

việc này.

“Và tôi nữa,” Jon Snow xưng phong.

Qhorin Cụt Tay quay sang nhìn cậu. Jon có thể nghe thấy tiếng gió rít từng hồi qua khe núi cao trên đầu họ. Một con ngựa hí vang và cào cào lên lớp đất mỏng đầy sỏi đá trên thung lũng nơi họ dựng trại. “Con sói sẽ ở lại với chúng ta,” Qhorin nói. “Bộ lông trắng của nó rất dễ bị phát hiện dưới ánh trăng.” Ông quay sang phía Rắn Đá. “Khi xong việc hãy ném một cây đuốc xuống. Lúc ấy chúng ta sẽ đến.”

“Bây giờ là thời điểm tốt nhất để khởi

hành,” Rắn Đá nói.

Mỗi người họ đem theo một cuộn dây thừng dài. Rắn Đá xách thêm một túi đầy đinh sắt và một chiếc búa nhỏ đầu bọc nỉ dày. Họ bỏ lại ngựa phía sau cùng với mũ, giáp và Bóng Ma. Jon quỳ xuống để con sói dụi vào lòng cậu trước khi họ lên đường. “Ồ đây nhé,” cậu ra lệnh. “Tao sẽ quay lại với mày.”

Rắn Đá đi trước dẫn đường. Đó là một người đàn ông với bộ râu muối tiêu, dáng người thấp bé mảnh khảnh, tuổi gần năm mươi nhưng khỏe mạnh hơn so với vẻ bề ngoài và có đôi mắt đi đêm tinh tường hơn bất cứ ai Jon từng biết. Đêm

nay chúng sẽ phát huy tác dụng. Ban ngày ngọn núi có màu xanh xám ẩn trong đám sương mù, nhưng khi mặt trời khuất dạng sau những đỉnh núi nhấp nhô, tất cả sẽ chuyển thành một màu đen. Lúc này trăng đang lên và phủ bạc lên vạn vật.

Hai người anh em áo đen đi qua những vùng tối xen giữa những tảng đá đen, leo lên một con đường mòn dốc đứng ngoằn ngoèo, hơi thở của họ đông lại trong không trung đen kịt. Không có áo giáp, Jon cảm giác như mình chẳng mặc gì, nhưng cậu cũng không nhớ nhung chút nào sức nặng của nó. Họ đang di chuyển một cách khó khăn và chậm chạp. Ở đây, vội vàng đồng nghĩa với rủi ro treo mắt

cá chân, hoặc tệ hơn thế nữa. Đường như bản năng chỉ cho Rắn Đá biết phải đặt chân xuống đâu, nhưng Jon thì phải cẩn trọng hơn khi bước trên mặt đất mấp mô, sụt lún.

Đèo Skirling thực chất là một loạt những con đèo nối tiếp nhau, một con đường mòn dài quanh co dẫn lên các đỉnh núi phủ băng trắng xóa và lộng gió, rồi lại đi xuống những thung lũng khuất bóng hiếm khi được đón nhận ánh nắng mặt trời. Ngoài người bạn đồng hành của mình, Jon không thấy thêm một bóng người nào khi họ ra khỏi khu rừng và bắt đầu trèo lên những con dốc. Các vị thần tạo ra dãy Frostfangs là một trong những nơi

khắc nghiệt nhất và thù địch nhất với con người. Trên ấy gió lạnh cắt lên da thịt như những lưỡi dao, và gào rú trong đêm nghe như tiếng người mẹ khóc than những đứa con xấu số. Một vài thân cây méo mó và còi cọc mọc lên từ những kẽ nứt và khe đá ven đường. Những dải đá lởm chởm nhô ra lòng đường, viền xung quanh là những cột băng mà khi nhìn từ xa trông như những chiếc nanh dài.

Dù vậy, Jon Snow vẫn không hối hận vì đã tới đây. Ở đây còn có cả những kỳ quan nữa. Cậu được nhìn thấy ánh mặt trời lấp lánh trên thác nước nhỏ lạnh lẽo dội xuống từ rìa đá dựng đứng, và một thung lũng núi đầy hoa dại mùa thu: màu

xanh dương của bu^ốt giá, màu đỏ tươi của lửa đ^ống băng, hay th^ảm cỏ úa vàng. Cậu đ^uợc nhìn thấy nh^ững h^ẻm núi sâu th^ẳm đen ngòm đến mức có cảm giác chúng sẽ dẫn thẳng xuống địa ngục; và cậu đã cưỡi ngựa qua một cây cầu đá tự nhiên bị bào mòn vì sương gió, hai đầu cầu là bầu trời xanh lồng lộng. Nh^ững con đại bàng làm tổ trên cao và lao xuống săn mồi dưới thung lũng, chúng l^uời nh^{ắc} bay vòng với đôi cánh màu xanh xám hòa lẫn với nền trời. Cậu còn nhìn thấy một con mèo ma đ^uổi theo con cừu đ^uợc xuống sườn núi nhanh như làn khói trước khi nó vồ lấy con mồi.

Giờ thì đến lượt chúng ta. Cậu ước gì

mình có thể di chuyển nhẹ nhàng và tự tin như mèo ma, rồi hạ gục con mèo cũng mau lẹ như vậy. Móng Dài vẫn nằm yên trong vỏ và được đeo sau lưng cậu, nhưng có lẽ cậu sẽ không có dịp dùng đến nó. Jon đem theo dao găm và đoản kiếm để đánh giáp lá cà. *Bọn chúng cũng có vũ khí, còn mình thì chẳng hề mặc giáp.* Cậu tự hỏi không biết qua đêm nay ai mới là mèo ma, và ai là cừu địch.

Họ đi dọc suốt con đường mòn, qua những khúc quanh và lối rẽ men theo sườn núi, chỉ đi lên và đi lên mãi. Thỉnh thoảng đến những góc khuất họ không nhìn thấy được ngọn lửa nữa, nhưng sớm muộn chúng cũng sẽ xuất hiện trở lại.

Con đường mà Rắn Đá chọn không bao giờ dành cho lũ ngựa. Có những đoạn Jon phải áp lưng vào đá lạnh và nhích về phía trước từng phân một, giống như một con cua. Ở những nơi con đường mở rộng ra một chút thì lại vô cùng nguy hiểm; những vết nứt đủ rộng để nuốt gọn chân người, sỏi cuội khiến người ta vấp ngã, và có không ít hố sâu ban ngày đọng nước, ban đêm lại đóng băng. *Từng bước, từng bước một*, Jon tự nhủ. *Từng bước, từng bước một*, và mình sẽ không ngã.

Cậu vẫn chưa cạo râu kể từ khi rời Năm Đám của Tiên Nhân, tiết trời nhanh chóng phủ băng giá lên bộ râu lởm chởm

của cậu. Ròng rã suốt hai giờ leo núi, gió thổi dữ dội đến mức tất cả những gì cậu có thể làm là chúi người xuống, vừa bám chặt lấy đá vừa cầu nguyện để gió không hất cậu xuống khỏi rặng núi này. *Từng bước, từng bước một*, cậu lại tiếp tục khi cơn gió ngớt dần. *Từng bước, từng bước một, và mình sẽ không ngã.*

Họ nhanh chóng lên đến một nơi khá cao, và lúc này tốt nhất là không nên nhìn xuống. Bên dưới hun hút một màu đen, và phía trên họ chẳng có gì ngoài mặt trăng và các vì sao. “Ngọn núi này là mẹ cậu. Hãy bám chặt lấy bà ấy, nép sát mặt vào ngực bà ấy, và bà ấy sẽ không bao giờ đánh rơi cậu đâu.” Rắn Đá đã nói

với cậu như vậy vài ngày trước, trong khi họ đang leo một đoạn dốc thoải hơn. Jon cũng đùa rằng cậu luôn tự hỏi mẹ mình là ai, nhưng không thể ngờ rằng lại được gặp bà ấy ở Frostfangs. Nhưng giờ thì cậu thấy cậu đùa đó chẳng hài hước chút nào nữa. *Từng bước, từng bước một*, cậu nghĩ, phải bám thật chặt.

Con đường hẹp bất ngờ bị chặn lại bởi một phiến đá granit đen chìa ra từ sườn núi. Dưới ánh trăng, bóng của tảng đá đen sẫm như một cái hang. “Trèo lên thôi,” người lính biệt kích nói nhỏ. “Chúng ta phải lên cao hơn bọn chúng.” Ông cởi đôi găng tay, nhét chúng vào thắt lưng, buộc một đầu dây thừng vào lưng

mình và đầu kia quanh thắt lưng Jon. “Khi sợi dây thừng căng lên thì đi theo ta nhé.” Người lính biệt kích không chờ câu trả lời mà bắt đầu ngay lập tức; ông trèo lên thoăn thoắt, nhanh nhẹn hơn Jon tưởng. Sợi dây thừng dài dần dần được dỡ ra. Jon quan sát ông tỉ mỉ, nhớ kỹ cách ông trèo, từng vị trí ông đặt tay, và khi vòng dây thừng cuối cùng duỗi thẳng ra, cậu cởi đôi găng trên tay mình và trèo theo với tốc độ chậm hơn rất nhiều.

Rắn Đá đã buộc sợi dây thừng quanh đầu nhọn của một tảng đá nơi ông đang ngồi đợi Jon, nhưng ngay khi Jon trèo lên đến nơi, ông lập tức cởi nó ra và tiếp tục lên đường. Quãng đường tiếp theo chẳng có

những khe núi để bám nữa, vì vậy người lính biệt kích lôi ra một chiếc búa đầu bọc nỉ và đóng một chiếc đinh thật sâu vào vết nứt trên đá. Ông đập búa nhẹ nhàng và âm thanh phát ra cũng rất nhỏ, nhưng tiếng vọng vào đá vang to đến nỗi Jon phải nhắm mắt trước mỗi nhát đập búa, trong lòng nơm nớp lo sợ du mục sẽ nghe thấy tiếng động. Khi đinh đã đóng chắc, Rắn Đá buộc chặt sợi dây thừng vào đó, và Jon đi theo ông. *Hãy ngậm chặt núm vú của ngọn núi, cậu tự nhủ. Đừng nhìn xuống. Hãy giữ cho trọng lượng ở trên đôi chân. Đừng nhìn xuống. Hãy nhìn vào vách đá trước mặt. Có một điểm rất tốt để bám tay, đúng rồi. Đừng nhìn xuống. Mình có*

thể dừng lại thở ở rìa đá đằng kia, và tất cả những gì mình cần làm là trèo lên tới đó. Không bao giờ được nhìn xuống.

Có một lần Jon bị trượt chân, và tim cậu như ngừng đập trong lồng ngực, nhưng các vị thần tốt bụng đã không để cho cậu ngã. Cậu có thể cảm nhận được cái lạnh thấm qua đá vào từng ngón tay, nhưng Jon không dám đeo găng; găng tay rất dễ trơn trượt, cho dù nó có vừa tay đến thế nào, lớp vải và lông có thể giết chết cậu. Bàn tay bị bỏng của cậu đang cứng lại, và nhanh chóng trở nên đau nhức. Sau đó chẳng hiểu sao cậu làm bật móng tay cái, khiến những vết máu vương vãi khắp

những chỗ cậu bám tay lên. Jon chỉ hy vọng vẫn giữ được đầy đủ các ngón tay khi cuộc leo trèo này kết thúc.

Họ leo lên, lên và lên nữa, hai bóng đen bò trên bức tường đá dưới ánh trăng. Bất cứ ai ở dưới đường đều có thể dễ dàng nhìn thấy họ, nhưng ngọn núi đã che khuất tầm mắt của bọn du mục bên ngọn lửa. Họ đang đến rất gần, Jon có thể cảm nhận được điều đó. Nhưng dù vậy, Jon không hề nghĩ đến kẻ thù đang chờ mình phía trước, mà nghĩ đến người em trai đang ở Winterfell. *Bran từng rất thích leo trèo. Ước gì mình có một phần mười lòng dũng cảm của em ấy.*

Leo được hai phần ba quãng đường, họ gặp một khe nứt trên bức tường đá phủ băng. Rắn Đá đưa một tay đỡ Jon lên. Ông đã đeo găng tay vào, và Jon cũng làm theo như vậy. Người lính biệt kích hất đầu chỉ về phía bên trái, và hai người họ bò trên vách đá thêm khoảng ba trăm mét nữa, cho đến khi nhìn thấy quang sáng màu cam mờ mờ sau rìa đá.

Bọn du mục đốt lửa trong một ô đất trũng ở phần hẹp nhất của con đèo, bên dưới là vách núi dựng đứng và đằng sau là tường đá giúp che chắn cho chúng khỏi những cơn gió cắt da cắt thịt. Chính bức tường chắn gió ấy đã giúp hai anh em áo đen áp sát. Khi còn cách bọn du mục vài mét, họ

trườn bằng bụng cho đến lúc có thể nhìn thấy chúng bên dưới. Họ sẽ phải giết chết những tên lính canh này.

Một tên đang ngủ, cuộn tròn bên dưới một đồng lông thú. Jon không nhìn thấy gì khác ngoài bộ tóc đỏ của hắn. Tên thứ hai ngồi gần đồng lửa, vừa chắt thêm củi khô vừa căn nhẵn về cơn gió lạnh. Tên thứ ba quan sát con đèo, mặc dù cũng chẳng có gì để quan sát ngoài một lòng chảo vĩ đại đựng đầy bóng tối, bao xung quanh là dãy núi phủ đầy tuyết trắng. Tên đeo tù và chính là tên đang canh gác này.

Ba tên. Bỗng chốc Jon cảm thấy ngập ngừng. *Thực ra chỉ có hai tên, vì một*

tên đang ngủ. Nhưng dù có hai, ba, hay hai mươi tên thì cậu vẫn phải làm nhiệm vụ của mình. Rắn Đá huých tay cậu và chỉ về phía tên du mục cầm tù và. Jon hát đầu về phía tên đứng bên ngọn lửa. Jon cảm thấy thật kỳ cục khi chọn một người để giết. Cả nửa đời cậu đã sống với kiếm và khiên, được luyện tập để dành cho giờ phút này. *Robb có cảm thấy như vậy trong lần đầu tiên ra trận hay không?* Cậu tự hỏi, nhưng không còn nhiều thời gian để suy tư nữa. Rắn Đá di chuyển rất mau lẹ đúng như cái tên của mình, ông nhảy bổ xuống đám du mục trong khi sỏi đá rơi xuống như mưa. Jon rút thanh Móng Dài ra và theo sau.

Mọi việc diễn ra nhanh gọn như thể chỉ trong tích tắc. Jon cảm thấy khá ngưỡng mộ lòng can đảm của tên du mục đã vô lấy chiếc tù và thay vì vô kiếm. Hắn đưa tù và lên miệng, nhưng chưa kịp thổi thì Rắn Đá đã dùng đoản kiếm gạt phăng nó sang một bên. Gã ở gần ngọn lửa nhất đứng đây, định đâm vào mặt cậu bằng thanh gươm đang nóng đỏ rực. Jon có thể cảm nhận được sức nóng của nó khi cậu lùi lại. Ở bên cạnh, tên đang ngủ bắt đầu trở mình, và cậu biết mình phải kết thúc tên này thật nhanh. Khi thanh gươm vung lên một lần nữa, cậu lao vào dùng cả hai tay để cầm thanh trường kiếm. Lưỡi thép Valyrian chém qua da, lông, len và da thịt, nhưng khi tên du mục ngã xuống, hắn

xoay người làm thanh kiếm rơi khỏi tay Jon. Trên mặt đất, tên đang ngủ đã ngồi dậy giữa đám lông thú. Jon rút con dao găm ra và nắm tóc hắn, kê mũi dao vào cổ hắn ta... à không, cô ta...

Tay Jon dừng khựng lại. “Một cô gái.”

“Một tên lính gác,” Rắn Đá nói. “Một tên du mục. Giết cô ta đi.”

Jon có thể nhìn thấy sự sợ hãi và ánh lửa trong mắt cô ta. Máu chảy xuống trên chiếc cổ trắng ngần, nơi mũi dao của cậu chọc vào. *Chỉ cần một nhát đâm, thế là xong*, Jon tự nhủ. Cậu ở gần cô gái đến nỗi có thể ngửi thấy mùi hành trong hơi

thở của cô ta. *Cô ta cũng chỉ bằng tuổi mình.* Có nét gì đó của cô gái khiến cậu nhớ tới Arya, mặc dù trông họ không có điểm gì giống nhau cả. “Người có đầu hàng không?” cậu hỏi và quay ngược con dao lại. Nhưng nếu cô ta không đầu hàng thì sao?

“Tôi đầu hàng.” Hơi thở của cô ta bốc khói trong không gian giá lạnh.

“Vậy thì người là tù nhân của chúng ta.” Cậu nhắc con dao ra khỏi cổ cô gái.

“Qhorin không nói gì đến việc giữ tù binh cả,” Rắn Đá nhắc nhở.

“Ông ấy cũng không nói là không được.” Jon bỏ tay ra khỏi tóc cô gái, và cô ta hấp tấp lùi ra xa.

“Cô ta là lính bộ binh đấy.” Rắn Đá chỉ chiếc rìu cán dài nằm bên cạnh đồng lông thú. “Cô ta đang định với lấy nó khi cậu túm lấy cô ta. Chỉ cần một cơ hội nhỏ là cô ta sẽ bổ cây rìu vào giữa mặt cậu cho mà xem.”

“Tôi sẽ không để cô ta có cơ hội nào hết.” Jon đá chiếc rìu ra xa tầm với của cô gái. “Người có tên không?”

“Ygritte.” Cô ta đưa tay lên cổ và nhìn chăm chăm vào bàn tay be bét máu của

mình.

Tra con dao vào vỏ, Jon rút thanh Móng Dài ra khỏi xác tên du mục cậu vừa giết.

“Người là tù binh của ta, Ygritte.”

“Tôi đã nói tên cho anh rồi.”

“Ta là Jon Snow.”

Cô ta lưỡng lự. “Cái tên ma quỷ.”

“Cái tên dành cho con hoang,” cậu nói.

“Cha ta là Lãnh chúa Eddard Stark của vùng Winterfell.”

Cô gái nhìn cậu với vẻ đề phòng, nhưng

Rắn Đá thì cười với vẻ châm chọc: “Tù binh mới là người phải khai thông tin, cậu nhớ chứ?” Người lính biệt kích bỏ một cành cây dài vào đồng lửa. “Cô ta sẽ không khai đâu. Ta đã thấy nhiều tên du mục tự cắn đứt lưỡi khi bị bắt phải khai báo rồi.” Khi toàn bộ cành cây đã bắt lửa, ông ta bước tới hai bước và ném nó xuống dưới đèo. Cành cây rơi xuống xoay xoay trong bóng tối cho đến khi tắt hút.

“Ông phải đốt những người ông đã giết,” Ygritte nói.

“Như thế sẽ cần đám lửa to hơn, và lửa to cháy rất sáng.” Rắn Đá quay đầu lại,

chăm chú nhìn khoảng không tối như mực xem có còn đốm lửa nào khác. “Có tên du mục nào ở quanh đây nữa không?”

“Đốt họ đi,” cô gái cứng đầu nói, “nếu không ông sẽ phải giết họ một lần nữa đây.”

Jon nhớ tới xác chết của Othor và đôi tay đen lạnh lẽo của ông ta. “Có lẽ chúng ta nên làm theo lời cô ấy.”

“Có nhiều cách khác mà.” Rắn Đá quỳ xuống bên cạnh tên ông ta đã giết, lột áo choàng, thắt lưng và cả áo lót, sau đó vác cái xác lên một bên vai và mang tới bên rìa đá. Vừa lau bầu ông vừa ném cái

xác xuống, và một lát sau, họ nghe thấy tiếng rơi phịch nặng nề và ướt át từ bên dưới vọng lên. Lúc đó, người lính biệt kích đã lột sạch quần áo tên thứ hai và đang kéo tay cái xác. Jon nắm lấy chân hắn và họ cùng ném cái xác ra khoảng không tối đen như mực.

Ygritte quan sát và im lặng. Jon nhận ra cô ta lớn hơn cậu tưởng; có lẽ khoảng hai mươi nhưng cô ta khá thấp bé so với tuổi, với đôi chân vòng kiềng, khuôn mặt tròn, bàn tay nhỏ, và một cái mũi héch. Mớ tóc đỏ bờm xồm của cô ta chĩa ra lung tung. Trông cô ta khá tròn trịa khi ngồi đó, nhưng chủ yếu là do những lớp lông thú, len và da. Có lẽ cô ta cũng gầy

như Arya.

“Người được cử đến đây để canh chừng chúng ta à?” Jon hỏi cô gái.

“Các anh, và những người khác.”

Rắn Đá đang sưởi tay bên ngọn lửa.
“Bên kia đèo có cái gì?”

“Dân du mục.”

“Bao nhiêu người?”

“Hàng trăm, hàng nghìn. Nhiều hơn những gì các anh thấy từ trước tới giờ, con quạ ạ.” Cô ta cười. Hàm răng không

đều, nhưng rất trắng.

Cô ta cũng không biết có bao nhiêu.

“Tại sao lại tới đây?”

Ygritte im lặng.

“Vua của các người muốn gì ở Frostfangs? Các người không thể sống ở đây được, vì ở đây không có thức ăn.”

Cô gái quay mặt đi.

“Các người định hành quân về phía Tường Thành à? Bao giờ?”

Cô ta nhìn chăm chú vào đám lửa như

thể không nghe thấy những gì cậu nói.

“Người có biết gì về chú ta không, Benjen Stark?”

Ygritte phớt lờ Jon. Rắn Đá phá lên cười. “Nếu cô ta cắn đứt lưỡi rồi thì đừng bảo là ta chưa cảnh báo với cậu nhé.”

Một tiếng gầm lớn vọng lại từ núi đá. *Mèo ma*, Jon nhận ra ngay lập tức. Khi đứng lên, cậu nghe thấy một con nữa, âm thanh rất gần. Cậu rút kiếm ra và quay lại nghe ngóng.

“Chúng không làm gì chúng ta đâu,”

Ygritte nói. “Chúng đến ăn xác chết. Lũ mèo có thể ngửi thấy mùi máu dù ở cách xa sáu dặm. Chúng sẽ quanh quẩn bên những cái xác cho đến khi ăn hết mảnh thịt cuối cùng, và nhai nát xương để hút tủy.”

Jon có thể nghe thấy tiếng nhai của bọn chúng vọng lên vách đá. Âm thanh đó khiến cậu cảm thấy khó chịu. Ngọn lửa ấm áp làm cậu nhận ra mình đã mệt mỏi như thế nào, nhưng cậu không dám ngủ. Cậu đã thu nhận tù binh, và cậu có trách nhiệm phải canh gác cô ta. “Bọn chúng có phải ruột thịt của cô không, hai tên vừa bị giết ấy?”

“Không hơn gì anh.”

“Ta?” Cậu nhú mày. “Ý cô là gì?”

“Anh nói anh là con hoang ở Winterfell.”

“Đúng vậy.”

“Vậy mẹ anh là ai?”

“Một người phụ nữ nào đó. Hầu hết phụ nữ đều làm mẹ.” Ai đó đã nói với cậu điều đó, nhưng cậu không nhớ được là ai.

Cô ta lại mỉm cười, hàm răng trắng lóa.
“Và bà ấy chưa bao giờ hát cho anh nghe

bài hát về bông hồng mùa đông hay sao?”

“Ta không biết mẹ mình là ai. Và cũng chẳng biết bài hát nào như thế.”

“Thi sĩ Bael sáng tác bài đó,” Ygritte nói. “Hồi xưa ông ta là Vua phía bên ngoài Tường Thành. Tất cả dân du mục đều biết những bài hát của ông ta, nhưng có lẽ ở phương nam các anh không hát chúng.”

“Winterfell không phải là phương nam,” Jon phản bác.

“Phải. Mọi thứ phía bên kia Tường

Thành đều là phương nam đối với chúng tôi.”

Cậu chưa bao giờ nghĩ theo cách đó. “Tôi nghĩ nó phụ thuộc vào nơi chúng ta đang đứng.”

“Đúng vậy,” Ygritte đồng ý. “Luôn luôn như thế.”

“Hãy kể ta nghe,” Jon thúc giục. Còn lâu nữa Qhorin mới tới nơi, và một câu chuyện sẽ giúp cậu thoát cơn buồn ngủ. “Ta muốn nghe câu chuyện về người của các cô.”

“Có thể anh sẽ không thích lắm đâu.”

“Ta sẽ lắng nghe chúng.”

“Con quạ đen dừng cảm đây,” cô gái nói móc. “Được rồi, ngày xưa khi là vua của những người dân du mục, Bael là một chiến binh thiện nghệ.”

Rắn Đá khịt mũi. “Một tên trộm, cướp, hãm hiếp, ý cô ta là vậy đúng không?”

“Điều đó cũng phụ thuộc vào nơi ông đang đứng,” Ygritte nói. “Lãnh chúa Nhà Stark ở Winterfell muốn lấy đầu Bael nhưng chưa bao giờ làm được, và mùi vị của thất bại làm ông ta tức giận. Một hôm trong cơn giận dữ, ông ta gọi Bael

là một con quạ chỉ biết bắt nạt kẻ yếu. Khi những lời đó đến tai Bael, ông ta quyết định dạy cho vị lãnh chúa một bài học. Vì thế ông ta vượt qua Tường Thành, đi dọc vương lộ và tiến vào Winterfell trong một đêm đông với cây đàn hạc trong tay. Ông ta lấy tên là Syggerik của Nhà Skagos. Syggerik có nghĩa là ‘kẻ lừa dối’ trong Ngôn Ngữ Cổ, thứ tiếng của Tiên Nhân ngày xưa, và những người không lờ vẫn còn sử dụng.

“Dù ở phương bắc hay phương nam, các ca sĩ vẫn luôn được chào đón nhiệt tình, vì thế Bael được ăn trên bàn của Lãnh chúa Stark, và được chơi nhạc trên chiếc ghế cao của ông ta đến tận nửa đêm. Ông

ta chơi những bài nhạc cổ, và những bản nhạc ông mới sáng tác. Ông đàn hát hay đến nỗi sau khi ông hát xong, vị lãnh chúa đã cho ông ta chọn một phần thưởng. “Tất cả những gì tôi muốn là một bông hoa,” Bael trả lời, “bông hoa đẹp nhất trong khu vườn ở Winterfell.

Đó là lúc những bông hoa hồng mùa đông đang nở, và chẳng có loài hoa nào quý hiếm bằng. Vì thế Lãnh chúa Stark cho người vào khu vườn kính và ra lệnh ngắt bông hoa hồng mùa đông đẹp nhất tặng cho người ca sĩ. Mọi chuyện diễn ra tốt đẹp cho đến sáng hôm sau, khi người ca sĩ biến mất... cùng với cô con gái của Lãnh chúa Brandon. Giường của cô gái

trống không, nhưng trên gôi là bông hoa hồng màu xanh xám mà Bael để lại.”

Jon chưa bao giờ nghe câu chuyện này. “Đó là Brandon nào vậy? Thợ Xây Brandon trong Kỷ Nguyên Những Anh Hùng từ hàng ngàn năm trước Bael. Hay là Brandon Thiêu Trụi và cha ông ta là Brandon Thợ Đóng Thuyền? Nhưng...”

“Đây là Brandon người không có con gái,” Ygritte nói với vẻ danh thép. “Anh có muốn nghe chuyện nữa không, hay thôi?”

Jon cau có. “Tiếp tục đi.”

“Lãnh chúa Brandon không có người con nào nữa. Theo chỉ thị của ông, hàng trăm con qua được thả bay đi từ lâu đài tìm kiếm tin tức về Bael hoặc con gái ông, nhưng chẳng thu được dấu vết gì. Họ tìm kiếm gần một năm trời cho đến khi vị lãnh chúa không còn hy vọng và đổ bệnh, có vẻ Nhà Stark đến đây là tuyệt tự. Nhưng một đêm khi ông đang nằm hấp hối, Lãnh chúa Brandon nghe thấy tiếng trẻ con khóc. Ông đi theo tiếng động và lại thấy con gái mình trong phòng ngủ, với một đứa bé đang bú trên ngực.”

“Bael đã đem cô gái quay trở lại?”

“Không. Suốt thời gian đó họ vẫn ở

Winterfell, ẩn náu với những người chết bên dưới tòa lâu đài. Cô gái yêu Bael vô cùng nên đã sinh cho ông ấy một cậu con trai, theo như lời bài hát... mặc dù sự thật là tất cả các cô gái trong mọi bài hát mà Bael viết đều yêu ông ta. Dù sao cũng có một điều chắc chắn là Bael để đứa trẻ lại để bồi thường cho bông hồng ông ta đã hái mà không xin phép, và cậu bé lớn lên trở thành lãnh chúa tiếp theo của Nhà Stark. Vì vậy anh cũng mang dòng máu Bael trong người. Giống như tôi.”

“Không bao giờ có chuyện đó,” Jon nói.

Cô ta nhún vai. “Có thể đúng, có thể

không. Nhưng đó là một bài hát rất hay. Mẹ tôi từng hát bài đó cho tôi nghe. Bà ấy cũng là phụ nữ, Jon Snow. Giống như mẹ anh vậy.” Cô ta đưa tay lên xoa cổ nơi mũi dao của cậu cứa vào. “Bài hát kết thúc khi mọi người tìm thấy đứa trẻ, nhưng ngoài ra còn có một kết cục khác bi thảm hơn. Ba mươi năm sau, khi Bael là Vua phía bên kia Tường Thành và đang dẫn những người dân du mục của mình đi về phương nam thì Lãnh chúa Stark trẻ tuổi gặp ông ở Frozen Ford... và đã giết ông ấy, vì Bael không muốn làm hại con trai mình khi họ đấu kiếm tay đôi.”

“Và vì thế người con trai đã giết chính

cha mình,” Jon nhận xét.

“Đúng vậy,” cô ta nói, “nhưng các vị thần rất ghét những kẻ sát hại máu mủ của mình, dù chỉ là vô tình. Khi Lãnh chúa Stark từ chiến trường trở về và người mẹ nhìn thấy đầu của Bael cắm trên mũi giáo, bà đã đau khổ gieo mình từ trên tháp xuống. Con trai bà cũng không sống lâu hơn được bao nhiêu. Một trong các lãnh chúa của hắn đã lột da hắn làm áo choàng.”

“Bael của cô nói dối,” giờ thì cậu chắc chắn điều đó.

“Không,” Ygritte nói, “chân lý của một

nhà thơ khác với của anh hay của tôi. Vì anh yêu cầu tôi kể, nên tôi mới kể đây chứ.” Cô gái quay mặt đi, nhắm mắt lại vờ như đang ngủ.

Khi Qhorin Cụt Tay tới cũng là lúc trời vừa rạng sáng. Những tảng đá đen đã chuyển thành màu xám, và bầu trời phía đông đã nhuộm một màu chàm khi Rắn Đá nhìn thấy các lính biệt kích đang từ dưới trèo lên. Jon đánh thức tù binh của mình dậy và giữ cánh tay cô ta khi họ đi xuống để gặp những người anh em của mình. Thật may là ở phía tây bắc có một con đường khác dẫn xuống núi dễ chịu hơn nhiều so với con đường dẫn họ lên đây. Họ đang đợi trong một hẻm núi hẹp

khi các anh em khác xuất hiện, đem theo hai con ngựa cho họ. Bóng Ma lao lên phía trước khi nhác trông thấy bóng Jon. Jon ngồi xổm xuống cho con sói cắn nhẹ vào cổ tay, nhay nhay bàn tay mình. Đó là một trò họ vẫn thường chơi cùng nhau. Nhưng khi ngẩng lên, cậu thấy Ygritte đang nhìn mình với đôi mắt mở to và trắng dã như vỏ trứng gà.

Qhorin Cụt Tay không nói gì khi nhìn thấy tên tù binh. “Có ba tên tất cả,” Rắn Đá nói với ông. Tổng số chỉ có vậy.

“Chúng ta vừa đi qua chỗ hai cái xác,” Ebben nói, “đúng hơn là những gì lũ mèo để lại.” Anh ta cau có nhìn cô gái, vẻ

nghi ngờ hiện rõ trên khuôn mặt.

“Cô ta đầu hàng,” Jon cảm thấy mình buộc phải nói câu gì đó.

Mặt Qhorin bình thản. “Người có biết ta là ai không?”

“Qhorin Cụt Tay.” Bên cạnh ông ấy, trông cô ta chỉ như một đứa trẻ, nhưng cô gái vẫn rất dũng cảm đối mặt với ông.

“Hãy nói thật xem. Nếu ta rơi vào tay người của các người và đầu hàng, ta sẽ được cái gì?”

“Một cái chết từ từ nhất có thể.”

Người lính biệt kích già liếc nhìn Jon. “Chúng ta không có thức ăn cho cô ta, cũng không có thừa người để canh chừng cô ta.”

“Con đường trước mặt chúng ta đã đủ nguy hiểm rồi, chàng trai ạ,” cận vệ Dalbridge nói. “Khi chúng ta cần im lặng mà cô ta la lên thì tất cả chúng ta sẽ đi tong.”

Ebben rút dao ra. “Nụ hôn của lưỡi dao sẽ giúp cô ta im miệng.”

Jon cứng họng. Cậu nhìn mọi người với vẻ van nài. “Cô ấy đầu hàng với tôi mà.”

“Vậy thì cậu phải làm những việc cần làm,” Qhorin Cụt Tay nói. “Cậu mang dòng máu Winterfell và là một người trong Đội Tuần Đêm.” Ông liếc nhìn những người khác. “Các anh em, đi thôi. Kê cậu ta giải quyết. Sẽ dễ dàng cho cậu ta hơn nếu chúng ta không nhìn.” Nói rồi ông dẫn đoàn người đi lên con dốc ngoằn ngoèo dẫn tới lên cao, nơi mặt trời chiếu những tia nắng màu hồng nhạt xuyên qua một khe núi. Một lúc lâu sau, chỉ còn có Jon và Bóng Ma ở lại cùng cô gái du mục.

Cậu tưởng Ygritte sẽ cố bỏ chạy, nhưng cô ta chỉ đứng đó và nhìn cậu chờ đợi.

“Cậu chưa từng giết một phụ nữ nào, đúng không?” Khi cậu lắc đầu, cô ta lại nói. “Chúng tôi cũng chết giống như đàn ông. Nhưng cậu không cần phải ra tay đâu. Mance sẽ chấp nhận cậu, tôi biết chắc như vậy. Ở đây có những con đường bí mật. Lũ quạ đó sẽ không bao giờ bắt được chúng ta.”

“Nhưng ta cũng là một con quạ như bọn họ,” Jon nói.

Cô gái gật đầu với vẻ cam chịu. “Vậy sau khi giết tôi, anh sẽ đốt xác chứ?”

“Ta không thể. Khói sẽ làm bọn chúng chú ý.”

“VẬY ĐÂY.” Cô gái nhún vai. “ĐƯỢC RỒI, còn nơi nào để kết thúc cuộc đời tốt hơn là trong bụng của một con mèo ma.”

Jon rút thanh Móng Dài ra từ sau vai. “Cô không sợ sao?”

“TÔI qua thì có,” cô gái thừa nhận. “Nhưng giờ mặt trời đã mọc.” Cô ta vén tóc sang một bên để lộ ra phần cổ, và quỳ xuống trước mặt Jon. “Hãy chém mạnh và trúng nhé, con quạ, nếu không tôi sẽ quay lại và ám anh đây.”

Móng Dài không dài và nặng như thanh Băng Dao của cha cậu, nhưng nó cũng

được làm bằng thép Valyria. Cậu chạm vào lưỡi kiếm để đánh dấu điểm rơi, và Ygritte rùng mình.

“Lạnh quá,” cô nói. “Nhanh lên, ra tay đi.”

Cậu giơ thanh Móng Dài lên đầu, hai tay giữ chặt quanh chuôi kiếm. *Chỉ cần dùng hết sức và chặt một nhát thôi.* Ít nhất thì cậu cũng giúp cô ta được chết nhanh chóng và gọn ghẽ. Cậu là con trai của cha cơ mà. Có đúng không? Đúng vậy không?

“Làm đi,” cô gái thúc giục cậu sau khi chờ đợi một hồi. “Đồ con hoang. Làm đi.

Tôi không thể dừng cảm mãi được đâu.”
Cô gái ngược lên nhìn khi không thấy
thanh kiếm của cậu giáng xuống.

Jon buông thõng hai tay. “Đi đi,” cậu lầm
bầm.

Ygritte nhìn cậu chăm chăm.

“Nhanh lên,” Jon nói, “trước khi lý trí
của ta trở lại. Đi đi.”

Và thế là cô gái bỏ đi.

SANSA

Bầu trời phía nam đen kịt vì khói. Khói cuộn lên từ vô số đám cháy phía xa và nhanh chóng nhuộm đen những vì sao. Bên kia Xoáy Nước Đen, một vạt lửa cháy trong đêm dọc theo đường chân trời, trong khi ở bờ bên này, Quỷ Lùn đã đốt hết mọi thứ trên cửa sông: bến thuyền, nhà kho, nhà dân và nhà thổ, mọi thứ bên ngoài bức tường thành.

Ngay cả trong Tháp Đỏ, không khí cũng có mùi vị của tàn tro. Khi Sansa tìm thấy Ser Dontos trong rừng thiêng tĩnh lặng, ông ta đã hỏi có phải cô đang khóc hay

không. “Chỉ là do khói thôi,” cô nói dối. “Trông như thể một nửa khu rừng của nhà vua đang bốc cháy vậy.”

“Lãnh chúa Stannis muốn xua đám sơn tặc của Quỷ Lùn bằng khói.” Dontos vừa nói vừa lắc lư, một tay đặt lên cành cây hạt dẻ. Một vết rượu hoen trên bộ trang phục đỏ vàng sặc sỡ của ông ta. “Chúng giết lính biệt kích và bất ngờ tấn công đoàn người mang quân nhu của hắc. Bọn du mục cũng đang đốt phá rồi. Quỷ Lùn nói với thái hậu là Stannis tốt nhất nên luyện cho lũ ngựa của ông ta ăn tro, vì ông ta sẽ không tìm được một ngọn cỏ nào hết. Tôi nghe hắc nói vậy. Làm một thằng hề, tôi được nghe tất cả mọi thứ mà

trước đây khi còn là hiệp sĩ tôi chưa bao giờ được nghe. Họ nói như thể tôi không có mặt ở đó vậy, và” - ông ta cúi lại gần, phả hơi thở nặng mùi rượu vào mặt cô - “Tên Gián Điệp trả tiền cho mọi thông tin lật vặt. Tôi nghĩ Moon Boy là người của ông ta nhiều năm nay rồi.”

Ông ta lại say rượu rồi, Florian tội nghiệp của ta. Ông ta tự nhận như vậy và sự thực thì đúng thế. Nhưng Dontos là tất cả những gì ta có. “Có thật là Lãnh chúa Stannis đốt khu rừng thiêng ở Storm’s End không?”

Dontos gật đầu. “Ông ta dựng một giàn thiêu lớn bằng thân cây để hiến tế cho vị

thần mới của mình. Nữ tu đỏ bắt ông ta làm như vậy. Họ nói bây giờ ả đang sai khiến ông ta, cả tâm hồn và thể xác. Ông ta cũng thề sẽ đốt Đại Điện Baelor nếu chiếm được thành phố.”

“Cứ để cho ông ta đốt.” Lần đầu tiên trông thấy Đại Điện với những bức tường đá cẩm thạch và bảy tòa tháp bằng pha lê, Sansa đã nghĩ đó là tòa nhà đẹp nhất thế gian, nhưng đó là trước khi Joffrey chặt đầu cha cô trên bục tế. “Ta muốn nó bị đốt.”

“Suýt, cô bé, các vị thần sẽ nghe thấy đấy.”

“Sao họ phải nghe? Họ chưa bao giờ nghe lời cầu nguyện của tôi.”

“Có chứ. Họ cử tôi đến với tiểu thư, không phải vậy sao?”

Sansa xé một mảnh vỏ cây. Cô thấy trong lòng ngổn ngang, gần như là một cảm giác bồn chồn. “Họ cử ông tới, nhưng ông đã làm được gì cho ta? Ông hứa sẽ đưa ta về nhà, vậy mà giờ ta vẫn đang ở đây.”

Dontos vỗ nhẹ lên cánh tay cô. “Tôi đã nói chuyện với một người quen, một người bạn tốt của tôi... và của tiểu thư. Anh ta sẽ thuê một con thuyền chạy thật

nhanh để đưa chúng ta đến nơi an toàn, khi thời cơ chín muồi.”

“Bây giờ chính là lúc thời cơ chín muồi,” Sansa khẳng định, “trước khi cuộc chiến nổ ra. Bọn chúng đã lơ là ta. Chúng ta sẽ trốn được ra ngoài nếu cố gắng.”

“Cô bé, cô bé.” Dontos lắc đầu. “Ra khỏi tòa lâu đài, được thôi, chúng ta có thể làm vậy, nhưng những cánh cổng dẫn vào thành được canh giữ cẩn mật hơn bao giờ hết. Và Quỷ Lùn thậm chí còn phong tỏa cửa sông.”

Đúng thế. Sansa chưa bao giờ nhìn thấy

Xoáy Nước Đen trông không như vậy. Tất cả các bến phà đều được chuyển về bờ bắc, và các thuyền buôn đều đã bỏ trốn hoặc bị Quỷ Lùn trưng dụng làm thuyền chiến. Những con thuyền duy nhất còn lại là đoàn thuyền chiến của nhà vua. Chúng xếp thành hàng dài bất tận giữa lòng sông nơi mực nước sâu nhất. Dọc theo bờ nam của dòng sông, các cung thủ của Nhà Lannister và Stannis thi nhau bắn từng loạt tên vào đối thủ.

Bản thân Lãnh chúa Stannis vẫn đang trên đường hành quân, nhưng đạo quân tiên phong của ông ta đã xuất hiện từ hai đêm trước khi trăng khuyết. Cả Vương Đô tỉnh giấc khi trông thấy bóng trại và

cờ hiệu của bọn chúng. Chúng có năm nghìn tên, Sansa nghe nói như vậy. Nhiều gần bằng số quân áo vàng trong thành phố. Những lá cờ có hình táo xanh, táo đỏ của Nhà Fossoway, con rùa của Nhà Estermont, con cáo và bông hoa của Nhà Florent, còn chỉ huy của bọn chúng là Ser Guyard Morrigen, một hiệp sĩ miền nam nổi tiếng mà mọi người vẫn gọi là Guyard Xanh. Cờ của ông ta có hình một con quạ đang bay, đôi cánh đen của nó trải rộng trên bầu trời giông bão. Nhưng những lá cờ màu vàng nhạt mới là điều làm cả thành phố lo lắng. Những chiếc đuôi dài tơi tả bay đằng sau chúng trông như những ngọn lửa lập lòe, và thay vì ấn phong của một lãnh chúa, chúng có

hình một vị thần: trái tim đang rực cháy của Thần Ánh Sáng.

“Khi Stannis tới, người của ông ta sẽ đông gấp mười lần của Joffrey, mọi người nói vậy.”

Dontos bóp nhẹ vai cô. “Số lượng không thành vấn đề, cô bé ạ, khi họ ở bờ bên kia của dòng sông. Stannis không thể vượt qua mà không có thuyền.”

“Ông ta có thuyền đấy chứ, thậm chí còn nhiều hơn của Joffrey.”

“Từ Storm’s End tới đây là cả một quãng đường dài, hạm đội của ông ta sẽ phải đi

qua Mũi Massey, qua Gullet và vượt qua Vịnh Xoáy Nước Đen. Có thể các vị thần sẽ cho một cơn bão tới quét sạch bọn chúng ra biển.” Dontos nở một nụ cười đầy hy vọng. “Tôi biết tiểu thư cảm thấy không dễ chịu chút nào. Nhưng cô phải kiên nhẫn. Khi bạn của chúng ta quay về thành phố, chúng ta sẽ có thuyền. Hãy tin vào Florian của tiểu thư và đừng sợ hãi.”

Sansa nắm chặt tay. Cô cảm nhận được nỗi sợ hãi dâng lên trong dạ, nó quặn quai, dày vò, và mỗi ngày một tệ hơn. Hàng đêm, những cơn ác mộng về ngày công chúa Myrcella lên thuyền ra khơi vẫn làm phiền giấc ngủ của cô; những giấc mơ tăm tối và ngột thở làm cô thức

dậy giữa đêm và thở dốc. Cô còn nghe thấy tiếng người la hét vào mặt mình, la hét mà không nói gì cả như những con thú hoang. Bọn họ bao vây cô, ném rác rưởi vào cô và cố kéo cô xuống ngựa. Tình hình sẽ còn tồi tệ hơn nhiều nếu Chó Săn lúc đó không lao tới bên cạnh. Bọn chúng đã xé xác Đại Tư Tế thành từng mảnh và đập vỡ đầu Ser Aron bằng một tảng đá. *Cố gắng không được sợ hãi*, ông ấy đã nói vậy.

Cả thành phố đều đang sợ hãi. Sansa có thể nhìn thấy điều đó khi đứng trên tường lâu đài. Dân chúng trốn đằng sau những cánh cửa chớp và cửa ra vào đóng kín, cứ như thể chúng sẽ bảo vệ họ an toàn.

Lần trước khi Vương Đô thất thủ, Nhà Lannister đã cướp bóc và hãm hiếp người dân mặc cho họ van xin, đã lấy đi hàng trăm mạng người mặc dù thành phố đã chịu mở cổng quy hàng. Lần này Quỷ Lùn muốn quyết chiến, và một thành phố kiên trì đấu tranh sẽ không còn hy vọng nhận được lòng khoan dung.

Dontos vẫn tiếp tục nói bô bô. “Nếu còn là hiệp sĩ, tôi sẽ phải mặc giáp và bảo vệ tường thành cùng với mọi người. Tôi sẽ phải hôn chân vua Joffrey và cảm ơn hân nhiệt tình.”

“Nếu ông cảm ơn hân vì đã biến mình thành một thằng hề, hân sẽ cho ông trở lại

làm hiệp sĩ đây,” Sansa gay gắt.

Dontos cười khùng khục. “Jonquil của ta là một cô gái thông minh, đúng không nào?”

“Joffrey và mẹ hắn ta nói ta ngu ngốc.”

“Cứ kệ họ. Như vậy tiểu thư lại an toàn hơn. Thái hậu Cersei, Quỷ Lùn, Lãnh chúa Varys và những tên khác, bọn chúng canh chừng nhau sát sao như lũ chim ưng rình mồi, trả tiền cho người này người kia để moi tin về từng động thái của những kẻ còn lại, nhưng chẳng ai để tâm chút nào đến con gái của phu nhân Tanda, đúng không?” Dontos che miệng

và ợ hơi. “Các vị thần sẽ bảo vệ tiểu thư, Jonquil bé nhỏ của ta.” Ông ta bắt đầu có vẻ buồn ngủ. Rượu đã khiến ông ta như vậy. “Hãy hôn Florian của tiểu thư đi nào. Một nụ hôn chúc may mắn.” Ông ta quay người về phía cô.

Sansa tránh đôi môi ướt át và hôn nhẹ bên má râu ria lởm chởm, rồi chúc ông ta ngủ ngon. Cô phải cố gắng lắm mới không khóc. Cô đã khóc quá nhiều mấy ngày nay rồi. Tuy biết điều đó rất khó coi, nhưng cô không thể kiềm chế được; những giọt nước mắt cứ tự nhiên chảy ra, thỉnh thoảng còn tuôn trào như mưa, và cô chẳng thể làm gì để giữ chúng lại.

Cây cầu rút dẫn tới pháo đài Maegor không có người canh gác. Quỷ Lùn đã chuyển phần lớn đội quân áo choàng vàng ra ngoài bức tường thành, và các hiệp sĩ áo choàng trắng thì còn nhiều việc quan trọng phải làm hơn là chạy theo gót canh chừng cô. Sansa có thể đi bất cứ chỗ nào cô muốn, chỉ cần không ra khỏi lâu đài, nhưng cô chẳng muốn đi đâu cả.

Cô đi qua cái hào cạn nước lờm chờm đầy chông sắt nhọn và dữ tợn, leo lên những bậc thang hẹp dẫn lên phòng, nhưng khi đến cửa phòng ngủ của mình,

cô lại chẳng muốn bước vào. Những bức tường khiến cô có cảm giác bị giam cầm; ngay cả khi mở rộng cửa sổ cô vẫn cảm thấy khó thở.

Quay lại cầu thang, Sansa tiếp tục leo lên. Khói đã che mất những ngôi sao và vệt trăng lưỡi liềm mảnh dẻ, vì vậy mái nhà chìm trong bóng tối. Nhưng từ đây cô có thể nhìn thấy mọi thứ: những ngọn tháp cao nhất, những pháo đài vĩ đại ở các góc của Tháp Đỏ, những con đường thành phố ngang dọc như mê cung phía dưới, ở phía nam và phía tây dòng sông có màu đen kịt, vịnh nằm ở phía đông, những cột khói, tro và lửa bốc lên khắp mọi nơi. Quân lính đi lại trên tường

thành như những con kiến đang cầm đuốc, và đứng đầy sau rào chắn bằng gỗ nhô ra từ trên tường thành. Ở phía Cổng Bùn, qua những làn khói cô nhìn thấy hình dáng lơ mờ của ba chiếc máy bắn đá khổng lồ nhất từ trước đến nay, đang nhô lên cao khỏi tường thành sáu mét. Nhưng chúng chẳng làm cô bớt sợ hãi chút nào. Bỗng Sansa thấy bụng mình đau quặn và buốt nhói, cô đã suýt ngã nếu không có một cái bóng đột nhiên lao đến giữ lấy cô bằng đôi tay khỏe mạnh.

Cô bám lấy một mấu tường để đứng vững, những ngón tay cô bám chặt vào bề mặt đá xù xì. “Hãy thả ta ra,” cô hét lên. “Thả ta ra.”

“Con chim nhỏ nghĩ mình có cánh đấy à? Hay cô muốn bị tàn phế như em trai mình?”

Sansa giằng tay ra khỏi hắn. “Tôi không ngã, chỉ là... ông làm tôi giật mình, thế thôi.”

“Ý cô là ta làm cô sợ. Và giờ cô vẫn còn đang sợ.”

Sansa hít thật sâu để lấy lại bình tĩnh. “Tôi nghĩ tôi đang ở một mình, tôi...” Sansa quay mặt đi.

“Con chim nhỏ không dám nhìn mặt ta,

phải không nhỉ?” Chó Săn thả tay cô ra. “Nhưng khi đám dân thường cố bắt cô, cô đã rất vui vì nhìn thấy ta còn gì. Cô còn nhớ chứ?”

Sansa nhớ rõ tất cả mọi thứ. Cô nhớ lúc bọn họ gào rú, nhớ cảm giác máu chảy ra từ vết thương trên má do hòn đá đập vào, và nhớ cả mùi hôi của hành trong hơi thở của người đàn ông đã cố kéo cô xuống ngựa. Sansa vẫn còn cảm nhận được những ngón tay thô kệch cấu véo lên cổ tay mình khi cô mất thăng bằng và suýt ngã.

Lúc đó cô đã tưởng mình sẽ chết, nhưng cả năm ngón tay đang bám lên cô bỗng bị

giật ra cùng một lúc, và người đàn ông đó thét lên, tiếng kêu to như tiếng ngựa rống. Khi bàn tay hần rơi xuống đất, một bàn tay khác mạnh mẽ hơn đẩy cô trở lại yên ngựa. Người đàn ông với hơi thở mùi hành đang nằm dưới đất, máu phụt ra từ chỗ cánh tay bị chém đứt lìa, nhưng quanh đó còn có những người khác nữa, một số người cầm gậy trong tay. Chó Săn nhảy bổ vào chúng, thanh kiếm của ông ta loang loáng trong không trung, kéo theo những vệt máu đỏ phía sau. Khi đám đông tan rã và bỏ chạy, ông ta cười phá lên, khuôn mặt bị bỏng biến dạng một cách kinh khủng trong tích tắc.

Giờ cô đang cố gắng nhìn vào khuôn mặt

đó, nhìn chăm chú. Đó là vì phép lịch sự, và một tiểu thư không bao giờ được quên đi phép lịch sự của mình. *Vết sẹo không phải là điều kinh khủng nhất, cũng không phải là cái miệng méo mó của ông ta. Đó là đôi mắt.* Cô chưa bao giờ nhìn thấy một đôi mắt đầy giận dữ đến như vậy. “Tôi... lẽ ra tôi nên tới chỗ ông sau đó,” cô đáp ứng nói. “Để cảm ơn ông vì... đã cứu mạng tôi... ông rất dũng cảm.”

“Dũng cảm ư?” Tiếng cười của ông ta nghe như tiếng gầm gừ. “Một con chó không cần phải dũng cảm mới đuổi được lũ chuột. Bọn chúng có ba mươi tên trong khi ta chỉ có một mình, nhưng chẳng ai

dám đối mặt với ta.”

Cô ghét cái cách nói chuyện của ông ta, lúc nào cũng cay nghiệt và giận dữ. “Ông rất thích thú khi dọa nạt người khác hay sao?”

“Không, ta rất thích thú khi giết người khác.” Miệng ông ta méo mó. “Cô muốn tạo bộ mặt thế nào cũng được, nhưng xin cô bỏ cái vẻ ngoan đạo giả dối đó đi. Cô là con gái của một lãnh chúa tối cao. Đừng nói với ta là Lãnh chúa Eddard Stark của Winterfell chưa bao giờ giết người nhé.”

“Đó là nghĩa vụ của ông ấy. Ông ấy chưa

bao giờ thích điều đó cả.”

“Ông ấy nói với cô như thế à?” Clegane lại cười phá lên. “Cha cô nói dối đấy. Giết chóc là điều tuyệt vời nhất trên đời.” Ông ta rút thanh trường kiếm ra. “Đây là sự thật dành cho cô này. Người cha quý hóa của cô đã nhận ra điều đó trên bục của Đại Điện Baelor. Lãnh chúa của vùng Winterfell, quân sư của nhà vua, Người cai quản phương Bắc, Eddard Stark vĩ đại của một dòng họ hơn tám nghìn năm... nhưng lưỡi gươm của Ilyn Payne vẫn chém ngọt qua cổ ông ấy đấy thôi. Cô có nhớ ông ấy đã loạng choạng thế nào khi đầu lìa khỏi cổ không?”

Đột nhiên cảm giác ớn lạnh ập tới, Sansa co người lại. “Sao lúc nào ông cũng có vẻ hằn học như vậy? Tôi đang *cảm ơn* ông...”

“Như thể ta là một trong những hiệp sĩ đích thực mà cô yêu mến ấy à. Cô nghĩ một hiệp sĩ có nghĩa vụ gì, cô gái? Cô nghĩ việc của họ là lấy lòng phụ nữ và giữ dáng vẻ bảnh bao trong những bộ quần áo đẹp ư? Nghĩa vụ của họ là chém giết.” Ông ta kẻ lưỡi kiếm lên cổ Sansa, ngay bên dưới tai. Cô có thể cảm nhận được lưỡi kiếm sắc lạnh như thế nào. “Ta giết người đầu tiên vào năm ta mười hai tuổi. Kể từ đó ta không đếm được ta

đã giết bao nhiêu người. Các lãnh chúa tối cao từ ngày xưa, những người đàn ông giàu béo ú trong bộ đồ nhung lụa, những tên hiệp sĩ tự cao tự đại với đồng danh hiệu rồng tuếch, và cả phụ nữ, trẻ em nữa - chúng đều là thịt, và ta là tên đồ tể. Cứ để bọn chúng có đất đai, có thần linh, có tiền bạc. Cứ để bọn chúng có các hiệp sĩ.” Sandor Clegane nhổ nước bọt xuống chân để diễn tả suy nghĩ của ông ta cho cô thấy. “Chỉ cần có cái này,” ông ta nói và nhắc thanh kiếm ra khỏi cổ Sansa, “thì ta chẳng phải sợ ai trên đời hết.”

Trừ anh trai ông, Sansa nghĩ, nhưng cô biết hơn hết không nên nói ra. Với một

con chó như vậy thì tốt nhất đừng nên phản bác. Một con chó hoang dã và hung ác sẽ cắn bất cứ bàn tay nào có ý định vỗ về, và thậm chí sẽ xé xác bất cứ kẻ nào định làm hại chủ nhân của nó. “*Ngay cả đội quân ở bờ kia dòng sông ư?*”

Clegane nhìn ra phía những ngọn lửa đằng xa. “Tất cả đang bốc cháy.” Ông ta tra gươm vào bao. “Chỉ có những kẻ hèn nhất mới chiến đấu bằng lửa.”

“Lãnh chúa Stannis không hèn nhất.”

“Hắn ta cũng chẳng được bằng anh trai mình. Robert không bao giờ để những

chương ngại vật vớ vẫn như một dòng sông cản bước đi của mình.”

“Ông sẽ làm gì nếu ông ta qua được sông?”

“Chiến đấu. Chém giết. Và có thể là chết.”

“Ông không sợ sao? Các vị thần có thể đẩy ông đến một địa ngục kinh khủng nào đó vì tất cả những tội ác mà ông đã làm.”

“Tội ác nào?” Ông ta cười lớn. “Các vị thần nào?”

“Các vị thần tạo ra tất cả chúng ta.”

“Tất cả?” Chó Săn nói móc. “Nói cho ta nghe, con chim nhỏ, loại thần thánh nào tạo ra một con quái vật như Quỷ Lùn, hay một đứa ngớ nghếch như con gái của phu nhân Tanda? Nếu các vị thần có thật, thì họ tạo ra những con cừu cho sói ăn thịt, và tạo ra những kẻ yếu để làm trò chơi cho kẻ mạnh.”

“Các hiệp sĩ đích thực sẽ bảo vệ kẻ yếu.”

Ông ta khịt mũi. “Không có hiệp sĩ đích thực nào hết, cũng như chẳng có thần linh nào cả. Nếu ai không thể tự bảo vệ mình thì nên chết và tránh đường cho những

người có khả năng. Những thanh gươm sắc và cánh tay khỏe mới thống trị được thế giới, đừng tin vào điều gì khác.”

Sansa lùi lại một bước. “Ông thật kinh khủng.”

“Ta chỉ nói sự thật. Đó là vì thế giới này kinh khủng mà thôi. Giờ hãy bay đi, con chim nhỏ. Ta chán ngấy tiếng kêu chiếp chiếp của cô rồi.”

Cô rời đi mà không nói thêm lời nào. Cô sợ Sandor Clegane... nhưng, một phần trong cô lại ước rằng Ser Dontos có được một chút hung ác của Chó Săn. *Thần linh có tồn tại, cô tự nhủ, và các*

hiệp sĩ đích thực cũng vậy. Tất cả những câu chuyện không thể đều là những lời dối trá.

Đêm đó Sansa lại mơ thấy cuộc nổi loạn. Đám dân thường dâng lên quanh cô như thủy triều, gào thét giống một con quỷ điên cuồng có ngàn khuôn mặt. Dù quay đi hướng nào cô cũng nhìn thấy những khuôn mặt méo mó trông như những chiếc mặt nạ gốm ghiếc, những khuôn mặt không phải của con người. Cô khóc và nói với họ rằng cô chưa bao giờ làm hại họ, nhưng họ vẫn kéo cô xuống ngựa. “Không,” cô hét lên, “không, xin các người, đừng, đừng,” nhưng chẳng ai thèm chú ý đến lời cô. Cô hét gọi Ser Dontos,

gọi các anh em mình, gọi cha và con sói đã chết của mình, gọi ngài hiệp sĩ Loras hào hoa, người đã từng tặng cô một bông hoa hồng, nhưng chẳng có ai đến cả. Cô gọi cả người anh hùng trong những bài hát, gọi Florian, Ser Ryam Redwyne, và hoàng tử Aemon Ky Sĩ Rồng, nhưng chẳng có ai nghe thấy. Đám đàn bà nhảy lên người cô như lũ chồn, véo chân và đá vào bụng cô, ai đó còn đâm vào mặt cô và cô cảm thấy hàm răng mình như vỡ vụn. Sau đó cô nhìn thấy ánh sáng loang loáng của lưỡi thép. Con dao đâm vào bụng cô và khoét sâu, sâu mãi, cho đến khi bụng cô rách tả tơi và ứa máu.

Khi cô tỉnh dậy, ánh sáng nhạt nhòa của

bình mình đang chiếu xiên qua khung cửa sổ, nhưng cô cảm thấy khó chịu và đau khắp mình mẩy như thể cô chưa ngủ được chút nào.

Đùi cô có gì dính dính. Khi cô lật chăn ra và nhìn thấy máu, ý nghĩ duy nhất hiện lên trong đầu cô là giấc mơ đêm qua không hiểu sao đã trở thành hiện thực. Cô nhớ đến những con dao đâm vào người khiến da thịt cô rách toạc. Cô bối rối vì sợ hãi, đập tấm ga trải giường xuống và ngã xuống sàn, thở dốc, trần truồng, máu me, và sợ hãi.

Nhưng khi đang thu mình dưới đó, bò trên sàn bằng tay và đầu gối, cô mới dần

hiếu ra. “Không, xin đừng,” Sansa thút thít, “xin đừng.” Cô không muốn việc này chút nào, không phải bây giờ, không phải ở đây, không phải bây giờ, không phải bây giờ, không phải bây giờ, không phải bây giờ.

Cô cảm thấy phát điên. Vịn vào cột giường để đứng lên, cô tới bên chậu rửa và rửa sạch máu giữa hai chân, kỳ cọ đi mọi thứ nhớp nháp. Khi cô rửa xong, cả chậu nước đã loang màu máu. Nếu đám hầu gái của cô nhìn thấy, chắc chắn họ sẽ biết. Rồi cô nhớ đến bộ trải giường. Cô vội lao về giường và nhìn chăm chăm vào vệt máu khô. Ý nghĩ duy nhất trong đầu cô là phải giấu nó đi, nếu không bọn

họ sẽ nhìn thấy. Cô không thể để cho họ thấy, nếu không họ sẽ bắt cô cưới Joffrey và ngủ với hắn.

Cô vô lấy con dao, rạch lên tấm ga trải giường và cắt chỗ vải dính máu ra. *Nếu bọn họ hỏi về lỗ thủng thì mình sẽ trả lời sao đây?* Nước mắt lăn dài trên khuôn mặt, cô kéo tấm ga rách ra khỏi giường cùng với chiếc chăn dính máu. *Mình phải đốt chúng.* Cô cuộn tròn đồng vải lại, nhét nó vào lò sưởi, và tưới dầu từ cây đèn bên cạnh giường lên đó rồi châm lửa. Sau đó cô nhận ra vết máu cũng thấm qua tấm vải xuống chiếc giường đệm lông, nên cô gói luôn nó lại, nhưng chiếc đệm quá cồng kềnh và khó

di chuyển. Sansa chỉ có thể nhét được một nửa tấm đệm vào lò sưởi. Cô quỳ xuống, cố gắng ấn thật mạnh nó vào đồng lửa trong khi khói đen bao quanh cô và tràn ngập căn phòng. Khi cánh cửa bật mở, cô nghe thấy tiếng cô hầu gái hét lên.

Cuối cùng, ba người hầu gái cũng kéo được cô ra khỏi đó. Cô đã tốn công vô ích. Chăn nệm đều đã bị đốt, nhưng khi họ tới lôi cô đi, máu lại chảy ra giữa hai chân cô. Dường như chính cơ thể này đang phản bội cô để theo phe Joffrey, phát lên lá cờ màu đỏ thẫm của Nhà Lannister cho cả thế giới này nhìn thấy.

Khi lửa được dập tắt, họ lôi chiếc nệm

lông cháy xém ra, quạt khói khỏi phòng và đem tới một chiếc bồn tắm. Những người phụ nữ ra vào liên tục, lấm bắm và nhìn cô một cách kỳ lạ. Họ đổ đầy chiếc bồn với nước nóng bỏng, tắm cho cô, gội đầu cho cô, và đưa cho cô một mảnh vải để mặc giữa hai chân. Lúc này Sansa đã bình tĩnh trở lại và thấy xấu hổ vì những trò điên rồ ngu ngốc của mình. Khói đã làm hỏng hầu hết số quần áo mà cô có. Một người phụ nữ đi khỏi rồi quay lại với một chiếc váy len màu xanh khá vừa vặn với Sansa. “Tuy nó không đẹp bằng đồ của cô, nhưng cũng tạm được,” cô ta nói khi kéo nó qua đầu Sansa. “Giày của cô chưa cháy, nên ít nhất cô cũng không phải đi chân đất đến gặp thái hậu.”

Cersei Lannister đang ăn sáng khi Sansa được dẫn vào phòng. “Ngồi đi cô bé,” thái hậu nói với giọng ân cần. “Con có đói không?” Cersei hất hàm về phía chiếc bàn. Trên đó có cháo, mật ong, sữa, trứng luộc, và cá khô chiên giòn.

Sansa thấy khó chịu khi nhìn thấy chỗ thức ăn. Bụng cô đau quặn. “Không ạ, cảm ơn thái hậu.”

“Ta không trách con. Ở giữa Tyrion và Lãnh chúa Stannis, thứ gì ta ăn cũng có vị như tro bụi. Và giờ thì đến lượt con đốt nhà nữa. Con định làm gì chứ?”

Sansa cúi đầu. “Vết máu làm con sợ.”

“Vết máu là dấu hiệu con đã lớn. Phụ nhân Catelyn chắc đã phải nói trước cho con rồi. Con có kinh nguyệt lần đầu thôi, không có gì to tát cả.”

Sansa chưa bao giờ cảm thấy như lúc này. “Mẹ con có nói, nhưng... con không nghĩ mọi thứ lại như vậy.”

“Con nghĩ thế nào?”

“Con không biết. Không... không bản thủ như vậy, và kỳ diệu hơn.”

Thái hậu Cersei cười phá lên. “Hãy chờ

đến khi sinh con đi, Sansa. Đời người phụ nữ chín phần bản thủ thì chỉ có một phần kỳ diệu mà thôi, con sẽ sớm nhận ra điều đó... và cái phần có vẻ kỳ diệu đó thường hóa ra là phần bản thủ nhất.” Thái hậu uống một ngụm sữa. “Giờ con đã là phụ nữ. Con có hiểu điều đó nghĩa là gì không?”

“Nghĩa là giờ con đã có thể làm đám cưới và lên giường,” Sansa nói, “để sinh con cho nhà vua.”

Thái hậu nở nụ cười nhăn nhó. “Một viên cảnh không còn hấp dẫn với con như xưa nữa, ta hiểu điều đó. Ta cũng không trách con về việc này. Joffrey lúc nào cũng

khó tính. Ngay cả khi để nó... ta cũng phải vất vả suốt một ngày rưỡi để nó ra đời. Con không thể tưởng tượng được nó đau thế nào đâu, Sansa. Ta hét to đến nỗi tưởng như Robert cũng có thể nghe thấy từ trong khu rừng vương.”

“Lúc đó nhà vua không ở bên cạnh người sao?”

“Robert ấy à? Robert đang đi săn. Đó là tục lệ của ông ấy. Mỗi khi ta gần lâm bồn, chồng ta lại trốn vào trong rừng với những người thợ săn và lũ chó săn. Khi trở về, ông ấy sẽ tặng ta vài tấm da hay đầu một con hươu, và ta tặng lại ông ấy một đứa con.

Nhưng ta cũng chẳng cần ông ấy có mặt. Ta đã có Grand Maester Pycelle và rất nhiều hầu gái, và cả anh trai của ta nữa. Khi họ nói với Jaime rằng không được vào phòng ngủ, anh ấy đã cười và hỏi đích danh ai dám để anh ấy ở ngoài.

Ta e là Joffrey sẽ không yêu mến con như thế. Con phải cảm ơn cô em gái vì điều đó, nếu con bé còn sống. Nhà vua không bao giờ quên được cái ngày bên dòng Trident khi con nhìn thấy Arya làm bẽ mặt nhà vua, và đến lượt thằng bé làm con bẽ mặt. Con mạnh mẽ hơn con tưởng đấy. Ta hy vọng con sẽ chịu đựng được sự sỉ nhục. Ta đã hy vọng. Có thể con

không yêu nhà vua, nhưng con sẽ yêu các con của ngài.”

“Con yêu nhà vua bằng tất cả trái tim mình,” Sansa nói.

Thái hậu thở dài. “Con nên nhanh chóng học những câu nói dối khác đi. Lãnh chúa Stannis sẽ không thích câu đó đâu, ta đảm bảo đấy.”

“Vị Đại Tư Tế mới nói các vị thần sẽ không bao giờ cho Lãnh chúa Stannis chiến thắng, vì Joffrey là vị vua hợp pháp.”

Một nụ cười thoáng qua trên khuôn mặt

thái hậu. “Đứa con đẻ và là người thừa kế của Robert. Mặc dù mỗi lần Robert bế Joff lên là thằng bé lại khóc. Nhà vua không thích điều đó. Những đứa con hoang của ông ấy luôn hơn hờ hạnh phúc mỗi khi ông ấy lại gần, và mút ngón tay ông ấy bằng cái miệng bé xiu của chúng. Robert luôn thích được cười nói vui vẻ, nên ông ấy tới những nơi như vậy, đến với những người bạn và những con điếm của ông ta. Robert muốn được yêu. Cậu em trai Tyrion của ta cũng mắc căn bệnh tương tự. Con có muốn được yêu không, Sansa?”

“Mọi người đều muốn được yêu mến.”

“Ta thấy việc trở thành phụ nữ cũng chẳng giúp con thông minh hơn chút nào,” Cersei nói. “Sansa, để ta chia sẻ với con một chút trí khôn của phụ nữ trong ngày đặc biệt này của con nhé. Tình yêu là thuốc độc, đúng vậy, một thứ độc được ngọt ngào, nhưng nó vẫn giết con như bao loại thuốc độc khác.”

JON

Đèo Skirling chìm trong u ám. Những sườn núi đá to lớn che khuất mặt trời gần như cả ngày, vì vậy họ phải cưỡi ngựa trong bóng tối, hơi thở của người và ngựa bốc khói trong không gian lạnh lẽo. Nước từ đồng tuyết phía trên nhỏ xuống trông như những ngón tay băng chạm lên vũng nước nhỏ đông cứng; chúng nứt ra và vỡ vụn dưới móng ngựa khi bọn họ đi qua. Thỉnh thoảng họ nhìn thấy một vài cây cỏ dại mọc lên từ những vết nứt trên đá hoặc một mảng địa y xanh xám, nhưng ở đây không có bãi cỏ, và giờ bọn họ đã lên cao hơn những ngọn cây.

Con đường dốc hẹp cứ dẫn lên cao mãi. Có đoạn con đường hẹp đến nỗi các lính biệt kích phải đi thành hàng một, cận vệ Dalbridge sẽ dẫn đầu, vừa đi vừa xem xét độ cao, chiếc cung lớn luôn được nắm chặt trong tay. Người ta nói ông ta có đôi mắt tinh tường nhất trong Đội Tuần Đêm.

Bóng Ma không rời Jon nửa bước. Có lúc nó dừng lại và quay đầu, đôi tai vểnh lên như thể đang nghe ngóng thứ gì đó phía sau. Jon không nghĩ lũ mèo ma sẽ tấn công người sống, trừ khi chúng đang chết đói, nhưng dù sao cậu vẫn rút một phần thanh Móng Dài ra khỏi bao.

Một vòm đá xám bị gió khoét sâu đánh dấu điểm cao nhất của con đèo. Ở đây con đường mở rộng ra và bắt đầu đi xuống thung lũng Milkwater. Qhorin quyết định họ sẽ nghỉ tại đây cho đến khi màn đêm buông xuống. “Bóng tối là những người bạn của anh em áo đen,” ông nói.

Jon hiểu ý nghĩa câu nói đó. Sẽ thật dễ chịu khi được đi dưới ánh sáng dù chỉ một lúc thôi, để mặt trời chiếu những tia nắng rực rỡ xuyên qua áo, xua bớt sự lạnh giá ngấm vào xương tủy, nhưng họ không dám. Nếu đã có ba tên lính gác thì hẳn sẽ còn những tên khác đang chờ chực

để thổi tù và báo động.

Rắn Đá co người lại dưới chiếc áo khoác lông rách rưới và ngủ ngay lập tức. Jon chia sẻ món thịt bò muối với Bóng Ma trong khi Ebben và cận vệ Dalbridge cho lũ ngựa ăn. Ngồi tựa lưng vào đá, Qhorin Cụt Tay đang mài thanh trường kiếm của ông với những nhịp dài và chậm rãi. Jon quan sát người lính biệt kích một lúc, sau đó cố thu hết can đảm để bước tới chỗ ông. “Thưa lãnh chúa,” cậu nói, “ngài không hề hỏi tôi đã làm gì với cô gái đó.”

“Ta không phải lãnh chúa, Jon Snow.” Qhorin trượt viên đá dọc theo lưỡi kiếm

sắc lẹm bằng bàn tay hai ngón của mình.

“Cô ta nói Mance sẽ nhận tôi, nếu tôi bỏ chạy với cô ta.”

“Cô ta nói đúng đấy.”

“Thậm chí cô ta còn nói chúng tôi là họ hàng ruột thịt. Cô ta kể cho tôi một câu chuyện...”

“...về thi sĩ Bael và bông hồng của Winterfell. Rắn Đá kể cho ta rồi. Tình cờ ta cũng biết bài hát này. Xưa kia Mance đã từng hát nó, khi hắn trở về từ một cuộc tuần tra. Hắn đam mê thứ âm nhạc hoang dã. Đúng vậy, và cả phụ nữ nữa.”

“Ngài biết hấn ư?”

“Chúng ta đều biết hấn.” Giọng ông lộ vẻ buồn rầu.

Jon nhận ra họ từng là bạn và cũng là anh em, vậy mà giờ lại trở thành kẻ thù không đội trời chung. “Tại sao hấn lại bỏ đi?”

“Có người nói là vì một cô gái. Người khác thì nói là vì ngôi báu.” Qhorin dùng đầu ngón cái thử độ sắc của thanh gươm. “Mance thích phụ nữ, đúng, và hấn không phải là người chịu quỳ gối một cách dễ dàng, cũng đúng. Nhưng không chỉ có thế. Hấn yêu cuộc sống hoang dã hơn cả

Tường Thành. Tình yêu đó đã ngấm vào máu hắc. Hắc vốn là một đứa trẻ hoang dã, được đem về nuôi khi một số kỵ binh bị giết. Vậy nên khi rời Tháp Đêm, hắc chỉ đơn giản là trở về nhà.”

“Hắc có phải là một lính biệt kích giỏi không?”

“Hắc là người giỏi nhất trong số chúng ta,” Cụt Tay nói, “và cũng là người tệ nhất. Chỉ có những tên ngốc như Thoren Smallwood mới khinh thường bọn du mục. Chúng cũng dũng cảm như chúng ta, Jon ạ. Cũng mạnh mẽ, nhanh nhẹn, và thông minh không kém. Nhưng bọn chúng vô kỷ luật. Chúng tự nhận là dân du mục,

rồi tên nào cũng nghĩ mình tốt đẹp như một vị vua và khôn ngoan hơn cả một học sĩ. Mance không phải là ngoại lệ. Hắn chưa bao giờ biết khuất phục người khác.”

“Tôi cũng vậy,” Jon nói nhỏ.

Đôi mắt xám lạnh lợi của Qhorin dường như hiểu thấu tâm can cậu. “Vậy là cậu đề cho cô ta đi?” Ông chẳng tỏ vẻ ngạc nhiên một chút xíu nào.

“Ngài biết sao?”

“Giờ nói cho ta nghe tại sao cậu thả cô ta.”

Thật khó để nói thành lời. “Cha tôi chưa bao giờ dùng đao phủ. Ông ấy nói khi giết một ai đó, chúng ta cần phải nhìn vào mắt họ và nghe họ nói những lời cuối cùng. Và khi nhìn vào mắt Ygritte, tôi...”

Jon nhìn xuống tay bối rối. “Tôi biết cô ta là kẻ thù, nhưng cô ta không phải là người độc ác.”

“Và hai tên bị giết trước đó cũng vậy.”

“Đó là vì sự sống còn của chúng ta,” Jon nói. “Nếu chúng nhìn thấy chúng tôi, nếu bọn chúng thôi tù và thì...”

“Thì chắc chắn bọn du mục sẽ sẵn lòng và đuổi giết chúng ta.”

“Rắn Đá đã lấy được chiếc tù và, chúng tôi cũng đã tước hết dao và rìu của Ygritte. Cô ta ở đằng sau chúng ta, đi bộ và không được trang bị gì cả...”

“Và không phải là một mối đe dọa,” Qhorin đồng ý. “Nếu cần lấy đầu cô ta, ta đã cử Ebben hoặc là tự ra tay rồi.”

“Vậy tại sao ngài lại ra lệnh đó cho tôi?”

“Ta đâu có ra lệnh. Ta nói cậu làm những việc cần làm, và để cậu tự quyền quyết

định,” Qhorin đứng lên tra thanh trường kiếm vào bao. “Khi muốn đo đạc một ngọn núi, ta cử Rắn Đá. Còn nếu cần bắn một mũi tên trúng mắt của kẻ thù nào đó ở bên kia chiến trường lộng gió, ta sẽ cử cận vệ Dalbridge. Ebben có khả năng moi những thông tin bí mật từ bất kỳ ai. Để quản lý người cậu cần phải hiểu được lòng người, Jon Snow. Giờ ta hiểu cậu nhiều hơn so với sáng nay một chút.”

“Nếu tôi giết cô ta thì sao?” Jon hỏi.

“Cô ta sẽ chết, và ta cũng sẽ hiểu cậu nhiều hơn trước. Nhưng nói chuyện thế đủ rồi. Cậu phải ngủ đi. Chúng ta còn cả quãng đường dài và những mối nguy

hiềm đang chờ phía trước. Cậu cần có đủ sức khỏe.”

Jon không nghĩ giấc ngủ lại đến dễ dàng như vậy, nhưng cậu biết Cụt Tay nói đúng. Cậu tìm một nơi kín gió bên dưới một phiến đá nhô ra, rồi cởi áo choàng dùng làm chăn. “Bóng Ma,” Jon gọi. “Lại đây với ta.” Cậu luôn cảm thấy dễ ngủ hơn khi có con sói trắng to lớn nằm bên cạnh; mùi của nó thật dễ chịu, và bộ lông trắng xám lù xù cũng rất ấm áp. Nhưng lần này, Bóng Ma chỉ đứng nhìn Jon. Sau đó nó quay đầu và đi quanh lũ ngựa, rồi nhanh chóng lẫn mất. *Nó muốn đi săn*, Jon nghĩ. Có lẽ trên núi sẽ có những con dê. Bọn mèo ma phải có

nguồn thức ăn nào đó. “Chỉ cần mày đừng cố săn một con mèo là được,” Jon lầm bầm. Ngay cả với một con sói tuyết thì mèo ma cũng rất nguy hiểm. Cậu đắp chiếc áo choàng lên người và đuổi mình bên dưới vòm đá.

Khi nhắm mắt, cậu mơ thấy những con sói tuyết.

Có năm con tất cả, trong khi đáng lẽ phải có tổng cộng sáu con, chúng đang đứng rải rác mỗi con một chỗ. Cảm giác trống rỗng khiến cậu nhức nhối trong lòng, một cảm giác không trọn vẹn. Khu rừng to lớn và lạnh lẽo, trong khi họ quá bé nhỏ và bối rối. Các anh em của cậu đang ở

đâu đó ngoài kia, và cả em gái nữa, nhưng cậu không nghĩ thấy mùi của họ. Cậu ngồi trên hai chân sau và ngẩng đầu nhìn bầu trời tối dần, tiếng hú của cậu vang vọng trong khu rừng, một tiếng kêu dài ai oán và đơn độc. Dứt tiếng kêu, cậu vênh đôi tai nghe ngóng tiếng đáp trả, nhưng âm thanh duy nhất chỉ là tiếng mưa tuyết rơi.

Jon?

Tiếng gọi cất lên từ phía sau, nhẹ hơn cả một tiếng thì thầm, nhưng cũng rất rõ ràng và mạnh mẽ. Một tiếng hét thầm ư? Cậu quay đầu tìm kiếm người anh em của mình và thoáng thấy một cái bóng xám di

chuyển bên dưới những cái cây, nhưng khi nhìn kỹ cậu lại chẳng thấy gì, chỉ là...

Một cây đước.

Thân cây như mọc lên từ tảng đá, những cọng rễ xám của nó ngoi lên từ hàng ngàn khe đá và vết nứt rồi cuộn vào nhau. Thân cây mảnh dẻ hơn so với các cây đước khác mà cậu từng thấy, và không lớn hơn một cây non, nhưng cậu thấy nó đang lớn dần, cành của nó càng lúc càng to và vươn lên bầu trời. Lo lắng, cậu đi vòng quanh thân cây trắng xám và trợn mắt nhìn cho đến khi nhìn thấy hình khuôn mặt. Đôi mắt đỏ nhìn cậu chăm chăm. Đôi mắt tuy hung tợn nhưng khi trông

thấy cậu lại ánh lên vẻ vui mừng. Khuôn mặt trên cây đước là khuôn mặt của em trai cậu. Em ấy luôn có ba mắt như vậy sao?

Không phải lúc nào cũng vậy, tiếng thì thầm lại vang lên. Không phải trước khi con qua tới.

Cậu ngửi ngửi cành cây, đánh hơi thấy mùi của sỏi, của cây và của những cậu bé, nhưng đằng sau đó còn có những mùi khác, mùi đất nâu ấm nồng, mùi đá xám thô cứng, và một mùi khác nữa, một thứ gì đó kinh khủng. Mùi chết chóc, cậu nhận ra mùi này. Cậu đang ngửi thấy mùi chết chóc. Cậu vòng lại, xù lông lên và

nhe nanh nhọn hoắt.

Đừng sợ, ta thích bóng tối. Không ai có thể nhìn thấy cậu, nhưng cậu lại nhìn thấy chúng. Nhưng trước hết cậu phải mở mắt ra đã. Thấy không? Làm thế này. Và cành cây vươn xuống chạm vào người cậu.

Rồi đột nhiên cậu quay trở lại dãy núi, móng vuốt ngấp sâu trong tuyết khi cậu đứng trên rìa một vách đá dựng đứng. Trước mặt cậu, Đèo Skirling cứ dẫn lên cao mãi và mất hút vào hư vô, một thung lũng hình chữ V trải dài bên dưới trông như một chiếc chăn bông nhuộm màu của buổi chiều thu.

Một bức tường trắng xanh dựng lên bịt kín một phía của thung lũng, siết chặt lấy những rặng núi như thể đang gánh chúng trên hai vai, và trong chốc lát, cậu tưởng mình đang trở lại Hắc Thành. Sau đó cậu nhận ra mình đang nhìn thấy một dòng sông băng cao hàng nghìn mét. Bên dưới vách đá lạnh lẽo và rục rờ đó là một hồ nước vĩ đại, mặt nước xanh thẫm và sâu thăm thẳm phản chiếu những đỉnh núi phủ tuyết trắng bao xung quanh. Giờ thì cậu đã thấy có người ở dưới thung lũng, rất nhiều người, có lẽ tới vài nghìn. Một đội quân vĩ đại. Một số người đang đào những chiếc hố lớn trên mặt đất gần như đóng băng, trong khi những người khác

luyện tập với vũ khí. Cậu quan sát thấy một đám kỵ sĩ đang dàn hàng thành bức tường khiên, từ xa trông nhỏ xíu như những con kiến. Tiếng những tấm kim loại leng keng mơ hồ trong gió phát ra từ phía ấy. Nơi cắm trại của họ chẳng theo một trật tự nào; cậu không thấy có hào rãnh, không chông nhọn, không có hàng ngựa xếp ngay ngắn. Những căn chòi đất thô sơ và lều trú ẩn mọc lên bừa bãi khắp nơi trông như những nốt đậu mùa trên mặt đất. Cậu nhìn thấy đám cỏ lộn xộn, ngửi thấy mùi hôi nồng nặc của vô số cừu, dê, ngựa, lợn, và chó. Từng vạt khói đen bay lên từ hàng nghìn chiếc bếp lửa.

Không phải là một đạo quân, cũng chẳng phải là một thị trấn. Đây chỉ là một đám người tụ tập với nhau.

Ở bờ hồ bên kia, một trong những gò đất cử động. Cậu quan sát kỹ hơn và nhận ra đó không phải là đất, mà là một sinh vật sống, một con vật lông lá ị ạch với cái mũi trông như một con rắn và đôi răng nanh to hơn của bất cứ con lợn lòi nào trên đời. Vật đang cưỡi bên trên nó cũng vô cùng to lớn, hình dáng của hắn có gì đó quái đản, đôi chân và chiếc hông quá to so với người bình thường.

Bỗng một cơn gió lạnh thổi qua khiến lông cậu dựng đứng, và trong không gian

vang lên tiếng đập cánh. Khi cậu ngược mắt nhìn lên ngọn núi phủ tuyết phía trên, một cái bóng lao từ trên trời xuống. Một tiếng thét chói tai như xé bầu không khí. Cậu thoáng nhìn thấy đôi cánh chim xanh xám trải rộng che lấp cả mặt trời...

“Bóng Ma!” Jon hét lên và ngồi bật dậy, cậu vẫn còn thấy đau và cảm nhận rõ móng vuốt của con vật cắm vào người mình. “Bóng Ma, lại đây!”

Ebben xuất hiện, nắm lấy vai cậu lắc mạnh. “Im lặng! Cậu muốn gọi lũ du mục đến đây à? Cậu làm sao thế, cậu nhóc?”

“Một giấc mơ,” Jon nói với giọng yếu ớt.

“Trong mơ tôi là Bóng Ma, tôi đang đứng ở rìa núi nhìn xuống một dòng sông đóng băng, và có thứ gì đó tấn công tôi. Một con chim... một con đại bàng, tôi đoán vậy...”

Cận vệ Dalbridge mỉm cười. “Trong mơ ta toàn thấy những phụ nữ xinh đẹp thôi. Ước gì ta được mơ thường xuyên hơn.”

Qhorin tới bên cạnh cậu. “Cậu nói là một dòng sông đóng băng à?”

“Dòng Milkwater bắt nguồn từ một chiếc hồ lớn dưới chân một dòng sông băng,” Rắn Đá chêm vào.

“Ồ đó có một cái cây mang khuôn mặt của em tôi. Bọn du mục... chúng có hàng nghìn tên, đông chưa từng thấy. Và những người khổng lồ cưới voi ma mút.” Nhìn ra ngoài trời, Jon đoán mình đã ngủ khoảng bốn hay năm tiếng. Đầu cậu đau như búa bổ, và đằng sau cổ nơi móng vuốt của con chim cắm vào cũng đau nhức. *Nhưng đó chỉ là một giấc mơ.*

“Kể cho ta tất cả những gì cậu nhớ đi, từ đầu đến cuối,” Qhorin Cụt Tay nói.

Jon bối rối. “Đó chỉ là một giấc mơ thôi ạ.”

“Một giấc mơ sói,” Qhorin nói. “Craster

đã nói với tướng chỉ huy là bọn du mục đang tụ tập ở đầu dòng Milkwater. Có lẽ đó là lý do tại sao cậu có giấc mơ vừa rồi. Hoặc là có thể cậu nhìn thấy những gì đang chờ đợi chúng ta trong vài giờ nữa. Kể cho ta nghe.”

Cậu cảm thấy mình giống như một thằng ngốc khi kể những chuyện này cho Qhorin và các lính biệt kích khác, nhưng cậu vẫn làm theo mệnh lệnh. Chẳng ai trong số các anh em áo đen cười cậu. Khi Jon kể xong câu chuyện, ngay cả cận vệ Dalbridge cũng không cười nữa.

“Người biến hình à?” Ebben vừa nói vừa nhìn Cụt Tay. Ông ấy ám chỉ con

đại bàng u? Jon tự hỏi. *Hay là ám chỉ ta?* Người biến hình và đội lốt chỉ có trong những câu chuyện của Già Nan, chứ đâu thuộc về thế giới mà cậu đang sống. Nhưng ở đây, trong không gian hoang vắng và lạ lẫm chỉ toàn núi đá và băng tuyết này, chuyện đó cũng không phải là khó tin.

“Gió lạnh đang tăng cường. Mormont đã sợ như vậy. Benjen Stark cũng cảm nhận thấy điều đó. Người chết đi lại được và những cái cây có mắt. Tại sao chúng ta phải ngại ngần trước người biến hình và những gã khổng lồ?”

“Điều đó có nghĩa những giấc mơ của tôi

cũng là thật sao?” Cận vệ Dalbridge hỏi. “Lãnh chúa Snow cứ việc giữ lại những con ma mút đó, còn tôi chỉ muốn những người phụ nữ của mình.”

“Tôi đã phục vụ trong Đội Tuần Đêm từ nhỏ, và từng đi tuần xa chẳng kém mọi người,” Ebben nói. “Tôi đã thấy xương của người khổng lồ và nghe rất nhiều câu chuyện kỳ quái, nhưng tất cả chỉ có thể. Tôi muốn được tận mắt nhìn thấy chúng,”

“Tốt nhất hãy cẩn thận để chúng không nhìn thấy anh, Ebben,” Rắn Đá nói.

Khi họ lên đường, Bóng Ma vẫn không xuất hiện. Màn đêm bao phủ lên con

đường và mặt trời đang khuất nhanh sau đỉnh núi đôi lờm chờm của ngọn núi vĩ đại mà các lính biệt kích gọi là Forktop. *Nếu giấc mơ đó là sự thật...* Chỉ cần nghĩ vậy thôi cũng khiến cậu sợ hãi. Không biết con đại bàng có làm Bóng Ma bị thương, hay làm nó ngã xuống vực không? Còn cây đước có hình khuôn mặt của em cậu thì sao? Cả mùi của chết chóc và bóng tối nữa?

Rồi tia nắng mặt trời cuối cùng cũng biến mất sau đỉnh Forktop. Chạng vạng phủ lên con đèo Skirling. Dường như không gian trở nên lạnh lẽo ngay lập tức. Họ không phải trèo lên nữa. Thực tế con đường bắt đầu dốc xuống, mặc dù chưa

rõ nét. Thỉnh thoảng trên đường có những vết nứt, những tảng đá vỡ và từng đồng đá nhỏ ngổn ngang. *Vạn vật sẽ nhanh chóng chìm trong bóng tối, và vẫn chưa thấy bóng dáng Bóng Ma đâu.* Nỗi lo lắng còn cào trong Jon, nhưng cậu không dám hét lên gọi con sói dù rất muốn. Tiếng hét sẽ đánh động đến những kẻ không mời khác.

“Qhorin,” Cận vệ Dalbridge gọi khẽ.
“Kia, nhìn kia.”

Con đại bàng đang đậu trên một tảng đá rất xa chỗ họ, bóng nó lơ mờ trên nền trời nhập nhoạng tối. *Chúng ta đã thấy đại bàng nhiều rồi,* Jon nghĩ. *Chắc gì*

đây là con đại bàng mình mơ thấy.

Dù vậy, nếu người cận vệ không ngăn lại thì Ebben đã cho con vật đó một mũi tên. “Tầm bắn của cung không tới được chỗ nó đâu.”

“Tôi không thích nó theo dõi chúng ta.”

Người cận vệ nhún vai. “Tôi cũng đâu có thích, nhưng anh không thể bắn tới được. Làm vậy chỉ phí mũi tên thôi.”

Qhorin ngồi trên yên ngựa quan sát con đại bàng một hồi lâu. “Đi tiếp thôi,” cuối cùng ông cũng lên tiếng. Đoàn lính biệt kích lại tiếp tục lên đường.

Bóng Ma, mày ở đâu? Jon chỉ muốn hét lên.

Đang định đi theo Qhorin và những người khác, cậu chợt nhìn thấy một tia sáng trắng lóe lên giữa hai tảng đá mòn. Cậu nghĩ đó là một đồng tuyết tan, cho đến khi nhìn thấy nó chuyển động. Jon xuống ngựa ngay lập tức. Khi cậu quỳ xuống, Bóng Ma ngẩng đầu lên. Cổ nó đang chảy máu, nhưng nó không kêu tiếng nào khi Jon tháo một bên găng tay và chạm vào nó. Những cái móng đã rạch thành một đường qua bộ lông vào thịt của con sói, nhưng con chim không cắn được cổ Bóng Ma.

Qhorin Cụt Tay đang đứng bên cạnh cậu.
“Có tẻ lăm không?”

Như để trả lời, Bóng Ma lão đảo đứng lên.

“Con sói rất mạnh mẽ,” người lính biệt kích nói. “Ebben, đem nước đến đây. Rắn Đá, đem bầu rượu tới đây. Jon hãy giữ chặt con sói.”

Họ cùng nhau rửa vết máu khô trên lông con sói. Bóng Ma cố nhe nanh khi Qhorin đổ rượu vào vết rạch dài và sâu đỏ lôm mà con đại bàng để lại, nhưng khi Jon vòng tay qua ôm nó và dỗ dành,

con vật nhanh chóng im lặng. Đến lúc họ xé một vạt áo choàng của Jon để băng vết thương thì trời cũng bắt đầu tối đen như mực. Chỉ có những ngôi sao nhỏ xíu là giúp phân biệt đâu là bầu trời và đâu là những tảng đá đen. “Chúng ta có đi tiếp không?” Rắn Đá hỏi.

Qhorin trở lại lưng ngựa. “Quay lại, không đi nữa.”

“Quay lại ư?” Jon ngạc nhiên hỏi.

“Đại bàng có đôi mắt tinh hơn con người. Chúng ta đã bị phát hiện. Giờ phải chạy thôi.” Cụt Tay cuốn một chiếc khăn quàng đen lên mặt rồi leo lên lưng

ngựa.

Các lính biệt kích khác nhìn nhau, nhưng không ai cãi lại. Họ lên ngựa lần lượt và quay đầu về nhà. “Bóng Ma, đi thôi,” cậu gọi, và con sói đi theo như một cái bóng lơ mờ di chuyển trong đêm tối.

Họ cưỡi ngựa cả đêm, đi lên con đèo dốc ngoằn ngoèo và qua những đoạn đường đứt gãy. Gió thổi mạnh hơn. Thỉnh thoảng trời tối đến mức họ phải xuống đi bộ, mỗi người dắt theo con ngựa của mình. Một lần Ebben gợi ý việc đốt đuốc, nhưng Qhorin nói “Không được đốt lửa,” và không ai ý kiến thêm gì nữa. Họ tới chỗ cây cầu đá trên đỉnh núi và

bắt đầu đi xuống. Đâu đó trong bóng tối một con mèo ma đang kêu lên giận dữ, tiếng kêu của nó vọng vào vách đá khiến mọi người cảm giác như có cả chục con mèo khác cùng đáp trả. Có lúc Jon nghĩ mình nhìn thấy một cặp mắt sáng rực nhìn xuống từ rìa đá trên đầu, đôi mắt to như trắng mùa gặt.

Một tiếng trước khi trời rạng sáng, họ dừng lại cho ngựa uống nước và ăn một nắm yến mạch cùng vài ngọn cỏ khô. “Chúng ta sắp tới chỗ bọn du mục bị giết rồi,” Qhorin nói.

“Từ đó, một người có thể giữ chân được cả trăm tên. Nếu lựa chọn đúng người.”

Ông nhìn cận vệ Dalbridge.

Người cận vệ cúi đầu. “Để cho tôi càng nhiều mũi tên càng tốt, các anh em.” Ông ta vuốt cây cung lớn của mình. “Và hãy cho con ngựa của tôi một quả táo khi trở về nhà nhé. Nó xứng đáng được hưởng điều đó, con vật tội nghiệp.”

Jon nhận ra người đàn ông đó ở lại để hy sinh.

Qhorin vỗ lên cánh tay người cận vệ với bàn tay đeo găng của mình. “Nếu những con đại bàng bay xuống thám thính cậu...”

“...nó sẽ được mọc thêm vài cọng lông mới.”

Hình ảnh cuối cùng của cận vệ Dalbridge trong Jon là tấm lưng ông khi ông trèo lên một đường mòn nhỏ dẫn lên cao.

Khi bình minh tới, Jon ngược lên bầu trời quang đãng không mây và nhìn thấy một đốm nhỏ di chuyển trên nền trời xanh. Ebben cũng nhìn thấy nó và nguyên rủa, nhưng Qhorin bảo cậu ta im lặng. “Nghe kìa.”

Jon nín thở và lắng nghe. Xa xa phía sau họ, tiếng tù và sẵn vang vọng cả vùng

núi.

“Giờ thì chúng đến rồi,” Qhorin tuyên bố.

TYRION

Trang phục mà Pod chuẩn bị cho thử thách sắp tới của anh là một chiếc áo dài bằng nhung lông màu đỏ thẫm của Nhà Lannister và chuỗi hạt của quân sư. Tyrion để lại chuỗi hạt trên bàn cạnh đầu giường. Chỉ anh không thích bị nhắc nhở rằng anh là quân sư của nhà vua, và anh không muốn phá hoại mối quan hệ giữa họ thêm nữa.

Varys bắt kịp Tyrion khi anh đang đi ngang qua sân. “Lãnh chúa,” ông ta nói, hơi thở có vẻ gấp gáp. “Tốt nhất ngài nên đọc cái này ngay lập tức.” Ông ta chìa ra

một cuộn giấy da trên đôi tay trắng mềm mại. “Một bản báo cáo từ phương bắc.”

“Tin tốt hay tin xấu?” Tyrion hỏi.

“Cái này tôi không có quyền quyết định.”

Tyrion mở cuộn giấy da. Dưới ánh đuốc bập bùng trong sân, anh phải nheo mắt mới đọc được chữ trên đó. “Thánh thần ơi,” anh nói nhỏ. “Cả hai đứa à?”

“Tôi e là vậy. Thật buồn. Quá đau buồn. Chúng chỉ là những đứa trẻ ngây thơ.”

Tyrion vẫn nhớ tiếng những con sói tru trong cái ngày cậu bé Nhà Stark bị ngã.

Giờ chúng có tru nữa không nhỉ?
Tyrion tự hỏi. “Ngài đã nói với ai khác chưa?” anh hỏi.

“Chưa, mặc dù lẽ ra tôi phải nói.”

Anh cuộn lá thư lại. “Ta sẽ thông báo với chị ta.” Anh muốn xem chị mình phản ứng thế nào trước thông tin này. Rất muốn.

Tối hôm đó thái hậu trông đặc biệt đáng yêu. Chị ta mặc một chiếc váy trễ ngực bằng nhung xanh đậm làm nổi bật màu mắt. Mái tóc vàng óng ả xõa xuống đôi vai trần của Cersei, và quanh hông chị ta là chiếc thắt lưng dẹt đính ngọc lục bảo.

Sau khi đã ngồi yên vị và được mời một ly rượu, Tyrion mới thông thả đưa lá thư ra. Anh chẳng nói lời nào. Cersei nheo mắt nhìn chúng với vẻ ngây thơ và nhận lấy cuộn giấy da từ tay cậu em trai.

“Em tin là chị sẽ thích,” anh nói khi chị gái đang đọc. “Chị luôn muốn cậu bé Nhà Stark phải chết mà, em tin là vậy.”

Cersei tỏ vẻ căm kỉnh. “Người đẩy nó từ cửa sổ xuống là Jaime, không phải ta. Anh ấy nói làm vậy vì tình yêu và tưởng điều đó sẽ khiến ta vui sướng. Nhưng thực chất đó là một việc làm ngu xuẩn, và nguy hiểm nữa, nhưng người anh em ngọt ngào của chúng ta có bao giờ dừng

lại một chút để suy nghĩ đâu.”

“Nhưng thằng nhóc đã nhìn thấy hai người,” Tyrion nói.

“Nó chỉ là một đứa trẻ. Ta có thể dọa cho nó câm miệng.” Cersei cẩn thận đọc lại lá thư.

“Tại sao ta cứ phải hứng chịu tội lỗi mỗi khi một người Nhà Stark vấp ngã? Đây là việc do Greyjoy làm, ta không can dự gì đến hấn.”

“Hy vọng phu nhân Catelyn tin vào điều đó.”

Chị gái anh mở to mắt. “Bà ta không...”

“...giết Jaime? Tại sao không? Chị sẽ làm gì nếu Joffrey và Tommen bị giết?”

“Ta vẫn còn đang giữ Sansa!” thái hậu tuyên bố.

“Chúng ta vẫn còn giữ Sansa,” anh sửa lại, “và tốt nhất chúng ta nên chăm sóc tốt con bé. Giờ thì bữa tối chị hứa sẽ đãi em đâu rồi, chị gái yêu quý?”

Phải công nhận bữa ăn mà Cersei chuẩn bị vô cùng hấp dẫn. Họ bắt đầu với món súp kem hạt dẻ, bánh mỳ nóng giòn, rau xanh trộn táo và hạt dẻ. Sau đó là món

bánh cá mút đá, thịt lợn mật ong, cà rốt nấu bơ, đậu trắng và thịt nguội, thiên nga quay nhồi nấm và hào. Tyrion tỏ ra vô cùng lịch sự; ở đĩa nào anh cũng gấp cho chị gái những miếng ngon nhất, và chỉ ăn những món nào chị gái anh ăn. Thực tình không phải vì anh nghĩ sẽ bị Cersei bỏ độc. Chỉ là cần trọng một chút cũng đâu có mất gì?

Tin tức về hai đứa trẻ Nhà Stark khiến Cersei khó chịu, anh nhận ra điều đó. “Chúng ta không nhận được tin gì từ Bitterbridge sao?” Chị anh lo lắng hỏi trong khi đang chọc một miếng táo bằng lưỡi dao rồi cho lên miệng cắn từng miếng nhỏ.

“Không.”

“Ta chưa bao giờ tin tưởng Ngón Út. Chỉ cần có đủ tiền, hắn sẽ theo phe Stannis ngay lập tức.”

“Stannis Baratheon ngay thẳng quá mức nên hắn sẽ không mua chuộc lòng người. Và hắn cũng không phải kiểu chủ nhân phù hợp cho những kẻ như Petyr. Trong cuộc chiến này có những mối liên minh thật kỳ cục, đồng ý là vậy, nhưng hai người đó ư? Không bao giờ.”

Khi anh cắt vài miếng thịt, Cersei nói.
“Chúng ta phải cảm ơn phu nhân Tanda

vì món thịt lợn đây.”

“Để thể hiện lòng yêu mến ư?”

“Để hối lộ. Bà ta cầu xin được quay về tòa lâu đài của mình, và mong được cả ta và cậu đồng ý. Có lẽ bà ta sợ sẽ bị cậu bắt lại trên đường, giống như cậu đã làm với Lãnh chúa Gyles ấy.”

“Bà ta định bỏ trốn cùng với người kế vị ngai vàng sao?” Tyrion cắt một lát thịt cho chị gái và một lát cho mình. “Tôi lại muốn bà ta ở lại. Nếu bà ta muốn có cảm giác an toàn, chị hãy bảo bà ta đem quân lính từ Stokeworth về đây. Toàn bộ số quân mà bà ta có.”

“Nếu chúng ta cần người đến vậy, tại sao cậu còn đuổi những tên hoang dã đó đi?” Giọng của chị anh thoáng chút gắt gỏng.

“Đó là cách xử lý tốt nhất tôi có thể làm với bọn họ,” anh nói. “Họ là những chiến binh dũng mãnh, nhưng không phải là những người lính. Trong các trận chiến ngày xưa, kỷ luật không quan trọng bằng lòng dũng cảm. Họ đã giúp chúng ta rất nhiều trong khu rừng vương hơn là trong bốn bức tường thành.”

Khi món thiên nga được dọn ra, thái hậu hỏi anh về âm mưu của những người Sừng Hươu. Cersei có vẻ khó chịu hơn

là sợ hãi. “Sao có nhiều kẻ âm mưu phản bội ta vậy nhỉ? Nhà Lannister đâu có làm tổn hại gì đến những kẻ xấu xa đó?”

“Không tổn hại gì,” Tyrion nói, “nhưng chúng nghĩ chúng đang đứng về phe chiến thắng... và điều đó biến chúng thành lũ ngốc và những tên phản bội.”

“Cậu có chắc đã tìm ra hết bọn chúng chưa?”

“Varys nói vậy.” Món thiên nga quá đậm so với khẩu vị của anh.

Cersei nhúu đôi lông mày đáng yêu. “Cậu quá tin tưởng vào tên thái giám đấy.”

“Hắn phục vụ tôi rất tốt mà.”

“Hoặc là hắn khiến cậu tin vào điều đó. Cậu tưởng mình là người duy nhất hắn chia sẻ những bí mật sao? Hắn chia sẻ cho mỗi người vừa đủ để chúng ta tin rằng mình sẽ chẳng làm được trò trống gì nếu không có hắn. Hắn cũng làm y như vậy với ta khi ta mới kết hôn với Robert. Trong suốt nhiều năm, ta đã tin rằng trong triều đình không có người bạn nào chân thành với ta hơn hắn, nhưng giờ...” Cersei quan sát vẻ mặt cậu em trai một hồi. “Hắn nói cậu định tách Chó Săn ra khỏi Joffrey.”

Varys chết tiệt. “Tôi cần Clegane để làm một số nhiệm vụ quan trọng hơn.”

“Chẳng có gì quan trọng hơn tính mạng của nhà vua.”

“Tính mạng của nhà vua hiện giờ không nguy hiểm. Joff sẽ có Ser Osmund đảm bảo vệ, và cả Meryn Trant nữa.”
Ngoài ra họ cũng chẳng làm được trò trống gì khác. “Tôi cần Balon Swann và Chó Săn phá vòng vây, để chắc chắn rằng Stannis không chiếm được vị trí thuận lợi phía bên này dòng Xoáy Nước Đen.”

“Nếu là Jaime thì anh ấy sẽ tự phá vòng

vây.”

“Từ Riverrun sao? Vòng vây khá lớn đấy.”

“Joff chỉ là một đứa trẻ.”

“Một đứa trẻ muốn trở thành một phần của cuộc chiến này, và đây là lần đầu tiên thằng nhóc tỏ ra khôn ngoan. Tôi không định cho thằng bé vào nơi chiến trường ác liệt, nhưng nó phải xuất hiện. Mọi người sẽ chiến đấu hăng hái hơn khi một vị vua cùng họ vượt qua nguy hiểm, chứ không phải ngồi trong nhà núp váy mẹ.”

“Nó mới 13 tuổi, Tyrion.”

“Chị có nhớ lúc Jaime 13 tuổi không? Nếu chị muốn thằng bé là con trai của cha nó thì hãy để nó tham chiến. Joff được mặc bộ giáp vàng tốt nhất, và lúc nào cũng có hàng ngàn quân áo vàng xung quanh bảo vệ. Chỉ cần thấy thành phố có một chút nguy cơ thất thủ thì tôi sẽ đưa thằng bé về Tháp Đỏ ngay lập tức.”

Anh đã tưởng điều đó sẽ làm chị gái yên lòng, nhưng anh chẳng thấy có nét vui sướng nào trong đôi mắt xanh kia.

“Thành phố sẽ thất thủ sao?”

“Không.” Nhưng nếu điều đó xảy ra, hãy cầu nguyện chúng ta có thể giữ Tháp Đỏ đủ lâu để cha kịp đến giải vây.

“Cậu luôn lừa dối ta, Tyrion.”

“Lần nào cũng có lý do của nó, chị gái ạ. Giống như chị, tôi cũng rất muốn giữ tình cảm giữa chúng ta. Tôi đã quyết định thả lãnh chúa Gyles.” Anh đã giữ an toàn cho Gyles chỉ để chờ đến lúc này. “Chị cũng có thể triệu hồi Ser Boros Blount về.”

Thái hậu nghiêng răng. “Ser Boros có thể chết mục ở Rosby cũng được,” Cersei

nói, “nhưng Tommen...”

“...thằng bé vẫn ở đó. Nó sẽ an toàn hơn nhiều dưới sự bảo vệ của Jacelyn, thay vì Lãnh chúa Gyles.”

Người hầu dọn món thiên nga đi, mặc dù hầu như chẳng có ai động đũa. Cersei vẫy tay ra hiệu đem đồ ngọt lên. “Hy vọng cậu thích món bánh tác mâm xôi.”

“Tôi thích tất cả các loại bánh tác.”

“Ồ, ta biết điều đó lâu rồi. Cậu có biết tại sao Varys lại nguy hiểm vậy không?”

“Giờ chúng ta đang chơi trò giải đố đây

à? Không.”

“Vì hắn không có cái đó.”

“Chị cũng làm gì có.” *Và không phải chị ghét điều đó sao, Cersei?*

“Có lẽ ta cũng nguy hiểm. Ngược lại, cậu là một tên đại ngốc giống như tất cả những người bình thường khác. Con sâu giữa hai chân cậu điều khiển đến một nửa suy nghĩ của cậu rồi.”

Tyrion liếm những mẩu bánh vụn trên ngón tay. Anh không thích nụ cười của chị gái chút nào. “Đúng, và giờ con sâu của em đang nghĩ có lẽ đã đến lúc phải

đi rồi.”

“Cậu không khỏe sao, em trai?” Cersei rướn người về phía trước, khe ngực lộ ra trước mặt anh. “Sao bỗng nhiên cậu lại bối rối như vậy.”

“Bối rối?” Tyrion liếc nhìn ra cửa. Anh nghĩ đã nghe thấy âm thanh gì đó bên ngoài. Anh đang cảm thấy hồi hận vì đã tới đây một mình, “Từ trước tới giờ chị có mấy khi để ý đến con sâu đó của em đâu nhỉ.”

“Ta chẳng quan tâm gì đến con sâu của cậu, cũng như việc cậu ấn nó vào đâu. Ta không phụ thuộc hoàn toàn vào tên thái

giám giống như cậu. Ta có cách riêng của mình để tìm ra sự thật... đặc biệt là những việc mọi người muốn giấu giếm ta.”

“Tóm lại chị đang muốn nói gì?”

“Chỉ là - Ta đang giữ con điếm của cậu.”

Tyrion với lấy cốc rượu để có thêm chút thời gian suy nghĩ. “Em tưởng chị chỉ thích đàn ông thôi chứ.”

“Cậu thật là một thằng hề bé nhỏ khôi hài. Nói ta nghe, cậu đã kết hôn với cô ta chưa?” Khi anh không trả lời, Cersei phá lên cười, “Cha sẽ chưa bao giờ cảm thấy

thanh thản như vậy.”

Anh cảm giác như có một đàn lươn trong bụng. Sao chị ta lại tìm ra Shae? Chẳng lẽ Varys đã phản bội anh? Hay tất cả sự cẩn trọng của anh đã đổ xuống sông xuống biển trong cái đêm anh nôn nóng cưỡi ngựa thẳng đến chỗ Shae?

“Sao chị phải quan tâm việc tôi chọn ai ủ ấm giường mỗi đêm nhỉ?”

“Người nhà Lannister luôn trả món nợ của mình,” Cersei nói. “Cậu đã có mưu đồ chống lại ta ngay từ ngày mới đến Vương Đô. Cậu bán Myrcella đi, đánh cắp Tommen, và giờ cậu định để cho bọn

chúng giết Joff. Cậu muốn thằng bé chết để có thể giết đây Tommen.”

Hừm, không thể phủ nhận ý tưởng đó thật hấp dẫn. “Điều này thật điên rồ, Cersei. Chỉ vài ngày nữa thôi Stannis sẽ đến đây. Chị cần có tôi.”

“Vì cái gì? Sự tinh thông của cậu trên chiến trường ư?”

“Những tên lính đánh thuê của Bronn sẽ không bao giờ chiến đấu nếu không có tôi,” anh nói dối.

“Ồ, ta lại nghĩ là có đấy. Bọn chúng chỉ yêu vàng của cậu, chứ không phải sự tinh

quái của cậu. Tuy nhiên đừng có sợ, bọn chúng sẽ không bỏ cậu đâu. Ta không phủ nhận là đã muốn cắt cổ cậu hết lần này đến lần khác, nhưng Jaime sẽ không bao giờ tha thứ cho ta nếu ta làm thế.”

“Còn con điếm ấy thì sao?” Anh không dám gọi tên cô. *Nếu anh vờ như Shae chẳng có giá trị gì với anh, có lẽ...*

“Cô ta sẽ được đối xử tử tế, miễn là các con trai ta không bị tổn hại gì. Nếu Joff mà chết, hoặc Tommen rơi vào tay kẻ thù, thì con điếm của cậu sẽ chết đau đớn hơn những gì cậu tưởng rất nhiều đấy.”

Chị ta thực sự tưởng rằng ta định giết

hại chính cháu trai mình. “Hai thằng nhóc sẽ được an toàn,” anh hứa với giọng mệt mỏi. “Thánh thần ơi, Cersei, bọn chúng đều là máu mủ của tôi! Chỉ nghĩ tôi là loại người gì vậy?”

“Một thằng lùn thôi nát.”

Tyrion nhìn chăm chăm vào cặn rượu trong đáy cốc. *Nếu là Jaime thì anh ấy sẽ làm gì?* Có lẽ sẽ giết chết con quỷ cái đó, rồi lo lắng về hậu quả. Nhưng Tyrion không có thanh kiếm vàng, và cũng chẳng đủ kỹ năng để sử dụng nó. Anh thích sự nóng nảy, giận dữ đến liều lĩnh của anh trai, nhưng người đáng để anh học phải là cha anh. *Sắt đá, ta phải rắn như đá, ta*

phải là hòn đá của Casterly Rock, cứng rắn và không thể lay chuyển. Nếu thất bại trong bài kiểm tra này nghĩa là ta đã tự biến mình thành lối bịch. “Theo những gì tôi biết, thì chị đã giết cô ta rồi,” anh nói.

“Cậu muốn gặp cô ta à? Ta nghĩ là có đấy.” Cersei bước dọc căn phòng và mở toang cánh cửa bằng gỗ sồi nặng nề. “Đem con điếm của em trai ta vào.”

Các anh trai của Ser Osmund là Osney và Osfryd giống như đúc: cao lớn với chiếc mũi khoằm, tóc đen và nụ cười dữ tợn. Cô gái đi giữa bọn chúng, đôi mắt mở to trắng dã trên khuôn mặt u ám. Máu

rỉ xuống từ bờ môi bị rách, và anh có thể nhìn thấy những vết thâm tím khắp người qua bộ quần áo rách rưới của cô. Hai tay bị trói bằng dây thừng và miệng bị nhét giẻ nên cô không nói được.

“Chị nói không để cô ta bị thương cơ mà.”

“Cô ta đã chống trả.” Không giống như những người anh em của mình, Osney Kettleblack cạo râu sạch sẽ, vì vậy những vết xước hiện rõ trên hai má nhẵn thín của hắn. “Cô ta có móng vuốt như mèo ma vậy.”

“Những vết thâm tím sẽ lành,” Cersei nói

với giọng chán chường. “Con điếm đó sẽ được sống, một khi Joff còn được an toàn.”

Tyrion muốn cười vào mặt bà chị. Điều đó sẽ rất ngọt ngào, rất rất ngọt ngào, nhưng nó sẽ làm hỏng cuộc chơi. *Chị thua rồi, Cersei, và anh em Nhà Kettleblack thậm chí còn ngu ngốc hơn cả những gì Bronn miêu tả.* Giờ anh chỉ muốn được tuôn những lời đó ra.

Nhưng thay vào đó, anh nhìn mặt cô gái. “Chị hứa sẽ thả cô ta sau khi chiến tranh kết thúc chứ?”

“Đúng vậy, nếu cậu thả Tommen.”

Tyrion đứng lên. “Vậy thì cứ giữ cô gái này lại, nhưng hãy bảo đảm an toàn cho cô ta. Nếu những tên súc vật này dám động đến cô ta... hừm, chị gái đáng yêu ơi, để tôi nói cho chị biết, một cái cân luôn có hai đầu.” Giọng anh bình tĩnh, đều đều, và có vẻ bất cần; anh đang cố nói giống giọng cha, và có vẻ đã thành công. “Chuyện gì xảy ra với cô ta thì cũng sẽ xảy ra với Tommen, trong đó có cả việc đánh đập và hãm hiếp nữa.” *Nếu Cersei nghĩ ta là một con quái vật thì ta hãy cứ đóng vai đó cho chị ta vui.*

Cersei không ngờ Tyrion lại có thái độ như vậy. “Cậu không dám đâu.”

Tyrion cố nở nụ cười chậm rãi và lạnh lẽo. Đôi mắt nửa xanh nửa đen của anh đang cười thâm bà chị gái. “Dám ư? Tôi sẽ tự mình làm việc đó.”

Cersei dang tay định giáng một cái tát vào mặt anh, nhưng anh bắt được cổ tay ả và bẻ quặt ra phía sau cho đến khi Cersei phải kêu lên. Osfryd lập tức bước tới để giải cứu cho thái hậu. “Tiến thêm bước nữa ta sẽ bẻ gãy tay bà ta đấy,” Quỷ Lùn cảnh báo. Tên cận vệ dừng lại. “Chị có nhớ hôm tôi nói chị không bao giờ được đánh tôi nữa không, Cersei?” Anh xô chị ta ngã xuống sàn và quay lại chỗ anh em Nhà Kettleblack. “Cởi trói

cho cô ấy và bỏ miếng bịt miệng ra.”

Sợi dây thừng buộc quá chặt đến nỗi máu không chảy được xuống tay cô. Cô bật khóc đau đớn khi máu lưu thông trở lại. Tyrion xoa nhẹ những ngón tay cô cho đến khi cô lại cảm giác được chúng. “Bé yêu,” anh nói, “nàng phải dũng cảm lên. Ta rất xin lỗi vì chúng đã làm đau nàng.”

“Em biết ngài sẽ cứu em, lãnh chúa của em.”

“Ta sẽ làm vậy,” anh hứa, và Alayaya cúi người hôn lên trán anh. Đôi môi đập nát để lại một vết máu trên trán Tyrion. *Một nụ hôn vấy máu ta cũng chẳng*

đáng được hưởng, Tyrion nghĩ. Nếu không vì ta thì cô ấy sẽ chẳng ra nông nổi như vậy.

Vết máu vẫn còn dính trên trán khi anh cúi nhìn thái hậu. “Tôi chưa bao giờ thích chị, Cersei, nhưng chị là chị ruột của tôi, vì vậy tôi chưa bao giờ hại chị. Nhưng chị đã đặt dấu chấm hết cho tất cả. Tôi sẽ bắt chị trả giá vì việc này. Tôi chưa nghĩ ra cách nào, nhưng cứ chờ mà xem. Sẽ có ngày chị tưởng rằng mình an toàn và hạnh phúc, và đột nhiên niềm vui biến thành tro bụi, và chị sẽ biết tôi trả món nợ thế nào.” Anh từng nghe cha nói rằng trong chiến tranh, một trận đánh kết thúc ngay khi một phe vỡ trận và chạy

trốn. Dù ngay trước đó chúng có đông đảo đến đâu, dù vẫn đầy đủ vũ khí và mũ giáp, nhưng một khi đã bỏ chạy chúng sẽ không bao giờ quay lại chiến đấu nữa. Cersei cũng vậy. “Cút khỏi đây!” đó là tất cả những gì mà chị anh có thể đáp trả. “Cút cho khuất mắt ta!”

Tyrion cúi chào. “Vậy thì chúc ngủ ngon. Và có những giấc mơ đẹp.”

Anh quay về Tháp Quân Sư, cảm giác ong ong như thể cả ngàn quân mặc giáp đang diễu hành trong đầu. *Đáng lẽ ta phải lường trước chuyện này ngay lần đầu tiên chui qua sau tủ quần áo của Chataya.* Có lẽ anh đã không muốn nghĩ

đến điều đó. Chân anh đau nhức khi bắt đầu trèo lên những bậc thang. Anh gọi Pod đem một bình rượu lên và bước vào phòng ngủ.

Shae đang ngồi vắt chân trên chiếc giường bông màn trướng, trên người không một mảnh vải trừ một chuỗi dây chuyền vàng che đi hai đầu ngực: sợi dây gồm một chuỗi các bàn tay bằng vàng nắm vào nhau.

Tyrion không nghĩ Shae lại ở đây. “Nàng đang làm gì ở đây vậy?”

Shae vừa nói vừa xoa tay lên chuỗi vòng. “Em muốn được bàn tay nào đó

mơn trớn lên ngực... nhưng những bàn tay vàng nhỏ bé này lạnh lẽo quá.”

Trong chốc lát anh chẳng biết phải nói gì. Làm sao anh có thể nói cho cô biết một người phụ nữ khác đã bị đánh thay cho cô, và có thể sẽ phải chết thay cô nếu có gì không hay xảy ra với Joffrey ngoài chiến trận? Anh lau vết máu của Alayaya trên trán bằng lòng bàn tay. “Tiểu thư Lollys...”

“Cô ta đang ngủ. Ngủ là việc duy nhất cô ta muốn làm, đúng là con bò vĩ đại. Cô ta chỉ ngủ và ăn. Thỉnh thoảng cô ta còn ngủ gật khi ăn nữa. Thức ăn rơi xuống dưới chăn và cô ta lại nằm lên đó, sau

đó em lại phải lau dọn cho cô ta.” Cô tỏ vẻ chán ghét. “Tất cả những gì bọn chúng làm là hãm hiếp cô ta.”

“Phu nhân Tanda nói cô ta bị ốm.”

“Cô ta có thai, vậy thôi.”

Tyrion liếc nhìn quanh căn phòng. Mọi thứ trông vẫn nguyên vẹn như khi anh rời đi. “Nàng vào đây bằng cách nào? Chỉ cho ta cánh cửa bí mật đi.”

Shae nhún vai. “Lãnh chúa Varys bắt em đội mũ trùm đầu. Em chẳng nhìn thấy gì cả, ngoại trừ... có một nơi em nhìn trộm được qua khe mũ. Nó được lát toàn bộ,

ngài biết không, lát loại đá trong các bức tranh ấy?”

“Một bức tranh ghép?”

Shae gật đầu. “Chúng có màu đen và đỏ. Em nghĩ bức tranh vẽ một con rồng. Còn lại mọi thứ đều có màu đen. Chúng em đi xuống cầu thang và đi bộ một quãng dài, cho đến khi chóng mặt. Có một lần chúng em dừng lại để ông ta mở khóa một chiếc cổng sắt. Khi đi qua em đã chạm vào nó. Con rồng nằm ở phía bên kia cánh cổng. Rồi chúng em lại lên một cầu thang nữa, với một đường hầm ở đỉnh thang. Em phải cúi người để đi qua, còn Lãnh chúa Varys có lẽ phải bò.”

Tyrion nhìn chăm chăm xung quanh phòng ngủ. Một chiếc giá cắm nến trông có vẻ lỏng lẻo. Anh kiễng chân và cố xoay nó. Chiếc chân nến quay tròn chậm chạp, nạo kèn kẹt vào bức tường đá. Khi chiếc giá đã lộn ngược, chân cây nến rơi ra. Những tấm thảm cói trải trên nền đá lạnh trông không có vẻ gì xáo trộn. “Lãnh chúa của em không muốn lên giường với em sao?” Shae hỏi.

“Chờ ta một chút.” Tyrion mở toang chiếc tủ và xô đồng quần áo sang bên cạnh, rồi ấn vào tấm ván phía sau. Phương pháp áp dụng được ở nhà thổ thì cũng áp dụng được ở đây... nhưng không,

tâm gỗ đặc cứng và chẳng hề suy chuyển. Một phiến đá bên cạnh chiếc ghế bên cửa sổ thu hút ánh mắt Tyrion, nhưng dù anh có kéo hay đẩy cũng chẳng có ích gì. Anh quay trở lại giường trong tâm trạng bực bội và bối rối.

Shae cởi dải buộc và vòng tay qua cổ anh. “Vai của ngài cứng như đá vậy,” cô lầm bầm. “Nhanh lên nào, em muốn cảm nhận được ngài ở trong em.” Nhưng khi Shae quắp chân qua người anh, anh cũng chẳng thể nào hưng phấn lên được. Khi thấy anh vẫn còn mềm, Shae trườn xuống dưới chăn và ngậm nó vào miệng, nhưng ngay cả việc đó cũng chẳng gợi được lòng ham muốn trong anh.

Một lúc sau anh bảo cô dừng lại. “Chuyện gì vậy?” Shae hỏi. Nét ngây thơ hiện rõ trên khuôn mặt trẻ trung của cô.

Ngây thơ ư? Đồ ngốc, cô ta là một con điếm, Cersei nói đúng, người suy nghĩ bằng cái đờ chứ không phải bằng não, đồ ngu, ngu, ngu.

“Đi ngủ thôi, bé yêu,” anh giục và xoa đầu cô. Nhưng một lúc lâu sau khi Shae đã yên giấc, anh vẫn nằm thao thức, bàn tay anh úp lên một bên ngực nhỏ nhắn của Shae trong khi nằm nghe tiếng cô khẽ thở.

CATELYN

Đại sảnh của Riverrun hiu quạnh khi chỉ có hai người ngồi dùng bữa tối. Màn đêm thăm thẳm phủ kín lấy những bức tường. Một ngọn đuốc đã tắt, chỉ còn lại ba ngọn khác đang cháy. Catelyn ngồi nhìn chăm chăm vào ly rượu. Vị nho trên lưỡi bà chua loét và nhạt nhẽo. Brienne đang ngồi phía đối diện. Ở giữa họ, chiếc ghế cao của cha bà trống trải như tất cả những chiếc ghế còn lại trong phòng. Ngay cả các đầy tớ cũng đi mất. Bà đã cho phép họ đi tham dự buổi lễ ăn mừng.

Những bức tường dày bao xung quanh pháo đài, nhưng họ vẫn nghe thấy âm thanh nho nhỏ vọng lên từ dưới sân. Ser Desmond đã đem hai mươi thùng rượu từ dưới hầm lên, và dân chúng đang giương cao những cốc sừng đựng bia nâu để ăn mừng Edmure sắp trở về, và Robb đã chiếm được Crag.

Ta không thể trách họ được, Catelyn nghĩ. Họ không biết, và nếu có biết họ cũng đâu cần phải quan tâm? Họ không biết các con trai ta, không nhìn thấy Bran trèo tường mà cảm giác tim sắp bắn ra ngoài lồng ngực, niềm tự hào và sự sợ hãi gần như hòa vào làm một, họ chưa bao giờ nghe thằng bé cười, chưa

bao giờ mỉm cười khi thấy Rickon cố gắng bắt chước các anh trai. Bà nhìn đắm đắm vào bữa tối đang bày ra trước mặt: thịt xông khói cuộn cá hồi, salad củ cải xanh, thì là đỏ và cỏ ngọt, đậu, hành và bánh mì nóng. Brienne ăn uống rất bài bản, như thể bữa tối muộn là một phần trong chuỗi công việc hằng ngày. Ta đã trở thành một người phụ nữ lúc nào cũng gắt gỏng, Catelyn nghĩ. Ta chẳng còn hứng thú với thịt thà hay rượu mật ong, và những bài hát, tiếng cười cũng trở thành những kẻ xa lạ đáng ngờ đối với ta. Ta là kẻ suốt ngày chỉ biết đau khổ, thất bại và cay đắng. Nơi đặt trái tim ta giờ là một khoảng không trống rỗng.

Âm thanh phát ra khi người phụ nữ kia ăn uống cũng làm cho bà khó chịu. “Brienne, ta muốn ở một mình. Cô có thể xuống dưới kia dự cuộc vui nếu muốn. Hãy uống một cốc bia và nhảy múa theo tiếng đàn của Rymund.”

“Tôi không phù hợp với những cuộc chè chén, thưa phu nhân.” Đôi tay to bản của cô gái xé một miếng bánh mỳ đen. Brienne nhìn chăm chú vào khoanh bánh như thể cô đã quên mất chúng là cái gì. “Nếu phu nhân đã ra lệnh thì tôi...”

Catelyn cảm nhận được cô ta không thấy thoải mái. “Ta chỉ nghĩ cô sẽ thích những

người bạn vui vẻ hơn ta.”

“Tôi đang rất thoải mái.” Cô dùng miếng bánh mỳ chấm lên mỡ của món thịt xông khói cuộn cá hồi rán.

“Sáng nay lại có một con quạ tới.” Catelyn chẳng hiểu sao bà lại nói ra điều đó. “Vị học sĩ đánh thức ta ngay lập tức. Ông ta tận tụy với công việc thật đấy, nhưng như vậy thật không tốt. Không tốt chút nào.” Bà đã không định kể cho Brienne. Sẽ không ai biết trừ bà và Maester Vyman, và bà đã định giữ lại bí mật đó cho đến khi... đến khi...

Đến khi nào chứ? Đồ đàn bà ngu ngốc,

dù có giữ bí mật đó trong lòng thì sự thật vẫn là sự thật. Nếu người không bao giờ kể, không bao giờ nhắc đến nó, liệu nó có biến thành một giấc mơ, một cơn ác mộng mà khi tỉnh dậy người sẽ không còn nhớ rõ hay không? Ôi, ước gì các vị thần tốt đến như vậy.

“Đó có phải là tin từ Vương Đô không?”
Brienne hỏi.

“Ta cũng ước như vậy. Con qua đến từ lâu đài Cerwyn, từ Ser Rodrik, người cai quản lâu đài của ta.” *Đôi cánh chim đen mang lời u ám.* “Ông ấy đã tập hợp tất cả các lực lượng hiện có và đang tiến về Winterfell, để chiếm lại tòa lâu đài.”

Giờ thì những chuyện đó chẳng có gì quan trọng nữa. “Nhưng ông ấy nói... ông ấy viết là... ông ấy nói là, ông ấy...”

“Phu nhân, có chuyện gì vậy? Có tin tức gì về các con trai phu nhân sao?”

Thật là một câu hỏi đơn giản; ước gì câu trả lời cũng được đơn giản như vậy. Catelyn cố cất giọng, nhưng cổ họng bà cứ nghẹn lại. “Ta không còn con trai nào cả, trừ Robb.” Bà cố gắng nói ra những từ kinh khủng đó mà không kèm theo một tiếng sụt sịt, và bà mừng vì điều đó.

Brienne nhìn bà với vẻ mặt kinh hoàng. “Thưa phu nhân?”

“Bran và Rickon cố bỏ chạy nhưng đã bị bắt lại trong chiếc cối xay gió ở Acorn Water. Theon Greyjoy đã treo đầu chúng trên tường thành Winterfell. Theon Greyjoy, kẻ từng ngồi ăn chung bàn với chúng ta từ khi còn là một thằng nhóc lên mười.” *Ta đã nói ra rồi, xin các vị thần tha thứ. Ta đã nói ra và biến chúng thành sự thật.*

Khuôn mặt Brienne nhòe đi vì nước mắt. Cô nhào người qua bàn, nhưng những ngón tay cô dừng lại trước khi chạm vào tay Catelyn, như thể sợ rằng bà sẽ không muốn bất cứ sự đụng chạm nào. “Tôi... tôi không biết nói sao cả, thưa phu nhân.

Phu nhân kính mến của tôi. Các con trai bà, chúng... giờ chúng đang ở cùng các vị thần rồi.”

“Vậy sao?” Catelyn nói với giọng đanh thép. “Vị thần nào đã để chuyện này xảy ra? Rickon mới chỉ là một đứa trẻ. Tại sao nó lại phải chết? Và Bran... khi ta rời phương bắc, thằng bé còn chưa mở mắt từ sau cú ngã. Khi thằng bé chưa kịp tỉnh ta đã phải ra đi. Giờ thì ta không trở về với nó được nữa, không nghe nó cười được nữa rồi.” Bà giờ lòng bàn tay và những ngón tay ra cho Brienne xem. “Những vết sẹo này... bọn chúng đã cho người đến cắt cổ Bran khi thằng bé đang ngủ. Lúc đó ta đang ở bên cạnh thằng bé,

và có thể nó đã chết nếu con sói của Bran không xé rách họng người đàn ông đó.” Bà dừng lại một chút. “Ta nghĩ Theon cũng giết mấy con sói rồi. Chắc hẳn là như vậy, nếu không...Ta tin là các con ta sẽ được an toàn khi có những con sói tuyết bên cạnh, giống như Robb luôn có Gió Xám ở bên. Nhưng giờ các con gái ta chẳng có con sói nào cả.”

Bà đột nhiên chuyển chủ đề khiến Brienne bối rối. “Các con gái bà...”

“Sansa từ khi lên ba tuổi đã ra dáng một tiểu thư, nó luôn tỏ ra lịch sự và muốn làm hài lòng mọi người. Con bé rất yêu những câu chuyện về các hiệp sĩ quả

cảm. Đàn ông sẽ nói trông con bé giống ta, nhưng khi lớn lên nó sẽ xinh đẹp hơn ta rất nhiều lần, cô sẽ thấy điều đó. Ta thường cho hầu gái của nó lui ra ngoài để tự ta chải tóc cho nó. Sansa có mái tóc màu nâu vàng nhạt hơn của ta, rất dày và mềm mại... ánh đỏ trên tóc con bé dưới ánh sáng của ngọn đuốc sẽ bóng lên như đồng thau.

Và Arya, hừm... những người đến thăm Ned sẽ tưởng nhầm con bé là một cậu nhóc chẵn ngựa nếu họ bất ngờ tiến vào sân. Có lẽ người ta nói Arya là của nợ. Nửa giống một cậu nhóc, nửa giống một con sói con. Cứ thử cảm nó điều gì đó xem, con bé sẽ làm cho bằng được. Nó

có khuôn mặt dài giống Ned, và mái tóc nâu trông như một tổ chim trên đầu. Ta đành chịu thất bại, không thể biến nó thành một tiểu thư. Con bé sưu tầm những vết sẹo trên người giống như những đứa bé khác sưu tầm những con búp bê, và thường nói ra hết những gì nó nghĩ trong đầu. Ta nghĩ có thể nó cũng đã chết rồi.” Khi nói những lời đó, bà cảm giác như một bàn tay khổng lồ đang bóp nghẹt lấy ngực bà. “Ta muốn giết chết tất cả bọn chúng, Brienne. Theon Greyjoy đầu tiên, sau đó là Jaime Lannister, Cersei và Quỷ Lùn, tất cả bọn chúng, tất cả. Nhưng các con gái ta... các con gái ta sẽ...”

“Thái hậu... bà ta cũng có một đứa con

gái,” Brienne lúng túng cất lời. “Và hai người con trai tầm tuổi các con của phu nhân. Khi nghe tin này, có thể bà ta... bà ta sẽ thấy thương tình, và...”

“Cho các con gái ta an toàn trở về sao?” Catelyn mỉm cười buồn bã. “Cô ngây thơ quá, cô bé ạ. Ta có thể ước như vậy... nhưng không. Robb sẽ trả thù cho các em nó. Băng cũng có thể giết người như lửa vậy. Băng Đao là thanh đại kiếm của Ned. Nó được làm bằng thép Valyria, và thép được luyện tới một nghìn lần, sắc đến nỗi ta sợ phải chạm vào nó. Thanh kiếm của Robb so với Băng Đao chẳng khác gì một chiếc dùi cui. Với thanh kiếm đó, ta sợ rằng Robb sẽ khó mà chặt

được đầu của Theon. Nhà Stark không sử dụng đao phủ. Ned luôn nói rằng người nào ra lệnh chém đầu sẽ phải tự mình vùng kiếm, dù ông ấy chưa bao giờ thích nhiệm vụ đó. Nhưng ta thì sẽ thích đây, đúng vậy.” Bà nhìn chăm chăm vào hai bàn tay đầy sẹo, nắm vào rồi lại mở ra, sau đó từ từ ngược mắt nhìn lên. “Ta vừa gửi rượu đến cho hấn.”

“Rượu?” Brienne bối rối. “Cho Robb? Hay là... Theon Greyjoy?”

“Cho Sát Vương.” Phương pháp này đã rất hiệu quả đối với Cleos Frey. *Ta hy vọng người cũng đang khát, Jaime. Ta hy vọng cổ họng người đang khô khốc*

và siết chặt lại. “Ta muốn cô đi với ta.”

“Xin tuân lệnh phu nhân.”

“Tốt.” Catelyn đột ngột đứng lên. “Cứ ở lại và ăn xong bữa đi. Ta sẽ truyền gọi cô sau. Vào nửa đêm.”

“Sao lại muộn thế, phu nhân?”

“Căn hầm ngục không có cửa sổ. Giờ này hay giờ khác dưới đó cũng như nhau cả thôi, nhưng với ta, thời gian phù hợp là lúc nửa đêm.” Tiếng bước chân của bà vang lên trống rỗng khi Catelyn rời khỏi căn sảnh. Khi bà leo lên phòng của Lãnh chúa Hoster, bà nghe thấy bọn họ ở bên

ngoài đang hò hét “Tully!” và “Một ly! Một ly cho vị lãnh chúa trẻ dũng cảm của chúng ta!” *Cha ta còn chưa chết, bà muốn hét lên với bọn họ như vậy. Các con trai ta đã chết, nhưng cha ta còn sống, lũ chết tiệt, và ông ấy vẫn đang là lãnh chúa của các ngươi.*

Lãnh chúa Hoster đang ngủ rất say. “Ông ấy vừa mới uống một ly rượu thuốc ngủ, thừa phu nhân,” Maester Vyman nói. “Để giảm đau. Ông ấy không biết phu nhân đến đâu.”

“Không sao,” Catelyn nói. *Giờ ông ấy sống cũng như chết, nhưng vẫn còn hơn các con trai tội nghiệp của ta.*

“Thưa phu nhân, tôi có thể giúp được gì cho phu nhân không? Một chút thuốc ngủ chẳng hạn?”

“Không, cảm ơn Maester. Ta sẽ không ngủ để quên đi nỗi đau buồn. Bran và Rickon xứng đáng được nhận nhiều hơn từ ta. Hãy xuống chung vui với mọi người đi. Ta sẽ ở lại với cha ta một lúc.”

“Vâng, thưa phu nhân.” Vyman cúi chào và ra ngoài.

Lãnh chúa Hoster đang nằm ngửa, miệng há ra, hơi thở yếu ớt như tiếng thì thầm của gió. Một tay ông đặt trên rìa chiếc

chiếu, một bàn tay gầy gò, yếu đuối và tái nhợt, nhưng vẫn ấm áp khi bà chạm vào. Bà đan những ngón tay vào bàn tay ông rồi nắm lại. *Dù có ôm ông ấy chặt thế nào, ta cũng không thể giữ ông ấy ở đây được*, bà buồn bã nghĩ. *Hãy để ông ấy đi*. Vậy nhưng tay bà lại không muốn rời ra.

“Con chẳng biết nói chuyện với ai, cha ạ,” bà nói với ông. “Con đã cầu nguyện, nhưng các vị thần không trả lời.” Bà hôn nhẹ lên tay ông. Nụ hôn ấm áp, những mạch máu xanh xao ngoằn ngoèo như những nhánh sông dưới lớp da trong suốt của ông. Ngoài kia những dòng sông vĩ đại hơn nhiều đang cuộn chảy, dòng Red

Fork và dòng Tumblestone, chúng sẽ chảy mãi mãi, nhưng những dòng sông trên tay cha bà thì không. Chúng sẽ sớm đông cứng lại.

“Đêm qua con mơ thấy cảnh ngày xưa, khi con và Lysa bị lạc khi cưỡi ngựa trở về từ Seagard. Cha có nhớ không? Màn sương kỳ lạ đó xuất hiện và chúng con bị tụt lại với cả đoàn. Mọi thứ ngập trong một màu xám, và con không nhìn được xa quá một mét. Chúng con bị lạc đường. Những cành cây giống như những cánh tay dài gầy guộc vươn ra tóm lấy chúng con khi chúng con đi qua. Lysa bắt đầu khóc, và khi con hét lên, dường như màn sương cũng nuốt luôn cả tiếng hét. Nhưng

Petyr biết chúng con ở đâu, hẳn quay lại và tìm thấy chúng con...

Nhưng lần này chẳng có ai tìm thấy con cả, đúng không? Lần này con phải tự tìm đường ra, và điều đó rất khó khăn, thật sự rất khó khăn.

Con luôn nhớ gia ngôn của Nhà Stark. Mùa đông đến rồi, cha ạ. Đối với con. Chỉ đối với con thôi. Giờ đây Robb phải chiến đấu với cả người Nhà Greyjoy lẫn Nhà Lannister, và vì cái gì chứ? Vì một chiếc mũ bằng vàng và chiếc ngai bằng sắt ư? Máu đã đổ quá nhiều rồi. Con muốn các con gái con trở lại, con muốn Robb bỏ kiếm xuống và chọn một cô con

gái giã dì của Walder để đem lại hạnh phúc cho nó và sinh con trai cho nó. Con muốn mang Bran và Rickon trở lại, con muốn...” Catelyn ôm lấy đầu. “Con muốn,” bà lặp lại, rồi đột nhiên im bặt.

Sau đó cây nến lập lòe và tắt hẳn. Ánh trăng hắt vào giữa những thanh gỗ của chiếc cửa chớp lật, tạo thành những vạch dài màu bạc lơ mờ trên khuôn mặt cha bà. Bà có thể nghe thấy âm thanh khe khẽ phát ra từ hơi thở nặng nhọc của ông, tiếng dòng sông chảy mãi không ngừng, giai điệu một bài hát về tình yêu nào đó vọng lên từ dưới sân, ngọt ngào nhưng cũng thật buồn. “Ta yêu một người con gái với mái tóc đỏ như lá mùa thu,”

Rymund hát, “mặt trời như lặn trên mái tóc nàng.”

Catelyn không biết bài hát kết thúc khi nào. Hàng giờ trôi qua, nhưng bà cảm giác chỉ trong nháy mắt khi thấy Brienne đứng ở cửa. “Thưa phu nhân,” cô gái nói nhẹ nhàng. “Đã nửa đêm rồi ạ.”

Nửa đêm rồi, cha ạ, bà thăm nghĩ, và con phải làm nhiệm vụ của mình đây. Bà buông tay ông ra.

Quản ngục là một người đàn ông nhỏ bé với dáng vẻ vụng trộm, trên mũi hằn lên những mạch máu. Họ thấy anh ta đang cắm mặt vào một cốc rượu to và phần

còn lại của một chiếc bánh thịt chim câu, một gã say xỉn. Anh ta nheo mắt nhìn họ với vẻ nghi ngờ. “Xin thứ lỗi, thưa phu nhân, nhưng Lãnh chúa Edmure dặn không ai được gặp Sát Vương nếu không có thư của ngài ấy, cùng với con dấu bên trên.”

“Lãnh chúa Edmure? Chẳng lẽ cha ta đã qua đời, và không ai báo cho ta hay sao?”

Tên cai ngục liếm môi. “Không ạ, thưa phu nhân.”

“Người mở cửa ngục ra, nếu không hãy cùng ta đến phòng Lãnh chúa Hoster và

giải thích với ông ấy tại sao người dám trái lệnh ta.”

Mắt anh ta sụp xuống. “Xin tuân lệnh, phu nhân.” Những chiếc chìa khóa được buộc chặt vào chiếc thắt lưng da có tán đinh quăn xung quanh eo người cai ngục. Anh ta vừa lăm bắm vừa tìm chìa khóa, cho đến khi tìm thấy chiếc chìa mở được cửa căn ngục của Sát Vương.

“Quay lại uống rượu đi và để chúng ta lại đây,” bà ra lệnh. Một cây đèn dầu được treo trên một cái bích trên trần nhà thấp. Catelyn lấy nó xuống và vặn to ngọn lửa. “Brienne, đừng để ai quấy rầy ta.”

Brienne gật đầu và đứng canh phía ngoài căn ngục, một tay cô gái đặt lên chuôi kiếm. “Phu nhân cứ gọi nếu có việc gì cần tôi.”

Catelyn lách người qua cánh cửa nặng bằng gỗ và sắt để bước vào trong căn ngục tối hời hám. Căn ngục nằm trong lòng Riverrun, và cũng mang mùi của bộ phận đó. Rơm cũ kêu sột soạt dưới chân. Những bức tường xung quanh đã bạc màu bởi đá vôi. Qua bức tường đá, bà nghe thấy tiếng dòng Tumblestone cuộn cuộn chảy. Ánh đèn hắt sáng một cái xô đựng đầy phân trong một góc và một hình khối lộn xộn ở góc bên kia. Bình rượu được

đặt bên cánh cửa, vẫn chưa được động đến. *Ôi cái kế hoạch của ta. Có lẽ ta phải cảm ơn vì tên cai ngục đã không uống nó.*

Jaime giơ hai tay lên che mặt, sợi xích sắt xung quanh cổ tay hắn kêu leng keng. “Phu nhân Stark,” hắn nói bằng một giọng khàn khàn vì đã lâu không được nói. “Ta sợ lúc này ta không có điều kiện phục vụ bà.”

“Nhìn ta đây, hiệp sĩ.”

“Ánh sáng làm ta đau mắt. Chờ một chút, nếu bà chờ được.” Jaime Lannister đã không được phép cạo râu kể từ đêm hắn

bị bắt trong rừng Whispering, bộ râu lởm chởm mọc che kín khuôn mặt hắc, khuôn mặt một thời rất giống với thái hậu. Trong ánh đèn dầu, bộ râu ánh lên màu vàng khiến hắc trông như một con thú lớn, vĩ đại ngay cả khi bị xiềng xích. Mái tóc bần thủ dài xõa xuống vai như những cọng dây thừng rối, bộ quần áo trên người hắc đang mục nát, khuôn mặt hắc xanh xao và tàn tạ... mặc dù vậy, sức mạnh và vẻ đẹp vẫn hiện rõ nơi người đàn ông đó.

“Có vẻ ngươi không thích thứ rượu mà ta gửi đến.”

“Sự hào hiệp đột ngột như vậy có vẻ rất

đáng nghi.”

“Ta có thể chặt đầu người bất cứ khi nào ta muốn. Vì có gì ta phải hạ độc người?”

“Chết vì thuốc độc có vẻ là một cái chết tự nhiên. Nhưng bảo đầu ta tự nhiên rơi ra thì khó đấy.” Hắc nheo mắt nhìn lên từ dưới sàn, đôi mắt xanh như mắt mèo của hắc từ từ quen với ánh sáng. “Ta cũng muốn mời bà ngồi lắm, nhưng em bà đã quên không cho ta một cái ghế rồi.”

“Ta đứng là đủ rồi.”

“Thế ư? Thành thật mà nói trông bà tệ lắm. Nhưng cũng có thể chỉ là do ánh

sáng ở đây.” Hấn bị cùm ở cổ tay và mắt cá chân, mỗi cái cùm được xích vào với nhau, vì thế hấn không thể đứng, cũng không thể nằm thoải mái được. Xích chân của hấn bị chót vào tường. “Những cái vòng ta đang đeo đã đủ nặng đối với bà chưa? Hay bà đến để cho ta thêm vài cái nữa? Ta sẽ lắc nó kêu cho bà nghe, nếu muốn.”

“Là người tự chuốc lấy thôi,” bà nhắc hấn. “Chúng ta đã cho người một nhà ngục thoải mái trong tháp, phù hợp với góc gác và địa vị của người. Nhưng người lại trả ơn chúng ta bằng việc tẩu thoát.”

“Nhà tù vẫn là nhà tù. So với một số hầm ngục ở Casterly Rock thì nơi đây vẫn là một khu vườn đầy ánh nắng. Có thể một ngày nào đó ta sẽ chỉ cho bà xem.”

Nếu có sợ hãi thì hẳn cũng rất giỏi che giấu, Catelyn thầm nghĩ. “Một người bị xích chân tay nên biết ăn nói cho lịch sự hơn, hiệp sĩ ạ. Ta đến đây không phải để người dọa nạt.”

“Không ư? Vậy thì chắc chắn là bà đến tìm kiếm niềm hoan lạc ở ta rồi? Người ta nói các góa phụ thường cảm thấy khó chịu trên những chiếc giường trống trải. Những người trong đội Ngự Lâm Quân chúng ta đã thề không lấy vợ, nhưng ta

ngĩ ta vẫn có thể phục vụ bà nếu bà muốn. Hãy rót rượu để hai ta cùng uống, và cởi bỏ bộ váy đó ra, để xem ta có làm bà hài lòng không.”

Catelyn kinh sợ nhìn hấn chằm chằm. *Trên đời có người đàn ông nào đẹp và đê tiện bằng hấn hay không?* “Nếu con trai ta nghe được những lời vừa rồi của người, nó sẽ giết người vì tội đó.”

“Chỉ khi ta còn phải đeo cái này thôi.” Jaime Lannister lắc những sợi dây xích trước mặt bà. “Chúng ta đều biết thằng nhóc sợ đấu một chọi một với ta.”

“Có thể con trai ta còn trẻ, nhưng nếu

người nghĩ nó ngốc nghếch thì người đã nhầm to rồi... và ta thấy người cũng không được sáng dạ cho lắm khi dám buông lời thách thức trong khi có cả một đội quân sau lưng người.”

“Các vị Vua Mùa Đông ngày xưa cũng núp đằng sau váy mẹ như thế này à?”

“Ta đã quá mệt mỏi vì chuyện này rồi, hiệp sĩ. Có một số điều ta cần phải biết.”

“Tại sao ta phải khai với bà mọi chuyện?”

“Để giữ lấy mạng sống của người”

“Bà nghĩ ta sợ chết sao?” Hắc có thể thích thú về điều đó.

“Người nên sợ đi. Với những tội ác người gây ra, người sẽ bị tra tấn dã man dưới hầm sâu nhất của bảy tầng địa ngục, nếu các vị thần có mắt.”

“Là các vị thần nào vậy, phu nhân Catelyn? Là những cái cây mà chồng bà thường cầu nguyện ư? Họ đã giúp ông ta thế nào khi em gái ta lấy đầu hắc?” Jaime cười khùng khục. “Nếu các vị thần có thật, thì tại sao thế giới này lại đầy rẫy sự đau khổ và bất công đến vậy?”

“Đó là bởi những kẻ như người.”

“Chẳng có kẻ nào giống ta cả. Ta là duy nhất.”

Hắn chẳng có gì ngoài tính tự phụ và kiêu căng, cùng với lòng dũng cảm rộng tuếch của một gã đàn ông điên loạn. Ta đang phí lời với hắn. Một chút danh dự cuối cùng bên trong hắn cũng đã chết từ lâu. “Người không muốn nói chuyện với ta, cũng được thôi. Uống chỗ rượu hoặc đi tiểu vào đó cũng được, ta chẳng quan tâm nữa.” Tay bà đang mở nắm đấm cửa thì hắn cất tiếng gọi, “Phu nhân Stark.” Bà quay đầu và chờ đợi. “Không gian âm ỉ ở đây khiến mọi thứ đều gỉ sét,” Jaime tiếp tục. “Ngay cả sự

nhã nhận của con người. Ở lại đây, và bà sẽ có được câu trả lời... với một cái giá nhất định.”

Hắn chẳng hề biết xấu hổ. “Tù nhân không được quyền ra giá.”

“Ồ, bà sẽ thấy điều kiện của ta khiêm tốn lắm. Tên cai ngục của bà chẳng nói với ta lời nào ngoài những dối trá kinh tởm, và thậm chí hắn còn không nói được cho nhất quán. Ngày thì hắn thông báo Cersei đã bị giết, ngày khác lại đến lượt cha ta. Chỉ cần trả lời câu hỏi của ta, thì ta sẽ trả lời câu hỏi của bà.”

“Một cách chân thật chứ?”

“Ồ, bà muốn sự thật sao? Cẩn thận nhé, phu nhân. Tyrion nói con người thường tuyên bố khát khao sự thật, nhưng hiếm khi thích hương vị của nó một khi sự thật được phơi bày.”

“Ta đủ mạnh mẽ để nghe những gì người định nói.”

“Vậy thì tùy bà thôi. Nhưng đầu tiên, nếu bà tốt bụng thì... ta muốn có rượu. Cổ họng ta khô rất rồi.”

Catelyn treo chiếc đèn lên cửa rồi chuyển cốc và bình rượu tới gần. Jaime ngậm rượu trong miệng một lúc rồi mới

nuốt. “Chua và dở tệ,” hắn nói, “nhưng cũng có tác dụng.” Hắn ngồi dựa lưng vào tường và thu đầu gối về trước ngực, và nhìn bà đăm đăm. “Câu hỏi đầu tiên, phu nhân Catelyn?”

Không biết trò chơi này còn kéo dài đến khi nào, Catelyn không bỏ phí thời gian. “Người có phải cha của Joffrey không?”

“Bà sẽ không bao giờ hỏi, trừ khi bà đã biết câu trả lời.”

“Ta muốn được nghe từ chính miệng người.”

Hắn nhún vai. “Joffrey là con ta. Cũng

như tất cả những đứa con của Cersei, ta nghĩ vậy.”

“Người thừa nhận là người tình của chính em gái mình?”

“Ta luôn luôn yêu quý nàng, và giờ bà nợ ta hai câu trả lời. Tất cả những người thân của ta còn sống chứ?”

“Ser Stafford Lannister bị giết ở Oxcross, ta nghe nói vậy.”

Jaime không động đậy. “Ông chú Đản Độn, Cersei thường gọi ông ấy như vậy. Người mà ta quan tâm là Cersei và Tyrion. Và cả lãnh chúa cha ta nữa.”

“Họ còn sống, cả ba người.” *Nhưng không được lâu nữa đâu, nếu các vị thần tốt bụng.*

Jaime uống thêm một chút rượu. “Bà hỏi tiếp đi.”

Catelyn tự hỏi không biết hắn có dám trả lời thật câu hỏi tiếp theo của bà không. “Tại sao Bran con trai ta lại ngã?”

“Ta đẩy nó từ cửa sổ xuống.”

Cái cách hắn trả lời ráo hoảnh khiến bà đứng lặng mất một lúc. *Nếu có một con dao, ta sẽ giết chết hắn ngay lập tức, bà*

ngĩ rồi chột nhớ tới hai đứa con gái. Cổ hòng bà ghen lại khi cất tiếng hỏi. “Người từng là một hiệp sĩ, đã thề sẽ bảo vệ kẻ yếu và những người vô tội.”

“Thằng nhóc yếu đuối thật, nhưng có lẽ không vô tội cho lắm. Nó theo dõi chúng ta.”

“Bran không theo dõi ai cả.”

“Vậy thì hãy trách các vị thần quý hóa của bà ấy, họ đã đưa thằng bé đến cửa sổ chỗ chúng ta và để nó nhìn thấy những gì nó không nên thấy.”

“Trách các vị thần ư?” Bà nói với vẻ

hoài nghi. “Chính tay người đẩy thẳng bé xuống. Chính người muốn nó chết.”

Sợ xích của hắn khẽ kêu xúng xoảng. “Ta hiếm khi đẩy trẻ con từ trên tháp xuống để giúp chúng khỏe mạnh hơn. Tất nhiên là ta muốn nó chết rồi.”

“Và khi nó không chết, người lo sợ mối nguy hiểm sẽ đến với người, vì vậy người đã bỏ một túi bạc thuê người đến giết Bran.”

“Giờ ta đã giết được nó chưa?” Jaime nhấc cốc lên và uống cạn một hơi. “Ta không phủ nhận rằng đã nói về chuyện đó, nhưng bà ở với thẳng bé cả ngày lẫn

đêm, vị học sĩ của bà, và Lãnh chúa Eddard thường xuyên đến thăm nó, ngoài ra còn có lính gác, cả mấy con sói chết tiệt đó nữa... việc ám sát đòi hỏi ta phải vượt qua cả một nửa thành Winterfell. Và tại sao ta cần quan tâm đến điều đó trong khi thằng nhóc gần như đã chết rồi.”

“Nếu người nói dối ta, cuộc nói chuyện này sẽ kết thúc.” Catelyn giơ hai tay ra cho hắn xem những ngón tay và lòng bàn tay. “Người đàn ông đến định cắt cổ Bran đã để lại cho ta những vết sẹo này. Người thề không can dự gì đến việc cử hắn đi ám sát chứ?”

“Với tất cả danh dự của một người Nhà Lannister.”

“Danh dự Nhà Lannister của người không bằng thứ này.” Bà đá vào xô đựng chất thải. Thứ nước màu nâu hôi thối tràn ra lênh láng nền nhà ngục, thấm đẫm vào lớp rơm.

Vướng trong đồng xích sắt, Jaime Lannister lùi lại xa hết mức có thể để tránh chỗ nước thải đổ ra. “Danh dự của ta có thể chỉ bằng đồng phân, ta không chối cãi việc đó, nhưng ta chưa bao giờ thuê ai chém giết thay cho mình. Dù tin hay không, phu nhân Stark, nhưng nếu muốn giết Bran thì ta đã tự mình ra tay

rồi.”

Các vị thần nhân từ, hẳn đang nói sự thật. “Nếu không phải ngươi thì chỉ còn em gái ngươi.”

“Nếu là Cersei thì ta đã biết rồi. Cersei không giấu ta chuyện gì.”

“Vậy là Quỷ Lùn.”

“Tyrion cũng vô tội chẳng khác gì Bran của bà. Nó không trèo quanh cửa sổ của ai, cũng chẳng theo dõi ai.”

“Vậy tại sao tên sát thủ có con dao của hẳn?”

“Con dao nào vậy?”

“Chuyện xảy ra lâu lắm rồi,” bà nói và buông hai tay, “đơn giản, nhưng được chế tác tinh vi, với lưỡi bằng thép Valyria và chuôi bằng xương rồng. Em trai người giành được nó từ Lãnh chúa Baelish ở cuộc đấu thương ngựa trong ngày lễ đặt tên của hoàng tử Joffrey.”

Gã người Nhà Lannister rót rượu, uống, rồi rót rượu, và nhìn chăm chú vào chiếc cốc. “Rượu này có vẻ càng uống càng ngon hơn. Cứ cho là vậy đi. Có vẻ ta đã nhớ ra con dao đó khi bà miêu tả. Bà nói là giành được nó sao? Bằng cách nào?”

“Vì đã đặt cược cho người trong trận người đấu với Hiệp Sĩ Hoa.” Nhưng khi nghe chính những lời mình nói ra, Catelyn mới biết bà đã nói sai. “Không... phải là ngược lại chứ?”

“Tyrion luôn ủng hộ ta trên trường đấu,” Jaime nói, “nhưng ngày hôm đó Ser Loras đã đánh ta ngã ngựa. Chỉ là không may thôi, vì ta đã quá coi thường hắn. Nhưng không sao. Dù em trai ta nhận bên nào thì nó cũng thua... và con dao đó đúng là đã đổi chủ, ta nhớ rồi. Robert đã đưa nó cho ta xem tại bữa tiệc tối hôm ấy. Đức vua rất thích xát muối vào nỗi đau của ta, nhất là những khi uống rượu

say. Và có khi nào ông ta không say
nhỉ?”

Tyrion Lannister cũng nói y hệt như vậy
khi họ cưỡi ngựa qua Núi Mặt Trăng,
Catelyn nhớ lại. Bà đã không tin hẳn.
Petyr cũng đã thề, một kẻ thân thiết gần
như anh em, một kẻ yêu bà đến nỗi chấp
nhận đấu kiếm tay đôi để có được bà...
nhưng nếu Jaime và Tyrion đều kể một
câu chuyện giống nhau, thì điều đó có
nghĩa là gì? Hai anh em họ đã không gặp
nhau hơn một năm nay kể từ ngày rời
Winterfell. “Người đang cố lừa ta sao?”
Có thể có một cái bẫy ở đâu đó.

“Ta đã thừa nhận đây thẳng con yêu quý

của bà khỏi cửa sổ, giờ ta nói dối bà về một con dao thì có lợi lộc gì?” Hắc uống một cốc rượu nữa. “Dù bà tin hay không, ta cũng không quan tâm mọi người nói gì về ta nữa rồi. Giờ đến lượt ta. Các em trai của Robert đã tham chiến chưa?”

“Rồi.”

“Câu trả lời ấy thật hà tiện. Nói kỹ hơn đi, nếu không câu trả lời tiếp theo của ta cũng sẽ tồi như vậy đấy.”

“Stannis đã kéo quân tới Vương Đô,” bà miễn cưỡng trả lời. “Renly đã chết vì bị anh trai ám sát ở Bitterbridge, thông qua một thế lực đen tối nào đó mà ta không

hiếu nổi.”

“Thật đáng tiếc,” Jaime nói. “Ta khá thích Renly, tuy nhiên Stannis lại là chuyện khác. Giờ nhà Tyrell theo phe nào?”

“Ban đầu là phe Renly. Còn giờ thì ta không biết.”

“Chắc con trai bà phải cảm thấy cô độc lắm.”

“Robb đã bước sang tuổi mười sáu được vài ngày rồi... Nó đã là một người đàn ông trưởng thành, và là một vị vua. Nó chiến thắng trong mọi trận đánh từ trước

đến nay. Theo tin mới nhất gửi về, nó đã chiếm được vùng Crag từ tay Nhà Westerling.”

“Cậu nhóc chưa phải đối đầu với cha ta, đúng không?”

“Khi đó, Robb sẽ đánh bại ông ta, giống như đã đánh bại người vậy.”

“Nó đánh ta bất ngờ. Một thủ đoạn hèn hạ.”

“Người dám nói đến thủ đoạn sao? Em trai Tyrion của người cử đến những tên sát nhân trong bộ trang phục của sứ giả, và dưới lá cờ hòa bình.”

“Nếu người ngồi trong cũi là một trong các con trai bà, thì các anh em trai hẳn có làm điều tương tự không?”

Con trai ta không còn anh em trai nào nữa, nhưng bà sẽ không chia sẻ nỗi đau của mình với một kẻ như vậy.

Jaime lại uống thêm rượu. “Khi danh dự bị đe dọa thì mạng sống của anh trai còn ý nghĩa gì?” Hắc uống một ngụm nữa. “Tyrion đủ thông minh để nhận ra con trai bà sẽ không bao giờ đồng ý cho chuộc ta ra.”

Catelyn không thể phủ nhận chuyện đó.

“Chư hầu của Robb muốn thấy người chết hơn. Đặc biệt là Rickard Karstark. Người đã giết chết hai con trai của ông ta trong trận chiến ở rừng Whispering.”

“Hai gã có gia huy hình mặt trời màu trắng lóa sáng ấy à?” Jaime nhún vai. “Thật tình mà nói, ta định giết con trai bà cơ. Nhưng mấy kẻ đó ngáng đường ta. Ta giết chúng một cách chính đáng trên chiến trường. Tất cả các hiệp sĩ khác đều sẽ làm như vậy.”

“Người vẫn còn tự nhận mình là một hiệp sĩ được sao, trong khi người đã phá bỏ mọi lời thề của mình?”

Jaime với lấy chiếc bình và rót đầy cốc rượu. “Có quá nhiều lời tuyên thệ... họ sẽ bắt bà thề, thề và thề. Bảo vệ nhà vua. Tuân lệnh nhà vua. Giữ bí mật cho ngài. Phụng sự ngài. Hy sinh bản thân vì ngài. Nhưng phải nghe lời cha. Yêu quý chị em gái. Bảo vệ người vô tội. Bảo vệ kẻ yếu. Tôn trọng các vị thần. Tuân thủ luật pháp. Quá nhiều. Dù có làm gì thì bà cũng phải từ bỏ lời thề này để thực hiện lời thề khác.” Hắn nuốt một ngụm rượu to và nhắm mắt lại một lúc, dựa đầu vào đám vôi bám trên tường. “Khi đó ta là người trẻ nhất trong đội quân áo choàng trắng.”

“Và là người trẻ nhất phản bội lại tất cả

ý nghĩa của nó, Sát Vương.”

“Sát Vương,” hắn cẩn thận nhắc lại. “Ông ta là một vị vua như thế nào?” Hắn nâng cốc rượu lên. “Aerys Targaryen đệ nhị, lãnh chúa của Bảy Phụ Quốc, Người Bảo Hộ của vương quốc. Và còn thanh kiếm đã cắt cổ ông ta. Một thanh kiếm vàng, bà biết không. Cho đến khi máu ông ta chảy dọc lưỡi kiếm, nó trở thành màu của gia tộc Lannister đỏ và vàng.”

Khi hắn phá lên cười, bà nhận ra rượu đã phát huy tác dụng; Jaime đã uống gần hết bình rượu và hắn đang say. “Chỉ có những kẻ như người mới thấy tự hào về một hành động như vậy.”

“Ta đã nói với bà rồi, chẳng có ai giống ta cả. Hãy trả lời ta câu này, phu nhân Stark, Ned của bà có bao giờ kể cha ông ta chết như thế nào không? Hoặc là em trai ông ta?”

“Họ thắt cổ Brandon trong khi cha anh ấy đứng nhìn, sau đó giết cả Lãnh chúa Rickard.” Một câu chuyện xấu xa, và đã xảy ra mười sáu năm rồi. Tại sao giờ hẳn lại hỏi về chuyện đó?

“Giết, đúng, nhưng giết như thế nào?”

“Ta nghĩ bằng dây thừng hoặc rìu.”

Jaime uống một hơi rồi lau miệng. “Thảo nào Ned tha thứ cho bà khi cô dâu trẻ ngọt ngào của ông ta không còn là một trinh nữ. Hừm, nếu bà muốn nghe sự thật thì cứ hỏi ta đi. Chúng ta đã thỏa thuận rồi, ta sẽ không từ chối bà điều gì. Hỏi đi.”

“Người chết đã chết rồi.” *Và ta cũng không muốn biết về việc này.*

“Brandon rất khác so với người em trai, đúng không? Trong mạch máu của hắn có máu, chứ không phải nước lã. Giống như ta.”

“Brandon chẳng có điểm gì giống

người.”

“Nếu bà nghĩ vậy. Bà đã suýt nữa lấy ông ta.”

“Lúc đó ông ấy đang trên đường đến Riverrun...” Kỳ lạ thật, sau ngàn ấy năm mà khi kể lại chuyện này cô hòng bà vẫn ghen lại. “...thì nghe tin về Lyanna, nên thay vào đó ông ấy quay trở về Vương Đô. Ông ấy đã quá vội vàng.” Bà vẫn còn nhớ cha bà đã nổi cơn thịnh nộ như thế nào khi tin tức được đưa tới Riverrun. Một thằng ngốc hào hiệp, cha bà đã gọi Brandon như vậy.

Jaime rót cốc rượu cuối cùng. “Hắn ta

cưỡi ngựa vào Tháp Đỏ với một vài người bạn, hò hét đòi hoàng tử Rhaegar phải xuất đầu lộ diện và tự kết liễu. Nhưng Rhaegar không có ở đó. Aerys đã cử quân lính đến bắt tất cả bọn họ vì âm mưu giết hại con trai ông ta. Những người đi cùng cũng đều là con trai của các lãnh chúa, theo những gì ta biết.”

“Ethan Glover là cận vệ của Brandon,” Catelyn nói. “Anh ta là người duy nhất sống sót. Những người còn lại là Jeffory Mallister, Kyle Royce, và Elbert Arryn, cháu trai và là người thừa kế của Jon Arryn.” Thật lạ, làm sao bà vẫn có thể nhớ được những cái tên sau bao nhiêu năm như vậy? “Aerys buộc họ tội phản

ngịch và triệu tập cha bọn họ lên triều trả lời chất vấn, trong khi đang giữ các con trai họ làm con tin. Khi họ tới, ông ta đã giết tất cả bọn họ mà không xét xử gì cả. Cả cha lẫn con.”

“Có đấy. Đó cũng là một kiểu xét xử. Lãnh chúa Rickard muốn được phân xử bằng trận đánh, và nhà vua đã cho phép. Stark trang bị đầy đủ khiên giáp để tham gia trận đánh, và tưởng rằng sẽ đấu tay đôi với một người trong đội Ngự Lâm Quân. Có thể là ta. Nhưng thay vào đó họ lại đưa ông ta tới phòng thiết triều và treo ông ta lên xà nhà, trong khi hai pháp sư lửa của Aerys nhóm lửa ở bên dưới. Nhà vua nói với ông ta rằng lửa là người

hùng của gia tộc Targaryen. Vì vậy tất cả những gì Lãnh chúa Rickard phải làm để chứng minh mình không phản bội là... bị đốt mà không cháy.

Khi ngọn lửa bùng lên, Brandon được dẫn vào. Tay hắn bị xích sau lưng, và quần quanh cổ hắn là sợi dây thừng nhỏ bằng da ướn nhẹp được dính vào một dụng cụ tra tấn mà nhà vua đem về từ Tyrosh. Nhưng chân hắn không bị xích, và thanh trường kiếm của hắn được đặt rất thấp dưới tầm với.

Các pháp sư lửa từ từ nướng chín Lãnh chúa Rickard; họ giữ và quạt lửa vô cùng cẩn thận để cho nhiệt được đều. Áo

choàng của ông ta bắt lửa trước tiên, sau đó đến áo khoác ngoài, và nhanh chóng trên người ông ta chỉ còn kim loại và tro bụi. Tiếp theo ông ta sẽ bị nấu chín, Aerys đã hứa như vậy... trừ khi con trai ông ta giải cứu được ông ta. Brandon đã cố gắng, nhưng càng cố sợi dây càng thắt chặt vào cổ hắn. Cuối cùng hắn ngạt thở mà chết.

Về phần Lãnh chúa Rickard, cuối cùng thép trên tấm chắn ngực của ông ta chuyển thành màu đỏ thẫm, còn đôi đinh thúc ngựa bằng vàng nhỏ xuống đồng lửa. Ta đứng dưới chân ngai sắt trong bộ giáp trắng và áo choàng trắng, trong đầu tràn ngập những suy nghĩ về Cersei. Sau đó,

Gerold Hightower tự mình kéo ta ra một góc và nói. ‘Hãy nhớ cậu đã thề sẽ bảo vệ nhà vua, chứ không phải phán xét ngài ấy.’ Ta phải công nhận là con Bò Trắng đó tốt hơn ta và trung thành đến phút cuối cùng.”

“Aerys...” Catelyn thấy họng mình đắng ngắt. Bà nghĩ câu chuyện ấy là thật vì nó quá ghê tởm. “Aerys điên rồ, cả vương quốc này đều biết điều đó, nhưng nếu người muốn ta tin rằng người giết hắn để trả thù cho Brandon Stark thì...”

“Ta đâu có nói như vậy. Nhà Stark chẳng là gì đối với ta. Thật kỳ quặc khi một người yêu quý ta vì một hành động tử tế

mà ta chưa bao giờ làm, trong khi quá nhiều người chửi rủa ta vì ta đã làm một việc tốt đẹp nhất. Trong lễ đăng quang của Robert, ta phải quỳ dưới ngai vàng bên cạnh Grand Maester Pycelle và Varys thái giám, để ông ta có thể tha thứ cho những tội ác của chúng ta trước khi cho phép chúng ta phục vụ. Còn về phần Ned của bà, lẽ ra ông ta phải hôn lên bàn tay đã giết Aerys, nhưng ông ta lại tỏ ra khinh bỉ kẻ ngốc nào dám ngồi lên chiếc ngai của Robert. Ta nghĩ Ned Stark yêu Robert hơn cả anh trai hay cha mình... và thậm chí hơn cả bà, phu nhân ạ. Ông ta chưa bao giờ phản bội Robert, đúng không?” Jaime phá lên cười, tròng cười của một kẻ say xỉn. “Lại đây nào, phu

nhân Stark, bà không thấy điều này rất thú vị sao?”

“Ta chẳng thấy người có điểm gì thú vị cả, Sát Vương ạ.”

“Đừng nhắc lại cái tên đó một lần nữa. Và bà cũng có gì hấp dẫn được ta đâu. Ngón Út đã cướp mất đời con gái của bà, đúng không? Ta chưa bao giờ ăn tranh mâm của người khác. Ngoài ra, trông bà chẳng đáng yêu bằng một nửa em gái ta.” Nụ cười của hắn sắc lẹm. “Ta chưa bao giờ ăn nằm với người đàn bà nào ngoại trừ Cersei. Ta nghĩ, ta còn chung thủy hơn Ned của bà nhiều. Ôi, ông già Ned quá cố tội nghiệp. Giờ thì

danh dự của ai mới bằng đồng phân đây, ta hỏi bà? Và tên của thằng con hoang đó là gì nhỉ?”

Catelyn lùi lại một bước. “Brienne...”

“Không, không phải cái tên đó.” Jaime Lannister dốc ngược chiếc bình. Một dòng nước chảy dọc xuống mặt hắn, màu đỏ tươi như máu. “Snow, cái tên đó mới đúng. Cái tên nghe trắng toát... như những chiếc áo choàng xinh đẹp mà họ trao cho chúng ta trong đội Ngự Lâm Quân khi chúng ta đọc lời tuyên thệ.”

Brienne đẩy cửa bước vào phòng giam. “Phu nhân gọi tôi à?”

“Đưa kiếm của cô cho ta.” Catelyn chìa tay ra.

THEON

Bầu trời âm u nhiều mây, khu rừng chết chóc và ngập trong băng giá. Những chiếc rễ cây nhô lên ngang chân Theon khi anh chạy, và những cành cây trơ trọi quất vào mặt anh để lại những vết máu nhỏ trên hai má. Theon cắn cổ lao đi, thở không ra hơi, những giọt băng vỡ ra từng mảnh trước mặt. *Làm ơn*, anh nức nở. Từ phía sau có một tiếng hét rừng mình làm máu anh đông cứng lại. *Trời ơi, làm ơn*. Khi quay lại nhìn, anh thấy những con sói to bằng con ngựa với những cái đầu trẻ con. *Ôi làm ơn, làm ơn đi mà*. Máu chảy ra từ miệng chúng

đen như dầu hắc ín, bùng cháy tạo thành những chiếc hố trên tuyết nơi chúng nhỏ xuống. Khoảng cách giữa họ ngày càng gần hơn. Theon cố chạy thật nhanh nhưng chân anh không nghe lời. Tất cả những thân cây đều có hình mặt người, và họ đang cười anh; rồi anh lại nghe thấy tiếng hét. Anh có thể cảm nhận được hơi thở nóng bỏng của những con quái vật phía sau, một mùi hôi của lưu huỳnh và mùi thối rữa. *Chúng đã chết rồi, chết rồi, ta đã thấy chúng bị giết, ta thấy chúng bị nhúng vào nhựa đường, nhưng khi anh mở được miệng thì chỉ có một tiếng rên khe khẽ phát ra, và sau đó một cái gì đó chạm vào khiến anh quay cuồng và hét lên...*

... Anh với lấy con dao đặt ở cạnh giường và đánh rơi nó xuống sàn. Wex vội nhảy tránh sang một bên. Còn Reek đứng đờ sau gã câm, phần dưới khuôn mặt hấn sáng lên trong ánh sáng của cây nến mà hấn cầm theo. “Gì thế?” Theon hét lên. *Ôn trời.* “Người muốn gì? Tại sao lại ở trong phòng ngủ của ta? Tại sao?”

“Thưa hoàng tử,” Reek nói, “chị gái ngài đã tới Winterfell. Ngài đã dặn khi cô ấy tới phải báo ngay lập tức.”

“Đến giờ rồi,” Theon lẩm bầm và vuốt tay lên tóc. Anh đã bắt đầu lo sợ rằng

Asha định bỏ mặc anh. *Ôn trời.* Anh liếc nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi những tia sáng yếu ớt đầu tiên của buổi bình minh vừa ló ra sau những tòa tháp của Winterfell. “Chị ta ở đâu?”

“Lorren đã đưa tiểu thư và người của cô ấy tới Đại sảnh ăn sáng. Ngài có muốn gặp cô ấy luôn không?”

“Có.” Theon gạt đồng chắn ra. Lửa trong lò đã cháy gần hết. “Wex, đem nước nóng lên đây.” Anh không thể để Asha nhìn thấy anh xộc xệch và ướt đẫm mồ hôi được. Những con sói với khuôn mặt của trẻ con... Anh rùng mình. “Đóng cửa chớp lại.” Phòng ngủ của anh lạnh lẽo

chẳng khác gì trong giấc mơ về khu rừng.

Gần đây giấc mơ nào của anh cũng lạnh lẽo, và mỗi ngày một gớm ghiếc hơn. Đêm qua anh lại mơ thấy mình quay lại chỗ cối xay gió, đang quỳ mặc quần áo cho người chết. Tay chân họ đã cứng đờ, và dường như đang nhất quyết chống lại khi anh dò dẫm trên những cái xác bằng những ngón tay lạnh cóng, kéo quần, buộc nút thắt, đi giày lông cho những đôi chân cứng ngắc, đeo chiếc dây lưng da nạm quanh thắt lưng cái xác chỉ bé bằng gang tay của anh. “Ta không bao giờ muốn điều này,” anh vừa làm vừa nói với họ. “Chúng không cho ta lựa chọn.” Những cái xác không trả lời, mà chỉ trở

nên lạnh lẽo và nặng nề hơn.

Đêm trước, anh mơ thấy vợ người chủ cối xay. Theon đã quên mất tên người phụ nữ đó, nhưng anh vẫn nhớ đường nét trên người cô ta, hai bầu ngực mềm mại, những vết rạn trên da bụng, và cái cách mà cô ta cào lên lưng anh khi hai người làm tình. Đêm qua, anh lại mơ thấy đang lên giường với người phụ nữ đó, nhưng lần này cô ta có răng ở trên và cả bên dưới, rồi cô ta vừa cắn rách họng anh, vừa gặm đứt cửa quý của anh. Thật điên rồ. Anh cũng chứng kiến lúc cô ta chết. Gelmarr giáng cho cô ta một nhát búa, trong khi cô ta gào thét xin Theon rủ lòng thương. *Hãy để ta yên. Người giết cô là*

hắn, chứ không phải ta. Và hắn cũng chết. Ít nhất thì Gelmarr cũng không ám ảnh giấc ngủ của Theon.

Giấc mơ dần tan biến khi Wex đem nước ấm quay trở lại. Theon lau mồ hôi và rửa ráy cho tỉnh ngủ, rồi mất một lúc lâu để mặc quần áo. Asha cũng từng để anh đợi đủ lâu rồi; giờ sẽ đến lượt chị ta. Anh chọn một chiếc áo vét sa tanh sọc đen vàng và một chiếc áo choàng bằng da mịn có khuy bằng bạc... và chỉ lúc đó anh mới nhớ bà chị xấu xa của mình ưa đao kiếm hơn là diện mạo. Anh rửa thơm rồi cởi bộ đồ đang mặc ra, thay sang bộ đồ khác bằng len bọc nỉ và áo giáp xích. Anh đeo kiếm và dao găm quanh thắt

lưng, rồi nhớ lại cái đêm Asha làm nhục anh ngay trước mặt cha họ. *Đứa bé còn đang bú của chị ta. Được lắm, ta cũng có dao, và ta biết cách sử dụng nó.*

Cuối cùng, anh đội vương miện lên đầu, một chiếc vòng sắt lạnh lẽo mảnh như một ngón tay, được trang trí bằng những cụm kim cương đen và từng cục vàng nặng nề. Nó méo mó và xấu xí, nhưng anh chẳng thể làm gì khác. Mikken đang nằm trong nghĩa địa, còn tên thợ rèn mới chỉ làm khá hơn rèn đinh và đóng móng cho ngựa một chút. Theon tự an ủi rằng đó chỉ là vương miện của một hoàng tử. Anh sẽ có một chiếc đẹp hơn nhiều khi lên ngôi vua.

Ngoài cửa, Reek đang đợi anh cùng Urzen và Kromm. Theon ra ngoài với bọn họ. Trong những ngày này đi đâu anh cũng đem theo lính gác, cho dù là vào nhà xí. Winterfell muốn anh phải chết. Trong đêm bọn họ trở về từ Acorn Water, Gelmarr Dữ Tợn bị vấp cầu thang và ngã gãy cổ. Ngày tiếp theo, Aggar bị cắt đứt cổ. Gynir Mũi Đỏ quá sợ hãi đến nỗi hấn bỏ rượu, đi ngủ vẫn mặc áo giáp, mũ chỏm và mũ bảo vệ, rồi chọn một con chó ồn ào nhất trong cũi đem về nuôi để đánh động cho hấn mỗi khi có kẻ nào lên vào nơi hấn ngủ. Vậy mà một buổi sáng,

cả tòa lâu đài thức giấc khi con chó nhỏ sủa lên điên dại. Họ thấy nó chạy quanh giếng, và Mũi Đỏ chết đuối nổi lên phềnh trong đó.

Anh không thể làm ngơ trước việc này được nữa. Farlen là nghi can đầu tiên, vì thế Theon ngồi phán xử, tuyên bố tội lỗi của ông ta và kết án ông ta tội tử hình. Ngay cả chuyện đó cũng diễn ra thật tội tệ. Khi ông ta quỳ bên tấm thớt để chặt đầu, người dạy chó nói. “Lãnh chúa Eddard luôn tự mình ra tay khi phải giết ai đó.” Theon đành phải tự mình cầm rìu nếu không muốn bị nói là yếu đuối. Tay anh toát mồ hôi nên cán rìu xoay trượt đi và nhát bổ đầu tiên của anh giáng trúng

vai Farlen. Anh phải bỏ xuống ba lần nữa mới cắt được hết thịt và xương để chiếc đầu lìa khỏi thân, sau đó anh phát ốm khi nhớ lại tất cả những thời khắc họ cùng ngồi bên chén rượu mật ong, nói chuyện về những con chó và những cuộc đi săn. *Ta không còn lựa chọn nào khác, anh muốn hét lên trước cái xác. Bọn dân đảo Iron không biết giữ bí mật, nên chúng phải chết, và ai đó phải chịu trách nhiệm về việc này.* Anh chỉ ước anh có thể giết Farlen gọn ghẽ hơn. Ned Stark chưa bao giờ cần nhiều hơn một nhát rìu để lấy đầu một ai đó.

Không có thêm cái chết nào nữa sau khi Farlen bị tử hình, nhưng dù vậy người

của anh vẫn tiếp tục lo lắng và rầu rĩ.

“Họ chẳng sợ kẻ thù nào ngoài chiến trường,” Black Lorren nói với hắn, “nhưng việc nằm trong lòng địch lại là chuyện khác, vì chẳng thể nào biết được liệu một cô hầu giặt quần áo muốn hôn ngài hay giết ngài, hoặc một cậu nhóc phục vụ sẽ rót đầy cốc của ngài với bia hay thuốc độc. Tốt hơn hết chúng ta nên rời nơi này.”

“Ta là hoàng tử của Winterfell!” Theon hét lên. “Đây là chỗ của ta và không kẻ nào có thể đuổi ta đi được. Không, cả phụ nữ cũng không!”

Asha. Là do chị ta. Chị gái ngọt ngào của ta, ả đàn bà chết tiệt. Asha muốn anh phải chết để cướp vị trí thừa kế của cha để lại. Thảo nào chị ta để cho anh mòn mỏi ở đây, làm ngơ trước bức thư giục giã của anh.

Anh thấy chị mình ngồi trên chiếc ghế cao của Nhà Stark, đang xé một con gà sống thien ăn. Căn phòng ồn ào đầy binh lính của Asha, họ kể chuyện cho người của Theon nghe và cùng nhau uống rượu. Họ nói chuyện quá to nên chẳng ai để ý thấy anh đi vào. “Những người còn lại đâu cả rồi?” Anh hỏi Reek. Bàn ăn chưa đầy năm mươi người, và phần lớn đều là người của anh. Đại Sảnh của Winterfell

có thể chứa được gấp mười lần số người này.

“Đây là toàn bộ số người, thưa hoàng tử,”

“Toàn bộ - chị ta đem theo bao nhiêu người vậy?”

“Tôi đếm được hai mươi.”

Theon Greyjoy sai bước tới chỗ chị gái đang nằm ườn trên ghế. Asha đang cười ngặt nghẽo trước một câu nói của ai đó, nhưng dừng lại khi thấy anh tới gần. “Ồ, đây là hoàng tử của Winterfell sao?” Chị ta ném một chiếc xương cho con chó

đang đánh hơi quanh phòng. Bên dưới chiếc mũi khoằm như điều hâu, chiếc miệng rộng của chị ta nhếch lên tạo thành một nụ cười chế nhạo. “Hay là hoàng tử của những thằng hề?”

“Chị trở nên đồ kỵ với ta như vậy sao?”

Asha mút mỡ dính trên ngón tay. Một lọn tóc đen xoắn lên mắt chị ta. Người của chị ta đang la hét đòi bánh mỳ và thịt nguội. Bọn chúng chỉ có một nhúm nhưng lại quá ồn ào. “Đồ kỵ sao, Theon?”

“Vậy có thể gọi là gì đây? Với ba mươi người, ta đã chiếm được Winterfell chỉ trong một đêm. Trong khi chị cần đến

một ngàn binh lính và một tháng để chiếm Deepwood Motte.”

“Ừ, ta không phải là một chiến binh vĩ đại như cậu, em trai,” Asha uống cạn nửa cốc bia và lau miệng bằng mu bàn tay. “Ta đã nhìn thấy những cái đầu treo trên cổng của cậu. Cậu nói thật đi, cậu đã phải chiến đấu ác liệt nhất với tên nào, thằng què hay thằng nhóc bốn tuổi?”

Theon cảm thấy máu dồn lên mặt. Anh chẳng thích thú gì với những cái đầu đó, cũng như việc phơi xác lũ trẻ ngoài lâu đài. Già Nan đứng đó với chiếc miệng móm mém làm bầm không ra tiếng, Farlen lao vào Theon cắn xé chẳng khác

gì con chó săn của ông ta. Urzen và Cadwyl đã phải đánh ông ta bằng cán giáo. *Sao ta lại đến nông nổi này* - anh nhớ mình đã nghĩ như vậy khi đứng bên những cái xác lấm tẩm phân ruồi.

Chỉ có Maester Luwin là dám tới gần anh. Người đàn ông già nua nhỏ nhắn với khuôn mặt sắt đá đã xin phép được khâu những chiếc đầu liền với thân và đem thi hài của hai đứa trẻ xuống hầm mộ bên cạnh những bộ hài cốt khác của Nhà Stark.

“Không,” Theon nói với vị học sĩ.
“Không được để dưới hầm mộ.”

“Nhưng tại sao, thưa lãnh chúa? Chắc hẳn giờ chúng không thể làm hại đến ngài được nữa. Chúng thuộc về nơi đó. Tất cả xương cốt của người Nhà Stark...”

“Ta nói không là không.” Anh cần treo hai chiếc đầu trên tường thành, nhưng những cái xác không đầu đã bị hỏa thiêu ngay ngày hôm đó trong những bộ trang phục lộng lẫy trên người. Sau đó anh quỳ bên đống xương và tro tàn để nhật lại cục xỉ bằng bạc nạm đá đen, những gì còn lại của chiếc ghim cài hình đầu sói của Bran. Anh vẫn còn giữ nó.

“Ta đã đối xử rất tốt với Bran và Rickon,” anh nói với chị gái. “Do bọn

chúng tự chuốc lấy kết cục này.”

“Cũng như tất cả chúng ta, em trai bé nhỏ ạ.”

Sự kiên nhẫn của anh đã quá giới hạn.
“Chị nghĩ ta sẽ giữ Winterfell bằng cách nào khi chỉ đem cho ta có hai mươi người?”

“Mười người,” Asha sửa lại. “Những người còn lại sẽ trở về cùng ta. Cậu không muốn chị gái yêu quý phải băng qua khu rừng nguy hiểm mà không có người hộ tống chứ, đúng không? Trong bóng tối là lũ sói đang rình rập.” Chị ta tụt xuống từ chiếc ghế đá vĩ đại và đứng

lên. “Đi thôi, chúng ta hãy ra đâu đó để nói chuyện riêng tư.”

Dù biết Asha nói đúng, nhưng anh vẫn tức giận khi chị ta là người ra quyết định. *Lẽ ra ta không nên vào sảnh. Ta phải triệu tập Asha đến gặp ta mới phải.* Nhưng khi Theon nhận ra thì đã muộn màng.

Dù sao thì sự đã rồi. Theon không còn lựa chọn nào khác ngoài việc dẫn Asha vào phòng riêng của Ned Stark. Ở đó, trước đồng tro tàn trong lò sưởi, anh nói cụt lủn. “Dagmer đã thất bại trong trận ở Torrhen’s Square...”

“Người quản thành già nua đã phá vỡ bức tường khiên của ông ta, đúng vậy.” Asha bình tĩnh nói. “Cậu hy vọng gì chứ? Ser Rodrik hiểu rất rõ vùng đất đó trong khi Hàm Éch chẳng biết gì, hơn nữa rất nhiều người phương bắc cưỡi ngựa. Còn dân đảo Iron chúng ta thì không đủ khả năng chống lại những con ngựa bọc giáp. Dagmer sống sót là may lắm rồi. Ông ta đang dẫn những người còn sống quay lại bờ biển Stony.”

Theon nhận ra chị ta còn biết nhiều hơn anh. Và điều đó chỉ khiến anh thêm tức giận. “Chiến thắng đã giúp Leobald Tallhart can đảm xuất đầu lộ diện sau tường thành để sát nhập vào đội quân của

Ser Rodrik. Và ta vừa nhận được tin báo rằng Lãnh chúa Manderly đã cho mười hai chiếc xuồng lớn bơi ngược dòng, trên đó chở đầy hiệp sĩ, ngựa chiến và dụng cụ vây thành. Nhà Umber cũng đang tập trung lực lượng bên kia dòng Last River. Trước khi trăng tròn ta sẽ phải chiến đấu với cả một đội quân lớn, vậy mà chị đem cho ta mười người sao?”

“Ta chẳng cần phải đem cho cậu người nào cả.”

“Ta đã ra lệnh cho chị...”

“Cha ra lệnh cho ta chiếm Deepwood Motte,” chị ta cắt lời. “Ông ấy không nói

gì về việc giải cứu cậu em trai.”

“Bugger Deepwood,” anh nói. “Chỉ là một bình đựng nước tiểu bằng gỗ đặt trên một quả đồi. Trong khi Winterfell là trái tim của phương bắc, nhưng ta sẽ giữ nó bằng cách nào đây nếu không có binh lính đồn trú?”

“Vậy thì cậu phải nghĩ ra điều đó trước khi chiếm nó chứ. À, ta công nhận là cậu làm tốt lắm. Giá mà cậu đủ khôn ngoan để san phẳng tòa lâu đài và đem hai đứa nhóc về Pyke làm con tin, thì cậu sẽ thắng trong cuộc chiến này chỉ bằng một đòn duy nhất.”

“Chị thích thú lắm đúng không? Khi thấy danh dự của ta tan tành thành tro bụi.”

“Cái thứ danh dự đó chính là sự diệt vong của cậu. Thủy quái chỉ sống trên biển, Theon ạ, hay là cậu đã quên mất điều đó sau bằng ấy năm sống trong bầy sói? Sức mạnh của chúng ta là những con thuyền dài. Chiếc bô đựng nước tiểu bằng gỗ của ta nằm đủ gần biển để quân tiếp viện và tân binh kịp tới mỗi khi ta cần giúp đỡ. Nhưng Winterfell lại nằm trong đất liền và cách xa hàng trăm dặm, bao quanh là rừng cây, đồi núi, những pháo đài và đồn lũy của kẻ thù. Giờ thì mọi người trong vòng vài nghìn dặm đều là kẻ thù của cậu, đừng nhầm lẫn. Cậu

hãy nhớ lấy điều đó khi treo những cái đầu kia trên cổng thành.” Asha lắc đầu. “Sao cậu lại có thể ngốc như vậy nhỉ? Lũ trẻ...”

“Chúng coi thường ta!” anh quát vào mặt chị ta. “Đó cũng là đổi máu lấy máu thôi, hai đứa con của Eddard Stark để đổi lấy Rodrik và Maron.” Những từ ngữ trượt ra khỏi miệng anh một cách lơ đãng, nhưng Theon biết rằng cha anh sẽ đồng ý. “Ta đã giúp linh hồn các anh trai ta được siêu thoát.”

“Các anh của chúng ta,” Asha nhắc nhở anh kèm theo nụ cười nửa miệng, chứng tỏ chị ta không tin anh cho lắm. “Cậu có

đem theo linh hồn của họ từ Pyke đến đây không, em trai? Ta thì nghĩ họ chỉ ám ảnh cha mà thôi.”

“Phụ nữ làm sao có thể hiểu được mong ước trả thù của một người đàn ông?” Ngay cả khi cha anh không trân trọng món quà Winterfell, thì ông ấy cũng phải ủng hộ Theon trả thù cho các anh trai anh!

Asha phì cười. “Có thể Ser Rodrik đó cũng có mong ước của một người đàn ông giống như vậy, cậu đã nghĩ đến việc đó chưa? Cậu là ruột thịt của ta, Theon, dù cậu có thể nào đi chẳng nữa. Vì người mẹ đã sinh ra hai ta, hãy quay về

Deepwood Motte với ta đi. Hãy châm lửa thiêu trụi Winterfell và rút về khi cậu còn có thể.”

“Không.” Theon chỉnh lại chiếc vương miện. “Ta chiếm được lâu đài này và ta sẽ giữ nó.”

Chị ta nhìn anh một lúc lâu. “Vậy thì tự giữ lấy nó,” Asha nói, “trong suốt cả phần đời còn lại của cậu đi.” Chị ta thở dài. “Ta đã nói việc này là ngu ngốc, nhưng một cô gái nhút nhát thì làm sao hiểu được những việc như thế này.” Ra đến cửa, Asha ném lại cho anh một nụ cười nhạo báng. “Cậu biết không, đó là chiếc vương miện xấu nhất mà ta từng

thấy. Cậu tự làm nó đấy à?”

Để mặc cho anh tức giận, Asha chỉ nán lại một chút để cho lũ ngựa ăn và uống nước. Một nửa số người quay trở về cùng Asha đúng như lời chị ta đe dọa. Họ cuỗm ngựa ra hỏi Cổng Thợ Săn, đúng cánh cổng mà Bran và Rickon đã chạy trốn.

Theon nhìn theo họ từ trên đỉnh tường thành. Khi chị gái anh biến mất sau màn sương của rừng sỏi, Theon tự hỏi tại sao anh lại không nghe lời và cùng chị ta rời khỏi nơi đây?

“Thật à? Tiểu thư đã đi rồi sao?” Reek

đang đứng bên cạnh anh.

Theon không biết Reek đã đứng cạnh mình từ lúc nào, và cũng chẳng nghĩ thấy mùi của hắn ta. Có lẽ giờ người Theon không muốn gặp nhất là Reek. Theon khó chịu khi hắn ta luẩn quẩn bên cạnh thở vào tai những điều mà anh đã thừa biết từ lâu. *Đáng lẽ ta nên giết luôn hắn sau khi giết những tên kia*, Theon nhớ lại, nhưng ý nghĩ đó lại khiến anh lo lắng. Dù chuyện có vẻ lạ lùng, nhưng Reek biết đọc và viết, hắn ta cũng đủ khôn ngoan để giấu nhẹm những gì họ đã làm.

“Thưa hoàng tử, xin hãy cho phép tôi nói, chị ngài thật không đúng khi bỏ mặc

ngài. Mười người ư? Không thể đủ được.”

“Điều đó ta thừa biết,” Theon nói. *Và Asha cũng vậy.*

“Hừm, có lẽ tôi có thể giúp ngài,” Reek nói. “Hãy cho tôi một con ngựa và một túi tiền, tôi có thể tìm cho ngài một số binh lính thiện chiến.”

Theon nheo mắt. “Bao nhiêu?”

“Có lẽ là một trăm. Hai trăm. Hoặc nhiều hơn nữa.” Hắn ta mỉm cười, đôi mắt xám nhạt của hắn sáng lên. “Tôi được sinh ra ở miền bắc này. Tôi biết rất

nhiều người, và rất nhiều người biết Reek.”

Hai trăm người không phải là một đội quân, nhưng một tòa lâu đài kiên cố như Winterfell thì không nhất thiết phải có cả ngàn người cố thủ. Chỉ cần bọn chúng biết đầu nào của cây thương dùng để đâm thì cũng đã hữu ích lắm rồi. “Hãy làm như người nói, và người sẽ thấy ta không phải là kẻ vô ơn bạc nghĩa. Người sẽ có bất cứ thứ gì người muốn.”

“Tuân lệnh, thưa hoàng tử. Tôi chưa bao giờ được gần đàn bà kể từ khi phục vụ Lãnh chúa Ramsay,” Reek nói. “Tôi đã đề ý đến Palla, và nghe nói cô ta đã

không còn là con gái nữa, vì vậy...”

Trong chuyện này anh đã đi quá xa để có thể quay đầu lại. “Đem về đây hai trăm người và cô ta sẽ là của ngươi, nhưng chỉ cần thiếu một tên thôi thì ngươi về mà làm tình với lợn.”

Reek rời đi trước khi mặt trời lặn, đem theo một túi bạc và tia hy vọng cuối cùng của Theon. *Rất có thể ta sẽ không bao giờ nhìn thấy gã xấu xa đó nữa*, nhưng dù có như vậy thì anh cũng phải nắm lấy cơ hội này, Theon cay đắng nghĩ.

Đêm đó anh mơ về bữa tiệc mà Ned Stark đã tổ chức ngày vua Robert tới

thăm Winterfell.

Đại Sảnh rộn ràng với tiếng nhạc và tiếng cười, dù ngoài trời gió rít ngày càng mạnh. Ban đầu tất cả đều là rượu và thịt nướng, và Theon đang trêu đùa và nháy mắt với những cô hầu gái, anh đang rất vui vẻ... cho đến khi anh cảm thấy căn phòng trở nên tối dần. Âm nhạc dường như không còn vui tươi nữa; anh nghe thấy những âm thanh chói tai và sự im lặng đến kỳ lạ, những nốt nhạc ngưng trong không gian và chảy máu. Rượu bỗng trở nên đắng ngắt trong miệng Theon, và khi ngẩng lên, anh nhận ra mình đang dùng bữa với người chết.

Vua Robert đang ngồi đó, và từ vết rạch sâu trên bụng, ruột ông ta lòi ra trên bàn, Lãnh chúa Eddard không đầu đang ngồi cạnh anh. Những cái xác xếp hàng trên những chiếc ghế dài bên dưới, hàng đông thịt nâu xám ngoét lòi cả xương ra ngoài khi chúng nâng ly lên chúc tụng, lũ dòm bò ra bò vào qua những hốc mắt của chúng. Anh biết rõ từng người ngồi ở đó. Jory Cassel và Tom Bư, Porthor, Cayn và Hullen người quản ngựa, cùng tất cả những người đi về phương nam tới Vương Đô và không bao giờ trở về.

Mikken và Chayle ngồi cùng nhau, một người chảy máu thành từng giọt, còn người kia chảy nước. Benfred Tallhart

và những con thỏ hoang của hắc chiếm gần hết cái bàn. Vợ của người chủ cối xay gió cũng ngồi đó, rồi Farlen, ngay cả tên du mục mà Theon giết trong rừng sói để bảo vệ tính mạng của Bran cũng có mặt.

Nhưng ngoài ra còn có những khuôn mặt khác mà hắc chưa từng gặp, những khuôn mặt mà anh chỉ nhìn thấy khắc trên đá. Cô gái mảnh dẻ u buồn đội chiếc vòng hoa kết bằng hoa hồng xanh và mặc váy lụa trắng váy máu chỉ có thể là Lyanna. Anh cô là Brandon đứng bên cạnh, và cha họ là Lãnh chúa Rickard ở ngay phía sau. Dọc các bức tường, những đường nét mờ ảo di chuyển chậm chậm trong

bóng tối, những cái bóng nhợt nhạt với khuôn mặt chảy dài ử dột. Hình ảnh đó khiến Theon rùng mình khiếp sợ. Rồi sau đó cánh cửa lớn bật mở với một tiếng rầm, và một cơn gió lạnh buốt ủa vào căn sảnh. Robb bước ra từ trong bóng tối. Gió Xám đang đứng cạnh cậu ta, đôi mắt cả người và sói đều rực lửa, máu cứ rỉ ra từ hàng trăm vết thương lớn nhỏ.

Theon tỉnh dậy với tiếng thét kinh hoàng, khiến Wex giật bắn mình và trần chuồng chạy sang từ phòng bên cạnh. Khi lính canh của anh xông vào với kiếm trên tay, anh mới ra lệnh cho chúng gọi vị học sĩ vào. Lúc Luwin đến nơi với bộ dạng nhàu nhĩ và ngái ngủ, Theon đã kịp uống

một cốc rượu để bình tĩnh lại, và anh thấy xấu hổ vì sự hoảng sợ của mình. “Một giấc mơ,” anh lầm bầm, “chỉ là giấc mơ thôi. Nó chẳng có ý nghĩa gì cả.”

“Phải, không là gì cả,” Luwin đồng ý. Ông để lại thuốc ngủ cho anh, nhưng Theon đổ nó vào nhà xí khi vị học sĩ đi khỏi. Luwin là học sĩ, nhưng cũng là một con người. Và con người đó chưa bao giờ yêu thương anh. *Ông ta muốn ta ngủ, đúng vậy... ngủ thiếp đi và không bao giờ tỉnh lại nữa. Ông ta cũng muốn điều đó không kém gì Asha.*

Anh cho gọi Kyra, đóng sập cửa, leo lên

người cô ta, và ngẫu nhiên cô ta trong một cơn tức giận chưa từng có. Khi anh xong việc, cô gái ngồi khóc rầm rức, trên cổ và ngực đầy những vết thâm và vết cắn. Theon đẩy cô ta xuống giường và ném cho một cái chăn.

“Ra ngoài đi.”

Tuy vậy, anh vẫn không thể ngủ tiếp.

Khi trời sáng, anh mặc quần áo và ra ngoài, đi dọc theo bức tường thành ngoài cùng. Một cơn gió thu thốc tới làm má anh đỏ lên và mắt anh cay xè. Anh nhìn xuống khu rừng đang chuyển từ màu đen sang xanh khi ánh sáng xuyên qua những

cành cây lặng lẽ. Phía bên trái, anh thấy chóp mái của những tòa tháp nhô lên từ tường thành phía trong, được tô điểm thêm bởi ánh nắng mặt trời. Những chiếc lá đỏ của cây đước giống như một đám lửa giữa khu rừng xanh mướt. *Cái cây của Ned Stark, anh nghĩ, và khu rừng của Nhà Stark, lâu đài của Nhà Stark, quyền uy của Nhà Stark, các vị thần của Nhà Stark. Nơi này dành cho họ, chứ không phải cho ta. Ta là Greyjoy của Pyke, sinh ra với gia huy hình thủy quái vẽ trên tấm khiên và dong thuyền trên biển lớn. Đáng lẽ ta nên đi cùng với Asha.*

Trên các mũi giáo cắm ở cổng thành,

những cái đầu đang chờ đợi.

Theon lặng lẽ nhìn chúng khi cơn gió giật tung áo choàng của anh bằng những bàn tay nhỏ ma quỷ. Hai con trai của người chủ cối xay cũng xấp xỉ bằng tuổi Bran và Rickon, giống cả về màu da và tạng người, và vì Reek đã lột da mặt chúng và nhúng đầu chúng vào nhựa đường, nên chẳng khó để nhận ra những đường nét hao hao trên những đồng thịt méo mó thời rữa kia. Lũ người đó thật ngu muội. *Nếu chúng ta nói đó là đầu của những con cừu thì chúng cũng sẽ nhìn thấy những cái sừng trên đó.*

Họ đã hát trong thánh đường cả buổi sáng, kể từ khi nhận được tin báo đầu tiên về việc thuyền của quân địch đã tới lâu đài. Giọng của họ hòa lẫn với tiếng ngựa hí, tiếng leng keng của đao kiếm, và tiếng kéo kẹt từ bản lề của chiếc cổng bằng đồng vĩ đại, tất cả tạo nên một thứ âm điệu kỳ lạ và đáng sợ. *Trong thánh đường, họ hát cầu xin lòng thương của Đức Mẹ, nhưng trên tường thành họ lại cầu nguyện Thần Chiến Binh, và tất cả đều trầm lặng.* Cô nhớ Septa Mordane thường kể rằng Thần Chiến Binh và Đức Mẹ chỉ là hai khuôn mặt của cùng một vị

thần vĩ đại. *Nhưng nếu chỉ có một vị thần, thì ngài sẽ nghe thấy lời cầu nguyện của ai?*

Ser Meryn Trant giữ con ngựa chiến cho Joffrey trèo lên. Cả người lẫn ngựa đều được mặc áo giáp mạ vàng và giáp che ngực màu đỏ thẫm nạm kim cương, đầu đội mũ hình những con sư tử vàng. Ánh mặt trời yếu ớt phản chiếu lấp lánh lên bộ giáp vàng đỏ mỗi khi Joff cử động. *Rực rỡ, sáng chói, và rộng tuếch*, Sansa nghĩ vậy.

Quý Lùn đang cưỡi trên lưng một con ngựa đỏ. Ăn vận đơn giản hơn nhà vua trong bộ giáp ra trận khiến hắn trông như

một cậu nhóc mặc bộ quần áo của cha mình. Tuy nhiên, chiếc rìu chiến đeo dưới khiên trông không trẻ con chút nào. Ser Mandon Moore cưỡi ngựa đi cạnh hắn, bộ giáp trắng lóa lạnh lẽo. Khi nhìn thấy Sansa, Tyrion bèn quay ngựa sang phía cô. “Tiểu thư Sansa,” hắn gọi xuống từ trên yên ngựa, “chắc chị gái ta đã yêu cầu cô tới trú trong Tháp Maegor với các tiểu thư cao quý khác đúng không?”

“Đúng vậy, thưa lãnh chúa, nhưng vua Joffrey cử tôi đến tiễn ngài. Tôi cũng định đến thánh đường để cầu nguyện nữa.”

“Ta sẽ không hỏi cô cầu nguyện cho ai.”

Miệng hẩn méo mó một cách kỳ cục; nếu hẩn đang cười thì đó là nụ cười quái gở nhất cô từng thấy. “Ngày hôm nay có thể sẽ thay đổi mọi thứ. Đối với cô cũng như đối với Nhà Lannister. Đáng lẽ ta nên cho cô rời khỏi đây cùng với Tommen, nhưng giờ ta mới nghĩ ra điều đó. Tuy nhiên, cô sẽ được an toàn trong Tháp Maegor, miễn là...”

“Sansa!” Tiếng gọi của một cậu nhóc vọng qua từ bên kia khoảnh sân; Joffrey đã nhìn thấy cô. “Sansa, bên này!”

Hẩn gọi mình như gọi một con chó vậy, Sansa nghĩ.

“Đức vua muốn gặp cô rồi,” Tyrion Lannister dõi theo hướng Joff gọi. “Chúng ta sẽ nói chuyện sau khi trận đánh kết thúc, nếu có thể.”

Sansa lách người qua một hàng lính áo choàng vàng khi Joffrey vẫy cô lại gần. “Trận chiến sắp nổ ra rồi, mọi người đều nói vậy.”

“Cầu mong các vị thần nhân từ phù hộ cho chúng ta.”

“Chú của ta mới cần lòng nhân từ của các vị thần, nhưng ta sẽ không nhân từ với ông ta đâu.” Joffrey rút thanh kiếm ra. Đầu chuôi kiếm là một viên hồng

ngọc được cắt hình trái tim đặt trong hàm răng sư tử. Ba rãnh khắc sâu dọc thân kiếm. “Đây là thanh kiếm mới của ta, Ăn Tim.” Sansa nhớ trước đây nhà vua đã có một thanh kiếm tên là Răng Sư Tử. Arya đã giằng nó từ tay hắn và ném nó xuống sông. *Mình hy vọng Stannis cũng làm như vậy với thanh kiếm này.* “Nó được chế tác rất tinh xảo, thưa bệ hạ.”

“Vậy hãy hôn thanh kiếm để chúc ta may mắn đi.” Nhà vua đưa thanh kiếm tới gần cô. “Nào, hôn đi.”

Sansa chưa bao giờ thấy hắn giống một thằng nhóc ngu ngốc như lúc này. Sansa chạm môi vào thanh kim loại và nghĩ dù

hôn bao nhiêu thanh kiếm cũng vẫn hơn phải hôn Joffrey. Thế nhưng hành động đó có vẻ khiến nhà vua hài lòng. Hân vung thanh gươm và tra vào bao. “Khi ta trở lại nàng sẽ được hôn nó một lần nữa, và ném vị máu của chú ta.”

Chỉ khi nào quân lính trong đội Ngự Lâm Quân giúp người giết ông ta thôi. Ba người mặc áo choàng trắng sẽ đi cùng Joffrey và Tyrion: Ser Meryn, Ser Mandon, và Ser Osmund Kettleblack. “Ngài có dẫn đầu các hiệp sĩ lao ra chiến trường không?” Sansa hỏi và khắp khởi hy vọng. “Có chứ, nhưng Quý Lùn nói ông chú Stannis của ta sẽ không bao giờ qua được sông. Nên ta sẽ điều khiển

Ba Con Điem. Ta sẽ tự tay trừng trị những tên phản bội.” Viễn cảnh đó khiến Joff mỉm cười. Đôi môi hồng đầy đặn của hắn lúc nào cũng trề ra như khinh khỉnh. Trước đây dáng vẻ đó từng khiến Sansa say mê, nhưng giờ nó làm cô phát ốm.

“Mọi người nói anh trai Robb của em luôn xông vào những nơi chiến trường đang ác liệt nhất,” cô liêu lĩnh nói. “Nhưng anh ấy lớn tuổi hơn chàng, chắc chắn rồi. Anh ấy đã là một người đàn ông trưởng thành.”

Câu nói đó khiến nhà vua cau mày giận dữ. “Ta sẽ tính sổ với anh nàng sau khi

xử lý xong ông chú phản tặc của ta. Ta sẽ moi bụng hắn bằng thanh kiếm Ăn Tim, rồi nàng sẽ thấy.” Nhà vua quay đầu và thúc ngựa về phía cổng thành. Ser Meryn và Ser Osmund hộ tống hai bên, đội quân áo choàng vàng đi thành hàng bốn san sát phía sau. Quỷ Lùn và Ser Mandon Moore đi cuối cùng. Đám lính canh tạm biệt họ trong những tiếng hò reo âm ỉ. Khi người cuối cùng đi khỏi, sự tĩnh lặng đột ngột bao phủ lên toàn bộ khoảng sân, giống như trời lặng gió trước cơn bão táp.

Trong không gian tĩnh mịch, những tiếng hát khiến cô chú ý. Sansa quay về phía thánh đường. Hai cậu bé chặn ngựa theo

sau, cùng với một người lính hết phiên trực gác. Những người khác cũng xếp hàng đi sau họ.

Sansa chưa bao giờ nhìn thấy thánh đường đông đúc và sáng rực rỡ như vậy; ánh nắng bảy sắc cầu vồng chiếu chênh chếch xuống khung cửa sổ pha lê phía trên cao, và nền được thắp ở khắp nơi trông lung linh như những ngôi sao. Bệ thờ Đức Mẹ và Thần Chiến Binh tràn ngập ánh sáng, ở bệ thờ Thần Thợ Rèn, Bà Già, Trinh Nữ và Đức Cha cũng có người thờ cúng, thậm chí ánh lửa nhảy nhót cả dưới bệ thờ Kẻ Lạ Mặt với nửa khuôn mặt người... Stannis Baratheon để làm gì, nếu không phải Kẻ Lạ Mặt đến

phán xét họ? Sansa lần lượt thăm Thất Diện Thần, thấp một cây nến ở mỗi bệ thờ và tìm một chỗ trên ghế dài giữa một bà thợ giặt nhăn nheo và một cậu nhóc chỉ bằng tuổi Rickon trong bộ áo chùng bằng vải lanh khá đẹp. Trang phục chứng tỏ cậu nhóc là con của một hiệp sĩ. Bàn tay bà già xương xẩu và đầy những cục chai, cậu nhóc thì nhỏ xíu và ngoan ngoãn, nhưng cũng tốt vì cô còn có người để quan sát. Không khí ở đây nóng bức và nặng nề, mùi khói lẫn mùi mồ hôi quanh quẩn, pha lê và ánh nến; tất cả mọi thứ làm cô thấy chóng mặt và khó thở.

Cô biết bài thánh ca này; có lần mẹ cô đã dạy cho cô, từ rất lâu rồi khi còn ở

Winterfell. Cô hòa chung với mọi người cùng hát bài hát đó.

Đức Mẹ dịu dàng và nhân từ, hãy bảo vệ con trai của chúng con trong cuộc chiến, chúng con cầu nguyện, xin Người che chắn cho họ khỏi đao kiếm và những mũi tên, hãy để họ được hưởng một ngày mai tươi sáng.

Đức Mẹ dịu dàng, sức mạnh của phụ nữ, hãy giúp con gái chúng con kinh qua cơn khó khăn này, xoa dịu sự phẫn nộ và chế ngự cơn giận dữ, dạy dỗ chúng con bằng cách ân cần hơn.

Khắp thành phố, hàng ngàn người chen

chúc trong Đại Điện Baelor trên Đồi Visenya, và họ cũng đang hát, giọng của họ vang vọng khắp thành phố, qua những con sông, và bay lên tận trời cao. *Chắc hẳn các vị thần sẽ nghe thấy chúng ta, cô nghĩ.*

Sansa biết hầu hết các bài thánh ca, và cố gắng lắm nhằm hát theo đối với những bài cô không thuộc hết. Cô hát cùng những ông già phục vụ với mái tóc hoa râm và những cô vợ trẻ nét mặt lo âu, với các cô hầu và những người lính, với đầu bếp và những người săn bắt chim ưng, với hiệp sĩ cũng như kẻ hạ lưu, với cận vệ, các cậu bé nướng thịt và những vú em. Cô hát cùng dân chúng ở bên

trong lần bên ngoài bức tường lâu đài, hát cùng cả thành phố. Cô hát để cầu trời phù hộ cho cả người sống và người chết, cho Bran, Rickon, Robb, cho em gái Arya và người anh cùng cha khác mẹ Jon Snow, người đang ở tít tận Tường Thành. Cô hát cho cha mẹ, cho ông ngoại là Lãnh chúa Hoster, cho cậu Edmure Tully, bạn cô Jeyne Poole, cho cả vua Robert già say xỉn, cho Septa Mordane, Ser Dontos, Jory Cassel và Maester Luwin, cho tất cả các hiệp sĩ và chiến binh dũng cảm, những người có thể sẽ phải chết ngày hôm nay, rồi đến những đứa con, những người vợ sẽ phải khóc thương họ, và cuối cùng, cô thậm chí còn hát cầu nguyện cho Tyrion Quỷ Lùn và Chó Săn.

Ông ấy không phải là một hiệp sĩ thực thụ, nhưng ông ấy vẫn cứu mạng con, cô nói với Đức Mẹ. Hãy bảo vệ ông ấy nếu Người có thể, và làm dịu đi cơn thịnh nộ trong con người đó.

Tuy nhiên, khi vị tu sĩ trèo lên bục cao và hô hào các vị thần bảo vệ cho vị vua đích thực và cao quý của họ thì Sansa đứng dậy. Lôi đi ở giữa các hàng ghế chật cứng người. Cô phải len qua đám đông để đi ra trong khi vị tu sĩ cầu xin Thần Thợ Rèn ban sức mạnh cho kiếm và khiên của Joffrey, Thần Chiến Binh sẽ cho hấn lòng dũng cảm và Đức Cha bảo vệ hấn khi cần thiết. *Hãy cứ để kiếm của hấn ta gãy nát và khiên của hấn vỡ vụn*

ra, Sansa lạnh lùng nghĩ khi bước qua cửa ra vào, cho hấn mất hết can đảm và bị mọi người rời bỏ

Một vài lính gác đứng ở cổng thành, còn lại tòa lâu đài dường như trống rỗng. Sansa dừng lại lắng nghe. Xa xa, cô nghe thấy âm thanh nơi chiến trường. Những tiếng hát gần như nhấn chìm những âm thanh đó, nhưng nếu lắng nghe người ta sẽ thấy: tiếng vang rền của tù và chiến, tiếng cọt kẹt và thỉnh thỉnh của máy bắn đá, tiếng nước tóe lên, tiếng đồ vỡ, tiếng lách tách của dầu cháy và tiếng những chiếc nổ đều đặn bắn ra những mũi tên

bọc sắt... và khẽ hơn cả là tiếng rên la của những người đang hấp hối.

Đó là một giai điệu khác. Một bài hát kinh khủng. Sansa kéo chiếc mũ áo choàng lên che tai và nhanh chóng quay lại pháo đài Maegor, một tòa lâu đài bên trong lâu đài, nơi thái hậu đã hứa hẹn rằng họ sẽ được an toàn. Ở chân chiếc cầu kéo, cô gặp phu nhân Tanda cùng hai cô con gái. Hôm qua Falyse đã từ lâu đài Stokeworth trở về cùng với một đám lính. Cô ta đang cố kéo em gái lên cầu, nhưng Lollys bám chặt vào người hầu gái và nức nở. “Con không muốn, con không muốn, con không muốn.”

“Chiến tranh bắt đầu rồi,” Phu nhân Tanda thúc giục.

“Con không muốn đi đâu hết. Con không muốn.”

Biết không thể nào tránh mặt họ, Sansa bước đến lịch sự chào hỏi. “Không biết tôi có giúp gì được không?” Phu nhân Tanda đỏ mặt vì xấu hổ. “Không, thưa tiểu thư, nhưng dù sao cũng rất cảm ơn. Tiểu thư hãy thứ lỗi cho con gái tôi, nó không được khỏe.”

“Con không muốn.” Lollys bám chặt lấy người hầu, một cô gái xinh xắn, mảnh mai với mái tóc đen ngắn. Cô ta có vẻ

muốn đẩy chủ nhân của mình xuống chiếc hào cạn đầy chông nhọn hoắt kia lắm rồi.

Sansa nhẹ nhàng nói. “Trong đó chúng ta sẽ được an toàn gấp ba lần, thức ăn, nước uống và âm nhạc cũng không thiếu.”

Lollys há miệng nhìn cô chằm chằm. Cô gái có đôi mắt nâu uể oải dường như lúc nào cũng ướt đẫm nước mắt. “Tôi không muốn.”

“Em phải vào,” chị gái Falyse nghiêm khắc nói, “và chấm dứt mọi rắc rối ở đây. Shae, giúp ta.” Rồi mỗi người họ nắm một khuỷu tay Lollys, nửa kéo nửa

khiêng cô gái qua cầu. Sansa theo sau cùng với mẹ của cô ta. “Nó đang bị ốm,” phu nhân Tanda nói. *Đúng rồi, nếu có bầu cũng được gọi là một loại bệnh,* Sansa thầm nghĩ. Mọi người đang bàn tán rằng Lollys đang mang thai.

Hai lính gác đội mũ có khắc hình sư tử và mặc áo choàng đỏ thẫm của Nhà Lannister, nhưng Sansa biết chúng chỉ là những tên lính đánh thuê đóng giả. Một tên khác ngồi ở chân cầu thang - một lính gác thực sự chắc chắn sẽ phải đứng, chứ không ngồi đó và đặt chiếc kích lên đùi. Nhưng hắn đứng dậy khi thấy họ đi qua và mở cửa hộ tống họ vào trong.

Phòng khiêu vũ của thái hậu không rộng bằng một phần mười Đại Sảnh của tòa lâu đài và chỉ bằng một nửa Tiểu Sảnh trong Tháp Quân Sư, nhưng nó vẫn chứa được một trăm người và bài trí rất đẹp. Những tấm gương bằng bạc tán treo sau mỗi chiếc giá cắm đuốc, vì vậy trông những ngọn đuốc như cháy sáng gấp đôi; bức tường được ốp gỗ hoa văn phong phú, và những tấm thảm thơm tho trải kín nền nhà. Từ hành lang phía trên, tiếng sáo và vĩ cầm vọng xuống. Một hàng cửa sổ hình vòm chạy dọc bức tường phía nam, nhưng chúng đều được che kín bằng những tấm rèm cửa nặng nề. Lốp vải

nhưng dày không để một tia sáng nào lọt qua và chặn lại những tiếng cầu nguyện cùng âm thanh của chiến trường phía bên ngoài. *Việc đó chẳng giúp ích được gì, Sansa nghĩ. Chúng ta vẫn đang trong cuộc chiến.*

Hầu như tất cả quý bà và quý cô trong thành phố đều ngồi dọc những chiếc bàn dài, cùng với người già và trẻ nhỏ. Họ là những người vợ, người con, người mẹ và người chị. Những người đàn ông của họ đã ra chiến trường để chiến đấu với Lãnh chúa Stannis. Nhiều người sẽ không bao giờ trở lại. Không khí nặng nề bao trùm căn phòng bởi mọi người đều hiểu điều đó. Là hôn thê của Joffrey nên Sansa

được ngồi trên chiếc ghế danh dự bên phải thái hậu. Cô đang bước lên bục thì nhìn thấy một người đàn ông đứng khuất trong bóng tối ở bức tường phía sau. Ông ta mặc áo giáp lưới dài màu đen có tra dầu bóng loáng, và chống một thanh kiếm trước mặt: chính là thanh kiếm vĩ đại của cha cô, Băng Dao, nó cao gần bằng ông ta. Mũi kiếm chống xuống sàn, và những ngón tay xương xẩu của ông ta nắm lấy đai bảo vệ ở hai bên chuôi kiếm. Sansa cảm thấy như ngừng thở. Ser Ilyn Payne có lẽ cảm nhận được cái nhìn chòng chọc của cô. Hắn quay khuôn mặt hốc hác và biến dạng bởi bệnh đậu mùa sang nhìn cô.

“Ông ta đang làm gì ở đây?” cô hỏi Osfryd Kettleblack. Thái hậu phong hấn là đội trưởng mới của đội quân áo đỏ.

Osfryd cười nhăn nhở. “Có lẽ thái hậu nghĩ sẽ cần đến ông ta sau khi mặt trời lặn.”

Ser Ilyn là đao phủ của nhà vua. Hấn chỉ có một công việc duy nhất mà thôi. *Hấn muốn lấy đầu ai đây?*

“Tất cả đứng lên đón thái hậu Cersei Nhà Lannister, Thái Hậu Nhiếp Chính, Người Bảo Hộ Vương quốc,” người quản gia hô to.

Bộ váy của Cersei được may bằng vải lạnh trắng như tuyết, trắng như màu áo choàng của đội Ngự Lâm Quân. Ống tay áo dài viền hoa văn của bà ta được lót sa-tanh màu vàng. Mái tóc vàng rực rỡ buông trên bờ vai trần thành những lọn dày. Quanh chiếc cổ thanh tú là một sợi dây chuyền gắn kim cương và ngọc lục bảo. Màu trắng khiến bà ta có vẻ ngoài ngây thơ đến kỳ lạ, gần giống như một trinh nữ, hai gò má ửng hồng trên khuôn mặt Cersei.

“Ngồi đi,” thái hậu nói khi đã yên vị trên chiếc bục, “và cứ tự nhiên.” Osfryd Kettleblack giữ ghế cho Cersei; còn một người hầu giữ ghế giúp Sansa. “Trông

con xanh quá, Sansa,” Cersei quan sát.
“Con vẫn chưa hết chảy máu à?”

“Dạ, vâng.”

“Hay thật. Binh lính đổ máu ngoài chiến trường, còn con thì đổ máu ở đây.” Nói rồi thái hậu ra hiệu đem thức ăn lên.

“Tại sao Ser Ilyn lại ở đây?” Sansa buột miệng hỏi.

Thái hậu liếc nhìn tên đao phủ đang đứng lặng im. “Để xét xử kẻ phản bội, và để bảo vệ chúng ta nếu cần thiết. Trước khi trở thành đao phủ ông ta cũng từng là hiệp sĩ đấy.” Thái hậu chỉ chiếc thìa về

phía cuối sảnh, nơi hai cánh cửa cao đóng im ỉm và được cài then chặt chẽ. “Khi những chiếc rìu bổ vào những cánh cửa đó, con sẽ thấy mừng vì có ông ta ở đây.”

Tôi sẽ vui mừng hơn nếu đó là Chó Săn, Sansa nghĩ. Dù ông ta có cay nghiệt đến mấy, cô vẫn không tin Sandor Clegane sẽ để mình gặp nguy hiểm. “Lính canh của người không bảo vệ chúng ta sao?”

“Vậy ai sẽ bảo vệ chúng ta khỏi những tên lính canh đó?” Thái hậu liếc nhìn Osfryd. “Lính đánh thuê mà trung thành cũng hiếm có như điểm còn trinh vậy. Nếu chúng ta thua trận, lính canh của ta

sẽ vội vã dấn đạp lên những chiếc áo choàng đỏ đỏ để xé toạc chúng ra. Chúng sẽ ăn cắp bất cứ thứ gì có thể và chạy trốn cùng với những gia nhân, hầu gái giặt giũ, mấy thằng bé chăn ngựa, tất cả những ai có thể giúp chúng chạy trốn. Con có biết chuyện gì sẽ xảy ra khi một thành phố thất thủ không, Sansa? Không, làm sao con biết được. Con chỉ biết về cuộc sống qua lời bọn ca sĩ, hơn nữa cũng chẳng có nhiều bài hát nói về những cuộc tàn sát.”

“Các hiệp sĩ đích thực sẽ không bao giờ làm hại phụ nữ và trẻ em.” Những lời lẽ ấy nghe thật giả dối, dù chính miệng cô đang nói ra.

“Hiệp sĩ đích thực.” Thái hậu có vẻ vô cùng thích thú. “Tất nhiên là con nói đúng. Vậy tại sao con không ngoan ngoãn ngồi ăn súp trong lúc chờ đợi hiệp sĩ Symeon mặt sáng như sao và hoàng tử Aemon Hiệp Sĩ Rồng tới giải cứu cho mình, cô bé. Ta tin là con sẽ không phải đợi lâu đâu.”

DAVOS

Xoáy Nước Đen biển động dữ dội, những con sóng bạc đầu phủ kín mặt nước. Con thuyền *Betha Đen* cưỡi trên thủy triều cuộn cuộn, cột buồm kêu răng rắc mỗi khi có một đợt gió thổi qua. Ngay cạnh *Betha Đen* là *Hồn Ma* và *Phu Nhân Marya*, mỗi con thuyền cách nhau chưa đến hai chục thước. Các con trai ông đã có khả năng giữ cho thuyền đi thành hàng, và Davos tự hào vì điều đó.

Tiếng tù và chiến vang lên trên biển, những tiếng rền rĩ trầm trầm nghe như tiếng gọi của loài rắn biển khổng lồ; âm

thanh nổi tiếp nhau từ thuyền này sang thuyền khác. “Hạ buồm xuống,” Davos ra lệnh. “Hạ thấp cột buồm xuống. Các tay chèo vào vị trí.” Mathos con trai ông nhắc lại mệnh lệnh của cha. Boong thuyền *Betha Đendập* dềnh khi các tay chèo di chuyển về vị trí và xô qua đám lính trên thuyền, những kẻ luôn có vẻ vương vীu và ngáng đường người khác, cho dù họ đứng ở đâu. Ser Imry đã quyết định họ sẽ chèo thuyền tiến vào dòng sông để các cánh buồm không trở thành mục tiêu của máy bắn đá và bắn lửa trên các bức tường thành của Vương Đô.

Davos có thể nhìn thấy con thuyền *Thịnh Nộ* ở phía đông nam, cánh buồm màu

vàng lấp lánh đang được hạ xuống, hình con hươu đội vương miện của Nhà Baratheon nổi bật trên nền vải. Trên boong của chính con thuyền này, Stannis Baratheon từng chỉ huy cuộc tấn công vào Dragonstone mười sáu năm về trước, nhưng lần này, ông ta chọn đi ngựa cùng đội quân của mình và tin tưởng giao *Thịnh Nộ* và quyền chỉ huy hạm đội cho anh vợ là Ser Imry, người đã về quy phục ông ta tại Storm's End cùng lãnh chúa Alester và tất cả những người Nhà Florent khác.

Davos hiểu rõ *Thịnh Nộ* như những con thuyền của chính mình. Phía trên ba trăm mái chèo là sàn thuyền chuyên để nỏ bắn

tên, trên boong ở đầu và đuôi thuyền là những khẩu pháo bắn lửa đủ to để bắn ra những bình dầu hắc ín cháy rực vào kẻ địch. Đó là con thuyền đáng sợ nhất và di chuyển nhanh như gió, mặc dù Ser Imry đã chất lên nó một loạt hiệp sĩ và kỵ binh hạng nặng khiến giáp đầy đủ, làm tốc độ của nó giảm đi đáng kể.

Tiếng tù và chiến lại vang lên, hiệu lệnh được chuyển về từ *Thịnh Nộ*. Davos cảm thấy ngứa ran ở đầu các ngón tay bị chặt đứt. “Xuất mái chèo,” ông kêu to. “Xếp hàng.” Một trăm mái chèo được hạ xuống nước khi tiếng trống của người chỉ huy đội chèo bắt đầu vang lên. Âm thanh nghe như tiếng đập chậm rãi của một trái

tim không lờ, và các mái chèo di chuyển theo mỗi nhịp trống, hàng trăm người cùng chèo một lúc.

Một loạt mái chèo thò ra từ *Hòn Ma* và *Phu Nhân Marya* trông như những chiếc cánh gỗ. Ba con thuyền dàn hàng ngang, các mái chèo đều đều khỏa nước. “Chậm lại,” Davos hô to. Con thuyền thân bạc *Driftmark Kiêu Hãnh* của lãnh chúa Velaryon đã vào đúng vị trí bên mạn trái của *Hòn Ma*, *Tiếng Cười Ngạo Nghê* đang lao đến rất nhanh, nhưng *Bà Già Cay Nghiệt* mới đang hạ chèo xuống nước và *Cá Ngựa* vẫn còn xoay sở hạ cột buồm. Davos nhìn ra phía sau. Đúng rồi, xa xa ở phía nam chỉ có thể là *Cá*

Kiểm, chậm rãi như thường lệ. Con thuyền đã hạ hai trăm mái chèo xuống nước và nâng phiến gỗ công thành vĩ đại nhất trong hạm đội lên trên giá, nhưng Davos thực sự hoài nghi về khả năng của vị thuyền trưởng con tàu đó.

Phía bên kia, ông có thể nghe thấy tiếng binh lính hò hét cổ vũ nhau. Họ đã dạn dày hơn một chút kể từ sự việc ở Storm's End. Họ mang trong mình tâm trạng hào hứng được chạm mặt kẻ thù, và gần như đều chắc chắn chiến thắng sẽ thuộc về phe họ. Đó cũng là suy nghĩ của người chỉ huy hạm đội, thuyền trưởng chỉ huy tối cao Ser Imry Florent.

Ba ngày trước, khi *Thịnh Nộ* neo tại cửa sông Wendwater, ông ta đã triệu tập tất cả các thuyền trưởng lên boong họp bàn việc quân để mọi người biết được kế hoạch của ông ta. Davos cùng các con trai được giao vị trí ở hàng thứ hai trong trận đánh, ngay bên mạn phải đầy nguy hiểm. “Một vị trí danh dự,” Allard tuyên bố với lòng tự hào vì được cơ hội chứng minh lòng dũng cảm của mình, nhưng cha cậu lại nói đó là “Một vị trí nguy hiểm.” Các con trai nhìn ông với ánh mắt thương hại, kể cả cậu con út Maric. *Hiệp Sĩ Cử Hành* đã trở thành một bà già đau khổ, Davos như nghe thấy những điều chúng nghĩ trong đầu, ông ấy vẫn chỉ là một kẻ buôn lậu mà thôi.

Phần cuối thì đúng, nhưng ông không hối tiếc vì điều đó. Nhà Seaworth nghe có vẻ quý tộc, nhưng trong sâu thẳm ông vẫn là Davos ở Flea Bottom, và trở về thành phố quê hương mình trên ba ngọn đồi cao. Ông hiểu rõ về các loại thuyền, cánh buồm và những bờ biển như bất kỳ ai trong Bảy Phụ Quốc, và đã từng trải qua những cuộc giao tranh trực tiếp quyết liệt trên sàn thuyền ướt át. Nhưng đối với kiểu chiến tranh này, ông trở thành ả đàn bà hay lo lắng và sợ hãi. Những tên buôn lậu không thối tù và chiến và giương cờ hiệu. Khi người thấy mùi nguy hiểm, họ giương buồm và chạy nhanh hơn cả gió.

Ông sẽ làm khác nếu giữ vị trí chỉ huy hạm đội. Trước tiên, ông sẽ cho vài con thuyền nhanh nhất đi lên gần sông trinh thám và quan sát xem điều gì đang đợi họ, thay vì hấp tấp lao cả hạm đội vào. Ông đã đề nghị điều đó với Ser Imry, và vị thuyền trưởng chỉ huy tối cao đã nhã nhặn cảm ơn ông, nhưng ánh mắt ông ta thì không lịch sự như vậy. *Con qua mặt hạng này là ai chứ? Đôi mắt đó như dò hỏi. Có phải là kẻ đã mua tước hiệp sĩ bằng một củ hành không?*

Với số thuyền nhiều gấp bốn lần của tên vua nhóc con, Ser Imry thấy sự cẩn trọng hay các chiến thuật mưu mẹo hoàn toàn không cần thiết. Ông ta chia hạm đội

thành mười hàng, mỗi hàng gồm hai mươi con thuyền. Hai hàng đầu tiên sẽ quét qua con sông để tiếp cận và hủy diệt hạm đội bé nhỏ của Joffrey, hay “món đồ chơi của thằng nhóc con” như Ser Imry đã gọi, và câu đùa đó được các lãnh chúa thuyền trưởng khác hưởng ứng rất nhiệt tình. Những con thuyền phía sau sẽ đưa các nhóm cung thủ và lính cầm giáo đến dưới các bức tường thành phố, và tới lúc đó mới gia nhập trận đánh trên sông. Những con thuyền nhỏ hơn, chậm hơn sẽ ở phía sau để đưa phần quân chính của Stannis từ phía bờ nam đến, dưới sự bảo vệ của Salladhor Saan và quân lính người Lys của ông ta. Thuyền của Salladhor Saan sẽ đậu ở vịnh, đề

phòng bọn Lannister có thuyền giấu dọc bờ sông và quét sạch bọn chúng.

Công bằng mà nói, Ser Imry vội vã như vậy cũng có lý do. Các cơn gió không ủng hộ họ cho lắm kể từ lúc giông thuyền từ Storm's End. Họ đã mất hai chiếc thuyền vì va vào đá ngầm ở Vịnh Đắm Thuyền vào ngày đầu tiên ra khơi, một sự khởi đầu tồi tệ. Một con thuyền kiểu Myr đã bị chìm ở eo biển vùng Tarth, và cơn bão bất ngờ ập đến khi họ đi vào lạch nước Gullet, làm hạm đội tan tác, các con thuyền trôi dạt cách nhau cả nửa eo biển hẹp. Mãi sau đó, mười hai con thuyền cuối cùng mới tập hợp lại được đằng sau khu ẩn náu ở Mũi Massey tại

vùng nước lặng của vịnh Xoáy Nước Đen, nhưng đến lúc ấy thì họ đã phí phạm quá nhiều thời gian.

Stannis đáng lẽ có thể đến Xoáy Nước trước đó nhiều ngày. Vương lộ chạy thẳng từ Storm's End đến Vương Đô, đường đi ngắn hơn nhiều so với đường biển, và đội quân của ngài phần lớn là kỵ binh, gồm gần hai mươi ngàn hiệp sĩ cưỡi ngựa và các kỵ binh tự do, tài sản kế thừa miễn cưỡng từ cậu em trai Renly. Họ đã có thể đến sớm, nhưng lũ ngựa chiến mặc giáp cùng những cây thương dài hơn ba mét khiến họ gặp khó khăn khi di chuyển trên dòng Xoáy Nước Đen sâu thẳm và trước những bức tường đá cao

sừng sững của thành phố. Stannis hẳn đang dựng trại cùng các lãnh chúa ở bờ nam của dòng sông, giận sôi lên vì sốt ruột và tự hỏi Ser Imry đã làm gì với hạm đội của mình.

Trước đó hai ngày khi còn ở Merling Rock, họ đã gặp một tá ngư thuyền nhỏ. Các ngư dân chạy biến khi trông thấy họ, và những chiếc thuyền lần lượt rơi vào tay họ. “Một chiến thắng nhỏ để chúng ta yên tâm hơn trước khi vào trận,” Ser Imry đã vui vẻ tuyên bố như vậy. “Điều đó làm quân lính thêm khát một trận đánh lớn hơn.” Nhưng Davos thì quan tâm đến những điều mà các tù binh nói về sự phòng thủ tại Vương Đô. Có tin cho rằng

người lùn đang bận rộn xây dựng rào chắn nào đó để đóng cửa sông, mặc dù các ngư dân không chắc việc đó đã hoàn thành hay chưa. Ông mong bọn chúng đã hoàn thành. Nếu con sông bị chặn, Ser Imry sẽ không còn cách nào khác ngoài dừng lại và suy ngẫm tình hình.

Mặt biển đầy những âm thanh huyền ảo: tiếng hò hét và ra lệnh, tiếng tù và chiến, tiếng kèn trống, tiếng gõ đập lên mặt nước khi hàng ngàn mái chèo nâng lên hạ xuống đều đặn. “*Giữ thẳng hàng,*” Davos kêu to. Một ngọn gió giật mạnh chiếc áo choàng màu xanh lá cũ kỹ của

ông. Bộ giáp của ông chỉ là một chiếc áo chẽn bằng da thuộc và chiếc mũ giáp che mặt để dưới chân. Ông tin rằng khi đi biển, sắt thép nặng nề có thể cứu sống một người, nhưng cũng có thể giết chết người đó. Ser Imry và các lãnh chúa dòng dõi cao quý khác không đồng tình với quan điểm của ông; kim loại sáng lấp lánh trên người họ khi họ đi lại dọc các con thuyền.

Bà Già Cay Nghiệt và Cá Ngựa giờ đã hòa cùng nhịp, còn *Vuốt Đỏ* của Lãnh chúa Celtigar đi vượt lên trên. Bên mạn phải *Phu Nhân Marya* của Allard là ba con thuyền mà Stannis chiếm được từ Lãnh chúa Sunglass Xui Xẻo: *Lòng Mỏ*

Đạo, Lời Cầu Nguyện, và Công Hiến, với các cung thủ đông đúc trên thuyền. Gần đó, Cá Kiếm đang ì ạch lê trên mặt nước xanh thẳm. Một chiếc thuyền có nhiều mái chèo như thế lẽ ra phải đi nhanh hơn rất nhiều, Davos tỏ vẻ không đồng tình. Chính phiến gỗ công thành vĩ đại được chở theo khiến con thuyền trở nên mất thăng bằng.

Gió phương nam thổi mạnh, nhưng khi dùng mái chèo thì điều đó không còn quan trọng nữa. Họ sẽ lướt đi trên đầu sóng, nhưng dòng chảy con sông lại ủng hộ cho Nhà Lannister, và dòng Xoáy Nước Đen chảy xiết nhanh hơn khi đổ ra biển. Cú sốc đầu tiên chắc chắn sẽ có lợi

đôi với kẻ địch. Chúng ta mới ngốc làm sao khi đối đầu với chúng ở Xoáy Nước Đen, Davos nghĩ. Trong những cuộc đụng độ trên biển, họ sẽ dàn trận bao vây hạm đội quân địch từ cả hai cánh, hút lấy chúng vào giữa để tiêu diệt. Tuy nhiên, khi ở trên sông, số lượng và trọng lượng các con thuyền của Ser Imry sẽ không có lợi thế. Họ không thể dàn hàng ngang quá hai mươi con thuyền bởi có nguy cơ các mái chèo sẽ vướng víu và va đập vào nhau.

Xa xa phía trước hàng thuyền chiến, Davos nhìn thấy Tháp Đỏ trên Đồi Aegon, một mảng tối sẫm trên nền trời màu chanh, bên dưới là cửa sông Xoáy

Nước Đen. Phía bờ nam con sông đen kịt đầy người và ngựa; họ chuyển động như những con kiến giận dữ khi nhìn thấy các con thuyền đang tiến tới. Stannis lẽ ra có thể cho quân làm bè và lấp đuôi các mũi tên, nhưng dù thế nào thì chờ đợi vẫn là một việc vô cùng khó chịu. Tiếng kèn trumpet vang lên từ giữa đoàn thuyền. Âm thanh nhỏ bé và lạnh lạnh sớm bị nuốt gọn bởi tiếng gầm lên của hàng ngàn người. Bàn tay mập mạp của Davos nắm chặt cái túi nhỏ đựng xương ngón tay mình và ông khẽ cầu nguyện.

Thịnh Nộ sẽ là trung tâm của hàng thuyền đầu tiên, hai bên là *Lãnh Chúa Steffon* và *Hươu Biển*, mỗi thuyền có hai trăm

tay chèo. Trên cảng và bên phía mạn phải là hàng trăm con thuyền khác: *Phu Nhân Harra*, *Cá Sáng*, *Lãnh Chúa Cười*, *Quý Biển*, *Danh Dự Mộc Sừng*, *Jenna Rách Rưới*, *Đinh Ba*, *Tóc Kiếm*, *Hoàng Tử Rhaenys*, *Mũi Chó*, *Vương Trượng*, *Trung Thành*, *Quạ Đỏ*, *Nữ Hoàng Alysanne*, *Con Mèo*, *Quả Cắm*, và *Bả Rồng*. Trên mỗi đuôi thuyền đều phấp phới trái tim rực lửa của Thần Ánh Sáng với các màu đỏ, vàng và da cam. Phía sau Davos cùng các con trai ông là một trăm con thuyền dàn hàng chở những thuyền trưởng là hiệp sĩ và lãnh chúa, rồi đến nhóm các con thuyền nhỏ và di chuyển chậm hơn kiểu Myr, không thuyền nào có hơn tám mươi tay chèo. Xa hơn

nữa ở phía sau là thuyền buồm, thuyền vuông, một mớ thuyền nhỏ lộn xộn, và cuối cùng là Salladhor Saan trên con thuyền *Valyrian* kiêu hãnh, một con thuyền đồ sộ dài hơn chín mươi mét, theo sau là số thuyền còn lại của ông ta với thân thuyền kẻ sọc đặc trưng. Ông hoàng lờ loẹt đó của vùng Lys đã không hài lòng khi được giao vị trí hậu vệ, nhưng rõ ràng cả Ser Imry lẫn Stannis đều không tin tưởng ông ta. *Ông ta phàn nàn quá nhiều, và luôn mồm nhắc tới số vàng mà Stannis nợ ông.* Nhưng dầu sao Davos vẫn cảm thấy đáng tiếc. Salladhor Saan là một cướp biển già dặn dày kinh nghiệm, còn người của ông không những sinh ra đã là dân vùng biển, mà còn rất

gan dạ trên chiến trường. Vậy mà họ lại bị phí phạm giữ chốt ở phía sau.

Ahoooooooooooooooooooooooooooooooooooo.

Tiếng kêu từ mũi thuyền *Thịnh Nộ* lan tỏa trên các con sóng bạc đầu và các mái chèo đang khuấy sóng: Ser Imry đang ra hiệu lệnh tấn công.

Ahoooooooooooooooooooo,
ahoooooooooooooooooooooooooooo.

Cá Kiếm cuối cùng cũng nhập đội, dù cánh buồm của nó vẫn đang giương cao. “Nhanh lên nào”, Davos hô to. Tiếng trống bắt đầu dồn dập hơn, và tốc độ chèo thuyền cũng nhanh hơn, những mái chèo chém mạnh xuống nước, *tôm-soạt*,

tôm-soạt, tôm-soạt. Trên sàn tàu, binh lính đập kiếm vào khiên âm ỉ, còn các cung thủ lẳng lẳng căng dây cung và kéo mũi tên đầu tiên trong bao đựng tên đeo ở thắt lưng. Các con thuyền ở hàng đầu tiên che khuất tầm nhìn nên Davos phải đi đi lại lại để tìm một vị trí quan sát tốt. Ông không nhìn thấy hàng rào chắn nào; cửa con sông mở toang như thể để nuốt chửng tất cả bọn họ vậy. Ngoại trừ...

Trong những ngày còn buồn lậu, Davos thường đùa rằng ông biết vùng sông nước tại Vương Đô rõ hơn cả lòng bàn tay, bởi ông đã dành cả cuộc đời chui ra chui vào chỗ đó. Các tòa tháp thấp bằng đá thô mới cứng nằm đối diện nhau nơi

cửa sông Xoáy Nước Đen có thể chẳng là gì đối với Ser Imry Florent, nhưng với ông, chúng giống như các đốt ngón tay của ông mọc ra thêm hai ngón vậy.

Ông đưa tay lên che ánh mặt trời phía tây khỏi chói mắt, rồi chăm chú nhìn các ngọn tháp kỹ hơn. Chúng quá nhỏ để có thể chứa nhiều binh lính bên trong. Ngọn tháp ở bờ bắc con sông được xây dựng đứng với Tháp Đỏ cao vượt lên phía sau; một ngọn tháp khác ở bờ nam có móng nằm dưới nước. *Bọn họ đào một con kênh xuyên qua bờ sông*, ông hiểu ra ngay lập tức. Điều đó sẽ khiến việc tấn công ngọn tháp trở nên rất khó khăn; kẻ địch sẽ phải lội qua nước hoặc bắc

cầu qua con rạch nhỏ. Stannis đã cắt cử cung thủ phía dưới để tấn công bất cứ kẻ thù nào liều lĩnh nhô lên từ trên bức tường thành, nhưng ngoài ra không có việc gì khác.

Có thứ gì vừa lóe lên bên dưới dòng nước đen đang chảy vòng quanh chân tháp. Đó là ánh mặt trời phản chiếu lên kim loại, và lúc này Davos Seaworth đã hiểu ra tất cả. *Một hàng rào dây xích... nhưng chúng vẫn không đóng cửa sông chặn chúng ta. Tại sao?*

Ông có thể phán đoán lý do, nhưng thời gian không còn nhiều để dành cho những phán đoán. Một tiếng hô to từ các con

thuyền phía trước, tù và chiến lại vang lên: kẻ thù đã ở ngay trước mặt.

Giữa những mái chèo ngoi lên ngụp xuống của *Vương Trọng* và *Trung Thành*, Davos nhìn thấy một hàng mỏng các con thuyền tập trung ở phía bên kia sông, mặt trời phản chiếu lấp lánh trên những thân thuyền sơn vàng. Ông hiểu rõ chúng chẳng khác nào những con thuyền của chính mình. Khi còn là kẻ buôn lậu, ông luôn cảm thấy an toàn hơn khi biết rõ cánh buồm ở phía chân trời kia là của một con thuyền nhanh hay chậm, và vị thuyền trưởng trên thuyền là một chàng trai trẻ đói khát vinh quang hay chỉ là một ông già đang phục vụ nốt những ngày

còn lại của cuộc đời.

Ahooooooooooooooooo, tiếng tù và chiến lại vang lên. “Tốc độ chiến đấu,” Davos hô to. Bên mạn phải và mạn trái tàu, ông nghe thấy Dale và Allard cũng đang ra lệnh giống như vậy. Tiếng trống bắt đầu dồn dập, mái chèo nâng lên hạ xuống càng lúc càng nhanh, *Betha Đen* vọt lên phía trước. Khi liếc sang *Hồn Ma*, Dale giơ tay chào ông. *Cá Kiếm* tiếp tục tụt về phía sau giữa các con thuyền nhỏ ở hai bên; còn lại, hàng thuyền dàn ngang thẳng tắp như một bức tường khiên.

Con sông tưởng hẹp khi nhìn từ xa, nhưng khi tới gần lại bao la như biển cả,

và thành phố cũng to lớn hơn nhiều. Từ trên Đồi Aegon nhìn xuống, Tháp Đỏ bao quát được toàn bộ thế trận. Những bức tường thành răng cưa bọc sắt, những tòa tháp đồ sộ cùng bức tường dày màu đỏ khiến nó trông giống như một con quái vật hung tợn đang khom người trên dòng sông và những con đường. Sườn núi dốc dưới chân lâu đài dựng thẳng đứng và lởm chởm đá, bên trên lấp lăm những cây địa y chen lẫn bụi cây gai. Hạm đội sẽ phải đi qua phía dưới lâu đài để tới được cảng và thành phố ở đằng sau.

Hàng đầu tiên đã tiến vào dòng sông, nhưng thuyền địch vẫn đứng nguyên vị trí. *Vậy là chúng định dụ ta vào. Chúng*

muốn thuyền của chúng ta kẹt chặt vào nhau và bị giam trong đó, không thể đi vòng qua sườn... và bị sợi dây xích chắn phía sau lưng. Ông đi lại trên sàn tàu, ngھn cổ lên để nhìn rõ hơn hạm đội của Joffrey. Ông nhìn thấy đồ chơi của cậu nhóc gồm con thuyền Chúa Nhân Từ nặng nề, Hoàng Tử Aemon cũ kỹ chậm chạp, Tiểu Thư Lụa Là cùng người chị em là Thiếu Nữ E Thẹn, Gió Hoang, Kẻ Phỉ Báng Vua, Hươu Trắng, Cây Thương, Hoa Biển. Nhưng Sao Sư Tử đâu? Tiểu Thư Lyanna xinh đẹp mà vua Robert đã đặt theo tên người con gái ông từng yêu và để mất đâu? Chiếc Búa Của Vua Robert đâu? Đó là con thuyền chiến lớn nhất trong hạm đội hoàng gia với bốn

trăm mái chèo, là con thuyền chiến duy nhất mà ông vua con sở hữu có thể ngang tầm *Thịnh Nộ*. Đáng lẽ con thuyền đó phải là trung tâm của bất cứ đội hình phòng vệ nào mới phải.

Davos ngửi thấy mùi cạm bẫy, nhưng ông không nhìn thấy bóng dáng quân địch nào ở phía sau, chỉ có hạm đội hùng mạnh của Stannis Baratheon đứng ngay ngắn theo trật tự, trải dài về tận phía chân trời biển nước kia. *Phải chăng chúng sẽ nâng hàng rào xích lên và cắt chúng ta làm đôi?* Nhưng làm vậy thì chúng được lợi gì? Số thuyền bị chặn bên ngoài vịnh vẫn có thể đưa lính lên phía bắc thành phố; một cách qua sông tuy chậm hơn

nhưng an toàn.

Một đàn chim màu da cam bập bùng bay vút ra từ phía lầu đài, hai mươi đến ba mươi con; những bình hắc ín cháy lao xuống sông theo hình vòng cung, để lại những vết lửa dài trong không trung. Con sông hứng phần lớn số đó, nhưng có một vài bình rơi xuống sàn tàu ở hàng đầu tiên, ngọn lửa lan ra khi những chiếc lọ vỡ tan tành. Lính bộ binh đang náo loạn trên boong thuyền *Nữ Hoàng Alysanne*, và ông nhìn thấy ba cột khói bốc lên từ thuyền *Bả Rồng*, phía gần bờ sông. Đến lúc đó thì đợt bắn thứ hai đã bắt đầu, hàng loạt mũi tên bay xuống từ nơi ẩn náu của các cung thủ ở trên tháp đang rít

lên trong không khí. Một người lính loạng choạng ngã qua mép thuyền *Con Mèo*, đập vào mái chèo và chìm nghỉm. *Người đầu tiên phải chết trong hôm nay*, Davos thầm nghĩ, *nhưng sẽ không phải là người cuối cùng*.

Cờ hiệu của ông vua nhỏ bay phấp phới trên các bức tường răng cưa: con hươu đội vương miện của nhà Baratheon trên nền vàng, sư tử Nhà Lannister trên nền đỏ thẫm. Thêm nhiều bình hắc ín nữa bay xuống. Davos nghe thấy tiếng người gào thét khi lửa lan trên con thuyền *Quả Cầm*. Các tay chèo ở bên dưới vẫn an toàn vì họ được phần boong thuyền có mái che bảo vệ khỏi loạt tên, nhưng lính

bộ binh đứng chật phía trên thì không may mắn như vậy. Cánh phải bao giờ cũng chuốc lấy thương vong, đúng như ông đã lo sợ. *Rồi sẽ sớm đến lượt chúng ta*, ông lo lắng tự nhủ. *Betha Đen* cũng ở trong tầm bắn và là con thuyền thứ sáu tính từ bờ phía bắc. Bên mạn phải của con thuyền chỉ có *Phu Nhân Marya* của Allard, *Cá Kiếm* lóng ngóng ở tít phía sau, đến nỗi nó gần như ở hàng ba chứ không phải hàng thứ hai, cùng *Lòng Mộ Đạo*, *Lời Cầu Nguyện* và *Cống Hiến*. Ở vào vị trí dễ bị tấn công như vậy, họ chỉ còn cách mong đợi sự giúp đỡ của thần linh.

Khi hàng thứ hai đi qua được tòa tháp

đôi, Davos cố gắng nhìn gần hơn. Ông thấy ba mắt xích khổng lồ ngoi lên từ một cái lỗ to tương đương đầu người và biến mất dưới dòng nước. Mỗi tòa tháp chỉ có một cánh cửa duy nhất, và nhô lên khỏi mặt đất hơn sáu mét. Cung thủ trên mái tòa tháp phía bắc đang bắn tên xuống *Lời Cầu Nguyện* và *Cống Hiến*. Các cung thủ trên thuyền *Cống Hiến* bắn tên đáp trả, và Davos nghe thấy tiếng một người đàn ông kêu lên khi bị trúng tên.

“Thưa thuyền trưởng.” Matthos con trai ông đang đứng ngay bên cạnh. “Mũ của cha đây.” Davos cầm mũ bằng cả hai tay và đội lên đầu. Chiếc mũ không có tấm che mặt vì ông rất ghét bị hạn chế tầm

nhìn.

Lúc này, các bình hắc ín đang rơi xuống như mưa xung quanh họ. Ông nhìn thấy một bình vỡ tan trên sàn thuyền *Phu Nhân Marya*, nhưng đội của Allard đã nhanh chóng dập tắt. Phía mạn trái, tiếng tù và chiến vang lên từ *Driftmark Kiêu Hãnh*. Các mái chèo bì bõm làm nước bắn tung tóe với mỗi lần thả chèo xuống nước. Một mũi tên dài cả thước rơi xuống cách Matthos chỉ nửa mét và cắm ngập vào sàn thuyền gỗ. Phía trước, hàng thuyền đầu tiên nằm gọn trong tầm bắn của kẻ thù; các đợt mũi tên rào rào bay xuống và rít lên như những con rắn.

Bên bờ nam sông Xoáy Nước Đen, Davos thấy quân lính đang kéo những chiếc bè thô ra sông trong khi binh lính đang tập hợp thành từng hàng bên dưới hàng trăm ngọn cờ hiệu bay phấp phới. Trái tim rực lửa có mặt ở khắp nơi, tuy nhiên con hươu màu đen tí tẹo ở giữa ngọn lửa thì nhỏ đến nỗi chẳng mấy ai nhìn thấy. *Chúng ta nên dùng cờ hiệu hình con hươu đội vương miện mới phải*, Davos nghĩ. *Con hươu sừng là biểu tượng của vua Robert, và thành phố sẽ vui mừng khi nhìn thấy nó. Trong khi đó, lá cờ hiệu của người lạ mặt sẽ chỉ khiến bọn họ chống lại chúng ta mà thôi.*

Ông không thể nhìn trái tim rực lửa mà không nghĩ đến cái bóng Melisandre đã sinh ra trong màn đêm bên dưới lâu đài Storm's End. *Ít nhất chúng ta cũng đánh trận này trong ánh sáng, với vũ khí của những người lính chân chính,* ông nghĩ thầm. Nữ tu đỏ và những đứa con bóng tối của ả sẽ không có phần ở đây. Stannis đã cho ả đi thuyền về Dragonstone cùng gã con hoang cháu trai ông ta là Edric Storm. Các thuyền trưởng và chư hầu đều kiên quyết cho rằng chiến trường không phải là nơi của phụ nữ. Chỉ có đám người của hoàng hậu là không đồng tình nhưng họ cũng không phản đối quá mạnh mẽ. Nhà vua là người duy nhất cương quyết phản đối điều đó, cho tới

khi lãnh chúa Bryce Caron lên tiếng: “Bệ hạ, nếu nữ phù thủy đi cùng chúng ta, sau đó quân lính sẽ nói đó là chiến thắng của cô ta, không phải của ngài. Họ sẽ nói ngài nợ vương miện của ngài nhờ thần chú của cô ta.” Điều đó đã làm nhà vua thay đổi. Bản thân Davos không hề tham gia vào cuộc tranh cãi, nhưng sự thực ông cũng chẳng buồn lòng khi nhìn ả ra đi. Ông không muốn liên quan tới Melisandre hay vị thần của ả.

Bên mạn phải, *Cổng Hiến* di chuyển về phía bờ sông, một chiếc ván cầu dài được hạ xuống. Các cung thủ xô đẩy nhau bò xuống chỗ nước nông, những cây cung được giơ cao trên đầu để giữ cho dây

cung khô ráo. Họ làm nước bắn tóe lên bờ sông hẹp dốc đứng. Đá bay rào rào từ lâu đài xuống chỗ họ, cùng với cung tên và giáo mác, nhưng góc bắn quá dốc nên những thứ đó dường như không gây thiệt hại gì nhiều.

Lời Cầu Nguyện neo ngược dòng cách đó hơn hai mươi mét, còn *Lòng Mộ Đạo* đang đi xiên về phía bờ sông, bỗng quân địch phi ngựa dọc bờ sông tiến đến, móng ngựa chiến làm nước bắn tung tóe. Các hiệp sĩ ập đến chỗ đám cung thủ như bày sói xông vào giữa đàn gà, đẩy lùi bọn họ xuống sông và về phía thuyền trước khi họ kịp lấp tên vào dây cung. Bộ binh ủa ra bảo vệ với giáo mác và

riều, chỉ trong ba giây, khung cảnh đã trở thành một mớ hỗn độn và đầm máu. Davos nhận ra chiếc mũ hình đầu chó của Chó Săn. Áo choàng trắng bay phấp phới trên lưng hắn khi hắn cưỡi con ngựa phi lên sàn tàu *Lời Cầu Nguyện*, hạ bất cứ ai đang lóng ngóng trong tầm với.

Sau tòa lâu đài, Vương Đô đứng trên ngọn đồi bên trong bức tường thành bao hình vòng cung. Nơi bờ sông cảnh tượng thật tan hoang và u ám; quân Lannister đốt cháy mọi thứ và rút về bên trong Cổng Bùn. Những cột buồm đầy vết chém nằm ngổn ngang chặn hết vùng nước nông, cản đường họ đến cầu cảng đá. *Chúng ta sẽ không đậu được ở đó.*

Ông nhìn thấy chớp của ba chiếc máy bắn đá khổng lồ đằng sau Cổng Bùn. Trên Đồi Visenya cao tít, ánh mặt trời phản chiếu rực rỡ trên bảy tòa tháp bằng pha lê của Đại Điện Baelor.

Davos không nhìn được điểm giao tranh trên sông nhưng ông nghe thấy một tiếng rầm rền vang khi hai con thuyền đâm vào nhau, dù vậy ông không đoán được đó là hai con thuyền nào. Ngay sau đó, một cú va chạm nữa khiến âm thanh vọng khắp mặt nước, rồi một cú thứ ba. Nhỏ hơn tiếng cọt kẹt của gỗ, ông nghe thấy tiếng *thình thịch* của chiếc máy bắn đá bắn trúng mũi thuyền *Thịnh Nộ*. *Hươu Biển* chẻ đôi một con thuyền của Joffrey gọn

ghê, nhưng *Mũi Chó* lại đang bị cháy và *Nữ Hoàng Alysanne* thì bị kẹt giữa *Tiểu Thư Lụa Là* và *Thiếu Nữ E Thẹn*, thủy thủ trên thuyền đang chống lại những kẻ trèo lên thuyền qua tay vịn con tàu.

Ngay phía trước, Davos nhìn thấy *Kẻ Phỉ Báng Vua* của quân địch đi vào giữa *Trung Thành* và *Vương Trượng*. *Trung Thành* kịp rút hàng mái chèo bên mạn phải lên để tránh, nhưng hàng mái chèo bên mạn trái của *Vương Trượng* bị bẻ gãy khi *Kẻ Phỉ Báng Vua* đi sượt qua bên hông con thuyền. “Bắn,” Davos ra lệnh, và cung thủ của ông nhất loạt bắn ra một cơn mưa tên bay qua sông. Ông vừa nhìn thuyền trưởng của *Kẻ Phỉ Báng Vua*

ngã xuống, vừa cố nhớ lại tên hắn.

Trên bờ, các cánh tay của máy bắn đá giờ cao, một, hai, ba rồi hàng trăm hòn đá bay vút lên bầu trời vàng rực. Những hòn đá to bằng đầu người rơi xuống làm nước dội lên tung bọt trắng xóa, sàn tàu bằng gỗ sồi vỡ tan tành, và biến người sống thành những đồng xương thịt bầy nhầy. Bên kia sông, đoàn thuyền tiên phong đã vào trận. Những chiếc móc sắt được tung ra để kéo thuyền địch, các mũi thuyền bằng sắt nhọn đâm vỡ thân thuyền đối phương, binh lính trên boong nhón nháo, từng loạt mũi tên bay qua bay lại trong làn khói lờ mờ, và rất nhiều người chết... nhưng đến giờ chưa có người nào

của ông phải bỏ mạng.

Betha Đen bơi ngược dòng, tiếng trống của người chỉ huy đội chèo ong ong trong đầu vị thuyền trưởng khi ông nhìn quanh, tìm kiếm một con thuyền địch để đâm thủng. *Nữ Hoàng Alysanne* đang bị vây kẹt giữa hai thuyền chiến của Nhà Lannister, cả ba con thuyền nhanh chóng dùng đến dây thừng và móc câu.

“*Đẩy nhanh tốc độ!*” Davos hô to.

Tiếng trống nện liên hồi dồn dập, *Betha Đen* lướt đi, nước chuyển thành màu đục như sữa và rẽ sang hai bên nhường đường cho mũi tàu. Allard nhanh chóng

làm theo; *Phu Nhân Marya* cũng chạy bên cạnh họ. Đoàn thuyền tiên phong đã biến thành một mớ hỗn độn và chiến đấu trong rời rạc. Ba con thuyền mắc vào nhau sừng sững hiện ra phía trước, trên sàn thuyền là cảnh giao tranh kiếm rìu hỗn loạn và đẫm máu. *Thêm một chút nữa*, Davos Seaworth cầu khẩn với Thần Chiến Binh, *hãy cho con thuyền quay lại đây một chút nữa, để nó lộ ra phần mạn thuyền.*

Thần Chiến Binh hẳn đã nghe thấy lời cầu nguyện. *Betha Đen* và *Phu Nhân Marya* đâm sâu vào *Thiếu Nữ E Thẹn* gần như cùng một lúc ở cả phía trước và phía sau, cú đâm mạnh đến mức quân

lính trên thuyền *Tiểu Thư Lựa Là* bị bay ra khỏi boong, rơi xuống cách đó ba con thuyền nữa. Davos suýt cắn đứt lưỡi khi hàm răng ông đập vào nhau, và nhổ ra toàn máu. *Lần sau nhớ ngậm mồm lại, đồ ngu.* Bốn mươi năm lên đèn trên biển, nhưng đây là lần đầu tiên ông đâm vào một con thuyền khác. Các cung thủ của ông đang kéo và buông dây cung.

“Lùi lại,” ông ra lệnh. Khi *Betha Đen* đảo ngược mái chèo, nước sông tràn vào cái lỗ mà nó để lại trên *Thiếu Nữ E then*, và con thuyền tan thành từng mảnh ngay trước mắt ông, hắt xuống sông hàng chục tên lính. Những tên sống sót cố vùng vẫy bơi; người chết nổi lên phềnh

trên mặt nước; ai mặc giáp nặng nề với những tấm chắn ngực thì dù sống hay chết cũng nhanh chóng chìm nghỉm. Tiếng cầu cứu của những kẻ đang chết đuối vang vọng bên tai ông.

Một ánh chớp màu xanh lá khiến ông chú ý. Xa xa phía trước bên mạn trái con thuyền, một đám lửa màu xanh ngọc giống như một tổ rắn quần quai đang bùng cháy trên cột buồm của *Nữ Hoàng Alysanne*. Ngay lập tức Davos nghe thấy một tiếng kêu đầy sợ hãi. “*Chát cháy!*”

Ông nhăn mặt. Hắc ín cháy là một chuyện, chát cháy lại là chuyện khác. Cái thứ độc địa ấy gần như không thể dập tắt.

Dập nó bằng áo choàng thì áo choàng sẽ bén lửa; dùng tay dập một vết cháy nhỏ sẽ khiến tay bốc cháy. “Tè lên cái chất cháy đó và của quý sẽ bị cháy đen thui,” những người đi biển dạn dày kinh nghiệm thường nói vậy. Tuy nhiên, Ser Imry cũng đã cảnh báo họ sẽ gặp phải thứ *chất lỏng* xấu xa của bọn giả kim. Nhưng rất may là số người dùng thuật bói lửa thực thụ còn lại không nhiều. *Chúng sẽ sớm cạn kiệt thôi*, Ser Imry trấn an họ như vậy.

Davos liên tục phát lệnh; một bên mái chèo đẩy còn bên kia kéo, và con thuyền đổi chiều. *Phu Nhân Marya* cũng bình an ra khỏi đó, thật may mắn. Tuy nhiên, ngọn lửa lan khắp con thuyền *Nữ Hoàng*

Alysanne cùng các thuyền địch nhanh hơn ông tưởng. Quân lính quần quai trong ngọn lửa xanh, nhảy xuống nước và hét lên những tiếng chẳng giống con người. Trên tường thành của Vương Đô, máy bắn lửa đang phụt ra sự chết chóc, còn máy bắn đá khổng lồ đằng sau Cổng Bùn liệng ra những hòn đá tảng. Một hòn đá to cỡ con bò rừng rơi sầm xuống giữa *Betha Đen* và *Hòn Ma*, làm cả hai thuyền tròn trành và người trên thuyền ướn sững. Một hòn đá khác, không nhỏ hơn là mấy, rơi trúng vào *Tiếng Cười Ngạo Nghễ*. Con thuyền nhà *Velaryon* vỡ tung như một món đồ chơi trẻ con bị thả rơi xuống từ trên tháp, làm những mảnh gỗ vụn dài bằng cả cánh tay người văng

ra khắp nơi.

Qua làn khói đen ngòm và ngọn lửa xanh quẩn quại, Davos thoáng thấy một đàn thuyền nhỏ đang hạ thủy: một mớ hỗn độn những phà, đò, xuồng, thuyền chèo và những con thuyền lớn cũ nát đến mức khó mà nổi trên mặt nước. Thật là một sự liều lĩnh trong cơn tuyệt vọng; những tấm gỗ trôi nổi đó làm sao có thể xoay chuyển được tình thế, chúng chỉ ngáng đường mà thôi! Ông cũng nhận thấy nhiều hàng thuyền bị kẹt lại trong vô vọng. Bên cánh trái, *Lãnh Chúa Stefford, Jenna Rách Rưới, Kiếm Nhanh* đã thoát được ra ngoài và đang di chuyển ngược dòng. Nhưng ở bên cánh phải, nhiều con thuyền

đang bị bao vây và chống trả quyết liệt, trong khi các thuyền ở vùng trung tâm đã tan tành dưới sức công phá của những hòn đá tảng của máy bắn đá, vài thuyền trưởng đang quay lại để đi xuôi dòng, một số khác thì cho thuyền sang cánh trái; họ làm bất cứ việc gì để thoát được cơn mưa đá đang ập xuống. *Thịnh Nộ* đã giương máy bắn đá ở cuối thuyền lên để bắn trả vào thành phố, nhưng tầm bắn của nó không đủ xa; từng thùng hắc ín bay ra vỡ nát dưới chân tường. *Vương Trọng* đã mất hầu hết số mái chèo, còn *Trung Thành* đã bị bắn trúng và đang nghiêng về một phía. Ông cho *Betha Đen* đi vào giữa các con thuyền đó, và đâm một cú vào thân chiếc du thuyền mạ vàng chạm

trở của thái hậu Cersei, bên trên chất đầy binh lính thay vì cao lương mỹ vị. Cú va đập làm hàng tá lính rơi xuống sông, và các cung thủ của *Betha* kết liễu chúng khi chúng cố ngoi lên mặt nước.

Matthos kêu lên báo cho ông biết có nguy hiểm từ bên mạn trái; một con thuyền của Lannister đang lao đến định đâm. “Quay nhanh sang phải,” Davos hô to. Người của ông dùng mái chèo để gỡ *Betha Đen* ra khỏi chiếc du thuyền, trong khi những người khác quay thuyền lại để mũi thuyền hướng về phía *Hươu Trắng* đang lao đến. Trong khoảnh khắc ông sợ mình đã quá chậm, rằng ông sẽ bị chìm, nhưng dòng chảy đã giúp *Betha Đen* kịp

xoay, và cú va chạm chỉ là một cái sượt nhẹ, hai thân thuyền cọ vào nhau làm vỡ mái chèo của cả hai bên. Một mảnh gỗ lồm chồm bay ngang đầu ông, sắc nhọn như mũi giáo. Davos co người tránh được. “Sang thuyền địch!” ông hét lên. Các dây móc câu được quăng ra. Ông rút kiếm và dẫn đầu bọn họ xông qua tay vịn con thuyền.

Thủy thủ thuyền *Hươu Trắng* lao ra chỗ tay vịn nhưng quân của *Betha Đen* đã ập lên chúng như cơn thủy triều với đao và kiếm. Davos cố lách qua đám người để tìm thuyền trưởng con thuyền, nhưng hắn đã chết trước khi ông kịp đến. Khi ông đang đứng nhìn cái xác, kẻ nào đó đánh

vào đầu ông từ sau lưng bằng một cây rìu, nhưng chiếc mũ giáp đỡ được cú đánh nên ông chỉ thấy váng đầu trong khi lể ra nó đã có thể bị bỏ đôi. Ông lăn tròn vì bị choáng. Kẻ tấn công ông lại hò hét xông đến. Davos nắm chặt thanh kiếm bằng cả hai tay và đâm thẳng vào bụng hắn.

Một thủy thủ kéo ông đứng dậy. “Thưa thuyền trưởng, thuyền *Hrou* đã thuộc về chúng ta rồi!” Đúng thế, Davos cũng nhận ra điều đó. Phần lớn quân địch đã chết, đang chết hoặc đầu hàng. Ông cởi bỏ mũ, lau máu trên mặt, và quay trở lại con thuyền của mình, cẩn thận sai bước trên sàn thuyền như nhót ruột người.

Matthos đưa tay ra giúp ông bước qua tay vịn con tàu.

Trong khoảnh khắc đó, *Betha Đen* và *Hươu Trắng* giống như một vùng yên bình giữa cơn bão lớn. *Nữ Hoàng Alysanne* và *Tiểu Thụ Lụa Lả* vẫn bị kẹt vào nhau và đang bốc cháy trong cơn cuồng nộ màu xanh; chúng trôi xuôi dòng sông kéo theo những mảnh vỡ của *Thiếu Nữ E Thẹn*. Một con thuyền kiểu Myr đã đâm vào đó và giờ cũng đang bốc cháy. *Con Mèo* đang tiếp nhận quân lính từ thuyền *Quả Cảm* đang chìm dần. Thuyền trưởng *Bả Rông* đưa thuyền vào giữa hai bên tàu, đáy thuyền đã bị thủng và thủy thủ đoàn đổ lên bờ, cùng với cung thủ và

lính bộ binh tham gia trận chiến dưới chân tường thành. *Quạ Đỏ* bị đâm trúng đang nghiêng dần sang một bên. *Hươu Biển* vừa chống chọi với quân địch trên thuyền, vừa phải xử lý các đám cháy, những trái tim rực lửa đã được giương lên trên thuyền *Kẻ Trung Thành* của Joffrey. Con thuyền *Thịnh Nộ* đang giao tranh với *Chúa Nhân Từ*, nhưng mũi thuyền uy nghi của nó đã bị vỡ do đâm vào đá. Ông nhìn thấy *Driftmark Kiêu Hãnh* của lãnh chúa Velaryon đang đâm vào giữa hai chiếc bè của quân Lannister, làm lật nhào một chiếc và đốt cháy chiếc còn lại bằng những mũi tên lửa. Trên bờ nam, các hiệp sĩ đang cưỡi ngựa phi lên thuyền, vài thuyền nhỏ chờ

đầy kỵ binh mang vũ khí đã qua được sông. Họ phải đi rất cẩn thận giữa các con thuyền đang chìm và từng mảng lửa cháy trôi dạt. Toàn bộ hạm đội của vua Stannis đều đang ở trên sông, ngoại trừ những con thuyền vùng Lys của Salladhor Saan. Họ sẽ sớm chiếm được dòng Xoáy Nước Đen. *Ser Imry sẽ có được chiến thắng của ông ta, Davos nghĩ, và Stannis sẽ mang quân qua sông, nhưng thánh thần ơi, cái giá phải trả...*

“Thuyền trưởng!” Matthos đập vai ông.

Đó là *Cá Kiếm* đang di chuyển với hai bên mái chèo nâng lên hạ xuống. Con

thuyền vẫn chưa hạ buồm, và cột buồm đang bốc cháy do bắt lửa từ vài bình hắc ín. Davos quan sát ngọn lửa lan rộng, liếm vào dây thừng và cánh buồm cho đến khi để lại một vệt lửa vàng dài. Mũi thuyền bằng sắt vụng về hình cá kiếm đang rẽ đôi mặt sông tiến lên. Ngay đằng trước, một con thuyền lớn của quân Lannister đang trôi chậm chậm về phía nó và là một mục tiêu không thể dễ dàng hơn. Những vạt khói xanh đang từ từ rỉ ra từ dưới sàn tàu.

Khi nhìn thấy nó, tim Davos Seaworth như ngừng đập.

“Không,” ông hét lên. “Không.

KHÔÔÔÔÔNG!” Trong tiếng gầm rống và loảng xoảng của chiến trường, không ai nghe thấy ông ngoài Matthos. Hiển nhiên là thuyền trưởng con thuyền *Cá Kiếm* cũng không nghe thấy, khi ông ta còn đang mải đắm cái gì đó với cái thanh kiếm vĩ đại vụng về của mình. *Cá Kiếm* chuyển sang tốc độ chiến đấu. Davos giờ bàn tay không lạnh lặn của mình lên nắm chặt cái túi nhỏ đựng những mẫu xương ngón tay của ông.

Với một tiếng rầm thê lương và dữ dội, *Cá Kiếm* đâm vỡ con thuyền cũ nát thành từng mảnh. Nó vỡ tan như một quả cây chín nẫu, nhưng không có thứ quả chín nẫu nào phát ra âm thanh như tiếng gỗ

nứt. Davos thấy từ bên trong con thuyền một màu xanh túa ra từ hàng ngàn những cái lọ vỡ, thứ thuốc độc trong ruột của một con quái thú đang giãy chết, nó lấp lánh, tỏa sáng, và lan ra khắp mặt sông...

“Lùi lại,” ông kêu lên. “Tránh đi. Tránh khỏi con thuyền đó, lùi lại, lùi lại!” Quân lính cắt đứt dây nối giữa *Betha Đen* và *Hươu Trắng*, và Davos thấy sàn thuyền dưới chân như rung lên khi *Betha Đen* đẩy *Hươu Trắng* ra xa. Những mái chèo được hạ xuống nước.

Rồi ông nghe thấy một tiếng *vút* sắc lẹm, như thể ai đó thổi vào tai ông vậy. Chỉ trong tích tắc một tiếng nổ rung trời vang

lên. Sàn thuyền biến mất dưới chân ông, và nước đen đập vào mặt ông, tràn vào mũi và miệng. Ông ho sặc sụa rồi chìm xuống. Không biết làm sao để ngoi lên, Davos vật lộn với dòng sông trong cơn hoảng loạn tới tấp cho tới khi đột nhiên ông trôi lên khỏi mặt nước. Ông nhô nước ra, hít không khí đầy lồng ngực và túm lấy mảnh vỡ gần nhất để bám vào đó.

Bên cạnh ông, *Cá Kiếm* và cả con thuyền to đều biến mất, những thi thể đen sạm nổi lềnh bềnh trôi xuôi theo dòng nước, và những người đang chìm cố bám víu lấy các mảnh gỗ cháy. Ngọn lửa xanh của quỹ dữ cao hơn chín mét nhảy múa trên

mặt nước. Nó có vô số cánh tay, mỗi tay cầm một chiếc roi, bất cứ thứ gì nó quất vào đều bùng cháy. Ông thấy *Betha Đen* đang cháy, cả *Hươu Trắng* và *Kẻ Trung Thành* ở hai bên cũng vậy. *Lòng Mộ Đạo*, *Con Mèo*, *Quả Cầm*, *Vương Trượng*, *Bà Già Cay Nghiệt*, *Trung Thành*, *Thịnh Nộ* tất cả đều đang bốc cháy, *Kẻ Phỉ Báng Vua* và *Chúa Nhân Từ* cũng vậy, con quỷ đang nuốt chửng chúng. *Driftmark Kiêu Hãnh* lấp lánh của lãnh chúa *Velaryon* đang cố quay đầu, nhưng con quỷ chậm rãi lướt một ngón tay xanh lên những mái chèo bạc của con thuyền và chúng bùng lên như những cây nến. Ngay lập tức, con thuyền như đang chèo trên sông bằng hai hàng

đuốc dài sáng rực hai bên.

Đến lúc này dòng chảy đang cuốn ông vào dòng nước xoáy, quay tròn, quay tròn. Ông đá chân để tránh một mảng chất cháy đang trôi. *Các con trai ta*, Davos nghĩ nhưng không có cách nào tìm chúng giữa cơn hỗn độn này. Một con thuyền lớn nặng nề chở đầy chất gây cháy khác tiếp tục bùng cháy sau lưng ông. Xoáy Nước Đen như sôi lên, cột buồm cháy, người cháy, và các mảnh thuyền vỡ rải rác khắp nơi.

Ta đang trôi ra vịnh. Ở đó sẽ không tệ như thế này; ông sẽ vào được bờ vì ông là một tay bơi khỏe. Các thuyền của

Salladhor Saan cũng đang ở vịnh, Ser Imry đã ra lệnh cho bọn họ ở yên đó...

Rồi dòng chảy lại khiến ông xoay tròn, và Davos nhìn thấy điều gì đang đợi mình nơi xuôi dòng.

Hàng xích. Cầu thần linh cứu chúng con, bọn chúng nâng xích lên rồi.

Nơi con sông đổ ra Vịnh Xoáy Nước Đen, hàng rào đã căng lên, cách mặt nước gần một mét. Cả tá thuyền đâm sầm vào đó, và dòng nước khiến các con thuyền va vào nhau. Gần như tất cả đều đang bốc cháy. Số còn lại cũng sẽ sớm như vậy. Davos nhìn thấy bóng các thân

thuyền sọc của Salladhor Saan ở đằng xa, nhưng ông biết mình sẽ không bao giờ tới được đó. Bức tường thép nóng đỏ, gỗ bùng cháy, và ngọn lửa xanh quay mòng đang ở trước mặt ông. Cửa sông Xoáy Nước Đen đã biến thành cửa địa ngục.

TYRION

Bất động như một bức tượng máng xối, Tyrion Lannister khom người quỳ gối trên một mẩu tường thành. Bên ngoài Cổng Bùn và không gian đồ nát nơi từng là chợ cá và cầu cảng, cả con sông dường như bốc cháy. Nửa hạm đội của Stannis đang chìm trong lửa, cùng với đó là hầu hết số thuyền của Joffrey. Nụ hôn của ngọn lửa điên cuồng biến những tàu chiến kiêu hãnh thành những giàn thiêu chết chóc và con người thành cây đuốc sống. Không khí dày đặc khói, mũi tên bay lạc và những tiếng kêu thét.

Xuôi theo dòng nước, quân lính và những thuyền trưởng dòng dõi cao quý có thể nhìn thấy sự chết chóc nóng rực xanh lè đang cuộn cuộn tiến về phía họ, cái chết sinh sôi từ chính dòng Xoáy Nước Đen. Mái chèo dài màu trắng của những chiếc thuyền kiểu Myr lấp loáng như những cái chân của một con rết điên cuồng tìm lối thoát, nhưng chẳng có ích gì. Những con rết không còn đường chạy.

Vô số đám cháy bùng lên dưới bức tường thành phố, nơi các bình hắc ín cháy đã phát nổ, nhưng so với đám cháy dữ dội kia thì chúng chẳng khác gì những ngọn nến trong một ngôi nhà đang cháy, những lá cờ màu đỏ và da cam bập bùng

thật bé nhỏ so với ngọn lửa lớn màu xanh ngọc hủy diệt ngoài kia. Những đám mây bay là là bắt lấy màu của dòng sông cháy và lợp lên bầu trời một mái nhà màu xanh lập lờ, đẹp một cách kỳ lạ. *Một vẻ đẹp khủng khiếp. Như lửa của rồng vậy.* Tyrion tự hỏi liệu Nhà Chỉnh Phạt Aegon có cảm thấy như vậy không khi ông ta bay trên Cánh Đồng Cháy của mình.

Cơn gió nóng làm chiếc áo choàng đỏ thẫm của anh bay lên và tạt vào mặt anh, nhưng anh không thể quay đi. Tyrion lờ mờ nhận ra những người mặc áo choàng vàng đang hò reo từ nơi trú ẩn. Anh không còn tâm trí nào mà hòa giọng cùng bọn họ. Đó mới chỉ là chiến thắng nửa

vời. *Chỉ như vậy thôi không đủ.*

Anh thấy một con thuyền lớn khác chất đầy những bình quả đựng chất cháy của vua Aerys đang bị nuốt chửng trong ngọn lửa đói khát. Một đài phun lửa màu ngọc bích đang dâng lên từ dòng sông, cú nổ chói sáng khiến anh phải che mắt lại. Những cột lửa cao cả chục mét nhảy múa trên mặt nước, rít lên và cháy lách tách. Trong chốc lát, chúng xóa sạch mọi tiếng kêu thét. Hàng trăm người bập bênh trên mặt nước, họ đang chìm dần hoặc bị thiêu cháy, hoặc cả hai.

Ngươi có nghe tiếng họ đang kêu gào không, Stannis? Ngươi có thấy họ đang

bị thiêu không? Việc này không phải chỉ do ta gây ra, mà cả người cũng góp phần không kém. Đâu đó trong đám người đang la hét ở bờ nam Xoáy Nước Đen, Tyrion biết Stannis cũng đang quan sát. Hắn chưa bao giờ hiếu chiến như người anh trai Robert. Ngược lại, hắn chỉ muốn đứng phía sau chỉ huy giống như Lãnh chúa Tywin Lannister. Nhưng dù muốn hay không, lúc này hắn cũng đang ngồi trên lưng ngựa trong bộ giáp sáng lóa và vương miện trên đầu. Vương miện bằng vàng đỏ, Varys đã nói vậy, những chớp nhọn trên đó được rèn thành hình ngọn lửa.

“Thuyền của ta.” Giọng Joffrey vỡ ra khi

thằng nhóc hét lên từ lối đi trên đỉnh tường thành, chỗ cả đám lính canh cũng túm tụm nấp sau tường chắn. Chiếc vương miện vàng của nhà vua tóe điểm thêm cho mũ giáp trên đầu. “*Kẻ Phi Báng Vua* của ta đang cháy, *Thái Hậu Cersei*, *Kẻ Trung Thành*. Nhìn kia, cả *Hoa Biển* nữa.” Thằng nhóc chỉ thanh kiếm mới của mình ra nơi ngọn lửa xanh đang liếm lên thân thuyền màu vàng của *Hoa Biển* và bò lên các mái chèo. Thuyền trưởng con thuyền đã quay ngược nó để đi ngược dòng, nhưng không đủ nhanh để tránh được đám cháy.

Con thuyền toi rồi, Tyrion biết chắc. Không còn cách nào khác. Nếu chúng

ta không trực diện đối đầu với chúng, Stannis sẽ nghĩ thấy mùi cạm bẫy. Một mũi tên, một cây giáo, thậm chí là một hòn đá từ máy bắn đá đều có thể điều khiển được, nhưng chất cháy thì không. Một khi bị thả rộng, nó sẽ vượt quyền kiểm soát của con người. “Điều đó không thể tránh được,” anh nói với cháu trai. “Đằng nào thì hạm đội của chúng ta cũng sẽ chết.”

Tyrion quá thấp không nhìn được qua tường chắn, nên anh phải cho người nhắc mình lên nhìn qua lỗ châu mai. Mặc dù từ vị trí này, lửa, khói, và sự hỗn độn của chiến trường vẫn khiến Tyrion không thể quan sát được chuyện gì đang xảy ra ở

cửa sông bên dưới lầu đài; nhưng anh đã nhìn thấy khung cảnh ấy cả nghìn lần trong trí tưởng tượng của mình. Bronn sẽ quất roi vào lũ bò rừng ngay khi thuyền của Stannis qua được Tháp Đỏ; hàng xích rất nặng và máy kéo xích sẽ chậm chạp quay với tiếng kêu cọt kẹt. Khi nhìn thấy kim loại lấp lánh dưới mặt nước thì cả hạm đội của kẻ tiếm quyền đã vượt qua. Các mắt xích sẽ trôi lên và ứt sững, có thể là lăm bụn, từng mắt xích một, cho tới khi cả sợi xích không lờ căng ra. Vua Stannis cho hạm đội của mình đi vào Xoáy Nước Đen nhưng không thể đi ra được nữa.

Dù vậy, một số thuyền vẫn có thể thoát

ra. Dòng chảy của con sông rất khó lường, và ngọn lửa thì không lan đều như anh hy vọng. Lòng sông chính chìm trong lửa, nhưng rất nhiều người Myr đã ra được đến bờ nam và chạy thoát một cách an toàn, và ít nhất tám con thuyền đã cập bờ bên dưới bức tường thành phố. *Cập bờ hoặc là bị xô vỡ, nhưng cả hai cùng đưa đến một kết quả: chúng đã đưa được người lên bờ.* Tệ hơn là phần lớn cánh phía nam trong hai hàng đầu tiên của chúng đã di chuyển ngược dòng cách xa địa điểm các con thuyền phát nổ. Anh đoán Stannis sẽ còn ít nhất ba mươi, bốn mươi con thuyền nữa; thừa đủ để mang cả đội quân tràn vào đây, một khi chúng đủ can đảm.

Việc đó có thể mất chút thời gian; bởi thậm chí cả những kẻ dũng cảm nhất cũng sẽ chùn bước sau khi chứng kiến hàng ngàn đồng đội của mình bị ngọn lửa nuốt gọn. Hallyne nói rằng đôi khi chất cháy nóng bỏng đến mức thịt tan ra như mỡ động vật. Nhưng kể cả khi đó...

Tyrion không dám mong người của anh sẽ lo lắng cho chiến sự. *Nếu thế trận có vẻ không thuận lợi, bọn chúng sẽ rã đám và bỏ chạy ngay*, Jacelyn Bywater đã cảnh báo anh như vậy. Cho nên cách duy nhất để chiến thắng là luôn giành lợi thế và chắc chắn mọi việc diễn ra suôn sẻ từ đầu đến cuối.

Anh nhìn thấy những bóng đen di chuyển qua đồng đồ nát nơi bờ sông. *Đến lúc phải xông ra một lần nữa rồi*, anh nghĩ. Quân lính khi mới bước lên bờ thường yếu nhất. Anh không thể để kẻ địch có thời gian tập hợp ở bờ bắc được.

Anh lồm cồm bò xuống khỏi bức tường thành răng cưa. “Báo với Lãnh chúa Jacelyn là chúng ta có kẻ địch ở cửa sông,” anh nói với một lính đưa tin mà Bywater giao cho mình, sau đó nói với một người khác, “chuyển lời khen ngợi của ta đến Ser Arnald và bảo anh ta điều khiển Con Điểm chéch về phía tây ba mươi độ.” Góc đó sẽ giúp họ bắn xa

hơn, thậm chí có thể ra được tận lòng sông.”

“Mẹ đã hứa là cháu sẽ có những Con Điểm đó,” Joffrey nói. Tyrion bực mình khi thấy nhà vua lại nâng tấm che mặt ở mũ lên. Hẳn là thằng nhóc đang nóng phát điên trong bộ giáp nặng nề đó... nhưng anh không muốn có một mũi tên bay lạc đâm giữa mắt cậu cháu trai.

Anh đóng sập tấm chắn lại. “Đừng có mở nó ra, thưa bệ hạ; thân thể của cháu vô cùng quý giá đối với tất cả chúng ta.” *Và cậu không muốn làm hỏng cái mặt đẹp để đó đâu.* “Con Điểm là của cháu.” Dù sao thì việc này cũng tốt; ném thêm các

bình lửa xuống những con thuyền cháy cũng chẳng có tác dụng gì. Joff đã cho quân trói sẵn đám Người Sừng Hươu trần truồng ở dưới sân, cặp sừng được dính vào đầu chúng. Khi chúng bị đem ra xét xử trước Ngai Sắt, nhà vua đã hứa sẽ trả chúng về cho Stannis. Một người không nặng như đá tảng hay bình hắc ín cháy, và có thể ném được xa hơn nhiều. Vài người mặc áo choàng vàng đã cá cược xem những kẻ phản bội có bay được ra tận sông Xoáy Nước Đen hay không. “Hãy nhanh lên đây, bệ hạ,” anh bảo Joffrey. “Chúng ta cần tiếp tục bắn đá càng sớm càng tốt. Dù có là chất cháy thì cũng không cháy mãi được đâu.”

Joffrey vui vẻ rời đi với Ser Meryn hộ tống, nhưng Tyrion túm lấy cổ tay Ser Osmund trước khi hắn kịp đi theo. “Dù có chuyện gì xảy ra, giữ cho nhà vua được an toàn, và giữ cháu ta ở nguyên đó, rõ chưa?”

“Tuân lệnh.” Ser Osmund mỉm cười hòa nhã.

Tyrion đã cảnh báo Trant và Kettleback về những hậu quả nếu nhà vua bị hại. Và Joffrey có cả tá quân áo choàng vàng kỳ cựu đợi sẵn ở chân bậc cầu thang. *Ta đang bảo vệ thằng con hoang đáng ghét của chị hết mức có thể, Cersei, anh cay đắng nghĩ. Chị cũng đừng quên làm vậy*

với Alayaya.

Ngay sau khi Joff vừa đi khỏi, một người đưa tin thở hổn hển chạy lên các bậc thang. “Thưa lãnh chúa, nhanh lên!” Anh ta quỳ gối. “Bọn chúng đã đưa người xông vào khu trường đấu rồi, hàng trăm người! Chúng đang mang cả dụng cụ công thành đến trước Cổng Thành!”

Tyrion chửi rủa và lạch bạch chạy xuống các bậc thang. Podrick Payne đã đợi sẵn bên dưới cùng con ngựa. Họ phi thẳng xuống đường River Row, Pod và Ser Mandon Moore theo sát phía sau anh. Những ngôi nhà đã đóng kín cửa đứng im lìm trong bóng tối, và trên đường không

hề có người qua lại cản trở; Tyrion đã ra lệnh dẹp quang đường phố để bọn họ có thể di chuyển được nhanh chóng từ cổng này đến cổng kia. Ngay cả như vậy, khi họ đến được Cổng Thành cũng là lúc Tyrion nghe thấy tiếng va rầm rầm của gỗ đập vào nhau, nghĩa là phiến gỗ công thành đã được sử dụng. Tiếng kéo kẹt của các khớp bản lề vĩ đại nghe như tiếng rên xiết của một gã khổng lồ đang hấp hối. Quảng trường phía trước chòi canh đầy người bị thương, nhưng anh còn thấy một bày ngựa đứng xếp thành từng hàng. Không phải tất cả bọn họ đều bị thương, cả lính đánh thuê và quân áo choàng vàng sẽ đủ để lập một đội hình khá mạnh. “Tập hợp,” anh hô to và nhảy

xuống đất. Một cú thúc nữa khiến cánh cổng rung lên bần bật. “Ai chỉ huy ở đây? Các người phải ra ngoài kia chứ.”

“Không.” Một cái bóng bước ra khỏi bóng tối nơi bức tường, đó một người đàn ông cao lớn trong bộ giáp màu xám đậm. Sandor Clegane dùng cả hai tay lôi cái mũ ra khỏi đầu và vứt nó xuống đất. Chiếc mũ thép bị lõm vào và cháy xém, tai trái của chiếc mũ hình đầu chó bị xén đứt. Vết rách phía trên mắt làm máu chảy ròng ròng xuống bên mặt bị bỏng của Chó Săn, che kín nửa khuôn mặt hắn.

“Có đấy.” Tyrion nhìn hắn.

Clegane thở hắt hắt. “Bọn chó chết. Và cả ngài nữa.”

Một lính đánh thuê bước lên bên cạnh hắn. “Chúng tôi đã ra ngoài. Ba lần. Nửa số người của chúng tôi đã bị giết hoặc bị thương. Ngọn lửa bùng lên xung quanh, cả ngựa lẫn người đều gào thét...”

“Các người nghĩ chúng ta thuê các người để chơi đánh trận giả à? Để ta mang sữa lạnh và một tô quả mâm xôi đến cho các người nhé? Không ư? Vậy thì leo lên con ngựa chết tiệt của các người đi. Cả người nữa, đồ chó.”

Máu trên mặt Clegane chảy thành dòng

lấp loáng, nhưng mắt hắn thì trắng dã. Hắn rút thanh trường kiếm ra.

Hắn sợ, Tyrion kinh ngạc nhận ra điều đó. *Chó Săn đang sợ hãi*. Tyrion cố giải thích tình hình. “Bọn chúng đã mang dụng cụ công thành đến cổng, các người cũng nghe thấy rồi đấy, chúng ta cần phân tán chúng...”

“Vậy thì mở cổng ra. Khi chúng xông vào chúng ta sẽ bao vây và giết chúng.” Chó Săn đâm mũi kiếm xuống đất và dựa vào chuôi kiếm, lão đảo. “Ta đã mất nửa số người của ta rồi. Cả ngựa nữa. Ta sẽ không để ai lao ra đám lửa đó đâu.”

Ser Mandon Moore chạy sang đứng cạnh Tyrion, hoàn hảo trong tấm chắn ngực trắng men màu trắng. “Quân sư của nhà vua đã ra lệnh rồi.”

“Quân sư chó chết.” Ở những nơi không dính máu trên mặt Chó Săn, da hắc trắng bệch như sữa. “Ai đó mang đồ uống cho ta.” Một tên lính áo choàng vàng đưa cho hắc một cái cốc. Clegane uống một hơi, nhổ ra, và quăng cái cốc đi. “Nước à? Chó chết. Mang rượu cho ta.”

Hắc ta đã thất bại rồi. Giờ thì Tyrion đã thấy. Vết thương, ngọn lửa... hắc coi như đã đầu hàng, ta cần tìm một người khác, nhưng ai mới được chứ? Ser

Mandon ư? Anh nhìn vào đám lính và biết đó không phải là lựa chọn. Nỗi sợ hãi của Clegane cũng làm họ run rẩy. Nếu không có người chỉ huy, họ cũng sẽ từ chối, và Ser Mandon... một kẻ nguy hiểm, Jaime từng nói như thế, đúng vậy, nhưng không phải là kiểu người có thể chỉ huy những người khác.

Tyrion nghe thấy một tiếng động lớn khác ở đằng xa. Phía trên bức tường thành, bầu trời tối đen như được gột rửa với từng mảng ánh sáng màu xanh và da cam. Cánh cổng có thể trụ được bao lâu nữa đây?

Thật là điên rồ, anh nghĩ, nhưng điên rồ

còn hơn là thất bại. Thất bại đồng nghĩa với chết chóc và nhục nhã. “Tốt thôi, ta sẽ dẫn đầu lần xuất kích này.”

Nếu anh nghĩ điều đó khiến Chó Săn xấu hổ mà trở nên can đảm hơn thì anh đã nhầm. Clegane chỉ cười. “*Ngài ư?*”

Tyrion có thể thấy sự hoài nghi trên mặt họ. “Là ta. Ser Mandon, ông sẽ cầm cờ hiệu của nhà vua. Pod, mũ của ta.” Thằng nhóc lật đật chạy đi lấy mũ. Chó Săn dựa vào thanh kiếm dính máu đầy vết chém nhìn anh với đôi mắt to trắng dã. Ser Mandon giúp Tyrion lên ngựa. “*Vào đội hình!*” anh hô to.

Con ngựa chiến to màu đỏ của anh cũng được mặc giáp. Một tấm lụa màu đỏ thẫm được khoác trên bộ áo giáp dọc thân ngựa. Yên ngựa mạ vàng. Podrick Payne đưa cho anh mũ và khiên, một tấm gỗ sồi có hình bàn tay chạm nổi trên nền đỏ, bao quanh là bảy sư tử vàng nho nhỏ. Anh cưỡi ngựa vòng quanh, quan sát đám quân ít ỏi. Chỉ có một số ít nghe theo lời chỉ huy của anh, không quá hai mươi người. Họ ngồi trên ngựa với đôi mắt trắng dã như Chó Săn. Anh nhìn những kẻ khác một cách khinh miệt, đó là những tên hiệp sĩ và lính đánh thuê nghe theo Clegane. “Họ nói ta nửa người nửa ngựa,” anh nói. “Vậy thì lũ các ngươi là gì đây?”

Điều đó khiến bọn họ hồ thẹn. Một hiệp sĩ lên ngựa, đầu không đội mũ, và gia nhập đội của anh. Hai lính đánh thuê khác cũng đi theo. Và thêm một số người khác. Cổng Thành lại rung lên. Chỉ trong một chốc, số quân của Tyrion đã nhiều gấp đôi. Anh đã cho họ vào bẫy. *Nếu ta chiến đấu, họ cũng phải chiến đấu, nếu không thì họ còn kém cỏi hơn cả người lùn.*

“Các người sẽ không nghe thấy ta hô tên Joffrey,” anh nói với họ. “Các người cũng sẽ không nghe thấy ta hô to Casterly Rock. Đây là thành phố mà Stannis muốn chiếm, và hắn định hạ cánh cổng của các

người canh giữ. Vậy nên hãy theo ta và giết tên khốn đó!” Tyrion rút rìu ra, quay ngựa lại và phi về phía cảng để phá vây. Anghêr bọ họ đang theo sau mình, nhưng anh thật lòng không dám quay đầu lại.

SANSA

Ánh đuốc lò mờ phản chiếu vào chân nền kim loại đóng trên tường, khiến căn phòng Khiêu Vũ của thái hậu ngập trong ánh sáng màu bạc. Nhưng căn phòng vẫn mang lại cảm giác tăm tối. Sansa nhìn thấy nó trong đôi mắt xám nhạt của Ser Ilyn Payne đang đứng ở cửa sau im như một pho tượng đá, không ăn uống gì. Cô nghe thấy nó trong cơn ho sặc sụa của Lãnh chúa Gyles, và trong cả tiếng thì thầm của Osney Kettleblack khi hắn bước vào đem tin tức đến cho Cersei.

Sansa đang ăn nốt chỗ súp thì hắn bước

vào qua lối cửa sau. Cô thoáng thấy hăn nói chuyện với người anh trai Osfryd. Sau đó, hăn bước lên bệ và quỳ bên cạnh chiếc ghế cao, người bốc lên toàn mùi phân ngựa, có bốn vết cào trên má hăn đã lên vảy, mái tóc xõa xuống qua cổ áo và che cả hai bên mắt. Sansa không thể không để ý những lời hăn thì thầm. “Hạm đội đã bị giữ chân. Vài cung thủ lên được bờ nhưng Chó Săn đã chặt chúng thành từng mảnh, thừa thái hậu. Em trai người đang nâng hàng rào xích, thần nghe thấy tiếng báo hiệu. Vài tên say rượu ở Flea Bottom đang phá cửa và trèo qua cửa sổ. Lãnh chúa Bywater đã cử vài người trong đội áo choàng vàng đi xử lý bọn chúng. Đại Điện Baelor chặt kín

người, mọi người đều đang cầu nguyện.”

“Còn con trai ta?”

“Nhà vua đã đến Baelor để được Đại Tư Tế ban phước. Giờ thì ngài ấy ở tường thành cùng quân sư, khuyến khích các binh sĩ hãy dũng cảm lên và nâng cao tinh thần của họ.”

Cersei ra dấu bảo người hầu lấy thêm rượu, thứ rượu vàng từ Arbor với vị hoa quả đậm đà. Thái hậu uống rất nhiều rượu, nhưng rượu dường như chỉ làm cho bà ta trông đẹp hơn; hai má ửng hồng và đôi mắt bà ta nóng rực, sáng bừng khi nhìn xuống căn phòng. *Đôi mắt chứa đầy*

chất cháy, Sansa nghĩ.

Các nhạc công đang chơi nhạc. Còn mấy anh hề tung hứng. Moon Boy lắc lư đi quanh căn phòng trên đôi cà kheo trêu chọc mọi người, trong khi đó Ser Dontos đang đuổi theo các cô hầu gái trên con ngựa làm bằng cây chổi. Các vị khách bật cười, nhưng đó là tiếng cười không lấy gì làm vui vẻ, một kiểu cười có thể chuyển thành tiếng khóc than chỉ trong chốc lát. *Thân thể họ ở đây, nhưng suy nghĩ họ thì đang ở trên các bức tường thành phố, và trái tim họ cũng vậy.*

Sau món súp là sa lát táo, quả hạt, và nho khô. Vào thời điểm khác, đó có thể

là một món ngon, nhưng tôi nay tất cả đồ ăn đều có mùi sợ hãi. Sansa không phải là người duy nhất trong phòng có cảm giác chán ăn. Lãnh chúa Gyles ho nhiều hơn ăn, Lollys Stokeworth ngồi gập người và run rẩy, còn cô vợ trẻ của một trong các hiệp sĩ dưới quyền Ser Lancel thì bắt đầu khóc đến mức không thể nín nổi. Thái hậu ra lệnh cho Maester Frenken đưa cô ấy về giường với một cốc rượu pha thuốc ngủ. “Nước mắt,” bà nói với Sansa bằng giọng khinh miệt khi cô gái được dẫn ra khỏi phòng. “Đó là vũ khí của đàn bà, mẹ ta thường nói vậy. Còn vũ khí của đàn ông là một thanh kiếm. Và điều đó nói lên tất cả mọi thứ, đúng không?”

“Nhưng đàn ông phải rất dũng cảm,” Sansa nói. “Để có thể ra ngoài kia và đương đầu với kiếm, với rìu, và những người xung quanh đang cố giết mình...”

“Jaime từng nói với ta rằng anh ấy chỉ thấy thực sự được sống khi ra chiến trường và lúc ở trên giường.” Bà nâng cốc lên và uống một hơi dài. đĩa sa lát chưa hề được đụng đến. “Ta thà phải đối mặt với đao kiếm còn hơn là ngồi vô dụng ở đây, giả vờ thích thú khi bầu bạn với bầy gà mái sợ sệt này.”

“Người cho gọi họ đến mà, thừa thái hậu.”

“Người ta trông đợi vài điều ở một thái hậu. Họ cũng sẽ trông đợi ở con điều đó nếu con cưới Joffrey. Hãy học đi.” Thái hậu nhìn xuống các bà vợ, các cô con gái, và những người mẹ đang ngồi chật kín trên ghế. “Lũ gà mái này chẳng là gì hết, nhưng gà trống thì rất quan trọng vì nhiều lý do khác nhau, và có thể sẽ có những người sống sót sau cuộc chiến. Vậy nên ta có nhiệm vụ bảo vệ những người phụ nữ của họ. Nếu tên lùn em trai ta xoay sở và áp đảo được, bọn họ sẽ trở về bên những người chồng, người cha với câu chuyện về sự dũng cảm của ta, về việc lòng can đảm của ta truyền cảm hứng cho họ và vực dậy tinh thần của họ,

về việc ta chưa bao giờ nghi ngờ về chiến thắng của chúng ta trong bất kỳ giây phút nào.”

“Và nếu lâu đài thất thủ?”

“Con muốn thế phải không?” Cersei không đợi một lời chối cãi. “Nếu ta không bị phản bội bởi lính của ta, ta có thể sẽ trấn thủ được ở đây trong một khoảng thời gian. Sau đó ta sẽ đến tường thành và đích thân đầu hàng Lãnh chúa Stannis. Việc ấy sẽ cứu chúng ta khỏi điều tồi tệ nhất. Nhưng nếu pháo đài Maegor bị sụp đổ trước khi Stannis đến thì có thể phần nhiều số khách của ta ở đây sẽ bị cưỡng bức đây. Và con cũng

không nên phớt lờ việc chém giết, tra tấn, và tàn sát trong những thời điểm như vậy.”

Sansa kinh hãi. “Nhưng họ là những người phụ nữ vô hại và là con nhà dòng dõi.”

“Địa vị của họ bảo vệ họ,” Cersei thừa nhận, “tuy nhiên không bảo vệ hoàn toàn như con nghĩ đâu. Mỗi người đều đáng giá một khoản tiền chuộc kha khá, nhưng sau cơn cuồng loạn của trận đánh, những người lính thường muốn xác thịt hơn là tiền bạc. Tuy vậy, một tấm khiên bằng vàng thì vẫn tốt hơn là không gì cả. Ở ngoài phố, phụ nữ sẽ không được đối xử

nhẹ nhàng như thế đâu. Hay người hầu cũng vậy. Những thứ xinh đẹp như cô hầu gái của phu nhân Tanda kia có thể sẽ mang đến một đêm dễ chịu, nhưng đừng tưởng người già, những người ốm yếu hay xấu xí sẽ được tha. Rượu sẽ khiến những bà già giặt giũ mù lòa hay lũ con gái chăn lợn sục mùi hôi thối cũng trở nên đáng yêu như con đây, cô bé ạ.”

“*Con ư?*”

“Đừng tỏ ra giống một con chuột như vậy, Sansa. Con đã là phụ nữ rồi, nhớ chứ? Và là hôn phu của con trai ta.” Thái hậu nhấp một ngụm rượu. “Nếu người đứng ngoài cổng kia là ai khác thì ta hy

vọng sẽ quyền rũ được hắn. Nhưng đây lại là Stannis Baratheon. Ta thà quyền rũ con ngựa của hắn còn dễ hơn.” Nhìn thấy vẻ mặt của Sansa, thái hậu phá lên cười. “Ta làm con kinh ngạc ư, tiểu thư?” Thái hậu rướn người lên phía trước. “Đồ ngốc. Nước mắt không phải là vũ khí duy nhất của phụ nữ. Con có một vũ khí nữa ở giữa hai chân ấy, và tốt hơn hết con nên học cách dùng cái đó đi. Con sẽ thấy đàn ông dùng kiếm rất tự do thoải mái. Cả hai loại kiếm.”

Sansa không kịp trả lời thì đúng lúc đó có hai người Nhà Kettleblack bước vào sảnh. Ser Osmund và các em trai đã trở thành những người được yêu mến ở lâu

đài; họ luôn sẵn sàng nở nụ cười trên môi và kể một câu chuyện đùa, lại có mối quan hệ tốt với cả người giữ ngựa lẫn thợ săn, cũng như với các hiệp sĩ và cận vệ. Và theo lời đồn thì quan hệ giữa họ với những cô hầu gái là tốt nhất. Gần đây, Ser Osmund thay thế vị trí của Sandor Clegane ở bên cạnh Joffrey, và Sansa nghe những người phụ nữ ở giếng giặt nói rằng hắn khỏe như Chó Săn nhưng trẻ hơn và nhanh hơn. Nếu là như vậy, cô tự hỏi tại sao cô chưa từng nghe về những người Nhà Kettleblack trước khi Ser Osmund vào Ngự Lâm Quân.

Osney tươi cười quỳ bên cạnh thái hậu. “Tàu thuyền đều bốc cháy rồi, thưa thái

hậu. Cả vịnh Xoáy Nước Đen ngập trong biển lửa. Khoảng một trăm con thuyền bị cháy, hoặc có thể hơn.”

“Còn con trai ta?”

“Ngài ấy đang ở Cổng Bùn cùng quân sư và đội Ngự Lâm Quân, thừa thái hậu. Trước đó ngài ấy nói chuyện với các cung thủ ở nơi ỉn nấu và cho họ lời khuyên về cách cầm cung. Mọi người đều khen ngài là một chàng trai dũng cảm.”

“Nó nên là một chàng trai *còn sống* thì tốt hơn.” Cersei quay sang anh trai của Osney là Osfryd, một người đàn ông cao

lớn hơn, vẻ mặt nghiêm nghị hơn, và có một hàng ria đen nhánh. “Còn người thì sao?”

Osfrýd đội mũ thép che nửa mái tóc dài màu đen, và ánh mắt hắc trông thật đáng sợ. “Thái hậu,” hắc khế nói, “quân lính bắt được một tên chặn ngựa và hai hầu gái đang cố trốn ra lối cửa sau cùng ba con ngựa của nhà vua.”

“Những kẻ phản bội đầu tiên trong tối nay,” thái hậu nói, “nhưng ta e không phải là cuối cùng. Để Ser Ilyn xử lý bọn chúng, cấm đầu bọn chúng trên cây thương ngoài khu chuồng ngựa làm lời cảnh cáo.” Khi họ đi khỏi, thái hậu quay

sang Sansa. “Thêm một bài học cho con, nếu con muốn được ngồi bên cạnh con trai ta. Thử tỏ ra nhân từ vào những lúc thế này và con sẽ có một đồng quân phản loạn mọc lên xung quanh như nấm sau mưa vậy. Cách duy nhất để người của con trung thành là đảm bảo họ sợ con hơn sợ kẻ thù.”

“Con sẽ nhớ, thừa thái hậu.” Tuy nói vậy, nhưng Sansa vẫn tin rằng tình yêu là con đường chắc chắn nhất để đảm bảo có được sự trung thành của mọi người, chứ không phải nỗi sợ hãi. *Nếu có trở thành hoàng hậu, mình sẽ khiến họ yêu mến mình.*

Bánh còng cua được đem ra sau món sa lát. Rồi sau đó là thịt cừ quay với tỏi tây và cà rốt được đặt trong những ổ bánh mì khoét ruột. Lollys ăn nhanh đến mức thấy khó chịu, rồi nôn ra bê bết lên người mình và người chị gái. Lãnh chúa Gyles ho, uống, ho, uống, rồi bất tỉnh. Thái hậu ghê tởm nhìn xuống chỗ ông ta nằm úp mặt lên ghế và tay đặt trong một vũng rượu. “Các vị thần thật điên rồ khi phí phạm cho thứ người như ông ta làm đàn ông, và hẳn là ta cũng điên mất rồi khi ra lệnh thả ông ta ra.”

Osryd Kettleblack quay trở lại, tấm áo choàng đỏ thẫm phấp phới sau lưng. “Người dân đang tụ tập ở sân ngoài, thưa

thái hậu, họ đòi được trú ẩn trong lâu đài. Không phải là đám hỗn tạp mà là những thương nhân giàu có.”

“Ra lệnh bắt họ về nhà,” thái hậu nói. “Nếu họ không đi, bảo cung thủ của ngươi giết vài người đi. Không phải xông ra đâu; ta sẽ không mở cổng vì bất kỳ lý do nào.”

“Tuân lệnh.” Hắc cúi đầu chào và đi khỏi.

Khuôn mặt thái hậu đanh lại vì tức giận. “Nếu có thể thì ta đã kê kiếm vào cổ bọn chúng rồi.” Giọng Cersei bắt đầu dịu lại. “Khi còn nhỏ, Jaime và ta giống nhau

đến mức thậm chí cha ta cũng không phân biệt được. Đôi khi chúng ta bày trò đổi quần áo cho nhau và cả ngày hôm đó đóng giả làm người kia. Nhưng khi Jaime được thanh kiếm đầu tiên, ta chẳng được gì cả. ‘Còn con có gì?’ Ta nhớ ta đã hỏi như vậy. Jaime học chiến đấu với kiếm, thương và chùy, trong khi ta được dạy cười, hát và làm vui lòng người khác. Anh ấy là người thừa tự của Casterly Rock, trong khi ta bị bán đi cho người lạ như một con ngựa, bị cưới đi bất cứ đâu theo lệnh chủ, bị đánh bất cứ khi nào người chủ muốn, và bị vứt sang bên khi có một con ngựa cái khác trẻ trung hơn. Số phận của Jaime là vinh quang và quyền lực, trong khi ta chỉ biết đến mỗi

việc sinh đẻ và nguyệt san.”

“Nhưng người là thái hậu tối cao của Bảy Phụ Quốc,” Sansa nói.

“Khi cần đến kiếm thì thái hậu cũng chỉ là một người đàn bà thôi.”

Cốc rượu của Cersei đã cạn. Người hầu đến rót thêm, nhưng Cersei quay đi và lắc đầu. “Không uống nữa. Ta cần tỉnh táo.”

Món cuối cùng là pho mát dê kèm với táo nướng. Mùi quế tràn ngập căn phòng khi Osney Kettleblack lại bước vào và quỳ giữa họ. “Thái hậu,” hắn nói nhỏ.

“Stannis đã đưa người vào trường đấu, và còn nhiều nữa đang tiến đến. Cổng Bùn đang bị tấn công, và bọn chúng vừa mang dụng cụ công thành đến Cổng Thành. Quý Lùn đã ra ngoài để đẩy lùi bọn chúng.”

“Việc đó sẽ khiến chúng sợ hãi,” thái hậu nói tỉnh bơ. “Ta hy vọng hắn không đưa Joff đi cùng chứ?”

“Không, thưa thái hậu, nhà vua đang ở với anh trai thần ở chỗ thuyền Con Điểm, họ đang liệng đám người Antler ra sông.”

“Trong khi Cổng Bùn đang bị tấn công

ư? Điên rồ quá. Bảo Ser Osmund ta muốn nó ra khỏi đó ngay, quá nguy hiểm. Mang nó về lâu đài.”

“Quý Lùn nói...”

“Điều ta nói quan trọng với người hơn đây.” Cersei nheo mắt lại. “Anh trai người sẽ làm theo lời ta, hoặc ta sẽ để hắn dẫn đầu lần xuất kích tiếp theo, và người sẽ được đi cùng.”

Sau khi bữa ăn được dọn đi, rất nhiều vị khách xin được đến thánh đường. Cersei ưng thuận. Phu nhân Tanda cùng các con gái nằm trong số những người rời đi. Còn với những người ở lại, một ca sĩ

được đưa đến để làm ngập tràn căn phòng với tiếng đàn hạc ngọt ngào. Anh ta hát về Jonquil và Florian, về Hoàng tử Aemon Hiệp Sĩ Rồng và tình yêu dành cho hoàng hậu của chàng, về mười ngàn con thuyền của Nymeria. Đó là những bài hát hay, nhưng rất buồn. Vài phụ nữ bắt đầu khóc, và Sansa cảm thấy mắt mình cũng ươn ướt.

“Rất tốt, cung à.” Thái hậu nghiêng người lại gần. “Con cần luyện tập với những giọt nước mắt đó đấy. Con sẽ phải để dành chúng cho vua Stannis.”

Sansa xoay người lo lắng. “Thái hậu?”

“Ôi, thôi đừng có giả vờ lễ phép với ta. Tình hình ngoài đó hẳn phải tuyệt vọng lắm mới cần một tên lùn chỉ huy bọn họ, vậy nên cô cứ bỏ lớp mặt nạ ra được rồi đây. Ta biết hết về những trò phản bội của cô trong rừng thiêng.”

“Rừng thiêng ư?” *Đừng nhìn sang Ser Dontos, đừng, đừng, Sansa tự nhủ. Bà ta không thể biết, không ai biết, Dontos đã hứa với ta, Florian của ta sẽ không bao giờ làm ta thất vọng.* “Con không phản bội. Con chỉ vào rừng thiêng để cầu nguyện thôi.”

“Cho Stannis. Hay cho anh trai cô, như nhau cả thôi. Tại sao cô lại tìm kiếm

những vị thần của cha cô chứ? Cô cầu nguyện cho thất bại của chúng ta. Cô gọi đó là gì, nếu không phải là mưu phản?”

“Con cầu nguyện cho Joffrey,” cô lo lắng nói.

“Tại sao, vì nó đối xử với cô ngọt ngào quá ư?” Thái hậu cầm hũ rượu mật ngọt từ một hầu gái và rót đầy cốc của Sansa. “Uống,” thái hậu lạnh lùng yêu cầu. “Có lẽ nó sẽ cho cô can đảm để đối đầu với sự thật.”

Sansa nâng cốc lên môi và uống một ngụm. Vị ngọt ngào của nó thật giả tạo, nhưng rất mạnh.

“Cô làm được tốt hơn thế mà,” Cersei nói. “Uống cạn đi, Sansa. Thái hậu của cô ra lệnh đấy.” Rượu gần như làm cô nghẹn họng, nhưng Sansa uống cạn, nuốt trôi thứ rượu ngọt lịm ấy cho tới khi đầu óc quay cuồng.

“Nữa chứ?” Cersei hỏi.

“Không ạ.”

Thái hậu tỏ vẻ không hài lòng. “Lúc trước, khi cô hỏi về Ser Ilyn, ta đã nói dối. Cô muốn biết sự thật chứ, Sansa? Cô có muốn biết tại sao ông ta lại ở đây không?”

Cô không dám trả lời, nhưng điều đó không quan trọng nữa. Thái hậu giơ một tay và ra hiệu, không đợi câu trả lời. Sansa thậm chí còn không nhìn thấy Ser Ilyn trở về căn sảnh, nhưng đột nhiên ông ta lại ở đó, sải chân bước ra từ bóng tối sau chiếc bệ lạng lẽ như một con mèo. Ông ta mang theo thanh Băng Dao không có vỏ. Cha cô luôn lau lưỡi gươm trong rừng thiêng sau khi ông giết một người, Sansa nhớ lại, nhưng Ser Ilyn không cẩn thận như vậy. Có máu dính trên lưỡi thép gợn sóng, màu đỏ đã chuyển thành màu nâu. “Nói cho tiểu thư Sansa nghe tại sao ta giữ người bên cạnh đi,” Cersei nói.

Ser Ilyn mở miệng và nhả ra một tiếng nấc. Khuôn mặt rỗ chằng chịt của ông ta không có một biểu cảm nào.

“Ông ta nói ông ta ở đây vì chúng ta,” thái hậu nói. “Stannis có thể có được thành phố và ngai vàng, nhưng ta sẽ không để ông ta phán xét ta. Ta sẽ không để ông ta bắt được chúng ta còn sống.”

“Chúng ta?”

“Cô nghe ta nói rồi đấy. Vậy nên có lẽ cô nên cầu nguyện đi, Sansa, cầu xin một kết cục khác. Nhà Stark sẽ không có được niềm vui từ sự sụp đổ của Nhà Lannister đâu, ta hứa đấy.” Thái hậu vờ tay ra

chạm vào tóc Sansa và nhẹ gạt những lọn tóc ra khỏi cổ cô.

TYRION

Qua khe hở của mũ đội đầu, Tyrion chỉ nhìn được những gì ngay trước mắt, nhưng khi quay lại anh thấy có ba con thuyền mắc cạn gần trường đấu, con thuyền thứ tư to hơn cả đang đậu dưới lòng sông và bắn ra những thùng hắc ín cháy từ một chiếc nổ lớn.

“Tạo mũi nhọn,” Tyrion ra lệnh và quân lính từ trong cổng thành tủa ra. Họ tạo thành một mũi xung kích với Tyrion dẫn đầu. Ser Mandon Moore giữ vị trí bên phải, ngọn lửa phản chiếu lập lòe trên tấm chắn ngực tráng men màu trắng của

ông ta; qua chiếc mũ đội đầu, đôi mắt vô cảm của ông ta sáng lên sắc lạnh. Ông ta cưỡi trên lưng một con ngựa đen như than được mặc giáp trắng, trên tay ông là tấm khiên trắng toát của đội Ngự Lâm Quân. Phía bên trái, Tyrion ngạc nhiên khi thấy Podrick Payne với thanh kiếm trên tay. “Người còn bé quá. Quay vào đi,” anh nói ngay tức khắc.

“Tôi là cận vệ của ngài, thưa lãnh chúa.”

Tyrion không còn thời gian để tranh cãi. “Vậy thì ở đây. Đi cạnh ta.” Nói rồi anh thúc ngựa tiến lên.

Họ đi bên cạnh nhau, nép sát vào bức

tường đồ bóng sừng sững. Ngọn cờ hiệu của Joffrey phấp phới sắc đỏ và vàng trên cây thương của Ser Mandon, móng guốc của hươu và nanh vuốt của sư tử như đang nhảy múa. Họ đi chậm rồi chạy nước kiệu theo đường tròn vòng quanh chân tháp. Mũi tên bắn ra từ trên bức tường thành trong khi các hòn đá quay tròn rào rào lao xuống đầu họ, rơi trúng mặt đất, mặt nước, sắt thép và da thịt. Phía trước, Cổng Thành hiện ra cùng một toán lính đang vật lộn với phiến gỗ công thành vĩ đại làm bằng gỗ sồi và phần đầu bịt sắt. Các cung thủ đã xuống thuyền và bao quanh họ, sẵn sàng nhả tên bắn bất cứ kẻ nào dám ló đầu lên khỏi tường thành. “Lính đánh thương đâu,” Tyrion ra

lệnh và thúc ngựa phi nước kiệu.

Mặt đất ẩm ướt và trơn trượt trong bùn lẫn máu. Con ngựa chiến của anh vấp phải một xác chết, cặp móng trượt đi và xới tung đất lên. Trong khoảnh khắc, Tyrion đã sợ rằng cuộc xuất kích của mình sẽ kết thúc nếu anh ngã nhào khỏi yên ngựa trước khi đến được chỗ quân địch, nhưng bằng cách nào đó cả người và ngựa vẫn giữ được thăng bằng. Quân lính bên dưới cánh cổng đang quay lại, nhanh chóng đốc sức chuẩn bị cho tiến công. Tyrion giương cây rìu của mình lên và hét lớn, “*Vương Đô!*” Những người khác đồng thanh hô theo, rồi những mũi tên đồng loạt bay khỏi cung, tiếng kim

loại va vào nhau loảng xoảng, vó ngựa gõ trên nền đất và lửa phản chiếu trên những thanh gươm sáng loáng.

Chờ khi đôi mắt thật gần, Ser Mandon mới hạ mũi thương xuống và xiên cán cờ hiệu của Joffrey qua ngực một tên lính mặc áo da tán đỉnh, nhắc bổng hẳn lên khỏi mặt đất trước khi cây cờ gãy đôi. Trước mặt Tyrion là một hiệp sĩ mặc áo choàng có hình con cáo ở giữa một vòng hoa. Suy nghĩ đầu tiên trong anh là biểu tượng của Nhà Florent, nhưng ngay lập tức anh nghĩ ra người này không đội mũ giáp. Anh dùng hết lực của cánh tay, sức nặng của chiếc rìu và tốc độ của con ngựa để chém đầu kẻ địch làm đôi. Cú

đánh mạnh đến mức vai anh tê dại. Anh thúc ngựa tiến lên và thầm nghĩ: *Shagga sẽ cười vào mặt ta vì điều đó.*

Một cây giáo đâm vào tấm khiên của anh. Pod phi nước đại bên cạnh anh, chém liên tục vào mọi kẻ địch mà họ gặp phải trên đường. Anh lờ mờ nghe thấy tiếng reo hò của binh lính trên tường thành. Phiến gỗ công thành rơi phịch xuống bùn và nhanh chóng bị lãng quên khi những người điều khiển nó bỏ chạy hoặc quay sang chiến đấu. Tyrion phi ngựa đâm chết một tay cung, chém rách vai một tên cầm giáo, giáng thật mạnh lên chiếc mũ có biểu tượng cá kiếm. Đến chỗ phiến gỗ công thành, con ngựa chiến

của anh chồm lên nhưng một con ngựa đen đã nhảy qua chướng ngại vật một cách dễ dàng, và Ser Mandon vọt phi lên phía trên, một tử thần trong tấm áo choàng lụa trắng như tuyết. Với thanh kiếm của mình, ông ta chặt đứt tay chân, chém vỡ sọ, và đập tan những tấm khiên của kẻ thù - dù chỉ có một số ít kẻ địch qua được sông với tấm khiên nguyên vẹn trên tay.

Tyrion thúc ngựa vượt qua phiến gỗ công thành. Quân địch đang bỏ chạy tán loạn. Anh liếc nhìn xung quanh nhưng không thấy bóng dáng Podrick Payne đâu. Một mũi tên sượt qua má, cách khe mắt anh chỉ một hai phân. Cú tấn công khiến anh

giật mình hoảng hốt và suyt chút nữa đã ngã ngựa. *Nếu cứ ngồi đây như khúc gỗ thì chẳng khác gì ta sơn một tấm bia tập bắn lên tấm chắn ngực của mình?*

Anh lại thúc ngựa xông lên, nhảy qua những xác chết nằm rải rác. Phía cửa sông, dòng Xoáy Nước Đen kết cứng với xác thuyền cháy. Từng đám chất cháy vẫn trôi nổi trên mặt nước tạo thành các cột lửa màu xanh lá xoắn lấy nhau, bốc lên cao hơn sáu mét trong không khí. Họ đã đánh tan đám quân điều khiển phiến gỗ công thành, nhưng anh thấy cuộc chiến vẫn đang ác liệt ở cửa sông. Có vẻ quân lính của Ser Balon Swann hoặc của Lancel đang cố gắng ném kẻ thù trở lại

dòng nước khi bọn chúng bơi vào bờ từ những chiếc thuyền đang cháy. “Chúng ta sẽ tới Cổng Bùn,” Tyrion ra lệnh.

Ser Mandon hô to, “*Cổng Bùn!*” Và họ lại phi ngựa đi. Người của anh hô vang “*Vương Đô!*”, và “*Người Lùn! Người Lùn!*” Anh tự hỏi không biết ai đã dạy họ hô câu đó. Qua chiếc mũ giáp sắt, anh nghe thấy những tiếng thét đau đớn, tiếng lách tách của ngọn lửa còn cào, tiếng rền rùng mình của tù và chiến, và tiếng lanh lảnh của kèn trumpet. Lửa lan ra khắp nơi. Thánh thần ơi, *thảo nào Chó Săn sợ hãi đến vậy. Những ngọn lửa làm hấn sợ...*

Một tiếng rắc lớn vang lên trên dòng Xoáy Nước Đen khi một tảng đá to như con ngựa rơi trúng một chiếc thuyền. *Là thuyền của ta hay của địch?* Qua làn khói cuộn cuộn anh không thể nhận ra. Mũi tấn công của anh đã tản ra; giờ đây mỗi người ở trên một chiến trường riêng. *Đáng lẽ ta nên quay lại.* Anh vừa thúc ngựa đi vừa nghĩ.

Cây rìu trong tay anh nặng trĩu. Vẫn còn vài người theo sau anh, số còn lại hoặc đã bỏ chạy hoặc đã chết. Anh phải vật lộn với con ngựa để giữ cho đầu nó quay về hướng đông. Con ngựa sợ đám cháy không khác gì Sandor Clegane, nhưng nó vẫn dễ bảo hơn Chó Săn.

Quân địch đang bò lên từ dưới sông, kẻ bị bỏng, bị thương, ho ra nước, bước đi lảo đảo, và phần lớn đang hấp hối. Anh dẫn đám lính của mình xông vào giữa bọn chúng, ban những cái chết nhanh chóng và gọn gàng cho những tên còn đứng được. Cuộc chiến giờ thu lại nằm gọn trong tầm mắt anh. Các hiệp sĩ to lớn gấp đôi anh đang bỏ chạy, hoặc đứng đó và chịu bỏ mạng. Bọn họ trở nên bé nhỏ và sợ hãi. “*Lannister!*” Anh thét lên và xông vào chém giết. Cánh tay anh vấy máu đỏ rực đến tận khuỷu, lấp loáng ánh sáng phản chiếu từ lòng sông. Khi con ngựa của anh lại chồm lên, Tyrion giương cao cây rìu trên đầu, và xung

quanh anh nghe thấy tiếng hô vang: “*Người Lùn! Người Lùn!*” Tyrion cảm thấy chuên choáng.

Con sốt trên chiến trường. Dù Jaime thường kể cho anh nghe về điều này nhưng chưa bao giờ anh nghĩ sẽ tự mình trải nghiệm điều đó. Thời gian như nhòa đi, chậm lại và thậm chí đã ngừng lại, quá khứ và tương lai biến mất cho tới khi chỉ còn thời khắc hiện tại, nỗi sợ hãi tan biến, mọi suy nghĩ tan biến, thậm chí cơ thể anh cũng chẳng còn cảm giác. “Lúc đó cậu sẽ không cảm nhận được vết thương, cơn đau nhức ở lưng dưới bộ áo giáp nặng nề, hay những giọt mồ hôi chảy vào mắt cậu. Cậu ngừng cảm nhận, ngừng

suy nghĩ, cậu không còn là mình nữa, chỉ có trận đánh, quân thù, kẻ này nối tiếp kẻ khác, cậu biết chúng mệt mỏi và sợ hãi nhưng cậu thì không, cậu hừng hực sức sống. Cái chết rình rập quanh cậu nhưng những thanh gươm của chúng vung lên chậm chạp đến nỗi cậu có thể tươi cười mà nhảy qua chúng.” *Cơn sốt trên chiến trường. Ta là một tên lùn say trong cuộc chém giết, để xem chúng có giết được ta không!*

Chúng đã cố làm điều đó. Một tên lính khác xông vào anh. Tyrion chém phăng ngọn thương của hắn, rồi đến bàn tay, cánh tay và cưỡi ngựa đi quanh hắn. Một cung thủ không cầm cung mà cầm mũi tên

đâm anh như thể đó là một con dao. Con ngựa chiến đá vào đùi tên đó làm hắn ngã bổ nhào, Tyrion cười phá lên. Anh đi qua một cây cờ hiệu nằm trên đồng bùn, một trong số những trái tim rực lửa của Stannis, và bổ đôi cây cờ với một cú lia rìu. Một hiệp sĩ bất ngờ xuất hiện giáng liên tiếp vào tấm khiên của anh bằng một thanh đại kiếm, cho tới khi có ai đó đâm dao găm vào dưới cánh tay hắn ta. Có lẽ là đó là người của Tyrion. Tuy nhiên anh không nhìn rõ mặt.

“Tôi đầu hàng, ser,” một hiệp sĩ khác hét vọng lên từ phía dòng sông. “Xin đầu hàng. Ngài hiệp sĩ, tôi đầu hàng trước ngài. Tôi xin đầu hàng, ở đây này, đây

này.” Ông ta nằm trên một vũng nước đen, giờ chiếc bao tay bọc thép trang trí hình tôm hùm như một vật chứng của sự quy phục. Tyrion phải cúi người xuống để nhận lấy nó. Đúng lúc đó, một đám chất cháy bùng lên cao quá đầu người tạo thành ngọn lửa màu xanh lá. Trong ánh sáng chợt lóe lên, anh thấy vũng nước không phải màu đen mà là màu đỏ. Bàn tay tên hiệp sĩ vẫn nằm trong chiếc bao tay đó. Anh ném nó lại. “Đầu hàng,” người đàn ông nức nở kêu lên một cách vô vọng và bất lực. Tyrion quay đầu bỏ đi.

Một tên kỵ binh mang vũ khí chop lấy dây cương ngựa của anh và đâm con dao

găm vào mặt Tyrion. Anh gạt lưỡi dao đi rồi vung rìu chém ngập vào gáy hắn. Khi rút rìu ra, anh thoáng thấy một vết sáng màu trắng qua khóe mắt. Tyrion quay sang và tưởng rằng Ser Mandon Moore đang chiến đấu bên cạnh mình, nhưng đó lại là một hiệp sĩ áo trắng khác. Ser Balon Swann mặc bộ giáp giống hệt Ser Mandon Moore, nhưng bộ giáp ngựa của ông ta lại mang gia huy hình đôi thiên nga trắng và đen đang nghênh chiến. *Trông hắn giống một hiệp sĩ lóm đóm hơn là hiệp sĩ trắng*, Tyrion mơ màng nghĩ. Khắp người Ser Balon lấm tẩm những vết máu và muội khói. Ông ta chỉ cây chùy về phía cửa sông. Những mảnh xương và óc người vẫn còn bám trên đầu

cây chùy. “Lãnh chúa, nhìn kia.”

Tyrion quay ngựa để nhìn xuống dòng Xoáy Nước Đen. Dòng sông đen xì và chảy xiết, nhưng mặt sông đục ngầu bởi máu và lửa. Bầu trời có màu đỏ, da cam và một màu xanh sáng chói. “Chuyện gì thế?” anh hỏi. Nhưng rồi anh đã nhìn thấy.

Đám kỵ binh mang vũ khí trong những bộ giáp nặng nề đang trèo ra khỏi một con thuyền bị vỡ vì đâm vào cầu tàu. *Nhiều quá, chúng từ đâu ra vậy?* Nheo mắt nhìn qua làn khói, Tyrion lần theo những con thuyền về phía dòng sông. Hai mươi con thuyền đang bị kẹt ngoài đó, có thể

nhều hơn, khó mà đếm chính xác được. Những mái chèo đan vào nhau, những thân thuyền kẹt cứng lại bởi các dây móc, các mũi thuyền nhọn hoắt xiên vào nhau, đan thành một mớ chằng chịt. Một con thuyền lớn lù lù trôi lên giữa hai con thuyền nhỏ hơn. Những thuyền chiến tuy đã vỡ nhưng nằm sát nhau đến mức có thể nhảy từ sàn thuyền này sang thuyền kia và vượt qua sông Xoáy Nước Đen.

Đó là việc mà hàng trăm tên lính can đảm nhất của Stannis Baratheon đang làm. Tyrion nhìn thấy một tên hiệp sĩ ngu ngốc đang cố phi ngựa sang, hồi thúc con ngựa sợ hãi vượt qua mép thuyền và các mái chèo, qua những sàn thuyền nghiêng

ngả và trơn trượt vì máu và những ngọn lửa xanh đang cháy lách tách. *Chúng ta đã làm cho chúng một cây cầu xây từ máu*, anh thất vọng nghĩ. Nhiều phần của cây cầu đang chìm xuống và những phần khác đang bắt lửa, cả cây cầu đang kêu răng rắc và chuyển mình như thể sắp vỡ đôi ra bất cứ lúc nào, nhưng điều đó không làm chùn bước quân địch. “Bọn chúng dừng cảm đấy,” anh nói với Ser Balon với vẻ khâm phục. “Hãy đi giết chúng nào.”

Anh dẫn đội quân vượt qua những đám cháy và tro tàn ở cửa sông, đi dọc một bên cảng dài bằng đá cùng binh lính của anh và của Ser Balon theo sát phía sau.

Ser Mandon cũng nhập hội với họ, tấm khiên của ông ta đã tả tơi. Khói và tro bụi bốc lên cuồn cuộn, và quân địch tan rã trước cả khi bị tấn công, chúng lao đảo ngã xuống nước và đâm đạp lên nhau. Dưới chân cầu là một con thuyền địch đã chìm một nửa với dòng chữ *Bả Rồng* sơn trên mũi, đáy thuyền bị xé toạc bởi một trong những con thuyền cũ nát mà Tyrion cho đặt giữa hai bên cảng. Một lính bộ binh mang phù hiệu cua đỏ của Nhà Celtigar bất ngờ lao tới đâm cây giáo xuyên qua ức con ngựa của Balon Swann trước khi ông ta kịp xuống ngựa, làm vị hiệp sĩ ngã nhào khỏi yên. Tyrion chặt đứt đầu tên lính đó khi anh phi ngựa ngang qua, và đến lúc đó đã quá muộn để

ghìm cương. Con ngựa chiến của anh nhảy từ cầu cảng xuống một mép thuyền vỡ và phi xuống boong thuyền ngập nước đến mắt cá chân, kèm theo đó là nước bắn lên tung tóe và tiếng hí thất thanh. Rìu của Tyrion quay tròn, kéo theo cả anh, thân thuyền chồi lên và cả người lẫn ngựa đập mạnh xuống sàn thuyền ướt sũng.

Những gì sau đó là một cơn cuồng loạn. Con ngựa của anh bị gãy một chân và đang kêu lên đầy đau đớn. Anh xoay sở rút ra được con dao găm và rạch hòng con vật tội nghiệp. Máu phụt ra như một vòi phun nước màu đỏ, làm ướt đầm cánh tay và ngực anh. Anh đứng dậy lão

đảo đi về phía tay vịn con tàu, rồi tiếp tục chiến đấu, loạng choạng và bị bồm trên sàn thuyền ngập nước đang oằn xuống. Kẻ địch xông vào liên tiếp. Anh giết chúng, đánh bị thương chúng, vài kẻ bỏ chạy, nhưng chúng vẫn không ngừng kéo đến. Anh làm mất con dao nhưng bằng cách nào đó lại vớ được một cây thương gãy. Anh nắm chặt nó, vừa đâm vừa chửi rủa. Anh đuổi theo những tên bỏ chạy, trèo qua tay vịn sang con thuyền tiếp theo và tiếp theo nữa. Hai cái bóng trắng luôn sát cánh cùng anh là Balon Swann và Mandon Moore oai vệ trong bộ giáp trắng sáng choang. Bị bao vây bởi lính nhà Velaryon, họ áp lưng vào nhau để chiến đấu; họ chiến đấu như thể

đang khiêu vũ.

Tyrion chém giết một cách vụng về. Anh đâm vào thắt lưng một tên đang quay lưng lại và tóm chân thả một kẻ khác xuống sông. Các mũi tên bay sượt qua đầu anh và va vào áo giáp kêu chan chát; một mũi tên đâm vào giữa vai và tằm chần ngực nhưng anh không cảm thấy gì. Một người đàn ông trần truồng bỗng rơi từ trên trời xuống sàn một con thuyền, người hấn vỡ ra như quả dưa hấu bị thả từ trên tháp xuống. Máu bắn tung tóe cả vào trong khe mũi của Tyrion. Đá bắt đầu dội xuống, đâm thủng sàn thuyền và nghiền nát binh lính cho tới khi cả cây cầu dưới chân anh rung chuyển, méo mó,

và làm anh ngã nhào.

Rồi bỗng nhiên nước sông tràn vào mũi anh. Anh cúi phăng nó ra và trườn men theo sàn thuyền đang nghiêng ngả đến chỗ nước chỉ ngập tới cổ. Một tiếng rền vang lên trong không trung nghe như tiếng kêu một con quái vật khổng lồ đang gãy chết. *Con thuyền, con thuyền sắp rời ra rồi.* Anh nghĩ. Các con thuyền vỡ đang tách nhau ra và cây cầu sắp gãy. Ngay khi anh nhận ra điều đó, một tiếng rắc to như sấm vang lên, sàn thuyền tròn trành dưới chân anh và anh lại trôi tuột xuống sông.

Sàn thuyền dốc đến mức anh phải trèo

lên, cổ nhích người từng phân một. Anh thoáng thấy vỏ của một chiếc thuyền lúc này đang trôi xuôi dòng, chậm chậm xoay tròn trong khi binh lính trên đó đang nhảy qua mép thuyền. Kẻ mang phù hiệu trái tim rực lửa của Stannis, người đeo phù hiệu có hình hươu và sư tử của Joffrey, một số mang những phù hiệu khác, nhưng chuyện đó không còn quan trọng nữa. Lửa cháy lan ra khắp mặt sông. Phía bên này, một cuộc chiến quyết liệt đang diễn ra, một mớ hỗn độn cờ hiệu sáng chói bay trên đầu một biển người đang quyết đấu, lập tường khiên rồi phá tường khiên, các hiệp sĩ cưỡi ngựa lao qua đám đông và chỗ đầy bụi bặm, bùn đất, máu me và khói lửa. Phía bên kia, Tháp Đỏ đứng

sừng sững trên đồi và đang bắn ra lửa. Nhưng sao phương hướng lại ngược như vậy? Trong một khoảnh khắc Tyrion tưởng mình mất trí khi nghĩ Stannis và tòa lâu đài đã đổi chỗ cho nhau. *Làm sao Stannis có thể sang bờ bắc được?* Cuối cùng anh cũng nhận ra sàn thuyền đã chuyển hướng và anh bị quay tròn, vì thế tòa lâu đài và trận đánh đã đổi phía. *Trận đánh, trận đánh nào nhỉ, nếu Stannis chưa qua được sông thì hẳn đang đánh nhau với ai?* Tyrion quá mệt mỏi để tiếp tục suy nghĩ. Vai anh đau đến tê dại, và khi anh vờ tay lên để xoa bóp thì chạm phải một mũi tên ở đó, và anh đã nhớ ra. *Ta phải rời khỏi con thuyền này.* Hạ lưu sông chẳng có gì ngoài một

bức tường lửa, nếu con thuyền vỡ thì dòng nước sẽ cuốn anh ra đó.

Có ai đó đang gọi tên anh giữa đồng tạp âm hỗn độn của chiến trường. Tyrion cố hét lên trả lời. “Ồ đảng này! Đảng này, ta ở đây, giúp ta!” Giọng anh nhỏ đến mức chính anh cũng gần như không nghe được. Anh tự kéo mình lên khỏi sàn thuyền trơn trượt và bám lấy lan can thuyền. Thân thuyền va vào con thuyền bên cạnh và bật ngược lại, mạnh đến mức anh suýt ngã nhào xuống nước. Sức mạnh của anh đi đâu cả rồi? Tất cả những gì anh có thể làm lúc này là cố sức bám vào lan can.

“LÃNH CHÚA! NẮM LẤY TAY TÔI!
LÃNH CHÚA TYRION!”

Ser Mandon Moore đang đứng trên boong thuyền kế bên và giơ một tay ra; hai con thuyền cách nhau một khe nước đen ngòm. Ngọn lửa xanh phản chiếu trên bộ áo giáp trắng và đôi bao tay thép của ông ta nhầy nhụa máu, nhưng Tyrion vẫn cố với lấy và ước sao tay mình dài hơn một chút. Cho đến khi ngón tay họ chạm vào nhau, anh mới nhận ra có điều gì đó bất ổn... Ser Mandon đang giơ tay *trái* ra, tại sao...

Có phải đó là lý do khiến anh lùi lại, hay vì cuối cùng anh nhìn thấy thanh kiếm?

Anh không biết. Mũi kiếm đâm trúng ngay dưới mắt khiến anh đau nhói. Đầu anh quay cuồng như vừa bị tát. Dòng nước lạnh buốt trùn lên anh giống như một cú tát thứ hai, choáng váng hơn cả cú trước. Anh chới với tìm thứ gì đó để bám vào, vì biết rằng một khi chìm xuống anh sẽ không thể ngoi lên được nữa. Anh quờ thấy mảnh vỡ của một mái chèo gãy. Bám chặt lấy nó như một người tình tuyệt vọng, anh chồi lên từng chút từng chút một. Mắt anh nhòe nước, miệng ngậm đầy máu, và đầu anh đau đến điên dại. *Các vị thần hãy ban cho con sức mạnh để lên được đến sàn thuyền...* Anh chẳng nhìn thấy gì khác ngoài mái chèo, dòng nước, và boong thuyền.

Cuối cùng anh lặn ra nằm ngửa trên thuyền, hụt hơi và kiệt sức. Những quả cầu lửa màu xanh ngọc và da cam nổ lách tách trên không trung, để lại những vệt sáng giữa các vì sao. Anh vừa kịp trầm trồ trước cảnh tượng đẹp đẽ ấy thì Ser Mandon đã đứng chắn tầm mắt anh. Vị hiệp sĩ trông như một cái bóng bằng thép trắng toát, đôi mắt tối màu của ông ta sáng rực lên đằng sau mũ giáp. Tyrion đã hoàn toàn kiệt sức, chẳng khác gì một con búp bê tàn tạ. Ser Mandon trở mũi kiếm vào họng anh và nắm chuôi kiếm bằng hai tay.

Rồi đột nhiên hắn ta lão đảo ngã sang

trái, bổ nhào vào lan can thuyền. Gỗ nứt toác ra, Ser Mandon Moore thét lên và rơi tõm xuống biển. Ngay sau đó, thân các con thuyền lại đâm sầm vào nhau, boong thuyền giật mạnh. Có ai đó đang quỳ trước anh. “Jaime ư?” anh rên rỉ và suýt sặc vì chính máu của mình trong miệng. Ai sẽ cứu anh đây, nếu không phải là Jaime?

“Nằm yên nào, lãnh chúa, ngài bị thương nặng đấy.” *Giọng một cậu bé, thật khó hiểu*, Tyrion nghĩ thầm. Giọng nói này nghe như của Pod.

SANSA

K

hi Ser Lancel Lannister thông báo rằng

họ đã thất bại trong cuộc chiến, thái hậu xoay xoay cốc rượu cạn trong tay, “Người báo cho em trai ta ấy.” Giọng Cersei lạnh lùng như thể những tin tức đó chẳng có ý nghĩa gì đối với bà.

“Em trai người có thể đã chết rồi.” Áo khoác ngoài của Ser Lancel ướt đầm khi máu rỉ ra từ bên dưới cánh tay. Khi Lancel tới căn sảnh, bộ dạng của anh ta đã khiến một số vị khách thét lên. “Thần nghĩ ông ấy đang đứng trên cây cầu ghép từ những chiếc thuyền vào lúc chúng tách rời nhau. Có thể Ser Mandon cũng đã chết, còn Chó Săn thì không ai nhìn thấy. Chết tiệt, Cersei, sao người lại cho quân đưa Joffrey trở về lâu đài cơ chứ? Hàng

trăm lính áo choàng vàng đang vút thương bỏ chạy. Khi thấy nhà vua rời khỏi đó, họ như mất đi nhuệ khí. Cả con sông Xoáy Nước Đen ngập xác thuyền và xác người, nhưng chúng ta đã có thể cầm cự nếu...”

Osney Kettleback lách người qua anh ta. “Chiến sự giờ đang diễn ra ở cả hai bên bờ sông, thừa thái hậu. Có thể các lãnh chúa của Stannis đang đánh nhau, không ai dám chắc, nhưng ngoài kia đang rất hỗn loạn. Chó Săn đi đâu không ai biết, còn Ser Balon đã rút lui vào trong thành. Bờ sông đã rơi vào tay địch. Chúng đang phá Cổng Thành và Ser Lancel nói đúng, người của thái hậu đang bỏ vị trí trên

tường thành và giết cả các chỉ huy. Các đám đông tại Cổng Sắt và Cổng Thần Linh đang đánh nhau để thoát ra ngoài, và ở Flea Bottom một lũ say đang gây náo loạn.”

Thánh thần ơi, Sansa nghĩ, điều đó đang xảy ra, Joffrey sẽ mất đầu và mình cũng vậy. Cô nhìn quanh tìm Ser Ilyn nhưng không thấy tên đao phủ của nhà vua đâu cả. Dù vậy mình vẫn cảm nhận được ông ta. Ông ta chỉ ở quanh đây thôi, mình không thể trốn thoát được, ông ta sẽ lấy đầu mình.

Bình tĩnh đến lạ lùng, thái hậu quay sang Osfryd anh trai hần. “Nâng cầu lên và

đóng hết các cửa. Không ai được phép ra vào pháo đài Maegor mà không được sự cho phép của ta.”

“Còn những người phụ nữ đã ra ngoài để cầu nguyện thì sao?”

“Bọn họ muốn ra ngoài vòng bảo vệ của ta. Cứ để họ cầu nguyện; có thể thần linh sẽ che chở cho họ. Con trai ta đâu?”

“Ở chòi gác tại cổng lâu đài. Ngài ấy muốn được chỉ huy đội cung thủ. Có một đám người đang la hét bên ngoài, một nửa số đó là quân áo choàng vàng đi theo nhà vua khi chúng thần rời Cổng Bùn.”

“Mang nó vào trong pháo đài Maegor ngay lập tức.”

“Không được!” Lancel giận dữ đến mức quên cả việc hạ giọng xuống. Vài cái đầu ngoái lại nhìn khi thấy anh ta hét lớn. “Chúng ta sẽ chiếm lại được Cổng Bùn. Hãy để ngài ở nguyên đó, ngài là vua...”

“Nó là con trai ta.” Cersei Lannister đứng lên. “Người cũng tự nhận là một người Nhà Lannister cơ mà, em họ, hãy chứng minh điều đó đi. Osfryd, sao người còn đứng đó? *Ngay lập tức* nghĩa là bây giờ.”

Osfryd Kettleback cùng em trai vội vã rời khỏi phòng. Nhiều vị khách cũng lao ra ngoài. Một vài phụ nữ khóc thút thít, số khác thì cầu nguyện. Những người còn lại chỉ ngồi yên tại bàn và gọi mang thêm rượu. “Cersei,” Ser Lancel cầu xin, “nếu chúng ta mất lâu đài đó, người biết là Joffrey cũng sẽ bị giết bất cứ lúc nào mà. Cứ để nhà vua ở lại đó, thần sẽ ở bên ngài ấy, thần xin thề...”

“Cút đi cho khuất mắt ta.” Cersei đập mạnh tay vào vết thương của anh ta. Ser Lancel đau đớn hét lên và suýt ngất khi thái hậu rời khỏi căn phòng. Cersei thậm chí không liếc nhìn Sansa. *Bà ta quên mất mình rồi. Ser Ilyn sẽ giết mình và*

bà ta sẽ chẳng thêm để ý.

“Ôi, thánh thần ơi,” một phụ nữ lớn tuổi rên lên. “Chúng ta thua rồi, cuộc chiến thất bại rồi, thái hậu đang chạy trốn.” Vài đứa trẻ con khóc ré lên. *Họ nghĩ thấy mùi sợ hãi.* Sansa nhận ra cô đang ngồi một mình trên bệ. Cô nên ở lại, hay nên chạy theo thái hậu và cầu xin bà ta tha mạng?

Sansa không hiểu tại sao lúc đó cô lại đứng lên. “Xin mọi người đừng sợ hãi,” cô nói to. “Thái hậu đã nâng cây cầu kéo rồi. Đây là nơi an toàn nhất trong cả thành phố, có tường dày, hào bao quanh, hàng rào thép gai...”

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” một người phụ nữ lên tiếng hỏi. Cô cũng biết người này, đó là vợ của một lãnh chúa nhỏ. “Osney đã nói gì với thái hậu? Nhà vua bị thương ư, hay thành phố đã bị chiếm?”

“Nói cho chúng tôi biết đi,” ai đó kêu lên. Một người phụ nữ hỏi về cha cô ta, và một người khác hỏi về cậu con trai.

Sansa giờ tay ra hiệu im lặng. “Joffrey đã quay trở lại lâu đài. Ngài không bị thương. Họ vẫn đang đánh nhau, đó là tất cả những gì tôi biết, họ đang chiến đấu rất dũng cảm. Thái hậu sẽ sớm trở lại.” Lời cuối cùng là nói dối nhưng cô cần

phải xoa dịu họ. Cô nhìn thấy tên hề đang đứng đó. “Moon Boy, làm trò cười đi nào.”

Moon Boy nhào lộn và nhảy lên trên một chiếc bàn. Hắn lấy bốn cốc rượu và bắt đầu tung hứng. Thình thoảng một cái cốc lại rơi bộp xuống đầu hắn và vỡ tan tành. Vài tiếng cười e dè cất lên trong sảnh. Sansa bước tới chỗ Ser Lancel và quỳ xuống cạnh anh ta. Vết thương bị thái hậu đánh của anh ta đang chảy máu. “Thật điên rồ,” anh ta thở gấp. “Thánh thần ơi, Quỷ Lùn đã nói đúng, nói đúng...”

“Giúp ngài ấy đi,” Sansa ra lệnh cho hai người phục vụ. Một người chỉ nhìn cô

rời chạy biến, mang theo cả bình rượu. Những người hầu khác cũng đang rời khỏi căn sảnh, nhưng cô không thể ngăn bọn họ. Sansa cùng một người hầu đỡ vị hiệp sĩ bị thương đứng dậy. “Đưa ngài ấy tới chỗ Maester Frenken.” Lancel là một trong số *chúng*, nhưng chẳng hiểu sao cô không muốn anh ta chết. *Mình quá mềm yếu, ủy mị và ngu ngốc, đúng như lời Joffrey nói. Mình nên giết hắn, chứ tại sao lại giúp hắn?*

Những ngọn đuốc chỉ còn cháy le lói, vài ngọn đã tắt hẳn. Không ai đếm xỉa đến việc thay chúng. Cersei không trở lại. Ser Dontos bước lên bệ khi mọi người đang mải xem tên hề làm trò. “Quay về

phòng đi, Jonquil đáng yêu,” ông thì thầm. “Khóa cửa phòng lại, cô bé sẽ được an toàn ở đó. Tôi sẽ đến khi trận đánh kết thúc.”

Ai đó sẽ đến chỗ mình, Sansa nghĩ, nhưng đó sẽ là ông, hay Ser Ilyn? Trong một khoảnh khắc điên rồ, cô đã nghĩ đến chuyện cầu xin Dontos bảo vệ mình. Ông ta cũng từng là một hiệp sĩ, từng tập luyện với kiếm và thề sẽ bảo vệ kẻ yếu. Không. Ông ta không dũng cảm và cũng chẳng có khả năng. Nếu mình làm vậy thì cả ông ta cũng sẽ chết.

Cô gắng bước từ tốn ra khỏi sảnh khiêu vũ của thái hậu trong khi thực lòng cô chỉ

muốn chạy thật nhanh. Khi đến chỗ những bậc thang, cô bắt đầu chạy lên cầu thang xoắn ốc cho tới khi cảm thấy chóng mặt và khó thở. Một lính gác va vào cô trên cầu thang. Một cốc rượu nạm đá quý và hai chân nến bạc tuột khỏi tấm áo choàng màu đỏ thẫm và rơi loảng xoảng xuống bậc thang. Hăn vội chạy theo nhặt chúng mà không hề để ý đến Sansa, bởi hăn biết cô sẽ không chiếm đoạt đồ anh ta trộm được.

Phòng ngủ của cô tối đen như mực. Sansa cài cửa lại và mò mẫm đến bên cửa sổ trong bóng tối. Khi kéo tấm màn che, cô cảm thấy nghẹt thở.

Bầu trời phương nam đang cuộn lên sáng bùng và rực rỡ đầy màu sắc, phản chiếu cả biển lửa phía dưới. Từng cột ánh sáng xanh lét quai dị bao bọc lấy những đám mây, và một màu cam chói lọi lan tỏa khắp bầu trời. Sắc vàng đỏ của ngọn lửa tương phản với màu ngọc lục bảo và xanh ngọc bích của chất cháy, chúng sáng lòa rồi dần phai màu, giống như một đội quân bóng tối xuất hiện và biến mất ngay sau đó. Chỉ trong nháy mắt, màu xanh của rặng đông đã nhường chỗ cho màu cam của hoàng hôn. Không khí có mùi cháy, giống mùi của nồi súp bị quá lửa và đã cạn hết. Những bụi than hồng trôi trong không khí như đàn đom đóm lập lờ.

Sansa rời cửa sổ và quay về chiếc giường ấm áp, an toàn. *Mình đi ngủ thôi, cô thầm nhủ, thức dậy sẽ là một ngày mới, và bầu trời sẽ xanh trở lại. Trận đánh khi ấy đã kết thúc và ai đó sẽ nói cho mình biết mình được sống hay phải chết.* “Quý Cô,” cô thì thầm và tự hỏi liệu mình có được gặp lại con sói không khi chết đi.

Bỗng nhiên có cái gì đó chuyển động sau lưng cô, và một bàn tay vươn ra từ bóng tối tóm lấy cổ tay cô.

Sansa mở miệng định hét lên nhưng một bàn tay khác đã kịp bịt kín miệng cô. Những ngón tay hằn thô ráp, xù xì, và

nhóm nhóp máu. “Con chim bé nhỏ. Ta biết cô sẽ đến mà.” Một giọng say lè nhè cất lên.

Bên ngoài, một cột sáng màu ngọc bích bốc lên tới tận các vì sao, ánh sáng màu xanh tràn ngập cả căn phòng. Trong giây lát cô nhìn thấy hấn, tất cả chỉ có màu đen và xanh, máu trên mặt hấn đen như hắc ín, đôi mắt hấn sáng rực như mắt chó dữ đang trợn trừng. Rồi ánh sáng tắt dần và hấn chỉ còn là một cái bóng đồ sộ trong chiếc áo choàng trắng ố màu chìm vào bóng tối.

“Nếu cô hét lên ta sẽ giết chết. Tin ta đi.” Hấn bỏ tay khỏi miệng cô. Cô thờ

dốc. Chó Săn có một bình rượu trên chiếc bàn ở đầu giường, hắn uống một hơi dài. “Cô không hỏi xem ai đang thắng thế sao, con chim bé nhỏ?”

“Ai vậy?” cô hỏi, cơn sợ hãi khiến cô không dám trái lời.

Chó Săn cười. “Ta chỉ biết kẻ thua cuộc thôi. Là ta đây.”

Ta chưa từng thấy ông ta say thế này. Ông ta còn ngủ trên giường của ta nữa chứ. Ông ta muốn gì đây? “Ngài thua cái gì?”

“Tất cả.” Nửa khuôn mặt bị cháy của hắn

trông như một chiếc mặt nạ bằng máu khô. “Tên lùn chết tiệt. Đáng ra ta phải giết hắn. Từ nhiều năm trước rồi.”

“Họ nói rằng ngài ấy đã chết.”

“Chết ư? Không. Khốn nạn. Ta không muốn hắn chết.” Hắn vứt cái bình rỗng sang bên. “Ta muốn hắn bị bỏng. Nếu trời có mắt, hắn sẽ bị thiêu cháy, nhưng ta sẽ không ở đây để chứng kiến. Ta sẽ đi.”

“Đi ư?” Cô cố nhúc nhích để thoát ra nhưng nắm tay của hắn cứng như sắt.

“Con chim nhỏ lặp lại bất cứ điều gì nó

nghe được kìa. Đúng vậy, ta sẽ đi.”

“Ngài định đi đâu?”

“Đi khỏi đây. Khỏi đám lửa. Có lẽ ta sẽ đến Cổng Sắt. Đi về phương bắc, bất cứ nơi nào.”

“Ngài không thể ra khỏi đây được,” Sansa nói. “Thái hậu đã cho đóng Pháo đài Maegor rồi, và các cánh cổng của thành phố cũng đều bị đóng.”

“Không ngăn được ta. Ta có áo choàng trắng. Và ta có cái này.” Hần vỗ vỗ vào chuôi kiếm. “Kẻ nào cản ta đã chết rồi. Nếu không cũng đang bị thiêu trên lửa.”

Hắn cười cay đắng.

“Tại sao ngài lại đến đây?”

“Cô hứa sẽ hát cho ta, con chim bé nhỏ. Cô quên rồi sao?”

Cô không biết hắn có ý định gì. Hiện giờ cô không thể hát cho hắn được, tại đây, khi bầu trời rực lửa và hàng trăm hàng nghìn người đang chết. “Tôi không thể,” cô nói. “Thả tôi ra, ngài làm tôi sợ đấy.”

“Tất cả mọi thứ đều làm cô sợ. Nhìn ta đi. Nhìn ta.”

Máu che đi phần sọc tẻ nhất của hắn,

nhưng đôi mắt hắn mở to, trắng dã và đáng sợ. Khóe miệng bị bóng của hắn giật giật. Sansa ngửi thấy mùi của hắn; một mùi khó chịu trộn lẫn mồ hôi, rượu chua, mùi nôn ọe, và trên hết là mùi tanh của máu, máu và máu.

“Ta có thể giúp cô được an toàn,” hắn gầm gừ. “Bọn chúng đều sợ ta. Sẽ không ai dám làm hại cô, nếu không ta sẽ giết chúng.” Hắn kéo cô lại gần, và trong một khoảnh khắc cô tưởng hắn định hôn mình. Hắn quá mạnh nên cô không thể chống cự. Cô nhắm mắt và cầu mong chuyện đó qua thật nhanh, nhưng không có gì xảy ra cả. “Cô vẫn không dám nhìn mặt ta, đúng không?” Hắn hỏi. Hắn giật mạnh cánh tay

cô và kéo cô xuống giường. “Cô sẽ hát cho ta nghe. Bài hát về Florian và nàng Jonquil, cô đã nói vậy mà.” Hấn rút dao găm ra kê vào cổ cô. “Hát đi, con chim bé nhỏ. Hát cho mạng sống nhỏ bé của mình đi.”

Cổ họng cô khô khốc và nghẹn lại vì sợ hãi, mọi bài hát cô từng biết giờ đây đều bay đi đâu mất. *Làm ơn đừng giết tôi, xin đừng*, cô chỉ muốn hét lên. Cô có thể cảm nhận được hấn xoay mũi dao, ấn nó vào họng mình, và khi chuẩn bị nhắm mắt lại một lần nữa, cô chợt nhớ ra. Đó không phải là bài hát về Florian và nàng Jonquil nhưng vẫn là một bài hát. Cô thấy giọng mình thật nhỏ bé, mỏng manh

và run rẩy.

Đức Mẹ dịu dàng và nhân từ, hãy bảo vệ con trai của chúng con trong cuộc chiến, chúng con cầu nguyện, xin Người che chắn cho họ khỏi đao kiếm và những mũi tên, hãy để họ được hưởng một ngày mai tươi sáng.

Đức Mẹ dịu dàng, sức mạnh của phụ nữ, hãy giúp con gái chúng con kinh qua cơn khó khăn này, xoa dịu sự phẫn nộ và chế ngự cơn giận dữ, dạy dỗ chúng con bằng cách ân cần hơn.

Cô đã quên mất đoạn tiếp theo của bài hát như thế nào. Khi bài hát bị bỏ dở,

Sansa sợ hấn sẽ giết cô, nhưng một lúc sau, Chó Săn bỏ con dao khỏi cổ họng cô mà không nói một lời.

Bản năng nào đó mách bảo cô đưa tay lên vuốt má hấn. Căn phòng quá tối khiến cô không thể nhìn rõ, nhưng cô cảm nhận được máu dính dính và một dòng nước ươn ướt không phải máu. “Con chim bé nhỏ,” hấn lại nói, giọng hấn khàn khàn và khô khốc như tiếng thép chém lên đá tảng. Rồi hấn đứng dậy. Sansa nghe thấy tiếng vải xé toạc, tiếp đó là tiếng bước chân khẽ rời đi.

Một lúc lâu sau Sansa mới bò ra khỏi giường; cô chỉ còn một mình. Chiếc áo

choàng của Chó Săn xoắn lại vút chổng chơ trên sàn, tấm vải bông trắng đã chuyển màu vì máu và lửa. Lúc này, bầu trời bên ngoài đã tối hơn, chỉ còn vài bóng ma màu xanh nhạt đang nhảy múa bồng bềnh cùng những vì sao. Một cơn gió lạnh ập vào đóng sập cánh cửa sổ. Sansa thấy ớn lạnh. Cô giữ tấm áo choàng rách rưới ra và thu mình trong đó, ngồi bệt trên sàn run cầm cập.

Cô không biết mình đã ngồi đó được bao lâu, cho tới khi nghe thấy một hồi chuông ngân lên, phía xa bên kia thành phố. Đó là tiếng chuông đồng trầm ngân vang, hồi sau dồn dập hơn hồi trước. Sansa đang tự hỏi ý nghĩa của nó là gì thì tiếng

chuông thứ hai, rồi thứ ba vang lên hòa nhịp, âm thanh của chúng vọng khắp các ngọn đồi, thung lũng, các con phố, các tòa tháp, tới mọi ngõ ngách của Vương Đô. Cô cởi bỏ áo choàng và tới bên cửa sổ.

Tia sáng le lói đầu tiên của bình minh hiện lên ở đằng đông, và những chiếc chuông của chính Tháp Đỏ đang ngân lên, hòa với dòng âm thanh phát ra từ phía bảy tòa tháp bằng pha lê của Đại Điện Baelor. Họ từng rung chuông khi Robert chết, cô nhớ lại, nhưng lần này khác, không phải một hồi chuông báo tử chậm rãi u sầu mà là một tiếng rền như sấm động hân hoan. Cô còn nghe thấy

tiếng người hò hét trên phố, và tiếng hò hét đó chỉ có thể là sự reo mừng.

Ser Dontos là người báo tin cho cô. Ông loạng choạng bước qua cánh cửa để ngỏ, ôm lấy cô bằng đôi tay mềm yếu, nhấc bổng và xoay cô vòng quanh căn phòng, những tiếng hò reo dứt quãng khiến Sansa chẳng hiểu được từ nào. Ông ta cũng say như Chó Săn trước đó, nhưng hiện giờ ông ta là một gã say vui vẻ đang nhảy nhót. Cô chóng mặt và khó thở khi ông ta đặt cô xuống đất. “Chuyện gì vậy?” Cô bám lấy cột giường. “Có chuyện gì thế? Nói cho ta biết!”

“Xong rồi! Xong rồi! Cuộc chiến đã kết

thúc rồi! Thành phố đã được cứu. Lãnh chúa Stannis đã chết hoặc đã bỏ chạy, không ai biết, chẳng ai quan tâm. Đội quân của hắn đã bị đánh tan tành, bây giờ mọi nguy hiểm đã qua. Quân địch bị giết tan tác và bỏ chạy. Ôi, những lá cờ hiệu rực rỡ! Cờ hiệu, Jonquil ạ, cờ hiệu! Tiểu thư có rượu không? Đúng rồi, chúng ta phải uống mừng ngày hôm nay. Điều đó có nghĩa là cô được an toàn rồi, cô hiểu không?”

“Kể ta nghe chuyện gì đã xảy ra đi!” Sansa lay người ông.

Ser Dontos phá lên cười và nhảy chân sáo loạn xạ đến suýt ngã. “Họ đến đây

trong đồng tro tàn khi con sông đang cháy. Stannis bị kẹt cứng giữa con sông, và họ tấn công hắn từ phía sau. Ôi, ước gì tôi lại được là một hiệp sĩ để được góp sức trong trận đánh đó! Họ kể rằng quân của hắn hầu như không chiến đấu. Một số tên bỏ chạy nhưng hầu hết là quý gồi đầu hàng, gọi tên Lãnh chúa Renly! Không hiểu Stannis nghĩ gì khi nghe thấy điều đó nhỉ? Tôi nghe được từ Osney, hắn nghe lại từ Ser Osmund, nhưng Ser Balon đã trở về và người của anh ta cũng kể như vậy, cả quân áo choàng vàng nữa. Chúng ta được cứu rồi, cô gái đáng yêu ơi! Họ đến từ đường Hoa Hồng; tro tàn bám đầy trên giày của họ và biến bộ áo giáp của họ thành một màu xám khi đi

dọc bờ sông, vượt qua những cánh đồng mà Stannis từng thiêu cháy, nhưng ôi! Các lá cờ hiệu chắc hẳn phải tươi sáng lắm, hoa hồng vàng, sư tử vàng và tất cả những cờ hiệu khác, hình thân cây của Nhà Marbrand và Nhà Rowan, thợ săn của Nhà Tarly, chùm nho của Nhà Redwyne và chiếc lá của Phu nhân Oakheart. Tất cả những người miền tây, tất cả sức mạnh của Highgarden và Casterly Rock! Lãnh chúa Tywin đập tan cánh phải của chúng ở phía bắc dòng sông, trong khi Randyll Tarly chỉ huy vùng trung tâm và Mace Tyrell phụ trách bên cánh trái, nhưng chính đội tiên phong đã đem về phần thắng trong trận đánh. Họ đâm thủng đội quân của Stannis như

một cây thương xuyên qua trái bí ngô, tất cả bọn chúng rú lên như lũ quái vật cầm vũ khí. Và tiểu thư có biết ai dẫn đầu đội tiên phong không? Tiểu thư có biết không?”

“Robb?” Một việc khó có thể xảy ra, nhưng...

“Đó là *Lãnh chúa Renly*! Lãnh chúa Renly trong bộ giáp xanh, ngọn lửa phản chiếu trên đôi sừng vàng của anh ta. Lãnh chúa Renly với cây giáo dài trong tay! Họ kể ngài ấy giết Ser Guyard Morrigen khi đấu tay đôi, và một tá các hiệp sĩ khác nữa. Đó chính là Renly, là Renly, Renly đấy! Ôi! Những lá cờ hiệu, Sansa

yêu dấu! Ôi! ước gì tôi lại được làm một hiệp sĩ!”

DAENERYS

Irri mang đến cho cô một chiếc áo dài kiểu Qarth bằng gấm màu trắng ngà đính hạt ngọc trai khi cô đang dùng bữa sáng - món súp tôm lạnh nấu với quả hồng vàng. “Mang nó đi,” Dany nói. “Bên cạnh không phù hợp với những bộ đồ lộng lẫy của các quý cô.”

Nếu Người Sữa cho rằng cô là kẻ man di thì cô sẽ mặc đúng như vậy cho họ thích. Khi ra chuồng ngựa, cô mặc một chiếc quần lụa thô sòn và đi đôi xăng đan cỏ. Khuôn ngực nhỏ bé của cô được thả tự do dưới tấm áo gi-lê in họa tiết của

người Dothraki, và trên thắt lưng cô đeo một con dao cong. Jhiqui đã giúp cô tết tóc theo kiểu Dothraki và buộc một cái chuông bạc vào đuôi tóc. “Ta chẳng giành được một chiến thắng nào cả,” cô nói với người hầu gái, chiếc chuông khê kêu leng keng.

“Người đã thiêu cháy *lũ phù thủy máu* trong căn nhà đất của chúng và tổng linh hồn chúng xuống địa ngục.” Jhiqui phản đối.

Đó là chiến thắng của Drogon chứ đâu phải của ta, Dany muốn nói như vậy, nhưng cuối cùng cô im lặng. Người Dothraki sẽ trân trọng cô hơn khi cô cài

vài quả chuông trên tóc. Tiếng chuông ngân nga khi cô xuống ngựa và theo mỗi bước cô đi, nhưng cả Ser Jorah và đoàn cận vệ của cô đều không đoái hoài gì đến nó. Cô chọn Rakharo canh giữ những người còn lại và lũ rồng khi cô vắng mặt, Jhogo và Aggo sẽ đi cùng cô đến cửa sông.

Họ bỏ lại cung điện đá cẩm thạch và khu vườn ngát hương ở phía sau để đi qua những khu phố nghèo trong thành phố, nơi những ngôi nhà gạch khiêm tốn quay những bức tường giản dị ra mặt đường. Ở đó không có nhiều ngựa và lạc đà, và kiểu cáng lại càng ít hơn nữa. Thay vào đó, đường phố đông đúc trẻ em, người

ăn xin, và những con chó vàng gầy nhảnh. Trên những bậc cửa hình vòm là những người đàn ông da tái nhợt đang nhìn họ đi qua. *Họ biết ta là ai, và họ không thích ta.* Dany cảm nhận được điều đó qua ánh mắt họ nhìn mình.

Ser Jorah muốn cô ngồi trong kiệu và ăn náu an toàn sau tấm rèm lụa, nhưng cô từ chối. Cô đã ngồi trên đệm sa-tanh để những con bò chở đi quá nhiều rồi. Ít nhất khi ngồi trên lưng ngựa, cô còn biết mình đang đi đâu.

Cô buộc phải đi tìm một bến cảng. Một lần nữa cô trốn chạy. Dường như cả cuộc đời cô là một quãng bay dài. Cô bắt đầu

chạy khi còn trong bụng mẹ, và chưa một lần ngưng nghỉ. Đã bao nhiêu lần cô và Viserys phải chạy trốn trong đêm tối, rồi thoát chết trong gang tấc trước những sát thủ của Kẻ Tiếm Quyền. Nhưng cô phải chạy hoặc là chết. Theo như Xaro đã tìm hiểu, Pyat Pree đang tập hợp các thầy phù thủy còn sống để tìm cách hãm hại cô.

Dany bật cười khi anh ta kể với cô điều đó. “Không phải chính anh đã nói các phù thủy giờ chẳng khác gì những tên lính già, khoe khoang về những chiến công đã bị lãng quên và lòng can đảm một thời hay sao?”

Xaro bồi rồi. “Lúc đó thì đúng là như vậy. Nhưng hiện tại thì sao? Ta không dám chắc. Người ta nói những cây nến thủy tinh đã tắt cả trăm năm nay giờ đang cháy trong căn nhà của Urrathon Kẻ Đi Đêm. Cỏ ma mọc trong vườn Gehane, rùa ma đi lại đưa tin giữa các ngôi nhà kín bùng trên Phố Phù Thủy, và tất cả lũ chuột trong thành phố đang tự cắn đứt đuôi mình. Vợ của Mathos Mallarawan từng chế giễu chiếc áo choàng bị mọt ăn của một phù thủy, giờ mụ ta đã phát điên và nhất định không chịu mặc quần áo. Ngay cả những tấm lụa sạch sẽ tinh tươm cũng khiến bà ta cảm thấy như có cả nghìn con côn trùng đang bò trên da thịt. Còn Sybassion Mù Lòa đã sáng mắt trở

lại, các nô lệ của anh ta thề như vậy. Tất cả những điều đó khiến ta nghi ngờ.” Anh ta thở dài. “Những việc kỳ lạ đang diễn ra ở Qarth. Và chúng không tốt cho việc giao thương. Ta rất buồn khi phải nói ra điều này, nhưng tốt nhất nàng nên rời khỏi Qarth, càng sớm càng tốt.” Xaro vuốt ngón tay cô ra chiều an ủi. “Nhưng nàng không nhất thiết phải đi một mình. Nàng đã nhìn thấy tương lai tối tăm ở Cung Điện Đất, nhưng những giấc mơ của Xaro tươi sáng hơn nhiều. Ta thấy nàng hạnh phúc nằm trên giường với đứa con trên ngực. Hãy cùng ta dong thuyền quanh Biển Ngọc, và chúng ta sẽ thực hiện giấc mơ đó! Chưa quá muộn đâu. Hãy cho ta một đứa con trai, hỡi bài ca

ngọt ngào của ta!”

Anh muốn một con rồng thì đúng hơn.

“Ta sẽ không cưới anh, Xaro.”

Khuôn mặt anh ta lập tức trở nên lạnh lùng. “Vậy hãy đi đi.”

“Nhưng đi đâu?”

“Đâu đó xa nơi này.”

Hừm, có lẽ đã đến lúc rồi. Các khalasar của cô đã có cơ hội hồi phục sau quãng đường khắc nghiệt trên sa mạc đỏ, nhưng giờ đây khi được nghỉ ngơi và sống đủ đầy, họ lại bắt đầu bứt rứt không yên.

Người Dothraki không quen ở một chỗ trong một khoảng thời gian dài. Họ là những chiến binh, họ không sinh ra để sống trong thành phố. Có lẽ cô đã lưu lại Qarth quá lâu vì bị quyến rũ bởi sự tiện nghi và vẻ đẹp của nó. Đối với Dany, dường như thành phố này luôn hứa hẹn nhiều hơn những gì nó thực sự mang đến cho cô, và họ không còn chào đón cô nồng nhiệt kể từ khi Ngôi Nhà Người Bất Tử sụp đổ trong lửa khói. Chỉ trong một đêm, người Qarth nhận ra mối nguy hiểm từ những con rồng. Họ không còn tranh nhau tặng quà cho cô nữa. Thay vào đó, Hội Anh Em Đá Quý công khai đòi trục xuất cô, trong khi Hội Buôn Gia Vị Cổ đòi tử hình cô. Việc duy nhất Xaro có thể

làm là ngăn Hội Mười Ba vào hùa với họ.

Nhưng ta sẽ đi đâu đây? Ser Jorah cho rằng họ nên đi xa về phía đông, tránh xa các kẻ thù ở Bảy Phụ Quốc. Các cận vệ muốn cô trở về với đồng cỏ bao la, dù điều đó nghĩa họ phải phải vượt qua sa mạc đỏ lần nữa. Dany từng muốn dừng chân ở Vaes Tolorro đến khi những cơn rùng của cô lớn mạnh. Nhưng tim cô vẫn chùng chát những nghi ngại, lo âu. Không hiểu sao cô thấy ý kiến nào cũng không ổn...và ngay cả khi đã quyết định được điểm dừng thì câu hỏi làm cách nào đến được đó vẫn chưa có lời đáp.

Xaro Xhoan Daxos sẽ không giúp cô nữa, giờ cô đã hiểu. Tất cả những gì anh ta dâng cho cô đều để phục vụ mục đích của anh ta, chẳng khác Pyat Pree là bao. Vào đêm anh ta đuổi khéo cô đi, Dany đã xin anh ta ân huệ cuối cùng. “Một đội quân, phải không?” Xaro hỏi. “Một thùng vàng? Hay là một con thuyền?”

Dany đỏ mặt. Cô ghét phải cầu xin. “Đúng, một con thuyền.”

Đôi mắt Xaro sáng lên như viên đá quý đánh trên mũi anh ta. “Ta là một thương nhân, khaleesi. Vì vậy có lẽ chúng ta không nên nói về việc cho nữa, mà là trao đổi. Một con rồng của nàng đổi lấy

mười con thuyền tốt nhất của ta. Nàng chỉ cần nói một từ duy nhất thôi.”

“Không,” cô trả lời.

“Trời ơi,” Xaro kêu lên, “không phải là từ đó.”

“Anh muốn một người mẹ bán con của mình sao?”

“Tại sao không? Họ luôn có thể sinh thêm mà. Các bà mẹ vẫn bán con hàng ngày đấy thôi.”

“Không phải là Mẹ Rong.”

“Thậm chí với hai mươi con thuyền cũng không ư?”

“Một trăm cũng không.”

Xaro bữu môi. “Ta không có một trăm con thuyền. Nhưng nàng có ba con rồng. Chỉ cần cho ta một con để đền đáp lòng tốt của ta đối với nàng. Và nàng sẽ có ba mươi hai con thuyền nữa.”

Ba mươi con thuyền đủ để đưa một đội quân nhỏ đến bờ biển Westeros. *Nhưng đến một đội quân nhỏ ta cũng không có.* “Anh có bao nhiêu thuyền, Xaro?”

“Tám mươi ba, không tính các du

thuyền.”

“Còn những người khác trong Hội Mười Ba?”

“Tất cả chúng ta cộng lại có lẽ là một nghìn.”

“Còn Hội Buôn Gia Vị và Anh Em Đá Quý?”

“Đám thuyền tầm thường của bọn họ không đáng kể.”

“Dù là vậy cũng cứ nói cho ta biết.”

“Hội Buôn Gia Vị có một nghìn hai hoặc

một nghìn ba. Hội Anh Em Đá Quý có khoảng tám trăm thôi.”

“Nếu cộng tất cả thuyền từ Asshai, Braavos, Quần đảo Summer, Ibben, cùng tất cả những con thuyền khác trên đại dương, thì tổng cộng có bao nhiêu con thuyền?”

“Nhiều và rất nhiều,” anh ta cúi kính trả lời. “Vậy thì sao?”

“Ta đang cố đặt giá cho một trong ba con rồng.” Dany mỉm cười với Xaro. “Ta thấy một phần ba số thuyền trên thế giới là đủ đấy.”

Hai hàng nước mắt chảy dài xuống má, cạnh chiếc khuyên mũi nạm đá quý của Xaro. “Chẳng phải ta đã cảnh báo nàng đừng vào Cung Điện Đỏ Nát đó sao? Đây chính là điều ta sợ nhất. Lời thì thầm của lũ phù thủy đã khiến nàng điên khùng như vợ của Mallarawan rồi. Một phần ba số thuyền trên thế giới ư? Chà chà...”

Dany không còn nhìn thấy anh ta kể từ hôm đó. Quản gia của anh ta gửi cho cô những thông điệp mỗi lúc một lạnh lùng hơn. Cô phải rời khỏi ngôi nhà của Xaro. Anh ta không muốn nuôi cô và người của cô nữa. Anh ta muốn được đền đáp lòng hiếu khách của mình nhưng cô đã không chấp thuận. Niềm an ủi duy nhất đối với

cô là ít nhất cô còn tỉnh táo từ chối lấy anh ta.

Các phù thủy nói đến ba hành động bội phản... một vì máu, một vì tiền bạc, và một vì tình yêu. Kẻ phản bội đầu tiên chắc chắn là Mirri Maz Duur, kẻ đã giết Khal Drogo và đưa con trai trong bụng cô để trả thù người của cô. Liệu Pyat Pree và Xaro Xhoan Daxos có phải là những kẻ tiếp theo? Cô không nghĩ như vậy. Những gì Pyat làm không phải vì tiền bạc, và Xaro chưa bao giờ thực sự yêu cô.

Các con phố ngày càng vắng vẻ khi họ đi qua một khu toàn những nhà kho đá ảm

đạm. Aggo đi phía trước và Jhogo ở phía sau cô, còn Ser Jorah Mormont đi bên cạnh. Chiếc chuông trên tóc cô rung lên nhẹ nhẹ, và Dany lại nghĩ tới Cung Điện Đồ Nát. *Con của ba người, bọn họ gọi cô như vậy, con gái của thần chết, kẻ tiêu diệt sự dối trá, cô dâu của lửa.* Và quá nhiều số ba. Ba ngọn lửa, ba con ngựa, ba hành động bội phản. “Con rồng có ba đầu,” cô thở dài. “Ông có biết điều đó nghĩa là gì không, Jorah?”

“Thưa nữ hoàng? Gia huy của Nhà Targaryen là một con rồng ba đầu màu đỏ trên nền đen mà.”

“Ta biết. Nhưng chẳng có con rồng nào

ba đầu cả.”

“Ba cái đầu là của Aegon và hai chị em gái.”

“Visenya và Rhaenys,” cô nhớ lại. “Ta là cháu của Aegon và Rhaenys, ông của ta là Aenys và cha ta là Jaehaerys.”

“Những kẻ môi xanh chuyên buông lời dối trá, Xaro từng cảnh báo nữ hoàng rồi mà. Vì sao người lại quan tâm tới lời thì thầm của bọn phù thủy? Tất cả những gì chúng muốn là hút sinh khí của người, nữ hoàng thừa biết điều đó mà.”

“Có lẽ thế,” cô tần ngần nói. “Nhưng

những gì ta nhìn thấy...”

“Một người chết trên mũi thuyền, một bông hồng xanh, một bữa tiệc máu... tất cả những điều đó có ý nghĩa gì, khaleesi? Con rồng của diễn viên kịch câm, nữ hoàng từng nói vậy. Nhưng con rồng của diễn viên kịch câm là cái gì vậy?”

“Một con rồng bằng vải trên những chiếc cọc,” Dany giải thích. “Các diễn viên dùng chúng để diễn kịch, để các anh hùng chiến đấu với chúng.”

Ser Jorah cau mày.

Dany tiếp tục. “Đó là khúc tráng ca của lửa và băng, anh trai ta từng nói vậy. Ta chắc chắn người đó là anh trai ta. Không phải Viserys mà là Rhaegar. Anh ấy có một cây đàn hạc với dây đàn bằng bạc.”

Ser Jorah nhú mày rất lâu. “Hoàng tử Rhaegar đúng là có chơi một cây đàn hạc như vậy,” ông kết luận. “Người đã thấy hoàng tử ư?”

Cô gật đầu. “Có một người phụ nữ ở trên giường với một đứa bé đang bú. Anh trai ta nói đó là vị hoàng tử được chọn và bảo người phụ nữ đặt tên cho đứa bé là Aegon.”

“Hoàng tử Aegon là người thừa tự của Rhaegar, và mẹ là Elia người xứ Dorne,” Ser Jorah nói. “Nhưng nếu ngài ấy là vị hoàng tử được chọn, thì truyền thuyết đã không thể trở thành hiện thực khi lũ người Nhà Lannister đập đầu ngài ấy vào tường.”

“Ta nhớ chuyện đó,” Dany buồn rầu nói. “Chúng giết cả con gái của Rhaegar, nàng công chúa bé nhỏ. Công chúa được đặt tên là Rhaenys, giống như tên em gái của Aegon. Không có Visenya, nhưng anh trai ta nói con rồng có ba đầu. Khúc tráng ca của lửa và băng là gì?”

“Tôi chưa từng nghe bài hát nào như

vậy.”

“Ta đến gặp các phù thủy để tìm những câu trả lời, vậy mà họ lại cho ta thêm hàng trăm câu hỏi mới.”

Lúc đó, đường phố đã đông đúc trở lại. “Tránh đường nào,” Aggo hò hét, trong khi đó Jhogo khịt khịt mũi đầy vẻ nghi ngờ. “Tôi ngửi thấy rồi, khaleesi,” anh ta gọi cô. “Mùi nước độc.” Người Dothraki không tin tưởng vào biển cả và mọi phương tiện di chuyển trên đó. Họ không muốn thứ nước mà ngựa không uống được. *Nhưng họ sẽ học, Dany quả quyết. Ta đã cùng Khal Drogo đương đầu với biển của họ. Giờ họ sẽ đương*

đâu với biển của ta.

Qarth là một trong các cảng biển lớn trên thế giới, và khu nhà cảng có mái che là một hỗn hợp của đủ loại màu sắc, âm thanh và những mùi kỳ lạ. Những quán rượu, cửa hàng, các ỗ cờ bạc mở đầy trên phố, đứng san sát cạnh các nhà chứa rẻ tiền và những đền thờ thần linh kỳ lạ. Kẻ cắp, bọn giết người, kẻ bán bùa chú, và những người đổi tiền chui lang thang trong đám đông. Bến thuyền là một khu chợ rộng lớn cho các hoạt động mua bán diễn ra suốt ngày đêm, và giá hàng hóa ở đây có khi rẻ hơn nhiều so với giá ở các hàng tạp hóa, nếu người mua không quan tâm đến xuất xứ. Những bà già da nhăn

nheo lưng còng bán các loại nước ngọt và sữa dê đựng trong bình gốm đeo trên vai. Thủy thủ đến từ đủ mọi nơi lang thang khắp các quầy hàng, uống rượu cay và kể chuyện cười bằng những ngôn ngữ kỳ lạ. Không khí có mùi muối và cá rán, hắc ín và mật ong, mùi trầm hương, dầu và tinh dịch.

Aggo cho một thằng nhóc một đồng xu để đổi lấy xiên thịt chuột tẩm mật ong quay, vừa đi vừa nhấm nháp. Jhogo mua một nắm quả anh đào trắng mọng. Đây đó họ nhìn thấy người ta bày bán những con dao găm bằng đồng tuyệt đẹp, mực khô, mã não chạm trổ, thuốc luyện đan làm từ sữa trinh nữ và ráng chiều, thậm chí cả

trúng rỗng trông chẳng khác gì những hòn đá sơn màu.

Khi đi ngang qua các bến thuyền đá dài dành riêng cho thuyền của Hội Mười Ba, cô thấy các rương đựng nghệ tây, hương trầm, và hạt tiêu đang được dỡ khỏi con thuyền *Nụ Hôn Đỏ* chạm trổ của Xaro. Bên cạnh cô, từng thùng rượu, từng bó lá chua, và những kiện da sống kẻ sọc đang được lăn lên ván cầu và đưa lên thuyền *Nàng Dâu Xanh* để chuẩn bị ra khơi khi thủy triều lên. Xa xa, một đám đông đang xúm quanh con thuyền *Ánh Dương* của Hội Buôn Gia Vị để mua bán nô lệ. Con thuyền nổi tiếng là nơi dễ dàng mua được những nô lệ rẻ nhất ngay khi họ vừa

xuống thuyền, và lá cờ hiệu pháp phối trên cột thuyền cho thấy *Ánh Dương* vừa trở về từ Astapor ở vịnh Slaver.

Dany sẽ không nhận được bất cứ sự giúp đỡ nào từ Hội Mười Ba, Hội Anh Em Đá Quý và Hội Buôn Gia Vị Cỏ. Cô cười con Bạc đi qua các bến cảng, cầu thuyền và nhà kho của bọn họ, ra tận phía xa cảng hình móng ngựa nơi các con thuyền đến từ Quần Đảo Summer, Westeros, và Chín Thành Phố Tự Trị được phép neo đậu.

Cô xuống ngựa dừng bên cạnh một chiếc hồ, trong đó một con rắn đang xé xác con chó to lông đỏ giữa một đám thủy thủ hò

hét xung quanh. “Aggo, Jhogo, các anh trông coi lũ ngựa nhé, còn ta và Ser Jorah sẽ đến nói chuyện với các thuyền trưởng.”

“Tuân lệnh, khaleesi. Chúng tôi sẽ canh chừng khi người đi khỏi.”

Thật vui khi lại được nghe tiếng Valyria, cho dù là giọng chung của Bảy Phụ Quốc, Dany nghĩ khi họ tiếp cận con thuyền đầu tiên. Thủy thủ, phu khuân vác, và các thương nhân đều nhường lối cho cô, không hiểu cô gái trẻ mảnh mai với mái tóc màu bạc và trang phục Dothraki cùng vị hiệp sĩ bên cạnh định làm gì. Dù ngày hôm đó rất nóng nhưng Ser Jorah

vẫn mặc một chiếc áo khoác lông cừu màu xanh bên ngoài bộ áo giáp, biểu tượng gấu đen của Nhà Mormont thêu trên ngực áo.

Nhưng vẻ đẹp của cô hay dáng vóc và sức khỏe của Jorah đều chẳng có ý nghĩa gì đối với những người sở hữu những chiếc thuyền mà họ đang cần.

“Cô đặt chỗ cho một trăm người Dothraki, tất cả số ngựa, cô, vị hiệp sĩ này và ba con rồng nữa ấy à?” thuyền trưởng con thuyền *Người Bạn Nhiệt Thành* hỏi lại trước khi phá lên cười và bỏ đi. Khi cô nói với một người Lys trên thuyền *Người Thổi Kèn* rằng cô là

Daenerys Bão Tố, Nữ hoàng của Bảy Phụ Quốc, anh ta nghiêm nghị nhìn cô và trả lời. “Đúng rồi, còn ta là Lãnh chúa Tywin Lannister và tôi nào ta cũng ị ra vàng.” Lái buôn trên con thuyền kiểu *Myr Linh Hồn Lụa* cho rằng quá nguy hiểm khi đưa những con rồng ra biển, vì chỉ một hơi thở của nó cũng đủ thiêu cháy hàng hóa trên đó. Chủ thuyền *Cánh Buồm Của Lãnh Chúa Faro* chấp nhận rủi ro đến từ lũ rồng, nhưng không chấp nhận người Dothraki. “Tôi sẽ không để lũ du mục đó lên *Cánh Buồm* của tôi, nhất định không.” Hai anh em trai chỉ huy hai con thuyền *Thủy Ngân* và thuyền *Chó Săn* có vẻ cảm thông và mời họ vào khoang thuyền uống một cốc rượu Arbor

đỏ. Họ nhả nhận đến mức khiến Dany ôm hy vọng một hồi lâu, nhưng cuối cùng cái giá họ đưa ra vượt quá khả năng của cô, và có khi còn quá khả năng của Xaro. *Petto Mông Nhỏ* và *Thiếu Nữ Mắt Nai* thì quá bé so với yêu cầu của Dany, *Kẻ Cướp* chỉ đi quanh Biển Ngọc, trong khi *Chỉ Huy Manolo* khó mà chịu được sóng gió của đại dương.

Khi họ đi đến bến thuyền tiếp theo, Ser Jorah đặt một tay lên eo cô. “Nữ hoàng. Người đang bị theo dõi. Không, đừng quay đầu lại.” Ông nhẹ nhàng dẫn cô ra sạp hàng bán đồng thau. “Thưa nữ hoàng, đây thật là một tuyệt tác,” ông nói to và nâng một chiếc đĩa lớn lên cho cô xem.

“Người thấy nó sáng thế nào dưới ánh mặt trời chứ?”

Cái đĩa đồng được đánh đến sáng loáng. Dany có thể soi được mình trong đó... và khi Ser Jorah hướng nó về bên phải, cô nhìn thấy được khung cảnh phía sau. “Ta thấy một người to béo da nâu và một ông già chống gậy. Là kẻ nào đi theo?”

“Cả hai,” Ser Jorah trả lời. “Bọn họ đã đi theo chúng ta từ khi chúng ta rời con thuyền *Thủy Ngân*.”

Những vòng tròn trong chiếc đĩa đồng khiến hình thù những người lạ kia méo mó đến kỳ dị, một người trông có vẻ rất

cao và hóc hác, người kia thì rất lùn và béo. “Đây là chiếc đĩa đồng tuyệt vời nhất đây, tiểu thư,” người bán hàng thốt lên. “Sáng như mặt trời vậy! Và dành cho Mẹ Ròng thì chỉ có giá là ba mươi đồng thôi.”

Cái đĩa cùng lắm chỉ đáng giá ba đồng. “Lính gác của ta đâu rồi?” Dany kêu lên. “Anh định ăn cướp hay sao!” Nàng hạ giọng nói với Jorah bằng giọng chung. “Có thể họ không có ý đồ xấu. Đàn ông nhìn đàn bà là chuyện bình thường, có lẽ không họ không có ác ý gì đâu.”

Người bán đồ đồng lơ đi lời thì thầm của họ. “Ba mươi? Tôi nói ba mươi ư? Tôi

lú lẫn quá. Giá là hai mươi đồng.”

“Tất cả đồ đồng trong sạp hàng này chẳng đáng hai mươi đồng,” Dany vừa nói vừa nhìn vào hình phản chiếu. Người đàn ông già trông giống một người vùng Westeros, còn người da nâu hắc phải nặng bằng hai mươi tảng đá. *Kẻ Tiếm Quyền từng treo giải là tước vị lãnh chúa cho kẻ nào giết được ta, và hai người này thì đang ở quá xa quê hương họ. Hay họ là người của bọn phù thủy, muốn bất ngờ bắt ta lại?*

“Mười đồng vậy, khaleesi, vì vẻ đáng yêu của cô. Hãy dùng nó làm gương soi. Chỉ có đồng sáng thế này mới phản chiếu

hết vẻ đẹp của cô.”

“Dùng nó để xúc phân thì xứng hơn. Nếu anh ném nó đi, may ra ta sẽ nhặt, miễn là không phải cúi xuống. Nhưng trả tiền để mua ư?” Dany ấn cái đĩa vào tay người bán hàng. “Có lẽ lũ sâu đã bò lên mũi và ăn hết trí khôn của anh rồi.”

“Tám đồng vậy,” anh ta kêu lên. “Dù các bà vợ có đánh tôi và gọi tôi là thằng ngốc thì tôi vẫn là đứa trẻ trong tay tiểu thư. Đến đây nào, tám đồng, bán như vậy là tôi lỗ vốn rồi đây.”

“Sao ta lại cần một tấm gương đồng mờ mịt trong khi Xaro Xhoan Daxos cho ta

ăn bằng đĩa vàng cơ chứ?” Khi quay người đi, Dany lướt nhìn những người lạ mặt. Người da nâu to gần bằng hình anh ta trong đĩa, với cái đầu hói bóng loáng và đôi má phúng phính của một hoạn quan. Một chiếc arakh dài và cong thò ra từ chiếc đai buộc bụng bằng lụa vàng đã ô mờ hôi của anh ta. Phía trên tấm thắt lưng, anh ta không mặc gì ngoài một chiếc áo chên tán đỉnh bé xiu đến nực cười. Các vết sẹo nằm ngang dọc khắp cánh tay to như thân cây, tấm ngực rộng và cái bụng khổng lồ trông xanh xao so với màu da nâu giòn của anh ta.

Người thứ hai mặc áo choàng lông cừu không nhuộm có chiếc mũ phía sau, kiểu

áo của khách bộ hành. Mái tóc dài màu trắng xõa đến vai, và bộ râu trắng như lụa che kín nửa khuôn mặt ông ta. Ông ta chống một cây gậy cứng cao ngang đầu. *Chỉ có kẻ ngốc mới nhìn chằm chằm vào ta như thế nếu chúng định hãm hại ta.* Tuy nhiên, lựa chọn cần trọng nhất vẫn là quay lại chỗ Jhogo và Aggo. “Ông già không mang theo kiếm,” cô nói với Jorah bằng giọng phổ thông khi kéo ông đi.

Người bán đồ đồng chạy theo họ. “Năm đồng, chỉ năm đồng nó sẽ là của cô, nó được làm ra để dành riêng cho cô đây.”

Ser Jorah nói, “Gậy bằng gỗ cứng cũng

có thể đập nát sọ như bất cứ cây chùy nào.”

“Bốn đồng! Tôi biết cô muốn có nó mà!” Anh ta nháy ra trước mặt họ, vừa bước giật lùi vừa giơ tám đồng ra.

“Bọn họ có đi theo không?”

“Nâng lên cao chút nữa đi,” vị hiệp sĩ nói với người bán đồng. “Có. Người đàn ông già giả vờ nán lại gian hàng bán gôm, nhưng người da nâu thì nhìn nữ hoàng chăm chăm.”

“Hai đồng! Hai! Chỉ hai đồng thôi!” Người bán hàng thở hắt hắt vì phải chạy

giật lùi.

“Trả tiền đi, không anh ta kiệt sức mà chết mất,” Dany nói với Ser Jorah và bắn khoăn không biết làm gì với một chiếc đĩa đồng to như vậy. Khi vị hiệp sĩ lục túi để lấy tiền, cô quay người lại định bụng sẽ hạ màn kịch này. Dòng máu của rồng không thể để một ông già và một tên hoạn quan béo ú đi theo khắp chợ được.

Đột nhiên một người Qarth bước ra chắn đường cô. “Mẹ Rồng, cái này dành cho cô.” Anh ta quỳ xuống và giơ ra trước mặt cô một hộp đá quý.

Dany nhận lấy nó theo phản xạ. Cái hộp được chạm từ gỗ, nắp hộp bằng xà cừ khảm thạch anh và đá quý. “Anh thật hào hiệp.” Cô mở hộp ra. Bên trong là một con bọ hung màu xanh lá lấp lánh làm từ ngọc lục bảo và mã não. *Tuyệt đẹp, cô nghĩ. Thứ này sẽ đủ để trả cho cuộc hành trình sắp tới.* Khi cô chạm tay vào bên trong hộp, người đàn ông nói “Tôi rất xin lỗi,” nhưng cô không nghe thấy.

Con bọ hung xòe cánh rít lên.

Dany thoáng thấy một khuôn mặt đen xì hung ác, gần giống khuôn mặt con người, cái đuôi cong lên tiết ra nọc độc... Rồi chiếc hộp văng khỏi tay cô, xoay tít trong

không trung. Bỗng nhiên các ngón tay cô nhói đau. Khi Dany kêu lên và nắm lấy tay, cô nghe thấy người bán đồ đồng hét lên, tiếp theo là tiếng thét của một phụ nữ, rồi đột nhiên đám người Qarth hò hét xô đẩy lẫn nhau. Ser Jorah chạy vụt qua cô, và Dany loạng choạng khụy gối xuống. Cô lại nghe thấy tiếng rít. Người đàn ông lớn tuổi chống mạnh đầu cây gậy xuống đất, Aggo phi ngựa qua quầy hàng của một người bán trứng và nhảy xuống, tiếng Jhogo quát roi vun vút trên đầu, Ser Jorah đập đầu tên hoạn quan vào chiếc đĩa đồng, thủy thủ, gái điếm, thương nhân đều la hét hoặc bỏ chạy, hoặc cả hai...

“Nữ hoàng, xin ngàn lần thứ lỗi.” Người

đàn ông già quỳ xuống. “Con vật đó chết rồi. Tôi có làm gãy tay cô không?”

Cô nắm tay lại, nhăn mặt. “Chắc là không.”

“Tôi phải hát nó ra,” ông bắt đầu giải thích nhưng các cận vệ đã ập vào trước khi ông kịp nói xong.

Aggo đá cây gậy đi, còn Jhogo thì giữ chặt lấy vai ông, ấn ông quỳ gối xuống và giơ con dao găm vào họng. “Khaleesi, chúng tôi thấy hấn đánh người. Người có muốn giết hấn không?”

“Thả ông ấy ra.” Dany đứng dậy. “Hãy

nhìn đầu cây gậy của ông ấy xem, người anh em.” Ser Jorah đã bị tên hoạn quan đẩy ngã. Cô chạy lại đứng giữa hai bọn họ khi họ rút arakh và trường kiếm ra khỏi vỏ. “Bỏ vũ khí xuống! Dừng lại!”

“Nữ hoàng?” Mormont hạ kiếm xuống một chút. “Những tên này đã tấn công người.”

“Bọn họ đã bảo vệ ta.” Dany bẻ khớp tay để các ngón đỡ bị tê. “Kẻ hại ta là người khác, một người Qarth.” Khi cô nhìn quanh để tìm kiếm thì hắn ta đã đi khỏi. “Hắn là một người trong Hội Âu Sâu. Trong cái hộp của hắn có một con nhân sư. Và người đàn ông này đã hất cái hộp

ra khỏi tay ta.” Người bán đồng vẫn còn lẫn lộn trên đất. Cô giúp anh ta đứng dậy. “Anh bị cắn à?”

“Không, thưa tiểu thư,” anh ta run rẩy nói, “không thì giờ tôi đã chết rồi. Nhưng nó chạm vào tôi, ôi trời ơi, lúc rơi ra khỏi hộp nó đậu ngay lên tay tôi.” Cô thấy anh ta són ra quần, cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên.

Cô đưa cho anh ta một thỏi bạc vì sự không may đó và để anh ta đi trước khi quay sang ông già có bộ râu trắng. “Ta nợ mạng sống của mình cho ai đây nhỉ?”

“Cô không nợ gì tôi hết, thưa nữ hoàng.

Tôi tên là Arstan, nhưng trên thuyền, Belwas gọi tôi là Râu Trắng.” Tuy Jhogo đã thả ông ta ra nhưng ông già vẫn quỳ một gối. Aggo nhặt cây gậy lên, lật nó lại, và lăm bầm chửi rửa bằng tiếng Dothraki. Anh ta cọ xác con nhân sư lên một hòn đá rồi trả lại cây gậy.

“Belwas là ai vậy?” cô hỏi.

Người đàn ông to béo bước lên trước và tra arakh của anh ta vào vỏ. “Tôi là Belwas. Họ gọi tôi là Belwas Khỏe Mạnh trong trận đánh ở Meereen. Tôi chưa từng thua bất kỳ ai.” Anh ta vỗ vỗ cái bụng đầy ắp. “Tôi để kẻ thù chém lên người tôi một lần trước khi tôi giết

hắn. Hãy đếm số vết cắt và cô sẽ biết Belwas Khỏe Mạnh đã giết bao nhiêu người.”

Dany không cần đếm; chỉ cần liếc nhìn cũng thấy anh ta có vô số vết sẹo. “Tại sao anh lại ở đây, Belwas Khỏe Mạnh?”

“Tôi bị bán từ Meereen đến Qohor, rồi đến Pentos cho người đàn ông béo ú có cái mũi ngọt ngọt khó chịu trên tóc. Chính ông ta là người cử Belwas Khỏe Mạnh qua biển, cùng Râu Trắng theo phục vụ.”

Người đàn ông béo ú có cái mũi ngọt ngọt khó chịu trên tóc... “Illyrio?” cô

hỏi. “Magister Illyrio cử anh đến sao?”

“Đúng vậy, thưa nữ hoàng,” Râu Trắng trả lời. “Magister mong nữ hoàng tha thứ vì đã gửi chúng tôi đến thay ông ấy, nhưng ông ấy không còn ngồi được trên lưng ngựa như thời còn trẻ nữa, và bụng dạ ông ấy không được khỏe khi đi biển.” Trước đó ông nói bằng giọng Valyria của Chín Thành Phố Tự Trị, nhưng giờ ông đổi sang giọng phổ thông. “Tôi lấy làm tiếc vì đã khiến người giết mình. Thật sự chúng tôi không chắc người là nữ hoàng, chúng tôi nghĩ đó sẽ là một người... một người...”

“Vương giả hơn à?” Dany cười lớn. Cô

không mang theo lũ rồng, và y phục của cô khó mà được coi là dành cho nữ hoàng. “Ông nói giọng phổ thông tốt đấy, Arstan. Ông là người vùng Westeros sao?”

“Đúng vậy. Tôi sinh ở Dorne, thừa nữ hoàng. Khi còn nhỏ, tôi là cận vệ của một hiệp sĩ trong gia đình lãnh chúa Swann.” Ông chống cây gậy cao bên cạnh trông như một cây giáo không có cờ hiệu. “Giờ tôi là cận vệ của Belwas.”

“Hơi già để làm cận vệ đấy, ông có thấy vậy không?” Ser Jorah đã trở về đứng cạnh cô, gượng gạo kẹp chiếc đĩa đồng dưới nách. Cái đầu cứng của Belwas

làm cái đĩa méo mó tệ hại.

“Không quá già để phục vụ chủ nhân đâu, Lãnh chúa Mormont.”

“Ông cũng biết ta sao?”

“Tôi từng thấy ngài trong một hai trận đánh gì đó. Tại Lannisport khi ngài suýt làm Sát Vương ngã ngựa. Và tại Pyke nữa. Ngài không nhớ phải không, Lãnh chúa Mormont?”

Ser Jorah cau mày. “Khuôn mặt ông trông rất quen, nhưng có hàng trăm người tại Lannisport và hàng nghìn người ở Pyke. Và ta cũng không phải là lãnh

chúa. Ta đã để mất Đảo Bear. Ta chỉ là một hiệp sĩ thôi.”

“Một hiệp sĩ trong Đội Cận Vệ Nữ Hoàng.” Dany nắm lấy cánh tay ông. “Là một người bạn thân và một cố vấn tốt của ta.” Cô quan sát khuôn mặt của Arstan. Ông ta có vẻ rất chững chạc, mạnh mẽ nhưng không ồn ào, và cô thích điều đó. “Đứng lên đi, Arstan Râu Trắng. Và xin chào, Belwas Khỏe Mạnh. Hai người biết Ser Jorah rồi. Còn đây là Ko Aggo và Ko Jhogo, các anh em của ta. Họ từng cùng ta băng sa mạc đỏ và chứng kiến sự ra đời của những con rồng.”

“Những chàng trai trên lưng ngựa.”

Belwas nhăn nhó. “Belwas từng giết rất nhiều chàng trai trên lưng ngựa trong các trường đấu. Những quả chuông trên tóc bọn chúng kêu leng keng khi chúng hấp hối.”

Aggo lập tức rút arakh ra. “Ta chưa bao giờ giết một tên da nâu béo ú nào. Belwas sẽ là người đầu tiên.”

“Cắt vũ khí đi, máu mủ của ta,” Dany nói. “Người này đến đây để phục vụ ta. Belwas, hãy tôn trọng người của ta, nếu không anh sẽ phải đi sớm hơn dự định, và sẽ có nhiều vết sẹo hơn so với lúc đến đây.”

Nụ cười nhăn nhở biến mất khỏi khuôn mặt nâu to bè, thay vào đó là cái cau mày khó hiểu. Đường như chưa có ai từng đe dọa Belwas, một cô gái chỉ nhỏ bằng một phần ba anh lại càng không.

Dany cười với anh ta, làm bớt đi sự khó chịu trong câu nói vừa rồi của mình. “Giờ thì nói ta nghe Magister Illyrio muốn gì ở ta mà phải cử hai người đi từ Pentos đến tận đây?”

“Ông ấy muốn lừa rỗng,” Belwas cộc cằn nói, “và cô gái sinh ra chúng. Ông ấy muốn có cô.”

“Belwas nói đúng đấy, thưa nữ hoàng,”

Arstan nói. “Chúng tôi được lệnh đi tìm nữ hoàng và mang cô về Pentos. Bảy Phụ Quốc đang cần cô. Robert Kẻ Tiếm Quyền đã chết, và vương quốc đang trong cảnh đầu rơi máu chảy. Khi chúng tôi ra khơi từ Pentos, vương quốc đang có bốn vị vua, và công lý không tồn tại.”

Niềm hân hoan tràn ngập trong lòng, nhưng Dany không thể hiện ra mặt. “Ta có ba con rồng,” cô nói, “và khalasar của ta có hơn một trăm người, cùng tất cả đồ đạc và ngựa.”

“Điều đó không quan trọng,” Belwas nói lớn. “Chúng tôi sẽ nhận tất cả. Gã béo đã thuê ba con thuyền cho vị nữ hoàng tóc

trắng bé nhỏ này rồi.”

“Đúng như vậy, thưa nữ hoàng,” Arstan Râu Trắng nói. “Con thuyền lớn *Saduleon* đang đậu tại cuối bến, còn thuyền *Mặt Trời Mùa Hè* và *Trò Đùa của Joso* đang neo bên đập chắn sóng.”

Con rồng có ba đầu, Dany lưỡng lự nghĩ. “Ta sẽ bảo người của ta sẵn sàng rời cảng ngay lập tức. Nhưng các con thuyền đưa ta về nhà phải mang những cái tên khác.”

“Xin theo ý người,” Arstan nói. “Người thích đổi tên gì?”

“*Vhagar*,” Daenerys bảo ông. “*Meraxes*.
Và *Balerion*. Sơn ba cái tên đó lên thân
thuyền bằng chữ màu vàng cao tầm một
mét, Arstan. Ta muốn mọi người nhìn
vào chúng và biết rằng rồng đang trở
về.”

5. Theo truyền thuyết, vị anh hùng cổ đại
Azor Ahai sống cách đó tám nghìn năm
sẽ đầu thai vào một vị hoàng tử được
chọn để chống lại bọn Ngoại Nhân.

ARYA

Những cái đầu đều được nhúng vào hắc ín để chúng lâu thời rửa. Mỗi sáng khi Arya ra giếng lấy nước sạch đổ vào chậu cho Roose Bolton, cô lại phải đi qua bên dưới những cái đầu đó. Chúng hướng ra ngoài, nên cô chưa bao giờ nhìn thấy các khuôn mặt, nhưng cô thích tưởng tượng rằng một trong số những cái đầu đó là của Joffrey. Cô cố tưởng tượng bộ mặt đẹp đẽ của hắn bị nhúng vào hắc ín. *Nếu mình là một con quạ, mình sẽ sà xuống và mổ dút đôi môi ngu ngốc cứ trề ra dè bủ của hắn.*

Những cái đầu chưa bao giờ thiếu sự quan tâm. Lũ quạ ăn xác thối bay vòng quanh chòi gác kêu lên chói tai và lượn lơ trên các bức tường thành tranh giành nhau từng con mắt, chúng kêu quang quác và vụt bay lên không trung mỗi khi có lính gác đi qua. Thỉnh thoảng, lũ quạ của các học sĩ cũng tham gia vào bữa tiệc đó; chúng vỗ đôi cánh to đen xì bay xuống từ trên tổ. Khi giống quạ lớn đó bay đến thì bọn quạ hoang tán loạn bay đi, và trở lại ngay khi đám quạ lớn đã bay đi khỏi.

Lũ quạ có nhớ Maester Tothmure không nhỉ? Arya tự hỏi. Liệu chúng có buồn vì ông ấy hay không? Khi chúng kêu lên

gọi ông ta, chúng có tự hỏi vì sao ông ấy không trả lời? Có lẽ người chết có thể nói chuyện với chúng bằng thứ ngôn ngữ bí mật mà người sống không thể nghe được.

Tothmure đã bị chém đầu vì gửi qua đưa tin đến Casterly Rock và Vương Đô vào đêm Harrenhal bị hạ, Lucan người phụ trách quân trang bị chém vì làm vũ khí cho Nhà Lannister, quản gia Harra thì vì sai gia nhân của phu nhân Whent phục vụ bọn chúng, và một người phục vụ khác cũng chung số phận vì đưa chìa khóa kho báu cho Lãnh chúa Tywin. Người đầu bếp được tha (có người nói vì ông ta nấu món súp chồn rất ngon), nhưng trong đám

người xấu số còn có cả Pia xinh đẹp và nhiều phụ nữ khác, những người hay ăn nằm với đám lính Nhà Lannister. Họ bị lột trần truồng và cạo trọc, sau đó bị thả vào buồng giam bên cạnh hố gấu, miễn phí cho đám đàn ông sử dụng.

Ba tên kỵ binh Nhà Frey sáng nào cũng tới chỗ họ những lúc Arya ra giếng nước. Cô cố không nhìn nhưng vẫn nghe thấy tiếng cười của những gã đàn ông. Xô nước khi đầy rất nặng. Cô đang quay lại chuẩn bị xách xô về Tháp Giàn Thiêu thì quản gia Amabel nắm lấy cánh tay cô. Nước sánh ra bắn tung tóe vào chân Amabel. “Mày cố tình làm thế hả,” bà ta ré lên.

“Bà muốn gì?” Arya cựa quậy khi bị nắm tay bà ta giữ chặt. Amabel đã gần như phát điên khi Harra bị chặt đầu.

“Thấy gì ở đó không?” Amabel chỉ vào Pia ở phía bên kia khoảnh sân. “Khi lũ người phương bắc thất thủ, mày sẽ thế chỗ cho nó.”

“Thả tôi ra.” Cô cố thoát ra nhưng Amabel chỉ nắm chặt hơn.

“Hắn cũng sẽ thất bại. Harrenhal sẽ hạ tất cả bọn chúng. Lãnh chúa Tywin đã giành chiến thắng, giờ ngài ấy đang quay lại đây cùng tất cả sức mạnh của ngài,

rồi sẽ đến lượt ngài trừng phạt những kẻ phản loạn các người. Và đừng nghĩ rằng ngài ấy không biết mày đã làm gì!” Bà già phá lên cười. “Tao cũng sẽ có phần trong cuộc chơi. Harra có một cây chổi cũ, tao sẽ để dành nó cho mày. Cán chổi đã nứt toác và có dằm đấy...”

Arya vung cái xô. Sức nặng của nước chỉ làm cái xô xoay đi trong tay cô mà không đập vào đầu Amabel như cô muốn, nhưng bà ta cũng thả cô ra vì nước đổ vào người ướt nhẹp. “Đừng bao giờ chạm vào ta,” Arya hét lên, “nếu không ta sẽ giết người đấy. Cút đi.”

Quản gia Amabel sững lại, chỉ ngón tay

xương xẩu vào hình người đàn ông bị lột da trên chiếc áo chùng dài của Arya. “Mày nghĩ là mày được an toàn với cái phù hiệu hình người chết tiệt đó ư, không đâu! Người Lannister đang đến rồi! Để xem chuyện gì sẽ xảy ra khi họ đến được đây.”

Quá nửa xô nước đã bị sánh ra ngoài, nên Arya phải quay trở lại giếng. *Nếu mình kể với Lãnh chúa Bolton về những gì bà ta nói, cái đầu của bà ta sẽ được đặt bên cạnh đầu của Harra trước khi trời kịp tối*, cô nghĩ khi kéo xô nước. Nhưng cô đã không làm thế.

Trước khi chỉ có một nửa số đầu người

cắm ở chỗ đó, một lần Gendry đã bắt gặp Arya đang nhìn chúng. “Đang chiêm ngưỡng chiến công của mình sao?” Gendry hỏi.

Anh ta tức giận bởi anh ta yêu quý Lucan, dù biết thế nhưng cô vẫn thấy anh không công bằng khi đổ lỗi cho cô. “Đó là việc của Steelhanks Walton,” cô chống chế, “và nhóm Dị Nhân Khát Máu với Lãnh chúa Bolton.”

“Thế ai là người giao nộp chúng tôi cho bọn họ? Chính cô và cái món súp chồn của cô.”

Arya đâm vào tay anh ta. “Đó chỉ là món

súp nóng thôi. Anh cũng ghét Ser Amory mà.”

“Tôi ghét lũ người này hơn nhiều. Ser Amory chỉ đang chiến đấu vì lãnh chúa của ông ta, nhưng nhóm Dị Nhân Khát Máu là lũ lính đánh thuê phản bội. Một nửa trong số chúng thậm chí còn không thể nói được tiếng phổ thông. Septon Utt thì thích các bé trai, Qyburn làm tà thuật, và ông bạn Cẩn Xé của cô thì ăn thịt người.”

Thật tồi tệ, bởi thậm chí cô không thể nói rằng anh ta sai. Hội Chiến Binh Dũng Cảm từng chuyên đi cướp phá cho Harrenhal, và Roose Bolton đã giao cho

họ nhiệm vụ lần theo bọn người Lannister. Vargo Hoat chia hội thành bốn nhóm lục soát tất cả những ngôi làng chúng có thể đến. Hắn dẫn đầu đoàn đông nhất và chỉ định các trưởng nhóm đáng tin cậy cho các đội khác. Cô nghe thấy Rorge cười vào cái kế hoạch truy tìm kẻ phản bội của Lãnh chúa Vargo. Tất cả những gì hắn làm là trở lại những nơi trước đây hắn từng đến dưới lá cờ hiệu của Lãnh chúa Tywin và giết hết những kẻ từng giúp ông ta. Nhiều tên bị mua chuộc bởi tiền bạc của Nhà Lannister, vì vậy nhóm Dị Nhân thường trở về với hàng túi đựng đầy đồng xu và những giỏ đầu người. “Một câu đó đây!” Shagwell hào hứng kêu lên. “Nếu con dê

của Lãnh chúa Bolton ăn hết những kẻ chặn dê của Lãnh chúa Lannister thì có bao nhiêu con dê tất cả?”

“Một con,” Arya nói khi hắn hỏi.

“Ồ, con chồn này cũng thông minh như dê đấy nhỉ!” Hắn cười khúc khích.

Rorge và Cắn Xé cũng tệ như những kẻ khác. Mỗi khi Lãnh chúa Bolton ăn cùng đám quân lính, Arya lại thấy bọn chúng ở đó. Cắn Xé bốc mùi hôi thối như pho mát hỏng nên hội Chiến Binh Dũng Cảm cho hắn ngồi ở cuối bàn, để hắn một mình cắn nhai, kêu rít, và cắn xé thịt bằng cả tay và răng. Hắn khụt khịt đánh

hơi mỗi khi Arya đi qua, nhưng Rorge mới là kẻ làm cô sợ nhất. Hắn ngồi gần Ursywck Trung Thành, nhưng cô cảm nhận được ánh mắt hắn đang lướt trên người mình khi cô làm việc.

Đôi khi Arya chỉ ước cô đã cùng Jaqen Ha'ghar chạy qua bên kia bờ biển hẹp. Cô vẫn còn giữ cái đồng xu chết tiệt mà anh ta cho cô, một miếng sắt không lớn hơn một đồng tiền và phần mép đã rỉ sét. Trên một mặt đồng xu có những chữ viết kỳ lạ mà cô không đọc được. Mặt kia có hình đầu người, nhưng nó cũ mòn tới mức mọi đường nét khuôn mặt đã nhòe đi. *Anh ta nói đây là một vật rất giá trị, nhưng có thể đó chỉ là dối trá, cũng*

giống như cái tên và cả khuôn mặt của anh ta. Suy nghĩ đó khiến Arya tức giận ném đồng xu đi, nhưng chỉ một giờ sau cô lại cảm thấy tội tệ và ra nhặt nó lại, cho dù nó vô giá trị.

Cô đang nghĩ về đồng xu khi đi qua sân Flowstone, vật lộn với xô nước nặng trĩu. “Nan,” một giọng nói cất lên. “Đặt cái xô xuống và giúp tôi với.”

Elmar Frey tầm tuổi cô và có dáng vóc thấp hơn so với tuổi của mình. Cậu ta đang lăn cái thùng đựng cát qua khoảng sân đá gồ ghề, khuôn mặt đỏ ửng lên vì gắng sức. Arya lại giúp cậu. Hai người cùng nhau lăn cái thùng tới chân tường

rồi dựng nó lên.

Cô nghe thấy tiếng cát lạo xạo bên trong khi Elmar mở nắp thùng và lấy ra một chiếc áo giáp làm bằng xích sắt. “Cô nghĩ nó đã sạch chưa?” Là cận vệ của Roose Bolton, nhiệm vụ của cậu ta là giữ cho bộ áo giáp sáng bóng.

“Cậu phải lắc cho cát ra ngoài. Vẫn còn những chấm rỉ kìa. Thấy chưa?” Cô chỉ. “Cậu nên làm lại lần nữa.”

“Cô làm đi.” Elmar chỉ thân thiện khi cần giúp đỡ, nhưng sau đó cậu ta sẽ nhớ ra mình là cận vệ còn cô chỉ là hầu gái. Cậu ta thích khoe khoang mình là con trai

của một lãnh chúa vùng Crossing, không phải là cháu trai, là con hoang, hay cháu nội mà là một đứa con trai đích thực, và vì thế cậu ta sẽ cưới một công chúa.

Arya không quan tâm đến cô công chúa quý hóa của cậu ta, và không thích khi cậu ta ra lệnh bắt cô làm việc. “Tôi phải xách nước đổ vào thùng cho lãnh chúa. Ông ấy đang cho đĩa hút máu trong buồng ngủ. Không phải loại đĩa đen thông thường đâu mà là những con to màu xám nhạt ấy.”

Mắt Elmar mở to như quả trứng luộc. Cậu ta sợ đĩa, đặc biệt là những con to màu xám nhạt trông như thạch cho tới khi

chúng hút đầy bụng máu. “Tôi quên mất, cô quá nhỏ con để đẩy một cái thùng nặng thế này.”

“Tôi cũng quên mất là cậu ngu thật.” Arya cầm xô lên. “Có lẽ cậu cũng nên cho đĩa cắn. Đĩa ở vùng Neck to bằng con lợn đấy.” Arya để cậu ta ở lại với cái thùng.

Phòng ngủ của lãnh chúa đông đúc người khi cô bước vào. Ở đó có Qyburn, Walton nghiêm nghị mặc giáp kín mít từ cổ đến chân, và rất nhiều người Nhà Frey gồm tất cả các anh em ruột, anh em cùng cha khác mẹ, và anh em họ hàng. Roose Bolton nằm trần truồng trên

giường. Địa bám khắp chân tay và lồm đồm trên khuôn ngực xanh xao của ông ta, lũ địa trong suốt chuyển màu hồng hồng khi hút máu. Bolton không để ý đến chúng và cũng không để ý đến Arya.

“Chúng ta không thể để Lãnh chúa Tywin giữ chân trong Harrenhal này được,” Ser Aenys Frey nói khi Arya đang đổ nước đầy bồn. Ser Aenys là một người đàn ông lưng còng cao lớn với mái tóc hoa râm, đôi mắt đỏ ngầu lúc nào cũng ươn ướt nước và đôi tay to lớn xương xẩu, ông từng chỉ huy 1500 tay kiếm của Nhà Frey đánh chiếm phía nam của Harrenhal, nhưng dường như ông không thể ra lệnh cho chính anh em mình. “Lâu

đài quá lớn và cần một đội quân để cố thủ, nhưng chúng ta không thể nuôi được cả một đội quân khi bị bao vây. Chúng ta cũng không hy vọng sống nhờ vào kho dự trữ được. Vùng quê này chỉ là một đám tro tàn đổ nát, dân làng cũng bị sói ăn thịt, vụ mùa không bị đốt cháy cũng bị cướp bóc. Mùa thu sắp đến rồi mà không có thực phẩm trữ trong kho, cũng chẳng có cây trồng gì cả. Chúng ta sống bằng thức ăn cho động vật, nếu bọn Lannister kéo đến bao vây thì thậm chí chúng ta sẽ phải ăn đến chuột cống và giày da trong vòng một tháng đấy.”

“Ta không có ý định để bị bao vây ở đây.” Giọng nói của Roose Bolton khẽ

đến mức người của ông phải căng tai ra mới nghe được, phòng ngủ của ông lúc nào cũng im lặng một cách kỳ lạ.

“Vậy thì ý định của ngài là gì?” Ser Jared Frey, một người đàn ông mảnh khảnh, hói đầu và mặt rỗ cất tiếng hỏi. “Chẳng nhẽ Edmure Tully say sưa với chiến thắng đến mức định đổi đầu trực tiếp với Lãnh chúa Tywin?”

Nếu có như vậy thì cậu của ta cũng sẽ chiến thắng, Arya nghĩ. Ông ấy sẽ đánh bại chúng giống như khi ở Red Fork, các người sẽ thấy. Không ai đề ý, cô đến đứng cạnh Qyburn.

“Lãnh chúa Tywin còn cách đây nhiều dặm đường,” Bolton bình tĩnh nói. “Ông ta còn nhiều vấn đề cần giải quyết ở Vương Đô. Ông ta sẽ không đến Harrenhal sớm đâu.”

Ser Aenys lắc đầu quả quyết. “Ngài không hiểu bọn Lannister như chúng tôi, thừa lãnh chúa. Vua Stannis cũng tưởng rằng Lãnh chúa Tywin cách xa cả ngàn dặm, chính vì thế mà ông ta thất bại.”

Người đàn ông xanh xao đang nằm trên giường thoáng cười khi lũ đĩa tiếp tục hút máu ông. “Ta không phải kiểu người sẽ chịu thất bại, Ser.”

“Thậm chí nếu Riverrun có huy động tất cả sức mạnh đến đây và Sói Trẻ chiến thắng ở phía tây trở về, thì chúng ta cũng không thể hy vọng chống lại đạo quân mà Lãnh chúa Tywin cử đến đánh chúng ta. Khi đó, binh lực của ông ta sẽ lớn hơn cả số quân ông ta từng chỉ huy tại Green Fork. Highgarden đã thuộc về Joffrey rồi, ngài hãy nhớ điều đó!”

“Ta chưa quên.”

“Tôi từng là tù binh của Lãnh chúa Tywin,” Ser Hosteen nói. Đó là một người đàn ông vạm vỡ có khuôn mặt chữ điền, kẻ được coi là mạnh nhất trong số những người nhà Frey. “Tôi không muốn

được Nhà Lannister tiếp đón một lần nữa đâu.”

Ser Harys Haigh, người có họ với Nhà Frey bên đảng ngoại, cũng sôi nổi gật đầu. “Nếu Lãnh chúa Tywin đánh bại được một người dày dạn kinh nghiệm như Stannis Baratheon, thì làm sao nhà vua trẻ của chúng ta có cơ hội thắng được ông ta cơ chứ?” Anh ta nhìn quanh tìm sự hưởng ứng từ các anh em và họ hàng, vài người trong bọn họ cũng lẩm bẩm đồng tình.

“Phải có ai đó can đảm nói ra,” Ser Hosteen nói. “Cuộc chiến đã thất bại. Vua Robb phải hiểu điều đó.”

Roose Bolton nhìn anh ta với đôi mắt xám nhạt. “Lần nào đối đầu với bọn Lannister trên chiến trường bộ hạ cũng thắng lớn.”

“Ngài ấy đã để mất phương bắc,” Hosteen Frey khẳng khẳng. “Ngài ấy để mất Winterfell! Anh em ngài thì đã chết...”

Trong tích tắc Arya quên cả thở. *Chết ư? Bran và Rickon, chết? Ông ta có ý gì? Tại sao ông ta lại nói như vậy về Winterfell, Joffrey không thể nào chiếm được Winterfell, không bao giờ, Robb sẽ không bao giờ để hắn làm vậy. Rồi*

cô nhớ ra Robb không ở Winterfell. Anh đã đi về phía tây, Bran thì tàn tật, và Rickon mới có 4 tuổi. Cô cố hết sức để đứng yên và im lặng như một đồ vật vô tri, giống như những gì Syrio Forel từng dạy. Cô thấy mắt mình có nước, nhưng cô cố lờ chúng đi. *Điều đó không đúng, không thể là sự thật, đó chỉ là những lời dối trá của bọn người Lannister thôi.*

“Nếu Stannis thắng thì mọi chuyện đã khác,” Ronel Rivers nói một cách buồn bã. Anh ta là một trong số các con hoang của Lãnh chúa Walder.

“Nhưng Stannis đã thua,” Ser Hosteen

nói ngay. “Mong điều đó xảy ra thì mọi chuyện cũng chẳng khác đi được. Vua Robb phải giảng hòa với Nhà Lannister. Ngài ấy phải đặt vương miện xuống và quỳ gối dù không mong muốn.”

“Ai có thể bảo ngài ấy làm vậy đây?” Roose Bolton mỉm cười. “Thật tốt khi có nhiều người anh em can đảm như vậy trong thời khắc khó khăn này. Ta sẽ nghĩ về tất cả những gì mọi người vừa nói.”

Nụ cười của ông ta hàm ý bảo mọi người giải tán. Các anh em Nhà Frey chào hỏi và lui ra, để lại Qyburn, Steelhanks Walton và Arya. Lãnh chúa Bolton gọi cô đến gần. “Ta đã chảy máu đủ rồi. Nan,

người tách lũ đĩa ra.”

“Tôi làm ngay đây, thưa lãnh chúa.” Tốt nhất là không bao giờ để Roose Bolton phải ra lệnh đến lần thứ hai. Arya muốn hỏi ông về những gì Ser Hosteen nói về Winterfell nhưng cô không dám. *Ta sẽ hỏi Elmar, cô nghĩ. Elmar sẽ kể cho ta.* Lũ đĩa ngọc ngậy giữa các ngón tay cô khi cô bứt chúng khỏi người lãnh chúa, phần thân màu xám nhạt của chúng ươn ướt khi chạm vào và căng phồng vì no máu. *Chúng chỉ là những con đĩa thôi, cô tự nhủ. Nếu mình nắm chặt tay, chúng sẽ bị bóp nát ngay.*

“Có thư từ phu nhân của ngài.” Qyburn

lấy ra một cuộn da dê từ ống tay áo. Dù mặc trang phục dành cho học sĩ nhưng ông ta không đeo sợi xích nào trên cổ; mọi người nói ông bị tước mất sợi xích vì tội lên học thuật gọi hồn.

“Ông hãy đọc đi,” Bolton nói.

Gần như mỗi ngày, phu nhân Walda đều gửi thư từ Song Thành, nhưng tất cả các lá thư đều giống nhau. “Thiếp cầu nguyện cho ngài, sớm, trưa, và tối, lãnh chúa thân yêu,” bà viết, “và đêm từng ngày cho tới khi được cùng chung giường với ngài. Xin sớm trở về, và thiếp sẽ cho ngài thật nhiều người con trai để thay thế cho Domeric thân yêu và tiếp nối ngài trị

vị Dreadfort.” Arya tưởng tượng ra một em bé hồng hào bụng bẫm nằm trong nôi, trên người dính đầy lũ đĩa màu hồng.

Cô mang cho Lãnh chúa Bolton một miếng vải ẩm để lau thân thể mềm mại không có cọng lông nào của ông ta. “Ta sẽ gửi thư,” ông nói với vị học sĩ hết thời.

“Đến phu nhân Walda?”

“Đến Ser Helman Tallhart.”

Một kỵ sĩ được Ser Helman cử đến cách đây hai ngày. Người của Tallhart đã chiếm lâu đài của Nhà Darrys, chấp nhận

sự đầu hàng của lính gác Nhà Lannister chỉ sau một cuộc bao vây ngắn ngủi.

“Nói với ông ta rằng hãy giết lũ tù binh và đốt trụ lâu đài đi, theo lệnh của nhà vua. Sau đó, bảo ông ta hãy kết hợp lực lượng với Robett Glover và đánh về hướng tây của Duskendale. Vùng đất ấy giàu có và gần như không bị ảnh hưởng bởi cuộc chiến. Đến lúc vùng đất đó được ném mùi rồi. Glover đã mất một tòa lâu đài, còn Tallhart thì mất một người con trai. Để cho bọn họ trút sự thù hận lên Duskendale.”

“Tôi sẽ chuẩn bị thư cho ngài đóng dấu, thưa lãnh chúa.”

Arya vui mừng khi nghe tin lâu đài của Nhà Darrys sẽ bị thiêu. Đó là nơi bọn chúng đưa cô đến khi cô bị bắt sau cuộc gây lộn với Joffrey, và là nơi thái hậu ra lệnh cho cha cô giết con sói của Sansa. *Nó đáng bị thiêu cháy.* Tuy nhiên cô cũng mong Robett Glover và Ser helman Tallhart sẽ quay trở lại Harrenhal; bọn họ lên đường quá nhanh trước khi cô kịp quyết định bọn họ có đáng tin để giữ bí mật của cô không.

“Hôm nay ta sẽ đi săn,” Roose Bolton tuyên bố khi Qyburn giúp ông mặc cái áo chên bông.

“Liệu có an toàn không, thưa lãnh chúa?” Qyburn hỏi. “Mới cách đây ba ngày, người của Septon Utt bị sói tấn công. Chúng đi thẳng vào trong khu trại của ông ta, cách đồng lửa chỉ bốn mét và giết hai con ngựa.”

“Lần này ta sẽ săn lũ sói. Ta khó mà ngủ được vào ban đêm với tiếng tru của chúng.” Bolton cài thắt lưng, chỉnh lại đai đeo kiếm và dao găm. “Mọi người kể rằng ngày xưa những con sói tuyết thường lang thang ở phương bắc và tập hợp thành bầy đàn đông đảo lên tới hàng trăm con; chúng không hề sợ người hay voi ma mút, nhưng đó là chuyện lâu rồi và ở một vùng đất khác. Những con sói

thường ở phía nam này cũng mạnh bạo đến vậy thì thật kỳ lạ.”

“Những giai đoạn tồi tệ sinh ra những chuyện tồi tệ, thừa lãnh chúa.”

Bolton nghe rằng, có lẽ đó là một nụ cười. “Những lúc như thế này có được coi là tồi tệ không, Maester?”

“Mùa hè đã kết thúc và trong vương quốc có tới bốn vị vua.”

“Một vị vua có thể là chuyện tồi tệ, nhưng bốn ư?” Ông nhún vai. “Nan, đưa cho ta chiếc áo choàng lông.” Cô mang nó lại cho ông ta. “Phòng ngủ của ta phải

sạch sẽ và ngăn nắp khi ta về,” ông ta nói khi cô cài áo cho ông. “Và lo chuyện lá thư của phu nhân Walda đi nhé.”

“Xin tuân lệnh, thưa lãnh chúa.”

Lãnh chúa và vị học sĩ rời khỏi phòng mà không nhìn cô lấy một lần. Khi họ đi khỏi, Arya cầm lá thư mang đến chỗ lò sưởi, xới các khúc gỗ bằng que cời lửa để làm lửa cháy to hơn. Cô nhìn tấm da dê cuộn lại, bắt lửa và cháy bùng lên. *Nếu bọn Lannister làm hại tới Bran và Rickon, Robb sẽ giết chết từng tên một. Anh ấy sẽ không bao giờ đầu hàng, không bao giờ, không bao giờ, không bao giờ. Anh ấy không sợ ai hết.* Tàn tro

bay lên ông khói. Arya ngồi xồm bên cạnh đồng lửa và nhìn chúng qua đôi mắt nhòe nước. *Nếu Winterfell thật sự đã mất, thì từ giờ đây sẽ là nhà của mình sao? Mình vẫn là Arya, hay chỉ là Nan cô hầu gái, mãi mãi, mãi mãi như vậy?*

Cô dành vài tiếng đồng hồ sau đó dọn dẹp căn phòng của lãnh chúa. Cô thay những tấm thảm cói cũ bằng các tấm thảm mới thơm tho, nhóm lửa trong lò, thay ga trải giường và giũ chiếc giường lông, đổ các chậu nước vào nhà xí rồi cọ rửa chúng, đem một đồng đồ bẩn xuống cho những người hầu giặt giũ, và mang một tô đựng những trái lê mùa thu tươi giòn từ bếp lên. Khi dọn xong phòng ngủ,

cô đi xuống một nửa nhịp cầu thang để dọn dẹp phòng làm việc lớn, căn phòng ấy to như đại sảnh của những lâu đài nhỏ. Nến đã cháy gần hết nên Arya cũng thay chúng đi. Bên dưới cửa sổ là một cái bàn bằng gỗ sồi vĩ đại nơi lãnh chúa viết thư. Cô xếp lại sách, thay nến, rồi sắp bút lông, mực và sáp đóng ấn cho ngăn nắp.

Một tấm da cừu lớn rách rưới được vút trên đồng giấy tờ. Arya cuộn nó lại, nhưng màu sắc trong đó đã khiến cô chú ý: màu xanh biển của sông hồ, các chấm đỏ là lâu đài và thành phố, màu xanh lá biểu thị cho rừng cây. Cô trải tấm da ra. **VÙNG TRIDENT**, dòng chữ hoa mỹ bên

dưới tấm bản đồ viết. Bức vẽ cho thấy mọi thứ từ vùng Neck đến Xoáy Nước Đen. *Kia là Harrenhal phía trên cái hồ lớn, cô nhận ra, nhưng Riverrun ở đâu nhỉ?* Và rồi cô nhìn thấy. *Nó không xa lắm...*

Trời vẫn còn sớm khi cô đã làm xong hết mọi việc, vì vậy Arya đi vào rừng thiêng. Khi làm người hầu cho Lãnh chúa Bolton, nhiệm vụ của cô nhẹ nhàng hơn lúc còn ở với Weese hay thậm chí với Pinkeye, nhưng công việc lại đòi hỏi cô phải mặc trang phục của một hầu gái, và phải giặt giũ nhiều hơn mức cô thích. Cuộc đi săn sẽ mất nhiều giờ nên cô có một chút thời gian tập kiếm.

Cô rạch lên lá cây bạch dương cho tới khi đầu nhọn của cán chổi gãy chuyển thành màu xanh và dính nhớt. “Ser Gregor,” cô thở dốc. “Dunsen, Polliver, Raff Ngọt Ngào.” Cô quay tròn, nhảy lên, kiễng chân giữ thăng bằng, lao mình khiến các quả sồi bay tứ tung. “Gã Cù Lét,” cô gọi tên, tiếp theo là “Chó Săn.” “Ser Ilyn, Ser Meryn, thái hậu Cersei.” Thân cây sồi sừng sững trước mặt cô, và cô nhào đến vừa đâm cán chổi vào đó vừa gằn giọng: “Joffrey, Joffrey, Joffrey.” Những vệt nắng xen kẽ với bóng lá in lốm đốm trên tay cô. Đến khi ngừng lại, mồ hôi đã túa ra khắp người cô. Gót chân bên phải của Arya rớm máu

vì bị trầy xước, nên cô đứng một chân trước cây đước và giơ kiếm lên như một nghi thức chào hỏi. “*Valar morghulis*,” cô nói với các cựu thần phương bắc. Cô thích âm thanh của những từ đó khi chúng phát ra.

Khi băng qua sân đến nhà tắm, Arya nhìn thấy một con quạ lớn đang chao liệng phía trên lùm cây của bầy quạ, cô tự hỏi nó đến từ đâu và mang thông điệp gì tới đây. *Có thể Robb gửi con quạ đến để nói rằng chuyện về Bran và Rickon là không đúng. Cô cần môi, lòng khát khởi hy vọng. Nếu mình có cánh, mình có thể tự bay đến Winterfell để tận mắt chứng kiến. Và nếu đó là sự thật, mình sẽ bay*

đi, bay cao hơn cả trăng và sao, để thấy tất cả mọi thứ trong các câu chuyện của Già Nan, rồng, quỷ biển và Người Không Lò vùng Braavos, có thể mình sẽ chẳng bao giờ quay về nếu mình không muốn.

Đoàn đi săn gần tới mới trở về cùng chín con sói đã bị giết chết. Bảy con trưởng thành, những con thú lông nâu xám, hoang dại và khỏe mạnh, miệng chúng nhe ra trong tiếng gầm gừ cuối cùng trước khi chết, để lộ hàm răng dài màu vàng. Nhưng hai con còn lại chỉ là sói con. Lãnh chúa Bolton ra lệnh khâu các tấm da làm chăn cho ông. “Sói con có lông mềm, thưa lãnh chúa,” một người

nói. “Chúng sẽ cho ngài đôi găng tay ấm áp.”

Bolton liếc nhìn các lá cờ hiệu đang phấp phới trên tòa tháp cổng chòi. “Nhà Stark có thói quen nhắc nhở chúng ta rằng mùa đông đang đến. Hãy làm cho ta đôi găng tay đi.” Khi ông thấy Arya đang nhìn, ông nói “Nan, ta muốn một bình rượu cay nóng, ta thấy hơi lạnh khi ở trong rừng trở về. Đừng có để rượu bị nguội. Ta muốn ăn tối một mình. Bánh mì lúa mạch, bơ và thịt lợn rừng.”

“Tôi làm ngay đây, thưa lãnh chúa.” Đó luôn là lời nên nói nhất.

Bánh Nóng đang làm bánh yền mạch khi cô đi vào bếp. Ba đầu bếp khác đang lọc xương cá, một cậu bé mài mê lật con lợn rừng trên ngọn lửa. “Lãnh chúa muốn ăn tối, và rượu cay nóng để nuốt trôi thức ăn,” Arya thông báo, “ngài ấy không muốn rượu nguội đâu.” Một đầu bếp rửa tay, lấy ra một cái ấm và đổ đầy thứ chất lỏng đặc sệt màu đỏ. Bánh Nóng được sai bắm nhỏ các gia vị cay bỏ vào ấm khi rượu nóng lên. Arya đến giúp cậu nhóc.

“Tao tự làm được,” cậu ta rầu rĩ nói. “Tao không cần mày dạy cách làm rượu cay.”

Cậu ta ghét mình, hoặc nếu không cũng sợ mình. Cô lùi lại và thấy buồn hơn là tức giận. Khi thức ăn đã sẵn sàng, các đầu bếp đẩy nó lại bằng một lớp giấy bạc và gói rượu trong tấm khăn dày để giữ nóng. Trời đang tối dần. Trên tường thành, lũ quạ chao liệng quanh những cái đầu người như những cận thần vây quanh nhà vua. Một lính gác canh cửa Tháp Giàn Thiêu nói đùa. “Hy vọng đó không phải là món súp chồn.”

Roose Bolton đang ngồi bên lò sưởi đọc một cuốn sách dày bọc da khi cô bước vào. “Thắp vài cây nến lên đi,” ông ta ra lệnh khi tay lật một trang sách. “Trong này tối quá.”

Cô đặt thức ăn bên cạnh khuỷu tay ông ta và ngoan ngoãn làm theo, thấp sáng căn phòng bằng ánh nến chập chờn tỏa mùi đinh hương ngào ngạt. Bolton lật thêm vài trang sách nữa, rồi đóng lại và cẩn thận đốt nó trên đồng lửa. Ông quan sát ngọn lửa bọc lấy cuốn sách, ánh lửa phản chiếu bập bùng trên đôi mắt xám của ông ta. Tăm da khô cũ bưng cháy nhanh chóng, và các trang sách ố vàng cong lại như thể có một con ma đang đọc nó. “Tối nay ta không có việc gì cần người nữa,” ông ta nói nhưng không ngẩng lên nhìn cô.

Lẽ ra cô nên rời đi, im lặng như một con

chuột, nhưng chẳng hiểu sao điều gì đó đã giữ cô lại. “Thưa lãnh chúa,” cô hỏi, “ngài sẽ mang tôi đi cùng khi ngài rời Harrenhal chứ?”

Ông ta quay sang nhìn cô chăm chăm, như thể bữa tối của ông vừa mới cất tiếng hỏi. “Ta có cho người quyền được hỏi ta không, Nan?”

“Không, thưa lãnh chúa.” Cô cụp mắt xuống.

“Vậy thì người không nên nói gì chứ, đúng không?”

“Vâng, thưa lãnh chúa.”

Trong một thoáng trông ông ta có vẻ thích thú. “Ta sẽ trả lời ngươi, chỉ một lần này thôi. Ta định sẽ trao Harrenhal cho Lãnh chúa Vargo khi ta trở về phương bắc. Ngươi sẽ ở đây với ông ta.”

“Nhưng tôi không...” cô nói.

“Ta không có thói quen để người hầu tra hỏi, Nan. Ta có cần phải cắt lưỡi ngươi không nhỉ?” Ông ngắt lời.

Cô biết ông ta có thể dễ dàng thực hiện điều đó giống như người ta cắt lưỡi một con chó vậy. “Không, thưa lãnh chúa.”

“Vậy thì ta sẽ không phải nghe người nói nữa chứ?”

“Không, thưa lãnh chúa.”

“Vậy thì đi đi. Ta sẽ bỏ qua sự xấu này.”

Arya rời đi nhưng không trở về giường của mình. Khi cô bước ra ngoài khoảnh sân tối đen, tên lính gác đứng canh cửa gật đầu chào cô và nói, “Bão đang đến đây. Có người thấy mùi trong không khí không?” Gió đang thổi mạnh, lửa đuốc cháy bập bùng trên tường thành bên cạnh dãy đầu người. Trên đường đến rừng thiêng, cô đi qua Tháp Rên Rỉ nơi cô

từng sống những tháng ngày đáng sợ với Weese. Nhà Frey đã chiếm nó kể từ lúc Harrenhal thất thủ. Cô có thể nghe được tiếng nói giận dữ phát ra từ một khung cửa sổ, có nhiều người đang nói chuyện và tranh luận huyên náo. Elmar đang ngồi bên ngoài bậc thêm một mình.

“Có chuyện gì vậy?” Arya hỏi khi nhìn thấy nước mắt lấp loáng trên má cậu ta.

“Công chúa của ta,” cậu nức nở. “Aenys nói chúng ta đã bị hủy hôn ước. Có một con qua từ Song Thành đến. Lãnh chúa cha ta nói ta phải cưới người khác, hoặc sẽ phải làm thầy tu.”

Một cô công chúa ngu ngốc, cô nghĩ, *chả có gì đáng phải khóc cả*. “Các em trai của tôi có thể đã chết,” cô chia sẻ.

Elmar nhìn cô với vẻ khinh miệt. “Ai thèm quan tâm đến anh em của một hầu gái chứ.”

Phải cố gắng lắm Arya mới có thể kiềm chế không đánh cậu ta khi nghe những lời đó. “Cầu mong cô công chúa của cậu chết quách đi,” cô nói và bỏ chạy đi trước khi Elmar kịp tóm lấy cô. Trong rừng thiêng, cô tìm lại thanh kiếm bằng cây chồi gãy ở nơi cô vẫn thường để và mang nó đến chỗ cây đước. Rồi cô quỳ xuống. Những tán lá đỏ xào xạc. Đôi mắt

đỏ như nhìn xuyên thấu tim gan cô. *Đôi mắt của thần linh.* “Xin hãy nói cho con biết con phải làm gì, hỡi các vị thần,” cô cầu nguyện.

Suốt một lúc lâu không có âm thanh nào cất lên ngoài tiếng gió, tiếng nước và tiếng xào xạc của cành lá. Sau đó ở phía xa, bên ngoài khu rừng thiêng và các ngọn tháp ma ám, xa hơn cả những bức tường đá khổng lồ của Harrenhal, từ đâu đó trên thế gian vọng lên tiếng tru đơn độc của một con sói. Arya nổi da gà, và trong một khoảnh khắc cô cảm thấy chuenh choáng. Sau đó, dường như Arya nghe thấy tiếng nói rất khẽ của cha cô. “Khi tuyết rơi và những cơn gió tuyết

thôi đến, một con sói đơn độc sẽ chết, nhưng cả đàn sói thì sẽ sống,” ông nói.

“Nhưng giờ đâu còn bầy đàn nào nữa,” cô thì thầm với cây đước. Bran và Rickon đã chết, bọn Lannister đang giữ Sansa, còn Jon đã tới Tường Thành. “Con thậm chí còn chẳng phải là con nữa, giờ con là Nan.”

“Con là Arya vùng Winterfell, là con gái của phương bắc. Con từng nói với ta rằng con sẽ mạnh mẽ. Con mang dòng máu sói trong người.”

“Máu sói.” Giờ thì Arya nhớ ra rồi. “Con sẽ mạnh mẽ như Robb. Con từng

nói vậy.” Hít một hơi thật sâu, Arya cầm hai đầu cán chổi giờ lên cao rồi đập mạnh xuống gôi, cây chổi gãy đôi với một tiếng rắc to, và cô ném chúng sang bên cạnh. *Mình là sói, và sẽ không dùng hàm răng bằng gỗ nữa.*

Đêm đó, cô nằm đợi trăng lên trên chiếc giường nhỏ làm từ đồng rơm xơ xác, lắng nghe tiếng thềm thì tranh cãi của cả người sống và người chết. Giờ cô chỉ còn tin vào những giọng nói đó. Cô có thể nghe được cả tiếng thở của chính mình và tiếng của những con sói giờ tụ tập thành một bầy đàn lớn. *Âm thanh nghe gần hơn so với lúc ở trong rừng thiêng, cô nghĩ. Bọn chúng đang gọi*

mình.

Cuối cùng, cô trườn ra khỏi chăn, mặc áo vào và đi chân trần xuống cầu thang. Roose Bolton là người cản trở nên lối vào Tháp Giàn Thiêu được canh gác cả ngày lẫn đêm, vì vậy cô phải chui qua cửa sổ của một căn phòng hẹp. Cả khoảng sân vắng lặng, tòa lâu đài vĩ đại đang chìm trong những ác mộng kinh hãi. Gió vẫn rít lên ai oán khi thổi qua Tháp Rên Rỉ.

Trong lò rèn, lửa đã được dập tắt và các lối đi đều cửa đóng then cài. Cô phải chui qua ô cửa sổ nhỏ như trước đây từng làm. Gendry nằm chung đệm với hai

thợ rèn học việc khác. Cô thu mình trong căn gác xép một lúc lâu để mắt cô kịp điều chỉnh với ánh sáng, và để chắc chắn rằng anh ta là người nằm trong cùng. Sau đó cô đặt một tay che miệng anh ta rồi nhéo anh ta một cái. Gendry mở choàng mắt. Hẳn là anh ta ngủ không sâu giấc. “*Làm ơn,*” cô thì thầm. Cô bỏ tay khỏi miệng Gendry và chỉ tay.

Ngay lúc đó cô không nghĩ anh ta sẽ hiểu, nhưng rồi Gendry cũng chui ra khỏi chăn. Anh ta trần truồng đi ngang căn phòng, khoác lên người một chiếc áo chùng bằng vải thô rộng thùng thình, và theo cô trèo xuống từ căn gác xép. Những người khác vẫn ngủ say. “Giờ thì

cậu muốn gì?” Gendry bực tức hỏi.

“Một thanh kiếm.”

“Tay Đen giữ tất cả các thanh kiếm và khóa chúng lại, tôi đã nói với cô cả trăm lần rồi. Cô muốn lấy cho Lãnh chúa Địa hả?”

“Cho tôi. Hãy bẻ khóa bằng cái búa của anh.”

“Họ sẽ đánh gãy tay tôi,” anh cần nắn.
“Có thể còn tệ hơn thế.”

“Sẽ không sao nếu anh trốn đi với tôi.”

“Chạy trốn, rồi họ sẽ bắt và giết cô.”

“Anh ở lại thì chuyện còn tồi tệ hơn. Lãnh chúa Bolton sẽ trao Harrenhal này cho nhóm Dị Nhân Khát Máu, ngài ấy nói với tôi như vậy.”

Gendry gạt những sợi tóc đen ra khỏi mắt. “Vậy thì sao?”

Cô nhìn chăm chăm vào anh. “Thì nếu Vargo Hoat làm lãnh chúa, ông ta sẽ chặt chân tất cả những người hầu để họ không chạy trốn được. Cả thợ rèn nữa.”

“Đó chỉ là một câu chuyện thôi,” Gendry khinh

khinh nói.

“Không, đó là sự thật, chính tôi nghe Lãnh chúa Vargo bảo thế,” cô nói dối. “Ông ta sẽ cắt một chân của mỗi người. Cắt chân trái ấy. Đi vào bếp và đánh thức Bánh Nóng đi, cậu ta sẽ làm theo lời anh sai bảo. Chúng ta sẽ cần bánh mì, bánh yến mạch hay gì đó. Anh tìm cách lấy kiếm còn tôi lấy ngựa. Chúng ta sẽ gặp nhau gần lối sau ở tường thành phía đông, đằng sau Tháp Hòn Ma. Bình thường chẳng có ai đến đó cả.”

“Tôi biết cánh cổng đó. Nó cũng được canh gác giống như những cổng khác

thôi.”

“Vậy thì sao? Anh sẽ không quên mang kiếm theo chứ?”

“Tôi chưa nói là sẽ đến.”

“Đúng. Nhưng nếu đến, anh sẽ không quên kiếm chứ?”

Anh cau mày. “Không,” cuối cùng anh cũng nói. “Chắc là không.”

Arya trở về Tháp Giàn Thiêu giống như cách cô đi ra, lén lút bước trên những bậc thang quanh co và lắng nghe tiếng chân người. Trong căn buồng của mình,

cô cởi bỏ hết y phục và mặc lại đồ một cách cẩn thận, hai lớp quần áo, đôi tất dày, và chiếc áo chùng sạch sẽ nhất. Đó là quần áo dành cho người hầu của Lãnh chúa Bolton. Trên ngực áo có thêu gia huy của ông ta, hình người bị lột da của vùng Dreadfort. Cô buộc giày, khoác áo choàng lên lên đôi vai mảnh dẻ, và buộc nó lại ở cổ. Lặng lẽ như một bóng ma, cô đi xuống cầu thang. Cô đứng ngoài cửa phòng làm việc của lãnh chúa và nghe ngóng, rồi nhẹ nhàng mở cửa khi không thấy tiếng động nào xung quanh.

Tám bản đồ da dê nằm trên bàn, bên cạnh phần còn lại của bữa tối của Lãnh chúa Bolton. Cô cuộn chặt nó lại rồi nhét

vào thắt lưng. Ông ta cũng để một con dao găm trên bàn, nên cô cầm luôn để đề phòng Gendry nhụt chí và không xuất hiện.

Một con ngựa hí khê khi cô bước vào chuồng ngựa tối thui. Tất cả những người coi ngựa đều đang ngủ. Cô thúc nhẹ một người bằng ngón chân cho tới khi cậu ta thức dậy, ngái ngủ và ngơ ngác, “Ồ? Có chuyện gì thế?”

“Lãnh chúa Bolton cần ba con ngựa đóng yên cương.”

Cậu bé đứng dậy và nhặt rơm dính trên tóc ra. “Sao? Vào giờ này ư? Cô nói

ngựa à?” Cậu nhóc chớp chớp mắt nhìn phù hiệu trên ngực áo cô. “Ngài ấy muốn ngựa vào giờ này làm gì?”

“Lãnh chúa Bolton không có thói quen bị tra hỏi bởi người hầu.” Cô khoanh tay.

Cậu bé coi ngựa vẫn nhìn chăm chăm vào hình người đàn ông bị lột da. Cậu ta hiểu nó có ý nghĩa gì. “Cô nói ba con phải không?”

“Một, hai, ba. Loại ngựa săn ấy. Chọn những con chạy nhanh và vững chãi.” Arya giúp cậu ta chuẩn bị yên ngựa và dây cương để cậu ta không đánh thức thêm người khác. Cô hy vọng sau chuyện

này bọn họ sẽ không đánh cậu ta, nhưng cô biết đó chỉ là hy vọng hảo huyền.

Dắt lũ ngựa đi ngang qua lâu đài là phần khó nhất. Cô cố gắng nấp trong bóng tối của bức tường thành để lính canh đi lại phía trên không nhìn thấy cô. *Nếu họ nhìn thấy thì sao chứ? Ta là người hầu riêng của lãnh chúa cơ mà.* Đó là một đêm mùa thu ẩm ướt và giá lạnh. Những đám mây từ phía tây trôi chậm chậm che khuất bầu trời sao, và Tháp Rên Rỉ đang than vãn mỗi khi cơn gió thổi vào. *Không khí có mùi của mưa.* Arya không biết liệu cơn mưa có giúp gì cho cuộc trốn chạy của họ hay không.

Không ai nhìn thấy cô, và cô cũng không thấy ai ngoài một con mèo màu trắng xám đang bò dọc bức tường bao quanh khu rừng thiêng. Nó dừng lại và rít lên phản đối, khiến những ký ức trong Arya về Tháp Đỏ, cha cô và Syrio Forel sống lại. “Tao có thể bắt mày nếu muốn,” cô nói khẽ, “nhưng tao phải đi, mèo ạ.” Con mèo lại rít lên rồi chạy mất.

Tháp Hồn Ma là tòa tháp đồ nát nhất trong số năm tòa tháp đồ sộ của Harrenhal. Nó đứng biệt lập và u tối đằng sau thánh đường bỏ hoang, nơi chỉ có lũ chuột thường xuyên lui tới cầu nguyện gần ba trăm năm nay. Đó là nơi cô đợi Gendry và Bánh Nóng đến. Cô

cảm giác như mình đã đợi từ lâu lắm rồi. Lũ ngựa nhăm nháp cỏ dại mọc giữa các hòn đá vỡ, mây trên trời đã nuốt trọn những ngôi sao cuối cùng. Arya lấy con dao găm ra mài để đôi tay được bần rộn. Những nhát mài thật dài đúng theo cách Syrio đã dạy cô. Âm thanh đó khiến cô bình tĩnh lại.

Arya đã nghe thấy tiếng bước chân họ, nhưng mãi sau mới thấy Bánh Nóng và Gendry xuất hiện. Bánh Nóng thở hổn hển và còn bị vấp ngã trong bóng tối nên ông chân trầy xước, và cậu ta chửi rửa to đến nỗi có thể đánh thức cả một nửa lâu đài Harrenhal. Gendry im lặng hơn nhưng mấy thanh kiếm anh ta mang theo

đập vào nhau chan chát khi di chuyển. “Tôi ở đây.” Arya đứng dậy. “Im lặng đi không chúng sẽ nghe thấy đấy.”

Hai cậu nhóc băng qua con đường trải sỏi lỏn nhỏn đến chỗ Arya. Gendry mặc bộ giáp xích bóng loáng bên dưới chiếc áo choàng, và cái búa thợ rèn của anh ta treo lủng lẳng ngang lưng. Khuôn mặt tròn đỏ ửng của Bánh Nóng lộ ra dưới chiếc mũ áo choàng. Cậu ta cầm theo một túi bánh mỳ bên tay phải và một vòng pho mát lớn bên tay trái. “Có một tên lính ở lối hậu,” Gendry khẽ nói. “Tôi đã nói là có mà.”

“Hai người ở đây với lũ ngựa,” Arya

nói. “Tôi sẽ khử hẳn ta. Khi nghe tôi gọi hãy đến thật nhanh đây.”

Gendry gật đầu. Bánh Nóng nói, “Khi muốn chúng tao đến hãy kêu lên như cú nhé.”

“Tao có phải cú đâu,” Arya nói. “Tao là sói. Tao sẽ tru.”

Một mình cô bước đi lặng lẽ dưới cái bóng đồ sộ của Tháp Hòn Ma. Cô đi nhanh để xua đi nỗi sợ, và cô cảm thấy như Syrio Forel đang ở bên cạnh mình, cùng với Yoren, Jaqen H'ghar, và cả Jon Snow nữa. Cô vẫn chưa cầm thanh kiếm mà Gendry mang đến. Bởi con dao găm

này sẽ tốt hơn. Nó đủ bền và sắc. Lối hậu là cánh cổng nhỏ nhất của Harrenhal, một cánh cửa hẹp bằng gỗ sồi được đóng chắc chắn bằng đinh sắt, nằm ngay góc tường bên dưới một tòa tháp phòng vệ. Chỉ có một người được điều đến gác ở đây, nhưng cô biết sẽ có lính canh trên tòa tháp đó, ngoài ra xung quanh còn có lính đi tuần trên các bức tường thành. Dù chuyện gì xảy ra, cô cũng phải im lặng như một cái bóng. *Không được để hấn ta kêu lên.* Vài hạt mưa bắt đầu rơi. Cô nhận thấy một giọt mưa rơi xuống lông mày và chậm chậm lăn xuống mũi.

Cô không nấp nữa mà đang hoảng đến thẳng chỗ tên lính gác, như thể Lãnh chúa

Bolton sai cô đến vậy. Anh ta nhìn cô, tò mò không hiểu tại sao một người hầu lại đến vào lúc đêm hôm như thế này. Khi đến gần, cô nhận thấy anh ta là người phương bắc rất cao và gầy, trên người mặc một chiếc áo choàng lông xù xác. Tệ thật. Cô có thể lừa được một người Nhà Frey hay một kẻ trong hội Chiến Binh Dũng Cảm, nhưng người vùng Dreadfort đã phục vụ Roose Bolton cả cuộc đời, và họ hiểu ông ta rõ hơn cô. *Nếu mình nói mình là Arya Stark và ra lệnh cho anh ta nhường đường...* Không, cô không dám. Anh ta là người phương bắc, nhưng không phải là người của Winterfell. Anh ta thuộc về Roose Bolton.

Khi đến chỗ tên lính gác, cô cởi áo choàng để anh ta thấy hình người lộ da trên ngực cô. “Lãnh chúa Bolton cử tôi đến.”

“Vào giờ này ư? Có việc gì?”

Cô có thể thấy ánh thép lấp loáng bên dưới tấm lông, và cô không chắc mình khỏe đến mức đâm được một con dao găm xuyên qua lớp áo giáp sắt. *Cổ họng, phải là cổ họng anh ta, nhưng anh ta cao quá, mình sẽ không thể với tới.* Trong phút chốc, cô không biết phải nói gì. Trong phút chốc, cô lại quay về là một cô bé sợ sệt, và mưa đọng lại trên

mặt cô giống như nước mắt.

“Ngài ấy bảo tôi thưởng cho mỗi lính gác một đồng bạc vì đã phục vụ tận tình.” Cô chẳng biết những lời đó tuôn từ đâu ra.

“Cô bảo bạc sao?” Dù không tin cô, nhưng anh ta rất *muốn* tin; dù sao bạc cũng là bạc. “Vậy thì đưa đây.”

Ngón tay cô lần xuống dưới áo và giờ ra đồng xu mà Jaquen đã cho cô. Trong bóng tối, miếng sắt trông chẳng khác miếng bạc xỉn là bao. Cô giờ nó ra... và để nó tuột khỏi tay.

Vừa khẽ chửi rửa, người đàn ông vừa quỳ xuống để tìm đồng xu trên đất và cái cổ của anh ta ở ngay trước mặt cô. Arya rút con dao ra và cứa ngang cổ họng tên lính gác, nhẹ nhàng và trơn tru. Máu anh ta túa ra bắn vào tay cô nóng hổi, anh ta cố hét lên nhưng không được vì trong miệng đầy máu.

“*Valar morghulis*,” cô thì thầm khi tên lính gục xuống.

Khi hấn không còn động đậy, cô nhặt đồng xu lên. Bên ngoài bức tường thành của Harrenhal, tiếng tru to và dài của một con sói vang lên. Cô nhắc thanh cài cửa, đặt nó sang bên cạnh và đẩy cánh

cửa bằng gỗ sồi nặng nề. Khi Bánh Nóng và Gendry đến cùng lũ ngựa thì trời đã mưa to. “Mày giết anh ta rồi!” Bánh Nóng há hốc miệng.

“Thế mày nghĩ tao sẽ làm gì?” Ngón tay cô nhom nhóp máu và mùi của nó khiến con ngựa của cô lông lên. *Chẳng sao cả, cô nghĩ và nhảy lên yên ngựa. Con mưa sẽ rửa sạch chúng.*

SANSA

Phòng thiết triều ngập trong biển đồ trang sức, lông thú, các loại vải và nhung lụa sáng màu. Các lãnh chúa với quý bà quý cô đứng chật kín cuối sảnh bên dưới dãy cửa sổ cao, xô đẩy nhau như những bà hàng tôm hàng cá ngoài bến cảng.

Hôm nay các triều thần trong buổi chiều của Joffrey đua nhau khoe mẽ. Jalabhar Xho mặc toàn đồ lông, bộ áo lông chim tuyệt đẹp và xa hoa đến mức trông ông ta như chuẩn bị vỗ cánh bay lên. Vương miện bằng pha lê của Đại Tư Tế tỏa ánh cầu vồng mỗi khi đầu ông ta động đậy.

Tại bàn hội đồng, thái hậu Cersei lấp lánh trong bộ váy bằng vải kim tuyến pha nhung màu đỏ tía, bên cạnh đó Varys khoa trương và màu mè trong chiếc áo choàng kim tuyến màu hoa cà. Moon Boy và Ser Dontos mặc những bộ đồ sắc sỡ mới tinh, sạch đẹp như nắng mùa xuân. Thậm chí cả phu nhân Tanda và các con gái bà cũng thật xinh đẹp trong những bộ váy lụa pha lông thú màu ngọc bích. Lãnh chúa Gyles đang ho vào một tấm khăn lụa đỏ hình vuông viền đăng ten vàng. Vua Joffrey ngồi cao hơn tất cả, giữa những lưỡi dao và gai nhọn của chiếc Ngai Sắt. Nhà vua mặc bộ đồ bằng gấm màu đỏ tía, áo choàng không tay đen đính hồng ngọc, và trên đầu đội vương

miện bằng vàng nặng chịch.

Chen chúc qua các hiệp sĩ, cận vệ, và đám người giàu có, Sansa len được lên phía trên của dãy hành lang vừa lúc tiếng kèn cất lên thông báo Lãnh chúa Tywin Lannister đang đến.

Ông ta cưỡi con ngựa chiến đi dọc căn sảnh và xuống ngựa khi đến trước Ngai Sắt. Sansa chưa từng thấy bộ áo giáp nào như vậy; thép rực một màu đỏ bóng loáng, được chạm trổ với những đường cuộn và hình trang trí mạ vàng. Tám chân bảo vệ có hình mặt trời lóe sáng, trên đỉnh mũ khắc một con sư tử với đôi mắt bằng hồng ngọc. Áo choàng vải kim

tuyên của ông ta dài và nặng đến nỗi nó trùm hết đuôi con ngựa, mỗi bên vai áo là hình một con sư tử cái. Ngay cả bộ giáp ngựa cũng được mạ vàng, tám vải phủ bằng lụa đỏ thẫm lấp lánh với hình một con sư tử, biểu tượng của Nhà Lannister.

Lãnh chúa vùng Casterly Rock xuất hiện ấn tượng đến mức mọi người giật mình khi con ngựa của ông thả ra một bãi ở ngay chân ngai vàng. Joffrey thận trọng bước vòng qua cái bãi đó khi bước xuống để chào đón ông ngoại của mình và tuyên bố ông ta là Người Cứu Rỗi Thành Phố. Sansa che miệng để giấu đi một nụ cười e lệ.

Theo nghi thức, Joff đề nghị ông mình nắm giữ quyền điều hành vương quốc, và Lãnh chúa Tywin nghiêm nghị nhận trách nhiệm này “cho tới khi nhà vua đủ tuổi.” Sau đó các cận vệ cởi bỏ bộ áo giáp của ông và Joff đeo chuỗi vòng của quân sư quanh cổ ông. Lãnh chúa Tywin ngồi xuống tại bàn hội đồng bên cạnh thái hậu. Sau khi con ngựa đã được dẫn đi và những nghi thức thể hiện lòng tôn kính với nhà vua cũng kết thúc, Cersei gật đầu ra hiệu tiếp tục buổi lễ.

Một hồi kèn lệnh cất lên chào đón từng vị anh hùng bước vào. Người truyền lệnh đọc to tên và chiến công của họ cho tất

cả mọi người cùng nghe. Các hiệp sĩ cao quý cùng các phu nhân và tiểu thư hò reo nhiệt tình như đám người tham gia cuộc chơi gà. Vị trí trang trọng dành cho Mace Tyrell, lãnh chúa của Highgarden, con người quyền lực một thời giờ đã trở nên béo phì, nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp mã. Các con trai theo sau ông bước vào: Ser Loras và anh trai Ser Garlan Hào Hiệp. Ba người mặc áo choàng nhung màu xanh lá viền lông chồn giống nhau.

Joff bước xuống ngai một lần nữa để chào đón họ, một vinh dự lớn lao. Nhà vua đeo vào cổ mỗi người một sợi dây chuyền làm từ những bông hồng vàng, mặt dây là một hình tròn dẹt bằng vàng

có hình sư tử tượng trưng cho Nhà Lannister từ hồng ngọc chạm nổi. “Bông hồng trợ giúp sư tử, cũng như sức mạnh của Highgarden hỗ trợ cho vương quốc,” Joffrey tuyên bố. “Nếu các người muốn xin ân huệ gì, hãy nói ra và điều đó sẽ được thực hiện.”

Và giờ thì đến lúc rồi đây, Sansa nghĩ.

“Bệ hạ,” Ser Loras nói, “thần cầu xin được vinh dự phục vụ ngài trong đội Ngự Lâm Quân, hãy để thần bảo vệ ngài khỏi kẻ thù.”

Joffrey đỡ Hiệp Sĩ Hoa daisy và hôn lên má anh ta. “Thỉnh cầu được chấp thuận,

người anh em.”

Lãnh chúa Tyrell cúi đầu. “Không có vinh dự nào lớn hơn được phục vụ đức vua. Nếu thần được gia nhập hội đồng cố vấn của hoàng gia, ngài sẽ thấy rằng không ai chân thật và trung thành hơn thần.”

Joff đặt một tay lên vai Lãnh chúa Tyrell và hôn ông ta khi ông ta đứng dậy. “Mong ước của ngài được chấp thuận.”

Ser Garlan Tyrell lớn hơn Ser Loras năm tuổi và trông giống hệt người em trai, ngoại trừ bộ râu và thân hình cao lớn. Ngực anh ta cũng dày hơn và đôi vai

rộng hơn, nhưng dù khuôn mặt rất dễ nhìn, anh ta vẫn không có được vẻ đẹp sừng sốt của Ser Loras. “Bệ hạ,” Garlan nói khi nhà vua đến gần, “Thần có một người em gái, Margaery, là ánh sáng của cả gia đình. Con bé được gả cho Renly Baratheon như ngài đã biết, nhưng Lãnh chúa Renly đã lên đường ra trận trước khi đám cưới diễn ra, nên con bé vẫn còn trong trắng. Margaery từng nghe những câu chuyện về trí thông minh, lòng dũng cảm và hào hiệp của ngài, nên đã thầm yêu ngài dù chưa gặp mặt. Thần cầu xin ngài hãy triệu con bé đến, lấy con bé làm vợ và để hai nhà chúng ta trở thành thông gia khăng khít.”

Vua Joffrey tỏ ra khá ngạc nhiên. “Ser Galan, vẻ đẹp của em gái ngài nổi tiếng khắp Bảy Phụ Quốc, nhưng ta đã hứa hôn với một người khác. Nhà vua phải giữ lời hứa của mình.”

Thái hậu Cersei sột soạt váy áo đứng dậy. “Bệ hạ, theo ý kiến của hội đồng, việc ngài cưới con gái của một kẻ bị chém đầu vì tội mưu phản, một cô gái có anh trai công khai nổi loạn chống đối ngài vàng như vậy là thiếu khôn ngoan và không phù hợp. Thưa bệ hạ, các cố vấn của ngài cầu xin ngài, vì lợi ích của vương quốc, hãy để Sansa Stark sang một bên. Tiểu thư Margaery thích hợp làm hoàng hậu của ngài hơn.”

Như một đàn chó đã được huấn luyện, các lãnh chúa và các quý bà quý cô trong căn sảnh bắt đầu nhao nhao bày tỏ sự đồng tình. “*Margaery*,” họ hô to. “Chúng tôi muốn Margaery!” và “Không muốn hoàng hậu phản tặc! Tyrell! Tyrell!”

Joffrey giơ một bàn tay lên. “Con rất muốn nghe theo mong ước của người dân, thừa mẹ, nhưng con đã nói lời thề thiêng liêng rồi.”

Đại Tư Tế bước lên phía trước. “Bệ hạ, thần linh coi hôn ước là việc nghiêm túc, nhưng cha ngài, vua Robert, đã lập hôn

ước này trước khi Nhà Stark vùng Winterfell lộ ra chân tướng giả dối của mình. Với tội danh phản tặc đó của bọn họ, ngài không cần phải giữ bất cứ lời hứa nào. Vì vậy, theo luật đạo Niềm Tin, điều ước hôn nhân không có giá trị giữa ngài và Sansa Stark.”

Tiếng hò reo ồn ào vang khắp căn phòng, và những tiếng kêu “*Margaery, Margaery,*” rộ lên xung quanh cô. Sansa rướn người về phía trước, tay cô nắm chặt tay vịn gỗ của hành lang. Cô biết chuyện gì sẽ đến, nhưng cô vẫn sợ hãi trước những lời Joffrey sắp nói, cô sợ rằng đến tận lúc này hắn vẫn không buông tha cho cô, ngay cả khi vương

quốc của hắ¹n sẽ đượ²c địn³h đoạ⁴t bởi hôn ước đó⁵. Cô cảm giá⁶c như đạ⁷ng ở trên nhữ⁸ng bậc đá cẩ⁹m thạ¹⁰c bên ngoà¹¹i Đạ¹²i Điện Baelor một lầ¹³n nũ¹⁴a, chờ đơ¹⁵i lòng nhâ¹⁶n từ của hoà¹⁷ng tử đố¹⁸i với cha cô, nhữ¹⁹ng thay và²⁰o đó²¹, hắ²²n lại lậ²³nh cho Ilyn Payne ché²⁴m đầ²⁵u ông. *Là²⁶m ơn*, cô sắ²⁷t sắ²⁸ng cầu nguyệ²⁹n, *hắ³⁰y để³¹ hắ³²n nố³³i ra câ³⁴u đó³⁵, để³⁶ hắ³⁷n nố³⁸i ra câ³⁹u đó⁴⁰.*

Lã⁴¹nh chúa Tywin đạ⁴²ng nhĩ⁴³n cậ⁴⁴u chấ⁴⁵u trai. Joff rầ⁴⁶u rĩ liế⁴⁷c nhĩ⁴⁸n ông, chuyể⁴⁹n chậ⁵⁰n trụ và đở⁵¹ Ser Garlan Tyrell đứ⁵²ng dậ⁵³y. “Tạ⁵⁴ ơn cá⁵⁵c vị thầ⁵⁶n. Ta đã đượ⁵⁷c tự do làm the⁵⁸o trá⁵⁹i tim mìn⁶⁰h. Ta sẽ cướ⁶¹i cô em gá⁶²i đắ⁶³ng yê⁶⁴u của ngà⁶⁵i, Ser.” Nhà vua hậ⁶⁶n lậ⁶⁷n gò má rầ⁶⁸u rĩa của Ser Garlan và

tiếng hò reo rộ lên xung quanh họ.

Sansa thấy nhẹ nhõm một cách kỳ lạ. *Mình tự do rồi.* Cô có thể cảm nhận được những ánh mắt đang nhìn mình. *mình không được cười,* cô tự nhủ. Thái hậu đã cảnh báo cô: dù thực sự có cảm thấy thế nào cũng phải thể hiện rằng cô đang đau khổ. “Ta sẽ không để con trai ta bị chế nhạo đâu,” Cersei đã nói vậy. “Cô hiểu chứ?”

“Vâng. Nhưng nếu không lên làm hoàng hậu, chuyện gì sẽ xảy ra với con?”

“Điều đó chúng ta sẽ cân nhắc. Tạm thời cô sẽ ở đây dưới sự bảo hộ của chúng

ta.”

“Con muốn về nhà.”

Câu nói của cô khiến thái hậu nổi giận. “Đến giờ cô phải hiểu rằng chẳng ai trong chúng ta có được những thứ mình muốn chứ.”

Ồ, nhưng mình có đấy, Sansa nghĩ thầm. Mình được giải thoát khỏi Joffrey. Mình sẽ không phải hôn hấn, trao đời con gái cho hấn, hay để con cho hấn. Hãy để Margaery Tyrell làm tất cả những việc đó, tội nghiệp cô ta.

Đến khi cơn hò reo lắng xuống thì lãnh

chúa vùng Highgarden đã yên vị ở bàn hội đồng, còn các con trai ông ta đang đứng cùng những hiệp sĩ và lãnh chúa khác bên dưới cửa sổ. Sansa cố tỏ ra thật buồn rầu giống như vừa bị bỏ rơi, trong khi đó, các anh hùng trong cuộc chiến ở Xoáy Nước Đen tiếp tục tiến lên phía trước để nhận phần thưởng.

Paxter Redwyne, lãnh chúa vùng Arbor, điều hành dọc căn sảnh, đi hai bên là hai người con trai sinh đôi của ông ta, Kinh Hoàng và Cầu Thả, Kinh Hoàng bước đi khập khiễng vì bị thương trong trận đánh. Theo sau họ là Lãnh chúa Mathis Rowan trong chiếc áo chên màu trắng như tuyết có hình một cái cây lớn thêu bằng chỉ

vàng trên ngực; Lãnh chúa Randyll Tarly mảnh mai và không có tóc, thanh kiếm lớn đặt trong bao nạm đá quý được đeo ngang hông; Ser Kevan Lannister, một người đàn ông mập mạp hói đầu với bộ râu tía gọn, Ser Addam Marbrand với mái tóc màu đồng xõa xuống vai; các lãnh chúa lớn của phương nam Lydden, Crakehall, và Brax.

Tiếp đến là bốn người không thuộc gia tộc cao quý nào, nhưng đã chiến đấu rất quả cảm trong trận đánh: hiệp sĩ một mắt Ser Philip Foote, người đã giết Lãnh chúa Bryce Caron trong cuộc đấu tay đôi; hiệp sĩ tự do Lothor Brune, người đã lao qua năm chục kỵ binh mang vũ khí

của Nhà Fossoway để bắt sống Ser Jon Táo Xanh và giết Ser Bryan với Ser Edwyd Táo Đỏ, do đó ông ta được đặt biệt danh là Lothor Ăn Táo; Willit, một kỵ binh cao cấp với mái tóc hoa râm dưới trướng Ser Harys Swyft đã kéo chủ nhân của mình ra khỏi con ngựa đang hấp hối và bảo vệ ông ta khỏi vô số kẻ tấn công; cuối cùng là cận vệ trẻ Josmyn Peckledon, người đã giết hai hiệp sĩ, làm bị thương một người, và bắt giữ thêm hai người nữa, tuy nhiên trông cậu ta không thể quá 14 tuổi. Vì các vết thương của cậu rất nghiêm trọng nên phải có cáng khiêng cậu đến.

Ser Kevan ngồi bên cạnh anh trai là Lãnh

chúa Tywin. Khi người truyền tin nói xong những chiến công của từng vị anh hùng, ông đứng lên. “Đức vua muốn những người tài giỏi này được thưởng vì lòng dũng cảm của họ. Theo sắc lệnh của ngài, Ser Philip từ giờ sẽ là Lãnh chúa Philip của Nhà Foote và sẽ nhận được tất cả mọi đất đai, quyền lợi cùng thu nhập của Nhà Caron ; Lothor Brune được phong tước hiệp sĩ, được ban đất cùng pháo đài tại vùng sông khi chiến tranh kết thúc ; Josmyn Peckledon được thưởng kiếm, một bộ giáp, cùng với bất kỳ con ngựa chiến nào người muốn trong chuồng ngựa hoàng gia, và sẽ được phong tước hiệp sĩ khi đủ tuổi. Và cuối cùng, Goodman Willit, được thưởng một

cây thương cán bạc, một bộ áo giáp dài làm từ sắt mới nung, và một chiếc mũ đội có tấm che mặt. Ngoài ra, các con trai của anh ta sau này sẽ được phục vụ cho Nhà Lannister tại Casterly Rock, con cả sẽ làm cận vệ, con thứ làm người hầu, và có cơ hội thăng tiến lên làm hiệp sĩ nếu họ phục vụ tốt và trung thành. Quân sư của nhà vua cùng hội đồng chấp thuận những điều trên.”

Các thuyền trưởng của những chiếc thuyền chiến như: *Gió Hoang*, *Hoàng Tử Aemon*, và *Mũi Tên Nước* được vinh danh tiếp theo, cùng với đó là các chỉ huy nhỏ trên thuyền *Chúa Nhân Từ*, *Ngọn Thương*, *Tiểu Thư Lựa Là* và *Đầu*

Cừu. Theo như Sansa hiểu, thành công lớn nhất của họ là sống sót sau trận đánh trên sông, một chiến công mà ít người làm được. Hallyne pháp sư lửa là một nhà thông thái thuộc Hội Giả Kim cũng nhận được lời cảm ơn từ nhà vua, và Hallyne được thăng chức lên làm lãnh chúa, mặc dù Sansa nhận thấy không có đất hay lâu đài được tặng kèm cùng tước danh, điều đó khiến hắn cũng hữu danh vô thực chẳng kém Varys là bao. Tước danh lãnh chúa đáng nói hơn được thưởng cho Ser Lancel Lannister. Joffrey thưởng cho anh ta đất đai, lâu đài, và quyền lợi của Nhà Darry, bởi người con cuối cùng của gia đình đó đã chết trong trận đánh ở ven sông, và “không còn

người con chính thống nào mang dòng máu của Darry ngoài một người anh em họ ngoài giá thú.”

Ser Lancel không xuất hiện để nhận trách nhiệm; mọi người nói vết thương của anh ta có thể khiến anh ta mất một cánh tay hay thậm chí là mạng sống. Nghe nói Quỷ Lùn cũng đang hấp hối bởi một vết thương tồi tệ ở đầu.

Khi người truyền tin gọi, “*Lãnh chúa Petyr Baelish*,” ông ta tiến lên phía trước trong trang phục toàn một màu của hoa hồng và đỏ mận, áo choàng được trang trí họa tiết hình chim giẻ cùi. Cô thấy ông ta mỉm cười khi quỳ xuống

trước Ngai Sắt. *Trông ông ta mới vui sướng làm sao.* Sansa không nghe được một chiến công anh hùng nào của Ngón Út trong suốt trận đánh, nhưng dường như ông ta vẫn sẽ được thưởng.

Ser Kevan lại đứng lên. “Đức vua muốn cố vấn trung thành của ngài, Petyr Baelish, được thưởng vì sự phục vụ tận tâm đối với nhà vua và vương quốc. Lãnh chúa Baelish được thưởng lâu đài ở Harrenhal cùng tất cả đất đai và thu nhập đi kèm, ông sẽ ở đó và trị vì trên cương vị Lãnh chúa Paramount vùng Trident. Petyr Baelish cùng con trai và cháu trai sẽ được hưởng những vinh dự này mãi mãi, và tất cả lãnh chúa vùng

Trident sẽ thần phục và coi ngài là lãnh chúa hợp pháp của họ. Quân sư của nhà vua và hội đồng chấp thuận.”

Ngón út quỳ gối và ngược nhìn vua Joffrey. “Thần xin cúi mình cảm tạ ngài, thưa bệ hạ. Điều này hẳn có nghĩa là thần sẽ phải tính đến việc sinh con trai và cháu trai rồi đây.”

Joffrey cười phá lên, cả triều thần cũng cười theo. *Lãnh chúa Paramount vùng Trident*, Sansa nghĩ, và cũng là *Lãnh chúa Harrenhal*. Cô không hiểu vì sao điều đó lại khiến ông ta vui như vậy; vinh dự hoàn toàn rỗng tuếch giống như tước vị ban cho Hallyne pháp sư lửa.

Harrenhal bị nguyên rủa, mọi người đều biết như vậy, và hiện giờ người Nhà Lannister còn chẳng có nó trong tay. Bên cạnh đó, các lãnh chúa vùng Trident đã thề trung thành với Riverrun, Nhà Tully, và với Vua Phương Bắc; họ sẽ không bao giờ chấp nhận Ngón Út là lãnh chúa của họ. *Trừ khi họ bị ép buộc. Trừ khi anh trai ta, cậu của ta và ông ngoại đều đã nằm xuống hoặc là bị giết.* Suy nghĩ ấy làm Sansa lo lắng, nhưng cô tự nhủ mình thật ngớ ngẩn. *Robb đánh bại chúng trong mọi trận đánh. Nếu phải đối mặt, anh ấy cũng sẽ đánh bại Lãnh chúa Baelish.*

Có hơn sáu trăm hiệp sĩ mới được phong

tước trong hôm đó. Họ cầu nguyện suốt đêm trong Đại Điện Baelor và đi chân trần khắp thành phố vào buổi sáng để chứng minh sự khiêm nhường của họ. Giờ thì họ đến trong bộ áo lông cừu trắng để nhận tước hiệu hiệp sĩ từ đội Ngự Lâm Quân. Việc này mất rất nhiều thời gian bởi chỉ có ba người trong hội Anh Em Kiếm Trắng phong tước cho họ. Mandon Moore đã chết trong trận đánh, Chó Săn mất tích, Aerys Oakheart ở Dorne cùng công chúa Myrcella, và Jaime Lannister đang là con tin của Robb, nên đội Ngự Lâm Quân chỉ còn lại Balon Swann, Meryn Trant, và Osmund Kettleback. Khi được phong tước xong, từng người một đứng dậy, thắt dây đeo

kiếm vào và đứng dưới hàng cửa sổ. Vài người bị chảy máu chân vì cuộc đi bộ khắp thành phố nhưng Sansa thấy có vẻ họ vẫn đứng rất hiên ngang và đầy tự hào.

Đến khi các tân hiệp sĩ đã nhận hết danh xưng, cả sảnh trở nên ồn ào, và Joffrey là người nóng lòng hơn ai hết. Vài người ở hàng ghế dưới đã bắt đầu khê khàng chuồn ra ngoài, nhưng những người mang tước vị cao quý đứng trên thì bị kẹt ở lại, không thể rời đi mà không có sự cho phép của nhà vua. Nhìn vẻ sốt ruột của hắn trên Ngai Sắt, hắn là Joff sẽ sẵn sàng cho phép, nhưng công việc của ngày hôm đó còn lâu mới kết

thúc. Giờ thì đến việc ngược lại, các tù binh bị giải vào.

Trong đám người có rất nhiều lãnh chúa và hiệp sĩ cao quý: Lãnh chúa Celtigar Cua Đỏ già nua, Ser Bonifer Ngoan Đạo; Lãnh chúa Estermont già hơn cả Celtigar; Lãnh chúa Varner, người bước đi khập khiễng vì bị vỡ đầu gối nhưng ông từ chối bất kỳ sự giúp đỡ nào; Ser Mark Mullendore mặt xám xịt với cánh tay trái cụt đến khuỷu tay; Ronnet Râu Đỏ dữ tợn vùng Griffin Roost; Ser Dermot vùng Rainwood; Lãnh chúa Willburn và các con trai là Josua và Elyas; Ser Jon Fossoway; Ser Timon Kiếm Xước; Aurane con hoang vùng

Driftmark; Lãnh chúa Staedmon Hà Tiện; cùng hàng trăm người khác.

Những kẻ thay lòng đổi dạ trong trận chiến chỉ cần phải thề trung thành với Joffrey, nhưng ai đã chiến đấu cho Stannis tới phút cuối cùng đều bị ép phải khuất phục. Chính lời nói sẽ quyết định số phận họ. Nếu họ cầu xin được tha thứ cho tội mưu phản và hứa từ giờ sẽ phục vụ trung thành, Joffrey sẽ chào đón họ trong sự hòa bình và khôi phục lại tất cả đất đai cùng quyền lợi cho họ. Tuy vậy vẫn có một số người chống đối. “Đừng tưởng rằng thế này là xong, thằng nhóc kia,” một gã con hoang của Nhà Florent hay nhà nào đó cảnh báo. “Thần Ánh

Sáng bảo vệ vua Stannis, bây giờ và mãi mãi. Tất cả các tay kiếm và kế hoạch của người sẽ không cứu được người khi thời khắc của ngài ấy đến.”

“Còn thời khắc của người đến ngay bây giờ đây.” Joffrey bèn lệnh cho Ser Ilyn Payne lôi người đàn ông ra ngoài chém đầu.

Nhưng không lâu sau khi người đó bị lôi ra ngoài, một hiệp sĩ khác với vẻ mặt nghiêm nghị và một trái tim rực đỏ thêu trên áo khoác ngoài lại hô to: “Stannis là vị vua thực sự! Một con quái vật đang ngồi trên Ngai Sắt, loại nghiệt chủng sinh ra từ trò loạn luân!”

“Câm miêng,” Ser Kevan Lannister gầm lên.

Vị hiệp sĩ càng lớn giọng. “Joffrey là con sâu đen ăn hết cả trái tim của vương quốc! Cha hắn là bóng tối, mẹ hắn gieo rắc cái chết! Hãy hủy diệt hắn trước khi hắn làm hỏng các người! Hãy hủy diệt tất cả bọn chúng, con điếm thái hậu và tên vua sâu bọ, gã lùn xấu xa và con nhện thì thầm, những bông hoa giả dối. Hãy tự cứu mình đi!” Một lính gác mặc áo choàng vàng xô ngã người đàn ông, nhưng ông ta vẫn hét lên. “Ngọn lửa bỏng cháy sẽ đến! Vua Stannis sẽ trở lại!”

Joffrey vụt đứng lên. “*Ta mới là vua! Giết hắn! Giết hắn ngay lập tức! Ta lệnh cho các ngươi.*” Hắn giận dữ đập mạnh tay xuống... và thét lên đau đớn khi bị một trong những thanh kim loại nhọn hoắt xung quanh đâm vào tay. Tay áo bằng gấm đỏ tươi của hắn chuyển sang màu đỏ thẫm khi máu thấm qua. “*Mẹ ơi!*” hắn rên lên.

Khi mọi con mắt đổ dồn vào nhà vua, bằng cách nào đó người đàn ông trên sàn đã giằng được một cây thương của một lính áo choàng vàng và chống cây thương đứng dậy. “Ngai Sắt từ chối hắn!” ông ta kêu to. “*Hắn không phải là vua!*”

Cersei chạy về phía chiếc ngai nhưng Lãnh chúa Tywin vẫn ngồi yên như một tảng đá. Ông chỉ cần giơ một ngón tay lên và Ser Meryn Trant tiến lên rút kiếm ra. Cái chết nhanh gọn và tàn bạo. Lính áo choàng vàng giữ hai tay vị hiệp sĩ. “*Không phải vua!*” ông ta kêu lên trước khi Ser Meryn đâm xuyên thanh kiếm dài qua ngực ông ta.

Joff ngã vào vòng tay thái hậu. Ba vị học sĩ vội tiến đến, che chắn cho hắn đi qua cánh cửa dành cho nhà vua. Rồi mọi người bắt đầu lao xao. Khi những người lính mặc áo choàng vàng lôi xác người đàn ông ra ngoài, để lại một vệt máu tươi

trên nền đá. Lãnh chúa Baelish vuốt râu còn Varys thì thào vào tai ông ta. *Giờ họ sẽ cho chúng ta lui chứ?* Sansa tự hỏi. Một nhóm tù binh vẫn còn đang đợi dù không ai biết là để hứa hẹn trung thành hay để hét ra những lời chửi bới.

Lãnh chúa Tywin đứng lên. “Chúng ta tiếp tục,” giọng ông ta rõ ràng và sang sảng át đi những tiếng lầm rầm. “Kẻ nào muốn xin tha thứ cho tội làm phản thì hãy nói. Chúng ta sẽ không chấp nhận trò điên rồ nào nữa.” Ông đi về phía Ngai Sắt và ngồi trên một bậc cầu thang, chỉ cách mặt sàn chưa đầy một mét.

Khi buổi chiều sắp kết thúc cũng là lúc

ánh sáng ngoài cửa sổ đang nhạt dần. Khi rời khỏi dãy hành lang, Sansa cảm thấy mệt mỏi và kiệt sức. Cô tự hỏi vết thương Joffrey tự gây ra tệ đến mức nào. *Người ta nói Ngai Sắt có thể vô cùng tàn ác đối với những kẻ không đáng ngồi trên đó.*

Trở về với căn phòng ngủ an toàn, cô ôm gối che mặt để bật kín tiếng hét lên vì sung sướng. *Ôi, thần linh phù hộ, đúng là như vậy, hắc đã gạt mình ra trước tất cả mọi người.* Khi người hầu gái mang bữa tối cho cô, suýt chút nữa thì Sansa hôn cô ta. Có bánh mỳ nóng và bơ tươi, súp thịt bò đặc, gà trống thiên và cà rốt, và đào nhúng mật ong. *Thậm chí cả*

thức ăn cũng ngon hơn, cô thầm nghĩ.

Trời tối, cô mặc áo choàng vào và đến rừng thiêng. Ser Osmund Kettleback mặc bộ áo giáp trắng đang gác cây cầu kéo. Sansa cố gắng tỏ ra buồn khổ khi chúc hân buổi tối tốt lành. Nhưng với ánh mắt hân nhìn cô, Sansa không dám chắc hân có bị mắc lừa hay không.

Dưới ánh trăng xuyên qua kẽ lá, Dontos đang đứng đợi cô. “Sao ông buồn vậy?” Sansa vui vẻ hỏi. “Ông cũng ở đó mà, ông nghe thấy rồi đấy. Joff buông tha cho ta rồi, hân đã xong việc với ta, hân...”

Dontos cầm lấy tay cô. “Ôi, Jonquil,

Jonquil đáng thương của tôi, tiểu thư không hiểu rồi. Xong việc với cô ư? Họ thậm chí còn chưa bắt đầu.”

Trái tim cô chùng xuống. “Ý ông là sao?”

“Thái hậu sẽ không bao giờ để tiểu thư đi, không bao giờ. Tiểu thư là con tin vô cùng quý giá. Và Joffrey... cô gái đáng yêu, hắc vẫn là vua. Hắc sẽ có cô trên giường nếu hắc muốn, chỉ khác là giờ hắc sẽ để lại con hoang trong bụng cô thay vì những đứa con chính thống.”

“*Không*,” Sansa thẳng thốt. “Hắc để ta đi rồi, hắc...”

Ser Dontos đặt một cái hôn vụng về lên tai cô. “Dừng cảm lên. Tôi đã thề sẽ đưa tiểu thư về nhà, và giờ tôi có thể thực hiện được rồi. Ngày đã được chọn.”

“Khi nào?” Sansa hỏi. “Khi nào chúng ta sẽ đi?”

“Vào đêm cưới của Joffrey. Sau bữa tiệc. Tất cả đã được sắp xếp. Tháp Đỏ sẽ đầy những người lạ. Nửa triều đình sẽ say sưa chè chén và nửa còn lại sẽ giúp Joffrey động phòng với cô dâu của hắn. Trong phút chốc tiểu thư sẽ bị lãng quên, và sự hỗn loạn sẽ là đồng minh của chúng ta.”

“Đám cưới phải một tháng nữa mới diễn ra. Margaery Tyrell vẫn ở Highgarden, họ chỉ vừa mới cử người đưa cô ấy đến.”

“Tiểu thư đã đợi đủ lâu rồi, hãy kiên nhẫn thêm một chút nữa. Đây, tôi có cái này cho cô.” Ser Dontos loay hoay mở cái túi da nhỏ và lấy ra một cái mạng nhện bằng bạc, lúc lắc nó giữa các ngón tay mập mạp. Đó là một tấm mạng gài tóc làm bằng bạc dệt thành sợi, các sợi mỏng manh đến mức khi Sansa cầm nó lên, tấm mạng dường như không nặng hơn không khí là bao. Các viên đá nhỏ được đính ở mỗi điểm giao giữa hai sợi,

những viên đá tối màu đến nỗi chúng như uổng cả ánh trăng. “Chúng là đá gì vậy?”

“Đá thạch anh đen từ Asshai. Loại hiếm nhất, chúng có màu tím đậm trong ánh sáng ban ngày.”

“Rất đáng yêu,” *Nhưng ta cần một con thuyền chứ không phải một tấm mạng tóc.* Sansa thầm nghĩ.

“Đáng yêu hơn tiểu thư tưởng đấy, cô gái yêu quý. Nó rất kỳ diệu, rồi tiểu thư sẽ thấy. Cô đang giữ trong tay công lý. Đó là sự trả thù cho cha cô.” Dontos ghé lại gần và hôn cô. “Đó là *nhà*.”

THEON

Maester Luwin đến gặp anh ngay khi thấy những lính biệt kích đầu tiên xuất hiện bên ngoài bức tường thành. “Thưa hoàng tử,” ông nói, “ngài phải đầu hàng thôi.”

Theon nhìn chăm chăm vào đĩa bánh yến mạch, mật ong và dồi tiết mà người hầu mang lên cho anh dùng bữa sáng. Một đêm mất ngủ nữa khiến đầu óc anh căng thẳng, và chỉ cần nhìn chỗ đồ ăn thôi cũng làm Theon phát ngán. “Không có hồi âm gì từ chú ta sao?”

“Không,” vị học sĩ nói. “Cũng không có hồi âm gì từ cha ngài ở Pyke.”

“Gửi thêm những con quạ đi.”

“Chẳng tác dụng gì đâu. Đến lúc lũ chim tới được...”

“*Gửi thêm đi!*” Anh gạt đồ đĩa thức ăn, hất tung tấm chăn trên giường Ned Stark và giận dữ đứng dậy trong khi không một mảnh vải trên người. “Hay ông muốn ta chết? Có phải thế không, Luwin? Nói thật đi.”

Người đàn ông gầy gò tóc hoa râm không hề sợ hãi. “Tôi được lệnh phục vụ.”

“Đúng thế, nhưng phục vụ ai?”

“Phục vụ vương quốc,” Maester Luwin nói, “và Winterfell. Theon, tôi từng dạy ngài các phép cộng trừ, chữ cái, lịch sử và chiến thuật. Và có thể còn dạy ngài nhiều hơn thế nữa nếu hồi đó ngài ham học. Tôi công nhận mình không dành cho ngài những tình cảm yêu thương, nhưng tôi cũng không ghét bỏ ngài. Kể cả có như vậy, tôi vẫn phải trung thành với lời thề sẽ làm cố vấn cho ngài một khi ngài còn giữ Winterfell. Và giờ tôi khuyên ngài nên *đầu hàng*.”

Theon dừng lại để nhặt chiếc áo khoác

đang nằm một đồng trên sàn, giữ những sợi cói và khoác nó lên vai. *Ta cần một đồng lửa và áo quần sạch sẽ. Wex đâu rồi? Ta sẽ không xuống mồ trong bộ quần áo dơ dáy.*

“Ngài không có cơ hội cố thủ ở đây,” vị học sĩ tiếp tục. “Nếu lãnh chúa cha ngài có ý định cho quân đến cứu viện thì ông ấy đã làm rồi. Neck mới là vùng đất ông ấy quan tâm. Ông ấy sẽ chỉ tiến đánh phương bắc một khi đã san phẳng Moat Cailin.”

“Có lẽ thế,” Theon nói. “Và chừng nào ta còn giữ được Winterfell, Ser Rodrik và các lãnh chúa chư hầu của nhà Stark sẽ

không thể tiến quân về phía nam để đánh úp chú ta từ phía sau.” *Ta không đến nỗi mù tịt về chiến thuật đâu, ông già ạ.* “Ta có lương thực đủ để dùng trong một năm nếu bị bao vây.”

“Sẽ không có cuộc bao vây nào hết. Có thể họ sẽ mất một hai ngày để làm thang và buộc móc sắt vào dây thừng. Nhưng họ sẽ sớm vượt qua tường thành và trèo vào từ hàng trăm điểm cùng một lúc. Ngài có thể giữ được pháo đài ít lâu, nhưng cả lâu đài sẽ đổ sụp chỉ trong vòng một giờ. Tốt nhất ngài nên mở cổng và cầu xin...”

“ - lòng thương hại ư? Ta biết chúng sẽ

ban phát cho ta khiếu tình thương gì rồi.”

“Vẫn có cách mà.”

“Ta là cư dân Quần Đảo Iron,” Theon nhắc nhở. “Ta có cách của riêng ta. Họ sẽ cho ta lựa chọn nào đây? Thôi, đừng trả lời, ta đã nghe ông cố vấn đủ rồi. Đi gửi lữ qua báo tin như ta yêu cầu đi, rồi gọi Lorren tới gặp ta. Cả Wex nữa. Ta muốn bộ giáp được đánh bóng và tất cả binh lính tập trung ở trong sân.”

Trong giàu lát anh tưởng vị học sĩ sẽ phản đối. Nhưng cuối cùng Luwin chỉ miễn cưỡng cúi chào. “Tuân lệnh ngài.”

Họ tập hợp thành một đám người ít ỏi đến tội nghiệp; đám người đảo Iron chỉ có một nhóm, trong khi khoảng sân quá rộng. “Người phương bắc sẽ tấn công chúng ta trước khi đêm xuống,” anh nói với họ. “Ser Rodrik Cassel và tất cả các lãnh chúa sẽ đến cùng ông ta. Ta sẽ không chạy trốn bọn họ. Ta chiếm được lâu đài này thì ta sẽ cố thủ tại đây, với tư cách là hoàng tử của Winterfell dù được sống hay phải chết. Nhưng ta không yêu cầu ai chết cùng ta. Nếu rời khỏi đây ngay bây giờ trước khi lực lượng của Ser Rodrik ập đến, các người sẽ có cơ hội chạy thoát.” Anh rút thanh trường kiếm ra và vạch một đường trên đất. “Những ai ở lại và chiến đấu, hãy bước lên phía

trước.”

Không ai nói gì. Đám lính đứng im như phỗng trong những bộ áo giáp, áo lông và da thuộc. Họ bối rối nhìn nhau. Urzen bồn chồn dậm chân. Dykk Harlaw ngó quanh và nhổ nước bọt. Một cơn gió thổi tung mái tóc vàng của Endehar.

Theon cảm giác như một kẻ đang chết chìm. *Tại sao ta phải ngạc nhiên cơ chứ?* Anh chán nản ngẫm nghĩ. Anh đã bị cha mình bỏ rơi, cũng như các chú, chị gái, thậm chí cả tên Reek xảo quyệt. Vậy thì tại sao người của anh phải trung thành hơn bọn họ? Không biết nói gì, cũng chẳng biết làm gì, anh chỉ có thể đứng đó

với thanh kiếm trong tay, bên dưới bức tường xám đồ sộ và bầu trời phủ mây trắng như bông, chờ đợi và chờ đợi...

Wex là người đầu tiên bước qua vạch. Ba bước nhanh nhẹn và cậu ta đã ử rũ đứng bên cạnh Theon. Xấu hổ với thằng bé, Lorren Đen cau có bước theo sau. “Ai nữa?” anh hỏi. Rolfe Đỏ tiến lên. Sau đó là Kromm, Werlag, Tymor và các anh em hấn, Ulf Yếu Ốt, Harrag Trộm Cừu, bốn người Nhà Harlaw và hai người Nhà Botley. Kenned Cá Voi là người cuối cùng. Tổng cộng có mười bảy người.

Urzen là một trong số những người không

hề di chuyển, cùng với Stygg và mười người khác mà Asha mang đến từ Deepwood Motte. “Vậy thì hãy đi đi,” Theon nói với họ. “Chạy đến chỗ chị ta đi. Chắc chắn chị ta sẽ vui mừng chào đón các người.”

Stygg ít nhất còn tỏ ra hồ thẹn. Số còn lại bỏ đi mà không nói một lời. Theon quay sang mười bảy người ở lại. “Quay lại tường thành đi. Nếu thần linh phù hộ cho chúng ta sống, ta sẽ nhớ từng người trong số các người.”

Lorren Đen ở lại khi những người khác đi khỏi. “Những người trong lâu đài sẽ trở mặt với chúng ta ngay khi trận đánh

bắt đầu.”

“Ta biết điều đó. Người muốn ta phải làm gì đây?”

“Tổng cổ họ ra ngoài,” Lorren nói. “Tất cả mọi người.”

Theon lắc đầu. “Thòng lọng đã sẵn sàng chưa?”

“Rồi. Ngài định dùng nó ư?”

“Người biết cách nào khác hay hơn sao?”

“Có. Tôi sẽ cầm rìu đứng trên cây cầu

kéo đó, và cứ để chúng qua đó xem. Một, hai, hay ba tên cùng một lúc cũng chẳng có gì khác biệt. Sẽ không ai qua được con hào một khi tôi còn sống.”

Anh ta định liều chết đây mà, Theon nghĩ. Anh ta không muốn chiến thắng mà muốn một cái chết vinh quang. “Chúng ta sẽ dùng thòng lọng.”

“Nếu ngài muốn,” Lorren trả lời, vẻ coi thường hiện rõ trong ánh mắt.

Wex giúp anh chuẩn bị trang phục cho trận đánh. Bên dưới lớp áo khoác ngoài đen và áo choàng vàng của anh là bộ giáp xích đã được tra dầu, và bên dưới

nữa là áo da thuộc cứng. Khi đã mặc quần áo và trang bị vũ khí xong, Theon trèo lên tháp quan sát nơi bức tường phía đông nam giao nhau để nhìn xuống quân địch. Người phương bắc đang dàn ra bao vây lâu đài. Khó mà đếm được số binh lính. Ít nhất là một nghìn người; có thể còn gấp đôi số đó. *Chống lại mười bảy người.* Họ mang theo cả máy bắn đá và nỏ lớn. Anh không thấy họ đem theo tháp bao vây trên vương lộ, nhưng gỗ trong rừng sỏi thừa đủ cho họ dựng bao nhiêu tháp bao vây cũng được.

Theon nhìn các lá cờ hiệu qua ống kính kiểu Myr của Maester Luwin. Hình chiếc rìu chiến của Nhà Cerwyn phấp phới đầy

kiêu hãnh ở khắp nơi, ngoài ra là các thân cây của Nhà Tallhart, và người cá của Cảng White. Ít hơn có gia huy của Nhà Flint và Karstark. Đây đó anh còn thấy cả biểu tượng nai sừng tấm của Nhà Hornwood. *Nhưng không có gia huy của Nhà Glover vì Asha đã xử lý bọn chúng, Nhà Bolton vùng Dreadfort và Nhà Umber bên dưới Tường Thành cũng không.* Bởi thực ra cũng đâu cần thiết. Cậu nhóc Cley Cerwin nhanh chóng xuất hiện trước cổng thành với lá cờ hiệu hòa bình cột vào một chiếc gậy cao, để thông báo rằng Ser Rodrik muốn thương lượng với Theon Phản Bội.

Phản Bội. Cái tên mới cay đắng làm sao.

Anh nhớ lại việc trở về Pyke để xin chiến thuyền của cha đổi đầu với Lannisport. “Ta sẽ xuống đó ngay,” anh nói vọng xuống. “Một mình.”

Lorren Đen không đồng tình. “Chỉ có máu mới rửa sạch được máu,” hắn nói. “Các hiệp sĩ có thể thỏa hiệp với nhau, nhưng họ sẽ chẳng quan tâm đến danh dự của mình khi đối phó với những kẻ họ cho là phản bội.”

Theon giận sôi máu. “Ta là hoàng tử của Winterfell và là người thừa tự của Quần Đảo Iron. Giờ hãy đi tìm con bé đó và làm theo lời ta đi.”

Lorren Đen nhìn hấn với vẻ mặt đặng đặng sát khí. “Được, thừa hoàng tử.”

Giờ hấn cũng chống đối ta, Theon thăm nghĩ. Gần đây anh cảm giác thậm chí viên đá của thành Winterfell cũng chống lại mình. Nếu phải chết, ta sẽ chết một cách cô độc và bơ vơ. Anh còn lựa chọn nào nữa đây, ngoại trừ tiếp tục sống?

Với chiếc vương miện trên đầu, anh cười ngửa đi tới chòi gác bên cổng thành. Một người phụ nữ đang kéo nước từ giếng lên, và đầu bếp Gage đứng ở cửa khu bếp. Họ che giấu lòng căm thù đối với anh đặng sau những khuôn mặt rầu rĩ và vô cảm như sỏi đá, nhưng anh vẫn cảm

nhận được.

Khi cây cầu kéo được hạ xuống, một cơn gió lạnh thổi qua hào nước. Cơn gió chạm vào da thịt làm cho anh run rẩy. *Chỉ là vì lạnh thôi, Theon tự nhủ, ta chỉ rùng mình chứ không run sợ. Ngay cả những người dũng cảm cũng có lúc rùng mình.* Hắn cưỡi ngựa lao vào cơn gió, đi dưới khung lưới sắt và qua cây cầu kéo. Cánh cổng bên ngoài mở rộng để anh đi qua. Khi tiến ra ngoài bên dưới bức tường thành, anh cảm thấy hai cậu bé đang giương những hốc mắt trống không lên dõi theo anh.

Ser Rodrik đang ngồi trên lưng con ngựa

đốm thien trong bãi chợ và chờ đợi. Bên cạnh ông ta, lá cờ mang hình sói tuyết của Nhà Stark bay phấp phới trên một cây gậy mà Cley Cerwin đang cầm. Họ đứng trơ trọi giữa bãi đất trống, nhưng Theon vẫn phát hiện ra các cung thủ trên mái các căn nhà bao quanh, bên phải hẳn là lính cầm giáo, còn bên trái hẳn là một dãy kỵ binh mang gia huy hình người cá và cây đinh ba của Nhà Manderly. *Tất cả bọn họ đều muốn ta chết.* Vài người trong số đó đã từng uống rượu với anh, chơi xúc xắc với anh, thậm chí cùng anh đi chơi gái, nhưng điều đó cũng chẳng cứu được anh nếu anh rơi vào tay bọn họ.

“Ser Rodrik.” Theon ghìm cương ngựa.
“Ta lấy làm tiếc khi chúng ta phải đối
mặt như kẻ thù.”

“Còn ta chỉ thấy tiếc vì đã phải chờ đợi
khá lâu mới được treo cổ người.” Vị
hiệp sĩ già nhỏ nước bọt xuống nền đất
bùn. “Theon Phản Bội.”

“Ta là người Nhà Greyjoy của Pyke,”
Theon chữa lại. “Chiếc áo choàng mà
cha đã quần cho ta khi còn bé mang hình
thủy quái chứ không phải một con sói.”

“Suốt mười năm người là đứa trẻ được
Nhà Stark bảo hộ.”

“Ta gọi đó là con tin và tù nhân.”

“Vậy thì đáng lẽ Lãnh chúa Eddard nên xích người dưới hầm ngục tối. Nhưng thay vào đó, ngài ấy lại nuôi dưỡng người cùng các con trai mình, những cậu bé đáng yêu mà người đã giết hại, và thật hổ thẹn khi ta là người dạy người đánh trận. Đáng nhẽ ta nên đâm một nhát kiếm vào bụng người thay vì đưa kiếm cho người.”

“Ta đến để thương lượng, không phải để nghe ông sỉ nhục. Nói những gì ông muốn nói đi, ông già. Ông muốn gì ở ta?”

“Hai thứ thôi,” vị hiệp sĩ già nói.

“Winterfell, và mạng sống của người. Hãy ra lệnh cho người của người mở cổng và đầu hàng. Những kẻ không giết hai đứa trẻ sẽ được thả tự do, nhưng người sẽ bị bắt chờ vua Robb xét xử. May ra thần linh sẽ rủ lòng thương với người khi ngài ấy trở về.”

“Robb sẽ không bao giờ được nhìn thấy Winterfell nữa,” Theon nói. “Hắn sẽ thua ở Moat Cailin giống như mọi đội quân phương nam khác trong suốt mười nghìn năm qua. Giờ chúng ta đã chiếm được phương bắc, ser.”

“Người chiếm được ba lâu đài,” Ser Rodrik trả lời, “và ta sẽ lấy lại lâu đài

này, tên Phản Bội.”

Theon phớt lờ lời đe dọa. “Đây là điều kiện *của ta*. Ông có thời gian từ giờ đến chiều tối để giải tán. Những kẻ thề trung thành với Balon Greyjoy, nhận ông ấy làm vua và chấp nhận ta là hoàng tử của Winterfell sẽ được giữ lại được tài sản và quyền lợi, cũng như không bị tổn hại gì. Những kẻ chống đối sẽ bị tiêu diệt.”

Chàng trai trẻ Cerwyn sùng sốt. “Người điên rồi sao, Greyjoy?”

Ser Rodrik lắc đầu. “Chỉ là những lời rỗng tuếch thôi, chàng trai ạ. Ta e rằng Theon luôn tự đánh giá bản thân mình

quá cao.” Vị hiệp sĩ chỉ tay vào hăn. “Đừng tưởng rằng ta sẽ đợi Robb từ Neck về đây để xử lý một kẻ như ngươi. Ta có gần hai ngàn người ở đây... và nếu bọn họ nói đúng thì ngươi có không đến năm mươi người.”

Thực ra có mười bảy thôi. Theon mỉm cười. “Ta có một thứ tốt hơn cả quân lính.” Hăn giơ một nắm tay lên qua đầu, ra hiệu cho Lorren Đen làm việc mà đã hăn đã dặn.

Tường thành Winterfell nằm sau lưng Theon, nhưng Ser Rodrik thì quay mặt về hướng đó và không thể không nhìn thấy. Theon quan sát khuôn mặt ông. Cảm ông

run lên dưới bộ ria trắng, và hẳn biết ông đang nhìn thấy gì. *Ông ta không ngạc nhiên, hẳn buồn bã nghĩ, nhưng ông ta sợ hãi.*

“Thật hèn nhát,” Ser Rodrik nói. “Sử dụng một đứa trẻ như vậy... thật kinh tởm.”

“Ôi, ta biết chứ,” Theon nói. “Ta cũng từng bị như thế, hay ông đã quên rồi? Mới lên 10 tuổi ta đã bị bắt khỏi nhà, để chắc chắn rằng cha ta không nổi loạn nữa.”

“Hai việc này không giống nhau!”

Mặt Theon lạnh băng. “Cái thòng lọng ta đeo không làm từ dây thừng gai, đúng thế, nhưng ta vẫn cảm nhận được nó ở trên cổ. Và nó làm trầy da ta, Ser Rodrik ạ. Nó làm ta trầy da và chảy máu.” Anh chưa bao giờ thực sự cảm nhận được điều đó cho đến giờ phút này, nhưng khi những lời nói tuôn ra, anh mới ngấm được tính chân thật của chúng.

“Người chưa từng bị hại.”

“Và Beth của ông cũng sẽ không bị làm hại, miễn là ông...”

Ser Rodrik không cho anh cơ hội để nói hết. “Đồ tráo trở,” vị hiệp sĩ tuyên bố.

Bên dưới lớp ria trắng, khuôn mặt ông đỏ bừng lên vì giận dữ. “Ta đã cho người cơ hội để cứu người của người và chết với chút ít danh dự còn sót lại, tên Phản Bội. Đáng lẽ ta phải biết rằng như vậy là quá nhiều đối với một kẻ dám ra tay giết hại cả trẻ con.” Bàn tay ông lần lên chuôi kiếm. “Ta nên giết người ngay tại đây và kết thúc những trò lừa gạt tráo trở của người. Dưới sự chứng kiến của thần linh, ta nên làm như vậy.”

Theon không sợ một ông già run lẩy bẩy, nhưng dám cung thủ và kỵ sỹ đang đứng quan sát kia lại là chuyện khác. Nếu ông ta rút cây kiếm ra, cơ hội cho anh sống sót quay về tới lâu đài gần như bằng

không. “Từ bỏ lời hứa và giết ta đi, và ông sẽ thấy Beth bé nhỏ của ông chết ngạt dưới sợi dây thừng.”

Các đốt ngón tay của Ser Rodrik đã chuyển sang màu trắng bệch, nhưng một lúc sau ông bỏ tay ra khỏi chuôi kiếm. “Đúng là ta đã sống quá lâu rồi.”

“Đúng vậy đây, ser. Ông chấp nhận điều kiện của ta chứ?”

“Trách nhiệm của ta là phục vụ phu nhân Catelyn và Nhà Stark.”

“Còn gia tộc của ông thì sao? Beth là giọt máu cuối cùng của ông.”

Vị hiệp sĩ già đứng thẳng lên. “Ta đề nghị được thế chỗ cho con gái ta. Thả nó ra, và dùng ta làm con tin. Chắc hẳn người cai quản Winterfell có giá trị hơn một đứa trẻ chứ.”

“Đối với ta thì không.” *Một hành động dũng cảm đấy, ông già, nhưng ta không ngu ngốc đến thế đâu.* “Đối với Lãnh chúa Manderly hay Leobald Tallhart cũng vậy, ta dám chắc điều đó.” *Tám da già nua của ông chẳng đáng giá đối với bọn họ hơn bất kỳ ai khác.* “Không, ta sẽ giữ con bé... và bảo vệ nó an toàn, miễn là ông làm theo ý ta. Mạng sống của nó nằm trong tay ông.”

“Thánh thần ời, Theon, sao ngươi lại thành ra thế này. Ngươi biết là ta buộc phải tấn công, ta đã thề...”

“Nếu đến khi mặt trời lặn mà đội quân này vẫn quân trang đầy đủ đứng trước cổng của ta, Beth sẽ bị treo cổ,” Theon nói. “Một con tin khác sẽ theo con bé xuống mồ khi tia sáng đầu tiên của bình minh xuất hiện, và tiếp tục một người nữa lúc hoàng hôn. Mỗi bình minh và mỗi hoàng hôn sẽ chứng kiến một cái chết, cho tới khi tất cả các người đi khỏi đây. Ta không thiếu con tin đâu.” Anh không đợi câu trả lời mà cho Mặt Cười quay đầu và phi trở về lâu đài. Thoạt

tiên hă đi chậm, nhưng khi nghĩ đến các cung thủ phía sau lưng, anh chuyển sang phi nước kiệu. Những cái đầu nhỏ xiu đang nhìn anh từ trên ngọn giáo, những khuôn mặt bị lột da và nhúng vào hắc ín hiện rõ lên khi khoảng cách ngắn dần; giữa những cái đầu là Beth Cassel nhỏ bé đang đứng khóc, cổ nằm trong thòng lọng. Theon thúc Mặt Cười phi nhanh hơn. Vó ngựa gõ lộp cộp trên cây cầu kéo như tiếng trống.

Về đến sân, anh xuống ngựa và giao dây cương cho Wex. “Việc này có thể sẽ kìm chân bọn họ,” anh nói với Lorren Đen. “Đến hoàng hôn chúng ta sẽ biết. Từ giờ đến lúc ấy hãy đem con bé vào và đưa

nó đến chỗ nào đó an toàn.” Dưới lớp áo da, thép, và vải bông, người anh ướt đầm mồ hôi. “Ta cần một cốc rượu. Một hũ rượu thì càng tốt.”

Lửa đã được nhóm trong phòng ngủ của Ned Stark. Theon ngồi cạnh đám lửa và rót đầy cốc thứ nước sánh đỏ từ hầm rượu của lâu đài, rượu chua chát giống như tâm trạng anh. *Họ sẽ tấn công*, anh chán chường nghĩ và nhìn đăm đăm vào ngọn lửa. *Ser Rodrik yêu con gái mình nhưng ông ta vẫn là người cai quản lâu đài, và hơn hết là một hiệp sĩ*. Nếu là Theon với cái dây thòng lọng quanh cổ và Lãnh chúa Balon là người chỉ huy đội quân, anh dám chắc tiếng tù và chiến đã

vang lên ra hiệu lệnh tấn công rồi. Anh nên tạ ơn trời vì Ser Rodrik không phải cư dân Quần Đảo Iron. Những người sống trong đất liền luôn mềm yếu hơn, dù anh không dám chắc là họ sẽ đủ mềm yếu để cho anh một con đường sống.

Nếu không, nếu ông già ra lệnh tấn công lâu đài bất chấp mọi chuyện, chắc chắn Winterfell sẽ thất thủ; trong tình huống này, Theon không thể tự đắm mình trong ảo tưởng. Mười bảy người của anh có thể giết được số kẻ địch nhiều gấp ba, bốn hay gấp năm lần bọn họ, nhưng cuối cùng họ cũng sẽ bị áp đảo.

Theon nhìn chăm chăm vào ngọn lửa qua

mép cốc rượu và suy ngẫm về sự bất công trong tất cả mọi chuyện. “Ta từng cưỡi ngựa bên cạnh Robb Stark trong rừng Whispering,” anh lầm bầm. Tối hôm đó anh đã rất sợ, nhưng cảm giác không giống thế này. Bước vào cuộc chiến có bạn bè xung quanh khác với việc chết trong cô độc và sự khinh bỉ. *Chao ôi*, anh đau khổ nghĩ.

Khi rượu không đem lại chút yên bình nào cho anh, Theon gọi Wex mang cung tên và đưa anh đến khoảng sân cũ phía bên trong. Anh đứng đó, bắn hết mũi tên này đến mũi tên khác vào bia cho tới khi vai mỏi nhừ và bàn tay rớm máu, anh mới ngừng lại để rút mũi tên ra cho lần

bắt tiếp theo. *Ta từng cứu mạng Bran với cây cung này, anh nhớ lại. Ước gì ta cũng tự cứu được mình.* Những người phụ nữ đến giếng nước nhưng không nán lại lâu; vẻ mặt của Theon khiến họ nhanh chóng bỏ đi.

Đằng sau anh là tòa tháp đổ vỡ, đỉnh tháp gồ ghề có răng cưa giống một chiếc vương miện, các tầng cao của ngọn tháp đã đổ sập trong một đám cháy nào đó. Khi mặt trời di chuyển, bóng tòa tháp cũng di chuyển theo, chiếc bóng đồ dài giống như một cánh tay màu đen đang vươn tới Theon Greyjoy. Đến lúc mặt trời chạm vào tường thành, anh đã nằm gọn trong bàn tay ấy. *Nếu ta treo cổ con*

bé, người phương bắc sẽ tấn công ngay tức khắc, anh nghĩ khi buông dây cung. Nhưng nếu không treo cổ nó, bọn họ sẽ nghĩ lời đe dọa của ta là sáo rỗng. Anh lấp một mũi tên khác vào cung. Không còn đường lui nữa.

“Nếu có một trăm cung thủ giỏi như ngài, ngài sẽ có cơ hội giữ được lâu đài,” một giọng nói nhẹ nhàng cất lên.

Khi hắn quay lại, Maester Luwin đang ở sau anh. “Đi đi,” Theon bảo ông. “Ta nghe đủ lời khuyên của ông rồi.”

“Còn mạng sống thì sao? Ngài có đủ chưa, thừa hoàng tử?”

Anh giơ cung lên. “Một lời nữa thôi và ta sẽ bắn mũi tên này xuyên trái tim ông đây.”

“Ngài sẽ không làm thế.”

Theon giương cung lên, kéo chùm lông ở đuôi mũi tên sát vào má. “Ông muốn cược không?”

“Tôi là hy vọng cuối cùng của ngài, Theon.”

Ta không còn hy vọng nào nữa, anh nghĩ. Nhưng anh vẫn hạ cung xuống và nói. “Ta sẽ không chạy trốn.”

“Tôi không nói đến việc chạy trốn. Hãy gia nhập hội áo đen.”

“Đội Tuần Đêm ư?” Theon từ từ hạ cung xuống và hướng mũi tên xuống đất.

“Ser Rodrik đã phục vụ Nhà Stark cả cuộc đời, và Nhà Stark luôn là một người bạn của Đội Tuần Đêm. Ông ta sẽ không chối bỏ ngài đâu. Mở cổng ra, đầu hàng, chấp nhận điều kiện của ông ta và ông ta sẽ phải để ngài gia nhập hội áo đen.”

Một người anh em trong Đội Tuần Đêm. Điều đó có nghĩa là không vương

miện, không con trai, không vợ... nhưng điều có cũng có nghĩa là một cuộc sống, một cuộc sống có danh dự. Chính người em của Ned Stark đã chọn Đội Tuần Đêm, và cả Jon Snow cũng làm như vậy.

Ta có rất nhiều đồ đen, một khi xé hình con thủy quái ra. Thậm chí ngựa của ta cũng màu đen. Ta có thể lên được vị trí cao trong Đội Tuần Đêm - trưởng đội biệt kích, thậm chí có thể là tướng chỉ huy. Cứ để cho Asha giữ lấy quân đảo chết tiệt của chị ta, chúng cũng u ám giống như chị ta vậy. Nếu phục vụ ở Trạm Đông, ta có thể chỉ huy chiến thuyền của riêng mình, và bên ngoài Tường Thành có các cuộc đi săn thú vị.

Về phụ nữ, có phụ nữ du mục nào không muốn chung giường với một hoàng tử chứ? Anh chậm rãi mỉm cười. Quân áo choàng đen chẳng bị ai phản bội. Ta cũng sẽ chiến đấu giỏi chẳng kém ai...

“HOÀNG TỬ THEON!” Tiếng hét thất thanh làm giấc mơ của anh tan biến. Kromm đang phi ngựa đến. “Người phương bắc...”

Đột nhiên anh thấy ớn lạnh. “Họ tấn công rồi sao?”

Maester Luwin bám lấy tay anh. “Vẫn còn thời gian. Giương cò hòa bình lên

đi...”

“Họ đang đánh rồi,” Kromm nói gấp gấp. “Ngày càng nhiều người trèo lên tường, hàng trăm người, ban đầu họ cùng hội với nhau. Nhưng giờ họ lại đánh nhau!”

“Là Asha sao?” Có phải cuối cùng chị ta cũng đến cứu anh?

Nhưng Kromm lắc đầu. “Không. Họ là người phương bắc. Những người mang cờ hiệu hình người máu me.”

Hình người lột da vùng Dreadfort.
Reek đã thuộc về tên khốn Bolton trước

khi bị hấn bắt, Theon nhớ lại. Khó mà tin được một kẻ xấu xa như hấn lại thuyết phục được nhà Bolton đổi phe, nhưng ngoài việc đó ra thì không còn khả năng nào nữa. “Để ta ra xem,” Theon nói.

Maester Luwin theo sau. Tới lúc họ đến được bức tường rào thì người, ngựa chết đã nằm rải khắp khu đất rộng ngoài cổng. Anh không thấy trận tuyến nào, mà chỉ có một mớ hỗn độn những cờ hiệu và đao kiếm. Tiếng hò hét vang khắp không gian buổi chiều thu lạnh lẽo. Ser Rodrik dường như áp đảo về quân số nhưng quân Dreadfort có chỉ huy tốt hơn và đã hạ không ít kẻ địch. Theon nhìn quân Dreadfort tấn công, quay đầu rồi lại tấn

công, xé tan đội quân lớn của Ser Rodrik thành từng mảnh nhỏ mỗi khi họ cố lập lại đội hình. Anh nghe thấy tiếng những chiếc rìu sắt đập vào khiên gỗ sồi, âm thanh át cả tiếng kêu kinh hãi của một con ngựa bị thương. Những ngôi nhà đang bốc cháy.

Lorren Đen xuất hiện đằng sau anh và đứng yên lặng một lúc lâu. Mặt trời đang xuống thấp ở đằng tây, sơn đỏ cả khu đất và những ngôi nhà. Một tiếng kêu đau đớn vọng qua các bức tường cùng tiếng tù và chiến vang lên đằng xa phía những căn nhà cháy. Theon quan sát một người bị thương đang cố lê mình trên nền đất, máu quét thành một vệt dài khi anh ta cố

lê đến giếng nước ở ngay giữa khu chợ. Anh ta chết trước khi đến được đó. Người lính mặc một chiếc áo da và đội mũ nửa đầu hình nón, nhưng không đeo phù hiệu nên chẳng biết anh ta thuộc phe nào.

Lũ quạ bay đến cùng với hoàng hôn xanh thẫm và các ngôi sao. “Người Dothraki tin rằng các ngôi sao là linh hồn của những con người dừng cảm khi chết đi,” Theon nói. Maester Luwin từng kể với hắn như vậy cách đây lâu lắm rồi.

“Người Dothraki?”

“Các lãnh chúa trên lưng ngựa ở bên kia

bờ biển hẹp.”

“À, là bọn họ.” Lorren Đen nhú mày.
“Lũ mọi rợ đó tin vào đủ điều ngớ ngẩn.”

Khó mà thấy được chuyện gì đang xảy ra bên dưới qua làn khói và ánh nắng đang tắt dần, nhưng không còn ánh thép loang loáng, những tiếng hò hét, tiếng tù và chiến đã được thay bằng những tiếng rên rỉ và khóc lóc thảm thiết. Cuối cùng, một nhóm người cưỡi ngựa đi ra từ làn khói. Đi đầu là một hiệp sĩ mặc áo giáp tối màu. Chiếc mũ tròn của người đó ánh lên một màu đỏ u ám, tấm áo choàng màu hồng nhạt bay phấp phới trên vai. Người đó dừng lại bên ngoài cánh cổng chính

và một trong số những người đi cùng hẳn yêu cầu lâu đài mở cổng.

“Người là bạn hay thù?” Lorren Đen nói vọng xuống.

“Liệu kẻ thù có mang đến những món quà tuyệt vời như thế này không?” Người mũ đỏ vẫy một tay, và ba cái xác được vút xuống trước cánh cổng. Một ngọn đuốc được thắp phía trên những cái xác để những người ở trên tường thành nhìn rõ mặt người chết.

“Là người quân thành già,” Lorren Đen nói.

“Cùng Leobald Tallhart và Cley Cerwin.” Vị lãnh chúa trẻ bị mũi tên bắn trúng một bên mắt, còn Ser Rodrik thì tay trái bị cụt đến khuỷu tay. Maester Luwin kêu không thành tiếng, ông quay mặt đi và quỳ sụp xuống trong đau khổ.

“Con lợn Manderly quá hèn nhát không dám rời Cảng White, nếu không chúng ta cũng đã mang hãn đến rồi,” tên mũ đỏ nói lớn.

Ta được cứu rồi, Theon nghĩ. Vậy tại sao anh lại cảm thấy trống trải đến vậy? Đây là chiến thắng, một chiến thắng ngọt ngào, là sự giải thoát mà anh hằng mong ước. Hãn liếc nhìn Maester Luwin. Vậy

mà ta suýt đầu hàng, và gia nhập hội áo đen...

“Mở cổng ra cho những người bạn của chúng ta.” Có lẽ tối nay Theon sẽ ngủ ngon mà không sợ gặp ác mộng.

Những người vùng Dreadfort đi qua hào và qua các cánh cổng bên trong. Theon xuống cùng Lorren Đen và Maester Luwin để gặp họ ở sân. Trên đầu vài cây thương là các lá cờ hiệu màu đỏ nhạt, nhưng phần lớn họ mang theo rìu chiến, kiếm và những chiếc khiên đã bị chém gần như tan tành. “Các anh mất bao nhiêu người?” Theon hỏi tên mũ đỏ khi hắn ta xuống ngựa.

“Hai hay ba chục gì đó.” Ánh nền lấp lánh phản chiếu trên tấm che mặt trắng men sứ mẽ của hắn. Mũ và giáp che cổ của hắn có hình người đàn ông bị lột da máu me be bét, miệng mở như thể đang thét lên đau đớn.

“Quân số của Ser Rodrik gấp năm lần các anh.”

“Đúng, nhưng ông ta nghĩ chúng tôi là bạn. Một sai lầm phổ biến. Khi lão già ngu ngốc đưa tay ra bắt, tôi chém đứt nửa tay lão ta. Rồi tôi để lão thấy mặt tôi.” Người đàn ông đưa hai tay lên mũ và nhấc nó ra khỏi đầu, giữ nó ở khuỷu

tay.

“Reek,” Theon lo lắng. Sao *một tên hầu lại có được bộ giáp trắng lệ thế này?*

Người đàn ông phá lên cười. “Thằng nhóc tội nghiệp đó chết rồi.” Hắn bước đến gần hơn. “Lỗi là tại cô ta. Nếu cô ta không chạy xa đến vậy, con ngựa của hắn sẽ không bị què, và chúng ta đã có thể chạy thoát. Ta cho hắn con đàn bà của ta khi nhìn thấy các kỵ binh ở trên đồi. Lúc đó ta đã xong việc và giết con bé đó, nhưng hắn thích ân ái với xác chết khi nó còn đang ấm. Ta phải kéo hắn ra khỏi xác cô ta và nhét quần áo của ta vào tay hắn - bột da dê, áo nhung, thắt lưng đeo gươm

bạc, thậm chí là cả cái áo choàng da lông chồn của ta nữa. Ta bảo hấn cưỡi ngựa đến Dreadfort cầu cứu viện binh, càng nhiều càng tốt. Và dùng con ngựa của ta ấy, nó phi nhanh hơn, và đây, đeo nhẫn cha ta vào để bọn họ biết là ta cử người đến. Hấn biết không nên hỏi ta thêm câu nào nữa. Đến khi chúng bắn mũi tên đó xuyên qua lưng hấn, ta đã tự bôi bẩn mình với những thứ rác rưởi bẩn thỉu của cô ta và mặc xong đồng quần áo giẻ rách của hấn lên người. Bọn chúng đã có thể treo cổ ta, nhưng chúng đã bỏ qua cơ hội duy nhất đó rồi.” Hấn quệt tay ngang miệng. “Và giờ thì, hoàng tử đáng mến, ngài đã hứa trao một người phụ nữ cho ta nếu ta đem đến hai trăm quân lính. Hừm,

ta mang đến nhiều gấp ba lần số đó, và không hề có lính mới hay nông dân, tất cả đều là quân đội của cha ta.”

Theon đã hứa. Giờ không phải lúc để ngần ngại. *Cứ trả nợ cho hắn và đổi phó với hắn sau.* “Harrag,” hắn gọi, “vào chỗ cũi chó và mang Palla ra cho...?”

“Ramsay.” Đôi môi dày của hắn nở một nụ cười nhưng đôi mắt xám của hắn thì không. “Snow, vợ ta gọi ta như vậy trước khi bà ấy tự ăn ngón tay mình, nhưng họ của ta là Bolton.” Nụ cười của hắn chợt tắt. “Vậy mà ngài cho ta một đứa con gái trông chó để đổi lấy sự phục vụ tận tình của ta ư?”

Theon không thích giọng điệu trong câu nói của hắn, cũng như không thích cái cách xác xược mà lũ người Dreadfort đang nhìn anh. “Cô ta là những gì ta hứa với ngươi.”

“Cô ta có mùi phân chó. Ta ngửi cái mùi đó đủ rồi. Có lẽ ta sẽ đổi lấy người vắn ỉm giường cho ngài mỗi đêm ấy. Ngài gọi cô ta là gì nhỉ? Kyra?”

“Ngươi điên rồi sao?” Theon giận dữ nói. “Ta sẽ cho ngươi...”

Gã Con Hoang giáng một cú tát vào mặt anh, và xương má anh vỡ ra với một

tiếng rắc dưới sức mạnh của một bàn tay bọc thép. Trong tiếng kêu gào đau đớn, Theon cảm giác cả thế gian như biến mất.

Một lúc sau, Theon thấy mình đang ở trên mặt đất. Anh đang nằm sấp và miệng ngậm đầy máu. *Đóng cổng lại!* anh cố hét lên, nhưng đã quá muộn. Lính Dreadfort đã hạ Rolfe Đỏ và Kenned, quân lính tiếp tục ào ào xông vào, cả biến người mặc áo giáp và mang kiếm sắc. Tai anh ù đi, và nổi khiếp sợ vây quanh anh. Lorren Đen rút kiếm ra nhưng đã bị bốn người quây lại. Anh thấy Ulf ngã xuống với một mũi tên ở bụng khi đang cố chạy ra Đại Sản. Maester

Luwin đang cố với lấy anh thì bị một hiệp sĩ trên lưng ngựa đâm cây giáo vào vai ông, rồi lật ông lại để cho ngựa giẫm lên người. Một tên khác giật cây đuốc và ném về phía mái tranh chuồng ngựa. “*Để lại cho ta người Nhà Frey,*” Con Hoang hét lên khi ngọn lửa bùng cháy, “*còn lại thiêu hết đi. Đốt hết, đốt tất cả.*”

Hình ảnh cuối cùng mà Theon Greyjoy nhìn thấy là Mặt Cười đang đá tung chuồng ngựa cháy, bờm của nó bị bắt lửa, con ngựa lồng lên và hí vang trời...

TYRION

Anh mơ thấy một trần nhà bằng đá bị nứt toác có mùi của máu, phân và thịt cháy. Không gian dày đặc khói. Họ đang rên rỉ khóc lóc xung quanh anh, thi thoảng lại có tiếng hét đau đớn xé toác không gian. Khi cố di chuyển, anh nhận thấy anh đã tự làm ô uế giường của mình. Khói làm anh chảy nước mắt. *Ta đang khóc sao?* Anh không được để cha nhìn thấy. Anh là người Nhà Lannister của lâu đài Casterly Rock. *Một con sư tử, ta phải là một con sư tử, sống làm sư tử, chết cũng làm sư tử.* Mặc dù vậy, anh vẫn rất đau. Không đủ sức kêu rên, anh nằm đó giữa đông

phân bản thiêu của chính mình và nhắm mắt. Gần đó có người đang làm bầm nguyên rửa thánh thần bằng một giọng đều đều. Anh lắng nghe những lời chửi rửa và tự hỏi có phải anh đang chết hay không. Sau đó, căn phòng mờ dần.

Anh thấy mình ở bên ngoài thành phố, đang bước vào một thế giới không màu sắc. Những con quạ to chao liệng trên bầu trời xám bằng đôi cánh đen to rộng, còn đàn quạ ăn xác thối thì giận dữ rời khỏi bữa ăn của mình khi anh bước ra. Lũ dòi trắng lặn ngụp trong những cái xác thối rửa. Cả lũ sói và các thành viên Hội Quản Sinh Tử cũng có màu xám; họ cùng xé xác những kẻ bại trận. Xác chết

vương vãi khắp trên trường đấu. Mặt trời như một đồng xu trắng lóa bóng rớt, chiếu ánh sáng xuống dòng sông cuộn cuộn nước chảy qua những con thuyền bị đắm chỉ còn trơ lại bộ khung cháy đen thui. Từ giàn thiêu xác chết, những cột khói đen và tro trắng bốc lên. *Tác phẩm của ta, Tyrion Lannister nghĩ. Họ chết dưới lệnh của ta.*

Ban đầu không có một tiếng động nào phát ra, nhưng sau đó anh bắt đầu nghe thấy giọng nói của người chết, những âm thanh lầm rầm thật kinh khủng. Họ khóc lóc và rên rỉ, họ xin được kết thúc nỗi đau đớn, họ hét lên cầu cứu và muốn gặp mẹ của họ. Tyrion chưa từng thấy mặt mẹ

mình. Anh muốn gặp Shae, nhưng cô không có ở đây. Anh đi một mình giữa những cái bóng màu xám và cố nhớ lại...

Các nữ tu Hội Quản Sinh Tử đang lột áo giáp và quần áo bên trong của người chết. Màu nhuộm phai ra từ những chiếc áo khoác quanh xác người; họ được quần lại trong màu trắng và xám, máu họ đã chuyển sang đen kịt và đóng vảy. Anh nhìn những cơ thể trần truồng bị nắm chân tay lôi ra giàn thiêu cùng với những xác chết khác. Vải và kim loại được ném lên thùng của một chiếc xe ngựa bằng gỗ trắng, kéo bởi hai con ngựa đen to lớn.

Quá nhiều, quá nhiều người chết. Xác

người mềm oặt, những khuôn mặt đờ đẫn, khô khốc hoặc trương phềnh, và đã không còn nhận diện được nữa. Trông chúng thậm chí không giống mặt người. Quần áo của họ được các nữ tu cởi ra có hình trang trí là trái tim đen, sư tử xám, hoa chết, và hươu trắng như bóng ma. Những bộ giáp dập nát và chẳng chịt vết chém, giáp xích đứt tung tóe. *Tại sao ta lại giết hết bọn họ nhỉ?* Anh từng biết lý do, nhưng chẳng hiểu sao giờ anh lại quên mất.

Anh định hỏi một người trong Hội Quản Sinh Tử, nhưng khi cố nói, anh thấy mình không có miệng. Lốp da nhẵn thín che phủ kín hàm răng của anh. Phát hiện ấy

làm anh sợ hãi. Sao anh có thể sống mà không có miệng đây? Anh bắt đầu chạy. Thành phố cách đó không xa lắm. Anh sẽ được an toàn trong đó, tránh xa những xác chết này. Anh không thuộc về cõi chết. Tuy không có miệng nhưng anh vẫn sống. *Không, ta là một con sư tử, một con sư tử, và còn sống.* Tuy nhiên khi tới được bức tường thành phố, cánh cổng lại đóng chặt trước mặt anh.

Khi anh thức dậy, ngoài trời đã tối đen. Ban đầu anh không nhìn thấy gì cả, nhưng một lúc sau, anh nhận ra mình đang nằm trên giường. Anh nhìn thấy đường nét của bốn cột giường chạm trổ, và tấm màn trướng bằng nhung vĩ đại đang che trên

đầu. Bên dưới anh là chiếc giường lông mềm mại. *Giường của ta, ta đang trên giường của ta, ở trong phòng ngủ của ta.*

Thật ấm áp biết bao khi nằm trên tấm ga giường, dưới một đồng chăn lông ấm áp. Anh đang toát mồ hôi. *Ta bị sốt*, anh uể oải nghĩ. Anh cảm thấy mình thật yếu ớt, và đau đớn mỗi khi cố nhấc tay lên. Vì thế anh đành nằm yên. Anh cảm giác đầu mình to khổng lồ chẳng kém kích thước chiếc giường, và anh không thể nhấc nó lên khỏi gối vì quá nặng. Cơ thể anh gần như chẳng còn cảm giác. *Tại sao ta lại ở đây?* Anh cố nhớ lại. Những mảnh vỡ và ký ức của trận đánh chớp nhoáng ủa về.

Đánh nhau dọc sông, tên hiệp sĩ đầu hàng và dâng bao tay sắt, cây cầu làm từ những con thuyền...

Ser Mandon. Anh nhìn thấy đôi mắt lạnh lẽo, bàn tay đang với ra, ngọn lửa xanh phản chiếu trên tấm chắn ngực trắng men trắng. Nỗi sợ hãi tràn ngập tâm can anh như cơn gió lạnh toát; bên dưới những tấm chắn, Tyrion cảm giác như sắp sọt ra quần. Nếu có miệng thì anh đã kêu lên thật to. *Không, đó chỉ là giấc mơ, anh nghĩ, đầu anh nhức như búa bổ. Giúp ta, ai đó giúp ta với. Jaime, Shae, mẹ, ai cũng được... Tysha...*

Chẳng ai nghe thấy. Không ai đến. Một

mình trong bóng tối, anh lại rơi vào giấc ngủ thoảng mùi nước tiểu. Anh mơ thấy chị anh đang đứng bên giường, cùng với lãnh chúa cha anh, hai người đang cau mày. Hẳn phải là giấc mơ, bởi Lãnh chúa Tywin cách xa cả ngàn dặm, đang chiến đấu với Robb Stark ở phía tây. Những người khác cũng đến rồi đi. Varys nhìn xuống anh và thở dài, nhưng Ngón Út thì buông lời chế nhạo. *Tên phản bội xấu xa chết tiệt*, Tyrion tức giận nghĩ, *chúng ta đã cử người đến Bitterbridge và người không thèm quay lại*. Đôi lúc anh nghe được tiếng bọn họ nói chuyện, nhưng anh không hiểu. Giọng nói của họ ù ù trong tai anh như tiếng đàn ong vo ve trong tâm nỉ dầy.

Anh muốn hỏi xem họ đã thắng trận chưa. *Hắn là chúng ta đã thắng, nếu không đầu ta đã được cắm trên một cây thương ở đâu đó rồi. Ta còn sống, nghĩa là quân ta đã thắng.* Anh không biết điều gì làm anh hài lòng hơn: chiến thắng, hay việc anh còn khả năng để suy luận. Dù chậm rãi nhưng anh đang dần tỉnh táo lại. Tốt lắm. Trí khôn là tất cả những gì anh có.

Khi anh thức dậy lần tiếp theo, tấm rèm che giường đã được vén lên, và Podrick Payne đang đứng bên cạnh anh cùng cây nến trên tay. Khi thấy Tyrion mở mắt, thẳng nhóc chạy vụt đi. *Không, đừng đi,*

giúp ta với, giúp, anh cố gọi, nhưng tất cả những gì anh làm được là một tiếng rên nghèn nghệt. Ta không có miệng. Anh lặn một tay lên mặt, nhưng mọi chuyển động của anh đều đau đớn và run rẩy. Ngón tay anh sờ thấy miếng vải cứng ở nơi mà đáng lẽ phải là thịt, môi và răng. *Vải lạnh.* Nửa dưới khuôn mặt anh bị băng chặt bằng một lớp mặt nạ thạch cao cứng có lỗ để thở và ăn uống.

Một lúc sau Pod lại xuất hiện. Lần này có một người lạ mặt đi cùng cậu ta, một người đeo sợi xích và mặc chiếc áo choàng của học sĩ. “Thưa lãnh chúa, ngài phải nằm yên,” ông ta nói khẽ. “Ngài bị thương rất nặng. Ngài sẽ tự làm mình đau

đây. Ngài có khát không?”

Anh xoay sở gặt đầu một cách khó khăn. Vị học sĩ cắm một cái phễu cong bằng đồng vào lỗ hở ở miệng anh và chậm rãi đổ từng giọt xuống. Tyrion nuốt, nhưng gần như không cảm nhận được vị gì cả. Mãi một lúc sau, anh mới nhận ra thứ chất lỏng đó là nước hoa anh túc. Khi vị học sĩ bỏ cái phễu ra cũng là lúc anh đang chìm dần vào giấc ngủ.

Lần này anh mơ thấy mình đang trong một bữa tiệc, một bữa tiệc mừng chiến thắng ở đại sảnh nào đó. Anh ngồi ghế cao trên bệ, và người ta đang nâng cốc, ngợi ca anh là anh hùng. Marillion, ca sĩ

từng cùng họ đi khắp Núi Mặt Trăng cũng ở đó. Anh ta chơi đàn hạc gỗ và hát về sự dũng cảm của Quỷ Lùn. Thậm chí cả cha anh cũng đang mỉm cười tán dương. Khi bài hát kết thúc, Jaime đứng lên, lệnh cho Tyrion quỳ xuống, và dùng thanh kiếm vàng của mình chạm vào một bên vai anh, rồi tới vai bên kia. Anh đứng lên và trở thành một hiệp sĩ. Shae đang đợi để ôm chầm lấy anh. Cô cầm tay anh, cười đùa và trêu chọc anh, gọi anh là người không lồ của Nhà Lannister.

Anh thức dậy trong đêm, căn phòng tối tăm và lạnh lẽo. Bức màn trướng lại được kéo xuống. Có điều gì đó không ổn ở đây, anh nhìn quanh nhưng không thể

nhớ ra được. Một lần nữa anh lại cảm thấy cô độc. Đẩy chần ra, anh cố ngồi lên, nhưng vì quá đau đớn nên lại nằm phịch xuống và thở hổn hển. Vết thương ở mặt chưa là gì. Nửa bên phải người anh vô cùng đau nhức, và ngực anh quặn thắt mỗi khi anh nhấc cánh tay lên. *Chuyện gì đã xảy ra với ta vậy? Thậm chí trận đánh cũng chập chờn như một giấc mơ mỗi khi anh cố nhớ lại. Ta bị thương nặng hơn ta tưởng. Ser Mandon...*

Ký ức làm anh hoảng sợ, nhưng Tyrion cố nghĩ về nó, nhìn thẳng vào nó, nghiền ngẫm sự việc trong đầu. *Ông ta có giết ta, chắc chắn là vậy. Việc đó không*

phải là mơ. Hắn đã suýt chém ta làm đôi nếu không có Pod... Pod, Pod đâu rồi?

Nghiến chặt răng, anh túm lấy tấm rèm trướng và giật. Tấm rèm rơi khỏi mái che trên đầu và rơi xuống, một nửa nằm trên tấm thảm cói và một nửa trên người anh. Thậm chí một cử động nhỏ cũng khiến anh chóng mặt. Căn phòng như quay cuồng xung quanh anh, chẳng có gì ngoài những bức tường trống trải, bóng tối dày đặc, và khung cửa sổ hẹp. Anh nhìn thấy chiếc rương của mình, một đồng quần áo nằm bừa bãi, và cả bộ giáp của anh. *Đây không phải là phòng ngủ của ta*, Tyrion dần nhận ra điều đó.

Thậm chí còn không phải Tháp Quân Sư. Ai đó đã chuyển ta đến đây. Tiếng hét giận dữ của anh biến thành tiếng rên nghèn nghẹn khi phát ra miệng. Bọn họ đã chuyển ta đến đây để chết, anh nghĩ khi đã thôi vùng vẫy và nhắm mắt lại một lần nữa. Căn phòng ẩm ướt và lạnh lẽo, còn anh như đang có lửa đốt trong người.

Anh mơ về một nơi tốt đẹp hơn, một căn nhà nhỏ ấm cúng nhìn ra hoàng hôn trên biển. Các bức tường gỗ ghè và nứt nẻ, và sàn nhà chỉ làm bằng đất nện, nhưng anh vẫn luôn thấy ấm áp cả khi đã tắt lửa. Nàng vẫn thường trêu ta về điều đó, anh nhớ lại. Ta chưa bao giờ nghĩ sẽ phải tự thêm củi vào lửa, vì đó là việc

của người hầu. “Chúng ta không có người hầu,” nàng sẽ nhắc nhở ta, và ta sẽ nói, “nàng có ta, ta là người hầu của nàng,” và nàng sẽ nói, “một người hầu lười biếng. Họ sẽ làm gì với những người hầu lười biếng ở Casterly Rock nhỉ, lãnh chúa của em?” rồi ta sẽ bảo, “họ được hôn.” Điều đó luôn làm nàng cười khúc khích. “Không đâu. Em cá là họ sẽ bị đánh đấy,” nàng nói, nhưng anh sẽ khẳng khẳng, “không, họ được hôn, như thế này này.” Anh sẽ chỉ cho nàng thấy. “Họ được hôn vào ngón tay trước, từng ngón một, rồi hôn cổ tay, đúng thế, và bên trong khuỷu tay. Họ được hôn vào đôi tai ngộ nghĩnh, tất cả các người hầu đều có tai ngộ nghĩnh. Đừng cười nữa!

Và họ được hôn lên má, lên mũi... đó, như vậy, đến đôi lông mày đáng yêu, và mái tóc, đôi môi... mmmm... miệng...đó...”

Họ sẽ hôn nhau hàng giờ liền, và dành cả ngày chẳng làm gì cả ngoài việc lăn lộn trên giường, lắng nghe tiếng sóng biển, và chạm vào nhau. Cơ thể cô là một điều kỳ diệu đối với anh, và dường như cô cũng có cảm giác như vậy. Thỉnh thoảng cô lại hát cho anh nghe. *Ta từng yêu một cô gái đáng yêu như mùa hè, với nắng vàng trên mái tóc.* “Em yêu ngài, Tyrion,” cô sẽ thì thầm trước khi họ đi ngủ. “Em yêu đôi môi ngài. Em yêu giọng nói của ngài, những lời ngài nói

với em, và cách ngài đối xử nhẹ nhàng với em. Em yêu khuôn mặt ngài.”

“Khuôn mặt ta?”

“Đúng thế. Đúng thế. Em yêu đôi tay ngài và cách chúng chạm vào em. Cậu nhỏ của ngài, em yêu nó, em thích cái cảm giác khi nó ở trong em.”

“Nó cũng yêu em, tiểu thư của ta ạ.”

“Em thích được nói tên ngài. Tyrion Lannister. Nó rất hợp với tên em. Không phải Lannister mà là Tyrion ấy. Tyrion và Tysha. Tysha và Tyrion. Tyrion. Lãnh chúa Tyrion của em...”

Dối trá, anh nghĩ, tất cả là giả dối, tất cả chỉ vì tiền, cô ta là một con điếm, con điếm của Jaime, món quà của Jaime, tiểu thư dối trá. Khuôn mặt cô nhòa dần đi, biến mất đằng sau làn nước mắt, nhưng dù cô đã đi khỏi, anh vẫn nghe thấy giọng nói như từ đằng xa vọng lại của cô, gọi tên anh. “...Lãnh chúa, ngài có nghe thấy em không? Lãnh chúa? Tyrion? Lãnh chúa? Lãnh chúa?”

Trong giấc ngủ mơ màng nhờ sữa anh túc, anh thấy một khuôn mặt hồng hào đang cúi xuống trước mặt anh. Anh đã trở lại căn phòng ẩm ướt với tấm rèm trướng bị xé rách, và khuôn mặt này

không đúng, không phải khuôn mặt của cô, nó tròn trịa và có ria nâu nữa. “Ngài có khát không, thưa lãnh chúa? Tôi có sữa cho ngài đây, một loại sữa rất tốt cho ngài. Ngài không được chống cự, không, đừng cố di chuyển, ngài cần nghỉ ngơi.” Một bàn tay hồng hào ẩm ướt của ông ta cầm cái phễu, còn tay kia cầm một chiếc bình.

Khi ông ta ghé sát xuống, các ngón tay của Tyrion lặn vào bên dưới cái vòng cổ kim loại, túm lấy kéo mạnh. Vị học sĩ đánh rơi chiếc bình làm sữa anh túc đổ lênh láng lên chẵn. Tyrion vặn tay cho tới khi anh cảm thấy các mắt xích của chuỗi hạt đâm sâu vào cái cổ béo mập của ông

ta. “Không. Uống. Nữa,” anh gằn từng tiếng, giọng anh khản đặc đến mức anh không dám chắc là chính mình vừa nói.

Nhưng hẳn là anh nói rồi, bởi vị học sĩ nghẹn họng đáp lời: “Bỏ tay ra, xin ngài, lãnh chúa... ngài cần sữa, cơn đau... sợi dây xích, đừng như vậy, bỏ tay ra, không...”

Khi Tyrion thả tay thì khuôn mặt hồng hào đã hơi tím tái. Vị học sĩ lùi lại, hít thật sâu. Cổ họng đỏ ửng của ông ta hẳn lên một đường trắng bệch ở chỗ bị sợi xích thít vào. Mắt ông ta cũng trắng dã ra như vậy. Tyrion đưa tay lên mặt mình và làm hành động xé tấm che mặt cứng. Lặp

đi lặp lại.

“Ngài... ngài muốn tháo bỏ băng, phải không?” cuối cùng vị học sĩ cũng hiểu. “Nhưng tôi không... nếu làm thế... sẽ không phải là hành động khôn ngoan đâu, thưa lãnh chúa. Ngài vẫn chưa lành hẳn đâu, thái hậu sẽ...”

Nhắc đến người chị gái, anh lại gặm gù. *Vậy người là người của chị ta?* Anh chỉ một ngón tay vào vị học sĩ, rồi nắm tay lại thành nắm đấm. Anh sẽ đấm nát, bóp nghẹt cổ ông ta, đó là một lời hứa... trừ khi tên ngốc làm như anh sai bảo.

Ôn trời là ông ta hiểu. “Tôi... tôi sẽ làm

theo lời ngài, chắc chắn rồi, nhưng... việc đó không tốt cho vết thương của ngài...”

“Làm. Đi”. Lần này anh nói to hơn.

Ông ta cúi chào rồi rời khỏi phòng, một lát sau ông ta trở lại, mang theo một con dao dài có lưỡi răng cưa mỏng, một chậu nước, một đồng vải mềm, và vài chiếc hũ. Lúc đó Tyrion đã có thể xoay sở lùi lại một chút để ngồi dựa nửa người trên gối. Vị học sĩ bảo anh ngồi im khi ông sụt con dao dưới cằm anh, bên dưới lớp mặt nạ. *Chỉ cần sảy tay là Cersei sẽ loại bỏ được ta*, anh nghĩ. Anh cảm nhận được lưỡi dao cứa vào làn vải lạnh

cứng, chỉ cách cổ họng anh vài phân.

May thay người đàn ông hồng hào nhẹ nhàng này không phải một trong số các tay chân quả cảm của chị gái anh. Một lát sau, anh cảm nhận được không khí mát rượi trên má mình. Cơn đau vẫn còn đó nhưng anh cố hết sức để quên nó đi. Vị học sĩ vút bỏ băng gạc vẫn còn thuốc dính trên đó. “Yên nào, tôi phải rửa vết thương.” Ông ta khẽ chạm, nước ấm và dễ chịu. *Vết thương*, Tyrion nghĩ, và nhớ ra một lưỡi kiếm bạc đột ngột lóe lên ngay bên dưới mắt. “Cái này sẽ hơi tê một chút,” vị học sĩ cảnh báo khi thấm ướt tấm vải vào rượu có mùi thảo dược già nuyễn. Và nó không chỉ tê. Anh cảm

giác như có vệt lửa cháy ngang mặt và một que cời lửa bỏng rầy đâm sâu vào mũi. Anh nắm chặt tấm ga trải giường và hít thật sâu, nhưng vẫn cố gắng không hét. Vị học sĩ tặc lưỡi như một con gà mái già. “Sẽ tốt hơn nếu ngài để nguyên mặt nạ cho tới khi vết thương khép miệng, thừa lãnh chúa. Tuy nhiên trông vết thương cũng sạch sẽ, tốt rồi, tốt rồi. Khi chúng tôi tìm thấy ngài trong căn buồng nhỏ giữa những người chết và đang hấp hối, vết thương của ngài rất bẩn. Một xương sườn bị gãy, chắc hẳn là ngài cũng cảm thấy nó, có lẽ do bị chùy đập phải, hoặc do ngài bị ngã, khó mà xác định được. Ngài còn bị trúng tên ở cánh tay, đúng khớp nối vai. Vết thương có dấu

hiệu hoại tử và đã có lúc tôi sợ rằng ngài sẽ mất một cánh tay, nhưng chúng tôi đã rửa nó với rượu nóng và dùng những con dòi, giờ thì trông nó sạch sẽ và có vẻ đang lành rồi...”

“Tên,” Tyrion thì thảo. “Tên.”

Vị học sĩ chớp chớp mắt. “Ngài là Tyrion Lannister, thừa lãnh chúa. Em trai của thái hậu. Ngài có nhớ về trận đánh không? Đôi khi các vết thương ở đầu...”

“*Tên người.*” Cổ họng anh khô khốc, và lưỡi anh dường như đã quên mất cách phát âm.

“Tôi là Maester Ballabar.”

“Ballabar,” Tyrion lặp lại. “Mang cho ta. Gương soi.”

“Thưa lãnh chúa,” vị học sĩ nói, “tôi thấy không nên... việc đó có thể, hừm, không hay lắm đâu, vì ngài biết đấy... vết thương của ngài...”

“*Mang lại đây,*” anh nói. Miệng anh cứng và đau nhức, như thể một cú đấm đã làm rách đôi môi anh vậy. “Và đồ uống. *Rượu*. Không phải sữa anh túc.”

Vị học sĩ đỏ mặt, đứng dậy và nhanh chóng đi ra. Ông ta quay lại với một cái

hũ màu hổ phách nhạt và một chiếc gương nhỏ bằng bạc có khung chạm trổ bằng vàng. Ngồi trên mép giường, ông ta đổ đầy nửa cốc và giơ nó lên đôi môi sưng phồng của Tyrion. Dòng nước mát lạnh chảy xuống họng nhưng anh gần như không cảm nhận được gì. “*Nữa,*” anh nói khi uống cạn. Maester Ballabar lại rót rượu ra. Khi hết cốc thứ hai, Tyrion Lannister mới thấy đủ can đảm để nhìn mặt mình.

Anh lật mặt gương lại, và không biết nên khóc hay cười. Vết rách dài và sâu, bắt đầu từ phía dưới mắt trái và kết thúc ở hàm bên phải. Ba phần tư cái mũi và một mẫu môi của anh đã mất. Ai đó khâu

phần thịt rách lại với nhau bằng ruột mèo, và đường khâu vụng về vẫn còn hằn trên vằn thịt đỏ mới lành một nửa. “*Đẹp,*” anh rên rỉ và vút tấm gương sang một bên.

Giờ anh đã nhớ lại. Cây cầu làm từ những con thuyền, Ser Mandon Moore, một bàn tay, một thanh kiếm nhắm thẳng vào mặt anh. *Nếu ta không lùi lại thì nhát chém đó đã lấy đi nửa cái đầu của ta rồi.* Jaime luôn nói rằng Ser Mandon là người nguy hiểm nhất trong đội Ngự Lâm Quân, bởi đôi mắt vô hồn lạnh băng đó của ông ta. *Đáng lẽ ta không nên tin ai trong số chúng.* Anh biết Ser Meryn và Ser Boros là người của Cersei, và

sau đó là Ser Osmund, nhưng anh lại chủ quan tin rằng những kẻ khác vẫn còn lại chút danh dự. *Hắn Cersei đã trả công cho hắn để đảm bảo ta chết ngoài chiến trường? Còn lý do nào khác chứ? Theo trí nhớ thì ta chưa từng làm gì hại đến Ser Mandon.* Tyrion chạm tay lên mặt, nhéo vào phần thịt lồi ra bằng những ngón tay dày ngắn ngủn của mình. *Thêm một món quà từ người chị gái đáng yêu của ta.*

Vị học sĩ đứng bên cạnh giường như một con ngỗng chuẩn bị bay đi. “Thưa lãnh chúa, ở đó, ở đó rất có thể sẽ để lại sẹo...”

“*Rất có thể?*” Cái khịt mũi của anh chuyển thành cái nhăn mặt vì đau. *Ở đó sẽ có sẹo, chắc chắn rồi.* Cũng như rất có khả năng cái mũi của anh sẽ không sớm mọc lại được. Dù sao thì mặt anh cũng chưa bao giờ đẹp. “Dạy ta, ngừng, chơi với, rìu.” Nụ cười nhăn nhó của anh sao trở nên cứng đờ. “Chúng ta, ở đâu? Nơi nào?” Cứ mỗi lời nói là một cơn đau nhức, nhưng Tyrion đã im lặng quá lâu rồi.

“À, ngài đang ở Pháo đài Maegor, thừa lãnh chúa. Trong căn phòng nằm trên sảnh Khiêu Vũ của thái hậu. Thái hậu muốn giữ ngài kề bên để bà ấy có thể tự chăm sóc ngài.”

Ta cá là chị ta đã làm điều đó rồi. “Đưa ta về,” Tyrion ra lệnh. “Giường của ta. Phòng của ta.” Ở đó ta sẽ có người của riêng mình, và một học sĩ của riêng mình, nếu ta tìm được người đáng tin cậy.

“Phòng của ngài... thưa lãnh chúa, việc đó là không thể. Quân sư của nhà vua đang ở phòng cũ của ngài.”

“*Ta.là.quân.sư.của.nhà.vua.*” Anh dần trở nên kiệt sức vì phải cố nói, và cảm thấy khó hiểu trước những gì nghe thấy.

Maeter Ballabar nói với vẻ buồn bã.

“Không, thưa lãnh chúa, tôi... ngài bị thương và suýt mất mạng. Lãnh chúa cha ngài đang đảm trách nhiệm vụ đó thay ngài. Lãnh chúa Tywin, ngài ấy...”

“Ở đây?”

“Kể từ đêm giao tranh đó. Lãnh chúa Tywin đã cứu tất cả chúng ta. Dân chúng nói đó là bóng ma của vua Renly, nhưng bất cứ ai khôn ngoan đều hiểu. Đó là cha ngài và Lãnh chúa Tyrell, cùng Hiệp Sĩ Hoa và Lãnh chúa Ngón Út. Họ băng qua đồng tro tàn và đánh úp kẻ tiềm quyền Stannis từ phía sau. Đó là chiến thắng vĩ đại, và giờ Lãnh chúa Tywin ở Tháp Quân Sư để giúp nhà vua đem lại công

lý cho vương quốc, tạ ơn thần linh.”

“Tạ ơn thần linh,” Tyrion lặp lại một cách vô thức. Cha anh và tên Ngón Út chết dẫm, lại còn *bóng ma của Renly* ư? “Ta muốn...” *Ta muốn ai đây?* Anh không thể sai Ballabar hồng hào mang Shae đến cho anh được. Anh có thể gọi ai đến đây, ai là người anh có thể tin tưởng? Varys? Bronn? Ser Jacelyn? “...cận vệ của ta,” anh nói. “Pod. Payne.” *Pod đã ở trên cây cầu thuyền đó, cậu ta đã cứu mạng ta.*

“Thằng bé đó à? Thằng nhóc kỳ cục ấy ư?”

“Thằng nhóc kỳ cục. Podrick. Payne. Đi đi. Gọi cậu ta.”

“Tuân lệnh lãnh chúa.” Maester Ballabar gật đầu và vội vã rời đi. Tyrion thấy mọi sức lực dường như trôi tuột khỏi người khi anh chờ đợi. Anh tự hỏi mình đã ngủ thiếp đi ở đây bao lâu rồi. *Cersei có lẽ muốn ta ngủ luôn luôn, nhưng ta sẽ không ngoan ngoãn thế đâu.*

Podrick Payne bèn lên bước vào căn phòng như một con chuột. “Thưa lãnh chúa?” Cậu ta bước tới gần giường. *Tại sao một cậu bé quả cảm trên chiến trường lại có thể e dè như vậy trong phòng bệnh?* Tyrion tự hỏi. “Tôi định ở

cạnh ngài nhưng ngài học sĩ cho tôi đi.”

“Bảo *chính ông ta* đi ấy. Nghe kỹ đây. Ta nói rất khó. Cho ta rượu thuốc ngủ. *Rượu thuốc ngủ*, không phải sữa cây anh túc. Đến gặp Frenken. *Frenken*, không phải Ballabar. Trông chừng ông ta lấy rượu. Mang đến đây.” Pod liếc trộm khuôn mặt của Tyrion rồi vội quay đi chỗ khác. *Chà, ta không thể trách cậu ta vì phản ứng đó.* “Ta muốn,” Tyrion tiếp tục, “những gì của ta. Lính gác. Bronn. Bronn đâu?”

“Họ phong tước hiệp sĩ cho ông ấy rồi.”

Anh thấy đau ngay cả khi cau mày. “Tìm

hắn. Đưa hắn đến đây.”

“Tuân lệnh lãnh chúa. Bronn.”

Tyrion nắm lấy cổ tay cậu nhóc. “Ser Mandon đâu?”

Cậu ta co rúm lại. “Tôi kh-không định gì-gì-gì-”

“*Chết rồi ư? Ngươi chắc chứ? Chết rồi?*”

Cậu ta di di chân, ngượng ngập. “Bị chết đuối ạ.”

“Tốt. Không được nói gì. Về ông ta. Về

ta. Bất kỳ điều gì. *Không gì hết.*”

Khi người cận vệ rời đi là lúc chút sức lực cuối cùng của Tyrion cũng tiêu tan. Anh ngã người và nhắm mắt. Có lẽ anh sẽ lại mơ thấy Tysha. *Không biết giờ cô ả có thích khuôn mặt ta nữa không đây, anh cay đắng nghĩ.*

JON

Khi Qhorin Cụt Tay bảo anh tìm vài cành cây để đốt lửa, Jon biết cái chết đã đến rất gần.

Cảm giác khi được sưởi ấm thật tuyệt vời, dù là chỉ trong chốc lát, cậu tự nhủ khi chặt củi từ một khúc cây khô. Bóng Ma ngồi trên hai chân sau quan sát trong im lặng như thường lệ. Liệu khi ta chết nó có tru lên không nhỉ, giống như con sói của Bran từng tru khi em ấy ngã? Jon tự hỏi. Và Lông Xù ở tận Winterfell, cùng Gió Xám và Nymeria đang lang bạt đâu đó nữa, bọn chúng có tru

không?

Mặt trăng đang nhô lên sau ngọn núi, thế chỗ cho mặt trời khuất dần. Jon cố đánh lửa bằng hòn đá và con dao găm cho tới khi một cột khói nhỏ bay lên. Qhorin đến bên quan sát ngọn lửa đầu tiên vụt cháy leo lét từ đồng vỏ cây và lá thông khô. “Trông nó e thẹn như một cô gái trong đêm tân hôn vậy,” người lính biệt kích to lớn khẽ nói, “và cũng đẹp để chẳng kém gì. Đôi khi người ta quên mất một ngọn lửa cũng rất xinh đẹp và đáng yêu.”

Không ai nghĩ một người như ông có thể nói về các cô gái và đêm tân hôn. Theo những gì Jon biết, Qhorin đã sống cả

cuộc đời trong Đội Tuần Đêm. Ông ấy từng yêu một cô gái hay trải qua cuộc hôn nhân nào chưa nhỉ? Cậu không hỏi mà quay sang quạt lửa. Khi ngọn lửa đã cháy lép bép, cậu tháo đôi găng đông cứng ra để sưởi ấm bàn tay. Thở dài, Jon tự hỏi liệu nụ hôn có đem lại cảm giác dễ chịu thế này không. Hơi ấm lan tỏa khắp các ngón tay cậu như bơ tan chảy.

Cụt Tay thả mình xuống đất và ngồi khoanh chân bên đống lửa, ánh sáng lập lòe nhảy múa trên những đường nét cứng rắn của khuôn mặt ông. Nhóm năm người lính biệt kích chạy thoát khỏi đèo Skirling giờ đây chỉ còn hai, họ trở về với dãy núi Frostfang xám xanh hoang

đã.

Ban đầu, Jon đã hy vọng cận vệ Dalbridge có thể giữ chân được lũ du mục trên đèo. Nhưng khi nghe tiếng tù và từ đằng xa vọng lại, họ đều hiểu rằng người cận vệ đã ngã xuống. Rồi sau đó, họ phát hiện con đại bàng vỗ đôi cánh xám xanh vĩ đại bay vút lên trong ánh sáng nhá nhem của buổi hoàng hôn. Rắn Đá lấy cung tên ra nhưng con chim đã bay khỏi tầm ngắm trước khi ông kịp kéo dây cung. Ebben nhỏ nước bọt và lăm lăm về người đội lột và những kẻ biến hình.

Ngày tiếp theo họ lại thấy con đại bàng

hai lần nữa và nghe tiếng tù và sẵn vang vọng vách núi phía sau. Những âm thanh dường như mỗi lúc một to hơn và gần hơn. Khi màn đêm buông xuống, Cụt Tay bảo Ebben đem theo ngựa của ông và của người cận vệ phi hết tốc lực về hướng đông đi tìm Mormont, quay ngược trở lại con đường họ đã đi qua. Số còn lại sẽ đánh lạc hướng những kẻ đuổi theo. “Vậy thì cử Jon đi,” Ebben giục. “Cậu ta cưỡi ngựa nhanh chẳng kém gì tôi.”

“Jon còn có nhiệm vụ khác.”

“Nhưng nó mới chỉ là một thằng nhóc thôi.”

“Không đâu,” Qhorin nói, “cậu ta đã là một anh em trong Đội Tuần Đêm rồi.”

Khi mặt trăng lên, Ebben chia tay họ để lên đường. Rắn Đá đi cùng Ebben một đoạn ngắn về phía đông, rồi quay trở về và đi quãng đường xa gấp đôi để xóa dấu vết. Sau đó ba người còn lại đi về phía tây nam.

Với họ giờ đây khái niệm ngày và đêm đã không còn nữa. Họ ngủ trên yên ngựa và chỉ dừng lại đủ lâu để cho ngựa ăn và uống nước, rồi tiếp tục lên đường. Họ đi qua những vùng khô cằn sỏi đá, những cánh rừng thông u ám lờn nhồn đụn tuyết

tan, vượt qua núi đồi phủ đầy băng giá và những dòng sông cạn không tên. Thỉnh thoảng Qhorin và Rắn Đá cho ngựa quay lại để xóa dấu vết, nhưng làm vậy cũng chẳng ích gì. Họ bị theo dõi. Dù là khi sáng sớm hay lúc hoàng hôn, họ đều nhìn thấy con đại bàng bay vút lên giữa các đỉnh núi cao, trông chỉ như một chấm nhỏ giữa bầu trời mênh mông thăm thẳm.

Khi họ đang vượt qua một dãy đồi thấp giữa hai đỉnh núi phủ băng tuyết, một con mèo ma từ trong hang tiến đến cách họ chưa đầy mười mét và nhe nanh gầm gừ. Con thú trông hốc hác và gầy nhẳng như sắp chết đói, nhưng nó vẫn khiến cho con ngựa của Rắn Đá hoảng loạn, lông lên và

chạy đi. Tới khi người lính biệt kích kiểm soát được nó thì con ngựa đã trượt ngã ở một đoạn dốc dựng đứng và bị gãy một chân.

Hôm đó Bóng Ma được một bữa no nê, còn Qhorin khẳng khẳng muốn các lính biệt kích trộn máu ngựa với yến mạch ăn để tăng thêm sức mạnh. Mùi vị của món cháo kinh khủng đó làm Jon suýt nghẹn, nhưng cậu vẫn cố nuốt trôi. Mỗi người bọn họ cắt khoảng một chục dải thịt ngựa sống đem theo để ăn trên đường, và bỏ lại toàn bộ cho lũ mèo ma.

Giờ hai người phải cưỡi chung một ngựa. Rắn Đá đề nghị để ông ở lại đón

lông bọn du mục đang đuổi theo và tấn công bất ngờ khi chúng đến. Có thể ông sẽ lôi được vài tên xuống địa ngục cùng ông. Thế nhưng Qhorin từ chối. “Nếu người nào trong Đội Tuần Đêm có thể một mình đi bộ vượt qua dãy Frostfang thì đó là anh, người anh em. Anh có thể trèo qua những quả núi mà ngựa phải đi đường vòng. Hãy quay về Năm Đám, nói cho Mormont biết Jon đã thấy gì và bằng cách nào. Hãy nói với ông ấy rằng sức mạnh cổ xưa đang trỗi dậy, rằng ông ấy sẽ phải đối mặt với người khổng lồ, những kẻ đội lốt và những điều thậm chí còn tệ hơn thế. Bảo ông ấy, những cái cây lại có mắt rồi.”

Ông ấy sẽ chẳng có cơ hội đâu, Jon thầm nghĩ khi nhìn bóng Rắn Đá mờ dần trên sườn núi phủ tuyết, một con bọ đen bé xíu bò giữa một vùng tuyết trắng nhấp nhô.

Sau đó, mỗi đêm dường như lạnh hơn và cô độc hơn đối với họ. Không phải lúc nào Bóng Ma cũng ở bên cạnh họ, nhưng nó cũng không đi đâu xa. Ngay cả khi không ở cùng nhau, Jon vẫn cảm thấy con sói ở đâu đó xung quanh. Cậu thấy vui vì điều đó. Cụt Tay không phải là người bạn đồng hành dễ gần. Bím tóc hoa râm dài được tết gọn gàng của Qhorin khẽ đung đưa theo nhịp điệu của con ngựa ông cưỡi. Họ thường đi hàng giờ liền mà

không hề nói với nhau một lời nào, âm thanh duy nhất phát ra là tiếng móng ngựa gõ nhẹ trên đá và tiếng gió rít không ngừng qua những khe núi cao. Giác ngủ của cậu không mộng mị; không có sói, không có các anh em, không gì cả. *Ở đây, thậm chí giấc mơ cũng không sống nổi,* Jon tự nhủ.

“Kiếm của cậu có sắc không, Jon Snow?” Qhorin Cụt Tay hỏi khi hai người ngồi hai bên đồng lửa bập bùng.

“Kiếm của tôi làm bằng thép Valyria. Gấu Già đã tặng nó cho tôi.”

“Cậu có nhớ lời thề của mình không?”

“Có ạ.” Đó là những lời mà một người khó có thể lãng quên. Một khi đã nói ra, anh ta sẽ không thể rút lại. Chúng thay đổi cuộc sống của một con người, mãi mãi.

“Vậy thì hãy đọc lại nó cùng ta, Jon Snow.”

“Vâng, nếu ngài muốn.” Trăng đang lên cao dần, giọng họ hòa vào nhau làm một trong khi Bóng Ma lắng tai nghe và những ngọn núi làm nhân chứng. “Màn đêm đã buông, và giờ là phiên tôi canh gác. Tôi sẽ phục vụ cho đến khi ngừng thở. Tôi sẽ không lấy vợ, không dựng

nhà, không làm cha của những đứa trẻ. Tôi sẽ không đội vương miện và không giành lấy vinh quang. Tôi sẽ sống chết với vị trí của mình. Tôi là thanh kiếm trong bóng đêm. Tôi là người gác những bức tường thành. Tôi là ngọn lửa xua tan giá lạnh, là ánh sáng gọi bình minh, là chiếc tù và đánh thức người say ngủ, là tấm khiên bảo vệ cả vương quốc loài người. Tôi thề hiến dâng cả cuộc đời và danh dự cho Đội Tuần Đêm, cho đêm nay và mãi mãi về sau.”

Khi họ đọc xong lời tuyên thệ, không gian quanh họ im ắng chỉ còn tiếng lách tách của ngọn lửa và tiếng gió vi vút phía xa xa. Jon co duỗi các ngón tay bị

bỏ, lầm nhấm từng lời vừa nói trong đầu và cầu mong các vị thần của cha cậu ban cho sức mạnh, để cậu có thể chết một cách dũng cảm khi thời khắc đến. Sẽ không còn lâu nữa. Lũ ngựa đã gần kiệt sức. Jon nghĩ con ngựa của Qhorin sẽ không gắng gượng nổi thêm một ngày nào nữa.

Lúc này đám lửa đã sắp tàn, hơi ấm tan dần. “Lửa sắp tàn rồi,” Qhorin nói, “nhưng nếu Tường Thành thất thủ, mọi ngọn lửa sẽ bị dập tắt.”

Chẳng biết nói gì, Jon gật đầu.

“Chúng ta có thể chạy thoát,” người lính

biệt kích nói. “Có thể không.”

“Tôi không sợ chết.” Câu đó có một nửa là nói dối.

“Có thể sẽ không dễ dàng như vậy đâu, Jon.”

Câu nói khiến Jon thấy khó hiểu. “Ý ông là gì?”

“Nếu chúng ta bị bắt, cậu phải đầu hàng.”

“Đầu hàng ư?” Cậu kinh ngạc chớp mắt. Bọn du mục chưa bao giờ bắt những người chúng gọi là quạ làm tù binh.

Chúng giết tất cả, ngoại trừ... “Chúng chỉ tha cho những ai phá vỡ lời thề, và gia nhập với bọn chúng, như Mance Rayder.”

“Và cậu nữa.”

“Không.” Cậu lắc đầu. “Không đời nào. Tôi sẽ không làm như vậy.”

“Cậu sẽ làm thế. Ta ra lệnh đấy.”

“*Ra lệnh ư? Nhưng...*”

“Chỉ cần vương quốc được an toàn thì danh dự cũng như mạng sống của chúng ta chẳng có ý nghĩa gì. Cậu có phải là

người của Đội Tuần Đêm không?”

“Phải, nhưng...”

“Không nhưng gì hết, Jon Snow. Phải, hoặc là không.”

Jon ngồi thẳng người lên. “Phải ạ.”

“Vậy thì nghe ta. Nếu chúng ta bị bắt, cậu sẽ nhập hội với chúng giống như cô gái du mục kia gợi ý. Có thể chúng sẽ bắt cậu phải cắt áo choàng ra thành từng mảnh, phải thề với chúng trên hương hồn của cha cậu, phải nguyện rửa các anh em và tướng chỉ huy. Cậu không được chùn bước, dù chúng yêu cầu bất cứ điều gì.

Hãy làm theo lời chúng... nhưng trong tim cậu luôn phải nhớ mình là ai và sứ mệnh của cậu là gì. Hãy đi cùng chúng, ăn với chúng, chiến đấu bên chúng, dù mất bao lâu đi chăng nữa. Và cậu phải *quan sát*.”

“Quan sát điều gì?” Jon hỏi.

“Ước gì ta biết được,” Qhorin nói. “Con sói của cậu đã nhìn thấy nơi tập kết của bọn chúng ở lưu vực sông Milkwater. Chúng muốn tìm kiếm thứ gì ở một nơi trống trải và biệt lập như vậy? Chúng đã tìm thấy gì chưa? Đó là những điều cậu phải tìm hiểu, trước khi trở về với Lãnh chúa Mormont và các anh em. Đó là

nhiệm vụ ta giao cho cậu, Jon Snow.”

“Tôi sẽ làm theo lời ngài,” Jon do dự nói, “nhưng... ngài sẽ nói với bọn họ chứ? Ít nhất là nói với Gấu Già? Hãy nói với ngài ấy rằng tôi chưa bao giờ phá vỡ lời thề.”

Qhorin Cụt Tay nhìn cậu qua ngọn lửa, đôi mắt ông khuất trong màn đêm mênh mông. “Khi nào gặp lại ông ấy. Ta thề.” Ông chỉ vào ngọn lửa. “Thêm củi đi. Ta muốn lửa cháy thật sáng và nóng rực.”

Jon đi chặt thêm cành cây, bẻ chúng làm đôi và ném vào đống lửa. Những cành cây đã chết từ lâu dường như sống lại

trong ngọn lửa, như thể các vũ công nóng bỏng trong mỗi que củi đang thức dậy, quay cuồng, xoay tròn trong những bộ xiêm y rực rỡ màu vàng, đỏ và cam.

“Đủ rồi,” Qhorin đột ngột nói. “Giờ chúng ta đi thôi.”

“Đi ư?” Ngoài ánh sáng của ngọn lửa, không gian hoàn toàn đen đặc, và màn đêm rất lạnh lẽo. “Nhưng đi đâu ạ?”

“Quay về.” Qhorin lại leo lên con ngựa mòn mỏi của mình. “Hy vọng ngọn lửa sẽ thu hút chúng tới đây. Đi nào, người anh em.”

Jon xỏ đôi găng tay vào và kéo mũ trùm đầu. Ngay cả lũ ngựa cũng ngại ngần khi phải rời đám lửa. Mặt trời đã lặn từ lâu, và giờ chỉ còn ánh trăng khuyết bàng bạc lạnh lẽo soi sáng cho họ trên con đường đầy nguy hiểm phía trước. Cậu không biết Qhorin đang nghĩ gì, nhưng có lẽ đó sẽ là một cơ hội. Hy vọng như vậy. *Ta không muốn là kẻ phá vỡ lời thề, cho dù có vì mục đích tốt đẹp đi chăng nữa.*

Cả người lẫn ngựa đều di chuyển hết sức cẩn trọng và nhẹ nhàng. Họ quay trở lại con đường đã đi qua cho tới khi đến cửa một khe núi hẹp, nơi có dòng suối nhỏ đóng băng hiện ra giữa hai đỉnh núi. Jon nhớ nơi này. Họ đã cho ngựa uống nước

ở đây trước khi mặt trời lặn.

“Nước đang đóng băng,” Qhorin nghiêng đầu quan sát, “Chúng ta có thể đi qua dòng suối cạn. Nhưng nếu chúng ta làm vỡ băng, bọn chúng sẽ phát hiện ra. Nhớ đi nép vào vách núi. Một khúc quanh dài hơn nửa dặm có thể là nơi kín đáo cho chúng ta.” Ông cười ngựa tiến vào lòng suối. Jon nuôi tiếc nhìn ngọn lửa phía đằng xa lần cuối rồi đi theo.

Đi càng xa, hai vách núi càng hẹp lại. Họ đi dọc con suối ngập ánh trắng trông như một dải ruy băng và tiến về phía thượng nguồn. Những trụ băng nhô lên hai bên bờ suối đầy sỏi đá, nhưng Jon

vẫn nghe thấy tiếng nước chảy bên dưới lớp băng mỏng cứng.

Giữa đường, một phần của vách đá sạt xuống tạo thành một đồng đá lộn xộn chắn ngang lối đi của họ, nhưng hai con ngựa nhỏ chắc vó vẫn tìm cách đi qua. Sau đó, các vách đá đột ngột co hẹp lại, con suối dẫn họ đến chân một thác nước cao và chảy xiết. Không gian ngập trong màn sương băng giá, giống như hơi thở của con quái thú vĩ đại. Dòng nước ào ào đổ xuống lấp lánh như dát bạc dưới ánh trăng. Jon rầu rĩ nhìn xung quanh. *Chẳng còn lối ra nào cả.* Cậu và Qhorin có thể sẽ phải trèo qua vách núi, nhưng còn lũ ngựa thì sao. Cậu không nghĩ họ

có thể đi bộ được lâu.

“Nhanh lên nào,” Cụt Tay ra lệnh. Người đàn ông to lớn cưỡi con ngựa nhỏ đi qua những tảng đá phủ băng trơn trượt, xông thẳng vào màn nước, và biến mất. Không thấy ông quay lại, Jon thúc ngựa đi theo. Con ngựa của cậu khựng lại cổ né dòng thác. Nước từ trên cao dội xuống giống như những nắm đấm băng giá xối vào mặt họ, và cú sốc vì lạnh làm Jon gần như ngừng thở.

Rồi cậu cũng lao qua được dòng thác, dù ướt nhẹp và run rẩy.

Khe đá hẹp dường như chẳng đủ chỗ cho

người và ngựa đi qua, nhưng sau thác nước, vách đá mở rộng hẳn ra và lòng suối đóng băng được thay bằng cát mềm và mịn. Jon cảm thấy nước đang đông cứng lại trên râu cậu. Bóng Ma giận dữ lao nhanh qua thác nước, rồi lắc mình để giữ nước khỏi bộ lông. Nó đánh hơi trong bóng tối với vẻ nghi hoặc, rồi ghéch một chân lên một góc tường đá. Qhorin đã xuống ngựa. Jon làm theo. “Ngài biết nơi này từ trước rồi à?”

“Khi bằng tuổi cậu, ta có nghe một người anh em kể rằng ông ấy đã theo một con mèo ma vào bên trong thác nước này.” Ông cười yên, tháo dây cương và hàm thiếc cho con ngựa, rồi luồn tay vào bờm

nó. “Có một con đường xuyên qua tâm ngọn núi. Rạng sáng mai nếu chúng không tìm được đến đây, chúng ta sẽ đi tiếp. Ta sẽ gác phiên đầu, người anh em.” Qhorin ngồi trên cát và quay lưng vào vách đá, trông như một bóng đen mờ ảo trong hang tối u ám. Bên cạnh tiếng thác nước xối xả, Jon nghe thấy tiếng động nhẹ của thép chạm vào áo da, chứng tỏ Cụt Tay đã rút kiếm ra.

Ngoài chiếc áo choàng ướt, cậu không cởi thêm thứ gì trên người vì ở đây quá lạnh và ẩm ướt. Bóng Ma nằm soài bên cạnh cậu và liếm chiếc găng tay của cậu trước khi cuộn tròn lại ngủ. Hơi ẩm của nó khiến Jon thấy dễ chịu. Cậu tự hỏi

không biết ngoài kia ngọn lửa còn cháy hay đã tắt. *Nếu Tường Thành thất thủ, mọi ngọn lửa sẽ bị dập tắt.* Ánh trăng chiếu qua màn nước tạo ra một vệt sáng mờ lấp lánh trên nền cát, nhưng một lúc sau, ánh sáng đó mờ dần và tắt hẳn.

Cuối cùng Jon cũng chìm vào giấc ngủ, nhưng kèm theo đó là những cơn ác mộng. Cậu mơ thấy những tòa lâu đài cháy và người chết không ngừng thức dậy từ những nấm mồ. Trời vẫn còn tối khi Qhorin đánh thức cậu dậy. Khi Cụt Tay ngủ, Jon ngồi quay lưng vào vách hang, nghe tiếng thác nước chảy và đợi bình minh đến.

Rồi ngày mới cũng tới, họ nhai một dải thịt ngựa đông lạnh, khoác chiếc áo choàng đen lên vai và lại lên ngựa. Trong phiên gác của mình, Cụt Tay đã làm vài ngọn đuốc bằng cách nhúng các bó rêu khô vào dầu đựng trong chiếc túi treo bên yên ngựa của ông. Ông thắp cây đuốc đầu tiên lên và dẫn đường đi vào bóng tối, tay giơ cao ngọn đuốc trước mặt. Jon dắt hai con ngựa theo sau. Con đường đá quanh co khúc khuỷu, xuống dốc rồi lên dốc, rồi lại xuống một con dốc cheo leo hơn. *Khi ra đến ngoài kia, chúng ta sẽ cắt đuôi được chúng, Jon vừa đi vừa nghĩ. Kể cả đại bàng cũng không thể nhìn xuyên qua đá tảng. Chúng ta sẽ cắt đuôi chúng, phi thật*

nhANH về Năm Đám, và kể cho Gấu Già nghe tất cả những gì chúng ta biết.

Thế nhưng, khi họ bước ra ngoài ánh sáng sau nhiều giờ mò mẫm, con đại bàng đã ở đó đợi họ, nó đậu trên một thân cây chết ở phía trên con dốc cách đó hơn ba mươi mét. Bóng Ma lao lên các phiến đá nhưng con chim đã đập cánh và bay vút lên không trung.

Qhorin nghiêng răng dôi mắt theo con đại bàng.

“Đây cũng là nơi rất tốt để cố thủ,” ông tuyên bố. “Cửa hang che chắn chúng ta từ phía trên và bọn chúng không thể tới đây

mà không đi xuyên qua núi. Kiếm của cậu sắc chứ, Jon Snow?”

“Sắc ạ,” Jon nói.

“Chúng ta sẽ cho lũ ngựa ăn. Chúng đã phục vụ chúng ta rất dũng cảm, những con vật tội nghiệp.”

Jon cho con ngựa của mình ăn yến mạch lần cuối và vuốt chiếc bờm bù xù của nó. Bóng Ma không ngừng đi quanh các tảng đá. Cậu kéo đôi găng tay cho chặt hơn và thả lỏng các ngón tay bị bỏng của mình. *Ta là tám khiên bảo vệ cả vương quốc loài người.*

Tiếng tù và sấm vang vọng khắp các ngọn núi, và một lát sau Jon nghe thấy tiếng sủa của bầy chó sấm. “Chúng sắp đến nơi rồi,” Qhorin thông báo. “Giữ con sói của cậu ở gần nhé.”

“Bóng Ma, đến đây nào,” Jon gọi. Con sói lưỡng lự trở về bên cạnh cậu, cái đuôi vểnh lên phía sau.

Lũ du mục đang kéo đến từ một rặng núi cách đó chưa đầy nửa dặm. Bầy chó sấm của chúng gầm gừ chạy đằng trước, những con thú màu nâu xám mang dòng máu sói. Bóng Ma nhe nanh, lông dựng đứng lên. “Không sao đâu,” Jon lầm bầm vỗ về con sói. “Yên nào.” Phía trên đầu,

cậu nghe thấy tiếng đập cánh. Con đại bàng đậu trên rìa một tảng đá và rít lên hả hê trong chiến thắng.

Bọn săn người cẩn trọng tiến đến, có lẽ chúng sợ họ sẽ bắn tên. Jon đếm được mười bốn tên và tám con chó. Những tấm khiên tròn lớn được làm bằng da căng trên chiếc khung đan từ cây liễu gai, bên trên có sơn hình đầu lâu. Chúng đội những chiếc mũ thô sơ làm từ gỗ và da thuộc. Ở hai cánh, các cung thủ đã lắp tên vào những cây cung bằng gỗ và sừng, nhưng chúng vẫn chưa bắn. Số còn lại trông như được trang bị giáo mác và búa tạ. Một tên cầm chiếc rìu đẽo từ một hòn đá. Chúng chỉ mặc những mảnh giáp nhạt

nhạnh từ xác các lính biệt kích hoặc lấy được lúc cướp bóc. Dân du mục không khai mỏ và nấu quặng, và ở bên ngoài Tường Thành có rất ít thợ rèn, xưởng rèn lại càng ít hơn nữa.

Qhorin rút thanh kiếm của mình ra. Câu chuyện về việc ông tự luyện tập để chiến đấu chỉ với bàn tay trái sau khi mất một nửa bàn tay phải là một phần trong huyền thoại về ông; người ta nói ông kiểm soát lưỡi kiếm tốt hơn cả trước kia. Jon đứng vai kề vai với người lính biệt kích to lớn và tuốt thanh Móng Dài ra khỏi bao. Không gian lạnh giá là vậy, nhưng mồ hôi vẫn chảy xuống khiến cậu cay mắt.

Còn cách cửa hang gần mười mét, lũ thợ săn dừng lại. Thủ lĩnh của bọn chúng một mình tiến lên, cưỡi trên lưng một con thú trông giống dê hơn là ngựa, bởi nó leo trèo rất giỏi trên con đường dốc gồ ghề. Khi hần tiến đến gần hơn, Jon nghe thấy tiếng lách cách; cả người lẫn ngựa đều mặc áo giáp là những khúc xương ghép lại. Xương bò, xương cừu, xương dê, xương bò rừng và nai sừng tấm, những chiếc xương vĩ đại của voi ma mút lông lá... và cả xương người.

“Giáp Xương,” Qhorin gọi với xuống một cách lạnh lùng.

“Đối với lũ quạ thì ta là Lãnh chúa Hài

Cốt.” Mũi của hắn làm từ xương sọ của người khổng lồ, và khắp dọc cánh tay hắn là vuốt gấu được gắn vào lớp áo da thuộc.

Qhorin khịt mũi. “Ta chẳng thấy lãnh chúa nào cả, chỉ thấy một con chó mặc chiếc áo bằng xương gà và mỗi chuyển động lại rung lên lách cách.”

Tên du mục rút lên giận dữ, và con ngựa hắn cưỡi cũng lông lên. Đúng là âm thanh lách cách, Jon cũng nghe thấy. Các khúc xương được buộc sát và lỏng lẻo, vì vậy chúng đập vào nhau kêu lách cách khi hắn di chuyển. “Xương của người cũng sẽ sớm được kêu lách cách thôi,

Cụt Tay ạ. Ta sẽ luộc chín người đến khi thịt róc ra và làm áo giáp từ xương sườn của người. Ta sẽ dùng răng người để viết chữ, và ăn cháo yến mạch từ sọ của người.”

“Nếu muốn xương của ta, hãy đến mà lấy.”

Giáp Xương trông có vẻ do dự. Người của hắn tuy đông nhưng điều đó chẳng có ý nghĩa gì trước vị trí hai anh em áo đen đang cố thủ, với vách đá bao quanh khá kín đáo. Để lôi họ ra khỏi hang, bọn chúng phải xông lên hai người một. Tuy nhiên, một tên trong số đó đã thúc ngựa tiến lên bên cạnh hắn, một nữ chiến binh,

còn được gọi là *nữ giáo binh*. “Chúng ta có mười bốn, còn lũ quạ các người chỉ có hai. Chúng ta có tám con chó săn, và các người có một con sói,” cô ta nói. “Dù chiến đấu hay bỏ chạy thì các người cũng sẽ thuộc về chúng ta thôi.”

“Đem nó ra đây,” Giáp Xương ra lệnh.

Người phụ nữ thọc tay vào chiếc bao vấy máu và lôi ra một chiến lợi phẩm. Ebben có cái đầu trọc lóc như quả trứng nên cô ta nắm lấy một tai. “Hắn đã chiến đấu khá dũng cảm,” cô ta nói.

“Nhưng cuối cùng thì vẫn chết,” Giáp Xương nói, “các người cũng vậy thôi.”

Hắn lấy rìu chiến của Ebben ra và vung vẩy nó phía trên đầu. Chiếc rìu được làm bằng thép tốt, cả hai lưỡi đều sắc lẹm và sáng chói; Ebben luôn chăm chút cho vũ khí của mình rất kỹ. Lũ du mục còn lại tiến lên cạnh hắn, hò hét những lời nhạo báng. Vài tên chọn Jon để chế nhạo. “Đó là con sói của người sao, nhóc con?” một gã trẻ tuổi gầy gò nói to và lôi ra một chiếc chùy bằng đá. “Lông nó sẽ được dùng làm áo choàng cho ta trước khi mặt trời xuống.” Bên kia chiến tuyến, một nữ giáo binh khác cởi chiếc áo khoác lông xơ xác ra và để lộ một bên ngực trắng đồ sộ. “Bé con có muốn đến với mẹ không? Đến đây bú đi này, cậu bé.” Lũ chó cũng sủa lên nhặng xị.

“Bọn chúng muốn biến chúng ta thành trò cười.” Qhorin nhìn Jon một lúc lâu. “Hãy nhớ nhiệm vụ của cậu đây.”

“Có lẽ chúng ta phải lôi lũ quạ này ra thôi,” Giáp Xương găm lên đằng sau chiếc mũ giáp. “Bắn rụng lông chúng!”

“*Không!*” Lời nói bật ra khỏi miệng Jon trước khi cung thủ kịp giương cung. Cậu bước nhanh hai bước lên phía trước. “Chúng tôi đầu hàng!”

“Họ đã cảnh báo ta rằng lũ con hoang rất hèn nhát,” cậu nghe thấy Qhorin Cụt Tay lạnh lùng nói phía sau. “Giờ thì ta đã

thấy. Chạy đến chỗ chủ nhân mới của người đi, đồ hèn.”

Jon đỏ mặt đi xuống dốc, nơi Giáp Xương đang ngồi trên ngựa. Tên du mục nhìn cậu chăm chăm qua hai lỗ mắt trên chiếc mũ, rồi nói. “Những người tự do chúng ta không cần những tên hèn nhát.”

“Anh ta không hèn nhát.” Một cung thủ cởi chiếc mũ da cừu ra và lắc lắc mái tóc bù xù đỏ rực. “Đây là tên con hoang vùng Winterfell, kẻ đã thả tự do cho tôi. Hãy để anh ta sống.”

Jon bắt gặp ánh mắt của Ygritte, nhưng không nói lời nào.

“Ta muốn hắn chết,” Lãnh chúa Hải Cốt khẳng khẳng. “Bọn quạ đen rất tinh ranh. Ta không tin hắn.”

Trên một tảng đá cao, con đại bàng đập cánh và thét lên giận dữ như xé toạc không gian.

“Con chim đó ghét anh, Jon Snow,” Ygritte nói. “Và điều đó cũng dễ hiểu thôi. Hắn ta từng là con người trước khi anh giết hắn.”

“Tôi không biết,” Jon nói rất thật thà. Cậu đang cố nhớ lại khuôn mặt của kẻ cậu đã giết trong quá khứ. “Cô nói rằng

Mance sẽ thu nạp tôi mà.”

“Đúng vậy,” Ygritte nói.

“Nhưng thật tiếc là Mance không ở đây,” Giáp Xương xen vào. “Ragwyle, moi ruột hắn!”

Nữ giáo binh to lớn nheo mắt, “nếu con qua muốn gia nhập hội những kẻ tự do, hãy để hắn chứng minh khả năng và sự thành thực của hắn.”

“Tôi sẽ làm theo bất cứ yêu cầu gì của các người.” Những lời nói đó với Jon thật khó khăn, nhưng cậu đã làm được.

Chiếc áo của Giáp Xương phát ra tiếng lách cách loạn xạ khi hắn phá lên cười. “Vậy thì giết Cụt Tay đi, tên con hoang.”

“Thằng nhãi đó mà đòi giết ta sao,” Qhorin nói. “Quay lại đây, Snow, người sẽ chuốc lấy cái chết.”

Và rồi Qhorin giương kiếm xông tới chỗ Jon. Bất giác, cậu vung Móng Dài lên chặn được đường kiếm. Lực chém mạnh khiến thanh kiếm suýt bật khỏi tay Jon, còn cậu loạng choạng lùi ra phía sau. *Cậu không được chùn bước, dù chúng bắt cậu làm gì.* Cậu chuyển sang cầm kiếm bằng hai tay và nhanh chóng ra đòn, nhưng người lính biệt kích to lớn đỡ

được cú đánh một cách quá dễ dàng. Họ tiến rồi lùi, hai chiếc áo choàng đen xoay tít, sự nhanh nhẹn của tuổi trẻ đấu với những cú ra đòn dữ dội bằng tay trái của Qhorin. Thanh kiếm của Cụt Tay như phân thân, liên tiếp tấn công từ mọi phía và giáng thẳng vào Jon dù cậu đứng ở bất cứ vị trí nào. Jon mất thăng bằng. Và cậu cũng bắt đầu cảm thấy cánh tay mình tê dại.

Ngay cả khi Bóng Ma giận dữ cắn ngập bấp chân người lính biệt kích già, không hiểu sao Qhorin vẫn giữ được thăng bằng. Nhưng khoảnh khắc đó khi ông quay người, Jon đã nhìn thấy điểm hở để tấn công. Cậu vung kiếm chém. Người

lính biệt kích nghiêng người tránh, và trong giây lát, nhát chém của Jon tưởng như không chạm được đến người ông. Nhưng rồi một vết máu xuất hiện quanh cổ người đàn ông to lớn, đỏ tươi như một chiếc vòng cổ bằng hồng ngọc, máu phụt ra từ cổ ông và Qhorin Cụt Tay ngã xuống.

Máu chảy ròng ròng xuống từ mõm Bóng Ma, nhưng thanh kiếm của Jon chỉ vấy máu một chút ở mũi kiếm. Jon kéo con sói đi và quỳ xuống, vòng một tay quanh nó. Ánh sáng đang mờ dần trong mắt Qhorin. “...Sắc lắm,” ông giơ những ngón tay cụt lên lắm bầm. Rồi tay ông buông thõng xuống, và Qhorin trút hơi

thở cuối cùng.

Ông ấy đã biết trước điều này, Jon lặng người suy nghĩ. Ông ấy biết bọn chúng sẽ bảo ta làm gì. Cậu nghĩ về Samwell Tarly, về Grenn và Edd U Sầu, về Pyp và Toad ở Hắc Thành. Chẳng lẽ cậu đã mất tất cả bọn họ, cũng như Bran và Rickon và Robb hay sao? Giờ thì cậu là ai, là cái gì đây?

“Đỡ hấn dậy.” Đôi bàn tay thô ráp kéo cậu đứng lên, và cậu cũng không phản kháng. “Người có tên không?”

Ygritte trả lời thay Jon. “Tên hấn là Jon Snow. Hấn là con của Eddard Stark,

vùng Winterfell.”

Ragwyle cười lớn. “Chẳng ai ngờ được nhỉ? Qhorin Cụt Tay bị giết bởi tên con hoang của một lãnh chúa.”

“Moi ruột hấn.” Giáp Xương vẫn ngồi trên ngựa nói vọng xuống. Con đại bàng bay tới đậu trên chiếc mũ xương của hấn và ré lên.

“Anh ta đầu hàng rồi,” Ygritte nhắc lại.

“Đúng, và đã giết chết người anh em của hấn,” một người thấp lùn thô kệch đội mũ sắt nửa đầu rĩ sét nói.

Giáp Xương tiến đến gần, tiếng những khúc xương kêu lách cách. “Con sói đã làm hết phần việc của hấn. Thật là trò ăn gian đê tiện. Chiến công giết Cụt Tay là của ta.”

“Chúng tôi đều thấy anh khát khao điều đó thế nào rồi,” Ragwyle chế nhạo.

“Hấn có thể là người đội lốt,” Lãnh chúa Hải Cốt nói, “và là một con quạ. Ta không thích hấn.”

“Có thể anh ta là người đội lốt,” Ygritte nói, “nhưng chúng tôi chưa bao giờ sợ điều đó.” Những người khác đồng thanh hô to thể hiện sự đồng tình. Đằng sau hai

lỗ mắt trên chiếc mũ sọ màu vàng, ánh mắt tàn ác của hắn nhìn Jon, nhưng cuối cùng hắn vẫn phải miễn cưỡng đồng ý. *Ở đây, họ đúng là những người tự do*, Jon nghĩ.

Họ thiêu Qhorin Cụt Tay ngay nơi ông ngã xuống, trên một giàn thiêu bằng quả thông, cây bách và các cành cây gãy. Vài cành cây vẫn còn xanh nên cháy chậm và khói bốc lên mù mịt, một cột khói đen bay lên bầu trời trong xanh của buổi bình minh. Sau đó, Giáp Xương giành lấy vài khúc xương cháy, còn những kẻ khác tranh nhau bộ yên cương của ông. Ygritte lấy được chiếc áo choàng.

“Chúng ta sẽ trở về Đèo Skirling chứ?” Jon hỏi cô. Cậu không biết liệu cậu còn có thể trèo lên cao như vậy, hay con ngựa của cậu có sức sớt để băng qua đó lần thứ hai hay không.

“Không,” cô nói. “Không còn gì ở phía sau chúng ta nữa.” Cô nhìn cậu buồn bã. “Lúc này Mance đã ở tít dưới hạ lưu sông Milkwater rồi, đang hành quân về phía Tường Thành của anh.”

BRAN

Tro giống như lớp tuyết xám mềm mại.

Cậu chạy trên thảm lá kim khô và lá nâu, lao tới bìa rừng nơi những cây thông mọc thưa thớt. Bên ngoài khoảnh đất trống kia cậu nhìn thấy những đồng đá sừng sững tro troi trong ngọn lửa cháy phừng phừng. Cơn gió thổi đến nóng rực, sức mùi máu và thịt nướng, mùi hương ấy khiến cậu bắt đầu chảy nước miếng.

Nhưng trong khi một mùi lôi cuốn họ đến gần thì các mùi khác đều khiến họ lùi lại. Cậu ngửi mùi khói đang bay đến. Có

người, rất nhiều người, rất nhiều ngựa, và lửa, lửa ở khắp nơi. Không có mùi gì nguy hiểm hơn thế, dù là mùi lạnh lẽo và dữ dội của sắt, móng vuốt của con người và da cứng. Khói lẫn tro bụi làm mất cậu mờ đi, cậu lơ mờ nhìn thấy trên trời có một con rắn mọc cánh lớn thét ra dòng sông lửa. Cậu nhe nanh, nhưng con rắn biến mất. Phía sau các vách đá, những ngọn lửa cao liếm lên tận các vì sao.

Lửa cháy lách tách suốt đêm, lại một tiếng gầm nữa cất lên và tiếng đổ vỡ âm âm làm mặt đất như nảy lên dưới chân cậu. Chó sủa âm ỉ, và lũ ngựa hí lên hoảng sợ. Những tiếng tru rền rĩ suốt đêm, tiếng tru của loài người, tiếng rên

xiết vì sợ hãi, tiếng thét man dại, tiếng cười, và tiếng la hét. Chẳng có loài thú nào ồn ào như con người. Cậu vênh tai lên nghe ngóng, em trai cậu găm gù mỗi khi có tiếng động. Họ rình mò dưới những gốc cây, gió thổi tro và những bụi than hồng bay tít lên trời. Lúc này ngọn lửa đã gần tàn rồi tắt hẳn. Sáng hôm đó, mặt trời lên trong không gian xám xịt và mù mịt khói.

Đến lúc này cậu mới rời khỏi các gốc cây và di chuyển chậm rãi trên bãi đất trống. Em cậu đang đi cạnh cậu vì cũng bị thu hút bởi mùi máu và chết chóc. Họ khễ khàng bước qua những cái hang mà con người xây từ gỗ, cỏ và bùn. Rất

nhiều hang như vậy bị cháy và bị sập. Một số vẫn còn nguyên. Nhưng họ không nhìn hay đánh hơi thấy một người sống nào. Lũ quạ đang bầu kín các thi thể bằng cát cánh bay vút vào không trung và kêu lên quang quác khi anh em cậu đến gần. Bọn chó hoang cũng lẫn đi mất khi thấy họ.

Bên dưới những vách đá xám vĩ đại, một con ngựa hấp hối đang rên rỉ; nó gắng gượng đứng dậy trên cái chân bị gãy và hí lên đau đớn khi ngã khuỵu. Em cậu lượn vòng quanh con ngựa rồi xé toạc cổ họng nó, trong khi con ngựa chỉ có thể tung vó yếu ớt và trợn trừng mắt. Khi cậu đến gần cái xác, em cậu đỡ cậu và cụp

tai xuống, còn cậu bặt tai sói em bằng chân trước và cắn chân cậu ta. Họ đánh nhau giữa bãi cỏ, giữa bùn đất và đồng tro tàn bên cạnh con ngựa chết, cho tới khi em cậu nằm ngửa và cụp đuôi xin hàng. Cậu đớp thêm một nhát vào bên cổ đang ngửa lên của em trai cậu; sau đó cậu ăn trước, em cậu ăn sau trong khi cậu liếm những vết máu khỏi bộ lông đen của mình.

Lúc này bóng tối bắt đầu bao trùm lên cậu, giống như một ngôi nhà đầy những tiếng thì thầm và tất cả mọi người đều sống trong tăm tối. Cậu cảm thấy những ngón tay lạnh lẽo đang chạm vào mình. Cậu cố chống lại nó. Cậu không thích

bóng tối. Cậu là sói. Cậu là thợ săn, là kẻ rình mò và tàn sát, cậu thuộc về các anh chị em của mình trong những cánh rừng sâu, nơi cậu được tự do chạy nhảy dưới bầu trời đầy sao. Cậu ngồi trên hai chân sau, ngẩng đầu lên và cất tiếng tru. *Ta sẽ không đi, cậu rít lên. Ta là sói, ta không đi.* Mặc dù vậy, bóng tối càng lúc càng dày đặc và phủ lên đôi mắt cậu, tràn vào mũi cậu và bịt kín tai cậu, cậu không còn quan sát, đánh hơi, nghe ngóng hay chạy nhảy được nữa, các vách đá xám biến mất cùng với xác ngựa và người anh em của cậu, tất cả chỉ còn lại một màu đen im ắng, lạnh giá, và chết chóc, đặc một màu đen...

“*Bran,*” một giọng nói nhỏ nhẹ thì thầm.
“*Bran, dậy đi. Dậy đi nào, Bran. Bran...*”

Cậu nhắm con mắt thứ ba lại và mở hai con mắt kia ra, hai con mắt quen thuộc, hai con mắt mù lòa. Ở nơi tối tăm đó, tất cả mọi người đều mù như vậy cả. Nhưng có ai đó đang giữ cậu lại. Cậu cảm nhận được có đôi tay vòng quanh mình, hơi ấm của một cơ thể khác ở ngay bên cạnh. Cậu nghe thấy tiếng Hodor khẽ hát “Hodor, hodor, hodor” một mình.

“Bran?” Đó là giọng của Meera. “Ngài lăn lộn và hét lên nghe rất đáng sợ. Ngài đã thấy gì vậy?”

“Winterfell.” Cậu cảm giác lưỡi mình dày lên rất lạ. *Có lẽ một ngày nào đó khi trở về ta sẽ không thể nói được nữa.* “Đó là Winterfell. Tòa lâu đài chìm trong biển lửa. Có mùi ngựa, thép, và máu. Chúng giết tất cả mọi người rồi, Meera ạ.”

Cậu cảm nhận được bàn tay cô gái đặt lên mặt cậu, vuốt tóc cậu ra sau. “Ngài ướt đầm mồ hôi rồi,” cô nói. “Ngài có cần uống nước không?”

“Có,” cậu gật đầu. Cô nâng cái bầu da lên môi cậu, Bran uống nhanh đến mức làm nước tràn ra nơi khóe miệng. Khi trở

về từ giấc mơ, cậu luôn thấy khát nước và yếu ớt. Cả đói nữa. Cậu nhớ lại cảnh con ngựa hấp hối và vị máu của nó trong miệng, mùi thịt cháy trong không gian buổi sáng. “Bao lâu rồi?”

“Ba ngày,” Jojen nói. Cậu ta bước tới rất nhẹ nhàng, hoặc có thể cậu vẫn luôn ở đó; trong cái thế giới mù lòa toàn một màu đen này, Bran không thể đoán được điều gì. “Chúng tôi rất lo cho cậu.”

“Ta đã ở cùng Mùa Hè,” Bran nói.

“Quá lâu. Ngài sẽ chết đói mất. Meera đã nhỏ một chút nước vào họng ngài, và chúng tôi bôi mật ong vào miệng ngài,

nhưng như vậy không đủ.”

“Ta ăn rồi,” Bran nói. “Chúng ta hạ được một con nai và đuổi cổ một con mèo rừng khi nó cố ăn cắp thức ăn của chúng ta.” Con mèo màu nâu vàng chỉ to bằng nửa con sói nhưng rất dữ dằn. Cậu vẫn nhớ mùi xạ toát ra từ nó và hình ảnh con mèo chồm chệ trên cành cây sồi găm gù nhìn xuống bọn họ.

“Con sói đã ăn,” Jojen nói, “còn ngài thì chưa. Hãy tự chăm sóc bản thân, Bran. Hãy nhớ ngài là ai.”

Cậu nhớ rất rõ mình là ai; là cậu nhóc Bran; Bran thật nguyên. *Ta thà làm một*

con thú còn hơn. Thảo nào cậu luôn mong được trở thành Mùa Hè trong mơ, những giấc mơ sói. Ở đây giữa bóng tối ẩm ướt lạnh lẽo của căn hầm mộ, con mắt thứ ba của cậu cuối cùng đã mở ra. Cậu có thể gặp Mùa Hè bất cứ khi nào cậu muốn, và có một lần cậu thậm chí còn chạm được vào Bóng Ma và nói chuyện với Jon. Tuy nhiên có lẽ đó chỉ là một giấc mơ đơn thuần. Cậu không hiểu sao Jojen luôn muốn lôi cậu lại. Bran chống tay gượng ngồi dậy. “Ta phải kể cho Osha nghe những gì ta thấy. Cô ta có ở đây không? Cô ta đi đâu rồi?”

Người phụ nữ du mục cất tiếng trả lời. “Tôi không đi đâu cả, thưa lãnh chúa.

Tôi đã mò mẫm đủ trong bóng đêm rồi.” Cậu nghe thấy tiếng giày nện xuống đá và quay đầu về phía tiếng động, nhưng không nhìn thấy gì cả. Bran nghĩ mình ngửi được mùi của cô ta, nhưng cậu không dám chắc. Tất cả bọn họ đều có mùi tanh tươi như nhau, và cậu không có cái mũi của Mùa Hè để phân biệt người này với người khác. “Tối qua tôi đã đi tiểu lên chân một ông vua,” Osha tiếp tục. “Có thể là sáng nay, chẳng biết nữa. Lúc đó tôi đang ngủ nhưng giờ thì không.” Không chỉ mình Bran mà tất cả bọn họ đều ngủ rất nhiều. Họ đâu còn việc gì khác để làm? Ngủ, ăn, rồi lại ngủ, thỉnh thoảng có nói chuyện một chút... nhưng không nhiều, và để an toàn họ phải

nói thì thầm. Osha sẽ thích hơn nếu họ không bao giờ nói chuyện, nhưng chẳng có cách nào giữ cho Rickon trật tự, hay khiến Hodor ngừng lảm bảm “Hodor, hodor, hodor” một mình.

“Osha,” Bran nói, “ta thấy Winterfell đang cháy.” Phía bên trái, cậu nghe thấy tiếng thở nhẹ nhàng của Rickon.

“Một giấc mơ,” Osha nói.

“Một giấc mơ sói,” Bran trả lời. “Ta *ngửi* được nữa. Không có mùi nào giống mùi máu và mùi lửa cháy.”

“Máu ai?”

“Của người, ngựa, chó, tất cả. Chúng ta phải đi xem.”

“Bộ xương gầy còm này là tất cả những gì tôi có,” Osha nói. “Tên hoàng tử mực đó mà bắt được tôi thì chúng sẽ dùng roi lột da tôi mất.”

Bàn tay Meera lần tìm tay Bran trong bóng tối và siết nhẹ. “Tôi sẽ đi nếu ngài sợ.”

Bran nghe thấy tiếng các ngón tay lần vào chiếc bao da, sau đó là tiếng thép mài trên đá lửa. Lại một lần nữa. Một tia lửa lóe lên, Osha thổi nhẹ. Vạt lửa dài

màu xanh xám vươn dài như một cô gái đang đứng kiễng chân. Khuôn mặt Osha mờ ảo bên trên ngọn lửa. Cô ta châm một cây đuốc vào đó. Bran phải nheo mắt khi cây đuốc bùng cháy, và cả không gian ngập tràn trong ánh sáng màu cam. Ánh sáng đánh thức Rickon, cậu bé ngồi dậy và ngáp.

Khi những cái bóng di chuyển, trong khoảnh khắc dường như những người chết cũng đang đứng dậy. Lyanna và Brandon, Lãnh chúa Rickard Stark cha bọn họ, Lãnh chúa Edwyle ông nội họ, Lãnh chúa Willam và em trai Artos Cứng Rắn, Lãnh chúa Donnor, Lãnh chúa Beron, Lãnh chúa Rodwell, Lãnh chúa

Jonnel một mắt, các Lãnh chúa Barth, Brandon và Cregan, những người từng đánh nhau với Hiệp Sĩ Rồng. Họ ngồi trên ghế đá với một con sói đá dưới chân. Đây là nơi họ đến khi hơi ẩm rời khỏi thân thể họ; đây là căn hầm tối tăm của người chết, nơi người sống không bao giờ dám bước chân vào.

Và ở cửa năm mồ trống đang chờ đợi Lãnh chúa Eddard Stark, bên dưới bức chân dung oai vệ bằng đá hoa cương của ông, sáu kẻ tị nạn đang xúm lại quanh đồng đồ ăn gồm bánh mì, nước và thịt khô. “Chỉ còn lại một ít,” Osha lầm bầm khi nhìn xuống kho dự trữ của họ. “Tôi sẽ phải lên đó để lấy trộm đồ ăn, nếu

không chúng ta sẽ phải ăn thịt Hodor mất.”

“Hodor,” Hodor nói và cười nhả nở.

“Trên đó là ngày hay đêm nhỉ?” Osha tự lự. “Tôi đã mất hết khái niệm về thời gian rồi.”

“Là ban ngày,” Bran trả lời, “nhưng tất cả đều tối tăm vì khói.”

“Ngài chắc chứ?”

Chẳng cần phải di chuyển tấm thân tật nguyên nhưng cậu vẫn ra được ngoài đó như thường, và trong khoảnh khắc, cậu

nhìn thấy hai hình ảnh. Osha đứng đó cầm đuốc, bên cạnh là Meera, Jojen và Hodor. Hai hàng cột đá hoa cương cao phía sau và hàng loạt các lãnh chúa xa xưa quá cổ trải dài trong bóng tối... và kia là Winterfell xám xịt trong làn khói, cánh cổng đồ sộ xiêu vẹo bằng sắt và gỗ sồi đầy những vết chém, cây cầu kéo hạ xuống trong một đồng dây xích đứt và sàn cầu mất ván. Xác người nổi trên hào giống như hòn đảo cho lũ quạ.

“Chắc chắn,” cậu tuyên bố.

Osha ngẫm nghĩ một lúc. “Tôi sẽ liêu đi quan sát xem sao. Tôi muốn mọi người đi sát phía sau. Meera, đem chiếc giỏ

của Bran ra đây.”

“Chúng ta sẽ về nhà à?” Rickon phản khởi. “Em muốn con ngựa của em. Em muốn bánh táo, bơ, mật ong, và Lông Xù nữa. Chúng ta sẽ đến chỗ Lông Xù à?”

“Đúng vậy,” Bran hứa, “nhưng em phải im lặng.”

Meera đeo cái giỏ đan bằng cây liễu gai vào lưng Hodor và nhắc Bran lên đặt vào đó, nhẹ nhàng đưa đôi chân bất động của cậu qua các lỗ. Cậu thấy có một chút xồn xang trong dạ. Bran biết điều gì đang chờ đợi họ trên mặt đất, nhưng điều đó không giúp mọi việc bớt đáng sợ hơn.

Khi họ bắt đầu đi, cậu quay lại nhìn cha mình lần cuối, và dường như Bran thấy nỗi buồn hiện lên trong đôi mắt Lãnh chúa Eddard, như thể ông không muốn họ đi. *Chúng con phải đi thôi, cậu nghĩ. Đến lúc rồi.*

Osha một tay cầm cây giáo bằng gỗ sồi, tay kia cầm bó đuốc, sau lưng đeo một thanh kiếm tuốt trần, một trong những thanh kiếm cuối cùng có dấu ấn của Mikken. Ông ấy đã rèn nó cho ngôi mộ của Lãnh chúa Eddard, để giữ cho linh hồn vị lãnh chúa được an nghỉ. Nhưng khi Mikken đã bị giết và lũ dân đảo Iron canh gác kho vũ khí thì một thanh kiếm tốt có sức hấp dẫn không thể chối từ,

ngay cả khi đó là đồ ăn cấp trong hầm mộ. Meera đem theo thanh kiếm của Lãnh chúa Rickard nhưng cần nhẫn vì nó quá nặng. Brandon cầm kiếm của một người cùng tên với mình, thanh kiếm được làm cho người chú mà cậu chưa từng biết mặt. Bran biết cậu sẽ không làm được gì nhiều nếu phải đánh nhau, nhưng dù sao một thanh kiếm trong tay vẫn khiến cậu yên tâm hơn.

Nhưng Bran biết đó chỉ là một trò chơi.

Tiếng bước chân của họ vang vọng khắp khu hầm mộ chằng chịt lối rẽ. Bóng tối đen kịt phía sau nuốt chửng lấy cha cậu trong khi bức màn bóng đêm phía trước

được vén lên, những bức tượng khác hiện ra; giờ thì không chỉ có các lãnh chúa, mà còn có các vị vua cổ xưa của phương bắc. Trên trán họ là những chiếc vương miện bằng đá. Torrhen Stark, Vị Vua Quý Gối. Edwyn Vua Mùa Xuân. Theon Stark, Sói Đói. Brandon Thiêu Trụi và Brandon Thợ Đóng Thuyền. Jorah và Jonos, Brandon Xấu Xa, Walton Vua Mặt Trăng, Edderio Chú Rể, Eyrone, Benjen Ngọt Ngào và Benjen Cay Đắng, Vua Edrick Râu Tuyết. Khuôn mặt họ nghiêm nghị và rắn rỏi, có vài người đã làm những việc tồi tệ, nhưng họ đều là người Nhà Stark, và Bran biết tất cả các câu chuyện về họ. Cậu chưa bao giờ sợ những lăng mộ; chúng là một phần của

ngôi nhà, cũng như một phần của con người cậu, và Bran biết một ngày nào đó cậu cũng sẽ nằm ở đây.

Nhưng giờ cậu không chắc chắn như vậy nữa. *Nếu lên trên đó, liệu ta có bao giờ trở lại nơi đây? Rồi ta sẽ đi đâu khi chết?*

“Đợi đã,” Osha nói khi họ đến những bậc thang xoắn ốc dẫn lên mặt đất cũng như dẫn xuống các tầng dưới sâu, nơi các vị vua lâu đời hơn đang ngồi trên những chiếc ngai trong bóng tối. Cô ta đưa cây đuốc cho Meera. “Tôi sẽ dò đường lên.” Ban đầu họ nghe thấy tiếng bước chân của Osha, nhưng âm thanh cứ

nhỏ dần, nhỏ dần rồi tắt hẳn.

“Hodor,” Hodor có vẻ lo lắng.

Bran đã tự nhủ hàng trăm lần rằng cậu ghét phải trốn trong bóng tối dưới này, cậu muốn lại được thấy mặt trời, được cưỡi ngựa đi trong gió và mưa. Nhưng giờ khi đối mặt với thời khắc đó, cậu lại thấy sợ hãi. Cậu cảm thấy an toàn trong bóng tối, nơi cậu không thể nhìn thấy tay mình dù ở ngay trước mắt, và cậu tin rằng kẻ thù cũng sẽ không tìm thấy cậu. Các lãnh chúa bằng đá còn cho cậu sự dũng cảm. Tuy không nhìn thấy họ nhưng cậu biết họ ở đó.

Họ đã đợi một lúc lâu mà không thấy tiếng động gì. Bran bắt đầu lo lắng, sợ điều chẳng lành xảy đến với Osha. Em trai cậu không ngừng ngo ngoáy. “Em muốn về nhà!” cậu bé nói to.

Hodor gật gật đầu nói. “Hodor.”

Rồi họ nghe thấy tiếng bước chân mỗi lúc một to hơn, và vài phút sau Osha xuất hiện trong ánh sáng với vẻ buồn rầu. “Có cái gì đó chặn cửa. Tôi không di chuyển nó được.”

“Hodor có thể di chuyển được mọi thứ,” Bran nói.

Osha nhìn chàng trai chần ngrà và suy xét. “Cũng có thể. Chúng ta đi thôi.”

Vì các bậc thang hẹp nên họ phải đi theo hàng một. Osha dẫn đầu. Theo sau là Hodor với Bran cúi thấp sau lưng để đầu không chạm trần nhà. Meera cầm đuốc đi tiếp theo, và Jojen đi sau cùng, tay dắt Rickon. Họ đi lên mãi, lên mãi theo đường xoắn ốc. Bran nghĩ cậu nghĩ thấy mùi khói, nhưng có lẽ đó chỉ là khói từ ngọn đuốc.

Cánh cửa hầm mộ làm bằng gỗ cứng. Nó cũ kỹ nặng nề, và nằm nghiêng so với nền nhà. Lối đi chỉ có thể đi qua từng người một. Khi tới nơi, Osha cố thử một lần

nữa nhưng cánh cửa không hề nhúc nhích. “Để Hodor thử xem sao.”

Họ phải giúp Bran ra khỏi chiếc giỏ trước để cậu không bị đè bẹp. Meera ngồi xồm cạnh cậu trên bậc thang và khoác một tay qua vai cậu che chở, Osha và Hodor đổi chỗ cho nhau. “Mở cửa ra nào, Hodor,” Bran nói.

Chàng trai chẵn ngựa to lớn chống cả hai tay lên cánh cửa, vừa đẩy vừa lăm bằm. “Hodor?” Anh ta đâm vào cánh cửa gỗ nhưng nó thậm chí không chuyển động. “Hodor.”

“Dùng lưng ấy,” Bran giục. “Và chân

nữa.”

Hodor quay người lại, đặt lưng vào tấm cửa gỗ và huých mạnh. Hai lần. Ba lần. “Hodor!” Anh ta đặt một chân lên một bậc thang cao hơn để gập người bên dưới cánh cửa nằm nghiêng và cố nâng nó. Lần này cánh cửa kêu cọt kẹt. “*Hodor!*” Anh ta bước nốt chân còn lại lên một bậc thang nữa và giang hai chân ra, gồng người đứng thẳng lên. Mặt anh ta đỏ bừng, và Bran thấy gân cổ Hodor nổi lên khi người anh căng ra dưới sức nặng của cánh cửa phía trên. “*Hodor hodor hodor hodor HODOR!*” Một tiếng rầm vang lên trên đầu họ. Rồi đột nhiên cánh cửa hé mở, một vạt ánh

sáng hắt vào mặt Bran khiến cậu lóa mắt trong chốc lát. Thêm một cú đẩy nữa, họ nghe thấy tiếng đá dịch chuyển, và con đường được mở ra. Osha thò cây giáo lên trước và chui theo sau, Rickon phải vòng dưới chân Meera để đi theo. Hodor mở hẫc cánh cửa và trèo lên mặt đất. Hai chị em nhà Reed phải khiêng Bran lên mấy bậc thang trên cùng.

Bầu trời phủ một màu xám nhạt và khói cuộn lên xung quanh họ. Họ đứng dưới chiếc bóng của Đại Vọng Lâu, hay đúng hơn là những gì còn sót lại của nó. Cả một bên pháo đài đã đổ sập. Các miệng máng xối bằng đá vỡ tan tành nằm rải rác khắp sân. *Chúng rơi ở đúng nơi mình bị*

ngã, Bran nghĩ khi nhìn thấy chúng. Vài máng xối vỡ tan thành nhiều mảnh khiến Bran không khỏi băn khoăn tại sao cậu có thể sống sót. Gần đó, lũ quạ đang rỉa một xác người chết bẹp dưới một tảng đá rơi, nhưng người đó nằm sấp nên Bran không nhận ra ai.

Đại Vọng Lâu đã không được sử dụng trong suốt mấy trăm năm, nhưng giờ trông nó giống chiếc vỏ rỗng hơn bao giờ hết. Sàn nhà và các thanh xà đều đã cháy rụi. Họ có thể nhìn thấy cả những căn phòng bên trong qua các bức tường đổ sập, thậm chí cả khu vực nhà xí. Nhưng phía sau, ngọn tháp vỡ vẫn đứng đó, đám cháy không tệ hơn lúc trước là bao.

Jojen Reed đang ho sặc sụa vì hít phải khói. “Đưa ta về nhà!” Rickon đòi. “Ta muốn về *nhà*!”

Hodor đi vòng tròn và khẽ lẩm bẩm, “Hodor.” Họ đứng túm tụm vào nhau giữa khung cảnh hoang tàn đổ nát với xác người chết xung quanh.

“Chúng ta làm ồn đủ để đánh thức cả một con rồng dậy,” Osha nói, “thế mà vẫn không có ai đến. Lâu đài đã bị thiêu trụi và chỉ còn sự chết chóc, đúng như giấc mơ của Bran, nhưng tốt nhất chúng ta nên...” Người phụ nữ du mục chột ngừng nói khi nghe thấy tiếng động phía sau và quay ngoắt lại với cây giáo sẵn sàng

trong tay.

Hai cái bóng dài bước ra khỏi tòa tháp đồ và chậm rãi bước qua đồng gạch vỡ. Rickon vui vẻ hét lên. “*Lông Xù!*” và con sói đen nhảy đến chỗ cậu bé. Mùa Hè tiến đến chậm hơn, cọ đầu vào cánh tay Bran và liếm mặt cậu.

“Chúng ta nên đi thôi,” Jojen nói. “Nhiều người chết sẽ thu hút những con sói khác ngoài Mùa Hè và Lông Xù, và sẽ không chỉ thu hút những con vật bốn chân đâu.”

“Đúng đấy,” Osha đồng ý, “nhưng chúng ta cần đồ ăn, và có thể ở đây vẫn còn người sống sót. Chúng ta phải đi cùng

nhau. Meera, giữ chắc khiên và coi chừng phía sau nhé.”

Họ mất cả buổi sáng để đi hết một vòng quanh lâu đài. Các bức tường đá hoa cương vẫn còn nguyên vẹn, đây đó chỉ có những vết đen do đám cháy để lại. Nhưng ở bên trong, mọi thứ hoang tàn và chết chóc. Cánh cửa dẫn vào Đại sảnh đầy vết chém và vẫn còn âm ỉ cháy. Bên trong, những thanh xà đã rơi xuống và cả phần mái đổ sập xuống nền nhà. Những tấm kính màu sắc của nhà kính đã vỡ vụn, cây cối, hoa quả bị chém tan tác hoặc bị xới tung chỉ còn tro rể. Những gian chuồng ngựa bằng gỗ lợp mái tranh không còn sót lại gì ngoài tro bụi, than

hồng, và xác ngựa. Bran nghĩ tới Vũ Công và muốn bật khóc. Bên dưới Tháp Thư Viện, một hồ nước cạn đang bốc hơi, và nước nóng phun ra từ vết nứt bên hồ. Cây cầu nối giữa Tháp Chuông và lùm cây dành cho bảy quạ cũng sập xuống khoảng sân bên dưới, căn gác của Maester Luwin biến mất. Họ nhìn thấy một quầng sáng màu đỏ lòe mờ đằng sau những ô cửa sổ của căn gác hẹp dưới Đại Vọng Lâu, và ngọn lửa khác đang cháy trong nhà kho.

Osha khẽ gọi qua làn khói đang bốc lên khi họ di chuyển, nhưng không ai trả lời. Họ thấy một con chó đang đứng bên một cái xác, nhưng nó chạy đi mất khi đánh

hơi thấy lũ sói tuyết; tất cả những con chó săn còn lại trong cũi đều đã bị giết. Đàn quạ của vị học sĩ đang bu quanh vài xác chết, và lũ quạ hoang trên tháp vỡ cũng chọn được những miếng mồi khác xung quanh. Bran nhận ra Poxsy Tym, dù anh ta đã bị một cây rìu chém ngang mặt. Một xác người chết cháy đang ngồi bên bàn thờ Đức Mẹ, hai tay anh ta co lại, bàn tay nắm chặt thành nắm đấm đen sì, như thể sẵn sàng đấm bất cứ ai dám đến gần anh ta. “Nếu các vị thần có mắt,” Osha giận dữ gầm gọng, “lũ khốn gây ra những chuyện này sẽ phải trả giá.”

“Đó là Theon,” Bran buồn bã nói.

“Không. Nhìn kia.” Cô ta chỉ sang phía bên kia sân bằng cây giáo của mình. “Kia là người của hắn. Và kia nữa. Còn đó là ngựa chiến của Greyjoy, thấy chưa? Con ngựa màu đen bị trúng tên ấy.” Người phụ nữ du mục đi giữa những cái xác và cau mày. “Còn đây là Lorren Đen.” Hắn bị thương nặng đến mức bộ râu nhuộm máu chuyển thành màu nâu đỏ. Nhưng hắn cũng hạ được vài tên.” Osha dùng chân lật một cái xác lại. “Ở đây có phù hiệu. Một hình người toàn thân màu đỏ.”

“Hình người bị lột da của vùng Dreadfort,” Bran nói.

Mùa Hè cất tiếng tru và chạy đi mất.

“Rừng thiêng.” Meera Reed chạy theo con sói với tám khiên và cây đinh ba trong tay. Những người khác theo sau, họ mò mẫm tiến lên trong làn khói và đất đá ngổn ngang. Không khí có vị ngọt hơn bên dưới những tán cây. Vài cây thông dọc bìa rừng bị thiêu cháy, nhưng sâu bên trong, vùng đất ẩm ướt và cây cối xanh tươi đã đánh bại được ngọn lửa.

“Khu rừng sống này có quyền năng,” Jojen Reed nói, như thể cậu ta biết Bran đang nghĩ gì, “nó có sức mạnh ngang với lửa.”

Bên rìa một vũng nước đen dưới tán cây đước, Maester Luwin nằm úp mặt trên đất. Một vết máu trải dài trên thảm lá mà ông đã bò qua. Gió Xám đang đứng bên ông, và ban đầu Bran tưởng ông đã chết, nhưng khi Meera chạm vào cổ ông, vị học sĩ rên rỉ.

“Hodor?” Hodor buồn rầu nói.
“Hodor?”

Họ nhẹ nhàng lật Luwin lại. Mắt và tóc ông đều có màu xám, và chiếc áo choàng xám của ông sẫm màu hơn ở những nơi máu thấm qua. “Bran,” ông nói nhỏ khi thấy cậu ngồi sau lưng Hodor. “Cả Rickon nữa.” Ông mỉm cười. “Thần linh

có mắt. Ta biết mà...”

“Thầy biết ư?” Bran do dự hỏi.

“Đôi chân, ta có thể đoán được... quần áo tuy vừa khít nhưng các mùi cơ ở chân... tội nghiệp thằng bé...” Ông ho và máu trào ra từ miệng. “Con đã biến mất... trong rừng... nhưng làm cách nào vậy?”

“Bọn con không hề bỏ đi đâu cả,” Bran nói, “mà chỉ ra đến bìa rừng rồi lại về. Con cho lũ sói đi để tạo dấu vết, nhưng thực ra bọn con trốn trong lăng mộ của cha.”

“Khu hãm mộ.” Luwin mỉm cười, máu trào ra bên mép ông. Vị học sĩ thở gấp vì đau khi ông cố cử động.

Mắt Bran ầng ậng nước. Khi một người bị thương, anh ta sẽ được đưa đến chỗ học sĩ, nhưng khi một vị học sĩ bị thương thì phải làm thế nào đây?

“Chúng ta phải làm một cái cáng để khiêng ông ấy,” Osha nói.

“Vô ích thôi,” Luwin nói. “Ta sắp chết rồi.”

“Không được,” Rickon giận dữ nói. “Thầy không được chết.” Bên cạnh cậu

nhóc, Long Xù nhe nanh găm gù.

Vị học sĩ mỉm cười. “Yên lặng nào, cậu bé. Ta lớn tuổi hơn con nhiều. Ta có thể... chết bất cứ khi nào ta muốn.”

“Hodor, cúi xuống,” Bran nói. Hodor quỳ xuống bên cạnh vị học sĩ.

“Nghe này,” Luwin nói với Osha, “các hoàng tử... người thừa tự của Robb. Không... không được ở cùng nhau... người hiểu chứ?”

Người phụ nữ du mục chống tay lên cây giáo. “Đúng. Họ ở xa nhau sẽ an toàn hơn. Nhưng đưa họ đi đâu? Tôi nghĩ, có

thể nhà Cerwyn...”

Maester Luwin gắng dùng chút sức tàn để lắc đầu. “Cậu nhóc nhà Cerwyn đã chết. Ser Rodrik, Leobald Tallhart, phu nhân Hornwood... tất cả đều đã bị giết rồi. Deepwood cũng đã sụp đổ, cả Moat Cailin, và sẽ sớm đến lượt Torrhen’s Square thôi. Những người dân đảo Iron ở bờ biển Stony. Và ở phía đông là Con Hoang của nhà Bolton.”

“Vậy thì đi đâu được?” Osha hỏi.

“Cảng White... Nhà Umber... ta không biết nữa... chiến tranh ở khắp mọi nơi... người ta đánh nhau với cả láng giềng, và

mùa đông đang đến... thật điên rồ, hết sức điên rồ...” Maester Luwin đưa tay nắm lấy cánh tay Bran, các ngón tay ông siết chặt trong cơn tuyệt vọng. “Giờ con phải mạnh mẽ. *Mạnh mẽ.*”

“Con nhớ rồi,” Bran trả lời, dù điều đó rất khó khăn. *Ser Rodrik bị giết và Maester Luwin, mọi người, tất cả mọi người...*

“Tốt lắm,” vị học sĩ nói. “Cậu bé ngoan. Đúng là con trai... con trai của cha cháu, Bran. Giờ hãy đi đi.”

Osha ngược lên cây đước, nhìn vào khuôn mặt màu đỏ tạc trên thân cây. “Và

để ông ở lại cho các vị thần sao?”

“Ta cầu xin...” Vị học sĩ nuốt nước bọt.
“Một... một ngụm nước, và... một ân huệ
nữa. Nếu người có thể...”

“Được.” Cô ta quay sang phía Meera.
“Dẫn các cậu bé ra chỗ khác đi.”

Jojen và Meera dẫn Rickon đi. Hodor theo sau. Những cành cây thấp quét lên mặt Bran khi họ đi giữa rừng cây, và những chiếc lá quét đi nước mắt của cậu. Ít phút sau Osha gặp họ ở sân. Cô ta không đề cập gì đến Maester Luwin. “Hodor phải đi cùng Bran để cống ngài ấy,” người phụ nữ du mục nói với vẻ

ngghiêm nghị. “Tôi sẽ đi cùng Rickon.”

“Chúng tôi sẽ đi với Bran,” Jojen Reed nói.

“Phải, tôi cũng nghĩ cậu sẽ làm như thế,” Osha nói. “Tôi sẽ ra Cổng Đông và đi theo vương lộ.”

“Chúng tôi sẽ đi Cổng Thợ Săn,” Meera nói.

“Hodor,” Hodor kêu lên.

Đầu tiên họ dừng lại ở khu bếp. Osha tìm được vài ổ bánh mì cháy còn ăn được, và xé đôi một con gà quay đã nguội.

Meera bới được một bình mật ong và một túi táo to. Họ chia tay nhau ở ngoài. Rickon khóc nức nở và bám lấy chân Hodor cho tới khi bị Osha lấy đầu cây giáo quật vào mông. Chỉ khi đó cậu bé mới nhanh chóng đi theo cô. Lông Xù đi cùng bọn họ. Bran nhìn theo cho tới khi đuôi con sói khuất dần và biến mất sau tòa tháp vỡ.

Chiếc khung lưới sắt ở Cổng Thợ Săn đã bị méo mó bởi sức nóng, đến nỗi mọi người không thể nâng nó lên khỏi mặt đất quá ba mươi phân. Họ phải lần lượt chui qua bên dưới những chiếc cọc nhọn.

“Chúng ta sẽ đến chỗ lãnh chúa cha hai

người chứ?” Bran hỏi khi họ đi qua cây cầu kéo giữa các bức tường thành. “Đến pháo đài Greywater?”

Meera nhìn sang em trai và chờ đợi câu trả lời. “Chúng ta sẽ đi về phía bắc,” Jojen thông báo.

Đến rìa cánh rừng sỏi, Bran quay đầu nhìn lại tòa lâu đài lần cuối, nơi từng là cả cuộc sống của cậu. Những cột khói vẫn bốc lên bầu trời xám xịt, nhưng không phải từ các ống khói của Winterfell trong một buổi chiều thu lạnh lạnh nữa. Muội bồ hóng đánh dấu các lỗ bắn tên, và đây đó trên bức tường ngoài có những vết nứt hoặc đồ vỡ nham nhở

trên hàng rào chắn răng cưa, nhưng từ khoảng cách xa Bran nhìn không rõ. Trên cao, mái của các pháo đài và tòa tháp vẫn uy nghiêm đứng đó giống như hàng trăm năm trước, và ít ai có thể nghĩ tòa lâu đài đã bị thiêu trụi và phá hủy khi nhìn chúng. *Những tảng đá vừng vàng, Bran tự nhủ, những bộ rễ đã ăn sâu, và dưới lòng đất, các vị Vua Mùa Đông vẫn đang ngồi trên những chiếc ngai của họ. Chỉ cần những thứ đó còn thì Winterfell vẫn tồn tại. Nó không chết mà chỉ bị thương thôi. Giống như mình vậy, cậu nghĩ. Mình cũng không chết.*

— HẾT PHẦN 2 —



Mời các bạn ghé thăm [Đào Tiểu Vũ's eBook](#) để tải thêm nhiều ebook hơn nữa.